

MÁU 3 CUA HOA

ANITA AMIRREZVANI

A NOVEL

UNABRIDGED • READ BY SHOHREN ABRHESBLOD
FEATURING A SPECIAL CONVERSATION WITH THE AUTHOR



AMERICAN
LIBRARY

vh

Mục lục

[Dẫn Nhập](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

MÁU CỦA HOA

Anita Amirrezvani
www.dtv-ebook.com

Dẫn Nhập

“Đầu tiên là chẳng có gì và rồi lại có. Trước khi có Chúa, chẳng có ai đâu.”

Xưa kia, có một người đàn bà ở một buôn làng nọ ước vọng có một đứa con. Chị đã cố thử nhiều cách; cầu nguyện này, uống thuốc thảo mộc này, ăn trứng ba ba sống này, vẩy nước lạnh lên bụng mèo con mới sinh này, nhưng chẳng hiệu nghiệm gì. Cuối cùng, chị liền đi đến một nghĩa địa ở xa buôn làng để cầu nguyện trước một bức tượng sư tử bằng đá cổ xưa, và tại đó chị cọ bụng mình vào sườn con sư tử đá. Khi con sư tử đá lay động, người đàn bà trở về nhà lòng tràn trề hy vọng rằng ước nguyện lớn nhất của đời chị sẽ được thể nguyện. Vào tuần trăng tiếp sau, chị mang thai một đứa con duy nhất.

Từ cái ngày đứa bé gái được sinh ra, cô bé là ánh sáng trong đôi mắt của tía và bầm cô bé. Tía của cô, tức là cha, theo cách gọi của người miền núi, hàng tuần đưa cô đến chơi nơi ngọn núi, đối xử với cô cứ như là đối với một cậu con trai mà ông luôn hằng mong ước. Bầm cô, ấy là mẹ, dạy cho cô cách làm thuốc nhuộm màu từ những bông hoa cam, những con bọ rùa sặc sỡ, hạt lựu, vỏ hạt dẻ, và cả cách dệt len, và họ đã dệt nhuộm lên thành những tấm thảm. Chẳng bao lâu, cô con gái đã biết được tất cả những công thức thiết kế của mẹ mình và được người ta coi là người dệt thảm tài ba nhất trong buôn.

Khi cô bé đến tuổi mười bốn, tía và bầm cô quyết định giờ là lúc cô cần phải lấy chồng. Để có tiền làm của hồi môn, tía cô làm lụng vất vả ngoài đồng, hy vọng có những vụ mùa bội thu, còn bầm cô thì dệt len miệt

mài đến nỗi những ngón tay mọc chai, nhưng cả hai người cũng không kiếm đủ những đồng bạc. Cô con gái biết mình có thể giúp thêm bằng việc dệt lên một tấm thảm cho món hồi môn của mình, đẹp tới mức làm hoa mắt người ta. Thay vì sử dụng những màu nâu và màu đỏ trong buôn vẫn thường làm, tấm thảm này phải có màu ngọc lam lấp lánh như bầu trời mùa hè.

Cô gái liền đến cầu xin Iprahim, người thợ chuyên chế thuốc nhuộm tiết lộ bí quyết của màu ngọc lam, và ông ta đã bảo cô gái trèo lên một đỉnh đồi dốc để tìm loại cây có lá răng cưa, và rồi đi tìm một thứ gì đó bên trong mình. Cô gái không biết ý ông ấy nói là gì, nhưng cô đã hái lượm những chiếc lá có răng cưa và nấu lá đó để làm thuốc nhuộm, thành ra một màu tím xỉn. Khi người mẹ cô gái nhìn thấy những chất lỏng đó, bà liền hỏi xem cô gái đang làm gì. Cô gái ấp úng trả lời, mắt nhìn vào đôi lông mày của người mẹ trông sạm tối với những vết văn cấu bực hiện ngang trên trán.

Con lại dám đi một mình đến cái nhà của kẻ pha chế thuốc nhuộm Iprahim ấy à?

Bầm ời, xin hãy tha thứ cho con. - Người con gái đáp - Con đã hết lời với con dê đó sáng nay rồi.

Khi tía cô bé trở về nhà, người mẹ của cô bé kể với ông ấy những gì cô con gái đã làm.

Nếu người ta bắt đầu đàm tiếu, cơ hội cho con bé này tìm được một tấm chồng coi như đã hết! - Bà phàn nàn - Vì sao nó lại phải hấp tấp đến như thế cơ chứ?

Tính nó vẫn thế mà. - Người tía gầm lên và đánh cho con gái một trận vì lỗi đó.

Cô gái cúi gục mặt suốt cả ngày cho đến buổi tối không dám ngừng mắt nhìn vào mắt tía và bầm mình.

Liên mấy ngày sau, thầy và bầm của cô bé theo dõi con gái mình sát sao trong lúc cô bé thì đang cố gắng tháo nút câu đố về chất thuốc nhuộm. Vào một buổi chiều, khi cô gái đang chần dề ở trên núi, cô gái nấp đằng sau một tảng đá để tĩnh tâm thì thành lòng một ý nghĩ bất chợt đến. Có thể Iprahim muốn nói về... cái thứ đó không nhỉ? Bởi vì nó là thứ gì đó bên trong mình mà.

Cô gái trở về nhà và làm một vại thuốc nhuộm màu tím nữa. Chiều hôm đó, lúc đi tiểu, cô giữ lại một ít chất lỏng trong một chiếc lọ cũ, trộn chất đó với thuốc nhuộm màu tím đã phai vào len, rồi sau đó để qua đêm. Khi cô mở nắp vại thuốc nhuộm vào sáng hôm sau, cô bé reo lên đầy phấn khởi, bởi vì thuốc nhuộm đó đã nhạt màu và biến thành màu ngọc lam. Cô gái lấy một bó len đã nhuộm màu ngọc lam mang đến nhà người thợ thuốc nhuộm Iprahim và buộc len vào núm cửa nhà ông ta, mặc dù tía cô đã cấm cửa không cho cô đến đó một mình.

Người con gái đã bán tấm thảm màu ngọc lam của mình cho một nhà buôn lụa tên là Hassan, ông này thích thú và đã trả rất nhiều bạc trắng cho dù tấm thảm vẫn chưa dệt xong, và còn nằm trên khung dệt. Người mẹ của cô gái kể cho những người phụ nữ khác trong buôn về thành công của con gái mình, và họ ngợi ca tay nghề của cô bé. Giờ thì cô bé đã có đủ đồ hồi môn rồi, cô bé có thể cưới chồng, và lễ cưới của cô đã kéo dài liên ba ngày ba đêm. Chồng cô theo phong tục mời cô ăn dưa chuột muối, rồi sau đó cô có mang, và sau nhiều năm họ có với nhau bảy người con trai. Cuốn sách về cuộc đời cô gái được viết lên bằng màu mực tươi sáng nhất, và Thánh Ala sẽ tiếp tục phù hộ như thế cho đến khi...

*

* *

Không phải câu chuyện diễn ra như thế đâu. - Tôi cắt ngang lời, kéo tấm chăn thô che lấy vai khi ngoài trời đang gió hú.

Bầm tôi, chị Maheen, và tôi đang ngồi xếp chân vào nhau, nhưng tôi nói thì thầm bởi vì những người khác đang ngủ chỉ cách đó mấy bước.

Con nói đúng, nhưng bầm muốn kể chuyện theo cách đó cơ. - Bầm nói, tay nhét mớ tóc bạc của người vào khăn quàng cổ. - Đó chính là điều mà tía và bầm con mong đợi cho con.

Một kết cục có hậu thật. - Tôi đồng ý. - Nhưng bầm cứ kể câu chuyện đúng y như thực sự đã xảy ra đi nào.

Thậm chí cùng với tất cả những phần buồn bã nhất của câu chuyện ư?

Vâng ạ.

Những đoạn truyện đó vẫn làm cho bầm khóc đấy.

Con cũng vậy.

Thôi nhé! - Bầm nói, khuôn mặt bầm hằn lên những nét buồn.

Hai mẹ con chúng tôi im lặng một lát, hồi nhớ lại mọi chuyện. Một giọt mưa lạnh đập vào mặt ngoài chiếc áo vải bông của tôi, tôi nhích gần lại phía bầm tôi để tránh chỗ dột từ mái nhà. Ngọn đèn dầu nhỏ giữa hai người chẳng mang được hơi ấm. Chỉ một vài tháng trước đây thôi tôi còn mặc cái áo nhung dày điểm hoa hồng đỏ này, lại có quần lụa bên dưới. Tôi đã tô vẽ mắt mình bằng son phấn, xúc hương trầm thơm vào quần áo và chờ đợi người tình, cái người đã xé toạc quần và áo của tôi trong một căn buồng ẩm cúng. Giờ đây tôi run rẩy trong bộ đồ màu xanh ngọc, mà chỉ thì đã trơ sọc sờn bạc phếch.

Bầm tôi ho sâu trong phổi; tiếng ho cào xé tâm can tôi, và tôi cầu nguyện cho người sẽ hồi phục.

Con gái của bầm ơi, bầm không thể đi mãi với con suốt dọc đường đời này được, - Bầm nói bằng một giọng nặng nề - chuyện vẫn chưa hết đâu.

Tôi hít một hơi thở sâu.

Ồn Thánh Ala.

Tôi đáp và lúc đó tôi có một ý nghĩ, mặc dù tôi không chắc chắn là mình có nên hỏi hay không. Bầm tôi luôn là người có một giọng nói ngọt ngào như mật núi. Bà rất nổi tiếng trong buôn làng về những câu chuyện se sợi của Zal tóc bạc được một con chim nuôi sống, về Jamsheed, người đã phát minh ra nghệ thuật dệt, về Mula Nasradin hài hước, nhưng đầy triết lý, luôn buộc chúng tôi phải suy nghĩ.

Nếu như lần này con tự kể câu chuyện này thì sao?

Bầm tôi cân nhắc nhìn tôi một lát cứ như thể lần đầu trông thấy tôi, và rồi sững mình tựa vào chiếc đệm cũ kê bên tường nhà.

Ừ, bây giờ con trưởng thành rồi. - Bầm đáp. - Vài tháng qua, bầm tin rằng con đã trưởng thành bằng bao nhiêu năm. Có lẽ con sẽ chẳng bao giờ thay đổi được nhiều đến như thế nếu như con không vừa làm những gì chính con đã làm.

Mặt tôi ửng đỏ và nóng bừng, mặc dù tôi đang lạnh thấu xương. Tôi không còn là một đứa trẻ như tôi đã từng như thế nữa. Tôi không bao giờ có thể tưởng tượng rằng tôi lại có thể nói dối và lại còn tội tệ hơn nữa cơ, là tôi không kể toàn bộ sự thật; rằng tôi có thể phản bội một người nào đó mà tôi đã yêu, và bỏ mặc một người nào đó đã từng chăm sóc cho tôi, cho dù không đầy đủ; rằng tôi có thể chống lại chính người bà con của mình; và rằng tôi suýt nữa thì giết chết người đã yêu tôi nhất.

Đôi mắt bầm tôi nhìn hiền dịu và đầy mong đợi.

Cứ thế đi con, con sẽ kể câu chuyện của chính mình. - Bà nói.

Tôi uống một hớp trà đặc, ngồi dựng thẳng lưng và bắt đầu kể.

MÁU CỦA HOA

Anita Amirrezvani
www.dtv-ebook.com

Chương 1

Vào mùa xuân năm mà tôi phải đi lấy chồng, một ngôi sao chổi quét ngang bầu trời buôn làng tôi. Nó sáng rực rỡ hơn bất cứ một ngôi sao chổi nào mà chúng tôi đã từng thấy, và trông cũng đầy ma quái. Từ phía này sang phía kia, khi mà nó cứ quét ngang bầu trời, rải ra ở phía đuôi những hạt trắng lạnh lùng đau khổ thì chúng tôi lại ngồi cố gắng đọc những thông điệp hải hùng của nó. Hajj Ali, người có học nhiều nhất trong buôn làng chúng tôi, đã đi đến thành Isfahan và kiếm về một bộ bản đồ của nhà trường lão chiêm tinh học để cắt nghĩa cho chúng tôi về những tai ương sắp đến.

Vào đêm ông già ấy trở về, dân buôn làng tôi bắt đầu tụ tập bên ngoài nhà già để lắng nghe những lời tiên tri cho các tháng sắp tới. Tía, bầm tôi và tôi đứng gần một cây giấy gió dài, cái cây duy nhất trong buôn làng chúng tôi, được người ta trang trí bằng những dải lụa đánh dấu những ước vọng của mọi người. Tất cả mọi người đều ngửng đầu nhìn lên bầu trời sao, những cái cằm chỏ lên hướng bầu trời, những khuôn mặt bầm ám. Tôi thấp nhỏ chỉ nhìn được bộ râu trắng của Hajj Ali, trông giống như một bông lá chíp ở hoang mạc. Bầm tôi, Maheen, chỉ tay vào chòm sao Bò Cạp, trông đỏ như đang cháy trên bầu trời đêm.

Nhìn xem Hỏa Tinh bốc lửa kìa! - Bà nói. - Nó sẽ chỉ bồi thêm những điều quái gở của Sao chổi thôi.

Rất nhiều dân làng trong buôn làng đã để ý thấy dấu hiệu huyền bí hoặc đã nghe về những điều bất hạnh do Sao chổi gây ra. Một dịch bệnh đã tấn công vào miền Bắc Iran, giết chết hàng nghìn người. Một trận động đất

ở Doogabad đã làm mắc kẹt một cô dâu ngay trong nhà của mình, làm cô ấy và khách mời cùng phù dâu bị ngạt thở trước khi cô được gặp chú rể. Trong buôn làng tôi, những con bọ màu đỏ mà trước đây chưa bao giờ từng thấy tràn ngập ngổn ngấu mùa màng của chúng tôi.

Goli, người bạn thân nhất của tôi đến cùng với chồng mình, anh Ghasem nhiều tuổi hơn chúng tôi rất nhiều. Goli chào tôi bằng những nụ hôn lên hai má.

Cậu dạo này cảm thấy thế nào? - Tôi hỏi. Bàn tay cô bạn xoa vào bụng.

Nặng rồi. - Cô bạn đáp, và tôi biết rằng chắc hẳn cô bạn đang lo lắng đến số phận của một cuộc sống mới trong mình.

Chẳng bao lâu, mọi người trong buôn làng tôi đã tụ tập, trừ những người già và người ốm. Đàn bà con gái thì mặc quần chèn ống loe màu sáng ra ngoài quần trong có khăn trùm đầu vấn tóc, trong khi những người đàn ông thì trông bánh chọe trong bộ quần chèn trắng, quần dài và bộ khăn vấn đầu màu trắng. Nhưng riêng Hajj Ali thì lại đội khăn vấn đầu màu đen, ngụ ý rằng ông được vị Tiên tri Mohamat cử xuống, tay luôn cầm theo một cây thiên trượng.

Hỡi bà con, - Ông bắt đầu nói, với một chất giọng rin rít nghe như tiếng bánh xe kéo lê trên sỏi đá. - Chúng ta hãy bắt đầu cùng nhau cầu nguyện cho những tín đồ đầu tiên của bậc tiên tri, đặc biệt là vị con rể của người Ali, Hoàng đế của tất cả tín đồ.

Cầu xin yên lành cho người. - Chúng tôi đáp theo.

Những lời sấm truyền của năm nay bắt đầu bằng tin tức không vui cho kẻ thù của chúng ta. Ở miền đông bắc, quân man di Ozbak bị một đợt sâu dịch bệnh dữ dội phá hủy hết vụ lúa mì của chúng. Ở vùng tây bắc, đội

quân Thổ Nhĩ Kỳ sẽ phải tan rã, và ở Viễn Tây, tại những vương quốc theo Thiên chúa, bệnh tật sẽ xé tan hoang mép môi của lũ vua chúa.

Tía tôi, Ismail, tựa về phía tôi và thì thào:

Luôn là điều tốt khi ta biết rằng những quốc gia mà chúng ta đang đánh nhau với họ sắp phải chịu trận vì vận rủi.

Chúng tôi cùng cười, bởi vì cách thức cầu khẩn luôn là như vậy.

Lúc Hajj Ali đang tiếp tục đọc những lời sấm truyền từ cuốn sách chiêm tinh, tim tôi bị loạn nhịp cứ như thể là tôi đang leo núi. Tôi đang tự hỏi ông sẽ nói điều gì về những cuộc hôn nhân cử hành trong năm này, đó chính là cái điều mà tôi quan tâm nhất. Tôi bắt đầu ngo ngoe, lúc lắc lộn tóc trên trán dưới khăn vấn đầu của mình, một thói quen mà bẩm tôi luôn nhắc tôi phải bỏ đi, như Hajj Ali lý giải rằng sẽ không có chuyện nguy hại gì xảy ra với giấy tờ, sách vở, hoặc nghệ thuật viết lách; rằng động đất sẽ xảy ra ở miền nam nhưng nhẹ thôi; rằng sẽ có những trận đánh nhau lớn làm cho biển Caspi nhuộm ngầu máu đỏ.

Hajj Ali vẩy cuốn sổ chiêm tinh vào đám đông, đó là cách thức ông ta làm khi những lời sấm truyền ông ta sắp đặt đầy nội dung đe dọa. Người trợ giáo, tay đang cầm một ngọn đèn dầu, nhảy tới để dọn đường.

Có lẽ điều tồi tệ nhất trong tất cả mọi chuyện là hành vi suy đồi đạo đức trong năm nay. - Ông đọc. - Những chuyện sa ngã này chỉ có thể lý giải được là do vì tác động của sao chổi.

Trong đám đông rộ lên tiếng rì rầm khi mọi người bắt đầu nói chuyện với nhau về những gì họ đã chứng kiến trong những ngày đầu của năm mới.

Bà ấy lấy nhiều nước giếng hơn là phần của mình. - Tôi nghe thấy Zaynab nói. Chị ta là vợ của Gholam, kẻ chưa bao giờ có một lời nói hay ho về bất cứ người hàng xóm nào cả.

Cuối cùng Hajj Ali nói tới chủ điểm liên quan tới tương lai của những người tuổi tôi.

Về những chuyện nhân duyên, năm tới đây sẽ rất tùm lum, - Ông nói - sách sấm truyền chẳng nói gì về những cuộc nhân duyên trong vài tháng tới đây, nhưng đối với những mối nhân duyên cưới xin nào vào cuối năm nay. Thì sách nói là sẽ tràn trề cả tình yêu lẫn xung đột.

Tôi lo lắng nhìn bầm tôi, bởi vì tôi dự định lấy chồng vào thời điểm đó, giờ đây tôi đã đủ mười bốn tuổi. Đôi mắt của bầm trông bối rối, và tôi có thể nhận ra là bà không hề thích thú về những gì bà nghe thấy.

Hajj Ali lật sang trang cuối cùng của cuốn lịch chiêm tinh, ngẩng mặt nhìn lên, rồi khựng lại, lấy tư thế để đón bắt đám đông chú ý.

Đoạn tiên tri cuối cùng này là nói về hành vi của đàn bà con gái, và phần này là phần láo nháo nhất đây. - Ông nói. - Suốt năm nay phụ nữ của đế chế I-ran sẽ không chịu phục tùng.

Họ có chịu phục tùng bao giờ đâu? - Tôi nghe thấy Gholam nói, và những tiếng cười bật lên quanh chỗ anh ta đứng.

Tía tôi mỉm cười nhìn bầm tôi, và bà trông có vẻ tươi tắn, bởi vì ông yêu bà y như bà yêu ông. Người ta vẫn thường nói rằng ông đối xử với bà đầy tình tế đáng yêu như đối xử với vợ hai.

Phụ nữ sẽ phải chịu đau khổ vì chính những hành vi mất nết của họ. - Hajj Ali cảnh báo. - Rất nhiều cô sẽ gánh chịu lời nguyền vô sinh, và những bà cô nào mà cố sinh nở được thì cũng phải bị đau đớn vô cùng.

Ánh mắt tôi bắt gặp ánh mắt của cô bạn gái Goli, và tôi nhìn thấy nỗi sợ hãi của chính mình phản ánh trong đôi mắt nó. Goli rất lo lắng về chuyện sinh nở, trong khi tôi thì xốn xang bởi bao ý nghĩ về chuyện nhân

duyên với người không hợp. Tôi cầu nguyện rằng sao chổi kia rồi sẽ bay qua đi trên bầu trời và không làm cho cuộc đời chúng tôi xáo động.

Trông thấy tôi run run, tía tôi cuốn chiếc khăn lông cừu qua vai tôi, và bầm tôi cầm lấy bàn tay tôi bằng hai tay bà và xoa xoa cho ấm. Từ nơi tôi đứng giữa trung tâm của buôn làng, tôi được bao bọc xung quanh bằng những hình ảnh quen thuộc của gia đình. Cách đó không xa là một thánh đường nhỏ của buôn làng, vòm lấp lánh với mái lát đá; phòng nhà tắm công cộng mà tuần nào tôi cũng đến tắm, bên trong đầy hơi nước, lốm đốm những mảng ánh sáng qua cửa sổ mái; những quầy bán hàng bằng gỗ đã sứt sọc của cái chợ nhỏ xíu thường từng bùng vào những phiên chợ ngày thứ Năm, dân buôn làng mua bán rau quả, thuốc chữa bệnh, thảo, đẹm và những công cụ khác. Một lối mòn dẫn đến những tòa nhà công cộng và đi qua những khóm nhà tường trát bằng đất bùn mà trong đó trú ngụ tất cả hai trăm linh hồn của buôn làng tôi. Buôn làng nằm dưới chân ngọn núi và những con đường mòn loằng ngoằng nơi mà những bác dê của tôi lang thang tìm kiếm thức ăn. Tất cả những hình ảnh này làm tôi thấy vững tâm, tôi bình tĩnh trở lại. Nhưng rồi tôi rút tay tôi ra bởi vì tôi không muốn tỏ ra mình còn là trẻ con.

Tía ơi! - Tôi thì thâm với tía mình thật nhẹ. - Nếu như những lời tiên tri sấm truyền của Hajj Ali về chuyện nhân duyên mà đúng thì sao?

Tía tôi không thể che giấu được mối quan tâm của ông trong đôi mắt, nhưng giọng nói của ông nghe chắc nịch.

Chồng tương lai của con sẽ trải đường đón con bằng những cánh hoa hồng. - Ông đáp. - Nếu bất cứ lúc nào đó anh chàng ấy không đối xử được với con tử tế...thì...

Ông dừng lại một lát, đôi mắt tối của ông trông dữ dội lắm, cứ như thể là những gì mà ông có thể làm sẽ khủng khiếp lắm, không thể nào tưởng

tượng ra được. Ông bắt đầu nói cái gì đấy, nhưng rồi lại tự mình thôi không nói nữa.

...con luôn có thể trở về với tía và bầm. - Ông kết thúc câu nói dở lúc này.

Những chuyện tủi hổ sẽ bám theo một người vợ phải quay trở về với tía và bầm mình, nhưng tía tôi dường như không quan tâm đến điều đó. Đôi mắt người trông hiền lành nheo nheo mỉm cười nhìn tôi.

Hajj Ali kết thúc cuộc họp làng bằng một câu cầu nguyện ngắn gọn. Một vài người trong làng túm tụm thành các nhóm gia tộc nói chuyện về những lời tiên tri, trong khi những người khác quay trở về nhà. Goli trông có vẻ như muốn nói chuyện gì đó với tôi, nhưng chồng nó bảo đến lúc phải về nhà. Nó nói thì thầm vào tai tôi rằng chân nó đau vì cái bụng nặng đè lên và rồi chào tôi bằng lời chúc ngủ ngon.

Tía, bầm tôi và tôi trở về nhà trên con đường mòn bằng đất đỏ đạo xuyên giữa làng. Tất cả những ngôi nhà xếp sấp bên nhau dọc đường để tựa vào nhau che chở và giữ hơi ấm. Tôi thạo con đường này rất rõ tới mức mà tôi có thể nhắm mắt mà đi và rẽ vào đúng chỗ đường nhánh đến căn nhà của chúng tôi, căn nhà cuối cùng trước khi ra khỏi buôn là đến ngay vùng đất cát khô cằn chỉ có bụi cây dại. Bầm và tía tôi ghé vai đẩy cánh cửa bằng gỗ có khắc họa tiết, và chúng tôi bước vào căn nhà có mỗi một phòng của mình. Tường nhà làm bằng bùn rơm có phết sơn màu trắng sáng mà bầm tôi luôn giữ gìn sạch sẽ. Một cánh cửa ra vào nhỏ dẫn vào sân nhà, quây rào kín mà chúng tôi thường sưởi nắng mà không bị những con mắt khác ngó nhìn.

Bầm tôi và tôi dỡ khăn trùm đầu và treo vào cái móc gần cửa, cởi giày gần như cùng một lúc. Tôi xổ tóc ra, đổ dài trên ngực. Để lấy may mắn. Tôi chạm tay vào những cái sừng dê đặt ở một bục thấp gần cửa ra vào. Tía tôi đã hạ con dê núi này vào một buổi chiều thứ sáu lúc ông đang đi dạo. Kể từ

cái ngày đó, bộ sừng con dê núi này luôn chiếm một vị trí tự hào trong căn nhà chúng tôi, và những người bạn của tía tôi thường ngợi ca ông là một người lanh lẹ như con dê rừng.

Tía tôi và tôi cùng ngồi trên tấm thảm nâu đỏ mà tôi đã dệt hồi tôi mười tuổi. Đôi mắt của ông nhắm nghiền lại một lát, và tôi nghĩ rằng trông ông quá mệt mỏi.

Ngày mai chúng ta lại đi dạo chứ ạ? - Tôi hỏi.

Đôi mắt ông bật mở.

Tất nhiên rồi, con gái nhỏ của tía. - Ông đáp.

Ông phải làm lụng ngoài cánh đồng vào buổi sáng, nhưng ông cứ khẳng khẳng là ông sẽ không bỏ lỡ một chuyến đi dạo nào cùng với tôi vì bất cứ lý do gì, trừ phi phải theo mệnh lệnh của Thánh Ala.

Bởi vì rồi con sẽ trở thành một cô dâu bận rộn. - Ông nói và giọng của ông nghe oang oang.

Tôi ngoảnh mặt đi, vì tôi không thể tưởng tượng được cảnh phải lìa xa ông.

Bầm tôi ném một ít phân khô vào lò để đun nước pha trà.

Cái này hay đây. - Bà nói, tay bưng đến cho chúng tôi một đĩa bánh đậu tươi. Những cái bánh thơm phức hương vị hoa hồng.

Cầu mong cho đôi bàn tay bà không bao giờ bị đau! - Tía tôi nói.

Đây là món ăn ưa thích của tôi, và tôi ăn rất nhiều. Chẳng mấy chốc, tôi cảm thấy mệt và nằm thẳng cẳng trên đệm giường gần cửa ra vào, như tôi vẫn thường làm như thế. Tôi thiếp vào giấc ngủ trong tiếng nói chuyện thì thảo của tía và bầm tôi, nó nghe như tiếng gù gù của những con chim bồ

câu, và tôi nghĩ rằng có lần thậm chí tôi đã trông thấy tia tôi ôm bầm tôi trong vòng tay của mình và hôn bà.

Buổi chiều ngày hôm sau, tôi đứng ở ngưỡng cửa và chờ đợi tia tôi khi những người đàn ông khác đang nối đuôi nhau từ cánh đồng trở về. Tôi luôn thích thú với việc rót trà cho ông trước khi ông về đến cửa. Bầm tôi lom khom bên bếp lò nướng bánh mì cho bữa tối của chúng tôi.

Khi không thấy ông về, tôi quay trở lại vào căn nhà bóp vỡ mấy hạt dẻ rồi cho nhân vào một cái bát nhỏ và đổ nước vào, rồi thì tôi lại bước ra ngoài để ngóng trông, bởi vì tôi rất mong muốn được cùng ông đi dạo. Người bây giờ ở đâu nhỉ? Rất nhiều người đàn ông khác đã từ cánh đồng trở về và có lẽ đang rửa chân rửa tay trong sân nhà họ để gột bỏ bụi bặm ngoài đồng.

Nhà mình cần có nước. - Bầm tôi nói, thế là tôi nhanh nhẩu túm lấy một cái vò đất nung và đi về phía giếng. Trên đường đi, tôi đâm bổ vào Ibrahim, người chuyên làm thuốc nhuộm, ông ta nhìn tôi với một ánh mắt quái lạ.

Về nhà ngay. - Ông ta nói với tôi. - Bầm cháu đang cần cháu đấy.

Tôi kinh hãi.

Nhưng bầm cháu vừa mới bảo cháu đi xách nước cơ mà. - Tôi nói.

Không thành vấn đề. - Ông ta đáp. - Nói với bầm cháu rằng bác bảo cháu quay trở lại.

Tôi vội vã quay trở lại nhà, cái vò nước rỗng không đập bôm bốp vào đầu gối tôi. Lúc tôi về đến nhà tôi thấy bốn người đàn ông ì ạch khênh một cái gì đó. Có lẽ ngoài đồng có tai nạn. Đã nhiều lần, tia tôi trở về nhà với những câu chuyện về người ta bị thương vì nông cụ hái gặt, vì bị bò hoặc

lừa đá hoặc đổ máu vì đánh nhau. Tôi biết rằng tía tôi sẽ kể cho tôi chuyện gì đã xảy ra lúc ông uống trà.

Mấy người đàn ông kia lão đảo đi trông rất kỳ lạ vì khênh nặng. Người bị khênh che mặt, nằm vắt người trên vai những người khênh. Tôi buông ra một lời cầu nguyện cho người ấy chóng bình phục, bởi vì khi đàn ông trong nhà mà bị ốm thì không làm được việc, gia đình đó sẽ rất vất vả. Khi nhóm người khênh đến gần, tôi để ý thấy khăn trùm mà nạn nhân đang vấn trên đầu trông rất giống khăn vấn đầu của tía tôi. Nhưng điều đó không có nghĩa gì cả, tôi tự nhủ với mình. Rất nhiều người đàn ông có kiểu vấn khăn trên đầu giống nhau.

Người khênh ở phía trước bước hụt một bước và suýt nữa thì đánh rơi nạn nhân. Đầu người kia liền thò ra lủng liểng cứ như thể là nó không gắn với cơ thể, và chân tay lỏng lẻo không còn chút sinh khí. Tôi buông rơi cái vỏ nước bằng đất nung, vỡ tan tành dưới chân.

Ồi tía ơi. - Tôi hét ầm lên. - Có ai cứu với!

Bầm tôi chạy bổ ra ngoài, tay phải bột mì đang dính trên quần áo bà.

Khi bà trông thấy tía tôi, bà gào lên một tiếng thảm thương. Những người phụ nữ sống gần đó nối đuôi nhau chạy ra cửa họ và đứng vây quanh bà như một cái lưới lúc bà dang hai tay dấm dấm vào không khí vì quá đau khổ. Lúc bà đau quặn lên tới mức nhảy từng từng, mọi người giữ bà lại, ôm lấy bà và vuốt những sợi tóc rũ rượi trên khuôn mặt bà.

Những người đàn ông khênh tía tôi vào nhà và đặt ông nằm trên đệm giường. Nước da của ông trông vàng nhợt, mép rỏ dài. Bầm tôi đặt ngón tay mình gần lỗ mũi ông.

Ồn thánh Ala, ông ấy vẫn còn đang thở! - Bà nói.

Naghee, người cùng làm việc với tía tôi ngoài đồng, chẳng biết là phải nhìn vào ai lúc anh ấy kể cho chúng tôi về chuyện đã xảy ra.

Ông ấy có vẻ mệt mỏi, nhưng ông ấy không sao, vẫn làm việc đến tận lúc chiều. - Anh nói. - Bỗng nhiên, ông ấy ôm lấy đầu và ngã lăn xuống đất, mồm thở hổn hển. Sau đó ông ấy không cử động gì cả.

Cầu thánh Ala cứu giúp chồng bà! - Một người đàn ông tôi không biết là ai nói. Khi họ đã làm tất cả những gì có thể giúp tía tôi, họ ra về mồm lẩm bẩm những lời cầu chúc sức khỏe.

Vùng trán giữa hai lông mày của bầm tôi trông hằn sâu khi bà cởi đôi giày vải của tía tôi ra, chỉnh trang lại chiếc quần chèn và xếp một chiếc gối kê dưới đầu ông. Bà bắt mạch ở tay ông và sờ trán rồi tuyên bố rằng nhiệt độ cơ thể ông là bình thường, nhưng bà bảo tôi lấy một cái chăn để giữ ấm cho ông.

Tin tức về tía tôi lan đi rất nhanh, và bạn bè của gia đình tôi lục tục kéo đến giúp đỡ. Kolsoom mang nước thánh mà chị lấy từ một con suối gần Thánh đường có đặc tính chữa bệnh đến. Ibrahim chiếm một vị trí trong sân và bắt đầu đọc kinh Koran. Goli cũng đến, mang theo con trai đang ngủ ngheo đầu trên tay, và bánh mì nóng, đậu lăng đỏ hầm. Tôi pha trà mời mọi người. Tôi quỳ xuống gần tía tôi và ngẩng khuôn mặt người, cầu xin cho người mở mắt, thậm chí chỉ cần hé mắt, bất cứ dấu hiệu nào để đảm bảo với tôi rằng sự sống vẫn còn đọng trên cơ thể người.

Rabi, thầy lang trong buôn đến nhà tôi lúc trời đã tối, mang theo nhiều túi vải đầy những lá cây thuốc lũng liếng trên đôi vai. Ông đặt những túi vải xuống gần cửa ra vào và quỳ xuống khám cho tía tôi qua ánh đèn dầu hỏa đang cháy bập bập bùng. Đôi mắt ông nheo lại lúc ông chăm chú nhìn sát vào khuôn mặt cha tôi.

Tôi cần thêm đèn cho sáng nữa. - Ông nói.

Tôi mượn thêm hai cái đèn dầu từ hàng xóm và đặt đèn gần thảm giường. Thầy lang nâng đầu tía tôi lên và cẩn thận dỡ khăn vấn đầu trắng của ông ra. Cái đầu trông nặng nề.

Tôi mượn thêm hai chiếc đèn dầu bên hàng xóm và đặt đèn bên mép đệm giường. Thầy lang nâng đầu tía tôi lên và cẩn thận tháo tấm khăn vấn đầu màu trắng. Đầu tía tôi trông rất nặng nề và sưng phồng. Trong ánh sáng đèn bập bùng, khuôn mặt tía có màu nhợt nhạt bạc phếch như tro, và mái tóc dày của người đã lột phớt màu bạc trông cứng quèo và cũng xám như tro.

Rabi gí ngón tay vào cổ tay, rồi vào gáy tía tôi và khi ông không tìm được thứ mà ông đang tìm kiếm, ông cúi xuống áp tai vào ngực tía tôi. Đúng lúc đó, Kolsoom thì thào hỏi bầm tôi xem bà có uống thêm trà không. Thầy lang nâng đầu tía tôi lên lần nữa và bảo mọi người giữ im lặng, sau khi lắng nghe kỹ lưỡng lại, ông ngừng đầu dậy với một bộ mặt trầm trọng và tuyên bố:

Tim ông ấy còn đập, nhưng yếu lắm.

Hỡi hoàng tử Ali, hãy cho chồng con sức mạnh. - Bầm tôi mếu máo khóc.

Rabi thu thập túi đồ nghề và dỡ ra nhiều bó cỏ cây thuốc, giải thích cho Kolsoom cách thức hâm ủ thuốc để chế thuốc trợ tim. Ông cũng hứa là sáng hôm sau sẽ quay trở lại để kiểm tra sức khỏe tía tôi.

Cầu mong thánh Ala phù hộ cho anh! - Ông nói lúc ra về.

Kolsoom bắt đầu tước lá thuốc khỏi cành và thả vào một cái nồi, đổ nước mà bầm tôi đã đun vào nồi.

Lúc Rabi về, ông dừng lại nói chuyện với Ibrahim, người này vẫn đứng ở sân.

Đừng ngồi cầu nguyện nhé. - Ông cảnh báo và rồi tôi nghe lỏm thấy vài lời thì thào.

Có thể đêm nay thánh Ala sẽ đưa hẳn đi.

Tôi cảm thấy trên lưỡi mình như là có cát sạn. Tìm đến chỗ bầm tôi, tôi đâm bổ vào vòng tay bà và hai mẹ con cứ ôm nhau như thế một lát, những đôi mắt nhòa đi vì buồn khổ.

Tía tôi bắt đầu phát ra những âm thanh nghe gừ gừ. Miệng người vẫn trề ra, đôi môi hơi trể xuống, hơi thở nghe lạo xạo như tiếng những chiếc lá cây chết khô cọ xát vào nhau khi bị gió thổi. Bầm tôi rời chỗ bếp lò, ngón tay bà trông xanh lè màu lá thuốc. Bà cúi xuống bên người tía tôi và khóc:

Hỡi anh yêu ơi, ối anh ơi.

Kolsoom vội chạy tới ngó nhìn tía tôi và rồi cầm tay bầm tôi kéo về phía bếp lò, vì chẳng có việc gì mà làm.

Chị em mình hãy cùng nhau chế cho xong chỗ thuốc này giúp anh ấy.
- Kolsoom nói, đôi mắt luôn sáng và đôi má luôn hồng của cô luôn chứng tỏ quyền năng của một người pha chế thuốc dân tộc tài ba.

Khi những lá cây thuốc đã được ninh và rồi để nguội, Kolsoom đổ một ít nước thuốc vào một cái bát nông choẹt và bưng đến bên tía tôi. Lúc bầm tôi nâng đầu ông dậy, Kolsoom nhẹ nhàng bón một thìa thuốc vào mồm ông. Phần lớn nước thuốc chảy trượt qua mép ông, rớt xuống nệm. Lần bón tiếp sau, chị đưa được thuốc vào mồm ông, nhưng tía tôi khạc ra, sặc, và thoảng một lát có vẻ như ngừng thở.

Kolsoom, thường thì rất bình tĩnh, liền đặt bát thuốc xuống bàn tay cô run run và mắt nhìn thẳng vào mắt bầm tôi.

Ta phải đợi khi ông ấy mở mắt ra trước khi cho uống lần nữa. - Cô khuyên bầm tôi thế.

Chiếc khăn vấn đầu của bầm tôi lỏng trễ xuống, nhưng bà không để ý.

Ông ấy cần thuốc mà. - Bà nói yếu ớt, nhưng Kolsoom bảo bà rằng tía tôi cần phải thở thêm chút nữa.

Giọng cầu nguyện của Ibrahim bắt đầu nghe khản khô, và Kolsoom bảo tôi đến chăm sóc ông ấy. Tôi rót một tách trà nóng và bưng lại cho ông đang ngồi ở cuối sân, có bỏ thêm vài quả trà là. Ông cảm ơn tôi bằng ánh mắt, còn miệng thì vẫn không ngừng cầu kinh, cứ như thể quyền năng của những lời cầu kinh có thể giúp cho tía tôi sống được. Từ sân quay lại phòng, tôi vấp phải cây gậy của tía tôi treo lưng lẳng ở cái móc gần cửa ra sân. Tôi sức nhớ lại lần đi dạo cuối cùng gần đây nhất, người đã đưa tôi đến xem một tượng khắc nữ thần cổ đại ẩn đằng sau một thác nước. Chúng tôi đã phải đi từng bước, men dọc theo một vách đá tới khi chúng tôi thấy được hình khắc đá lẩn sau luồng nước đổ. Nữ thần đội một vương miện cao trông dường như chứa đầy mây. Ngực của nữ thần được phủ một lớp vải lót mỏng, và nữ thần còn đeo một vòng cổ những hòn đá lớn. Tôi không thể trông thấy chân của nữ thần; bộ quần áo của nữ thần dường như xoắn cuộn vào sóng và nước. Người vươn cánh tay đẩy uy lực của mình ra, cánh tay to khỏe như của bất cứ người đàn ông nào, trông cứ như thể là muốn ôm lấy thác nước.

Hôm ấy tía tôi rất mệt, nhưng người đã leo lên những con đường mòn dốc đứng đến thác nước, thở hổn hển để chỉ cho tôi xem hình ảnh kỳ vĩ đó. Hơi thở của người giờ đây nghe thậm chí còn vất vả hơn; cứ mỗi hơi thở ra nghe cứ như bị đứt quãng. Bàn tay người bắt đầu động đậy, trông giống như con chuột nhỏ. Đôi bàn tay bò dần lên ngực người và bắt đầu gãi gãi vào chiếc áo chên. Những ngón tay dài của người sạm nâu vì làm việc ngoài đồng, và dưới kẽ những móng tay có màu đen của đất mà thường thì ông vẫn hay rửa sạch trước khi vào nhà, ấy là lúc ông còn khỏe.

Con xin hứa hiến dâng mình để phục vụ tía, nếu như chính thánh thần để người ở lại với chúng con. - Tôi thì thảo cầu nguyện với thánh Ala. - Con sẽ ngày ngày cầu nguyện, và con sẽ không bao giờ dám kêu ca về mình bị đói trong tháng ăn chay Ramazan, thậm chí dù chỉ là một lời trách thăm.

Tía tôi bắt đầu lấy ngón tay bắt chuồn chuồn, tóm tóm vào không khí, cứ như thể người đang chống chọi với bệnh tật của mình bằng bộ phận duy nhất còn lại của cơ thể mang sức sống. Kolsoom đến bên đệm giường cùng chúng tôi và chung lời cầu nguyện, trong lúc chúng tôi theo dõi bàn tay của tía tôi và căng tai lắng nghe hơi thở lụi tàn. Tôi kể với bầm tôi về hôm đi bộ lên núi người đã mệt như thế nào và hỏi bầm xem hay là vì chuyện đó mà đã làm tía tôi yếu đi. Bà đặt bàn tay của bà lên cả hai bên thái dương tôi và đáp lời.

Ánh sáng của bầm ơi, giờ ọ, chuyện đó có thể lại cho tía con thêm sức mạnh ấy chứ.

Vào giờ khắc đen tối nhất của cái đêm đó, hơi thở của tía tôi nghe như im lặng, và đôi bàn tay của người cũng dừng chống chọi. Lúc bầm tôi vén chăn đắp lên người ông, khuôn mặt bầm trông bình tĩnh hơn.

Bây giờ tía con sẽ nghỉ một lát. - bà nói với vẻ hài lòng.

Tôi bước ra sân nhà, cái sân nối với nhà người hàng xóm để mang thêm trà cho Ibrahim. Ông ta đã chuyển sang ngồi trên một chiếc đệm gần tấm thảm màu thanh thiên của tôi, cái thảm vẫn chưa dệt xong còn nằm trên khung dệt. Bầm tôi mới đây đã bán tấm thảm này cho một nhà buôn lụa vắng lai, có tên là Hassan, và ông ấy sẽ quay trở lại để lấy thảm. Nhưng nguồn thuốc nhuộm màu thanh thiên làm hài lòng đôi mắt của Hassan vẫn còn là một vấn đề tế nhị giữa tôi và tía tôi, và mặt tôi bừng đỏ vì ngượng khi tôi nhớ lại cái lần tôi đi một mình đến nhà thuốc nhuộm của Ibrahim, chuyện đã làm tía tôi phiền lòng đến thế nào.

Tôi quay trở lại thao thức bên tía tôi. Có lẽ cái đêm khủng khiếp này cũng sắp qua đi thôi, và ánh mặt trời sẽ mang đến những điều bất ngờ vui vẻ, ví dụ như tía tôi sẽ mở mắt, hoặc ông có thể nuốt được một chút thuốc. Và rồi, ngày nào đó khi ông khỏe hơn, tôi và người lại đi dạo trên núi lần nữa và cùng nhau hát. Chẳng gì đáng yêu hơn đối với tôi hơn là được nghe thấy lời ông hát sáng khoái một làn điệu giữa trời.

Cho đến buổi sáng, chẳng có âm thanh nào khác ngoài dòng lời cầu nguyện của Ibrahim đều đều tuôn chảy, tôi cảm thấy mi mắt nặng trĩu. Tôi cũng chẳng biết bao nhiêu thời gian đã trôi đi trước khi tôi chợt tỉnh giấc, nhìn thấy khuôn mặt tía tôi trông thanh thản, thế là tôi lại thiếp ngủ đi. Lúc bình minh, tôi thấy lòng thư thái bởi âm thanh của lũ chim sẻ, phá tan không khí tĩnh lặng bằng những tiếng hót gọi nhau chiêm chiêm của chúng. Âm thanh nghe như tiếng lũ chim hót mà tôi đã nghe thấy lúc đi dạo trên núi với tía mình, và tôi bắt đầu mơ màng tưởng tượng xem mình nên dừng lại thế nào đây để xem lũ chim bện tổ.

Tiếng một chiếc xe bò kêu kéo kẹt bên ngoài, và tôi giật mình tỉnh hẳn. Dân trong buôn làng bắt đầu ra khỏi nhà cũng những tiếng gọi nhau ở chỗ giếng nước, trên núi hoặc ở ngoài đồng. Ibrahim vẫn ngâm nga cầu nguyện, nhưng chất giọng của ông nghe đã khô lắm rồi và khản đặc. Bầm tôi đang thắp một ngọn đèn dầu, và bà đặt đèn gần đệm giường. Từ lúc tía tôi ngủ thiếp đến giờ ông vẫn chưa hề động dậy. Bầm tôi nhìn vào khuôn mặt người, rồi kê ngón tay dưới lỗ mũi để xem ông còn thở không. Ngón tay cứ đặt mãi ở chỗ đó, run run trước khi lúi thấp xuống kề mép mồm ông. Những ngón tay vẫn vờ tìm kiếm, và chúng quay trở về chỗ lỗ mũi ông. Tôi quan sát khuôn mặt bầm tôi, đợi chờ một nét vẻ hài lòng mà sẽ nói với tôi rằng bà đã cảm thấy hơi thở của ông. Bầm tôi không nhìn tôi. Im lặng, bà hất đầu sang phía sau và bật lên một tiếng rên rĩ thật kinh khủng. Giọng cầu nguyện của Ibrahim bỗng chốc dừng bật; ông chạy xô đến bên tía tôi kiểm tra hơi thở cũng đúng theo cái cách mà bầm tôi làm trước đó trước khi ngồi sụp xuống, hai tay ôm lấy đầu.

Bầm tôi bắt đầu khóc ầm lên, tay cào tóc rũ rượi. Chiếc khăn vấn đầu rơi xuống nằm nhẵn nhúm gần chỗ tía tôi. Chiếc khăn vấn đầu vẫn ở tư thế buộc và mang hình dáng khung đầu bầm tôi.

Tôi chộp lấy bàn tay tía và nắm chặt, nhưng tay người lạnh ngắt và bất động. Tôi nâng bàn tay người thấy nặng, tay thông lưng lẳng như bị gãy ở chỗ cổ tay. Những nếp nhăn trên khuôn mặt người trông hằn sâu và vẻ mặt người đầy đau khổ, cứ như thể người buộc phải chống trọi với linh hồn quỷ dữ.

Tôi bật khóc và suy sụp xuống bên người. Kolsoom và bầm tôi cứ mặc tôi ở đó một lát, nhưng rồi Kolsoom nhẹ nhàng kéo tôi ra.

Tía tôi và tôi cả hai đều biết rằng thời gian bên nhau sớm muộn thế nào cũng chấm hết, nhưng tôi lại luôn nghĩ rằng tôi sẽ phải là người ra đi, mang theo bạc tiền hồi môn, cùng với lời cầu chúc của người sống mãi trong tai tôi.

Mấy ngày hôm sau khi tía tôi chết, trời đất đen cuồn, nhưng lại còn trở nên sẫm xỉn hơn.

Ngoài đồng không có ai làm việc vào cái mùa hè đó, chúng tôi nhận được rất ít lúa mì từ phần công đóng góp cấy trồng của tía tôi, mặc dầu bạn bè của người cũng đã cố gắng hào phóng lắm rồi. Vì được chia ít lúa mì, nên chúng tôi cũng có ít thứ để đổi lấy dầu thắp, giấy dép, hoặc thuốc nhuộm để dệt len. Chúng tôi phải bán bớt dê để lấy lúa mì, cũng có nghĩa rằng không còn pho-mát nữa. Cứ mỗi lần chúng tôi bán đi một con dê, bầm tôi lại khóc.

Vào cuối những ngày dài nông nực ấy, nguồn lương thực của chúng tôi bắt đầu cạn kiệt. Sáng sáng, tôi và bầm ăn bánh mì bầm tôi làm cùng pho-mát hoặc sữa chua mà những người hàng xóm tốt bụng đem cho, nhưng chẳng bao lâu những bữa tối của chúng tôi càng ít dần. Thấm thoát

mấy dạo, không còn chuyện được ăn nữa, dù chỉ là một miếng thịt bầy nhầy. Bầm tôi bắt đầu bán những đồ đạc cũ của tía tôi để đổi lấy thực phẩm. Đầu tiên là quần áo của người ra đi, rồi đến giày, rồi đến cả những chiếc khăn vấn tóc, và cuối cùng là chiếc gậy quý giá mà người thường vẫn dùng để chống bước đi.

Những người khác thì thường nhờ cậy họ hàng trong gia đình để giúp đỡ, nhưng bầm tôi và tôi lại không may mắn có được những họ hàng hơn tuổi mình. Tất cả ông bà tôi đã qua đời trước khi tôi đủ lớn khôn để nhớ ra họ. Hai người anh trai của bầm tôi đã bị giết trong cuộc chiến tranh với quân Thổ. Họ hàng duy nhất của tía tôi, một bác có tên là Gostaham, là con trai của ông nội tôi với người vợ kế. Gostaham đã chuyển đến thành phố Isfahan từ hồi còn trẻ, và chúng tôi nhiều năm nay chẳng nhận được tin tức gì của bác.

Đến mùa trời bắt đầu trở lạnh buốt giá, chúng tôi sống bằng những lát bánh mì mỏng dính và cà rốt muối còn thừa lại từ năm ngoái.

Ngày nào tôi cũng đói, nhưng cũng biết rằng bầm tôi chẳng làm được gì hơn cả, tôi cố gắng không nói năng gì về cái đau cắn rứt trong dạ dày. Tôi luôn cảm thấy mệt mỏi, và những việc trước đây dường như thật dễ dàng đối với tôi, như ra giếng lấy nước thì bây giờ lại vượt quá sức lực của tôi.

Tài sản cuối cùng giá trị nhất của chúng tôi là tấm thảm màu ngọc bích. Ngay sau khi tôi kết những múi đan cuối cùng trên diềm thảm thì Hassan, người buôn lụa đã đến và mang đi, thanh toán nốt cho chúng tôi phần còn nợ. Ông ấy giật mình nhìn thấy chúng tôi mặc độ chần đen, đeo khăn vấn đầu màu đen, và khi ông hiểu ra lý do vì sao chúng tôi vận đồ tang, ông liền hỏi bầm tôi xem có thể giúp được việc gì. E sợ rằng chúng tôi không thể sống qua nổi mùa đông ấy, bầm tôi hỏi ông ấy khi ông trở về thành Isfahan liệu có thể tìm ra được người họ hàng duy nhất của tôi, có tên là Gostaham không, để kể cho bác ấy về số phận của chúng tôi.

Một tháng sau có một lá thư từ thủ đô đến với chúng tôi, qua tay một nhà buôn lừa đang trên đường đi Shiraz. Bầm tôi bảo Hajj Ali đọc to lên, vì cả hai người trong gia đình đều chưa học chữ. Thư đó là của Gostaham, viết rằng bác rất đau lòng với những mất mát mà chúng tôi phải chịu, và mời chúng tôi đến ở với bác tại thủ đô cho đến khi nào vận may khấm khá hơn.

Và thế là như vậy, một buổi sáng mùa đông lạnh lẽo, tôi biết rằng tôi phải rời xa quê hương tuổi thơ của mình lần đầu tiên trong đời. Giá như mà bầm tôi đừng nói trước với tôi rằng chúng tôi đang đến vùng đất Thiên chúa nơi mà những người phụ nữ man di hay phanh vú ngực cho mọi con mắt ngắm nhìn, hay ăn thịt lợn tươi, và mỗi năm chỉ tắm rửa một lần thì điểm đến ấy cũng không đến nỗi xa xôi đối với tôi đến thế.

Bàn tán về chuyến đi sắp tới của chúng tôi lan nhanh trong buôn. Buổi chiều, các bà các chị kéo đến nhà chúng tôi mang theo lũ con nhỏ. Xổ khăn vấn đầu ra, vung vẩy tóc, họ chào nhau rồi túm tụm ngồi trên tấm thảm nhà chúng tôi. Bọn trẻ con lớn hơn chút ít thì biết tự chơi với nhau ở một góc.

Mong rằng chuyện tang tóc này là nỗi buồn đau cuối cùng của chị! - Kolsoom nói khi bước vào, chào bầm tôi và hôn lên từng má.

Nước mắt chứa chan trong đôi mắt bầm tôi.

Chuyện là do sao Chối gây ra ấy mà, - Kolsoom nói thêm đầy thông cảm - Sức người không lại được với thiên lực vĩ đại được.

Chồng tôi, anh ơi! - Bầm tôi nói, cứ như thể tía vẫn còn sống. - Sao anh lại dám tuyên bố vẫn sống khỏe? Sao anh lại dám động đến cơn cuồng nộ của Sao Chối cơ chứ?

Zaynab cương mặt lên.

Chị Maheen này, chị có nhớ cái người Hồi đi một mạch suốt từ thành Isfahan đến Tabriz để cố chạy nhanh hơn thần chết không? Anh Az-ra-eel nhà chị đã cảm ơn người đó vì đã gặp được ông ở đó đúng giờ. Chồng chị chẳng làm gì sai cả, ông ấy chỉ tuân mệnh đức Chúa mà thôi.

Bầm tôi cúi gù mình thêm một chút, cách mà bầm thường làm mỗi khi cảm thấy buồn khổ.

Tôi chẳng bao giờ nghĩ có ngày tôi lại phải bỏ quê hương duy nhất của mình mà ra đi như thế này. - Bầm đáp.

Ý Chúa, vận may sẽ biến đổi đời tại thành Isfahan. - Kolsoom nói, tay trao cho chúng tôi một bó củi lý hương đại để che chở cho chúng tôi khỏi những con mắt Quỷ dữ.

Chị đốt bó cành hoa thuốc đó vào bếp lò, chẳng mấy chốc mùi thơm sức của lá thuốc làm trong vắt không khí trong nhà.

Bầm và tôi mời mọi khách uống trà và chà là mà Kolsoom vừa mang đến, vì chúng tôi chẳng còn gì cho chính mình. Tôi bưng một tách trà đến chỗ Safa, bà cụ già nhất trong buôn, đang ngồi ở góc nhà tay cầm ống điều thuốc lào. Nước trong điều reo lọc sọc lúc cụ rít một hơi.

Thế các con biết gì về gia đình mới của mình?

Chính vì cái câu hỏi khó này làm cho cả căn phòng im lặng trong giây lát. Mọi người đều biết rằng ông nội tôi đã cưới bà nội tôi đã lâu, hồi ông qua lại buôn thăm bạn bè. Ông đã có một bà vợ cả rồi và đã sống với bà cả ở Shiraz rồi mới có bác Gostahma sau này. Ông nội chỉ thỉnh thoảng mới đến thăm tía tôi và gửi tiền, còn quan hệ gia đình thì chúng tôi hiểu là không gần gũi lắm.

Cháu biết ít lắm ạ. - Bầm tôi đáp. - Đã hai mươi lăm năm nay cháu chưa gặp lại Gostaham. Cháu chỉ gặp bác ấy mỗi một lần khi bác ấy qua

thăm đây nhân tiện trên đường về thăm tía và bầm bác ấy ở Shiraz, thành phố của những nhà thơ. Ngay cả từ hồi ấy, bác đã là một trong những người thiết kế thảm được ca tụng ở thủ đô rồi.

Thế còn vợ anh ta? - Safa hỏi, giọng cụ nghe chắc nịch phát ra từ khối quện trong phổi.

Cháu chẳng biết tí gì về bác gái ấy, chỉ biết là bác gái sinh cho bác ấy hai người con gái.

Safa hít một hơi sâu về hài lòng.

Nếu anh chồng thành đạt thì cô vợ chắc hẳn chăm sóc việc nhà tốt. - Bà cụ nói. - Hy vọng là bác gái ấy hào phóng và công bằng cắt đặt công việc.

Lời nói của bà cụ làm tôi hiểu rằng chúng tôi không còn là chủ của chính mình nữa. Nếu như chúng tôi thích bánh mì nướng già mà bác gái không muốn vậy thì chúng tôi phải ăn theo cách mà bác gái muốn. Và bất kể chúng tôi có cảm thấy thế nào thì chúng tôi cũng phải tâng hô tên của bác gái. Tôi nghĩ rằng bà cụ Safa để ý thấy nỗi khổ sở của tôi, bởi vì cụ dừng hút thuốc một lát và dành vài lời an ủi.

Bác cùng tía khác mẹ với tía cháu chắc hẳn phải là người tốt bụng, nếu không thì đã không mời mẹ con cháu đến với bác. - Bà cụ nói. - Cứ bảo đảm là mẹ con cháu chiều lòng bà vợ của bác ấy, bác gái ấy mà, họ sẽ chu cấp tốt cho các người thôi.

Ôn thánh Ala. - Bầm tôi nói, với chất giọng không được thuyết phục lắm.

Tôi nhìn quanh những khuôn mặt tốt bụng tôi quen biết; bạn bè tôi, bạn bè của bầm tôi, những người phụ nữ này đối xử như những người cô, bà con ruột thịt đối với tôi khi tôi lớn lên. Tôi không thể tưởng tượng sự thể

thế nào nếu không nhìn thấy họ: cụ bà Safa khuôn mặt nhăn nheo như một quả táo héo; Kolsoom, gầy gò nhưng nhanh nhẹn, nổi tiếng với châm ngôn về tác dụng của thảo dược, và cuối cùng là Goli, cô bạn thân nhất của tôi.

Goli ngồi cạnh tôi, tay bế đứa con gái mới đẻ. Khi đứa bé con bắt đầu khóc, cô vạch áo chèn mình ra và dúi đầu đứa bé vào vú mình. Má Goli ửng hồng trông như da trẻ con, cả hai mẹ con cô trông mạnh khỏe và yên bình. Tôi cứ ước ao hoài rằng cuộc đời mình cũng giống như đời nó.

Sau khi con bé tu sữa xong, Goli chuyển nó sang vòng tay tôi. Tôi hít hà cái mùi trẻ con mới đẻ, nó tươi tắn như mùi lúa mì mới đâm đồng, và tôi thì thào với nó:

Đừng có mà quên tao đấy nhé, con nhóc này. - Tôi búng búng vào cái má bé tí tẹo của nó, đầu thì nghĩ rằng mình sẽ không được nghe nó bập bẹ những từ đầu tiên như thế nào, nó chập chững những bước đầu tiên như thế nào.

Goli vòng tay ôm quanh người tôi.

Cứ nghĩ mà thấy thành Isfahan to rộng đến thế! - Nó nói. - Cậu sẽ được thẳng chân dạo bước qua quảng trường của thành phố lớn nhất từng được xây dựng, và bầm cậu sẽ có thể chọn cho cậu một tấm chồng từ hàng nghìn, hàng nghìn các anh chàng.

Tôi chợt thấy hưng phấn giây lát, cứ như thể những ước mơ cũ của tôi vẫn còn có thể trở thành hiện thực trước khi tôi kịp nhớ ra vấn đề của mình.

Nhưng giờ đây tớ đâu còn có của hồi môn? - Tôi nhắc cho nó nhớ. - Chàng nào lại đi vợ tớ cơ chứ khi mà tớ chẳng có gì sắt cả.

Cả căn phòng lại trở nên im lặng. Bầm tôi phe phẩy bó củi lý hương, những nếp nhăn trên trán bà trông sâu đậm hơn. Những người phụ nữ khác trong phòng gần như nói cùng một lúc.

Đừng lo, Maheen yêu ơi! Gia đình mới sẽ lo giúp cô mà!

Họ không để một cô gái trẻ đẹp như thế này bị muỗi dũa đâu mà lo!

Đâu cũng đủ mầm tươi cho ngựa cái, đâu cũng đủ lính hầu cho ngầu mùa trăng.

Quốc vương Abbas khéo lại tuyển con gái chị vào làm nữ cung ấy chứ lì. - Kolsoom nói với bầm tôi. - Người sẽ vỗ béo cô bé này bằng pho-mát này, bằng đường này, và rồi sẽ có vú to, cái bụng tròn hơn tất cả bọn ta ở đây chứ lì.

Lần mới đây nhất đến nhà tắm hơi công cộng, tôi có thấy mình qua chiếc gương thép. Tôi chưa có dáng dấp gì của phụ nữ đến độ chín giống như Gôly mà mọi người đều ngưỡng vọng. Cơ bắp tay tôi dài đuồn ra, mặt tôi thì dúm dỏ. Tôi chắc là mình chẳng thể nào là mặt nguyệt trong con mắt ai cả, nhưng tôi cũng mỉm cười nghĩ đến cơ thể gầy gò xương xẩu của mình trong cái vỏ đàn bà như vậy. Khi Zaynab để ý đến vẻ mặt của tôi, mặt nó nhần nhần cười đùa. Nó cười sặc sụa, tay phải bấm vào bụng, môi phải bậm vào răng cho đến khi trông nó như con ngựa chồm chồm.

Tôi đỏ mặt ngượng đến từng kẽ tóc mãi đến khi hiểu ra rằng Kolsoom chỉ muốn thể hiện lòng tốt của cô.

Chuẩn bị đồ đạc chẳng lâu chút nào vì chúng tôi có quá ít. Tôi nhét bộ đồ tang vào cái túi xách khâu tay cùng với mấy chiếc chăn để ngủ và đổ đầy nước vào những lọ và bình mang theo. Buổi sáng ngày khởi hành, hàng xóm đến tiễn mang cho chúng tôi nào là bánh mì, nào là pho-mát, và nhiều quả khô cho chuyến đi dài. Kolsoom tung một nắm hạt đậu bắt quẻ xem ngày xuất hành có tốt lành không. Sau khi quả quyết rằng đó là ngày tốt hỉ, cô giơ cao một cuốn kinh Koran hua hua trên đầu ba vòng. Cầu nguyện cho một chuyến đi tốt lành, chúng tôi chạm môi vào cuốn Kinh. Ngay lúc chúng tôi bắt đầu đi, Goli rút một quả khô khỏi túi tôi và nhét luôn vào ống

tay áo của nó. Cô bạn “ăn trộm” một thứ gì đó của tôi để bảo đảm tôi phải có ngày trở về với nó.

Tớ hy vọng thế. - Tôi nói thầm với nó lúc chúng tôi nói lời chia tay. Đối với tôi phải xa lìa nó là điều đau khổ nhất.

Bầm tôi và tôi đi cùng một nhà buôn xạ hương có tên là Abdul-Rahman và vợ ông ta, hay đi cùng những du khách từ thành phố này đến thành phố kia và có thu phí. Họ thường đi một mạch hương đến vùng biên giới đông bắc, tìm kiếm những túi dạ dày xạ hương của người Tây Tạng để đem bán ở các thành phố lớn. Các bao bố, chăn chiên và lều bạt của họ đầy mùi xạ hương thơm phức, người đã thấy đắt tiền, cao giá như hoàng tử.

Con lạc đà mà bầm tôi và tôi cưỡi có đôi mắt huyền diệu, nó đeo rèm chắn mi bảo vệ, lông dày xộp màu cát. Abdul-Rahman đã trang điểm cái mũi xinh đẹp của nó bằng dải lụa đỏ viền có tua màu xanh da trời, một dạng dây cương. Chúng tôi ngồi chễm chệ trên lưng nó chênh vênh trên những tấm thảm đã gập gọn, bao bố đựng thực phẩm, tay thì bám vào bươu của nó. Con lạc đà này bước đi thì khoan thai nhưng phải cái xấu tính và có mùi hôi hám như mùi nhà xí.

Tôi chưa từng bao giờ thấy được vùng thôn quê phía bắc ngôi làng. Ngay khi chúng tôi đi xuôi xuống, xa dần những con suối nguồn cuộc sống của rừng núi, đất đai trở nên cằn cỗi. Những bụi cỏ cây lúp xúp xanh nhợt nhạt vật lộn bám lấy đất mà sống, cũng như cuộc đời chúng tôi. Những vò nước uống của chúng tôi trở nên quý giá vô cùng, quý hơn cả những bao đựng xạ hương. Trên đường đi, chúng tôi trông thấy những vò nước vỡ vương vãi đó đây và đôi lúc còn nhìn thấy xương của những người ước lượng sai lầm độ dài của chuyến đi của họ.

Abdul-Rahman thúc chúng tôi đi tiếp vào những giờ sáng sớm, miệng hát nhịp cho bọn lạc đà để chúng đều bước theo phách nhạc của ông. Ánh mặt trời tia rọi như mọc lên từ đất và rồi ánh sáng trắng chói làm tôi nhức

mắt. Mặt đất lạnh băng và vài cái cây chúng tôi trông thấy còn viền trắng sương tuyết. Đến cuối ngày thì chân tôi lạnh buốt đến nỗi không còn cảm thấy gì sắt. Bầm tôi chui vào lều đi ngủ ngay khi trời bắt đầu tối. Bầm nói rằng ngẩng mặt nhìn sao trời thì bầm không chịu được.

Sau mười ngày đi như thế, chúng tôi trông thấy dãy núi Zagros, dấu hiệu báo rằng chúng tôi đang đến gần Isfahan. Abdul-Rahman kể với chúng tôi rằng từ đầu đó trên những rặng núi cao bắt nguồn sự sống của Isfahan, đó là dòng Zayendeh Rood hay còn có tên là Vĩnh Hằng Giang. Lúc đầu nó trông lơ mờ lung linh, thoảng có luồng khí mát từ xa phả đến. Lúc chúng tôi đến gần hơn, con sông này dài không thể tả xiết đối với tôi, bởi vì nước chảy mà tôi đã từng trông thấy từ bấy đến nay mới chỉ là những dòng suối nhỏ nhoi trên núi.

Khi đến bên bờ sông, chúng tôi xuống khỏi lưng lạc đà, vì lạc đà không được phép vào thành phố, chúng tôi túm tụm lại trầm trồ khen ngợi dòng sông.

Xin ngợi ca Người hồi đức Chúa vì lòng hào phóng nước non! - Bầm tôi thốt lên lời bên dòng sông chảy cuồn cuộn, chỉ một nhánh của nó thôi cũng đã choáng ngợp.

Lời khen như thế là phải rồi. - Abdul-Rahman đáp, - Vì dòng sông này nuôi sống những cánh đồng dưa hấu ngọt ngào của Isfahan, làm mát mẻ những dãy phố, làm ngập đầy những giếng nước trong lành. Không có con sông này, Isfahan cũng chấm hết, thôi tồn tại luôn.

Chúng tôi để bọn lạc đà lại cho bạn của Abdul-Rahman và tiếp tục đi bộ đến chiếc cầu Vòm Tam thập tam (1). Đi đến nửa cầu, chúng tôi vào một vòm cầu đứng lại để ngắm cảnh. Tôi chộp lấy tay bầm tôi và nói:

Bầm ơi nhìn kìa! Nhìn nữa kìa!

(1) Cầu có 33 trụ, mỗi trụ có một vòm.

Dòng sông cuộn cuộn chảy như đang rất phấn khởi, và xa xa chúng tôi trông thấy một cây cầu nữa, và sau cái cầu đó thấp thoáng lơ mờ một cái cầu nữa. Một cái cầu được lát vỉa bằng đá màu xanh lơ, cái kia thì có cả quán trà, và lại cái cầu nữa kia có mái vòm trông như những cánh cổng vô tận mở vào thành phố, mời chào vẫy gọi du khách đến mở ra những ổ khóa bí mật. Trước mặt chúng tôi, thành Isfahan trải rộng vươn ra mọi hướng, dáng hình của hàng nghìn ngôi nhà, vườn cây, thánh đường, bãi chợ, trường dòng, bãi trông giữ gia súc, dàn bãi nướng thịt, quán chè, tất cả những thứ đó làm chúng tôi ngỡ ngàng kinh ngạc. Đầu cuối phía bên kia cây cầu là một đại lộ thẳng băng có hàng cây hai bên đường xuyên suốt cắt ngang qua thành phố, kết thúc chính ở chỗ quảng trường mà quốc vương Abbas đã xây dựng, cái quảng trường nổi tiếng đến nỗi mà đứa trẻ nào cũng biết đến tên tuổi của nó - gọi là quảng trường Hình ảnh Thế gian. Mắt tôi bị hút vào Thánh đường Thứ Sáu, có cái mái vòm xanh lơ rộng mênh mông hiền lành hắt bóng nắng ban mai. Nhìn quanh, tôi lại thấy một mái vòm nữa, ơ kìa lại còn cái nữa, và cái nữa kia và có đến hàng tá mái vòm thánh đường đang phản chiếu ánh mặt trời vàng ruộm, và đối với tôi thì thành Isfahan giống như đang vẫy gọi tôi như một cánh đồng ngọc bích dính dất trên vàng.

Có bao nhiêu dân trong thành này? - Bầm tôi hỏi, cổ cất cao giọng để át tiếng ồn của người đi lại.

Hàng chục vạn người. - Abdul-Rahman đáp. - Đông hơn cả Luân Đôn, hơn cả Pari; chỉ có mỗi thành phố Côngxtăngtino là lớn hơn thôi.

Ái dà dà. - Cả hai người, tôi và bầm bỗng chốc cùng thốt lên một lời.

Chúng tôi chưa từng bao giờ hình dung sao lại có nhiều linh hồn ở cùng một nơi như thế. Sau khi đi qua hần cây cầu, chúng tôi vào một cái chợ có mái, rồi đi ngang qua khu bán đồ gia vị. Bao bố vải chứa đầy lá bạc hà, rau thì là, rau mùi, dưa hấu khô, nghệ tây, gừng, gừng, gừng, và nhiều thứ gia

vị khác nữa mà tôi không biết là gì. Tôi nhận ra ngay mùi vị hoa chua chua của cỏ cari, làm tôi ứa nước miếng khi nghĩ đến món hầm rau ấy với thịt cừu, vì bản thân tôi đã mấy tháng nay chưa được nếm vị thịt.

Chẳng mấy chốc, chúng tôi đã đến bãi trông giữ gia súc của người anh trai Abdul-Rahman. Bãi này là một cái sân bộn gia súc như la, lừa, ngựa nằm nghỉ xung quanh bãi có gian nhà riêng. Chúng tôi cảm ơn anh Abdul-Rahman, chị vợ đã dẫn đường đi cùng chúng tôi, chúc họ sức khỏe và trả tiền trọ.

Nhà trọ là một căn phòng nhỏ, tường không có cửa sổ, cái khóa to sù. Trên sàn có rơm sạch sẽ nhưng không có tấm đệm nào để nằm.

Con đói. - Tôi nói với bầm, đầu nghĩ đến cuộn thịt cừu nướng lúc này qua cầu tôi nhìn thấy người ta đang quay.

Bầm tôi cởi dây buộc chiếc túi vải bần, buồn rười rượi nhìn mấy đồng xu còn lại.

Chúng ta phải tắm táp chút đã trước khi gặp người nhà. - Bầm nói. - Ăn tạm mấy lát bánh mì cuối cùng vậy.

Trời hôm đó khô và se lạnh, chúng tôi chịu đựng cái dạ dày rỗng và nằm ngủ. Sàn nhà cứng đánh so với cát nơi sa mạc, tôi cảm thấy chênh choáng, vì tôi đã quen nhịp đi nhẹ nhàng trên lưng con lạc đà. Nhưng tôi rã rời vì chuyến đi dài nên lăn ra ngủ luôn khi vừa đặt đầu lên rơm. Đến nửa đêm, tôi mơ thấy tía tôi đang kéo chân đánh thức tôi dậy đi dạo ngày thứ Sáu. Tôi nhảy bật dậy và chạy theo ông, nhưng ông đã đi ngay qua chỗ cửa ra vào. Tôi cố đuổi cho kịp ông, nhưng chỉ thấy tấm lưng của ông đang leo lên con đường mòn trên núi. Tôi càng chạy nhanh thì ông càng leo núi nhanh. Khi tôi gọi tên ông, ông chẳng dừng lại hoặc quay mặt nhìn. Tôi chợt tỉnh giấc mơ, thấy mình đầm mồ hôi, đầu óc lú lẫn, còng rơm chọc vào lưng.

Bầm à?

Bầm đây con gái yêu. - Bầm nói trong bóng tối. - Con đang gọi tên tía con.

Tía đi mà không cho con đi cùng. - Tôi lẩm bẩm, vẫn còn mơ màng thấy dần cảnh giấc mơ.

Bầm tôi kéo tôi lại sát bà và vỗ nhẹ vào trán tôi. Tôi nằm cạnh bà, mắt nhắm nghiền, nhưng tôi không thể nào ngủ được. Thở dài, tôi cứ xoay mình sang bên này rồi lại xoay mình sang bên kia. Một con lừa đang ò e kêu trong sân, nghe cứ như thể là nó đang rên la về số phận. Rồi bầm tôi bắt đầu nói, và giọng của bầm dường như đang làm tan bầm sâu.

“Đầu tiên là chẳng có gì và rồi lại có. Trước khi có Chúa, chẳng có ai đâu.”

Bầm tôi đã an ủi tôi nhiều bằng những câu chuyện kể từ hồi tôi còn nhỏ. Nhiều khi những câu chuyện giúp ích cho tôi giải quyết vấn đề của mình như bóc hành như thế nào, hoặc cho tôi ý tưởng làm việc gì đó; những lần khác các câu chuyện kể của bầm làm cho tôi tĩnh tâm ngủ thật say. Tía tôi có nói rằng những câu chuyện của bầm còn tốt hơn cả những thứ thuốc chữa bệnh tốt nhất. Thở dài, tôi rúc đầu vào lòng bầm như trẻ con, biết rằng âm giọng của người sẽ như cao thuốc xoa vào trái tim tôi.

Ngày xưa có một cô con gái người chuyên nghề bán hàng rong, có tên là Golnar, dành thời gian cả ngày làm lụng trong vườn. Dừa chuột cô bé trông thì tròn và ngọt, bí đỏ của cô thì quả to đáng đẹp và dày cùi, còn củ cải đường thì thơm phức. Vì cô bé tha thiết yêu hoa, cô xin phép tía mình trồng một bụi hoa hồng duy nhất ở góc vườn. Cho dù nhà nghèo, lúc nào cũng cần từng miếng thực phẩm cô trồng, tía cô vẫn thưởng cho cô bằng cách chấp thuận ước vọng của cô bé.

Golnar bán đi một ít rau để mua một vài cành hồng của nhà hàng xóm giàu và nhổ bớt đi vài cây dưa chuột để lấy chỗ trồng hoa hồng. Đến độ, cây hoa hồng đâm trổ bông xum xuê. Những bông hồng của cô to bằng nắm tay người và trắng như màu trắng rằm. Khi gió ấm thổi đến, những bông nụ hồng bạch này đung đưa, như đang nhảy múa với những làn điệu hót của lũ chim sơn ca, và nụ hồng xòe ra như xòe váy.

Tía của Golnar là người bán gan nướng. Một buổi chiều ông trở về nhà và công bố cho cả nhà là hôm ấy ông bán hết sạch hàng cho một người chuyên nghề khâu yên ngựa và con trai người ấy. Ông đã khoe khoang mình có một cô con gái chăm chỉ giỏi giang - chứ không phải kẻ nữ nhi yếu điệu cứ ngửi thấy mùi da thuộc là phát ốm. Chẳng bao lâu, cậu bé kia và gia đình kéo đến thăm nhà người bán gan nướng và cô con gái. Golnar chẳng ứng chút gì: Vai và cánh tay cậu con trai gày khăng khiu, còn đôi mắt thì bé tẹo như hạt đỗ làm cu cậu trông như con dê.

Sau khi nhâm nha ít chè và nói vài câu xã giao, tía và bầm cô gái giục con gái mình cho cậu bé xem vườn. Miễn cưỡng, cô bé dẫn cậu bé ra ngoài. Cậu bé ngợi khen những luống rau, quả và rau thơm xanh tươi mơn mớn, chiêm ngưỡng vẻ đẹp của bụi hồng. Mùi lòng, cô bé nài cậu bé nhận mấy bông hồng cho gia đình và dùng kéo cắt mấy cành hồng dài. Khi hai đứa bé quay lại vào nhà, cánh tay ôm đầy những bông hoa hồng bạch, tía và bầm hai đứa mỉm cười cứ hình dung hai đứa như trong ngày cưới vậy.

Đêm đó, sau khi cậu bé và gia đình trở về, Golnar mệt bã người và lăn ra ngủ thay vì đáng ra phải tưới cho khóm hoa hồng. Sáng hôm sau, cô bé hoảng hốt tỉnh giấc linh tính mách bảo và chạy ngay ra vườn. Khóm hoa hồng rũ rượi trong ánh sáng mặt trời, cánh hoa nhăn nheo màu trắng loang đen. Khu vườn câm lặng vì tất cả lũ chim sơn ca đã bay đi mất rồi. Golnar nâng niu chăm sóc bông hoa to nhất, nhưng khi cô bé rút tay khỏi khóm hồng đầy gai thì bàn tay bật chảy máu.

Ân hận vô cùng, cô bé sẽ chăm sóc khóm hoa hồng bạch tốt hơn. Cô tưới vào vùng đất quanh khóm hồng một xô nước tiết mà cô đã dùng để rửa dao cắt gan của tía cô, rải trùn lên đất quanh gốc phân bón làm từ những mảnh gan nhỏ.

Chiều hôm đó, một người đưa thư đến cầm theo một bức thư cầu hôn của gia đình cậu bé kia. Tía cô bé nói rằng chẳng tìm đâu ra thằng bé nào tốt hơn cậu bé đó đâu, còn mẹ cô bé lại thì thầm vào lỗ tai đầy e lệ của cô về những đứa con mà rồi thế nào cũng có. Nhưng Golnar khóc lóc và chối phắt lời cầu hôn. Tía mẹ cô bé vừa cáu giận vừa bối rối, mặc dầu họ cũng hứa là sẽ viết thư chối từ, nhưng họ đã bí mật viết một lá thư gửi cho gia đình cậu bé kia xin thêm thời gian để khuyên bảo con gái.

Sáng sớm ngày hôm sau, Golnar tỉnh giấc nghe tiếng sơn ca hát líu lo và hiểu ra rằng hoa hồng bạch của cô lại đang hoàng mọc khỏe. Một nhánh hồng nở đầy bông, no chất dinh dưỡng có từ chất thịt, tươi tắn lấp lánh trong ánh bình minh còn nhập nhoạng trông như những ngôi sao. Cô bé bấm mấy bông, lúc đầu còn ngập ngừng, và những cánh hoa mượt như lụa mơn trớn ngón tay cô bé, bật lên hương nồng cứ như thể khóm hoa ước vọng được cô bé chạm tới.

Một buổi sáng cả nhà đi chơi dã ngoại để đón mừng năm mới, nên cô bé có quá nhiều việc phải làm đến nỗi cô quên băng tưới nước cho khóm hồng bạch. Cô giúp mẹ cô gói ghém đồ dã ngoại và cả gia đình cùng đi đến bãi cỏ ưa thích gần một con sông. Lúc cả nhà đang ăn trưa thì họ tình cờ trông thấy cậu bé và tía và bầm cậu, cũng đang cắm trại dã ngoại. Tía cô mời họ vào uống trà và ăn thịt khô. Cậu bé kia mời Golnar miếng bánh ngon nhất cậu có, một củ chỉ tốt bụng làm cô bé ngạc nhiên vì cô đã dứt khoát chối từ cậu bé này (hoặc chí ít thì cô cũng tin như thế).

Được tía và bầm thúc giục, cả hai đứa cùng đi dạo bên dòng sông. Khi vào chỗ khuất không ai trông thấy, cậu bé đã hôn vào ngón tay trỏ của Golnar, nhưng cô bé đã quay lưng bỏ chạy.

Khi cô bé và cả nhà về đến nhà thì trời đã tối. Golnar đánh bạo ra vườn để cho khóm hồng uống nước. Lúc cô bé nghiêng mình cúi xuống dốc một xô nước giếng tưới hoa thì một luồng gió mạnh thổi bốc tung mớ tóc của cô bé xoắn vào những cành hồng, khóm hồng ôm cô chặt cứng trong vòng tay bằng những nhánh vươn dài. Cô bé càng giãy giụa, gai hồng càng bám chặt lấy cô bé, có chiếc quặp cả vào má. Thét toáng lên, cô bé cố giật bung mình khỏi mớ lòng bùng, máu chảy nhòe cả mắt, cô bé lết về nhà.

Nhìn thấy cô bé ở chỗ cửa ra vào, tía và bầm cô rú lên cứ như thể gặp yêu quái. Lúc đầu cô bé không cho ai chạm vào mình. Tía cô phải túm lấy hai cẳng tay đang khua khoắng của cô bé đè xuống để mẹ cô bé xử lý vết thương. Họ kinh hoàng phát hiện thấy một cái gai hồng vừa đen vừa dẹt cắm ngập vào ngón tay trỏ của cô bé chặt cứng như đinh. Khi mẹ cô bé lôi rút chiếc gai đó ra, máu phun ra như vòi nước.

Gào lên vì tức giận, tía cô bé lao ra khỏi nhà. Thoáng một cái nghe tiếng rìu chặt vào bụi, bẻ gãy răng rắc lõi cây. Cứ mỗi nhát chặt, Golnar lại run bắn mình lên dứt tóc bực mình vì buồn. Mẹ đưa cô bé vào giường ngủ, nằm đó suốt mấy ngày trời, người nóng ran vì sốt, và gào khóc vì mê sảng.

Sau đó hai tuần, tía và bầm cô bé khăng khăng bắt cô bé lấy chồng là cái cậu bé trông giống con dê kia. Hai đứa sống với nhau trong một căn buồng ở nhà cậu bé kia. Chiều chiều cậu bé trở về nhà người hơi hám mùi máu và ôi ai mục nát của những tấm da thuộc. Cứ mỗi khi cậu đến ôm Golnar, cô bé quay mặt đi, người cô run bắn lên mỗi khi cậu chạm vào người cô. Chẳng bao lâu cô bé có mang và sinh cho cậu một con trai, sau đó thêm hai đứa con gái. Hàng ngày, cô khoác bộ mặt ủ ê tối sầm, mặc quần áo cũ rách, và cũng mặc cho lũ con mình quần áo bẩn thỉu còn xơ mướp hơn cả quần áo của mình. Cô chẳng còn bao giờ có thời gian mà trồng hoa riêng cho mình nữa. Nhưng thỉnh thoảng, mỗi khi cô bé đi ngang qua bức tường bao quanh khu vườn nhà nơi mình đã từng chăm sóc khóm

hồng, cô lại nhắm mắt lại cố nhớ đến hương vị hoa hồng còn ngọt ngào đáng yêu hơn cả hy vọng.

Khi bầm tôi dừng nói, tôi lăn người bên này bên nọ để gỡ chân khỏi đám rơm, nhưng cũng chẳng hề thoải mái hơn. Tôi cảm thấy khó chịu khổ sở như thể có con ong đập cánh trong tai.

Bầm tôi ôm lấy mặt tôi bằng cả hai bàn tay.

Chuyện gì thế con gái của bầm? - Bầm hỏi. - Con ốm à? Con khổ lắm à?

Một âm thanh không vui buột ra từ miệng tôi, và rồi tôi giả vờ là mình đang cố ngủ.

Bầm tôi nói, cứ như thể đang suy nghĩ bằng lời.

Bầm chẳng hiểu sao lại kể cho con chuyện ấy cơ chứ. Chuyện cứ thế tuôn ra trước khi bầm nhớ ra câu chuyện có ý nghĩa gì.

Tôi biết câu chuyện đó rồi, vì bầm đã kể một hai lần gì đó hồi còn ở buôn làng. Hồi ấy, câu chuyện chẳng hề làm tôi phiền muộn. Vì tôi hằng mong đợi một người chồng trải đường cho tôi đi bằng những cánh hoa hồng, chứ không phải một bác choai choai nhuộm mùi da bò rữa. Tôi chưa từng bao giờ nghĩ rằng số phận của mình lại giống số phận của cô bé Golnar, nhưng giờ đây, trong đêm đen của căn phòng lạ giữa một thành phố xa lạ, câu chuyện này nghe như một lời tiên tri. Tía tôi không còn bảo vệ chúng tôi được nữa, và chẳng có ai trên đời ở vị thế trách nhiệm làm cái việc ấy. Bầm tôi thì đã quá già chẳng còn ai màng đến nữa, và giờ đây chúng tôi chẳng có tiền làm của hồi môn và chẳng ai lại muốn tôi làm vợ. Mới chỉ lần rẹt qua đầu tiên của Sao Chổi quái gở đó, tất cả tương lai của tôi đã tan tành.

Mắt tôi mở ra, trong ánh sáng mờ mờ len qua được vào phòng, tôi trông thấy mắt bà tôi đang nhìn tôi chăm bác. Trông bà hoảng loạn, làm tôi lại thấy náo lòng hơn là buồn khổ cho đời mình. Tôi hít một hơi dài sâu và mạnh và lấy vẻ mặt bình thản.

Con cảm thấy mệt đôi chút nhưng giờ thì khá rồi mà.

Ánh mắt bà dịu bớt đi nỗi lo lắng và thật là tuyệt vời tôi cảm ơn đức Chúa Trời đã cho tôi sức mạnh nói lên những gì tôi đã nói.

MÁU CỦA HOA

Anita Amirrezvani
www.dtv-ebook.com

Chương 2

Chúng tôi tỉnh dậy vào sáng ngày hôm sau vì tiếng ồn ào của những người buôn chuyển đang chất đồ lên lưng những con la cho chuyển đi trong ngày. Bộ quần và áo chèn màu đen của tôi cứng quèo với bụi và mồ hôi vì tôi đã mặc suốt hơn một tuần rồi. Bằng những đồng tiền cuối cùng, bầm tôi trả tiền vào tắm ở nhà tắm hơi công cộng, tại đó chúng tôi gột rửa bụi bẩn trên người và gội đầu thật sạch cho đến khi tóc vuốt xuống nghe chít chít. Khi đã sạch bụi bặm, chúng tôi hành lễ Rửa tội lớn, cùng ngâm mình trong một bể nước rộng chỗ đủ cho hai mươi người phụ nữ. Người phục vụ lễ tắm rửa tội kỳ cọ lưng và bóp chân cho tôi đến khi tôi cảm thấy những dấu vết tê mỏi của chuyến đi dài đều tan biến hết. Lúc bà ấy kỳ lưng cho tôi, tôi liếc nhìn qua những cái xương sườn hiện lên trên thân thể gầy gò của mình, cái bụng lép kẹp, những ngón tay khẳng khiu, căng chân và căng tay loăng ngoăng như cái dây. Mơ ngủ giữa ban ngày, tôi hình dung mình là một phụ nữ phổng phao, mỡm và đôi vú tròn trũng trọc như dưa hấu. Nhưng chẳng được tích sự gì sất: chẳng có gì thay đổi, chỉ trừ sắc mặt và da tay, mà tôi thấy hơi buồn là đã bị sạm đen vì nhiều ngày đi đường.

Khi đã sạch sẽ lắm rồi, chúng tôi mặc đồ đen mới, khăn vấn đầu màu đen và đi tìm kiếm bác Gostaham ở khu Hình hài Thế giới mà quốc vương Abbas đã cho xây dựng sau khi Người đặt tên cho thủ đô là Isfahan.

Chúng tôi vào quảng trường qua một cánh cổng hẹp, nó chẳng hề mang tín hiệu báo trước độ rộng mênh mông của quảng trường, khi vào trong chúng tôi mới sững sờ đứng giữa đường đi.

Cả cái làng mình...! - Tôi bắt đầu nói.

Bầm tôi nói nốt phần câu còn lại, vì bà cũng nghĩ đúng y như tôi.

Có thể nằm gọn đến hai lần trong cái quảng trường này ấy chứ lì. Chẳng thế mà người ta gọi Isfahan là một nửa thế giới.

Quảng trường rộng đến nỗi mà người ở đầu này nhìn người đầu kia bé tí tẹo như trong một bức tranh bé. Đỉnh chóp tháp Hồi giáo của Thánh đường thứ Sáu dài, mảnh dẻ và cao ngất khi chúng tôi nhìn lên, tôi cảm thấy chóng cả mặt vì dường như chúng cao quá như đang bị nuốt vào bầu trời. Mái vòm ngọc lam khổng lồ trông cứ như treo lơ lửng trên không gian; chắc hẳn bàn tay con người phải có đức chúa Trời trợ giúp mới làm cho đất sét trông nhẹ tênh như thế! Đường vào cổng chợ cao ngất, được trang hoàng bằng một bức bích họa - lần đầu tiên trong đời tôi nhìn thấy - tranh vẽ hoành tráng một trận đánh, trông cứ y như thật, những người đàn ông đang giao chiến ngay trước mắt chúng tôi. Mọi thứ ở cái quảng trường này dường như không tuân theo bất cứ quy luật thông thường nào.

Thưa bà, xin bà tiến lên đi ạ! - Một người đàn ông phía sau chúng tôi dùng ngôn từ lịch sự thưa gửi với người phụ nữ đã có chồng.

Chúng tôi xin lỗi và tránh dạt sang bên. Vừa đi vừa quay mặt lại nhìn, người kia nở một nụ cười:

Lần đầu tiên à? Tôi rất khoái ngắm nhìn vẻ băng khuâng của khách lạ.

Băng khuâng là đúng. Phía cạnh ngắn của quảng trường, lâu đài màu xanh ngọc và màu vàng của quốc vương Abbas xoay mặt đối diện với Thánh đường mái vòm vàng của riêng Người, chói chang như một mặt trời thứ hai. Phía cạnh dài của quảng trường là cổng dẫn vào Chợ Lớn đối diện là Thánh đường thứ Sáu - nhắc nhở những nhà buôn biết sợ đức chúa Trời là họ cần phải chân thật.

Quyền năng, tài lực, và đức chúa Trời tất cả đều tụ hội một chỗ nơi đây. - Bầm tôi nhận xét, mắt nhìn khắp lượt những tòa nhà xung quanh

quảng trường.

Và cả môn bóng chày quần ngựa nữa. - Tôi đáp lời, để ý thấy mấy cột gôn ở cuối quảng trường, rất dài đủ để tổ chức những trận thi đấu.

Từ đỉnh một ngọn tháp, giáo sĩ đạo Hồi bắt đầu gọi giờ cầu nguyện, tiếng ông xuyên thấu qua khoảng không gian quảng trường bằng chất giọng mũi:

A-la-hu-ắc-ba, hồi đức chúa Trời vĩ đại. - Ông kêu to, tiếng vang vang trên đầu chúng tôi.

Khi đi trong quảng trường tôi để ý thấy phần lớn các tòa nhà đều lát màu trong sáng nhất của bầu trời và mặt trời. Mái vòm của Thánh đường thứ Sáu trông là màu ngọc bích từ xa xa, nhưng đến gần hơn thì trông tươi tắn với những sọc dây leo uốn éo màu trắng và vàng. Những vòm cụm ngọc bích và trắng nhỏ nở như hoa trên mái vòm của thánh đường quốc vương với màu vàng chanh tổng thể. Cổng vào thánh đường chìa ra những hoa văn trang trí lát đá trắng lấp lánh như sao trời trong buổi bình minh xanh lơ. Mỗi bề mặt của từng tòa nhà đều lấp lánh hoa văn trang trí. Cứ như thể một người thợ cả chuyên châu báu tài ba đã chọn được thạch bích không tì vết, những viên sa-phia xanh màu nước biển, hoàng thạch vàng tươi, và những viên kim cương trong vắt nhất, rồi sắp đặt tất cả những cái đẹp đó vào vô cực của những mẫu hình lung linh tỏa màu và ánh sáng.

Con chưa từng bao giờ thấy những gì tuyệt vời như thế này! - Tôi nói với bầm tôi, trong chốc lát quên đi nỗi buồn là nguyên nhân đưa chúng tôi đến đây.

Bầm tôi vẫn chưa quên.

Tất cả đều quá vĩ đại. - Bầm đáp, chìa cánh tay ra dấu về khoảng mênh mông của quảng trường, tôi hiểu rằng bầm đang nhớ cái buôn làng bé nhỏ của chúng tôi nơi bầm tôi quen biết từng người bầm gặp.

Quảng trường đầy người. Bọn trai trẻ xúm quanh chúng tôi, tay nâng những cái tách nhỏ có chất nước màu đen nóng, miệng liên tục hò hét: “Cà phê đây! Cà phê nào!” cái thứ chất lỏng mà tôi chưa từng bao giờ được nếm vị, nhưng ngửi mùi ngon ngon. Hai người nghệ sĩ kia thì đang tung hứng những quả bóng cho nhau miệng kêu gọi mọi người hãy hào phóng những đồng xu lẻ cho họ. Những người bán rong có đến chục lần chặn chúng tôi lại mời chào xem vải này, phấn đánh mắt này, và cả ngà voi, con thú khổng lồ chỉ có ở Ấn Độ mà theo truyền thuyết nó có trí nhớ đầy uy lực.

Sau một lát đi bộ, chúng tôi đến được lâu đài của quốc vương. So với Thánh đường thứ Sáu kia thì lâu đài ở mức khiêm nhường. Lâu đài chỉ cao vài tầng, được bảo vệ bằng hai cánh cổng gỗ chạm khắc, tám khẩu thần công bằng đồng, và một dãy lính đứng gác gươm đao sáng lóa.

Bầm tôi đi đến gần một người lính gác và hỏi xem làm thế nào để gặp được người có tên là Gostaham, thợ dệt thảm lành nghề.

Bà có việc gì với ông ấy? - Người lính gác ấy nheo mắt hỏi.

Ông ấy bảo tôi tìm ông ấy. - Bầm tôi nói. Người lính gác mỉm cười diều cợt cái chất giọng quê mùa của bầm tôi.

Ông ấy mà mời bà đến à?

Ông ấy là người nhà gia đình chồng tôi mà.

Người lính gác trông như thể nghi ngờ lời nói của bầm tôi.

Gostaham là thợ cả trong xưởng dệt hoàng gia của quốc vương, nằm phía sau lâu đài này. - Người ấy nói. - Tôi sẽ báo cho ông ấy là bà chị đang ở đây.

Con cần rơm cần cỏ lạy ông giúp cho. - Bầm tôi nói. Và chúng tôi quay lại phía quảng trường chờ đợi.

Gần đó có cái chợ sắt, và chúng tôi đứng ngắm nhìn các bác thợ rèn đang quai búa đập những hình thù chim chóc, thú vật để rèn thành nồi niêu, chén bát và thìa đĩa.

Chẳng mấy chốc, người lính gác kia đã gọi chúng tôi lại gặp Gostaham đang đứng đợi gần cửa lâu đài. Tôi ngạc nhiên thấy bác và tía tôi ít nét giống nhau. Đúng là tía tôi và bác là anh em cùng tía, nhưng tía tôi thì cao và đường nét vuông chữ điền sắc cạnh, còn bác Gostaham thì lùn và tròn như củ khoai tây, mắt sùm sụp, mũi khoằm như mũi chim kền kền, bộ râu to rậm màu xám. Bác chào đón chúng tôi vẻ hiền hậu và chúc mừng chúng tôi đã đến Isfahan. Tươi cười rạng rỡ nhìn tôi, bác nắm bàn tay tôi giữa hai tay của bác:

Ôi thế là đây! - Bác thốt lên. - Vậy cháu là con gái của Ismail đây à. Cháu có nước da màu hạt dẻ của anh ấy, tóc dài thẳng và đen, và bác nhận biết ra ngay đôi bàn tay hoàn hảo xinh xắn này bất cứ ở đâu.

Bác cúi xuống ngắm nhìn đôi bàn tay của tôi, làm tôi cười, rồi lại đem so với đôi bàn tay bác ấy. Những đôi tay nhỏ bé so với những bàn tay đàn ông khác, nhưng giống y như tay tôi, bàn tay hẹp ngón tay dài.

Họ hàng máu mủ giống nhau rõ quá rồi. - Bác nói. - Cháu có dệt thảm không?

Tất nhiên rồi. - Bầm tôi nói ngay. - Nó là người dệt giỏi nhất buôn làng đấy.

Và thế là bà kể ngay câu chuyện mà chúng tôi đã bán tấm thảm màu ngọc bích từ lúc nó còn đang ở trên khung cửu như thế nào.

Chúc cho cháu luôn mãi có bàn tay của thiên sứ Ali. - Gostaham nói, trông dáng bác có vẻ ăn tượng lắm.

Bác hỏi thăm bầm tôi về quê nhà. Lúc chúng tôi theo bác đi khỏi quảng trường, bầm tôi bắt đầu kể lể cho bác nghe về tía tôi. Lời nói trong lòng bầm cứ thế tuôn trào ra như thể bị đập nút quá lâu, và bầm kể câu chuyện về cái chết của tía bằng quá nhiều cảm xúc làm cho nước mắt gần đầy đôi mắt bác.

Chúng tôi rời khu Hình hài Thế giới qua một cái cổng hẹp và đi bộ mấy phút qua một quận gọi là quận Tứ vườn đến nhà của Gostaham. Quận này được chia thành hai vườn hoa, bây giờ trơ trọi cành vì là mùa Đông. Một cây tuyết tùng đánh dấu dãy phố có nhà của Gostaham. Nhìn từ phía ngoài, tất cả những căn nhà ở đây trông giống như những pháo đài. Những mái nhà nép sau những bức tường cao dày che chắn cư dân trong đó khỏi những con mắt tọc mạch.

Gostaham đưa chúng tôi đi qua một cánh cổng gỗ đầy ăn tượng, chúng tôi có đứng lại giây lát ngắm nhìn phía ngoài ngôi nhà. Nhà quá to đến mức mà chúng tôi không biết là phải đi về chỗ nào trước. Gostaham đi vào một hành lang hẹp, lên mấy bậc thang dẫn vào một sảnh ngoài gọi là bi-ru-ni nơi bác tiếp bạn bè cánh đàn ông. Phòng khách lớn của bác có những cánh cửa kính to, vẽ hình hai con thiên nga xanh đang uống nước trời từ cả hai phía của một đài phun nước. Hoa trắng và những cành nho trang điểm cho trần và tường nhà. Thảm trải màu hồng ngọc, nút thắt trông chắc khỏe kỳ lạ mà tôi từng thấy, được đỡ bằng đệm dày có tông màu đỏ ấm. Thậm chí trong cái ngày mùa đông lạnh này, căn phòng dường như cũng tỏa ra hơi thở ấm áp.

Gostaham nâng cửa sổ lên, mở nhìn suốt ra cái sân, và chúng tôi cùng nhau bước ra cái sân nhà rộng. Sân có một bể non bộ, được hai cây tuyết tùng che bóng. Tôi nghĩ đến cái cây duy nhất trong buôn làng tôi, một cây

bách lớn. Đối với cách hiểu của tôi, một gia đình có được bóng râm của chỉ cần một trong những loài cây này là sang trọng ghê gớm lắm rồi.

Chúng tôi gặp Gordiyeh, người vợ của Gostaham trong sân nhà. Bác gái là một phụ nữ đầy đà, hông to tròn và bộ ngực to sù, từ từ tiến đến chỗ chúng tôi và hôn lên cả hai má. Một người hầu đã đun sôi nước và tôi trông thấy anh ta pha trà bằng lá chè đã dùng. Thật lạ kỳ khi một nhà vương giả như thế này lại đi pha chè lá đến hai lần. Chà nhạt phèo như nước lã, nhưng tôi cũng cảm ơn Gordiyeh và nói:

Chúc cho đôi bàn tay bác gái không bao giờ bị đau.

Cháu mấy tuổi rồi? - Bác gái hỏi tôi.

Mười lăm tuổi.

A! thế là cháu cần phải gặp Naheed. Nó cũng mười lăm tuổi, con gái một bà hàng xóm nhà giàu gần đây.

Quay sang phía bầm tôi, bác gái nói:

Naheed là con gái một nhà khá lắm. Lúc nào em cũng hy vọng nhà ấy đặt làm thảm ở nhà em, nhưng chưa đặt tấm nào.

Tôi phân vân tự hỏi vì sao bác gái lại hy vọng bán được nhiều thảm trong khi, với con mắt của tôi, bác gái đã có đủ mọi thứ mà một gia đình hằng mong ước. Nhưng trước khi tôi có thể hỏi thêm câu hỏi nữa thì Gordiyeh gợi ý rằng chắc hẳn chúng tôi đã mệt nên dẫn chúng tôi đi qua sân nhà, đến một căn phòng bé tẹo nằm dóm đó giữa nhà kho và chuồng xí. Chẳng có gì trong phòng cả ngoài hai tấm đệm giường, chăn chiên và mấy cục đệm làm ghế ngồi.

Em xin lỗi vì căn phòng này không xứng tầm lắm. - Gordiyeh nói. - Nhưng mà tất cả các phòng khác đều có người ở hết rồi.

Bầm tôi ngo ngoạy cổ giấu không để vẻ uể oải thể hiện trên khuôn mặt. Tường nhà thì cáu bẩn, sàn nhà thì nứt nẻ cáu đầy bụi đất. Nhà của Gostaham thì như một tòa lâu đài khi so với ngôi nhà bé nhỏ của chúng tôi trong buôn làng, nhưng căn phòng bé tẹo này thì chắc chắn tồi tàn hơn nhà chúng tôi.

Không sao! - Bầm tôi lịch sự đáp. - Lòng hào phóng của bác vượt quá mức mong đợi rồi.

Gordiyeh bỏ đi để chúng tôi nghỉ ngơi buổi chiều. Tôi căng lại nệm giường và phúi bụi, làm tôi ho sặc sụa một hồi. Một lát sau, tôi nghe thấy một người hầu trong nhà này đi vào căn phòng bên cạnh, còn một người hầu khác thì mở cửa chuồng xí ngay cạnh phòng tôi, thả ra một mùi nồng nặc, thậm chí còn thối khắm hơn cả mùi phân con lạc đà hôm nọ.

Bây giờ chúng ta là người hầu trong nhà này ạ? - Tôi cảnh tỉnh hỏi bầm tôi. Bầm đang nằm thẳng cẳng trên nệm giường, đôi mắt mở to.

Chưa đâu. - Bầm đáp. Nhưng tôi có thể thấy là bầm đang lo lắng về chính câu hỏi đó.

Sau giấc ngủ chiều, chúng tôi tỉnh dậy đi gặp Gordiyeh và Gostaham ở phòng khách để ăn tối. Đúng là một bữa tiệc thịnh soạn bày ra trước mắt tôi trên tấm vải! Tôi chưa từng bao giờ nhìn thấy nhiều đồ ăn như vậy, ngay cả ở đám cưới trong buôn, vậy mà đối với Gordiyeh và Gostaham thì dường như chỉ là một bữa thường ngày. Có súp sữa chua lạnh này, với thì là, rau húng bạc hà, nho kho xanh, hạnh nhân, cánh hoa hồng, mát lạnh trên lưỡi; gà hầm với đậu, quả hành liên ngọt, cà tím nấu với tỏi và váng sữa, cơm nghệ vàng với vỏ bánh mỳ; pho mát làm từ sữa cừu; bánh mì nóng ròn, và một đĩa của cải đỏ, rau thơm tươi, rau xanh cho dễ tiêu hóa. Tôi ăn quá nhiều vào cái bữa tối đầu tiên đó, cứ như thể để bù lại những ngày ở buôn làng khi chúng tôi chẳng bao giờ ăn đủ.

Khi chúng tôi đã ngang dạ, bầm tôi bắt đầu nói:

Gia chủ cao quý. - Bầm nói. - Tôi rất hân hạnh là bác đã nhận chúng tôi vào gia đình này và cho chúng tôi ăn uống, cứ như thể ta mới chỉ xa nhau ngày hôm qua. Lại nữa, tôi đã lâu không gặp bác Gostaham đáng kính, đã hơn hai mươi lăm năm rồi còn gì. Trong thời gian đó, bác đã vươn cao như một vì sao. Bác đã làm thế nào để đến được đây, trong căn nhà cao sang này bằng tất cả vận may mà người ta có được?

Gostaham mỉm cười và đặt bàn tay lên cái bụng to tròn của mình nói:

Thực ra đôi lúc em tỉnh giấc vào buổi sáng và nhìn quanh mình, bản thân em cũng không tin được nữa là. Và rồi em thấy Gordiyeh bên cạnh em, em mới biết là giấc mơ của em chính là hiện thực, ơn đức Chúa Trời đã cho em nhiều lộc.

Cầu cho mãi luôn tràn lộc như thế. - Bầm tôi nói tiếp.

Không phải lúc nào cũng được thế này đâu. Từ cái hồi trước khi cháu ra đời cơ. - Bác Gostaham nói với tôi. - Tía cháu đã hiểu rằng, nếu ông cứ ở trong buôn làng ấy, ông sẽ mãi mãi nghèo đói. Biết rằng ở đó sẽ có ít của thừa kế, ông anh đã đến Shiraz để thử vận may. Cả hai anh em nghèo lắm, mà bác phải giúp việc dệt thảm. Đến khi bác mười hai tuổi, bác hiểu rằng bác có thể thắt nút dệt thảm nhanh hơn bất cứ ai khác.

Y như con gái chị bây giờ. - Bầm tôi chen lời vẻ tự hào.

Nhà ở chật chội không có chỗ mà đặt khung cửi. Khi trời đẹp, bác lắp khung cửi ngoài trời, chắc cũng giống như kiểu cháu đã làm. - Gostaham nói với tôi. - Một hôm bác đang thắt dệt một tấm thảm nhanh tay đến mức có một đám người tụ lại để xem. Vận may của bác là trong số những người qua xem ấy có một ông chủ cửa hàng bán thảm ở Shiraz. Ông này chẳng bao giờ thuê thợ ngoài làm - vì sao mà phải đi thuê cơ chứ khi ông có thể rèn tay nghề cho thợ dệt của mấy cậu con trai. Nhưng khi trông thấy bác

thắt nút dẹt, ông ta đề nghị bác làm cho ông ấy vì tốc độ dẹt của bác có thể tăng lợi nhuận cho ông ta.

Mấy năm tiếp sau đó là những năm tháng vất vả nhất đời bác. Ông chủ cửa hàng thăm giao việc theo khả năng của mỗi người chứ không theo lứa tuổi. Bởi vì bác làm nhanh, ông chủ bắt bác phải làm xong thăm của mình thời gian ngắn hơn bất cứ của ai khác. Có lần, ông chủ bắt gặp bác không ngồi bên khung dẹt, ông ta liền sai tay chân ném tôi ngã ngửa và lấy roi đánh vào gan bàn chân bác cho đến lúc bác đau quá khóc thét lên. Chẳng có kẻ nào, họa chỉ có đứa ngu mới làm hỏng bàn tay người thợ móc dẹt thăm, nhưng ông ta thì có thêm để ý gì nếu bác không thể đi lại được?

Câu chuyện bác kể làm tôi sợ run cả người. Tôi có nghe chuyện có trẻ con còn bé hơn tôi, phần lớn là trẻ con mồ côi, thường bị bắt ngồi dẹt thăm nhiều tiếng đồng hồ liên tục. Đôi lúc, vào cuối ngày làm việc, bọn trẻ không co gối lên được nữa để đứng dậy, và thế là người chăm sóc phải công chúng về nhà. Sau nhiều năm ngồi gập chân như vậy bên khung dẹt, xương của bọn trẻ này phát triển biến dạng và đầu thì hóa ra to hơn thân mình. Khi cố đi được, bọn trẻ con này đi lom khom như người già. Tôi mừng vì mình đã lớn lên ở một làng quê nơi mà không có ai để cái khung dẹt thăm làm hỏng thân hình đang phát triển của trẻ con. Cho dù tình hình ở buôn làng tôi có tốt như vậy, thực tình khi đang dẹt bên khung cửi vào những ngày xuân ấm áp, tôi vẫn thường ghen tị với lũ chim và thậm chí cả những con chó gầy trơ xương, tự do lang thang đó đây theo sở thích riêng của mình. Còn trẻ tuổi và phải ngồi yên lặng làm việc, khi dòng máu sức trẻ đang sôi chảy, còn bạn thì đang mong được chuyện trò cười đùa - điều đó sẽ làm cho một đứa trẻ chóng già.

Sự thật là người chủ cửa hàng đã đúng. - Gostaham tiếp tục nói. - Hồi đấy là bác cố tình nhác việc, thoái thác nhiệm vụ bởi vì bác không muốn cả đời làm thợ. Cứ mỗi khi có thể, bác liền dành thời gian bên ông trùm chuyên thiết kế và bên ông trùm chuyên pha màu của chính tay chủ cửa

hàng. Ông trùu thiết kế cho phép bác sao chép mẫu của ông ấy, còn ông trùu pha màu thì còn dẫn bác ra chợ để chỉ dẫn cho bác xem cách ông ấy chọn màu thế nào. Bác bí mật học hỏi tất cả những gì bác có thể học được.

Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng lại có thể trở thành hơn mức một người thợ. Mặc dầu tôi buồn ngủ sụp cả mắt sau bữa ăn no nê, tôi cẩn thận chăm bác lắng nghe chuyện của bác.

Chồng tôi có cần phải ai dạy bảo nhiều lắm đâu. - Bác gái Gordiyeh xen vào. - Con mắt nhìn màu của anh ấy tốt hơn tất cả mọi người.

Bác Gostaham ngả người tựa vào chiếc đệm lưng, nụ cười mỉm, khoan khoái thưởng thức lời khen của vợ.

Bác đầy tham vọng tới mức bác nói với ông trùu thiết kế rằng bác muốn tự làm tấm thảm cho riêng mình. Ông ta liền cho bác một bản thiết kế trên giấy mà ông ấy không còn dùng nữa và cho phép bác sao chép lại. Thu gom tất cả những đồng tiền kiếm được, bác ra chợ mua loại len tốt nhất có thể mua được. Bác dành nhiều thời gian để chọn màu, đứng xăm xoi nhìn ngắm quá lâu đến nỗi người ta phải hét lên là mua gì thì mua, không thì ra khỏi cửa hàng của họ. Nhưng mà bác phải bảo đảm chắc chắn hơn mức cần chắc chắn là phải chọn cho được đúng tông màu.

Hồi đó bác mười bảy tuổi, và phải mất gần một năm trời dệt tấm thảm đó, tranh thủ ngoài giờ ấy mà. Đó là tấm thảm đẹp nhất mà bác đã từng làm được. Mẹ bác - tức là bà của cháu ấy, rất hài lòng với bác, vì nó sẽ mang tiền đến nhà cho bà và bác. Nhưng rồi bác đã quyết định làm một vận may lớn nhất trong đời, mà đó chính là lý do mà mẹ con cháu thấy bác ở đây hôm nay trong căn nhà đẹp này, với người vợ này đẹp hơn bất cứ ngôi sao nào trên đời.

Tôi ngồi thẳng lưng dậy, mong ngóng lắng nghe xem bác đã làm thế nào để có được vận may.

Bác nghe người ta đồn quốc vương Abbas đại đế đang trên đường đến Shibaz và người sẽ gặp hạ dân lắng nghe ý kiến của trăm họ vào những buổi chiều. Bác đã dệt xong tấm thảm ấy, cuộn thảm lại và công thảm đến lâu đài chỗ quốc vương ở. Chìa cho mấy bác lính gác xem tấm thảm, bác giải thích cho họ rằng đó là quà biếu quốc vương.

Người lính gác mở tung tấm thảm ra xem, để bảo đảm không có kẻ ám sát nào lẫn trốn bên trong, không có thú vật gì, thuốc độc gì hoặc những thứ đại loại như thế giấu ở bên trong tấm thảm, rồi sau đó người lính hứa sẽ chuyển cho quốc vương xem. “Sao con lại dám bỏ đi cả một gia tài lớn như vậy hả con!” Bà nói với bác thế đấy.

Cháu biết không, tấm thảm được trình cho quốc vương xem ngay sau khi Người vừa nghe lời cung khai của một người hầu mắc tội trộm cắp và người tuyên phạt đánh đòn tên đó. - Gostaham tiếp tục nói. - Bác đoán là quốc vương lúc ấy hẳn đang mong đợi một chuyện vui hơn. Khi tấm thảm của bác được mở ra trước mắt người, người lật đi lật lại một góc thảm kiểm tra độ chắc của các múi nút. Bác lo rằng người sẽ đơn giản là hô quân hầu bê tấm thảm cất đi, nhưng lúc đó người lại ra lệnh ai là chủ nhân tấm thảm thì hãy lên tiếng.

Nhìn thẳng vào mắt bác, và dường như Người thấu hiểu hết cái đói nghèo của bác, và thấu hiểu hết cả cái ý chí của bác, quốc vương phán: “Hàng ngày, các vị vua chúa cung tiến cho ta bạc vàng châu báu, nhưng không có thứ nào sánh được với biểu hiện hy sinh này của người vì ta”.

Cũng là vận may cho bác thật, vì lúc ấy quốc vương vừa mới mở một xưởng dệt thảm của hoàng gia ở thủ đô Isfahan, để dệt nên những tấm thảm đẹp nhất cho những tòa lâu đài của Người và để bán cho những người giàu có. Người rất thích tấm thảm của bác và mời bác dâng hoàng đến thử việc

tại xưởng dệt hoàng gia trong thời gian một năm. Bà hồi đấy suýt đánh cho bác một trận vì nghe người ta nói bác đã cho đứt tấm thảm. Khi bác kể cho bà vận may của bác chuyển đổi như thế, như thế, thì bà liền cất tiếng ca ngợi tên tuổi của quốc vương ngay.

Chuyện hay thế! - Bầm tôi nói.

Ấy nhưng con đường trước mặt còn dài lắm chị ạ. - Gostaham nói. - Khi em làm ở xưởng dệt hoàng gia hồi đó, em là hạng thấp nhất trong những hàng thợ cấp thấp. Em rất may mắn vì được trả lương hàng năm, cho dù lương của em hồi đó là thấp nhất, cũng đủ tiền cho em sống và gửi về nhà. Điều kiện làm việc tại xưởng dệt hoàng gia cũng tốt hơn ở Shiraz. Bọn chúng em làm việc từ sáng sớm tinh mơ đến trưa, nhưng rồi sau đó được tự do làm việc riêng của mình. Buổi chiều, em được phép của quốc vương tự do học hỏi các bác thợ cả.

Vậy là bác đã quen biết quốc vương rồi ạ? - Tôi hỏi băng quơ, vì quốc vương chỉ đứng sau đức Chúa Trời thôi mà.

Bác chỉ là một bày tôi mọi của Người thôi cháu ạ. - Gostaham nói. - Quốc vương là người đam mê thảm và bản thân người cũng biết dệt thảm. Thường xuyên Người đứng lại bên xưởng dệt, âu cũng là vì, xưởng nằm gần ngay cạnh lầu đài của Người để xem tiến độ dệt đến đâu, thỉnh thoảng cũng trao đổi vài câu. Thôi, ta quay lại câu chuyện của bác nhé, một trùm chuyên pha màu của quốc vương khoái bác lắm và rèn giũa cho bác cách làm chủ tông màu cần pha trên thảm. Đó đã là nghề của bác gần mười hai năm rồi, và khi một sư phụ của bác ra đi gặp đức Chúa Trời, bác trở thành trợ lý cho trùm pha màu.

Tức là chỉ sau các bậc sư phụ thôi. - Bác gái Gordiyeh tự hào nói. - Và có lẽ, có ngày anh ấy sẽ trở thành sư phụ đầu lĩnh xưởng dệt hoàng gia luôn.

Chuyện ấy thì không chắc đâu. - Gostaham nói. - Bác có đối thủ cạnh tranh rất mạnh ở Afsheen, viên trợ lý của ông trùm thợ cả thiết kế, mà bác biết quốc vương lại có ấn tượng nhiều hơn với nghệ nhân thiết kế so với nghệ nhân pha màu. Vẫn thế thôi, bác thà đừng thay đổi gì con đường số phận. Bởi vì chính người nghệ nhân trùm thiết kế đó - người đã nhận bác để truyền nghề - người đã dạy cho bác tất cả những gì bác biết, và người cũng giao phó cho bác cô con gái của mình, là bác gái đây này, vợ bác.

Nói đến đây, bác mỉm cười nhìn Gordiyeh, đôi mắt đầy yêu thương gọi tôi nhớ đến cách nhìn của tía tôi với bầm. Bầm tôi cũng nhận thấy điều đó và thoáng lát thấy mắt bầm ngấn lệ.

Thế bác làm loại thảm gì trong xưởng dệt hoàng gia? - Tôi hỏi nhanh, hy vọng bác Gostaham thôi đừng có mỉm cười kiểu ấy với bác gái nữa.

Tất cả các loại thảm đẹp nhất thế gian. - Bác nói. - Những tấm thảm cần đến cả đội quân chuyên gia tinh nhuệ. Có những tấm thảm mà quốc vương cuộn tròn lại, lưu cất trong kho để ánh nắng không hủy hoại được. Những tấm thảm mà những bậc đế vương các nước khác đặt hàng, có biểu tượng hoàng tộc, quốc gia mà sợi dệt còn được xe bằng sợi bạc. Những tấm thảm mãi là những kho báu tồn tại mãi mãi rất lâu sau khi tất cả chúng ta đã về với cát bụi.

Nguyện xin đức Chúa Trời mưa móc vận may nhiều nữa cho Quốc vương Abbas! - Gordiyeh thốt lên.

Nếu không vì Người thì bác vẫn là một anh chàng thợ dệt ở thành Shiraz. - Gostahma tán thành. - Người không chỉ là nguyên nhân dẫn đến vận may cho bác, mà trên hết người còn đề cao mỹ nghệ nghề dệt thảm.

Lúc đó đã muộn, bầm tôi và tôi chào cáo lui và chúng tôi về ngủ trong căn phòng bé tẹo. Lúc tôi kéo chăn lên quấn quanh mình, tôi tự hỏi vì sao đối với một số gia đình, vận may cứ mưa móc hoài mãi không dứt. Phải

chẳng bây giờ chúng tôi đang ở Isfahan cùng một gia đình đầy vận may, và may mắn cuối cùng sẽ đổi đời chúng tôi, bất chấp những gì sao chổi đã tiên tri.

Ngày hôm sau Gordiyeh nhắn tin đến mẹ Naheed kể rằng tôi bằng tuổi con gái bà ấy, từ miền nam Iran ra chơi nhà bác gái. Mẹ Naheed chuyển lời mời chúng tôi đến thăm họ vào buổi chiều. Lúc Gordieyh bảo với tôi đến lúc phải đi rồi, tôi vuốt tóc lại vắn sau khăn quàng cổ và tuyên bố rằng tôi đã sẵn sàng.

Cháu không được phép ra khỏi nhà như thế đâu! - Bác gái nói giọng cáu tiết.

Tôi nhìn xuống quần áo của mình. Tôi khoác chiếc áo choàng dài tay, áo chèn dài và quần phùng, tất cả đều màu đen vì tôi vẫn còn đang để tang. Tôi vuốt vuốt tóc mai bên thái dương, nhét dây buộc còn lủng lẳng ở ngoài vào bên trong khăn quàng. Cách ăn mặc của tôi như thế này ở buôn làng tôi luôn được coi là lịch lãm rồi.

Sao lại không được ạ?

Ở thành phố nó khác, - Bác gái đáp - Phụ nữ từ gia đình có giáo dục ăn mặc phải kín đáo!

Tôi im re. Gordiyeh kéo tay tôi dẫn tôi vào phòng bác gái. Bác gái mở một cái rương chất đầy quần áo và lục lọi một lúc cho đến khi bác gái tìm thấy thứ bác gái cần. Lôi tôi đến trước tấm thân hộ pháp của bác gái, bác gái tháo khăn trùm đầu của tôi ra và chải tóc cả hai bên thái dương thật mượt. Tóc tôi cũng bù xù thật, tôi biết thế. Rồi bác gái quấn một chiếc khăn trắng muốt mỏng tang quanh đầu tôi và buộc chặt lại quanh cằm.

Thế chứ! - Bác gái nói. - Bây giờ cháu mới giống Naheed và những bé gái khác khi cháu đến thăm nhà người ta.

Bác gái giơ lên một cái gương đồng để tôi có thể soi mình. Tấm vải đã che hết tóc và cổ của tôi, nhưng tôi không thích kiểu phô cái bộ mặt đầy thịt của mình như thế. Những ngày đi trong sa mạc đã làm cho da mặt tôi đen hơn, đặc biệt lại nổi bật hơn trên nền khăn trắng tinh.

Tôi quay mặt đi không nhìn vào gương nữa, cảm ơn bác gái và chực định đi.

Ấy ấ, gượng đã nào! - Gordiyeh không cho đi. - Để bác làm xong đã nào.

Bác gái giữ một cái mũ chụp đầu có mạng và điều luyện ụp lên đỉnh đầu tôi. Mặc dù mũ chụp này màu trắng nhưng bên trong thì tối và kín khí.

Cháu chẳng nhìn được. - Tôi phàn nàn cự lại.

Gordiyeh chỉnh lại cái mũ để mấy cái dây tua khỏi che mắt tôi. Lại nhìn được cả thế giới rồi, nhưng chỉ như nhìn qua một cái lưới mà thôi.

Đây là mũ nhận dạng của cháu. - Gordiyeh nói. - Cháu phải luôn đội mũ này khi đi ra ngoài.

Bên trong mũ chụp thở rất khó, nhưng một lần nữa tôi lại cảm ơn bác gái, thở phào vì rồi cũng xong.

Ô kìa, mà sao mà cái con bé này buồn cười thế hả! - Gordiyeh nói. - Nhỏ thó nhanh như thỏ, lại sốt ruột sốt gan thế à. Cháu vội gì nào? Đợi bác gái tìm cho đủ thứ cháu cần đã.

Bác gái rất lễ mễ, lục lọi tiếp đám quần áo vải vóc mãi đến khi tìm được một dải vải trắng dài. Bác gái vấn vải quanh đầu tôi và bày cách cho tôi giữ một đầu trong nắm tay ngay dưới cằm.

Bây giờ cháu trông đúng là phải như thế, tất cả gọn gàng xin xắn trong tấm áo choàng này. - Bác gái nói.

Tôi tìm đường đi ra khỏi phòng của bác gái, cứ như thể mình đang khoác trên mình cả một cái lều của dân du mục. Mặc dầu tôi nhìn qua tấm mạng được khá tốt nếu nhìn thẳng đường đi, nhưng nhìn bên cạnh thì không được. Tôi không quen khoác cả cái áo choàng to sù chỉ trừ phi ở thánh đường, tôi cứ giẫm phải viền gấu và cố mãi mới nâng áo để mức gấu dưới ngang với mắt cá chân.

Lúc tôi đi không lập khập xuống lối cửa chính, Gordiyeh liền nói:

Bây giờ thì ai cũng có thể bảo rằng cháu không phải là dân thành thị. Nhưng chẳng bao lâu nữa, cháu sẽ học cách đi nhẹ và êm như một cái bóng thôi.

Lúc chúng tôi cùng đến phòng khách, bác Gostaham chúc mừng tôi có diện mạo mới, và thậm chí bầm tôi còn nói rằng nếu mà gặp tôi ngoài đám đông thì không khéo bầm không nhận ra tôi mất. Gordiyeh và tôi cùng đến nhà Naheed chỉ cách khu Tứ vườn địa đàng vài phút đi bộ. Đường đi bộ cũng thoải mái vì quốc vương đã cho xây dựng một đại lộ lớn xuyên qua quận này, hai bên đường có vườn cây và kênh đào dẫn nước. Đường rộng thênh thang đủ cho đến hai mươi người đi hàng ngang cùng một lúc, nhiều cây cối tỏa bóng, đến mùa xuân và mùa hè thì vườn lá ra như những bàn tay. Con đường dẫn thẳng đến sông Vĩnh hằng và cầu vòm Tam thập tam, tại đó nhìn được toàn cảnh dãy núi Zagros, mà những đỉnh nhọn hoắt của nó phủ đầy tuyết trắng. Bên đường chúng tôi đi qua những ngôi nhà, nhà nào cũng có vườn tược rộng như công viên, và trông như những lâu đài khi đem so với chỗ trú ngụ tùm tùm, bé tí bé tẹo của chúng tôi trong buôn làng.

Giấu đôi mắt sau mạng che mặt tôi cảm thấy được tự do ngắm nghía những khuôn mặt quanh mình, vì chẳng ai biết tôi đang nhìn vào đâu. Một ông già cụt một phần chân đang ăn xin dưới một tán cây bách diệp gần nhà

Gostaham. Một đứa con gái nô giỡn chẳng đâu vào đâu, mắt phóng đi phóng lại cứ như thể đang tìm kiếm cái gì đó để trêu chọc. Phía bên trái tôi, mái vòm của Thánh đường thứ Sáu lơ lửng trên thành phố trông cứ như nhẹ hơn không khí.

Vừa thoáng thấy dáng cầu vòm Tam thập tam, chúng tôi đã rẽ vào một dãy phố rộng dẫn đến nhà Naheed. Ngay khi chúng tôi bước vào trong sau tấm cửa, tôi tháo bỏ cái áo choàng và mũ chụp có mạng che mặt và đưa cho một người hầu. Tôi cảm thấy nhẹ cả người sau bỏ những thứ đó ra.

Naheed làm tôi nhớ đến những công chúa trong các câu chuyện thần tiên mà bà tôi thường kể. Cô bé mặc một cái áo dài bằng tơ nôn, bên trong có bộ màu da cam chìa ra ở cổ áo, cánh tay và mắt cá chân. Cô bé cao và gầy trông như cây giấy gió, và quần áo đung đưa lúc cô bé chuyển động.

Mắt cô bé màu xanh lá cây - món quà gien của bà mẹ gốc Nga, tên là Ludmila, và cả mái tóc dài nữa, một phần che khuất sau tấm khăn đội đầu màu trắng, tóc bông làn sóng. Hai bím tóc lỏng lẻo trước ngực. Phía sau lưng tóc cô bé tết đuôi sam thẳng dài để đến tận đầu gối. Đuôi sam tóc buộc dây lụa màu da cam. Tôi muốn nói chuyện với nó lắm nhưng cả hai phải ngồi im lặng trong khi người lớn nói chuyện chào hỏi. Mẹ Naheed để ý thấy vẻ hăm hở của chúng tôi nên quay sang nói:

Cứ tự nhiên đi con yêu, cho bạn xem công trình mới của con đi nào.

Naheed mở một cái hòm chất đầy giấy trên có những cái mặt nạ đen và nó lôi ra một tờ giấy đưa cho tôi. Tôi nhìn chăm chăm vào tờ giấy một lát trước khi tôi hiểu Naheed làm được cái gì.

Lạy Chúa tôi! - Tôi nói. - Cậu biết viết cơ à?

Naheed không chỉ xinh đẹp mà cô bạn này còn là một học giả nữa. Hầu như chẳng có ai trong buôn làng tôi biết đọc biết viết; còn tôi thì chưa từng bao giờ gặp cô gái nào biết cách cầm bút.

Cậu có muốn tớ bày cho cậu viết chữ không?

Có chứ.

Naheed nhúng bút vào lọ mực đen và gạt bớt mực thừa. Lấy ra một tờ giấy trắng, nó viết những chữ to một cách thoải mái vì được luyện tập nhiều.

Đó! - Nó chìa cho tôi xem tờ giấy. - Cậu có biết nó nói lên điều gì không?

Tôi búng lưỡi một cái.

Đây là tên của tớ. - Naheed nói.

Tôi nhìn chăm chăm vào những chữ duyên dáng ấy. Nó có một dấu chấm ở trên và một nét gạch ở dưới. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi từng thấy tên người được ghi lại bằng mực.

Cầm lấy đi, tớ cho cậu đấy. - Nó nói.

Tôi ép tờ giấy vào ngực, không hình dung trước được là một vết đen sẽ thấm vào bộ đồ tang màu trắng của tôi.

Cậu đã học thế nào vậy?

Tía tớ dạy tớ. Mỗi ngày ông dạy tớ một bài. - Nó mỉm cười nhắc đến tía, và tôi hiểu nó rất thân thiết với tía nó, tôi cảm thấy một tiếng choang trong tim mình và thế là tôi quay mặt đi.

Có chuyện gì thế? - Naheed hỏi.

Tôi kể cho nó nghe lý do vì sao chúng tôi đến Isfahan từ một nơi xa xôi như vậy.

Tớ xin lỗi, vận may của cậu lại tằm tối đến thế. - Nó nói. - Nhưng giờ thì cậu đã ở đây, tớ chắc rằng mọi thứ sẽ thay đổi tốt cho cậu.

Ý đức Chúa Trời là vậy.

Chắc hẳn cậu nhớ bạn bè ở quê lắm hả? - Nó hỏi mắt nhìn tôi chăm bác.

Chỉ nhớ Gooli thôi. - Tôi đáp. - Chúng tớ biết nhau từ bé, tớ sẵn sàng làm bất cứ điều gì cho nó!

Naheed có một câu hỏi hiện lên trên ánh mắt:

Nếu Gooli bảo cậu giữ bí mật, cậu có giữ im lặng không?

Yên lặng cho đến lúc xuống mồ. - Tôi đáp.

Naheed trông hài lòng lắm, dường như mỗi quan tâm quan trọng của nó về lòng trung thành của tôi đã được giải quyết.

Tớ hy vọng chúng mình là bạn bè tốt. - Nó nói.

Tôi mỉm cười ngạc nhiên về lời đề nghị kết giao bè bạn nhanh nhẩu của nó.

Tớ cũng vậy. - Tôi đáp. - Liệu tớ có thể xem thêm cậu viết thế nào được không?

Tất nhiên. - Nó nói. - Đây, cậu tự cầm lấy cây bút này đi.

Naheed bày cho tôi một vài đường nét chữ viết cơ bản. Tôi lóng ngóng làm giấy mực ra giấy, nhưng nó nói rằng ai lúc đầu cũng bị thế. Sau khi tôi luyện được một lát, Naheed đập lọ mực lại và cất đi.

Viết thế đủ rồi! - Nó hách dịch nói. - Chúng mình nói chuyện khác đi.

Nó mỉm cười mơn trớn, tôi đoán ngay ra nó muốn nói chuyện gì.

Nói xem nào: cậu đã đính hôn chưa?

Chưa. - Tôi rầu rĩ nói. - Bầm và tía tớ đang tìm chồng cho tớ thì tía tớ...

Tôi không tài nào tiếp tục luồng suy nghĩ ấy nữa.

Thế còn cậu? - Tôi hỏi nó.

Vẫn chưa. - Nhưng tớ đã lên kế hoạch sớm thôi.

Ai là người tía và bầm cậu chọn cho cậu?

Nụ cười của Naheed đầy vẻ đắc thắng.

Tớ tự tìm cho mình.

Làm sao mà cậu làm thế được? - Tôi kinh ngạc hỏi.

Tớ không thích con dê già nào đó mà tía và bầm tớ biết, khi tớ đã gặp một anh chàng đẹp trai nhất thành Isfahan này.

Thế cậu tìm ra anh ấy ở đâu? - Tôi hỏi.

Hứa là không được kể cho ai đi.

Tớ xin hứa.

Cậu phải thề rằng cậu sẽ không thốt ra một lời, nếu không tớ sẽ nguyên rửa cậu.

Tớ thề trên Kinh Ko-ran. - Tôi nói, hải hùng vì ý nghĩ bị nguyên rửa, tôi không cần thêm vận rủi nào nữa đâu.

Naheed thở phào khoan khoái.

Anh ấy là người phi ngựa giỏi nhất môn bóng chày quần ngựa (1) mỗi khi có thi đấu tại khu Hình hài Thế giới. Cậu nên xem anh ấy phi ngựa như thế nào!

(1) Môn thi đấu thể thao, vừa phi ngựa vừa tranh bóng bằng chày gỗ.

Nó đứng dậy, bắt chước dáng bộ ghì cương chinh phục một con ngựa bất kham, làm tôi buồn cười quá.

Nhưng mà này Naheed ơi! - Tôi nói với vẻ quan tâm. - Nếu mẹ cậu phát hiện ra thì sao?

Naheed ngồi phịch xuống, vẻ hết hơi.

Mẹ tớ không được biết chuyện này. - Nó nói. - Vì mẹ tớ sẽ từ chối dứt khoát người đàn ông tớ chọn.

Thế thì cậu sẽ giảng bày anh ta thế nào đây?

Tớ sẽ phải hết sức thông minh. - Nó nói. - Nhưng không lo, tớ luôn biết cách lái tía và bầm tớ làm những gì tớ muốn. Và hầu như lần nào cũng thế, các cụ cứ nghĩ rằng đó là ý tưởng riêng của các cụ.

Cầu cho thánh Ali giúp cậu thực hiện mọi hy vọng! - Tôi đáp, kinh ngạc vì lòng dũng cảm của nó.

Ít đứa con gái nào tuổi chúng tôi tự tin về tương lai của mình như Naheed. Tôi thán phục nó về niềm tin chắc chắn, cũng như tôi hoa mắt vì nước da trắng mịn của nó, vì đôi mắt xanh lá cây của nó mới hiếm chứ, bộ đồ chen tơ nỉn và trình độ viết chữ tài ba nữa.

Tôi không thể nào hiểu nổi vì sao nó lại thích tôi làm bạn nó, vì tôi chỉ là đứa con gái quê nghèo, còn nó thì là con gái thị thành có học. Nhưng hình như Naheed là một trong loại con gái biết làm ra luật, biết phá luật theo ý mình.

*

* *

Vào ngày hôm sau. Ngày thứ Sáu, bữa tôi và tôi dậy sớm trước lúc mặt trời mọc, và đi vào bếp tìm đồ ăn sáng. Một cô hầu xinh xắn tên là Shamsi đưa bánh mì nóng cho chúng tôi, và cốc cà phê đầu tiên trong đời tôi. Vị đượm của cà phê làm tôi thấy ngon chảy cả nước mắt. Khỏi phải nghi ngờ gì nữa khi ai ai cũng nói về vị tuyệt vời của thứ hạt trông giống hạt đậu này! Nếu như chè làm khuấy động con tim con vị để ăn cho ngon, thì cà phê lại đủ độ đượm để quyến thức ăn lại mà tiêu hóa cho khoái. Cốc cà phê đã ngọt rồi, nhưng tôi vẫn khuấy thêm một thìa đầy đường vào nữa khi không ai để ý. Tôi bắt đầu nói lú la lú lô với bữa tôi về những chuyện chẳng ra đâu vào đâu. Đôi má bữa tôi ửng hồng và tôi thấy rằng bữa mình cũng nhí nha nhí nhảnh như bác chim khuyển.

Trong khi đang ăn, Gordiyeh tạt qua dừng lại và bảo với chúng tôi rằng, mấy cô con gái của bác qua chơi mang theo các cháu ngoại của bác gái, như họ vẫn làm thế vào những ngày chủ nhật, cho nên cần tất cả mọi người giúp tay làm bữa ăn thịnh soạn. Đây là nhiệm vụ lớn, vì ngôi nhà này thậm chí còn lớn hơn vẻ bề ngoài của nó. Có tất cả sáu người hầu trong nhà: chị Cook này, anh Ali-Asghar gia chuyên phụ trách việc giết mổ gia súc này; hai cô hầu gái tên là Shamsi và Zohreh chuyên lau chùi, cọ rửa, làm vệ sinh này; một cậu choai choai tên là Samad với nhiệm vụ duy nhất là pha cà phê và pha chè này; và một cậu bé chạy việc vặt nữa, Taghee. Tất cả những người này cũng được ăn, cộng với bữa tôi và tôi này, Gordiyeh và Gostaham, mấy cô con gái và các cháu nữa này và bất cứ ai tình cờ đến thăm nhà nữa chứ.

Ali-Asghar, anh chàng nhỏ thó nhưng dẻo dai, đôi bàn tay to sù như cái đầu, đã sát sinh xong một con cừu trong sân nhà sáng hôm đó và đang treo ngược nó lên để dốc lấy tiết. Trong khi chúng tôi dùng dao sắc thái lát cà tím thì anh chàng lột da cừu và pha chặt xương thịt thành từng phần. Chị Cook, người phụ nữ gầy gò nhưng luôn chân luôn tay, lảng những khúc thịt vào dàn mắt cáo sắt trên bếp lò, rắc muối và hành lên thịt. Bầm tôi và tôi thái lát cà tím ướp muối để làm món cà rán đen.

Gordiyeh xuất hiện liên tục coi sóc việc chuẩn bị trong bếp. Nhìn vào đám cà tím mới chỉ bắt đầu lên men ngọt, bác gái nói với bầm tôi:

Thêm muối nữa đi!

Tôi có thể cảm nhận những lời nói sau nếp môi của bầm tôi, nhưng bầm không nói ra. Bầm rải thêm muối vào rồi dừng lại.

Thêm nữa! - Gordieyh nói.

Lần này bầm tôi đổ thêm muối cho đến khi đám cà gần ngập hết trong muối, Gordiyeh mới bảo bầm thôi.

Sau khi để nước chua của cà rò thoát hết, chúng tôi tráng cà tím đã thái lát bằng nước lạnh, và bầm tôi rán cà trong một cái chảo dầu rán sôi lục sục. Khi từng miếng cà đã được rán xong, tôi lấy giẻ thấm từng miếng một cho sạch dầu, sau đó đặt sang một bên. Cà tím sẽ được đặt lên trên thịt cừu trước khi ăn để cà ngấm nước thịt.

Vì còn mấy tiếng đồng hồ nữa mới đến bữa ăn, Gordiyeh bảo chúng tôi làm món nộm rau, loại đồ ăn thêm hương vị với cơm. Công thức của chị Cook cần có cà tím, cà rốt, cần tây, củ cải đỏ, cây mùi tây, rau thơm, và tỏi để trộn trong rổ, tất cả những thứ đó cần được rửa sạch, gọt và thái nhỏ. Rồi chị Cook đo lượng dấm cần thiết và trộn tất cả vào với nhau. Đến lúc làm xong thì tay tôi đã rời và đỡ ra.

Hai cô con gái của bác gái Gordiyeh, tên là Mehrbanoo và Jahanara, đến và sà luôn vào bếp để xem chúng tôi đang nấu món gì. Mehrbanoo - cô chị cả năm nay hai mươi hai tuổi có hai con gái, trông hai đứa ăn mặc chải chuốt như hai con búp bê, đồ chèn màu vàng, màu da cam, đeo khuyên tai bằng vàng và vòng cổ tay bằng vàng. Jahanara trẻ hơn một tuổi và có một cậu con trai, tên là Mohammad, năm nay ba tuổi nhưng trông nhỏ hơn so với tuổi, mũi thì thò lò mũi xanh. Cả hai cô con gái đều sống với gia đình nhà chồng nhưng thường đến thăm tía và bầm ít nhất một tuần một lần. Tôi được giới thiệu với họ là con gái của ông bác cùng tía khác mẹ, “chị họ hàng xa”, Gordiyeh nói thế.

Nhà ta có bao nhiêu giống này? - Mehrbanoo hỏi mẹ nó, bằng một điệu cười khả ố, phô ra mấy cái răng sâu. - Dễ có đến hàng trăm ạ?

Quá nhiều nên không đếm xuể. - Bác gái Gordiyeh nói.

Tôi sững sờ vì cái kiểu xí xóa xập ngầu này. Cứ như thế để giải thích, Gordiyeh nói với bầm tôi:

Gia đình chúng ta quá đông người nên các cháu nhà em chưa kịp quen biết hết.

Lúc đó, Shamsi đi vào bếp và nói với Gordiyeh:

Người chồng tôn kính của bác đã đến rồi.

Kìa các con, đi ra nào, tía con luôn đói bụng sau mỗi buổi cầu kinh Ko-ran thứ Sáu đấy. Gordiyeh nói, thúc giục mấy đứa con cháu đi ra khỏi phòng.

Cả nhà bếp nhộn nhạo hẳn lên.

Mau lên đi! - Chị Cook rít lên, dúm ngay cho tôi mấy tấm vải bông. - Cháu trai ngay lên thăm trong phòng lớn nhé. Làm ngay đi đừng có mà lè

mề đấy.

Tôi đi theo sau bác gái Gordiyeh và hai cô con gái bác, các cô ngồi xuống đệm ghế của mình và nói chuyện với nhau, chẳng thèm để ý tí gì đến tôi. Tôi mong ngóng được ngồi và cùng ăn với họ lắm, nhưng chị Cook gọi tôi quay lại bếp và đưa cho tôi một khay bánh mì nóng, đĩa pho mát sữa dê và rau bạc hà thơm bung lên; chị tiếp cho tôi bê thêm một đĩa bột đầy rau thơm và cà tím, trong khi cô bé Zohreh thất thểu bê đĩa cơm nặng. Bầm tôi xuất hiện mang ra một vò nước mát mà bà tự làm từ cánh hoa hồng và lá bạc hà.

Quay lại bếp, chị Cook nói:

Chúng ta bắt đầu rửa bát thôi. - Mặc dầu chúng tôi vẫn chưa ăn tí gì.

Chị đưa cho tôi một cái giẻ rửa bát và một cái nồi đầy mỡ băm vỏ cà tím băm cáu ngàu. Tôi cứ đứng trân trân mắt ngó nhìn mọi người, đầu tự hỏi khi nào thì được mời ăn tối đây. Bầm tôi vuốt một lọn tóc nhét vào khăn quàng cổ và bắt đầu rửa nồi cơm. Chắc chắn thế nào mà chúng tôi chẳng được mời ăn cùng với gia đình! Tôi đưa mắt nhìn bầm, nhưng đầu bầm cúi xuống lau lau rửa rửa và có vẻ như bầm chẳng mong đợi điều gì cả.

Sau khi chúng tôi đã rửa bát đĩa xong xuôi, chị Cook phái tôi quay lại phòng lớn mang theo vò nước ấm để cả gia đình rửa tay. Mọi người đã ăn xong và khoan khoái ngả mình tựa lưng vào các tấm đệm, phễnh bụng no tròn. Cái dạ dày của tôi tru tréo lên, nhưng chẳng ai thèm chú ý.

Zohreh và Sahmsi thu nhặt đĩa bát và rồi chị Cook chia số thức ăn thừa còn lại thành cho sáu người hầu và hai mẹ con chúng tôi. Ali-Asghar, Taghee và Samad cùng ăn với nhau bên ngoài sân, trong khi đám phụ nữ ăn trong bếp.

Mặc dầu đã phục vụ xong bữa ăn, Cook dường như chưa thôi công việc. Chị cẩn nếm cái này, lao ra rửa cái thìa nọ, đập nắp vào cái bình kia. Hương vị thức ăn của chị quyện vào nhau ngon tuyệt, nhưng cái vẻ hời hợt của chị làm nhạt đi nhiều cảm khoái. Lúc chúng tôi đã xong xuôi, Cook bảo từng người chúng tôi làm từng việc để hoàn tất vệ sinh dọn dẹp. Lúc bếp đã sạch bong, chị giải tán chúng tôi để nghỉ buổi chiều.

Tôi thả mình xuống đệm giường, chân tay đau nhức. Căn buồng của chúng tôi quá là chật hẹp tới nỗi mà hai mẹ con nằm dính mũi dính chân vào nhau.

Con chẳng còn chỗ nữa. - Tôi nói miệng ngáp dài.

Bầm cũng vậy. - Bầm tôi đáp. - Con có thích các món ăn không cưng?

Các món sơn hào hải vị cỡ vương giả. - Tôi nói, rồi vội vã nói thêm: - Nhưng chẳng ngon bằng các món của bầm làm.

Ngon hơn nhiều chứ. - Bầm đáp. - Ai lại dám nghĩ rằng tuần nào cũng ăn thịt! Người ta có thể chỉ có ăn cơm mà sống cũng được.

Ờn Chúa. - Tôi đáp. - Dễ có đến hơn một năm nay mới được ăn thịt cừu.

Ít ra thì cũng đã được ăn.

Thật là sướng khoái được ăn uống thả phanh hai ngày liền.

Bầm à? - Tôi nói. - Thế món cà tím thì sao ạ? Mặn chết!

Bầm nghi là bác gái Gordiyeh đã nhiều năm nay không nấu nướng. - Bầm đáp.

Sao bầm không bảo với bác gái là quá nhiều muối rồi?

Bầm nhắm hai mắt lại.

Con gái ơi, con nhớ rằng chúng ta chẳng có nơi nào đi nữa đâu.

Tôi thở dài. Safa đã nói đúng; chúng tôi bây giờ không phải là người của mình nữa.

Con nghĩ rằng Gordiyeh sẽ lại mời mẹ con mình dùng cơm nữa. - Tôi nói.

Bầm tôi nhìn tôi ái ngại.

Ô, con gái ơi, cục cựa ơ! - Bà nói: - Gia đình như thế này chỉ biết đến riêng họ thôi con ạ.

Nhưng mà chúng ta đã cùng ăn với gia đình mà.

Đúng vậy, và nếu mẹ con mình đến đây cùng với tía con, mang theo quà cáp và vận may, thì sự thế sẽ khác cơ. - Bầm nói. - Nhưng là họ hàng cùng tía khác mẹ, chúng ta đâu phải là tin mừng đối với họ.

Cảm thấy mệt mỏi hơn, tôi nhắm mắt lại và ngủ say như chết. Ngủ mãi cho đến khi chị Cook gõ cửa gọi ra giúp chị một tay. Cả nhà sẽ tỉnh giấc và sắp dậy đến nơi, chị nói, và họ cần cà phê, quả tươi và bánh ngọt.

Cuộc sống này mới đầy vị ngọt làm sao! - Tôi lẩm bầm qua hơi thở, nhưng bầm tôi không nói gì. Bầm đang ngái ngủ, mắt díp vào, trông đầy vẻ âu lo. Tôi không muốn gọi bầm dậy, nên tôi nói với chị Cook là tôi làm việc bằng cả hai người.

Cứ mỗi năm hai lần, cái chợ Lớn của thành Isfahan không cho đàn ông vào để các cung nữ quý bà công nương hoàng tộc có thể tự do đi mua sắm. Tất cả đàn bà, vợ, con gái của các ông chủ cửa hàng đều ra sạp bán hàng

liền trong ba ngày, và tất cả đều là phụ nữ, người mua, người bán được phép đi lại khắp chợ mà không phải đội mũ, đeo mạng che mặt nặng trĩu.

Gostaham có một hốc tường làm sạp trong chợ trưng bày vài tấm thảm, không nhiều để bán mà chỉ để nhắc nhở người ta rằng nghệ nhân hoàng gia như vậy là bác, luôn sẵn sàng ký kết hợp đồng. Vì những dịp như thế này đầy công việc béo bở, và cũng để nuôi dưỡng những mối quan hệ với hậu cung, bác luôn trưng những mặt hàng đẹp nhất ra cho những cung nữ, quý bà.

Thường thì Gostaham hay cử con gái mình là Mehrbanoo trông coi hàng lúc người bên hậu cung đến xem, nhưng đêm trước cô con gái bị ốm. Bác gái Gordiyer đến bán thảm thay, và tôi van nài bác Gostaham cho đi theo giúp việc bác gái. Tôi đã có nghe người ta nói nhiều chuyện về những cung nữ hoàng gia, toàn những người đẹp như hoa được người ta gom từ muôn nẻo vùng đất nước về cho quốc vương.

Tôi muốn xem họ đẹp đến nhường nào, và chiêm ngưỡng những bộ xiêm y bằng tơ nồn lụa là của họ. Tôi phải hứa là sẽ câm như thóc (2) khi bác gái Gordiyeh bán hàng.

(2) Nguyên văn: “lặng câm như con chuột”.

Vào ngày đầu tiên mở hàng, chúng tôi đi tới Hình hài Thế giới ngay trước lúc bình minh. Cái quảng trường mênh mông này, lúc thường đông nghịt người mua kẻ bán, nghệ sĩ hát rong, dân mãi võ, nghệ sĩ gánh xiếc thì bây giờ được quy là một tỉnh lỵ của đàn bà con gái và lũ chim bồ câu. Tất cả những ai là đàn ông thì đã bị ra lệnh cấm bén mảng đến đây, mà ai vi phạm thì bị phạt đến mức án tử hình, nếu họ dám nhìn dung nhan của những phụ nữ không che mạng ở đây. Quảng trường trông dường như rộng lớn mênh mang hơn trước. Tôi tự hỏi không hiểu làm thế nào mà hoàng gia

của quốc vương lại có thể đi từ lâu đài và thánh đường riêng của họ ngang qua quảng trường đến phía bên kia. Trông đoạn đường rất dài đối với cả hoàng gia phải đi giữa bao con mắt nhìn của công chúng.

Bác ời, làm sao mà hoàng gia lại có thể đi cầu nguyện được? - Tôi hỏi Gordiyeh.

Mày không thể tưởng tượng ra à? - Bác gái hỏi lại, tay chỉ xuống mặt đất. Trông theo hướng tay thì chỉ là đất thường đối với tôi, và tôi phải suy luận một lúc.

Có đường ngầm hả bác? - Tôi hỏi, vẻ hoài nghi, và bác hất cằm xác nhận. Đó chính là tài ba của những người kỹ sư xây dựng của quốc vương, họ đã nghĩ đến mọi chuyện để thuận tiện cho ngài.

Khi mặt trời lên, những lính gác chợ lớn nhón đi ra mở cổng và cho phép chúng tôi vào chợ. Chúng tôi chờ gần cánh cổng cho đến khi những cô gái bên hậu cung lũ lượt đi vào, ngồi ngất ngưỡng chằm chệ điều hành trên lưng những con ngựa trang điểm giàu có. Một tay họ cầm chặt rèm mạng che mặt, tay kia cầm cương ngựa. Mãi đến khi lũ ngựa và mấy kỵ sĩ đã đi khuất, thì họ mới dỡ bỏ mạng và mũ che mặt, vẻ khoan khoái và phù phiếm quăng những thứ đó đi. Những cung nữ này sống trong mấy lâu đài gần đó chỉ cần đi bộ vài phút nhưng họ không được phép đi bộ bao giờ.

Có hàng nghìn cửa hàng trong chợ để đáp ứng hàng nghìn nhu cầu, bất kể đó là thảm, đồ vàng bạc nữ trang, vải vóc, lụa là, đồ thêu thùa, giấy, nước hoa, quai đeo thờ hàng buộc ngựa, đồ da, sách truyện, giấy viết, những thứ dùng hàng ngày và cơ man là đồ ăn thức uống. Chỉ riêng nhóm hai trăm thợ đóng dép lê đã chiếm mất khối thời gian của đám cung nữ. Mặc dù chúng tôi có thể nghe tiếng họ cười đùa ríu ra ríu rít, mãi đến cuối ngày chúng tôi mới gặp mặt họ.

Tôi trước đây đã hình dung rằng tất cả những cung nữ này của hậu cung phải là đẹp lắm, nhưng tôi đã lầm. Bốn bà hoàng chính của quốc vương đã ở độ tuổi năm mươi, sáu mươi năm cuộc đời. Rất nhiều cung nữ khác đã ở hậu cung nhiều năm trời và không còn xinh đẹp nữa rồi. Phần lớn bọn họ không còn dư dả nữa. Có một cô gái trẻ lọt vào mắt tôi vì tôi chưa bao giờ trông thấy màu tóc kiểu ấy, tóc màu hoàng hôn đỏ lửa. Cô gái lọt thỏm vào giữa đám cung nữ, nhưng dầu dù vậy tôi cũng nhận ra rằng cô ta không nói thứ tiếng của chúng tôi. Tôi cảm thấy thương hại cô cung nữ này, chắc hẳn là bị người ta bắt được trong chiến tranh.

Nhìn kia. - Bác gái Gordiyeh nói với chất giọng kinh ngạc. - Nàng Jamileh đấy.

Nàng chính là ái nữ của quốc vương. Nàng có làn tóc đen sóng lượn quanh khuôn mặt trắng trẻo và đôi môi như những nụ hồng. Nàng mặc yếm chên bám suốt từ cổ xuống rốn làm nổi bật những đường cong của ngực vào eo của nàng. Áo ngoài là loại lụa dài tay nhuộm màu vàng nghệ. Khoác bay phấp phới là chiếc áo choàng lụa đỏ mở ra trước cổ lộ với họa tiết cong cong hình những cánh hoa ở mặt sau áo. Nàng thắt một khăn quàng màu vàng nghệ ngang hông, vẫy lượn thướt tha lúc nàng bước đi. Trên trán là vành bờm bằng vàng đính ngọc bích, hồng ngọc mỗi khi nàng quay đầu nhìn thì bắt nắng lấp lánh.

Nàng là hình ảnh của cô gái mà quốc vương yêu thương khi ngài còn trẻ. - Gordiyeh nói. - Người ta đồn rằng nàng dành những ngày đời mình trong hậu cung của quốc vương để khảo vấn những cung nữ già về những ái phi tiền nhiệm đã chết.

Tại sao lại thế ạ?

Để chài quốc vương mà. Nàng cấu véo vào má mình để cho đỏ hồng lên vì những cung nữ khác luôn rạng rỡ má đào.

Đến lúc Jasmileh và hội nhóm của nàng đến sạp hàng nhà chúng tôi. Bác gái Gordiyeh hồi hộp nhấp nha nhấp nhồm như con mèo. Bác gái cúi rạp mình xuống đất, kính mời các cung nữ uống đồ giải khát. Tôi bưng cà phê lên, vội cuống cuống, những mong không bỏ sót một ai. Lúc tôi quay lại, nàng Jasmileh với đôi má trắng bệch đang búng búng vào góc mấy tấm thảm bằng ngón tay trở của mình và xem xét từng nút thắt.

Sau khi tôi mời nàng cà phê, nàng ngồi xuống giải thích rằng nàng đang thay đồ đạc cho căn phòng lớn trong hậu cung. Nàng muốn có mười hai tấm thảm để ốp tường bên. Mỗi tấm phải dài bằng cả giang tay của tôi và phải làm bằng len và lụa.

Để làm cho ngài thoải mái, em có biết không? - Nàng nói đầy vẻ ý nhị.

Thuê Gostaham thiết kế thảm ốp thì khác nào trả tiền cho bậc sư phụ kỹ sư thiết kế một cái am làm bằng bùn, ấy nhưng Jasmileh lại muốn những người giỏi nhất cơ. Một tràng tán dương những tấm thảm của bác tôi tuôn trào từ đôi môi nàng. “Ấy là luồng ánh sáng chiếu rọi trong xưởng dệt hoàng gia, nói kiểu cách gì cũng vậy thôi”

Gordiyeh, dầu dù đã miễn dịch với những kiểu nịnh như vậy, cũng cúi sụp xuống mềm nhũn người ra y như là một tấm băng đá tan chảy dưới ánh sáng mặt trời. Khi hai người bắt đầu mặc cả, thì tôi biết ngay là bác gái bị úm rồi. Ngay cả khi giá lúc đầu bác đưa ra cũng đã quá thấp so với công việc. Tôi tính toán rằng việc đó phải mất ba tháng công dệt những tấm thảm ốp, đây là chưa tính đến công thiết kế. Nhưng cứ mỗi khi Jasmileh dướn đôi lông mày tuyệt đẹp của nàng lên, hay cấu véo vào đôi má trắng bệch của nàng thì bác gái Gordiyeh lại nhún đi một chút và đưa ra một giá thấp hơn.

Vâng, bác sẽ làm thêm mấy nút bằng chỉ bện với sợi bạc cho cô. Không, những tấm thảm của bác sẽ không giống tí nào với với những tấm của các cung nữ trước đã từng ở đó. Dạ vâng, thảm trong ba tháng sẽ xong

ngay. Đến lúc chuyện mặc cả đã xong xuôi, thoáng một vẻ gian trá trong ánh mắt của nàng Jasmileh, có một thoáng nàng trông giống một cô gái thôn quê mà nàng có thời đã từng như thế. Khỏi phải nghi ngờ cái chuyện nàng sẽ làm cho cả đám cung nữ trong hậu cung cười đến nôn ruột về câu chuyện nàng đã làm nên một món hời đến thế nào cái ngày hôm ấy.

Một hoạn quan của quốc vương viết hai bản hợp đồng, đóng dấu và gắn xi có những họa tiết rất phức tạp của quốc vương vào đó. Vụ giao dịch thế là xong.

Khi hoàng hôn buông xuống, chúng tôi trở về nhà và bác gái Gordiyeh lao thẳng vào giường kêu la bị nhức đầu. Căn nhà tĩnh lặng một cách quái lạ cứ như thể là đang đợi chờ một thảm họa. Thực tế là khi bác Gostaham về đến nhà và đọc tờ biên nhận, bác lao thẳng vào phòng bác gái và quát ầm lên vì kêu rằng bác gái làm thế khác gì bẻ gãy lưng bác trai.

Ngày hôm sau, Gordiyeh trả đũa bằng cách nằm ỳ trên giường, mặc kệ bác trai lo việc nhà và tự mà tiếp khách. Phiên muộn, bác trai đành cử bầm đi ra sạp hàng và tôi cùng đi. Bác chẳng thể có lựa chọn nào tốt hơn thế: bầm tôi biết giá trị của từng mối thù. Và việc này đã làm cho mấy cô cung nữ trẻ ít tiền của hậu cung ngạc nhiên vì họ đã nghe được món hời thắng lợi của Jasmileh. Suốt cả ngày hôm đó, bầm mặc cả rao giá rất rần với những nữ cung này, họ rên rỉ vì giá cả cứng nhắc của bầm tôi, nhưng rồi cũng đồng ý mua bởi vì họ cũng muốn được những tấm thảm do cùng một nghệ nhân vốn đã được hoàng gia dùng.

Tối hôm đó, khi Gostaham đọc tập biên lai, bác khen ngợi bầm tôi vì có kỹ năng mặc cả.

Thím đã kiểm cho chúng tôi khá nhiều lãi, cho dù bị cô cung nữ Jasmileh lừa. - Bác nói. - Bây giờ thì thím muốn thưởng gì cho phải công đây?

Bầm tôi nói muốn có một đôi giày mới, vì giày của bầm đã sờn rách và bẩn sau chuyến đi xuyên qua sa mạc.

Vậy thì hai đôi giày mới, mỗi người một đôi nhé. - Gostaham tuyên bố.

Tôi vẫn đang chờ đợi mãi cơ hội xin bác Gostaham thứ mà tôi thực sự muốn có, và đây dường như là cơ hội đầy triển vọng tốt đẹp nhất.

Giày rất đẹp. - Tôi nêu bật ý kiến của mình. - Nhưng thay vì thế bác cho cháu thăm quan xưởng dệt hoàng gia nhé?

Gostaham rất ngạc nhiên.

Bác chưa bao giờ nghĩ rằng một cô gái trẻ lại từ chối một đôi giày mới, nhưng không sao. Bác sẽ đưa cháu đi thăm xưởng sau khi chợ trở lại bình thường.

Bầm và tôi đêm ấy đi ngủ lòng tràn đầy phấn khởi. Lúc nằm duỗi thẳng cẳng trên nệm giường, chúng tôi bắt đầu thì thào về những chuyện lạ của ngôi nhà mà chúng tôi theo số phận đang phải tá túc ở đó.

Bây giờ bầm mới hiểu vì sao bác gái Gordiyeh không dùng lại lá chè. - Bầm tôi nói.

Vì sao ạ? - Tôi hỏi.

Bác ấy là người quản lý kém. - Bầm nói. - Bác ấy tự làm mất mặt trong một tình huống rồi cố bù lại trong một tình huống khác.

Bác ấy cần phải dùng lại nhiều chè nữa để bù lại cho những mất mát của vụ thảm với cung nữ Jasmileh. - Tôi nói. - Bác ấy đến là buồn cười.

Buồn cười không phải là từ dùng đúng trong trường hợp này. - Bầm đáp. - Chúng ta cần phải tỏ rõ cho bác gái Gordiyeh biết rằng, bầm và con

làm việc chăm chỉ chứ không rút ruột gia đình bác ấy. Dẫu sao thì bác Gostaham vẫn chưa nói chúng ta được tá túc ở đây bao lâu.

Nhưng mà họ có nhiều của cải thế cơ mà.

Họ có đấy. - Bầm nói. - Nhưng thế có ý nghĩa gì khi người ta có bảy con gà trong chuồng nhưng luôn chỉ tin rằng mình chỉ có một con.

Tía và bầm tôi luôn có cách suy nghĩ đối lập. “Hãy tin vào Chúa trời chở che ban phát cho tất cả”. - Tía tôi thường vẫn nói thế. Đời có thể luôn không chắc chắn, nhưng cách sống như thế thú vị đáng yêu hơn biết bao nhiêu.

Vài tuần sau đó, sau khi tôi che mình trong mạng và áo choàng, Gostaham và tôi rời nhà đi đến xưởng dệt của bác gần khu Hình hài Thế giới. Hôm ấy là ngày dịu trời, những tín hiệu của mùa xuân phảng phất lấp lánh đâu đây trên quận Tứ vườn. Cây cối trổ lá trổ lộc xuân xanh rờn, những chùm hoa bèo hoa cỏ màu tím hoa cà, màu trắng bồng nở trong các khu vườn. Chỉ còn một tuần nữa thì đến ngày đầu tiên của năm mới. Chúng tôi sẽ đón mừng năm mới vào ngày Xuân phân khi mặt trời đi ngang qua đường xích đạo.

Gostaham mong ngóng tân niên lắm vì lúc đó bác và thợ sẽ được nghỉ hai tuần. Bác bắt đầu kể với tôi về những dự án mới nhất. “Chúng ta sẽ bắt đầu làm một tấm thảm có bảy mươi nút dệt trên một tắc.” Bác nói đầy vẻ tự hào.

Tôi bỗng dừng đứng sững lại, bất thành linh đến nỗi một người đánh xe la chở nổi đồng phải hét vánh lên kêu tôi đứng sang bên nhường đường cho họ. Một tắc dài khoảng bằng ngón tay giữa của tôi. Những cái thảm tôi làm có nhiều lắm thì chỉ đến ba mươi mỗi nút trên một tắc, không hơn. Tôi không thể nào tưởng tượng được loại tơ nồn nào mịn đến mức có thể thắt nút được dày như thế và đầu ngón tay nào nhỏ để nút được đến thế.

Gostaham cười vào vẻ kinh ngạc của tôi. “Một số chi tiết khác còn tinh xảo hơn cả như thế cơ.” - Bác nói thêm.

Xưởng dệt hoàng gia nằm ở trong một tòa nhà thoáng khí gần Chợ Lớn và lâu đài của Quốc vương. Xưởng dệt rất lớn, trần cao và ánh sáng ngập tràn chan hòa. Hai, bốn, tám người thợ đang bận rộn làm việc bên khung dệt. Nhiều tấm thảm chắc là dài lắm nên người ta phải cuộn lại vào trục cuộn ở cuối khung dệt, để thợ tiếp tục dệt.

Mấy người đàn ông trông vẻ ngạc nhiên khi thấy con gái đến xưởng dệt của mình, nhưng rồi khi họ trông thấy tôi đi cùng với bác Gostaham thì họ lại lãng ánh mắt ra chỗ khác. Phần lớn số thợ đáng nhỏ bé - ai cũng biết rằng những người thợ dệt giỏi thường là những người nhỏ bé - nhưng tất cả bọn họ đều có bàn tay to hơn bàn tay của tôi, ấy vậy mà họ móc đan mũi nổi nhanh thoăn thoắt rất khó mà nhìn rõ. Tôi tự hỏi không hiểu mình có học được cách móc đan những mũi nút nhỏ hơn không.

Tấm thảm đầu tiên tôi xem gọi cho tôi nhớ đến khu Tứ vườn, quận đẹp như công viên gần nhà bác Gostaham. Tấm thảm mô tả bốn khu vườn của quảng trường được những con kênh xen chia cắt, có hoa hồng, hoa tuy líp, hoa thủy tiên và hoa tím chung thủy, trông tươi đẹp như thật. Nổi lên trên toàn cảnh đó là cây đào đơn chiếc đang nở hoa rắc đời xuống những cây con trong bốn khu vườn. Trông như thiên nhiên đang sống động, chăm chút, nuôi dưỡng cái đẹp của chính mình.

Tiếp khung dệt khác chúng tôi dừng lại ngắm, tấm thảm dày đến nỗi đường mẫu lúc đầu làm mắt tôi không thể nào theo dõi được. Bản thiết kế dễ nhìn thấy nhất là màu đỏ chói, làm nền nuôi những bông hoa đang nở nhỏ xíu màu ngọc lam, viền trắng. Tuy nhiên, thật không tin được, những nghệ nhân dệt ở đây đã làm được một lớp thân dây nho uốn cong cong vòng, thanh tú nhẹ nhàng như hơi thở. Mặc dù mẫu tinh xảo như thế, không cái nào mang dáng dấp cái nào, và những tấm thảm dường như có nhịp đập của cuộc sống.

Làm sao mà họ có thể làm đẹp đến thế được ạ? - Tôi hỏi.

Bác Gostaham cười nhạo tôi, nhưng đấy là nụ cười đầy bác ái.

Cháu sờ vào cuộn len này đi. - Bác nói.

Tôi kiễng chân lên với tay chạm vào một cuộn len tròn treo lủng lẳng trên một khung dệt. Mỗi sợi len đều mảnh mai hơn, mềm mại hơn thứ len tôi vẫn dùng ở nhà.

Đây là lụa ạ? - Tôi hỏi.

Đúng rồi.

Lụa ở vùng nào đấy ạ?

Xưa kia có hai thầy tu dòng Thiên chúa những muốn cầu cạnh những vị chinh phạt Mông Cổ đang thống trị nước ta đã mang lậu những kén tằm vào đất I-ran. Bây giờ tơ tằm là thứ hàng xuất khẩu lớn nhất của đất nước ta. Bây giờ chúng ta bán được nhiều tơ tằm còn hơn cả người Trung Hoa. - Bác kết thúc với tiếng cười khùng khục.

Iraj, thợ cả phụ trách tẩm thảm có màu đỏ chóc, ới gọi thợ của mình về chỗ tiếp tục làm việc. Khi họ yên vị trên những ghế đệm, bác thợ cả ngồi dúm dó đằng sau khung dệt và bắt đầu đọc trình tự màu cần cho bông hoa xanh lơ viền trắng. Bởi vì tẩm thảm là hình chiếu cân đối, thợ có thể dệt một bông hoa giống nhau ở hai đầu khung dệt hướng đối diện với nhau. Cứ mỗi lần Iraj gọi đối màu, hai bàn tay của hai thợ gần như cùng đồng thời với lấy tơ và thắt nút dệt. Mấy người thợ cầm lông dao trong tay, để cắt chỉ khỏi cuộn chỉ treo trên khung.

Abdullar-Araj bất thành linh nói. - Thắt lại đi, cậu vừa lỡ mất một nút màu trắng rồi.

Abdullar chửi thề một câu và tháo vài nút thắt bằng lưỡi dao của mình. Người thợ ngồi đối diện kia duỗi chân tay nghỉ một lát đợi khi người kia sửa lỗi. Rồi tiếng đọc ê a lại tiếp tục và họ cứ thế làm.

Tôi thấy Araj cứ liên tục phải cúi nhìn vào một tờ giấy để nhắc anh ta nhớ màu tiếp sau là màu gì.

Tại sao lại dùng thiết kế trên giấy mà không dùng ngay trong đầu? - Tôi hỏi.

Bởi vì đó là bản hướng dẫn chính xác nhất màu gì xuất hiện ở đâu. Gostaham đáp. - Kết quả là không sai sót tí nào hết và ai cũng có thể đạt được.

Trong bản làng của chúng tôi, tôi luôn dệt bằng trí nhớ, thi thoảng cũng sáng tạo ra chút chi tiết lúc đang dệt. Tôi vẫn thường tự nghĩ mình là người thợ dệt thảm hoàn chỉnh lắm, cho dù những tấm thảm của tôi chưa cân đối đều, còn những đường cong như chim, thú, hoặc hoa lá thì trông vuông nhiều hơn là tròn. Nhưng giờ đây tôi đã trông thấy những gì mà nghệ nhân tiểu thủ công thực sự có thể làm được, tôi muốn học hỏi mọi thứ mà họ biết.

Trước khi về nhà, Gostaham quyết định kiểm tra lượng bán hàng ở sạp trong chợ. Lúc chúng tôi đi ngoằn ngoèo trong những con đường uốn lượn ở chợ, chúng tôi đi qua những nhà tắm hơi, giáo đường, lều trại, trường học, giếng nước công cộng, và chợ bán mọi thứ mà con người đã làm ra và sử dụng. Mùi vị nói cho tôi biết chúng tôi đang đi qua khu nào, khi có mùi sức vào mũi ấy là lúc đi qua khu bán gia vị có mùi quế cay, rồi lại đến khu có mùi da thuộc ấy là chỗ người ta bán dép lê, rồi đến chỗ có mùi tiết ấy là khu chợ bán thịt cừu, rồi qua chỗ có mùi hương hoa ấy là nơi chưng cất và bán nước hoa. “Ta làm ở cái Chợ Lớn này đã hai mươi năm nay rồi”, - một lái thương thảm dệt có lần nói với tôi. - “Ấy vậy mà có những khu chợ mà ta chưa từng đặt chân tới”. Tôi không nghi ngờ những lời ông ấy nói.

Sau khi Gostaham thu thập những hóa đơn biên lai, chúng tôi nhìn vào tấm trưng bày của các cửa hàng khác. Bỗng dưng tôi để ý một tấm thảm làm tôi bất chợt thốt lên.

Nhìn kìa. - Tôi nói. - Đó chính là tấm thảm mà cháu đã bán cho lái thương mà mẹ cháu kể với bác đấy.

Tấm thảm được treo ở lối vào cửa hiệu. Gostaham đến gần và nhìn ngắm bằng những ngón tay điêu luyện.

Nút dệt đẹp và chắc chắn đấy. - Bác nói. - Đây là một tấm thảm đẹp cho dù tự nó thể hiện là hàng gốc gác từ buôn làng.

Thiết kế hơi gồ ghề. - Tôi thừa nhận. Những lỗi của tấm thảm giờ đây tôi trông thấy rõ ràng vì tôi đã nhìn thấy những đồ khác tốt đẹp hơn.

Gostaham đứng trơ nhìn tấm thảm một lúc.

Cháu đã nghĩ gì khi cháu chọn màu? - Bác hỏi.

Cháu muốn khác thường. - Tôi nói. - Phần lớn thảm dệt trong buôn đều dùng màu lục đà, đỏ hoặc trắng.

Ra là thế. - Bác nói. Cái nhìn trên khuôn mặt của bác làm tôi e sợ rằng tôi đã không chọn màu khôn ngoan.

Gostaham hỏi người bán hàng đặt giá cho tấm thảm. Nghe câu hét giá của lái thương đó xong, một lát lâu tôi không thốt lên lời.

Sao thế hả?

Đắt quá, giá cứ như là cắt cổ (3)người ta ấy. - Tôi nói phát cáu lên. - Có lẽ cả nhà cháu có thể sống khỏe ngay trong buôn nếu được người ta trả khoản tiền lớn như vậy.

(3) Nguyên văn: “đòi uống máu bố người ta”.

Bác Gostaham buồn bã lắc đầu:

Cháu còn xứng đáng hơn thế nữa cơ.

Cám ơn bác. - Tôi nói. - Nhưng bây giờ cháu đã được xem xưởng của bác, cháu hiểu là cần phải học hỏi nhiều hơn nữa.

Cháu vẫn còn rất trẻ. - Bác đáp.

Máu chảy ngược lên đầu tôi, vì tôi biết chính xác tôi muốn điều gì và hy vọng rằng bác Gostaham sẽ hiểu.

Bác sẽ dạy dỗ cho cháu chứ ạ? - Tôi hỏi bác.

Bác trông rất đổi ngạc nhiên:

Ồ, thế cháu còn muốn biết điều gì thêm nữa cơ chứ?

Mọi điều. - Tôi nói. - Bác đã làm những thiết kế đẹp ấy như thế nào? Và bác đã pha màu trông như thiên đường như thế nào?

Gostaham cân nhắc một lát.

Ta chẳng có con trai để dạy cho nó tiếp tục nghề của ta. - Bác nói. - Chẳng đứa con gái nào của ta lại cần học cái nghề này. Thật đáng tiếc rằng cháu không phải là con trai! Cháu đúng tuổi được nhận vào học nghề trong xưởng dệt rồi đấy.

Tôi biết rằng không có cơ hội làm việc trong đám con trai ấy rồi.

Có lẽ cháu giúp bác làm những hợp đồng dự án ở nhà được không ạ? Nếu bác thấy cháu đủ tầm. - Tôi nói.

Thôi được, để ta xem xét đã. - Bác đáp.

Câu trả lời của bác không có vẻ động viên lắm như tôi đã hy vọng. Chính bản thân bác cũng đã có lần phải cầu xin người thợ cả cho mình học nghề, nhưng dường như bác đã quên mất cái cảm xúc ấy rồi.

Thế cháu có thể xem bác thiết kế thảm cho cung nữ Jasmileh không? - Tôi nhắc. - Cháu hứa với bác, thậm chí bác không cảm nhận thấy cháu ở gần đó làm phiền bác. Cháu sẽ pha cà phê cho bác khi bác mệt và giúp những việc gì cháu có thể giúp mà.

Khuôn mặt của bác Gostaham dịu lại thành một nụ mỉm cười, làm đuôi mắt của bác duỗi dài thêm đầy vẻ tốt bụng.

Nếu như cháu thực sự quan tâm, cháu phải xin phép bác gái Gordiyeh xem có thời gian ngoài nhiệm vụ giúp việc nhà không. - Bác đáp. - Và đừng cảm thấy quá buồn về những tấm thảm của mình đã làm. Mọi thứ ở thành thị đều đắt đỏ hơn mà. Hãy nhớ rằng đó là tín hiệu người ta đánh giá tốt khi đặt giá cao như vậy, và tấm thảm ấy được người ta trưng bày đầy uy lực đấy chứ.

Lời của bác làm tôi dịu bớt và thoáng nở một ý nghĩ. Tôi có thể làm một tấm thảm khác để bán, và có thể tôi sẽ kiếm được tất cả số tiền mà gã lái thương Hassan đã bỏ túi.

Buổi chiều hôm ấy, tôi gặp bác gái Gordiyeh trong nhà đang rà soạn những bó sợi tơ mượt như nhung mà một lái thương đã mua. Tất nhiên, người lái thương này chưa bao giờ gặp bác gái; ông ta chuyển hàng qua người hầu của mình và đợi ở ngoài lúc bác gái đang lựa chọn.

Ngón tay bác gái nấn ná dừng lại trên một bó tơ dùng làm mẫu lá cây mùa thu đỏ và vàng.

Nhìn này! - Bác gái nói. Cái này mà làm dải dây áo dài vào mùa lạnh thì đẹp lắm.

Nhìn vào đồ tang màu đen của tôi, tôi chỉ có thể hình dung mình sẽ cảm thấy thế nào khi mặc đồ đẹp. Sau khi tấm tắc khen ngợi chỗ lụa dày đẹp ấy, tôi kể cho bác gái Gordiyeh về chuyến thăm xưởng dệt hoàng gia của mình và xin phép liệu tôi có được ngó xem khi bác Gostaham làm việc ở nhà hay không. Đã được chứng kiến bác gái Gordiyeh mềm nhũn người như thế nào trước những lời nịnh hót của cung nữ Jasmileh, tôi gia giảm các loại gia vị vào lời đề nghị của mình bằng sự kính phục thiên tài dệt thảm của bác Gostaham.

Tại sao mà lại muốn dành thời gian để làm việc ấy hả? - Gordiyeh hỏi, miễn cưỡng bỏ bó sợi sang một bên. - Mà sẽ không bao giờ được phép học nghề trong cái xưởng dệt đầy bọn đàn ông ấy, và mà cũng sẽ không bao giờ làm được kiệt tác nếu không có cả một đội quân chuyên nghề đâu.

Nhưng mà cháu vẫn muốn học nghề. - Tôi ương bướng nói, cảm thấy hai hàm răng nghiến vào nhau. Bầm tôi vẫn hay thường nói rằng tôi trông như con la tai to mỗi khi không được theo ý mình.

Gordiyeh trông có vẻ nghi ngại. Nhớ lời bầm tôi có nói mấy đêm trước đó, tôi bồi thêm mấy lời nữa rất nhanh:

Có lẽ ngày nào đó cháu sẽ giỏi để giúp bác Gostaham việc dệt nhỏ để làm hàng hợp đồng. Như thế, cháu sẽ đỡ gánh nặng cho bác và cả gia đình.

Ý tưởng đó có vẻ như làm bác gái Gordiyeh hài lòng, nhưng bác chưa sẵn sàng để trả lời “ừ”.

Việc trong bếp còn rất nhiều mà chưa đủ tay làm. - Bác gái nói.

Tôi đã sẵn sàng một câu trả lời rồi.

Cháu hứa làm bất cứ việc gì cho chị Cook mà cháu luôn làm. Sẽ không có gì thay đổi lượng công việc cháu giúp đỡ.

Bác gái Gordiyeh quay lưng lại tiếp tục công việc với bó lụa.

Trong trường hợp đó. - Bác gái nói. - Vì chồng bác đã đồng ý, thì mày có thể học, nhưng với điều kiện mày không được lãng tránh những nhiệm vụ khác.

Tôi sung sướng quá tới mức tôi đã hứa làm việc chăm chỉ hơn bình thường mặc dù tôi tin rằng tôi đang làm việc rất nhiều như bất cứ người hầu nào khác trong nhà.

Suốt cả tuần tiếp sau, tôi làm việc nhiều tiếng đồng hồ cùng với bầm tôi, Shamsi, Zohreh và chị Cook để chuẩn bị đón năm mới. Chúng tôi kì cọ nhà cửa từ trên xuống dưới và giặt rũ tất cả chăn đệm. Chúng tôi nhắc những tấm thảm giường, làm vệ sinh lau và cọ rửa phía dưới thảm. Chúng tôi chuẩn bị nhiều lọ hoa trong nhà và rất nhiều hạt dẻ, hoa quả và bánh ngọt. Chúng tôi rửa cả một đồng những đĩa bát cho năm mới và chuẩn bị các món cá nấu với bạc hà, trứng cá và đại mạch.

Vào ngày đầu năm mới, bầm tôi và tôi bừng tỉnh trong bóng đêm vì nghe tiếng nổ vang vang trong nhà. Khi pháo nổ ầm trời, chúng tôi ôm hôn nhau và chúc mừng năm mới bằng cà phê và bánh ngọt hương vị hoa hồng. Gostaham và Gordiyeh cho con cái họ những đồng tiền bằng vàng và cho mỗi thành viên trong hộ này một món quà tiền mừng tuổi. Tôi cầu nguyện cảm ơn đức Chúa Trời đã cho chúng tôi sống được qua năm và đã dẫn đường chỉ lối cho chúng tôi tới được căn nhà có nhiều điều dạy dỗ tôi.

*

* *

Xưởng dệt của Gostaham ở nhà nằm phía ngoài sân. Đó một nơi giản dị có thảm và đệm ở sàn và những kệ đựng giấy, mực, bút, và sách vở. Bác vẽ những bản thiết kế của mình khi ngồi bắc chân bằng tròn trên một tấm kệ bên cái bàn gỗ sát đùi bác. Tôi đến bên bác vào cái ngày bác bắt đầu thiết kế thảm ộp tường cho cung nữ Jamileh, và tôi theo dõi bác phác họa một lọ hoa tuy lúp một phần bao quanh bằng cành của những loài hoa khác. Tôi kinh ngạc thấy những bông hoa của bác nhìn mới tự nhiên làm sao và nó nở bung dưới ngòi bút của bác nhanh tới mức nào.

Gostaham quyết định rằng những bông hoa nở sẽ là màu hồng và vàng, có những cái lá màu xanh nhạt nổi bật trên nền đen. Những nét sợi lụa bạc sẽ làm viền cho những bông hoa nở, như lời hứa của bác gái Gordiyeh. Lúc tôi nhận xét bác thiết kế thảm nhanh thế, bác chỉ nói:

Đây là một hợp đồng mà nó đã tiêu tốn của bác nhiều công sức hơn là giá trị đáng có.

Ngày hôm sau, bác đặt một tờ giấy đã được kẻ sẵn những đường chấm chấm do một người giúp việc của bác làm. Rất cẩn thận, bác kéo bản thiết kế hoa tuy lúp đã làm xong lên trên đường chấm chấm và tô vào đó bằng màu nước. Những đường chấm phía dưới không trông thấy được, chia bảng thiết kế thành hàng nghìn ô vuông có màu li ti, mỗi một ô vuông là một thắt nút dệt. Có bản hướng dẫn này trong tay, người thiết kế có thể lấy màu hoặc người thợ dệt có thể tự động, giống như một bản đồ chỉ đường cho du khách đi.

Khi bác làm xong, tôi xin bác cho tôi tập tự làm. Việc đầu tiên bác dạy tôi là vẽ một bản có đường chấm chấm. Tôi cầm một cái bút và lọ mực vào phòng nhỏ của mình và tập sự trên sàn. Lúc đầu tôi gặp khó khăn kiểm soát mực chảy. Mực đọng thành giọt và nhòe, và những đường chấm chấm của tôi bị gãy khúc và không đều. Nhưng chẳng bao lâu, tôi đã học được cách nhúng bút vào mực chính xác, gạt bớt mực thừa, và vẽ lên được một đường vạch, thẳng, thường khi nào tôi nín thở. Đó là một công việc tỉ mỉ; một tờ

giấy vẽ như thế tôi phải mất công làm cả một buổi chiều, và khi tôi đứng dậy, chân tôi cứng đờ và tê rúm rỏ lại.

Khi tôi đã có thể vẽ được một đường chấm chấm hoàn hảo, bác Gostaham đã thưởng cho tôi một cây bút riêng của mình. Cây bút này là một thân cây sậy cắt ra từ những bụi sậy vùng đầm lầy gần biển Caspi. Mặc dù nó nặng hơn một cái lông ngỗng, đối với tôi nó còn giá trị hơn là món quà bằng vàng. Từ đó trở đi, Gostaham tin tưởng giao phó cho tôi vẽ những đường chấm chấm mà bác sử dụng để làm nên những bản thiết kế hoàn chỉnh cho những hợp đồng thiết kế riêng. Bác cũng bắt đầu giao cho tôi một số nhiệm vụ để nâng tầm kỹ năng vẽ của tôi. Bác thỉnh thoảng quảng cho tôi những bản sơ thảo vẽ những bông hoa, cành lá, sen nở, mây trời và những con thú rồi bảo tôi sao chép lại một cách chính xác. Tôi đặc biệt thích thú công việc sao chép những họa tiết phức tạp trông như những bông hoa nằm lẫn giữa những bông hoa bên trong những bông hoa.

Rồi sau đó khi tôi cảm thấy tự tin hơn, bác Gostaham cho tôi một mẫu vẽ mà bác đã thiết kế cho bộ thảm ộp của cung nữ Jamileh và bảo tôi đảo lại bản vẽ, sao cho bó hoa tuy lúp tựa vào phía bên phải thay vì tựa vào phía bên trái. Những tấm thảm lớn thường có những mẫu vẽ đầu tiên theo cùng một hướng, rồi sau đó theo hướng ngược lại, cho nên một người thợ thiết kế cần phải biết cách vẽ cả hai hướng. Cứ mỗi buổi chiều, vào những giờ mọi người trong nhà ngủ trưa, tôi lại tập vẽ. Tôi hát những bài dân ca thường hát hồi ở buôn làng lúc tôi làm việc, lòng tràn trề hạnh phúc vì mình đang được học thứ gì đó mới mẻ.

*

* *

Cứ mỗi khi nào tôi có thời gian, tôi lại đến thăm Naheed. Chúng tôi trở thành bạn thân với nhau rất nhanh, giờ thì chúng tôi có thể chia sẻ với nhau không chỉ một bí mật mà là hai bí mật.

Sau lần đầu tiên tôi được nhìn thấy tên của nó viết bằng mực, tôi đã đề nghị Naheed dạy tôi viết. Nó dạy cho tôi cách viết trong phòng của nó cứ mỗi khi tôi đến thăm nó. Nếu như có ai đến nói chuyện, tôi phải giả vờ là mình đang vẽ. Chuyện một cô gái từ dân dã buôn làng học viết không phải là chuyện phổ biến ở đây.

Chúng tôi bắt đầu bằng chữ Nư. Đó là một nét vẽ đơn giản, một nhịp tim đập và thế là chữ đã viết xong.

Trông nó dài và loăng ngoăng như sợi mì - Naheed, nó luôn nghĩ tới những hình thù nào đó để giúp cho tôi nhớ mặt chữ.

Nư. Nét chữ đầu tiên trong chữ của thánh Ala. Khởi nguồn của mọi thứ.

Tôi viết đầy vào một trang giấy những đường nét vạch thẳng dài, còn mắt kia thì ngó nhìn Naheed. Thình thoảng tôi thêm một nét cong vào đỉnh chữ để cho nó một âm thanh trầm dài trong cổ họng. Khi những cố gắng của tôi được Naheed phê duyệt, nó dạy cho tôi chữ Ớc, trông cong như một cái bát có một dấu chấm bên trên. Chữ này rất là quái quỷ. Chữ Ớc của tôi trông chẳng duyên dáng chút nào và có vẻ nghệch ngoạc trẻ con so với chữ Ớc của nó. Nhưng khi ngó nhìn vào công sức lao động của tôi, nó hài lòng.

Bây giờ cậu đặt hai chữ với nhau, chữ Nư và chữ Ớc, và thế là cậu đã làm xong được một điều đáng mong ước nhất trên trái đất này. - Naheed nói.

Tôi xếp hai chữ vào với nhau và đọc to từ NƯỚC: thủy.

Viết chữ cứ y như là dẹt thắm ấy nhỉ. - Tôi nói.

Cậu nói thế nghĩa là gì? - Naheed hỏi với chất giọng khinh khỉnh. Nó chưa bao giờ dẹt một tấm thắm.

Tôi đặt bút xuống và bắt đầu giải thích:

Các từ và chữ này được làm thành từ nhiều chữ cũng y như cách mà những tấm thảm được hình thành bằng nhiều nút đan dệt. Nếu cậu kết hợp những chữ khác nhau, chúng trở thành những từ khác nhau, và cũng đúng như thế khi bạn kết hợp màu với nhau để làm nên những mẫu vẽ khác nhau.
- Tôi nói.

Nhưng viết là việc của Chúa trời ban cho. - Naheed cự lại.

Người đã ban cho chúng ta 32 chữ cái. - Tôi đáp, cảm thấy tự hào rằng bây giờ tôi đã biết việc này - nhưng làm sao cậu có thể lý giải rằng người ban cho chúng ta nhiều màu sắc hơn mà chúng ta có thể đến.

Tớ cho là đúng. - Naheed nói, với một chất giọng chứng tỏ rõ ràng rằng nó suy nghĩ những nét chữ ở cấp độ siêu việt hơn, giống như đại đa số mọi người vẫn nghĩ.

Naheed hít một hơi sâu và thở dài.

Tớ nên luyện tập viết nhiều hơn. - Nó nói.

Tía nó cho nó một cuốn sách luyện chữ viết mà đáng ra nó phải chép lại trước khi đặt bút viết một con sư tử có dạng chữ như tên Alabu: Chúa Trời thật là vĩ đại.

Nhưng mà tớ không thể ngồi lâu được nữa. - Nó nói thêm, đôi mắt xanh lục của nó đảo khắp phòng.

Đầu óc tớ bây giờ đầy việc.

Hay là việc này có chuyện liên quan tới anh chàng đẹp trai chơi bóng chày? - Tôi nói.

Tớ tìm được tên của anh ấy rồi: Iskandar - Naheed nói, nó phát âm cái tên đó rõ ràng đầy niềm vui.

Thế gia đình của anh ấy thì sao?

Nó quay mặt đi.

Tớ không biết.

Thế anh ấy có biết cậu là ai không? - Tôi hỏi nó, cảm thấy ghen tị.

Naheed mỉm cười với nụ cười xinh tươi nhất của nó.

Tớ nghĩ rằng anh ấy bắt đầu biết rồi đấy. - Nó nói.

Bằng cách nào?

Tuần trước, tớ đến khu Hình hài Thế giới cùng với con bạn tớ để xem một trận đấu bóng chày mà Iskandar ghi rất nhiều bàn thắng cho đội của anh ấy tới mức mà khán giả phấn chấn hò reo ầm ĩ. Sau trận thi đấu, tớ đi đến chỗ cầu thủ đang được chào đón và giả vờ nói chuyện với bạn tớ đến lúc tớ cảm thấy chắc chắn rằng anh ấy đã để ý đến chúng tớ. Rồi sau đó, tớ hất mạng che mặt ra giả vờ điều chỉnh và để anh ấy trông thấy mặt tớ.

Cậu không làm như vậy đấy chứ.

Tớ đã làm thế đấy. - Naheed nói vẻ đắc thắng.

Anh ấy nhìn chăm chăm vào tớ, và trông cứ như thể trái tim anh ấy biến thành một con chim đã tìm đúng chỗ đậu để làm tổ cho mình. Anh ấy cứ trân trân nhìn tớ, thậm chí cả lúc tớ đã che mạng mặt lại rồi.

Thế bây giờ làm sao mà anh ấy tìm được cậu?

Tớ sẽ phải đi xem thi đấu nữa cho đến khi nào anh ấy biết tớ là ai.

Cẩn thận đấy nhé. - Tôi nói.

Naheed nhìn tôi với đôi mắt hơi nheo nheo, cứ như thể nó không chắc là nó có thể tin tưởng vào tôi hay không.

Cậu sẽ không kể cho ai chuyện này đấy chứ?

Tất nhiên là không rồi. Tớ là bạn của cậu cơ mà!

Naheed trông có vẻ không tin. Bỗng dưng, nó quay mặt đi và gọi một người hầu, người này quay lại bưng theo đồ ăn thêm. Naheed mời tôi cà phê và một đĩa chà là. Tôi từ chối vài lần, nhưng vì cứ khẳng khẳng như thế là không lịch sự, tôi chọn lấy một quả nhỏ và ném tôm vào mồm. Tôi phải lấy hết tinh thần để đừng biểu lộ một bộ mặt trẻ con chán ăn. Tôi nuốt quả chà là rất nhanh và nhả hạt ra.

Naheed nhìn chăm chú theo dõi tôi rất sát.

Có ngon không?

Một lô những lời nói như muốn bật lên từ đôi môi tôi “Lòng hiếu khách của cậu làm tớ áy náy quá đi mất, tớ chỉ là kẻ tồi tớ thôi mà.” Nhưng tôi không thể nào nói lên lời đó. Tôi ngọ ngoậy trên ghế và nhấp cà phê lấy thêm thời gian để suy nghĩ điều cần nói.

Quả chua quá. - Cuối cùng tôi nói.

Naheed cười vang tới nỗi thân hình mảnh mai của nó rung lên như cây giấy gió trong trận cuồng phong.

Cậu đúng là cậu! - Nó nói.

Nhưng mà tớ có thể nói được điều gì khác sự thật cơ chứ?

Quá nhiều điều tớ đã phát hiện ra. - Nó đáp. - Hôm qua tớ cũng mời lũ bạn chính mấy quả chà là này mà, kể cả đứa con gái tớ dẫn đến xem bóng chày nữa nhé. Nó ăn một quả và nó nói “Chà là của thiên đường chắc hẳn phải là những quả như thế này thôi” và một đứa khác lại còn nói thêm “Những quả chà là này còn ngọt hơn ấy chứ lị”. Tớ đã ném một quả sau khi mấy đứa con gái ấy về và tớ đã phát hiện ra sự thật.

Naheed thở dài.

Tớ phát chán với những kẻ xu nịnh như thế. - Nó nói. - Tớ ước gì con người ta luôn chân thật.

Người dân trong buôn làng của tớ có một truyền thống nói thẳng - tôi đáp lại, không biết nói gì nữa.

Đó là một trong những phẩm cách mà tớ thích cậu đấy. - Nó đáp.

Ngay trước khi tôi đứng dậy đi, Naheed hỏi liệu tôi có thể làm ơn giúp cho nó một việc đặc biệt được không.

Ấy là chuyện những trận đấu bóng chày. - Nó nói. - Cô bạn của tớ quá e ngại đi cùng với tớ lâu hơn, liệu cậu sẽ đi thay nó được hay không?

Tôi hình dung rằng những trận đấu bóng chày này sẽ đầy những chàng thanh niên trẻ tuổi thường đi thành những hội nhóm tụ tập và la hét ủng hộ đội bóng của mình. Mặc dù tôi là người mới đến thành phố này, tôi cũng biết rằng đây không phải là nơi để cho hai đứa con gái ở độ tuổi cập kê như chúng tôi đến đó một mình.

Thế cậu không sợ cha mẹ cậu phải suy nghĩ à?

Cậu không hiểu thật à? - Tớ phải đi đến đấy. - Nó nói với vẻ mặt cầu khẩn.

Nhưng làm sao mà ta đi được khi gia đình không biết?

Tớ sẽ nói rằng tớ đến chơi với cậu, còn cậu thì nói rằng cậu đến chơi với tớ. Chúng mình choàng áo và mạng che mặt cho kín. Thế là chẳng ai biết khi chúng mình đi khỏi nhà.

Tớ chẳng biết nữa. - Tôi nói về hồi nghi.

Một vé dè biau u ám lên đôi mắt Naheed, tôi nghĩ lúc ấy người tôi nhũn ra chẳng còn xương sống nữa. Tôi không muốn nó coi khinh tôi như thế, thế là tôi đồng ý đi cùng nó và giúp nó đánh bắt người tình.

Naheed đã làm tôi kinh ngạc về lòng quả cảm của nó dám để hình bóng mình lộ cho người đàn ông mà mình ngưỡng mộ. Chỉ vài ngày sau đó tôi cũng để lộ mặt mình cho một người đàn ông mà tôi chưa bao giờ quen biết. Đó là một buổi chiều thứ Năm, tôi đang trên đường từ nhà tắm hơi công cộng về nhà, tóc vẫn còn ướt.

Ngay lúc tôi đi qua cánh cổng cao nặng nhà bác Gostaham, tôi liền cởi áo choàng, mạng che mặt, khăn vấn tóc và xổ tóc ra. Tôi không để ý thấy một người lạ mặt đang đợi vào gặp Gostaham; một người hầu trong nhà hẳn đã vào báo cho bác biết. Ông ta vẫn một chiếc khăn vấn nhiều màu sắc có sọc vàng, áo choàng lụa xanh da trời bên ngoài chiếc áo chên màu da cam. Tôi thoáng ngửi thấy luồng hơi mùi cỏ và ngựa. Tôi giật bản mình thốt lên: “Giời ạ Lạy thánh Ali!”.

Nếu người lạ kia là người lịch sự, ông ta đã quay mặt đi. Thay vì thế ông ta dán mắt nhìn vào mặt tôi, thường thức từng giây phút vẻ kinh ngạc và lúng túng trên khuôn mặt tôi.

Này đừng có mà đứng đó mà nhìn. - Tôi nói dộp lại và nhanh chân đi vào khu nữ bộ, khu phụ nữ có thể an toàn tránh được những con mắt tò mò của đàn ông.

Sau lưng tôi nghe tiếng ông ta cười hô hô. Gã này là ai mà lại dám xấc láo thế nhỉ? Không có ai quanh đó để hỏi cho ra nhẽ. Để biết gã này là ai tôi chạy nhanh lên gác hai, chỉ cách sân thượng một đoạn cầu thang. Chúng tôi hay đi lên đó để ra ngoài trời và phơi quần áo. Giống như đám đàn bà con gái trong nhà, tôi đã phát hiện ra một hõm nhỏ chỗ ngoặt cầu thang nơi tôi có thể nấp và quan sát những hoạt động trong sảnh lớn. Chùm hoa và dây leo giả trang trí cho bức tường tạo thành một mạng che kiểu mắt cáo mà xuyên qua đó tôi có thể nhìn thấy và nghe thấy mọi thứ.

Hé mắt nhìn vào phòng, tôi thấy người đàn ông lạ mặt sang trọng kia ngồi ở chỗ khách sang và tôi nghe thấy Gostaham đang nói đoạn sau câu chuyện: “.... rất vinh dự được làm công cụ cho ham muốn của ngài.”

Tôi chưa từng bao giờ nghe thấy bác nói một cách tôn trọng như thế với bất cứ ai, đặc biệt với một người chỉ bằng nửa tuổi bác. Tôi hy vọng mình chưa lãng mạ ai đó quá là quan trọng. Tôi nhìn kỹ vị khách ấy hơn. Eo lưng mảnh mai, dáng hình cương trực, da sạm nắng làm tôi nghi rằng ông ta làm nghề chăn tuyền ngựa. Lông mày ông ta rậm xít, khớp ngay phía trên cái mũi, đôi mắt đầy vẻ thống trị trông như nửa vầng trăng. Mũi lõ dài quặp xuống môi, mà môi thì cứng dày nhưng rất hồng đỏ. Ông để một bộ râu xén cắt sát da. Ông ta không đẹp trai, ấy nhưng ông ta có vẻ đẹp huyền ảo của sức mạnh, kiểu như một con báo đen vậy.

Trong khi Gostaham nói chuyện, người đàn ông kia hút tẩu thuốc lào, mắt nheo nheo khoan khoái lúc rút thuốc. Ngay cả chỗ tôi đang đứng, tôi cũng ngửi thấy mùi lá thuốc thơm tẩm vị hoa quả làm sống mũi tôi cay cay.

Gostaham bảo đảm rằng vị khách của mình cảm thấy được chào đón bằng cách hỏi thăm về những chuyến đi của khách.

Anh ạ, cả thành phố này đang bàn tán về cướp bóc của quân đội ở miền bắc. - Bác nói. - Tôi rất hân hạnh nếu chính anh kể cho nghe những chuyện đã xảy ra?

Vị khách kể lại chuyện một trăm ngàn quân Thổ đã công kích pháo đài phòng thủ ở biên cương phía tây bắc đất nước như thế nào. Nấp trong hầm hào xung quanh, chúng đã nã pháo vào cổng thành.

Nhiều ngày qua đi, chúng tôi đã nghĩ rằng Chúa đã chọn trao phần chiến thắng cho đối phương. - Ông ta nói.

Từ bên trong pháo đài, chính ông ta đã dẫn một đội cảm tử đánh xuyên qua trận tuyến quân Thổ, chở đồ tiếp tế vào thành giúp đội quân bên trong cầm cự cuộc bao vây. Sau hai tháng rưỡi, quân Thổ bắt đầu đói. Khoảng bốn mươi ngàn quân Thổ bị tiêu tính đến lúc chúng phải rút lui.

Quân ta trong thành cũng đói. - Vị khách nói. - Vào thời gian cuối chiến cuộc, chúng tôi chẳng còn gì mà ăn ngoài bánh mì làm bằng thứ bột đã có một bờ lồi ngổm. Sau chiến dịch tiếp tế sáu tháng ấy, tôi luôn cảm thấy biết ơn Chúa cứ mỗi lần tôi được ăn bánh mì nướng từ lò nhà mình.

Ai ai cũng biết ơn Người. - Gostaham nói.

Vị khách dừng lại rít một hơi thuốc lào.

Tất nhiên rồi, người ta chẳng bao giờ biết chuyện gì sẽ xảy ra ngoài chiến trường. - Ông khách nói. - Tôi có con gái lên ba tuổi, còn quý giá hơn cả chính đôi mắt mình. Cháu bị thổ tả lúc tôi đi và chỉ có nhờ ơn Chúa thì cháu mới sống sót đấy.

Thánh Ala lòng thành!

Là cha của cháu, tôi buộc phải có nghĩa vụ làm từ thiện để cảm ơn Người đã để lại cháu cho tôi.

Đó mới chính là hành động của người theo đạo Hồi chân chính. - Gostaham đồng tình.

Lần cuối tôi đến thăm trường dòng đạo Hồi ở khu Tứ Vườn. - Vị khách nói. - Tôi để ý thấy gạch lát nền trường ở đó đã sùi sồn mòn hết cả.

Ông khách mút vào tẩu thuốc và hút chậm chậm, trong khi chúng tôi chờ đợi và hy vọng.

Nhưng thậm chí lúc tôi xem xét đặt một tấm thảm để vinh danh Đức Chúa, tôi vẫn có một ham muốn đặc biệt. - Ông khách tiếp tục nói. - Tấm thảm này là để gửi lời cảm tạ vì sức khỏe của cô con gái tôi, và tôi muốn tấm thảm có bùa để bảo vệ nó trong tương lai.

Có Chúa lòng thành, - Gostaham nói. - Con gái ngài sẽ mãi không bị ốm đau.

Đúng lúc ấy tôi nghe thấy tiếng bác gái Gordiyeh gọi tên tôi, thế là tôi phải đi. Tôi hy vọng bác gái có thể kể thêm cho tôi. Tôi thấy bác gái ở sân đang xem xét mấy con lừa lưng chở đầy mấy túi quả hồ trăn từ vùng Kerman, mà anh Ali-Asghar đang dỡ xuống để chất vào nhà kho. Họ cần thêm người

giúp sức.

Bác ời khách nhà mình là ai đấy ạ?

Ông Fereydoon, con trai của một nhà buôn ngựa giàu có. - Bác gái nói. - Ta chẳng có thể làm gì tốt hơn cho tương lai của mình bằng cách lấy lòng ông ấy.

Ông ta chắc hẳn... là... giàu lắm ạ? - Tôi hỏi, cố gắng định lượng tầm quan trọng của ông khách.

Ừ. - Bác đáp. - Người cha chăn những con ngựa nòi hay nhất dòng Ả-rập trong những trang trại miền bắc. Trước đây chỉ là nông dân bình

thường, nhưng bây giờ ông ta kiếm được rất nhiều tiền đến nỗi ai ai cũng muốn có được một con ngựa nòi có tên có tuổi.

Chẳng ai trong buôn làng tôi lại có nổi một con ngựa nòi có tên có tuổi, vì một chú ngựa nòi con thôi giá đã quá cao rồi không ai đủ tiền mà mua. Tôi đồn rằng bác gái muốn nói đến những gia đình tầng lớp cao của thành Isfahan.

Nhà Fereydoon đi mua ngựa khắp nước, và mỗi con ngựa đều cần có nhiều tấm thảm. - Gordiyeh tiếp tục nói. - Nếu ta làm vui lòng Fereydoon, chỉ cần từ gia đình ông ấy thôi ta đã có thể kiếm được khối tiền rồi.

Bác gái Gordiyeh cho tôi mấy hạt hồ trăn để ăn lúc đang dỡ các bao tải nặng xuống. Tôi khoái ăn hồ trăn lắm, nhưng trong lòng cảm thấy không được thoải mái. Quá nhiều lần cái lưỡi của tôi nháy ra trước bản ngã của tôi. Giờ đây tôi đang ở trong một thành phố mới lạ, tôi phải học cách ăn nói cẩn thận hơn, vì tôi còn khó phân biệt nổi một người đầy uy lực với một kẻ chỉ có thân phận làm tôi làm tớ.

Sau đó, Gordiyeh có bảo với tôi rằng Fereydoon đã đặt hàng một tấm thảm và hứa trả giá hậu hĩnh. Tôi thở phào nhẹ nhõm đến nỗi tôi hứa ngay với bác Gostaham sẽ giúp bác hết sức mình. Để chào mừng vận may ngày hôm đó, bác gái Gordiyeh để tôi tự do không phải làm việc nhà và tôi liền đến chơi nhà Naheed.

*

* *

Sau lần đến thăm ấy của Fereydoon, Gostaham gạt tất cả những hợp đồng khác sang một bên và bắt đầu ngay thiết kế mới, tôi tham gia vào công việc với bác và xem bác phác thảo. Tôi những mong bản thiết kế nổi lên dễ dàng như bản thiết kế bác đã làm cho đệm ộp của cung nữ Jasmileh, nhưng giờ đây cứ như thể là có quỷ nhập vào cây bút của bác. Bác ngồi làm

việc hàng giờ trên bản thiết kế trước khi lật trang giấy sang và bắt đầu lại. Khi bác không thích bản thiết kế vừa làm xong, thấy nó không hơn gì, bác vo tròn tờ giấy và quăng ngang xuống đất.

Tay bác Gostaham đen màu mực, và chẳng mấy chốc căn phòng ngồn ngồn những cục giấy vẽ thiết kế đã bỏ đi. Khi Shamsi định dọn đồng giấy lộn đó đi, bác gầm lên:

Làm sao tôi có thể làm xong việc khi cô cứ quấy rầy tôi thế hả?

Thình thoảng bác đứng dậy và lục trong đám giấy lộn các bản thiết kế ấy, nhặt lấy một tờ giấy đã bỏ, lục lọi tìm ý tưởng.

Lý do bác chịu đựng được sự có mặt của tôi là vì tôi biết im lặng. Khi bác cần thêm giấy, tôi đã chuẩn bị ngay một tờ đúng kích cỡ, khi mực trong lọ vơi đi, tôi đổ thêm mực vào lọ. Nếu bác trông có vẻ mệt mỏi, tôi bưng cà phê và chà là đến cho bác.

Vài ngày sau, khi Gordiyeh trông thấy đám giấy lộn, bác gái liền mở một chiến thuật mới, phàn nàn về việc tốn kém tiền mua giấy.

Đàn bà ơi là đàn bà. - Gostaham rống lên. - Tránh xa chỗ này ra! Đây không phải là bất cứ tấm thảm nào cho bất cứ ông bà nào đâu.

Trong khi Gostaham ngộp trong những bản vẽ, tôi nghĩ đến cái bùa mà Fereydoon đã đề nghị làm trong tấm thảm của ông.

Trong buôn làng tôi, chúng tôi thường dệt đan các kiểu hình biểu tượng khác nhau; như biểu tượng con gà trống để gọi cho người ta mần con mần cháu, biểu tượng cái kéo để bảo vệ người ta chống lại những linh hồn quỷ dữ. Nhưng những biểu tượng làng quê ấy trông kỳ cục trên một tấm thảm ở nơi đô thị, và bất cứ trường hợp nào thì một tấm thảm thiết kế cho trường dòng thì không được thể hiện sinh vật, ngoại trừ cỏ cây hoa lá để người ta tránh tôn thờ người hùng.

Một buổi chiều, khi Gostaham gạt bỏ thêm một tờ giấy nữa và để căn phòng tã tời đầy giấy, tôi sờ tay lên cổ và chạm vào một vòng nữ trang mà tía tôi đã cho tôi để ngăn ngừa những con mắt ma quỷ. Đó là một mảnh bạc hình tam giác có một viên đá thần gắn chính giữa, và tôi thường chạm vào viên đá ấy để cầu may. Cho dù tôi biết rằng tôi không nên, nhưng tôi vẫn cầm lấy cây bút của bác Gostaham lên cùng tờ giấy và bắt đầu vẽ. Tôi không nghĩ suy gì lắm, chẳng qua là khoái cái cảm giác ngồi bút trượt trên mặt giấy, và tôi thấy bút chạy thành hình tam giác với một vòng tròn chính giữa, y như cái bùa ở vòng đeo cổ của tôi. Ở đáy tam giác, tôi gắn thêm một số viên cầu tròng treo lủng lẳng, những đồng xu và đá quý.

Gostaham quay lại phòng, trông đáng vẻ mệt mỏi.

Cháu đang làm gì thế này? - Bác hỏi, lúc ấy tôi đang nhúng bút vào lọ mực.

Chỉ nghịch chơi thôi ạ. - Tôi nói đầy vẻ cáo lỗi, tay đặt cây bút làm bằng cọng cây giang xuống kệ đựng bút.

Khuôn mặt bác Gostaham trông bừng phùng lên dưới vành khăn vấn đầu, trông như thể sắp nổ tung.

Bố mày là đồ chó à! - Bác quát ầm lên. - Không ai được chạm vào bút của tao mà không được phép.

Gostaham giăng lấy cây bút và lọ mực, mặt rất cáu. Tôi ngồi trâng trâng im re như khung dệt, sợ bác thét lác tiếp vào mặt mình. Bác lại say sưa quay về với chuyện thiết kế của mình, nhưng tôi thấy qua hàng lông mày nhăn hằn nhiều nếp nhăn rõ là bác không thích phần thiết kế vừa xong ấy. Thờ dài nào nề, bác đứng dậy, đi đi lại lại trong căn phòng, ngang qua chỗ tôi ngồi. Bác chộp lấy tờ giấy mà tôi đã vẽ, lăm bắm rằng có thể dùng lại mặt sau tờ giấy đó.

Rồi bác nhìn chăm chăm vào trang giấy đã vẽ của tôi:

Cái gì đây hả? - Bác hỏi.

Mặt tôi đỏ bừng lên lúc bác quay về chỗ ngồi.

Bùa hộ mệnh ạ. - Tôi nói. - Như ông Fereydoon muốn.

Gostaham nhìn chăm chú vào mặt giấy ấy rất lâu, lúc ấy tôi cảm thấy yên lòng. Lúc lâu sau nữa, bác cuốn hút vào một bản vẽ mới, ngòi bút của bác trông như múa lượn trên tác phẩm. Tôi thấy bác uốn hình vẽ thô kệch đơn giản của tôi thành một bức hình tuyệt đẹp. Bác tô điểm các cạnh tam giác bằng những hạt tràng, đồng xu, đá quý và kết nối chúng với nhau thành một hình thiết kế tầng tầng lớp lớp hài hòa thanh tú. Hình vẽ trông xinh xinh và đẹp dễ thương, chính là hình ảnh của cô con gái nhà Fereydoon tôi đã hình dung trong trí tưởng tượng của mình.

Khi làm xong, Gostaham trông đầy vẻ hài lòng lần đầu tiên sau bao nhiêu tuần nay.

Phác thảo tốt rồi. - Bác nói.

Nhưng tôi vẫn thấy vẻ bức mình trong mắt bác.

Để bác nói lại cho sáng tỏ hơn ban ngày nhé, cháu không được bao giờ chạm vào bút của bác lần nữa.

Cúi nhìn xuống thảm, tôi xin bác tha thứ vì thói liều lĩnh của mình. Về sau, tôi kể lại với bà tôi rằng mình đã góp phần vào bản thiết kế, không kể chính xác là cụ thể như thế nào, vì tôi e rằng bà cho là tôi phát ngôn bừa bãi.

Sau đó chẳng mấy bận, Gostaham mang bản thiết kế đến chỗ Fereydoon để phê duyệt. Ông này chưa từng trông thấy một thiết kế như thế bao giờ và muốn biết ý tưởng từ đâu đến. Gostaham đủ cẩn thận trong

nghe chỉ để tiết lộ rằng một người bà con họ hàng đã đóng góp ý tưởng về những hạt đá quý treo tòng teng.

Trông thanh tú y như con gái tôi vậy. - Fereydoon đáp.

Thực ra là. - Gostaham nói. - Nó được dựa vào đồ trang sức của phụ nữ miền Nam.

Fereydoon liền nhái giọng miền Nam và Gostaham cười vang và kể với ông ta rằng ông ta nhái giọng nghe y như là giọng cô cháu gái mới ra thăm. Nhớ lại lần tôi quát Fereydoon bằng cái chất giọng ấy, tôi hiểu rằng ông ta đã biết chính xác tôi là ai rồi. Tôi tự an ủi mình ông ấy sẽ không tự ái những lời bật lại của tôi vì ông ấy đã chấp nhận bản thiết kế.

Sau lần gặp gỡ ấy với Fereydoon, bác Gostaham khen ngợi tôi và bảo với bầm rằng tôi là một người giúp việc rất đặc lực. Để thưởng công cho tôi, bác hứa sẽ đưa tôi đến xem một tấm thảm đặc sắc nhất mà bác mô tả là một trong những ánh sáng kỳ nguyên.

Bởi vì hợp đồng với Fereydoon quan trọng quá, Gostaham quyết định len để dệt tấm thảm này phải được nhuộm theo cách đặc biệt của mình. Bác ưa chuộng một người thợ nhuộm có tên là Jahanshah, người có cửa hiệu bên bờ Vĩnh Hằng giang, và bác cho phép tôi cùng đi vào một buổi sáng để xem bác giao dịch hợp đồng nhuộm thế nào, những màu sắc mà người ta thèm muốn nhất, mà công thức được bí mật cất kỹ trong tủ.

Jahanshah có đôi lông mày trắng rậm, chòm râu trắng phau, đôi má hồng hào. Ông chào đón chúng tôi bên chảo nhuộm đầy nước. Vì các chảo nhuộm đều lạnh tanh, tôi nghĩ rằng ông ấy đã quên mất chuyến đến thăm của bác tôi rồi.

Cô bé này lần đầu đến đây à? - Jahanshah hỏi Gostaham.

Vâng.

À ra thế. - Ông đáp cùng một tiếng cười sáng khoái. - Nhìn xem cho kỹ nhé.

Ông nhấp nước vào mấy cuộn len rồi thả nhẹ nhàng vào một chảo nhuộm. Nước trong chảo là lạ, hơi có màu xanh lá cây, khi tôi ngó nhìn vào len, len vẫn không đổi màu.

Chúng tôi cùng ngồi trên những chiếc ghế đầu hướng nhìn xuống dòng sông. Lúc hai người nói chuyện về giá cả lông cừu dạo này đang tăng, tôi ngắm nhìn những người đi bộ qua chiếc cầu Shahrestan cổ kính, có những trụ cầu dày sụ, được xây dựng trước khi tôi ra đời đến bốn thế kỷ. Già cỗi hơn cây cầu là rặng núi Zagros dựng đứng như những lưỡi gươm, chĩa thẳng lên thiên đường cứ như thể muốn khắc họa cái gì đó vào bầu trời. Chưa có ai từng leo lên những đỉnh núi cao huyền bí đó, thậm chí cả những người chăn cừu cũng thế.

Một cơn gió mạnh giật làm bắn văng nước lên, chỉ chực thổi bay khăn vấn đầu của tôi. Tôi giữ chặt một đầu khăn kiên trì chờ đợi Jahanshah đổ thứ chất nhuộm ma thuật vào, nhưng hình như ông ấy không vội vàng. Chúng tôi uống trà trong khi ông uể oải khoảng những cuộn len sợi trong chảo.

Gần đó, một thợ nhuộm khác đang làm việc chăm chú bên chảo nhuộm đang sôi. Anh ta đổ một gói hoa phi yến vàng khô, cuốn hòa quyện vào nước nhuộm thành những luồng nước màu vàng. Tôi quan sát anh ta thả mấy cuộn len trắng vào. Những cuộn len liếm ngay lấy dòng nước màu, chuyển biến sang màu vàng mặt trời.

Tôi muốn quan sát gần hơn nữa, nhưng Jahanshah đã đưa cho tôi một thanh công cụ bằng xốp và nói:

Nhắc một bó len ra.

Tôi nhúm công cụ đó vào chảo nhuộm và khuấy lên cho đến khi tôi chạm vào một cuộn len và tôi nâng nó lên khỏi chảo nhuộm. Cuộn len đã biến thành một màu xanh lá cây, trông giống như màu phân ngựa ồm.

Tôi quay sang phía Jahanshah, bối rối hỏi.

Bác sắp cho thêm chất nhuộm vào à? - Tôi hỏi.

Ông cười ồm lên, bà Gostaham cười theo trong lúc tôi đứng đó tay giữ cuộn len đang nhỏ giọt tong tong. Tôi không hiểu lý do gì để cho họ cười vui vẻ đến thế.

Đừng rời mắt khỏi cuộn len. - Gostaham nói.

Vì một lý do nào đó, cuộn len trông không bọt màu như trước đó. Tôi chớp mắt, cảm giác như một người hành hương mệt mỏi tưởng tượng thấy màu xanh trên sa mạc. Nhưng chuyện chớp chớp mắt không thay đổi những gì tôi nhìn thấy. Cuộn len giờ đây đã mang màu ngọc lục. Xong một lát, len biến thành màu xanh lá cây đậm tươi giống như những mầm lá đầu xuân, sắc màu có dáng xanh lơ, có lẽ giống như biển Caspi, và sau đó lại còn đậm hơn giống như màu đáy hồ. Tôi cúi thanh xốp về phía Jahanshah và thốt lên:

Lạy Chúa che chở cho chúng con khỏi trò đùa nghịch này của Chúa!

Jahanshah lại cười vang và nói.

Đừng lo, đây chỉ là một trò đùa nghịch của con người thôi.

Cuộn len giờ đây lại trông màu xanh lơ đậm mang lại niềm vui cho con mắt ai nhìn cùng với độ sâu và mênh mông của nó. Tôi ngắm nghía, kinh ngạc, và rồi tôi thốt lên:

Lại nữa kìa!

Jahanshah để tôi kéo một cuộn len nữa ra và quan sát nó biến màu từ màu xanh cầu vồng và màu xanh da trời cho đến khi trở thành màu ngọc bích.

Làm sao lại thế được cơ chứ? - Tôi hỏi về đây kinh ngạc.

Nhưng Jahanshah chỉ mỉm cười.

Đó là bí mật gia bảo đã hơn nghìn năm nay. - Ông nói. - Kể từ khi đấng tiên tri Môhamat dẫn những tín đồ của mình đến Medina, quê hương của tổ tiên ta.

Gostaham muốn loại len này có màu vàng chanh đậm hơn một chút, thế là Jahanshah lại dìm len vào lần nữa cho đến khi Gostaham hài lòng. Rồi sau đó, ông cắt một dải len đưa cho Gostaham, và giữ lại một mẫu cho mình, để cả hai người sau này có thể cùng nhau xác minh màu của đơn

đặt hàng.

Khi chúng tôi về đến nhà, tôi dờ bỏ mũ mạng đi đường rất khó khăn trước khi tôi hỏi Gostaham mình có thể làm được việc gì sau đó.

Bác trông ngạc nhiên.

Thế cháu không muốn nghỉ ngơi à?

Không muốn nghỉ một chút nào hết. - Tôi nói vì mắt vẫn hình dung thấy ma thuật của thuốc nhuộm làm cho tôi cảm thấy hăng hái.

Gostaham mỉm cười và giao cho tôi một bản vẽ nét chấm chấm khác.

Từ đó trở đi, tôi càng cầu xin Gostaham cho phép tôi giúp bác bao nhiêu, thì bác càng muốn tôi ở bên bác bấy nhiêu. Lúc nào cũng có một việc gì đó để làm: những đường kẻ chấm chấm cần được vẽ, màu sắc cần được pha, giấy cần được xén đúng cỡ. Chẳng bao lâu, bác cho phép tôi sao

chép những phần đơn giản nhất của những hình thiết kế chấm chấm của bản chính gốc. Đôi khi, bác thậm chí còn lôi kéo tôi đi làm mà không phải tham gia việc bếp núc nữa. Tôi khoan khoái thưởng thức những giây phút đó, vì tôi chán ngấy những giờ dài lê thê rửa bát đĩa và băm thịt thái rau. Khi bác gọi tôi đi, tôi xếp con dao hoặc cối và chày lại gọn gàng để cùng đi với bác. Những người hầu khác lần bầu bực mình sau lưng tôi, đặc biệt là chị Cook, chị ta hỏi một cách mỉa mai xem con hươu và con vượn mà tôi đang học vẽ ấy có làm cho bụng tôi no vào bữa tối hay không. Gordiyeh cũng không thích chuyện này:

Quá nhiều miệng ăn, mọi người đều phải giúp tay vào làm chứ.

Có lần bác gái nói như vậy, nhưng Gostaham tâng lờ bác gái đi. Cùng có tôi là trợ thủ, bác trai bắt đầu hoàn thành các hợp đồng nhanh hơn, và tôi nghĩ rằng bác thích tôi làm việc cùng bác trong những giờ thiết kế đăng đăng, vì chẳng ai lại có thể sắc sảo và quan tâm tới công việc hơn là tôi.

Sự việc lại không dễ dàng ở thành Isfahan đối với bầm tôi. Bầm vẫn làm việc trong bếp dưới giám sát của bác gái Gordiyeh, và phải làm những việc mà tôi bỏ dở. Bác gái Gordiyeh luôn bắt nạt bắt nét bầm tôi cứ như thể bác khinh bỉ cách làm quê mùa của chúng tôi. Tôi tin rằng bác cảm nhận được ý nghĩ chống đối của bầm đối với bác, và cố tình muốn bẻ gãy ý chí chống đối đó cứ mỗi khi nào bác có thể làm. Bầm phải tráng gạo sáu lần, không hơn không kém để rửa sạch cám bã; phải cắt củ cải đường theo chiều dọc thay vì cắt theo chiều ngang để có cánh hoa hồng; phải làm bánh ngọt bằng đậu xanh với bột khoai tây bao bên ngoài; phải dùng ít hoa quả hơn và nhiều nước hoa hồng hơn để làm bánh tráng. Bầm tôi, người luôn là chủ của gia đình mình kể từ ngày bầm ở độ tuổi như tôi, bị người ta ra lệnh sai phái như trẻ con.

Một hôm vào lúc nghỉ buổi chiều, bầm tôi chạy đổ xô vào căn buồng nhỏ vẻ bực mình tới nỗi tôi có thể cảm nhận được tim bà đập thành thịch dưới làn áo.

Trời đất ạ. - Bà nói - Cầu xin Chúa Trời lòng thương, bầm không thể chịu hơn được nữa!

Chuyện gì đấy ạ? Chuyện gì đã xảy ra đấy?

Bà ấy không thích loại bánh mà bầm làm. - Bầm đáp. - Bà ấy muốn bánh vuông chứ không phải bánh hình bầu dục ô van! Bầm đã đổ hết bánh đấy cho chó ăn rồi và phải làm lại bánh.

Thái độ lãng phí thực phẩm đó sẽ không có ai dám tưởng tượng được trong buôn làng tôi, nhưng mà Gordiyeh đã đòi hỏi phải làm hoàn hảo.

Con xin lỗi. - Tôi nói, lòng cảm thấy ân hận.

Tôi đã dành cả ngày làm việc cùng với Gostaham, và công việc của tôi thì đầy thú vị và niềm vui.

Không chỉ chuyện những cái bánh, - Bầm tôi nói tiếp - Bầm phát một phải làm người hầu rồi. Giá như tía con còn sống, bầm và con đã có thể ở nhà riêng của mình, làm những việc theo cách riêng của mình!

Tôi cố gắng an ủi bầm, vì tôi yêu thích những việc tôi đang học.

Ít ra thì bây giờ con và bầm được ăn ngon và không sợ chết đói.

Trừ phi bà ấy quăng chúng ta ra ngoài đường.

Vì sao mà bà ấy phải làm thế cơ chứ?

Bầm bật nói:

Bầm không có ý nghĩ rằng Gordiyeh lại muốn tống khứ chúng ta đi đến như vậy. - Bầm nói.

Bầm hơi quá lời phóng đại rồi, tôi nghĩ.

Nhưng bầm ơi hãy nhìn nhận xem chúng ta làm được gì cho gia đình này.

Bầm đá văng giầy ra và lăn phịch người xuống đệm giường. Đôi chân của bầm đỏ lự vì đứng quá lâu khi làm bánh.

Ôi trời ơi đau chân quá! - Bầm rên rỉ. Tôi ngồi dậy và đẩy một chiếc đệm kê dưới chân cho người.

Trong não của Gordiyeh, chúng ta đang làm thất thoát của cải của gia đình này, vậy mà bầm và con lại không phải được người ta thuê cho nên bà ấy có thể tổng khứ ta đi bất cứ lúc nào bà ấy muốn. Hôm nay bà ấy bảo với bầm rằng có đến hàng tá người ở thành Isfahan ngóng việc được thuê làm trong cái bếp này. Những người này là thanh nữ trẻ tuổi, có thể làm việc nhiều giờ và chăm chỉ mà không biết kêu ca phàn nàn. Chứ không phải là những người đàn bà chỉ muốn dành thời gian làm bếp quý báu để đi học dệt thảm.

Nhưng mà chúng ta có thể làm được gì hơn? - Tôi hỏi.

Chúng ta chỉ có thể khẩn cầu con có được một người chồng để con có thể bắt đầu một căn nhà riêng của chính mình. - Bầm nói. - Một chàng rể tốt bụng sẽ biết xem xét nhiệm vụ của mình để chăm sóc cho bầm của con.

Tôi đang nghĩ đến những cuộc thảo luận về chuyện cưới xin của tôi đã chấm dứt rồi, vì rằng chúng tôi chẳng có gì làm của hồi môn.

Không có của hồi môn, làm sao mà con có thể kiếm được người chồng như vậy?

Bầm tôi duỗi thẳng chân ra để bớt đau.

Ôi dào, ngôi sao chổi mới xấu số làm sao, đã lấy mất đi ông ấy trước khi con thành gia thất! - Bầm phàn nàn.

Bầm đã quyết định là sẽ pha chế thuốc thảo mộc dân tộc và bán cho hàng xóm để tích tiền làm của hồi môn cho con. Chúng ta không được cứ chờ đợi kiểu này lâu hơn nữa. - Bầm nói thêm với một chất giọng cảnh báo.

Đúng là tôi bắt đầu thêm tuổi lớn. Mọi đứa ở độ tuổi tôi mà tôi biết thì đã lấy chồng trước 16 tuổi hết rồi, và nhiều đứa khác còn lấy chồng sớm hơn.

Con sẽ bắt đầu dệt một tấm thảm khác cho chính của hồi môn của con.
- Tôi hứa.

Cưới chồng cho con là cách duy nhất bầm và con có thể hy vọng để tự sống. - Bầm nói.

Bầm quay mặt đi và ngủ thiếp gần như ngay lập tức. Tôi ước mong có được một cách nào đó để làm cho cuộc sống của bầm tôi ngọt ngào hơn. Tôi ngoảnh mặt về phía Thánh địa Mecca và cầu nguyện sao cho tác động quái quỷ của sao chổi mau chóng chấm dứt.

Vào một buổi tối, khi tôi không có việc gì để làm, tôi nhặt một tờ giấy to mà bác Gostaham đã vứt đi mang nó vào phòng mình chìa ra cho bầm tôi xem. Cúi gò lưng dưới ánh đèn dầu, tôi bắt đầu vẽ một bản thiết kế cho một tấm thảm mà tôi hy vọng trông duyên dáng với phòng khách của một người đàn ông giàu có và để làm nổi bật những tấm thảm khác của ông ấy lên. Bản thiết kế của tôi chứa đầy những kiểu dáng mà tôi đang học. Tôi cố gắng khớp nó vào với nhau. Tôi phác họa một con công đang nhảy có cái đuôi đầy màu sắc, những con linh dương lang thang trên thảm cỏ, những cây giấy gió vươn cành dài ra, những lọ hoa tô màu, ao nước, những chú vịt đang bơi, những con cá bạc, tất cả được kết nối bằng những nhánh cây nho, lá và hoa. Lúc tôi đang vẽ thế, tôi suy nghĩ về một tấm thảm không thể nào quên được mà tôi đã được nhìn thấy ở trong chợ. Nó thể hiện một cái cây hoành tráng, nhưng thay vì những chiếc lá trở lộc, cuối cành của nó kết thúc bằng đầu những con linh dương, sư tử, cừu rừng và gấu. Người lái

thương gọi nó là cây thần, tấm thảm mình họa một bài thơ trong đó muông thú nói chuyện với con người theo những cách bí mật của chúng. Tôi nghĩ rằng một cái cây như vậy có thể là chủ đề đàm tiếu suốt đêm về những bí mật của một gia đình mới.

Tôi chờ đợi đến lúc Gostaham ở một tâm trạng vui vẻ trước khi hỏi xin phép chìa cho bác xem bản thiết kế ấy. Bác dường như kinh ngạc bởi lời đề nghị đó, nhưng bác vẫy tay bảo tôi đi theo bác vào xưởng dệt của mình. Chúng tôi ngồi trên đệm, và bác giở cuộn giấy to ấy trải xuống sàn ngay trước mắt tôi. Không khí trong phòng im lặng tới nỗi tôi có thể ngay thấy tiếng cầu nguyện từ Thánh đường thứ Sáu. Tiếng rao giảng buổi tối, của người ngồi trong phòng tháp cao nhất, có chất giọng rõ ràng, ngọt ngào luôn làm tôi tràn trề hạnh phúc và hy vọng. Tôi nghĩ rằng tiếng gọi cầu Chúa của người đó có thể là một điềm lành.

Gostaham liếc nhìn bản thiết kế chỉ một lát thôi.

Ý nghĩa của bản vẽ này là gì? - Bác hỏi, mắt nhìn thẳng vào tôi.

À à, dạ. - Tôi nói ấp úng - Cháu chỉ muốn làm cái gì đó rất đẹp, cái gì đó mà à à ...

Căn phòng trở nên im lặng đến khó chịu. Gostaham gạt tờ giấy sang một bên, tờ giấy tự uốn tròn lại và lăn đi.

Nghe này cháu gái. - Bác nói. - Cháu có thể nghĩ rằng thảm chỉ là những thứ... những thứ để mua, để bán, và để ngồi. Nhưng một khi cháu bắt đầu làm nghề dệt thảm, cháu sẽ hiểu rằng mục đích của thảm lớn hơn như thế rất nhiều, cho những ai biết nhìn nhận.

Cháu biết điều đó. - Tôi nói, mặc dù tôi không nắm bắt được ý của bác là gì.

Cháu nghĩ rằng là cháu hiểu à? - Gostaham nói - Vậy thì cháu hãy nói cho bác tất cả những mẫu này có nét gì chung nào?

Tôi cố suy nghĩ điều gì đó, nhưng tôi không thể nghĩ ra. Tôi đã vẽ ra những mẫu đó bởi vì để trang trí cho đẹp thôi.

Chẳng có cái nào giống nhau cả. - Cuối cùng tôi thừa nhận.

Đúng thế. - Gostaham nói, bác thử dài đánh sượt cứ như thế bác chưa bao giờ phải làm việc vất vả đến thế bao giờ.

Bác kéo một bên khăn trùm đầu của tôi như muốn lôi ra từ đó một ý nghĩ.

Khi bác ở tuổi cháu, - Bác nói - Bác học được một câu chuyện ở vùng Shiraz, chuyện đó đã tác động rất sâu sắc tới cuộc đời bác. Câu chuyện về vua Tamerlane, vị hoàng đế Mông Cổ, kẻ chinh phục đã lê lết đến thành Isfahan cách đây hơn hai trăm năm và ra lệnh buộc dân thành phải đầu hàng nếu không sẽ bị hủy diệt. Thậm chí bị đe dọa như vậy, mà thành phố của chúng ta vẫn vùng lên chống lại bàn tay sắt của kẻ thống trị. Đó là một cuộc khởi nghĩa nhỏ, không có binh lính hỗ trợ đằng sau, nhưng để trả thù, vua Tamerlane đã cho quân dùng gươm đâm chết năm mươi ngàn người vô tội. Chỉ có một nhóm người là không bị giết: đó chính là những người dệt thảm, vì giá trị của họ thì quá lớn chúng không thể hủy diệt đi được. Thậm chí sau thảm họa đó, cháu có nghĩ rằng những người thợ dệt thảm lại dệt nên những cảnh chết chóc, tàn phá và hỗn loạn vào những tấm thảm của họ không?

Không ạ! - Tôi nói nhẹ nhàng.

Không bao giờ, không một lần nào! - Gostaham đáp, giọng bác cất cao.

Trong mọi hoàn cảnh và bất cứ điều gì, người thiết kế thảm vẫn luôn tạo ra những hình ảnh của một cái đẹp hoàn hảo hơn. Đây là cách, chúng ta, những người thợ dệt thảm, thể hiện ý chí phản đối tất cả những gì là quý dữ. Câu trả lời của chúng ta đối với thói độc ác, đối với nỗi thống khổ và buồn đau là phải nhắc nhở cho cả cái thế gian này biết rằng cuộc đời có mặt đẹp thật, có thể phục hồi thế giới bình tâm của con người, gột rửa trái tim tội lỗi của con người, và dẫn dắt con người bước hẳn lên con đường của sự thật. Tất cả những người thợ dệt thảm biết rằng cái đẹp là một chất không giống những chất khác. Nhưng nếu không thống nhất, thì không thể có cái đẹp. Nếu không toàn vẹn, sẽ không có cái đẹp. Bây giờ cháu hiểu ra chưa?

Tôi nhìn lại bản thiết kế của tôi lần nữa, và nó hiện ra y như là tôi đang nhìn bản thiết kế qua đôi mắt của Gostaham. Đó là một bản thiết kế đang cố che lấp đi mảng dốt nát của nó qua những mẫu hình đậm, mà chỉ có thể bán được cho những kẻ vô công rồi nghề không hiểu biết gì hơn.

Bác sẽ giúp cháu sửa lại cho đúng được không ạ? - Tôi hỏi bác với một thứ giọng nhu mì.

Bác sẽ sửa ngay. - Gostaham nói, tay vớ lấy cây bút.

Những phần sửa của bác rất nghiêm khắc tới nỗi hầu như chẳng còn gì trên bản thiết kế của tôi nữa. Dùng một tờ giấy mới, bác chọn và chỉ lấy một kiểu dáng mẫu hình trong đám tôi đã chọn, họa tiết hình giọt nước chè gọi là mẹ-và-con gái vì bên trong có chủ đề đó. Bác vẽ đường nét gọn gàng, thoáng rõ, dự tính cho ba khối ngang tấm thảm và bảy khối dọc tấm thảm. Tất cả chỉ có thế, nhưng đã đẹp hơn bản thiết kế của tôi nhất nhiều rồi.

Đó là một bài học buồn đau. Tôi cảm thấy như mình còn phải học hỏi nhiều hơn cả thời gian còn lại trên trái đất này. Tôi tựa lưng vào tấm thảm đệm ngồi, mệt mỏi rã rời.

Bác Gostaham cũng tựa lưng ngồi.

Bác chưa bao giờ thấy đứa nào lại háms học như cháu. - Bác nói.

Tôi nghĩ có lẽ bác đã nói về chính mình. Vậy mà tôi cảm thấy xấu hổ; đây đây phải là phẩm chất cần có ở đàn bà. - Cái kiêu háms danh đám mê ấy, tôi biết lắm chứ.

Mọi thứ đã thay đổi khi tía cháu ...

Thật ra đó chính là bất hạnh lớn nhất đối với cháu và bầm cháu, thím Maheen. - Gostaham từ tốn nói.

Có thể chưa chắc đã dở khi cháu sao nhãng chính mình để học hỏi.

Tôi thì hơn cả mức sao nhãng trong tâm trí.

Cháu hy vọng nếu bác cho phép, cháu có thể làm tấm thảm mà bác thiết kế để dùng làm của hồi môn, ... khi cháu cần được không ạ?

Đó không phải ý kiến dở. - Gostaham nói. - Nhưng cháu sẽ làm thế nào mà có được len?

Cháu phải vay tiền. - Tôi đáp.

Gostaham cân nhắc một lát.

Mặc dầu chuyện này đơn giản so với những tấm thảm ta làm ở xưởng dệt hoàng gia, nhưng chắc chắn đáng giá hơn rất nhiều lần so với chi phí mua len.

Cháu sẽ chăm chỉ. - Tôi nói. - Cháu hứa cháu sẽ không làm bác thất vọng.

Gostaham nhìn tôi chăm chăm, một lúc lâu bác không nói gì. Bỗng thành linh, bác nhảy dựng lên từ tấm thảm như bị thất thần.

Cái gì đấy ạ? - Tôi phát hoảng hỏi.

Gostaham thở mạnh một hơi, ngồi trở lại vào chỗ.

Thoáng một lát, - Bác nói - Bác có cái cảm giác cực kỳ lạ lùng là bác đang ngồi cạnh chính bác hồi còn trai trẻ.

Tôi mỉm cười, nhớ lại câu chuyện bác đã kể.

Anh chàng đã biếu không món đồ quý nhất của mình cho quốc vương phải không ạ?

Chính là gã đó.

Nếu là cháu thì cháu cũng làm như thế.

Bác biết lắm chứ. - Gostaham nói. - Và thế là như một vật hiến tế cho tất cả những vận may ập đến cửa nhà bác. Bác sẽ cho phép cháu là thăm. Sau khi xong, cháu có thể giữ lại những gì cháu kiếm được sau khi trả lại bác tiền len. Nhưng cháu phải nhớ rằng cháu vẫn phải chịu trách nhiệm làm việc nhà với bác gái Gordiyeh đấy nhé.

Tôi cúi phục mình hôn chân bác trước khi tôi đi kể với bầm tin mừng đó.

*

* *

Naheed không phải lo lắng về chuyện phải tự làm lấy cho nó của hồi môn, nhưng nó lại có những vấn đề riêng của nó. Khi nó gõ cửa nhà Gostaham và mời tôi đến nhà nó chơi, tôi đã biết chính xác nó muốn làm gì. Thỉnh thoảng tôi đến nhà nó và tiếp tục những bài tập viết chữ có nó giám sát. Những lúc khác, thay vì đi đến chỗ mà chúng tôi hẹn nhau, chúng tôi đi tắt đến khu Hình hài Thế giới và đến chỗ bờ đá gần chợ nơi Naheed

lần đầu lộ mặt mình cho Iskandah. Tôi theo dõi vẻ say sưa của những người đi quanh quanh chỗ thi đấu - những người lính sạm nắng đeo gươm dài, thầy tu đạo Hồi tóc tai tả tơi tay cầm bát ăn xin, đoàn ca sĩ hát rong lê bước, mấy người Ấn Độ mang theo những chú khỉ đã được huấn luyện, có cả mấy con chiên đạo Thiên chúa sống bên kia cây cầu Julfa cũng kéo sang, mấy lái thương đến để bán hàng, mấy người phụ nữ choàng mạng đi theo chồng đến xem. Chúng tôi cố tách khỏi đám đông để làm như thể chúng tôi có gia đình quanh đây. Khi cuộc thi đấu bắt đầu, Naheed đã phát hiện ngay ra đấu sĩ bóng chày mình yêu dấu và thế là mắt cứ dán vào anh ấy như những khán giả khác dán mắt vào quả bóng, cả thân hình nó cứ dướn theo hướng anh chàng.

Iskandar đẹp trai y như chàng Yusuf, người trong những câu chuyện thần tiên mãi mãi giữ cái đẹp làm cho bao nhiêu phụ nữ mất hồn. Tôi nhớ lại một lời thơ mà bầm tôi thường hay nói “Mù lòa vì cái đẹp của chàng trai, những cô gái Ai Cập vui vẻ cắt những ngón tay của mình, để máu đỏ rỏ giọt vào những quả mận tím”. Họ cũng phải làm như thế thôi đối với Iskandar, tôi nghĩ. Tôi đặc biệt bị cuốn hút bởi cái đẹp nở trên môi của chàng. Hai hàng răng trắng bóng lấp lánh như sao trên trời mỗi khi chàng mỉm cười. Tôi tự hỏi sẽ cảm giác thế nào đây đối với một đứa con gái như Naheed, kẻ đang dành trái tim của mình trao cho một người đàn ông như vậy và để chinh phục chàng. Tôi không có được những hy vọng như thế cho riêng mình.

Một buổi chiều, chúng tôi đến quảng trường ngay trước khi trò chơi bắt đầu. tôi để ý thấy rằng mọi người đang ngóng nhìn về phía tòa lâu đài của Quốc vương với vẻ phấn kích. Bỗng nhiên, tiếng kèn của Hoàng gia vang lên và Quốc vương xuất hiện trên chiếc ban công chìa ra từ tòa lâu đài cao hơn chỗ quảng trường. Người mặc một chiếc áo choàng nhung màu xanh da trời sẫm được thêu những bông hoa vàng nhỏ, áo chên trong màu xanh lá cây và khăn quàng cổ có nhiều lớp dải màu xanh lá cây, xanh da trời và màu vàng. Khăn vấn đầu của người màu trắng, chính giữa có viên

lục ngọc; râu của người dài và xám; và cho dù đứng ở khoảng cách khá xa tôi cũng có thể tinh mắt thấy rằng người đã bị mất hết răng.

Ô kìa! - Tôi thốt lên kinh ngạc vì lần đầu được thấy Quốc vương. Naheed cười tôi, vì nó sinh ra ở thành phố này.

Quốc vương ngồi xuống một ngai vàng thấp đặt ở chính giữa một tấm thảm vàng xanh. Khi Người đã yên vị, quan lại trong hoàng cung ngồi quỳ xung quanh người theo hình bán nguyệt. Quốc vương giơ tay cao lên ra hiệu và trận đấu bắt đầu.

Khi tôi đã nhìn no mắt mọi người qua những kẻ mạng che mặt, tôi bỏ Naheed đấy để đi xem mấy tấm thảm đang bày bán ở chợ. Tôi không khoái xem thi đấu bóng chày lắm, toàn đất, bụi, bùn mà do những con ngựa đá hất lên vào mặt, và mọi người thì rướn mình lui tới để được nhìn cho rõ hơn, rồi hò hét cổ vũ đội mình ưa thích. Tôi đi kiểm tra xem tấm thảm mà tôi đã làm còn đó hay không và phát hiện rằng tấm thảm đó không còn treo ở trong cửa hàng ấy nữa. Người lái thương bảo với tôi rằng một người nước ngoài đã mua tấm thảm đó. Khi tôi quay trở lại chỗ Naheed để thông báo với nó về tin tức ấy, phản ứng của nó cụt là cụt lủn. Nó đang đeo mạng che mặt và mũ nên không ai nhận ra nó, ấy nhưng nó không nên đứng ở đó, và khi người ta thấy nó đứng một mình thì còn tồi tệ hơn. Nó cần có tôi ở bên cạnh.

Naheed quay trở lại với cuộc chơi bóng chày. Nó hy vọng một tín hiệu của Iskandar, mặc dù quảng trường đầy ắp khán giả. Làm sao mà chàng có thể nhận ra hình dáng bé nhỏ của nó trong đám hàng trăm người phụ nữ khác cơ chứ? Nó đang đứng ở chính cái góc nơi mà nó đã để lộ mặt cho chàng thấy. Buổi chiều hôm ấy, chúng tôi thấy chàng ghi được ba bàn trong một hiệp và làm cho khán giả phát rồ lên vì sung sướng. Sau khi kết thúc trận đấu, người ta gọi tên ầm lên và chàng phi ngựa tới từng góc sân, chào đám đông. Khi chàng đến gần chỗ chúng tôi, chàng sờ tay vào thắt lưng và rút ra một quả bóng bằng da và tung vào không khí. Bóng bay cao lên và

rơi thẳng vào cánh tay đang dang rộng của Naheed. Nó trông như thể là giao tử cầu, như trong chuyện thần tiên quả bóng bay thẳng tới chỗ nó.

Chúng tôi nán lại lúc các cầu thủ bóng chày được người ta chúc mừng và đám đông thưa dần. Naheed vẫn giữ quả bóng trong lòng bàn tay. Sau một lát, một cậu bé con sún răng xuất hiện phía trước mặt chúng tôi và chìa ra một mảnh giấy cậu giấu trong tay áo. Naheed cầm tay cậu bé một cách kín đáo và lướt ngón tay vớ lấy lá thư thả vào ống tay áo mình trước khi thưởng cho nó một đồng xu. Sau khi giấu quả bóng da dưới lớp áo của mình, nó chìa tay tóm lấy tay tôi qua ống tay áo và chúng tôi bắt đầu đi về. Nó bóc lá thư khi chúng tôi đã đi xa đám đông, và tôi ngó nhìn qua vai nó, lòng ước ao có thể đọc hiểu được.

Thư nói gì đấy hả cậu? - Tôi hỏi một cách sốt sắng.

Chỉ có mỗi một dòng chữ, viết thì loảng. - Nó nói - “Trong đám đông hàng ngàn con người này, anh thấy không ai rực rỡ như em, ngôi sao chói sáng nhất trong trái tim anh” thư kết bằng dòng: Kẻ tôi đòi đang yêu của em, Ký tên Iskandar.

Tôi không thể nhìn được mặt Naheed, vì mặt nó được che kín hoàn toàn đằng sau mũ và mạng che mặt, nhưng tôi có thể nghe thấy chất giọng phấn khởi của nó.

Có lẽ số phận của cậu và chàng đã bén quện với nhau rồi. - Tôi nói với nó vẻ kinh ngạc.

Tớ phải biết chứ nếu chuyện ấy có thể. - Naheed nói. - Chúng mình hãy đến chỗ bà Kobra xem bói đi!

Kobra là một bà hầu già của nhà Naheed, người trong khu xóm biết đến bà về những lời bói toán chính xác. Bà hầu già gợi nhớ cho tôi một số bà già trong buôn của tôi có thể nhìn lên bầu trời hoặc một nắm hạt đậu và bói được lúc nào tham vọng của bạn thành đạt. Da của bà sạm nâu màu chà

là, và những nếp nhăn rất đẹp trên trán và má của bà làm bà có vẻ mặt khôn ngoan.

Naheed mời Kobra vào phòng riêng của mình một lát sau khi chúng tôi trở về đến nhà, và bà già đến liền, mang theo hai cốc cà phê và mời chúng tôi uống, mọi thứ im re. Chúng tôi uống ực luôn để cho bà già có thể bói từ chỗ cà phê thừa còn lại trong cốc. Đầu tiên bà già ngắm nghía cốc cà phê của Naheed và mỉm cười, hở cả hai hàng lợi hầu như chẳng còn chiếc răng nào. Bà già bắt đầu mô tả chuyện nhân duyên của Naheed với một chàng trai trẻ đẹp trai có nhiều tiền và một cơ thể khỏe mạnh như người anh hùng Rostam, một sự kiện theo sau đó tất nhiên là rất nhiều trẻ con ra đời không sao đếm xuể.

Cháu sẽ phải mất rất nhiều thời gian chơi với đấy! - Bà nói.

Lời tuyên đoán chính xác điều mà cô bé của bà muốn nghe làm cho tôi phân vân về sự thật của nó.

Đến lượt tôi, bà Kobra ngắm nghía nhìn cốc cà phê của tôi một lúc rất lâu. Mấy lần, bà chột định nói gì đó, nhưng rồi bà lại ngắm nhìn vào cốc cà phê lần nữa cứ như thể là thông điệp của nó có vẻ rắc rối lắm đây.

Nó nói lên điều gì đấy? - Naheed nhắc.

Cúi nhìn xuống đất, Kobra lẩm bẩm rằng tương lai của tôi cũng y như của Naheed. Rồi thì bà già vơ lấy hai cái cốc và đi nhanh ra khỏi phòng, tuyên bố rằng bà có việc phải làm.

Quái lạ thế. - Tôi nói. - Vì sao bà ấy không nói thẳng ra điều mà bà ấy đã thấy?

Bà ấy nói rồi còn gì.

Làm sao mà tương lai của tớ lại cũng giống tương lai của cậu được?

Sao lại không. - Naheed nói. - Chính cậu, cũng có thể, cưới được một người đàn ông trẻ tuổi đẹp trai và có nhiều con cái.

Nhưng nếu chuyện đơn giản như thế, vì sao bà ấy lại có vẻ sợ sệt?

Ồi đừng để ý đến bà ấy. - Naheed nói. - Bà ấy già rồi. Bà ấy có thể cần phải đi vệ sinh.

Tớ e rằng ngôi sao chổi quái quỷ vẫn còn đeo bám cuộc đời tớ. - Tôi thất vọng nói. - Có vẻ như là Kobra nghĩ rằng tương lai của tớ là một số phận đen tối!

Chắc chắn là không phải thế đâu. - Naheed nói.

Nó lại cho gọi bà Kobra trở lại và hỏi bà nói thêm nữa cho chúng tôi biết về những gì bà ấy đã thấy. Bà Kobra chấp cả hai tay vào ngực mình, tay này chồng lên tay kia.

Chẳng có gì hơn nữa mà bà có thể hiểu được từ cốt nền đấy. - Bà phản đối. - Nhưng bà có thể kể cho các cô một câu chuyện cổ bồng chốc sức đến với đầu óc bà lúc bà nhìn vào những cái cốc, mặc dù bà không biết nó có ý nghĩa gì.

Naheed và tôi ngồi ngay ngắn xuống đệm và lắng nghe câu chuyện của bà Kobra.

Ngày xưa có một hoàng tử mà giấc ngủ của chàng đêm nào cũng bị quấy rối. Trong những giấc mơ, chàng trông thấy hình ảnh của một cô gái đẹp như trăng rằm. Mái tóc cong làn sóng của nàng ộp lấy khuôn mặt trắng như sữa. Dưới làn áo chên bằng lụa hồng, những nét đẹp nữ tính của ngực nàng hằn rõ như những quả dưa. Lúc hoàng tử ngủ mê sâu, chàng có thể thấy rằng nàng đang khóc, dang rộng cánh tay của mình lên bầu trời thể hiện thất vọng và vô nhân cứu giúp. Hoàng tử tỉnh dậy mồ hôi nhễ nhại, vì

chàng không thể chịu được cảnh nàng đau khổ. Chàng ước mong được giúp nàng, nhưng trước hết chàng phải tìm thấy nàng ở đâu đã.

Một hôm hoàng tử lên đường ra trận đánh nhau với một tên chúa đất hay gây hấn hung dữ, y thường cướp bóc lừa khách hành hương khi họ mượn đường vượt qua cái cầu trong lãnh thổ của y. Hoàng tử và binh lính của mình đi qua chiếc cầu đó và bố trí phục kích, rồi đánh nhau với chúa đất và đội quân của y nhiều giờ liền giữa trưa nắng mặt trời. Đến một lúc, tên chúa đất xọc được mũi gươm vào một trong những người cận vệ thân tín của hoàng tử trước khi hất xác người đó xuống cầu. Gầm lên trong cơn giận dữ, hoàng tử nhảy bổ vào tên chúa đất, thề quyết trả thù cho người bạn mình. Hai người đấu gươm ác liệt, nhưng hoàng tử khỏe hơn và chàng đã đánh bật vũ khí khỏi đối thủ, đè y xuống đất và ngồi lên ngực mặc giáp trụ của y. Rồi chàng rút con dao găm định kết liễu đời kẻ vừa ném xác người bạn thân nhất của mình qua chiếc cầu rơi như chiếc lá xuống dòng sông kia.

Hãy khoan! - Tên chúa đất cất tiếng kêu lên. - Người không biết ta đã giết hại gì.

Tất cả mọi người đều cầu xin tha mạng vào những giây phút cuối đời.
- Hoàng tử nói. - Nhưng mày thì sẽ phải cầu xin Chúa Trời thôi. - Hoàng tử giờ cao con dao găm.

Ít ra, người hãy để cho ta cởi bỏ mũ áo giáp để người có thể nhìn thấy ta là ai đã chứ.

Tên chúa đất vất bỏ mũ sắt, lộ ra một khuôn mặt mịn màng như con gái, tóc dài màu đen lượn sóng.

Hoàng tử kinh ngạc.

Thật đáng tiếc cho một kẻ tuổi còn non và tuyệt đẹp như nhà người sớm trở thành cát bụi! Người đã chiến đấu rất quyết liệt, và ta cứ ngỡ rằng người chắc hẳn phải là một gã đàn ông trưởng thành.

Ta thậm chí chưa hề nhé. - Chúa đất nói. Y lột bỏ tấm giáp ngực, tuốt ngược chiếc áo chèn lót bên trong ra, lộ bồng một eo bụng săn chắc và đôi bồng đào tuyệt đẹp như những nụ hồng chói chang ánh nắng, ôi chao ôi.

Chiếc dao găm của hoàng tử run rẩy và rơi xuống. Ham muốn giết người không còn nữa và thay vào đó là ham muốn tình dục. Chàng cúi xuống và hôn luôn vào đôi môi tuyệt đẹp của người con gái trẻ.

Chuyện gì đã buộc người phải mặc áo giáp ra trận?- Hoàng tử hỏi.

Khuôn mặt người con gái rắn sắt lại tới mức nàng lại trông giống như một chiến binh.

Cha ta là một chúa đất, người đã nuôi dạy và luyện tập cho ta trở thành chiến binh. Sau khi cha ta bị hạ sát, ta đã thay

cha tiếp tục nuôi dưỡng đội quân của người và bảo vệ lãnh địa của người.

Trong mấy ngày tiếp sau, hoàng tử hiểu biết thêm và cảm thấy ngưỡng mộ nữ chiến binh dữ dội trẻ tuổi này. Nàng có thể cưỡi ngựa giỏi như chàng, có thể đọ gươm với chàng đến lúc toát mồ hôi, và có thể chạy thi với chàng dốc ngược lên đỉnh đồi. Cơ bắp của nàng cứng chắc, và nàng nhanh thoăn thoắt như một chú sơn dương. Nàng không giống một chút nào như người con gái mà chàng thường mơ mộng thấy, nhưng chẳng bao lâu chàng đã phải lòng nàng, và cưới nữ chiến binh làm vợ. Sau một năm hạnh phúc, hoàng tử đó lại bắt đầu bị những giấc mộng kia quấy rối. Người con gái đẹp như ánh trăng kia cứ đêm đêm lại xuất hiện trong giấc mơ, quỳ gối trước chàng, đầu cúi xuống, cứ như thể là số phận của nàng còn khắc nghiệt hơn. Một buổi sáng, sau một đêm rắc rối vì mộng mị, chàng hôn tạm biệt người vợ chiến binh của mình để lên đường.

Chàng đi đâu vậy? - Người nữ chiến binh cự nự hỏi.

Ta phải đi tìm kiếm một người. - Chàng nói. - Có thánh Ala chứng giám, chúng mình rồi sẽ lại bên nhau.

Chàng nhảy lên lưng ngựa và phóng đi không hề ngoái lại đằng sau để ngắm nhìn nét vẽ trên khuôn mặt vợ chàng.

Hoàng tử đi mãi, đi mãi hàng tháng trời, miệng miêu tả những gì mà chàng nhìn thấy trong mộng với bất cứ những ai biết lắng nghe, chỉ để được nghe thấy một câu trả lời “Chẳng có ai giống như thế trong thành phố này đâu”. Cuối cùng chàng đến được một thành phố lớn nơi người ta không thềm trả lời câu hỏi ấy của chàng nữa, và hoàng tử biết rằng chàng đã đến đúng nơi. Khi đêm đến, đó là một đêm trăng rằm, chàng lặng lẽ bước đến tòa lâu đài và náu mình bên ngoài tường thành. Chẳng mấy chốc, chàng đã nghe thấy một tiếng rên rỉ đau khổ. Chàng bám móng tay leo lên bức tường lâu đài, nhảy vào phía bên kia êm nhẹ như một con mèo và nhìn thấy cô gái mà trái tim chàng bấy lâu nay hằng mong đợi. Nàng đang quỳ trên một mái nhà, đôi cánh tay dang rộng chỉ lên hướng thiên đường, cả thân mình nàng đang run lên khóc thốn thức. Làn tóc đen lượn sóng của nàng lấp lánh trong ánh trăng, và bầu ngực căng tròn kia làm cho hoàng tử lòng tràn đầy khao khát. Chàng gọi nàng từ chỗ đứng ở tòa lâu đài.

Hỡi kiều nữ đau khổ kia ơi, đừng để mây trời than khóc nữa. Ta vừa tới để giúp nàng đây.

Công chúa cô đơn của tòa lâu đài ngửng đầu lên và nhìn quanh, kinh ngạc.

Hãy kể cho ta ngọn nguồn đau khổ của nàng, và ta sẽ đập tan nó, - Hoàng tử nói - Cơ bắp của chàng rung rung đầy cảm khoái với ý nghĩ đó.

Chàng là ai vậy? - Nàng hỏi đầy vẻ nghi ngờ.

Hoàng tử tự bước ra giữa ánh trăng soi rọi, kể về gốc gác của mình và những chiến công của gia tộc mình và nhắc lại ham muốn giúp nàng công

chúa thoát khỏi nỗi phiền muộn.

Nàng lau nước mắt:

Một cung nữ của thiếp đã chế ngự đôi tai của vua cha rồi. - Nàng nói. - Ban ngày nó phục vụ thiếp; ban đêm nó ôm ấp cha thiếp. Đứa cung nữ này còn đe dọa sẽ nói với cha thiếp rằng thiếp đang cùng với quốc sư mưu đồ nổi loạn phản lại người. Thiếp đã phải cho nó tất cả đồ nữ trang và tiền bạc của mình. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu như cha thiếp tin vào những lời dối trá của nó? Thiếp sẽ bị lưu đày vĩnh viễn hoặc bị hành hình.

Vị hoàng tử kia liền leo lên mái nhà và đề nghị đưa cô gái đi. Chàng bày tỏ mối tình đã từng tồn tại dai dẳng mãi trong những giấc mộng của chàng qua nhiều năm nay, chàng hứa đối xử với công chúa đang hoàng bằng cách cưới nàng. Họ cùng nhau bỏ trốn khỏi thành phố trên lưng một con ngựa và ngay lúc họ đến được một chỗ trú chân, hoàng tử đã cưới cô công chúa dưới mục kiến giáo pháp của một mục sư đạo Hồi. Hai người cùng nhau thưởng thức đêm đầu tiên của một người đàn ông và người vợ trong một chiếc xe ngựa kéo dành cho những bậc đế vương. Công chúa chính y như cô gái mà hoàng tử đã ngưỡng tượng, ngực tròn và thơm chín như quả đào hạ chí. Thế là cuối cùng, giấc mơ bao nhiêu năm của chàng đã được đền đáp.

Hoàng tử đưa cô dâu mới về ngôi nhà của người vợ cả, người nữ chiến binh, làm cô này tức giận rằng nghiêng lợi với người mới được nhập gia. Ấy nhưng, cả ba người vẫn cùng nhau trở về ngôi nhà của người cha hoàng tử. Sự thế đã thay đổi rất nhiều kể từ ngày chàng ra đi. Chàng bây giờ đã là một người đàn ông có vợ, một chiến binh đã qua trận mạc, chứ không còn là kẻ chỉ mơ màng tưởng tượng tới những cuộc chinh phạt dường như không bao giờ thực hiện được của những năm trước đây.

Vua cha của chàng mời hoàng tử ăn một bữa tối thịnh soạn mừng ngày trở về. Người nữ chiến binh vợ chàng mách với chàng hãy cẩn thận đừng

ăn những gì mà người ta mời. Chàng nghe theo lời khuyên của nàng và cho một con mèo của vua cha xơi khẩu phần ăn của mình, con mèo ngay lập tức quần quai và lăn ra chết. Vua cha của chàng hoàng tử, kẻ đã dã tâm muốn chiếm đoạt người nữ chiến binh kia làm vợ riêng, đã ra lệnh cho bọn cận thần móc hai mắt con trai mình và quăng hoàng tử ra ngoài sa mạc.

Bị bỏ lại một mình ngoài sa mạc, hoàng tử lang thang nhiều giờ, đôi bàn tay ôm giữ lấy con người mất mình, thậm chí không thể khóc được nữa. Khi chàng nghe thấy tiếng suối nước chảy, chàng phải đập đập tay lên mặt đất cho đến khi cảm thấy chỗ đất thấm nước ẩm. Chàng uống cho no và ngồi xuống nghỉ. Lá cây rơi xuống người chàng, chàng vò nát những cánh lá trong lòng bàn tay và cọ vào hốc mắt mình, để đỡ đau thôi. Đôi mắt ngay lập tức hết đau. Hoàng tử rút trong túi ra từng cái mắt và nhét mắt vào hốc mắt mình. Chàng lại có thể nhìn thấy!

Hoàng tử quay trở về thành phố. Ở ngoại ô thành phố, chàng gặp có một trận ác chiến dữ dội. Thậm chí từ xa, lẫn trong đám lính mặc giáp trụ, chàng cũng nhận ra dáng hình nhỏ bé của người nữ chiến binh yêu thương của chàng, với thanh kiếm múa như bay trong không khí chém giết không hề thương tiếc. Thét vang lên một tiếng hò xung trận, chàng nhập cuộc vào trận đánh bên nàng và đập tan tàn đội quân của vua cha.

Khi trận chiến kết thúc, hoàng tử và nữ chiến binh quay trở lại thành phố. Chàng trở thành quốc vương và đặt cho mỗi người vợ của mình ở một dinh thự riêng, luôn đảm bảo rằng chàng đến với họ công bằng và cho họ những món quà như nhau. Khi ở bên người vợ thứ nhất chàng cùng đi săn, cùng luyện tập và cùng đàm luận về những mưu đồ chiến trận; ở với người vợ thứ hai chàng cùng nàng khám phá nghệ thuật yêu đương và sống mãi nguyện cho đến những ngày cuối đời.

Khi bà Kobra kể hết câu chuyện, Naheed và tôi cả hai đều im lặng. Kobra đứng dậy và quay về với công việc của bà.

Chuyện lạ lùng thật. - Tôi nói. - Tôi chưa bao giờ từng nghe một câu chuyện như thế bao giờ.

Tôi cũng thế. - Naheed nói. - Hoàng tử có thứ bùa gì mà lạ thế, chàng được mọi thứ mình muốn!

Nó ngáp dài và duỗi thẳng cẳng nằm nghiêng trong một đồng đệm dẹt, tay chống vào một bên má. Tôi cảm thấy rằng Naheed đang tự cho mình có số may mắn như hoàng tử. Tôi buồn bã nhớ lại tôi cũng từng cảm giác đó với câu chuyện có một công chúa đã chối bỏ thẳng thừng tất cả những người làm mai mối cho mãi đến lúc đúng người đến ve vãn được nàng.

Đối diện với Naheed, tôi cũng nằm duỗi thẳng cẳng trên đệm, mặt đối mặt với nó, tay cũng chống vào má đối diện với thế nằm của nó.

Cậu có nghĩ rằng anh chàng hoàng tử đó nói với người vợ thứ hai của mình rằng chàng đã có vợ không? - Naheed hỏi.

Tôi hy vọng là có.

Tôi ghét cái kiểu đó. - Về câu giận, Naheed nói.

Ghét thân phận vợ hai à?

Hay là vợ ba, vợ bốn thì cũng thế. - Nó nói. - Cha mẹ tôi sẽ không bao giờ để chuyện ấy xảy ra. Tôi sẽ phải là vợ đầu tiên hoặc chẳng là gì hết.

Đó là cách duy nhất rất hay khi người ta đến từ một gia đình bình dân. - Tôi nói. - Đa số những người cầu hôn chỗ tôi không thể đủ tiền để kiếm vợ hai, thậm chí vợ hờ cũng khó.

Naheed dướn đôi lông mày của nó lên:

Những người đàn ông giàu có dường như luôn muốn lấy vài bà vợ. - Nó nói. - Chồng tôi mà cưới một người đàn bà khác thì tôi nghĩ rằng tôi sẽ

làm cho con bé đó khốn khổ khốn nạn cho mà xem.

Nụ cười mím của nó có nét cay độc.

Tôi nghĩ về những chuyện đã xảy ra trong gia đình mình.

Sau khi ông nội tớ lấy vợ hai, ai là bà nội của tớ, hai gia đình sống tách xa nhau, tía của tớ và bác Gostaham hầu như chưa bao giờ gặp mặt nhau. - Tôi nói. - Nhưng đôi khi, sự việc lại không như vậy. Khi một thương gia giàu nhất buôn làng tớ lấy một cô gái trẻ hơn làm vợ hai, bà vợ cả ghét cô gái ấy đến kinh tởm. Nhưng rồi bà ấy bị ốm, và người vợ trẻ kia chăm sóc bà ấy rất tốt đến ngày hai người trở thành những người bạn rất thân với nhau.

Naheed nhún vai:

Thề có thánh Ala, chuyện ấy sẽ không bao giờ xảy đến với tớ.

Tớ cũng không muốn san sẻ chia bôi tình yêu như thế. - Tôi nói. - Nhưng chúng mình không biết chuyện gì đã xảy ra đối với những người vợ trong câu chuyện kể của bà Kobra. Bà đã không kể cho chúng mình nghe phần đó.

Bởi vì câu chuyện không phải thực sự là chuyện hai người vợ ấy. - Điều mà đàn ông họ muốn không phải là một nữ chiến binh để cùng nhau cưỡi ngựa, mà là muốn cưỡi đềm thịt trên giường có phải không nào?

Chúng tôi cùng nhau cười phá lên, tự biết rằng mình kém diễn tả sự việc bằng ngôn ngữ khi chỉ có hai đứa với nhau.

Thế là tôi ở chơi với Naheed lâu hơn thời gian dự định. Vì lúc ấy đã tối rồi, cô bạn cứ nằng nặc đòi một chị hầu gái đưa tôi về. Khi về đến nhà, chị hầu gái đưa cho tôi một gói to, nói rằng đó là quà. Đó là một chiếc áo choàng bằng vải bông màu nghệ đỏ, có bao đờ ngực để mặc luôn sát người,

và chiếc quần nữ mà trông mới như chưa có ai mặc vào bao giờ. Một thứ long lanh nhất là chiếc áo choàng mịn tím dày dài đến gối, có lông ở chỗ cổ tay, quanh đường viền, và chỗ đệm ngực. Tôi nhảy cẫng lên vì quần áo đẹp, và khi tôi chìa áo quần ấy cho bầm xem, bầm cho phép tôi thôi không phải vận đồ tang nữa, mặc dầu bản thân bầm thì đã có kế hoạch mặc đồ đen suốt quãng đời còn lại của bầm. Tôi sung sướng quá đi mất; tôi không thể nào tin được vận may của mình có Naheed là bạn.

MÁU CỦA HOA

Anita Amirrezvani
www.dtv-ebook.com

Chương 3

Tôi tỉnh dậy vào một buổi sáng mùa hè, sau khi chúng tôi đã sống ở thành Isfahan được nửa năm, đầu óc nghĩ đến một câu thơ mà bầm tôi thường ngâm nga, về một người thương yêu má rục rờ như những đóa hoa hồng, tóc đen như than chì và núm đồng tiền vẻ đẹp kiêu sa kề bên đôi môi màu ngọc đỏ.

Hãy nhìn khuôn mặt người yêu,

Chính là anh đấy nét nhiều trong gương.

Người tôi yêu không phải là anh chàng chơi môn bóng chày trên lưng ngựa giỏi, cũng không phải một quốc vương già, cũng không phải hàng ngàn khuôn trang của những chàng trai mặt búng ra sữa, thường hay tụ tập trên những cây cầu của thành Isfahan, hút thuốc lá trong những quán cà phê, lang thang quanh quất ở khu Tứ Vườn. Người tôi yêu thật là khó biết, đa dạng lắm chứ, hoành tráng lắm chứ: đấy chính là cái thành phố này. Hàng ngày tôi bật dậy khỏi giường, mong ngóng khám phá. Không có đôi mắt nào lại có thể khao khát hơn đôi mắt tôi, vì đôi mắt tôi đã ghi nhớ những mái nhà, những con người, những muông thú trong buôn làng tôi và giờ thì tôi chỉ mong được nhìn những thứ gì mới lạ.

Những câu cầu của thành Isfahan chính là điểm khởi đầu hoàn hảo. Từ đó, tôi có thể nhìn thấy rõ những chỏm núi của rặng Zagros hùng vĩ, con sông xô nước chảy phía dưới chân tôi, và những mái vòm của thành phố lung linh như những vì sao trong đám nhà ở màu đất. Một trong những nơi tôi ưa thích đến nhất chính là cầu Vòm Tam thập tam, điểm đầu tiên tôi

nhập địa thành phố này. Đứng dưới một trong ba mươi ba mái vòm của cầu, tôi tha hồ ngắm nhìn dòng người vào ra thành Isfahan. Một số người thì đến từ vùng Vịnh, có làn da đen như dầu lửa bóng, những người khác đến từ miền đông bắc có gốc gác Mông Cổ, đặc trưng bằng đôi mắt xếch và tóc thẳng màu đen. Đôi khi tôi còn bắt gặp những người du mục, chân cẳng như những khúc gỗ vì họ đi vào núi tìm cánh đồng cỏ cho đàn gia súc của họ, lưng họ ịu con nhỏ.

Thành phố này cũng nuôi dưỡng cho tôi tình yêu với những tấm thảm dệt, bởi vì ngó mắt bất cứ đâu tôi cũng nhìn thấy mẫu mã. Tôi ngắm nhìn cây cối, cỏ hoa trong khu Tứ vườn và hiểu rằng thiết kế của các tấm thảm cũng là mô phỏng của vật thể thiên nhiên; bản thân quận trung tâm này đã là một tấm thảm hình vườn khổng lồ rồi mà. Cũng chính lý do đó, tôi tìm kiếm ra cho trò chơi với những con vật bày bán ở chợ: con lừa rừng đầy cơ bắp dẻo dai, con linh dương đầy khí phách, con sư tử hách dịch, mà vẽ bờm của nó thì rất khó.

Người ta nói rằng cháu có thể vẽ được những con chiến mã hàng trăm năm trước khi chúng ra đời dưới ngòi bút của cháu. - Gostaham có lần nói.

Tôi cũng tỉ mỉ xem xét những tấm thảm được đưa về từ mọi vùng đất nước Iran, và học được cách nhận biết những nút dệt và mẫu dệt đại diện cho từng vùng. Thậm chí những tòa nhà trong khu Hình hài Thế giới cũng có điều gì đó để dạy cho tôi. Một hôm, tôi đang đi ngang qua thánh đường riêng của Quốc vương thì tôi thấy rằng những phiến đá lát gần chỗ cửa ra vào trông cũng giống như những tấm thảm của người cầu nguyện. Nó có màu chàm với những bông hoa vàng và trắng sinh động được bao quanh bởi một cánh đồng đầy những lá ba cạnh màu xanh. Tôi tự hứa với mình rằng một ngày nào đó mình sẽ học được cách làm nên bản thiết kế cũng phức tạp như thế.

Ở nhà, những tấm thảm hầu như choán ngập những suy nghĩ của tôi. Tôi quyết tâm học được những gì Gostaham biết, và tôi chăm chỉ làm việc

đêm ngày những phần việc mà bác giao cho tôi. Tôi mau chóng hoàn thành bản vẽ thiết kế sơ thảo và được bác đồng ý làm thử. Một người thợ của bác dựng một khung dệt đơn giản trong sân nhà và tôi bắt đầu mắc sợi vào khung. Cầm tiền của Gostaham cho tôi vay để mua len, tôi ra chợ và mua sắm các loại len màu, y như là ngày xưa hồi bác còn trẻ đã làm. Tôi dự định mua những loại màu đơn giản giống những loại len màu mà chúng tôi dùng ở trong buôn làng mình, màu nâu lạt đã được làm từ vỏ quả hạt dẻ, màu tím được làm từ rễ của cây thiên thảo, màu đỏ được làm từ cánh kiến hay còn gọi là phẩm yên chi, và màu vàng được làm từ cánh hoa. Nhưng ở Chợ Lớn mới có sẵn cơ man màu sắc! Tôi mê mẩn vì nhìn thấy hàng nghìn cuộn len treo lủng lẳng như quả trên cây. Những cuộn len màu xanh da trời có đủ tông màu từ ngọc lam rực sáng như bầu trời xanh mùa hè cho đến màu xanh chàm đậm nhất. Và đây mới chỉ là màu xanh thôi nhé! Tôi nhìn đắm đắm vào những dải len và hình dung những sắc màu khác nhau khi xếp chúng bên cạnh nhau trong một tấm thảm. Thế màu xanh lá cây nhạt có nét vàng thì sao nhỉ? Hay là màu rượu vang đặt cạnh màu xanh hoàng gia? Tôi chọn được mười hai tông màu làm đôi mắt tôi thích thú, nhiều màu sắc hơn là tôi đã từng sử dụng để dệt một tấm thảm. Tôi cảm thấy mình bị lôi kéo thiên sang những màu sáng: màu vàng tươi, màu xanh cỏ, màu da cam hoàng hôn, màu đỏ quả lựu. Cầm những cuộn len màu sắc rực rỡ về nhà, tôi móc lên phía trên khung dệt và bắt đầu vẽ thiết kế của mình bằng bột màu nước, để tôi có thể ra một bản hướng dẫn những nút dệt màu theo dự định. Tôi rất nóng lòng dệt tấm thảm này, ý thức được tầm quan trọng cần phải chứng minh giá trị của mình cho gia đình bác tôi. Trong khi mọi người khác đã đi ngủ trưa, tôi ngồi cặm cụi đan dệt, và tấm thảm mau chóng để lộ hình hài dưới những ngón tay của tôi.

Trong khi tôi mãi mê cuốn hút với tấm thảm, bầm xoay sở thế nào cũng tách được mình khỏi tầm giám sát của bác gái Gordiyeh bằng cách làm thuốc thảo mộc. Thuốc thang thường rất đắt đỏ, và mặc dù bầm chưa bao giờ là một nhà bào chế thuốc lão luyện, bác Gordiyeh cũng đồng ý với lời thỉnh cầu của bầm, bởi vì bác hình như đinh ninh rằng gốc gác từ buôn

làng miền núi của bầm chắc hẳn có thể giúp bầm có một quyền năng đặc biệt nào đó.

Bầm tôi cả ngày dài đi vào những vùng chân đồi của rặng núi Zagros, tại đó bầm nhặt nhạnh những loại cây thuốc, đào rễ cây thuốc lá rừng và bắt những con bọ rừng. Bầm cũng thôi miên những người bào chế thuốc ở trong chợ để dò biết thông tin về các loại thảo mộc thường dùng làm dược liệu ở thành Isfahan. Ở buôn làng tôi, Kolsoom đã cho bầm tôi một vài công thức bào chế loại thuốc chống sốt mỗi khi tôi bị ốm, bầm tôi vẫn còn nhớ những công thức này. Bầm cũng bắt đầu học về những loại thuốc chuyên trị nhức đầu và bệnh phụ khoa, và bầm đun nấu pha chế thuốc trên một bếp lửa trong sân nhà. Nước thuốc mà bầm nấu trông có màu đen và nhầy nhầy, nhưng bác gái Gordiyeh tin rằng loại thuốc đó có uy lực chữa bệnh. Mỗi khi bác gái đau đầu, bầm tôi lại cho bác một thìa chất lỏng đó để bác đỡ cơn đau và giúp bác ngủ.

Loại thuốc hay như thế này cần phải được sản xuất thật nhiều. - Bác Gordiyeh tuyên bố. Bác hứa với bầm rằng khi nào bầm chưng cất đủ thuốc cho gia đình dùng, bầm có thể bán chỗ còn lại và giữ lấy tiền để tiêu. Chuyện đó đã làm cho bầm tôi phấn chấn nhiều bởi vì giờ đây bầm có thể làm chủ một lãnh địa riêng của mình, lãnh địa mà bác gái Gordiyeh chẳng biết tý gì.

*

* *

Naheed đến thăm tôi một hôm để xem tôi mặc quần áo cũ của nó trông như thế nào. Tôi khoác bộ áo và mặc quần của nó, mà bầm tôi đã phải lên gấu và khoác chiếc áo khoác màu mận chín.

Cậu trông xinh quá! - Naheed nói. - Đôi má cậu đỏ như hoa hồng thế kia.

Rất là vui được mặc những màu sáng sau hơn một năm tở phải mặc bộ đồ đen. - Tôi đáp lời. - Cám ơn cậu rất hào phóng với tở.

Đây là của cậu mà! - Nó đáp. - Và bây giờ tở hy vọng tở có thể tin cậu vào cậu. Cậu sẽ đi với tở đến xem bóng chày chứ?

Tôi đã có kế hoạch hôm đấy đến khu Hình hài Thế giới bởi vì tôi có rất nhiều việc phải làm.

Naheed thân yêu ơi, tở ước gì được đi cùng với cậu, nhưng tở có việc mất rồi. - Tôi đáp lại.

Làm ơn đi mà! - Nó van nài. - Tở cần cậu giúp đỡ lắm đấy.

Thế để tở làm xong việc của mình có được không.

Gọi cái Shamsi vào đây. - Naheed nói với giọng ra lệnh.

Shamsi đến đội khăn vấn đầu màu da cam và đeo vòng cổ loại tràng hạt rẻ tiền mua ngoài chợ. Naheed đưa vào tay nó một vài đồng xu và thì thào rằng nó sẽ có thêm tiền nếu như nó làm việc thay cho tôi ngày hôm ấy. Con bé Shamsi bỏ đi tay lắc lắc mấy đồng xu, mặt nở một nụ cười tươi tắn.

Tôi vẫn không muốn đi.

Thế cậu không sợ rằng chúng mình bị người ta bắt quả tang à?

Từ trước đến nay đã bao giờ chúng mình bị thế đâu. - Nó nói. - Thôi nào, chúng mình đi đi.

Chỉ một lát thôi nhé. - Tôi nói mặc dù tôi cảm thấy chuyện cùng đi như thế này có gì đó không ổn.

Chúng tôi lên ra ngoài lúc bác gái Gordiyeh không để ý.

Mục đích của Naheed lần này là đưa một lá thư cho Iskandar thể hiện tình cảm của nó với chàng. Nó không đọc thư âm lên, nói rằng nó muốn đôi mắt đầu tiên được đọc thư của nó phải là của chàng. Lá thư thú nhận tình yêu vĩnh cửu và lòng ngưỡng mộ đối với chàng bằng giọng rất tình cảm nghe như thơ ca, nó nói. Tôi biết rằng những nét chữ thanh nhã của nó sẽ đưa những lời yêu đương của nó đến thẳng trái tim chàng. Mặt trời soi rọi không hề thương tiếc lúc chúng tôi đi đến khu Hình hài Thế giới. Bầu trời là một vòm xanh lơ không có lấy đám mây nhỏ để che những ánh nắng chói chang. Thở đằng sau mạng che mặt không khác gì hít thở lửa, và tôi toát mồ hôi ướt đầm cả áo. Khi chúng tôi đến, trận đấu đã bắt đầu. Khán giả đang hò hét ầm ĩ hơn mọi khi bởi vì chưa bên nào ghi bàn. Bụi mù treo lơ lửng trong không khí và rơi bám vào bộ quần áo khoác ngoài của chúng tôi. Tôi hy vọng trận đấu sẽ sớm kết thúc để tôi không bị người ta phát hiện là bỏ việc đi chơi. Nhưng trận đấu cứ kéo dài mãi cho đến khi các đấu thủ mệt thở hơi tai và cuối cùng người ta phải tuyên bố là hòa.

Naheed dường như không nhận thấy rằng đội bóng chày mã đáo của Iskandar đã không chiến thắng.

Cậu có thấy chàng thi đấu thiện nghệ không? - Nó hỏi.

Giọng nói của nó nghe thánh thót và đầy phấn khởi, mà lúc nào chẳng như thế sau khi nó xem người yêu nó thi đấu. Lúc đám đông bắt đầu giải tán, nó phát hiện thấy cậu bé của Iskandar và cẩn thận dúm vào tay cậu ta lá thư của nó và một đồng tiền.

Rồi sau đó chúng tôi quay trở về nhà, chia tay nhau ngay sau khi rời khỏi trường. Bởi vì những con ngựa đấu đã tung chân đá một làn bụi phủ lên quần áo ngoài của tôi, tôi dự định phải che giấu việc này ngay khi tôi về đến nhà, nhưng Zohreh đang đợi tôi ở ngay cổng với mệnh lệnh là dẫn tôi đến thẳng chỗ bác Gordiyeh. Chuyện này trước đây chưa từng bao giờ xảy ra. Tim tôi đập thành thịch, tôi cởi bỏ quần áo ngoài và cuộn tròn quần áo trong tay lúc tôi vào buồng của bác, những mong rằng bác gái sẽ không để

ý đến bụi. Bác gái đang ngồi trên một tấm thảm và đang bôi thuốc nhuộm lên mu bàn chân của mình. Không một lời chào hỏi, bác hỏi tôi giọng câu hỏi.

Mày vừa đi chơi đâu về?

Cháu đến nhà Naheed. - Tôi nói mặc dù lời nói dối cứ dấp da dấp dính ở đầu lưỡi.

Mày không ở nhà Naheed. - Gordiyeh nói. - Tao không thể tìm thấy mày, và tao đã cử Shamsi đến nhà nó để kiểm tra. Mày không có mặt ở đó.

Bác gái vẫy tôi đến chỗ bác bởi vì bác không muốn bỏ dở việc tô móng chân.

Mày chìa tay ra xem nào. - Bác nói.

Tôi chìa tay tôi ra một cách ngây thơ, và bác đánh vào mu bàn tay tôi bằng thanh gỗ mỏng bác dùng để tô mu bàn chân. Tôi bật ngửa người ra phía sau, tay tôi đau điếng như có lửa. Tôi đã đủ lớn khôn để không bị người ta đánh như trẻ con thế này.

Mày nhìn quần áo mày xem. - Bác nói. - Làm sao quần áo lại có thể bẩn như thế nếu như mày ngồi trong nhà hả?

Sợ rằng sẽ lại bị đánh tôi vội vàng thú nhận.

Chúng cháu đi xem thi đấu bóng chày mã đáo.

Con Naheed không được phép đi xem cái trò chơi đó. - Bác Gordiyeh nói. - Một đứa con gái như nó có thể mất hết mọi thứ nếu người ta bắt đầu đàm tiếu, thậm chí cho dù nó chưa làm được điều gì.

Có một tiếng gõ cửa và một người hầu xuất hiện báo là mẹ Naheed đến. Bà Ludmila bước vào phòng trông sầu muộn cứ như thể bà vừa bị mất một đứa con duy nhất.

Tại sao cháu có thể? - Bà nói với tôi bằng một giọng trầm đầy thất vọng nghe thậm chí còn tệ hơn cái tát của Gordiyeh. Bà nói rất chậm rãi bằng tiếng Iran lơ lơ vì bà là gốc người Nga.

Những gì cháu làm là rất sai trái. Cháu không hiểu một đứa con gái như Naheed có thể phải chịu đựng như thế nào nếu như bị người ta nhìn thấy ở những nơi không phải chốn của nó.

Cháu rất lấy làm, lấy làm xin lỗi. - Tôi nói, cái tay bị đau giấu đằng sau lưng.

Cũng y như bầm và tôi, bà Ludmila là người từ nơi khác đến thành Isfahan này. Bà luôn gọi cho tôi hình ảnh một con chim thanh tú, nhảy nhót quanh ngôi nhà như thể bà không thuộc người ở đó, thậm chí sau hai mươi năm. Bởi vì những gì bà đã thấy trong những cuộc chiến tranh ở đất nước của bà, bà luôn có một ảo giác sợ hãi đối với đồ máu. Nếu như một người hầu bị đứt tay lúc chặt thịt, bà run rẩy và kiểm soát đi nằm. Thịnh thoảng Naheed có kể với tôi rằng trong lúc ngủ bà thét lên vì mơ thấy máu phun trào từ ngực và mắt của những người lính.

Khuôn mặt bà Ludmila trắng bệch.

Naheed bảo với bác rằng cháu rất mê môn bóng chày mã đáo và cháu thường nài nỉ nó đi xem thi đấu. Cháu như vậy là rất ích kỷ. Bác hy vọng rằng cháu hiểu được tính chất phá hoại của những hành động của cháu.

Chắc hẳn trông tôi có thoáng giật mình, bởi vì tôi không thể nào tin được rằng Naheed đã đổ lỗi của nó cho tôi. Nhưng tôi quyết định giữ im lặng, vì biết rằng nó sẽ gặp rắc rối to nếu như mẹ nó phát hiện ra lý do đã lôi cuốn nó đến xem thi đấu.

Không phải lúc nào cháu cũng hiểu được cách sống ở nơi đô thị. - Tôi nói giọng nhu mì. - Cháu sẽ không bao giờ làm việc đó nữa.

Để phạt mày, mày phải đi đổ cứt vào tất cả các buổi sáng, đến tất cả các phòng lấy xô cứt cho đến hết rằm tháng sau. Gordiyeh nói.

Chuyện này cứ như thể tôi đã là người hầu hèn hạ nhất trong nhà. Để biết tình trạng nội tạng của mọi người, hàng ngày và phải đổ tất cả những thứ đồ loại thải vào một bể lớn thu gom phân và nước tiểu và rồi phải rửa sạch tất cả các xô, tôi khó có thể nghĩ tới nhiệm vụ ấy mà không cảm thấy như là mình có thể phải nôn ọe hết những gì có trong bụng.

Bác bảo tôi về phòng và thú nhận tội lỗi với bà về những gì đã xảy ra. Bà chẳng thương cảm tí nào.

Bà ơi bác ấy đã đánh con! - Tôi kêu ca.

Vì sao con lại làm một cái điều không suy nghĩ như thế? - Bà hỏi. - Con có thể hủy hoại thanh danh của Naheed chỉ trong một ngày, ấy là chưa nói gì đến thanh danh của chính con.

Bà biết rằng con có bao giờ thích bóng chày mã đáo đâu. - Tôi nói, những muốn bà tôi đứng về phía mình - Naheed chính là đứa van nài con đi cùng với nó.

Tại sao lại thế?

Tôi không muốn tiết lộ bí mật của Naheed, vì như thế sẽ mang lại phiền toái rất trầm trọng cho nó.

Môn bóng chày làm nó thích thú. Cha mẹ nó giám sát quá chặt.

Con có thể từ chối. - Bà tôi nói. - Con hiểu biết nhiều hơn cơ mà!

Con xin lỗi! - Tôi nói. - Con chỉ muốn hỗ trợ nó.

Bầm tôi nhẹ lời hơn.

Bầm biết là con chỉ muốn giúp nó. - Bầm nói nhưng vì con đã sai, bầm cho rằng con phải chịu phạt mà không được kêu la phàn nàn gì.

Con sẽ chịu phạt. - Tôi đang cay nói.

Bây giờ con hãy đến đây.

Bầm xoa vào chỗ ửng đỏ trên mu bàn tay tôi bằng một loại thuốc làm từ mỡ cừu mà bầm tự pha chế từ công thức mà Kolsoom đã từng sử dụng. Thuốc mỡ ấy làm dịu cái đau.

Đờ nhiều rồi. - Tôi nói.

Cuối cùng thì bầm cũng tìm ra được đúng loại thảo mộc - Bầm nói.

Bầm ngẫm nghĩ dăm chiêu một lát.

Con nói thẳng cho bầm đi: có phải Naheed đã đổ lỗi của nó cho con không?

Vâng. - Tôi nói.

Bạn bè gì mà lại làm như thế?

Con chắc là nó không có ý gì đâu.

Bầm cũng hy vọng là thế. - Bầm nói giọng đanh lại.

Chắc là nó bị bất ngờ. - Tôi đáp, nhưng ý nghĩ rằng nó đã hy sinh tôi để cứu lấy nó. Cứ làm tôi thần thờ mệt mỏi suốt mấy ngày liền.

Đó là lần cuối cùng Naheed và tôi đi xem thi đấu. Bởi vì hai tuần tiếp sau nó bị phạt không được phép ra khỏi nhà, cũng như tôi, tôi ở nhà, làm việc và đổ bộ. Sau tất cả những chuyện đó, mỗi khi Naheed muốn đến

chơi với tôi, một người hầu thường đi cùng với nó đến nhà tôi và đợi nó ở đó cho đến khi nó quay trở về nhà.

Thất vọng về chuyện không liên lạc được với Iskandar theo cách cũ trong thời gian chịu phạt, Naheed tâm sự với Kobra và cho tiền để nhờ nó giúp đỡ. Lần tiếp sau có một trận đấu, Kobra tự đi đến đấy và tìm đúng nơi Naheed và tôi thường đứng. Nó mang theo quả bóng chày bằng da mà Naheed đã bắt được, giờ quả bóng lên sau khi trận đấu đã tan, cậu bé nhà Iskandar khá thông minh, đủ tinh tường để hiểu rằng nó là người đưa tin của Naheed, vì ít ra đã cầm quả bóng trong tay lần đầu tiên nó gặp con bé. Từ đó trở đi, Kobra gặp cậu bé con gần chỗ chợ cứ cách vài ngày một lần và thế là hai kẻ yêu đương có thể trao đổi thư từ với nhau.

Sau khi Naheed và tôi chịu phạt xong, chúng tôi bắt đầu gặp lại nhau vào những buổi chiều thứ năm tại nhà tắm hơi công cộng mà những cư dân khá giả trong quận hay đến tắm. Để cẩn thận khỏi bị lạc, gia đình Naheed cảnh báo với nó rằng đôi khi nữ hầu sẽ được cử đi theo nó cả buổi chiều để đảm bảo chắc chắn là nó đi tắm ở đó.

Tôi đã đến cái nhà tắm hơi công cộng đó vài lần sau khi tôi vào thành Isfahan, nhưng mà đến đấy đều đặn thì rất tốn tiền, vậy nên Naheed trả tiền cho tôi. Tôi biết ơn nó, bởi vì tắm hơi là một trong những cảm khoái sung sướng nhất của chúng tôi. Chúng tôi dành cả buổi chiều ngâm mình, nói chuyện và kỳ cọ cho những người phụ nữ khác. Chính ở đó, chúng tôi được biết những tin tức về nhà nào có trẻ con mới sinh, chuyện những người già qua đời và những vụ ăn hỏi đính hôn trong khu ở, hoặc phát hiện ra rằng một bà cô nào đó đã có mang vì trông thấy bụng hơi to, hoặc mót lượm thông tin một cô dâu mới vừa mới hợp cẩn với người chồng của mình vào đêm trước, và thế là nó biến ngày đi tắm ấy trở thành một ngày đáng nhớ hơn những ngày thường.

Homa, trưởng phụ trách nhà tắm là một bà già tuyệt vời, có làn da đẹp như da của những người phụ nữ trẻ trong nhiều năm nay vì tắm hơi. Bà

thường kỳ cọ cho tôi như một người bầm và bà luôn có những câu chuyện để kể về những gì sẽ đến và những gì đã đi của những người hay đến nhà tắm. Bà Homa là một người hỏi chuyện tài ba và thường thì tôi bộc toạch thông tin về mình khi tôi gần như mê mẩn mình trong nước nóng và được bà kỳ cọ. Cho nên, bà biết hết về cuộc đời của tôi ở nơi buôn làng, về cái chết của tía, về cái đói cái nghèo và về chuyện tất cả những thứ đó cộng lại đã hủy hoại những kế hoạch nhân duyên của tôi. Tôi thậm chí còn thì thào vào tai bà về những vất vả trong căn hộ mà tôi đang ở, và ham vọng của tôi cưới chồng vào một ngày nào đó, để có được căn nhà cho riêng mình.

Cầu chúa ban cho con ước vọng đáng yêu. - Bà nói, nhưng đôi khi tôi nghĩ rằng tôi trông thấy trong đôi mắt của bà vẻ ái ngại.

Bà cô Homan phải xa Isfahan một vài tháng để về chăm sóc ông bác bị ốm. Lần đầu tiên tôi trông thấy bà sau khi trở về, là lúc bà đang đi vòng quanh phòng tắm hơi công cộng như thường lệ với bộ tóc trắng xõa, ngực xệ dài gần như chạm vào dải vải mỏng buộc quanh eo. Sau khi ôm hôn bà và chào hỏi hồ hởi, Naheed và tôi cởi áo choàng ra và đưa áo quần cho bà, bà ném ngay vào rổ quần áo cho gọn. Rồi thì bà cô Homan xoa lưng Naheed và kỳ bong vẩy gầu bám trên thân thể nó, rồi gọi đầu cho nó, trong khi tôi nằm ngâm mình ở một bồn nước ấm của nhà tắm hơi.

Khi bà Homan kỳ cọ cho Naheed xong, đến lượt tôi, bà gọi to tên tôi. Khuôn mặt bầu và mái tóc trắng của bà được một luồng ánh sáng mặt trời soi rọi, xuyên qua từ những cánh cửa sổ hình ô van trên mái nhà tắm hơi. Khi tôi nhồng nhổng đi ra từ chỗ tối tới chỗ vòi nước nơi cô ngồi xõm, đôi mắt của bà Homan mở to đầy ngạc nhiên.

Làm sao cháu lại thay đổi nhiều thế này! - Bà nói.

Mọi thứ trong thành phố này cũng khác đi nhiều quá. - Tôi lẩm bẩm.

Không, đó không phải là ý của cô. - Homan nói. Bà lôi tôi ra chỗ ánh sáng. - Nhìn xem cháu tôi này! - Bà nói to.

Naheed ngược nhìn lên từ chỗ nó đang ngâm mình, và một vài người phụ nữ đang tắm gần đó cũng chòng chọc ngó nhìn tôi. Toàn bộ thân thể tôi lộ ra trong luồng ánh sáng mặt trời chiếu từ trên mái nhà xuống. Tôi cố gắng nghiêng mình sang phía bên sườn để tự mình che chắn, nhưng Homan không để tôi làm thế.

Lần trước cô trông thấy cháu, cháu trông như con nhóc con. - Homan nói.

Cháu hầu như chẳng còn những nét gì như thế ở đây nữa này. - Bà cô vừa nói vừa lấy ngón tay ấn ấn vào ti tôi - Còn chỗ này ngày trước thì làm gì có cái gì - vỗ vào hông tôi - Giờ thì này, hãy xem cái gì đã xảy ra chỉ trong có vài tháng qua!

Quả là đúng như vậy. Tôi vẫn lùn như thế, tay và chân vẫn là kích cỡ của một đứa trẻ. Nhưng từ cổ xuống hông, cơ thể tôi đã tròn lẳn theo những cách gì đó làm chính tôi ngạc nhiên. Ngực tôi, trước kia bé tẹo, giờ đây trông giống như hai quả táo tàu chín, hông tôi cong phình nở ra như quả dưa hấu.

Lý do gì đây hả, cháu đã bí mật đánh hôn rồi à?

Không. - Tôi nói, mặt đỏ rực lên. Tất cả những gì tôi biết là tôi đã ăn nhiều thịt hơn, nhiều pho mát và nhiều bánh mì hơn trước đây.

Hừ rồi cháu cũng sớm đánh hôn thôi. - Bà cô nói với giọng tốt bụng bản tính tự nhiên của mình.

Homan xoay tôi đi, xoay tôi lại theo cách đó, ngắm nhìn từng đường cong. Tôi ngượng đỏ khắp cả mình. Trong cái nhà tắm hơi công cộng này, chẳng có chỗ nào mà trốn nấp.

Cơ thể cháu tuyệt hảo như một bông hồng mới nở. - Homan tuyên bố chung cuộc.

Cháu sẽ sớm được Chúa ban phước lành có một người chồng, theo ý Thánh nhân, người chồng biết nâng niu mỗi cánh hoa.

Homan bắt đầu ngâm nga một bài hát xa xưa về nhân duyên của vùng miền nam với cái giọng nghe trong trẻo, véo von như giọng sơn ca:

“Ô kia, sơn nữ đắm mình trong khóm hoa.

Tóc lẫn trong sắc tím hoa cà,

đôi má tròn ửng đỏ,

đôi bông đào cong cánh hoa tuy líp.

Thôi mà đừng, đừng

nghe chim hót làm chi, ời sơn nữ.

Chàng chần cừu kia

đang sắp cất lời ca tình khúc

cuốn hút cả hồn cô và tâm tình đi đấy.”

Một vài người phụ nữ trong nhà tắm công cộng cũng hát theo, và trước khi tôi ý thức được chuyện ấy, một nhóm phụ nữ đã đứng dậy giậm chân và vỗ tay theo làn điệu. Không biết làm gì nữa, tôi cũng bắt đầu hát theo. Những người phụ nữ kích động này khích lệ tôi cứ như thể là đang trong ngày cưới của chính tôi vậy. Lúc tôi hát, tôi đứng thẳng cao lên và quên cả ngượng ngùng.

Khi hết bài hát, lại còn nhiều tiếng cười và trêu chọc hơn.

Ta có nghe thấy mấy chàng trai chẵn cừu trẻ tuổi đẹp trai biết cách chăm sóc chiều theo lòng các bà vợ. - Một người phụ nữ vừa cười vừa nói giọng gượng gạo.

Tại sao lại không nên làm thế cơ chứ, cả ngày đã phải chăm sóc trông nom đàn cừu rồi mà! - Một người khác ré lên.

Chính đó là món quà của bà cô Homan đã trao cho tôi để hát to chào mừng thể chất trưởng thành của tôi với tất cả những người phụ nữ có mặt trong nhà tắm hơi công cộng này, trong số họ có người hẳn đã biết thế nào là một người chồng thích hợp. Bà cô cũng cho tôi hiểu rằng tôi đã có thứ gì đó, đáng giá để chào mời.

Bây giờ cháu là một phụ nữ như lũ chúng ta rồi. - Homan nói giọng kẻ cả xét duyệt. - Ngoại trừ một vài chuyện tỉ mỉ ấy mà, rồi cháu cũng sớm biết thôi.

Lúc những người phụ nữ trong nhà tắm hơi ngồi trở lại vào bồn tắm, bà cô lôi tôi tới sát gần mình và bắt đầu kỳ cọ lưng cho tôi bằng hòn đá kỳ. Bà ngược nhìn lên về phía Naheed với thân hình vẫn còn dài thượt gầy gò như cây cối.

Cháu đang ăn gì thì Naheed cũng nên ăn những thứ đó. - Bà cô nói.

Naheed nhắm tịt mắt lại, nó không đáp lời. Tôi không thể nào biết là nó đang ngủ hay chỉ giả vờ.

Vì sao người ta lại cứ luôn nghĩ rằng những con gà nhà hàng xóm lại ngon thịt hơn những con ngỗng nhà ta? Thời gian còn lại của buổi chiều hôm đó đã không làm cho tôi phiền lòng về chuyện thực tế là làn da của Naheed rất trắng, mái tóc của nó rất cong, và đôi mắt của nó biếc xanh màu lục bảo.

*

* *

Như một phần thưởng vì đã giúp bác dệt tấm thảm treo đỉnh ngọc, Gostaham đã hứa cho tôi xem một tấm thảm rất hiếm và tuyệt vời, và một hôm bác dẫn tôi đến gặp bác tại xưởng Hoàng gia sau lần thỉnh chuông cuối cùng để được xem một tấm thảm được mong mỏi từ nhiều thế kỷ nay rồi. Tôi không thể tưởng tượng tới một vật báu như vậy: Những tấm thảm trong làng tôi đã được người ta sử dụng cho tới ngày chúng bị sờn trơ ra và tan biến thành bụi đất.

Tôi rảo bước qua khu Tứ vườn ngay sau lần thỉnh chuông cuối cùng. Mọi người đang túa ra từ khu Hình hài Thế giới, bởi vì lời thông báo đó đánh dấu chấm hết cho một ngày những người bán hàng rong trong quảng trường đó đã chất hàng của họ lên và sắp sửa đi về nhà. Tôi đi ngang qua một người đàn ông có một xe hàng hạnh nhân ương, cái món mà tôi rất thích. Mùi quả hạnh nhân loại này mềm như pho mát, nhưng đậm vị hơn.

Tôi trông thấy Gostaham trong cửa hàng mà tôi đã thăm trước đó, cửa hàng có những khung dệt. Cửa hàng im ắng và chẳng còn người làm nào ở lại.

Chào bác! - Tôi nói, mắt nhìn quanh - Mọi người đi đâu cả rồi bác?

Về nhà hết rồi. - Gostaham nói. - Theo bác mau đi.

Bác dẫn tôi qua hết căn phòng này đến căn phòng khác chất đầy thảm ở những công đoạn hoàn chỉnh khác nhau.

Ở cuối đường hành lang dài chúng tôi đến một cánh cửa cài chốt có một chiếc khóa thép dày trông như một con bọ cạp. Nhìn quanh quất để đảm bảo chắc chắn không còn ai khác gần đó, Gostaham lôi ra một chiếc chìa khóa từ bộ trang phục của bác và mở khóa. Bác thắp sáng hai ngọn đèn dầu nhỏ và đưa cho tôi một đèn. Trong ánh sáng mờ ảo, tôi có thể nhìn thấy một tấm thảm lớn đang nằm trên khung dệt.

Chúng tôi cùng nhau đến gần tấm thảm, dang tay giơ đèn trước mặt.

Nhìn cho kỹ vào nhé, - Bác nói, giơ ánh đèn sát bề mặt tấm thảm - tấm người đã phải làm việc dệt tấm này gần một năm nay, và mới chỉ hoàn thành được một phần tư tấm thảm thôi đấy.

Tấm thảm đã cao bằng người tôi rồi, nhưng nó cần phải cao gấp bốn lần chiều cao của tôi khi hoàn thành. Nó có gần chín mươi nút thắt cho mỗi một tắc đường dệt, làm cho bản thiết kế chi tiết như là một bản vẽ tỉ mỉ. Những kị sĩ cưỡi ngựa trong binh phục màu xanh và màu vàng cam vải lụa, cuốn mũ vải trắng đan màu vàng, đang săn đuổi một con linh dương và một bác dê núi. Những con hổ lông màu sọc và mấy con lừa hoang đang vật lộn với nhau như là những anh em họ hàng. Một vài nhạc công đang thổi sáo. Mấy chú chim dòng thiên cầm đang rìa lông, phô diễn những chiếc đuôi dài sắc sỡ như châu báu. Những sinh linh và hình người thật sống động, chúng chân thực như tự nhiên. Đó là tấm thảm đẹp nhất tôi đã từng trông thấy.

Ai lại có thể đủ tiền mua một tấm thảm đắt giá như vậy cơ chứ. - Tôi hỏi.

Đây là dành cho vị vua Ba Tư, để trang điểm cho những căn phòng riêng của người. - Gostaham nói. - Nó là biểu trưng cho tất cả những gì tốt đẹp nhất ở đất nước chúng ta: loại lụa mềm mại nhất, loại thuốc nhuộm đượm màu nhất, người nghệ sĩ thiết kế giỏi nhất và người dệt tài hoa nhất. Tấm thảm này sẽ tồn tại mãi mãi rất lâu sau khi cháu và bác, lũ con cháu chút chít của tất cả bác cháu ta đã về nơi tro bụi.

Tôi nhìn kỹ hơn vào tấm thảm, giơ ngọn đèn xa hơn một chút. Một bóng hình đang ngồi gần cây bách lọt vào mắt tôi.

Làm sao mà họ có thể bắt được một hình người nét đến như vậy nhỉ? - Tôi hỏi.

Hình người đàn ông này vẫn chưa có gì đáng nói, mà là khuôn mặt của người đó, nó đòi hỏi một kỹ năng của một thứ bậc cao nhất - Gostaham nói - những thợ dệt thảm khác đã phải cúi rạp mình kính phục những chuyên gia khi đến lúc cần phải thắt nút dệt phần mắt của người này. Nếu không, một khuôn mặt có thể trông vô hồn trống rỗng, hoặc thậm chí lại có vẻ ác hiểm.

Bác nghĩ thế nào về màu sắc? - Tôi hỏi Gostaham.

Màu sắc chính là phần hay nhất trong một tấm thảm mà có thể vượt lên những tấm khác. - Bác nói với nụ cười mỉm chế giễu mà lúc đầu tôi không hiểu.

Cháu hãy nhìn màu vàng lấp lánh soi rọi sáng mật độ của mẫu nền này. Hãy chú ý đặc biệt tới tông trầm; màu xanh phớt, màu be giản dị, màu xanh da trời nhạt - chúng nhấn mạnh cái đẹp của những màu sắc rực rỡ hơn, như là bác gà mái đứng cạnh tôn nền rực rỡ màu lông hoành tráng hơn của bác gà trống.

Những cách chọn này đáng nể thật. - Tôi đáp lại. - Kiệt tác này của ai vậy?

Của chính bác đấy. - Gostaham trả lời, và cả hai chúng tôi đều cười vang.

Sau đó, chúng tôi xem tấm thảm dệt cho Fereydoon, tấm thảm hầu như đã hoàn thành. Những nét điểm tô trong thiết kế của tấm thảm lung linh trong ánh đèn của chúng tôi cứ như thể là chúng là những viên ngọc từ đá quý thật. Gostaham đã đan móc từng nét dát ngọc đó bằng một sợi màu mảnh, như là cách thức của một người bán đá quý phân tách đá quý với vàng bạc. Tấm thảm trông rất thanh tú và có vẻ nữ tính, tôi nghĩ vậy, khi so sánh nó với tấm thảm về cảnh đi săn của vua Ba Tư.

Nó thậm chí trông còn đẹp hơn là thiết kế của bác. - Gostaham nói, cứ như thể là chính tôi đã tự thiết kế làm ra tấm thảm đó vậy.

Sự hào phóng về lời khen của bác không biết tới giới hạn nào hết.

Khi chúng tôi rời phân xưởng, tôi cảm thấy nặng trĩu một nỗi buồn. Nếu như tôi là đàn ông, tôi đã có thể được làm việc như một thợ học nghề bên cạnh Gostaham, học hỏi tất cả những kỹ thuật mà bác đã nắm bắt quá rõ. Tôi nghĩ lại với vẻ ghen tị với những thợ dệt thảm trẻ tuổi mà tôi đã gặp trong xưởng dệt lần đến thăm trước đó. Họ có thể tận tụy cả ngày vào công việc và học tập, trong khi tôi lại phải làm việc bao nhiêu tiếng đồng hồ trong nhà bếp trước khi tôi chú ý tới công nghệ dệt thảm. Vậy mà tôi cũng biết rằng tôi có nhiều may mắn hơn nhiều cô gái, vì Gostaham cũng đã chăm sóc tới tôi và đã giúp tôi cải tiến tay nghề của mình. Vì điều đó hàng ngày tôi cảm thấy biết ơn.

*

* *

Tôi trở về nhà lòng đầy phấn chấn. Gostaham đã cho tôi xem một viên ngọc quý mà chỉ có một vài đôi mắt mới được phép nhìn thấy; và chỉ một vài ngày trước thôi, Homan đã ca ngợi cái vẻ phụ nữ mới xuất hiện của tôi tại nhà tắm hơi công cộng. Lần đầu tiên kể từ ngày cha tôi đã từ chúng tôi ra đi, tôi cảm thấy lòng tràn đầy hy vọng.

Đi ngang qua sân nhà, tôi dừng lại ngắm nhìn tấm thảm của tôi và thấy được công trình của tôi trong một luồng ánh sáng mới. Thiết kế màu tương phản thật là đẹp: Gostaham đã thấy điều đó. Nhưng tôi cảm thấy lo rằng tôi chọn màu còn kém quá. Có lần tôi đã trông thấy Gostaham đang ngắm nhìn tấm thảm với một vẻ mặt kỳ cục, cứ như thể là bác ăn phải thứ gì chua loét. Mặc dầu bác vẫn chưa bình phẩm gì về cách chọn màu của tôi, bác đã nói với tôi một vài lần rằng bác sẽ giúp tôi chọn màu cho tấm thảm tiếp sau của

tôi. Giờ đây, tôi mới chắc chắn mình biết lý do vì sao. Tôi đã chọn từng màu vì cái đẹp riêng của màu đó hơn là cách thức những màu đó đi cùng hòa hợp với nhau.

Vì sao tôi lại chưa đề nghị Gostaham giúp đỡ nhỉ? Tôi đã rất hăng hái để tiến bộ và cũng rất là sốt sắng phấn kích với tất cả những màu hiện có tới mức tôi đã nháy vọt quá mức. Tôi vẫn chưa hiểu rằng một thiết kế phức tạp như vậy đòi hỏi một phương pháp cỡ bậc thầy đối với việc chọn tông phối màu. Đêm đó tôi không tài nào chợp mắt. Trong khi những vì sao vẫn còn đang chiếu lấp lánh trên trời, tôi tỉnh dậy và nhìn vào tấm thảm của mình lần nữa. Màu sắc không chỉ tồi tệ, màu sắc còn xung đột với nhau. Như có gì thôi thúc tôi muốn lột tấm thảm ra khỏi khung dệt và bắt đầu lại từ đầu.

Những cái gì đối với làng tôi cho là tốt lắm rồi thì ở đây bị người ta cười nhạo. Kể từ cái ngày chúng tôi đến Isfahan, người ta vẫn thường nhắc tôi về cái nguồn gốc hèn mọn của mình. Không giống như một đứa trẻ giàu có trong thành phố, tôi không được học đọc và học viết, không được nâng nui như một bông hoa hoặc được người ta cư xử trang nhã lịch sự. Tôi mong muốn được tỏa sáng như bất cứ ai ở vùng Isfahan này, thành phố duy nhất xứng đáng cái danh hiệu là “một nửa thế giới”. Nếu như tấm thảm đầu tiên của tôi thể hiện được cấp độ mà tôi đã học được, có lẽ tôi có thể thoát khỏi số mệnh đau khổ của ngôi sao đối ngôi đã ám vào số mệnh tôi và đặt mình với bầm của mình lên con đường đầy hương thơm của may mắn.

Tôi chưa từng nghe tới có ai lại đi dệt lại một tấm thảm bao giờ. Tôi có thể hầu như nghe được giọng của cha tôi bảo với mình đừng làm như vậy, bởi vì tôi đã dệt xong hàng nghìn nút rồi. Nhưng rồi tôi nghĩ về việc tôi sẽ đến xưởng nhuộm Ibrahim để phát hiện ra bí mật của thứ thuốc nhuộm màu ngọc lam và làm được một tấm thảm có được ánh mắt sung sướng phấn khởi của những người lạ, thậm chí mặc dầu cha mẹ tôi lúc đầu đã không đồng ý. Tôi đã nghĩ về việc tìm cách mượn được cái bút của

Gostaham và vẽ một bản thiết kế để giải quyết một vụ khó của bác, thậm chí mặc dầu bác thét mắng tôi vì động chạm vào vật dụng của bác ấy.

Lòng tràn đầy một ham muốn dữ dội, tôi đã rơi vào tâm trạng mà tôi đã vớ luôn lấy con dao sắc nhọn dùng để tỉa len và bắt đầu cắt dỡ tấm thảm khỏi khung dệt, từng sợi từng sợi một. Từng sợi len rũ rời ra lúc tôi tháo nó. Hàng ngàn hàng ngàn nút dệt mà tôi đã kết móc bắt đầu rũ rời ra; bề mặt của tấm thảm nhăn nhúm lại rúm ró. Khi Gostaham đến, tôi nghĩ, tôi sẽ chấp nhận lỗi của tôi trong việc chọn màu quá vội vàng. Tôi sẽ đề nghị bác giúp đỡ, và tôi sẽ làm nên một tấm thảm mà bác sẽ phải tự hào.

Trước khi ánh sáng bình minh đầu tiên đến tôi đã gỡ xong tấm thảm ra và đã bắt đầu nối sợi bông mạch chủ trên khung dệt. Gordiyeh là người đầu tiên nhìn thấy chuyện tôi đã làm. Bác gái ta đang khệ nệ bê một bình lớn đựng mứt chua bác đào từ nhà kho tới bếp thì trông thấy khung dệt trống rỗng và tấm thảm đã bị phá hủy. Bác gái hét toáng lên đánh rơi cả bình nước làm nứt bình và văng tóe mứt ra quanh chân, tạo ra một vùng nhày đỏ trông như máu. Chỉ loáng vài giây sau, tất cả những người hầu đều chạy tóa vào sân nhà. Tôi đứng như trời trồng cạnh khung dệt, run rẩy.

Điên rồi à! - Gordiyeh thét toáng lên. - Cái con này điên như thằng điên ở ngoài sa mạc, con rồ này, mày đang nghĩ gì vậy?

Mọi người đều rất choáng váng và cố hiểu xem chuyện gì đã xảy ra. Ali-Asghar ngả người sang hỏi Taghee, cậu bé giúp việc vặt, để biết thông tin. Shamsi chạy đến bên Gordiyeh để hỏi xem liệu bác gái ấy có cần sức nước hoa hồng để lấy lại bình tĩnh hay không. Chị đầu bếp ôm tay đầu cứ như thể nhà đang có đám ma. Gostaham vội vàng chạy ra sân và nhìn chăm chăm vào tấm thảm xếp nhăn nheo rũ rượi trên đất trông như bị gãy. Bác nhìn tôi, rồi lại nhìn tấm thảm, và rồi lại nhìn tôi không thể tin vào mắt mình.

Bầm tôi đến vẻ hoảng hốt, cuốn khăn vào đầu.

Chuyện gì vừa xảy ra thế ạ? - Bà hỏi với giọng cầu khẩn.

Chẳng ai thậm chí ngó nhìn bà.

Cái con ngu đần nhà quê này. - Gordiyeh thét vào tai tôi.

Chỉ khi đó bác gái mới quay sang bầm tôi, đòi một lời giải thích, nhưng bầm tôi đứng im như người câm điếc khi bà chợt hiểu chuyện tôi vừa làm.

Mày có nghĩ rằng mày vừa lãng phí bao nhiêu len không, bao nhiêu len hả? và bao nhiêu công hả? Mày định cố tình hủy hoại cái gia đình này phải không hả? - Gordiyeh hỏi, xòe hai bàn tay vỗ bồm bồm vào ngực bác gái.

Chúng ta mang bọn họ vào đây, và rồi bọn họ lại cố tình hủy hoại chúng ta! Vì sao vậy? Vì sao Thánh thần lại chất đầy gánh nặng lên chúng con cơ chứ? Anh hãy nói cho tôi biết vì sao! - Gordiyeh quát hỏi chồng mình.

Giọng nói của bác gái xuyên thấu lạnh từng đốt xương tôi.

Gostaham quay sang phía tôi trong ánh mắt của bác đầy vẻ giận dữ.

Cháu giải thích đi nào! - Bác ra lệnh.

Bác là một người mà tôi đã hy vọng để làm hài lòng. Tôi khó có thể cất lên được một lời từ cuống họng.

Màu sắc tôi quá mà. - Tôi nói ấp úng. Tôi lấy tay che mặt đang bừng đỏ, cố gắng che giấu mình.

Gostaham đã không phủ nhận tôi.

Mắt cô đã quá lóa sau đêm qua, chuyện thường xảy ra đối với những ai học việc mới vào nghề. Nhưng mà giờ thì cô đã hủy hoại hàng tháng công rồi đấy! Tại sao cô không hỏi tôi trước?

Cháu thành thực xin lỗi bác! - Tôi nói giọng thì thà thì thảo vì mất cả âm tiếng, vì tôi vẫn chưa lấy nổi giọng cho mình để nói.

Em đã làm ra thế bởi vì em nghĩ rằng em có thể làm được một cái tốt hơn.

Tất nhiên là cô có thể làm được một cái tốt hơn. - Bác nói. - Nhưng vì sao cô không nghĩ rằng cô vẫn có thể bán tấm thảm thứ nhất đi và rồi làm tấm thảm thứ hai siêu hơn?

Cái con này nó ngu thế đấy! - Gordiyeh thốt lên.

Tôi co rúm rỏ người lại vì lời nói đó. Họ nói đúng; tôi nên nghĩ tới chuyện đấy chứ, nhưng vì tôi đã quá phấn khích vào buổi sáng hôm ấy, bị ám ảnh bởi ý nghĩ rằng tôi có thể làm tốt hơn. Giờ đây tôi khó mà tin được tôi đã làm ra chuyện gì đây. Tôi đứng dờ dạc bên khung dệt chịu trận, thậm chí còn nhiều hơn dưới những cái nhìn tiếc của của đám người hầu trong nhà, những người này nhìn tôi đầy khinh bỉ và bức tức.

Bầm tôi quỳ xuống và đi đến hôn chân Gordiyeh, chiếc váy đen của bác gái quét lê trong mứt.

Đứng dậy đi bà chị! - Gordiyeh nói, giọng bác gái có vẻ khó chịu.

Bầm tôi đứng dậy, bà giơ hai cánh tay ra phía trước van nài.

Xin hãy tha thứ cho con gái tôi đi. - Bà nói. - Tôi sẽ trả tiền cho phần len bị mất. Tôi sẽ làm thêm thuốc và bán cho hàng xóm. Con gái tôi chẳng qua chỉ muốn điều gì đó để làm hài lòng mọi người. Tính nết cư xử của nó như thế, có lúc nó mất cả lý trí.

Tôi không biết được điều đó trước khi bà nói, nhưng điều đó là đúng. Tôi đứng đó cảm thấy hổ thẹn vì mình không có khả năng nhìn nhận được sự khác biệt giữa một ý tốt và một ý tồi.

Nó mất trí à? Lý do là gì vậy? - Gordiyeh hỏi, hai tay đập thùm thụp vào ngực.

Gostaham cau mặt lại bóp tay vào nhau, cứ như thể là bác đang cố giữ mình lại.

Hành động cầu thả như vậy không thể bỏ qua mà không bị phạt được. - Bác nói câu bần. - Từ tháng này cho đến tháng sau cháu sẽ không được rời căn nhà này. Cháu sẽ phải làm bất cứ việc gì mà bác gái sai bảo, cháu sẽ không được hé lời nếu như bác gái không cho phép.

Tôi biết là tốt hơn hết là đừng nói gì trừ phi bị hỏi một câu hỏi. Tôi vẫn giữ đôi mắt ráo hoảnh, mặt tôi nóng bừng vì bức.

Đầu tiên thì nó đi đến chỗ chơi bóng chày mã đáo. - Gordiyeh nói. - Và bây giờ thì là chuyện này.

Vì sao người ta lại để cho những kẻ như thế trú ngụ ở đây cơ chứ? - Bác gái tiếp tục nói, cứ như thể đang tự nói với chính mình.

Bầm tôi run rẩy, nỗi sợ hãi nhất của bà là vấn đề cứ bị treo lơ lửng. Gordiyeh muốn bỏ đi nhưng không thể cử động được. Bác gái nhìn xuống hoảng hốt. Những đám mứt dấp dính đã dán chặt chân bác xuống đất. Bác gái rút chân khỏi giày và đi chân không về phòng, mồm lẩm bà lẩm bẩm “Đồ ôn vật, đồ nhóc con, cứng đầu, đồ bướng bỉnh này!” lúc bác gái bỏ đi.

Gostaham đi theo, cố an ủi bác gái. Những người hầu bắt đầu dọn dẹp đám mứt và chiếc bình vỡ, thì thà thì thào về những thứ đồ bị lãng phí.

Bao nhiêu là công sức. - Mụ đầu bếp Cook nói, vì chính tay mụ làm mứt.

Khi nào thì bữa sáng mới lại ngon ngọt đây? - Ali-Asghar hỏi vu vơ một cách buồn rầu, bởi vì chúng tôi đều biết rằng Gordiyeh sẽ không mua bất cứ thứ gì nữa cho chúng tôi ăn kèm với bánh mì.

Tôi đi theo bầm tôi, đầu cúi gằm, đến khi chúng tôi đến phòng của mình.

Đến củ khoai tây còn khôn hơn cái đầu nó. - Tôi nghe chị đầu bếp Cook nói vậy.

Cái số kiếp nó thế. - Con bé Shamsi nói thêm.

Trong phòng tôi, bầm tôi chẳng thèm nhìn tôi hoặc chạm vào tôi, mặc dầu tôi biết bà nghĩ rằng tôi đã mất trí. Bà đội chiếc khăn của mình lên đầu và bắt đầu cầu khẩn, chạm đầu vào cái bàn nhỏ bằng đất sét mà đã đặt ở dưới đất. Sau khi cầu khẩn bà ngồi quỳ xuống và cầu xin giúp đỡ.

“Cầu xin Thánh thần che chở chúng con. Chúng con xin Thánh thần đừng để chúng con trở thành những người ăn mày trên phố. Con cầu khẩn tới các ngài, Ya, Imam Hossein, Ya, Hazrat-E-Ali, các ngài hiểu điều đó có nghĩa như thế nào khi trở thành thánh tử vì đạo, kính xin các ngài cứu giúp con gái tôi, cháu vừa mới mắc một lỗi trẻ con.”

Tôi ước gì tôi hiểu được mối quan tâm của bầm tôi về tương lai trước khi tôi dờ dẫm thảm khỏi khung dệt. Cuối cùng khi bà kết thúc lời cầu khẩn, tôi bò tới nơi bà đang ngồi, nhìn chăm chăm thẳng hướng.

Bầm ơi, - Tôi nói chạm tay vào cánh tay bà. - Tâm nguyện này con xin bầm tha thứ. Nếu như con biết mọi người cău giận như thế, con sẽ không bao giờ lại đưa ra một quyết định tồi tệ như vậy.

Cánh tay của bầm tôi cứng đũa ra, bà không nhìn vào tôi. Bà gỡ mình khỏi bàn tay tôi.

Đã bao nhiêu lần tía của con và bầm đã bảo với con là đừng có vội vàng cơ mà? - Bà hỏi. - Đã bao nhiêu lần rồi hả?

Tôi thở dài.

Con hiểu rồi bầm ạ. - Tôi nói.

Bầm tôi nhìn lên trần cứ như thể đang cầu xin Thánh thần trên trời cho bà một đứa con gái ngoan ngoãn hơn.

Con không hiểu rằng con may mắn à. - Bà đáp. - Nhưng lần này, bầm chắc rằng con hết đường may mắn.

Bầm ơi con chỉ muốn làm cho tấm thảm tốt hơn thôi mà. - Tôi vắn vẹo.

Con có thể câm họng đi không.

Tôi quay mặt lại phía bức tường và ngồi ở đó, mắt tôi ráo hoảnh, mọi đau khổ dày vò đều lặn vào bên trong. Đáng ra tôi phải để cuộc đời này với những nhịp đập của trái tim mình giúp giảm bớt đi những nỗi khổ đau của bầm chứ. Bà đã quay lại với những lời cầu nguyện giờ đọc thì được to hơn, cứ như thể để những tràng âm thanh cầu nguyện có thể gột rửa đi sai sót của tôi.

*

* *

Cái tháng mà tôi phải sống để chịu hình phạt của mình dường như rộng dài mênh mông như sa mạc. Mỗi sáng tỉnh dậy tôi bắt đầu đi thu gom và đổ những chiếc bô đầy cứt đá, làm cho tôi xanh gầy và lợm giọng. Rồi

thì sau khi Gordiyeh họp với chị Cook và Ali-Asghar về nhiệm vụ cần làm, bác gái thường giao cho tôi những việc mà không có ai muốn làm. Tôi phải lau chùi sàn nhà bếp đầy mỡ, bám cặn, giặt những đồ dơ lau bẩn thỉu trong một cái bồn và phải vắt khô cho đến khi cánh tay tôi thấy đau. Thậm chí vào những buổi chiều khi mọi người đã ngủ trưa, Gordiyeh vẫn chất đầy việc cho tôi. Bàn tay tôi trở nên khô ráp như sừng dê, tôi đổ mình xuống giường mỗi buổi tối, cảm thấy kiệt sức. Tôi cay đắng ân hận về chuyện đã làm, nhưng tôi cũng cảm thấy rằng hình phạt dành cho tôi nặng nề hơn là tội đáng phạt, và lại nữa Gordiyeh rất khoái trá được sử dụng quyền lực với tôi.

Một buổi sáng, khi thán lao động khổ sai của tôi gần hết, một người hầu vờ tôi và bầm tôi vào phòng làm việc để nghe lệnh của Gostaham. Đôi cẳng chân của tôi run run khi chúng tôi đi vào sân, bởi vì tôi chắc chắn rằng họ sắp sửa nói cho chúng tôi rằng chúng tôi không còn được chào đón trong căn nhà họ nữa. Trong phòng lớn, tôi ngạc nhiên thấy Gostaham ngồi ở chỗ danh dự gần đầu tấm thảm, cùng với Gordiyeh ngồi bên tay phải. Bác cúi mời bầm tôi ngồi cùng trên một tấm thảm đệm ở phía tay trái. Tôi ngồi một mình đối diện với họ từ phía kia của tấm thảm.

Chị dạo này có khỏe không, thưa chị? - Gordiyeh hỏi bầm tôi, sử dụng những ngôn từ lịch lãm cho những người phụ nữ có chồng. - Sức khỏe của chị có tốt không?

Vẻ trang nhã lịch sự bất ngờ của bác gái quả là chưa ai mong đợi.

Sao cơ ạ? Vâng, - Bầm tôi nói cố gắng bắt chước được cùng tông chất giọng lịch sự. - Tôi rất khỏe thưa bác gái, xin cảm ơn.

Còn cháu, cháu gái bé nhỏ của tôi. - Gordiyeh tiếp tục nói - Cháu có khỏe không?

Tôi sờn gai da lên, kinh ngạc vì sự đon đả này, và tôi đáp lại rằng tôi vẫn khỏe. Tôi nhìn vào Gostaham để cố hiểu ý nghĩa của cuộc gặp gỡ này. Mặc dầu thường thì có thể ngồi khoanh chân bằng tròn hàng tiếng đồng hồ mà không cử động, lưng bác thẳng đứng như khung dệt, giờ đây bác cứ phải cựa mình và co ra xếp lại căng chân liên tục.

Khi người ta mang cà phê đến, Gordiyeh ra dáng mời mọc trình trọng chuyển cà phê đến chỗ chúng tôi và mời chúng tôi ăn quả chà là uống cà phê. Một không khí im lặng kệt cớm bao trùm căn phòng lúc chúng tôi nhấm nháp cà phê.

Chị ạ, - cuối cùng Gostaham hướng về phía bầm tôi nói - nghĩa vụ của tôi là muốn nói với chị về lá thư tôi nhận được sáng nay từ Fereydoon, nhà buôn ngựa ấy mà, ông khách đặt hàng một tấm thảm của chúng ta cách đây vài tháng.

Bầm tôi trông ngạc nhiên, bởi vì bà mới chỉ nghe đến cái tên đó một lần trước đó, hồi tôi có kể với bà về công sức đóng góp của mình vào bản thiết kế dát ngọc tòng teng đưng đưa. Giờ thì tôi lại đã làm việc gì sai trái nữa đây? Tôi tự hỏi. Có điều gì trong bản thiết kế của tôi làm ông ấy phiền lòng chẳng.

Rõ ràng là ông Fereydoon rất hài lòng với tấm thảm, cứ suy từ những gì ông ta nói sau khi nhìn thấy thảm trên khung dệt. - Gostaham nói. - Nhưng lá thư ông ta viết lại ít nhắc tới điều đấy, thực tế ra hầu như chẳng nhắc gì cả.

Tay tôi run bắn lên tới mức tôi phải đặt tách cà phê xuống vì sợ rằng cà phê sẽ tóe văng lên tấm thảm lụa, để lại vết bẩn màu nâu mà sẽ không bao giờ giặt sạch được.

Thực sự chỉ có một điều khác mà một người giàu có như thế mong mỏi. - Gostaham tiếp tục nói. - Và đó là con gái của chị.

Bác nói bằng chất giọng thẳng thắn giống như một thương gia, chất giọng tương tự như giọng bác thường nói lúc đàm phán giá cả của một tấm thảm.

Bầm tôi giang bàn tay áp vào hai má mình.

Lạy Thánh thần, làm gì có chuyện. - Bà nói, cách bà thường vẫn hay nói mỗi khi bà ngạc nhiên.

Gostaham đặt cả hai tay vào háng quần và điều chỉnh chỗ dây lưng cứ như thể là bác không còn chịu được sức kéo nặng của nó. Tôi thấu hiểu bác rất rõ tới mức có thể đọc được dấu hiệu bồn chồn của nỗi đau khổ của bác. Nhưng tại sao vậy? Cái gì có thể hãnh diện hơn một lời đề nghị của một người giàu có? Gordiyeh nhảy vào, không còn giấu được vẻ phấn kích của bác gái.

Ông ấy mong muốn con gái của chị làm vợ ông ấy. - Bác gái hỗn hờn hờn nói.

Gostaham lườm dằn mặt Gordiyeh, mà bầm tôi thì lại không trông thấy. Bà nhảy cẫng lên, tách cà phê sóng sánh và suýt nữa thì văng tung tóe ra.

Thế là cuối cùng, lạy giời ạ! - Bà kêu lên dang rộng hai cánh tay hướng lên bầu trời. - Chuyện mỗi lái được đức Chúa Trời gửi xuống cho đứa con gái duy nhất của tôi! Sau tất cả những gì chúng con phải chịu đựng, số phận bấp bênh của chúng con cuối cùng đã thay đổi! Cảm ơn người Đức Mohammed! Cảm ơn người Đức Ali.

Gordiyeh trông khoái trá vì thái độ sáng khoái của bà, câu đáp của bác gái lại nghe rất là tốt bụng.

Trái tim làm mẹ như em cũng hiểu được trái tim của chị rung cảm tới mức nào. - Bác gái nói.

Ít phụ nữ lại được trời ban cho vận may như vậy, cứ y như là mưa đúng lúc nắng hạn.

Con gái của tôi, mùa xuân của trái tim tôi. - Bầm tôi khóc thật, dang tay về phía tôi. - Ngay từ lúc sinh con, con đã mang đến bao nhiêu điều kỳ diệu cho cái gia đình hèn mọn của chúng ta. Con là ánh sáng của đôi mắt bầm.

Tim tôi bắt đầu bùng nổ với bao nhiêu hy vọng. Là vợ của một người giàu có, tôi sẽ trở thành một trong những bà lớn của làng tôi, những người đã trêu chọc tôi. Vào cái năm có sao chổi, vận may như vậy liệu có hay chăng?

Khi bầm tôi bình tĩnh trở lại, bà bắt đầu hỏi.

Làm sao Fereydoon lại biết và ông ấy lại mong muốn con gái tôi cơ chứ? - Bà nói. - Đi ra ngoài nhà này, nó luôn trùm kín từ đầu đến chân cơ mà!

Tôi giữ im lặng; điều cuối cùng tôi muốn gia đình này biết là tôi có lần đã để lộ mặt mình cho một người lạ mặt.

Em biết bà cô Homa đã hát ngợi ca cháu nhà mình ở nhà tắm hơi công cộng. - Gordiyeh hướng tới nói với tôi. - Một trong những nữ hầu của Fereydoon tình cờ có mặt ở đó, nó đã kể cho ông ta về những nét đẹp hấp dẫn của cháu.

Tôi thở phào nhẹ nhõm, ông ấy đã chờ đợi để đưa lời đề nghị đúng lúc ông tìm ra được một lý do thích hợp. Rồi thì tôi đỏ bừng mặt, phân vân tự hỏi không biết là cô nữ hầu ấy đã mô tả tôi như thế nào lúc tôi không mặc quần áo.

Bầm tôi chắc mẫm với giả định rằng sự im lặng của tôi đã vượt quá mức khiêm tốn cần thiết.

Khi nào chúng ta sẽ tổ chức lễ cưới? - Bà hỏi Gordiyeh. - Càng sớm càng tốt phải không ạ?

Em đồng ý, - Gordiyeh nói - mặc dầu em không tin ông ta sẽ cần một đám cưới lớn. Con gái chị và Fereydoon chỉ cần gặp nhau cùng với thầy tế để đăng hợp.

Tôi chưa dự một đám cưới nhà giàu nào, nhưng mà ở làng tôi những đám cưới người ta tổ chức ba ngày, nếu như không nói là nhiều hơn. Nhưng Gordiyeh lại mô tả cái gì đó nghe như là ký một giao ước.

Chị không hiểu. - Bầm tôi nói.

Em đã cầm lời cầu hôn ở đây này. - Gostaham, chìa cho chúng tôi xem một bức thư viết trang nhả, “Đây không phải là hợp đồng cưới xin suốt đời. Đây chỉ là một khế ước ba tháng”.

Tôi đã nghe thấy từ “khế ước”, nhưng không hiểu nghĩa là gì, ngoại trừ ý nghĩa là cái gì đó rất ngắn hạn.

Một khế ước à. - Bầm tôi nói, vẻ mặt bối rối.

Chị biết rằng những người hành hương đến vùng Qom có thể thỏa thuận dạng khế ước một tiếng đồng hồ hoặc một đêm, nhưng những chuyện này là việc thu xếp để giải khuây. Các người muốn con gái chị cưới loại đó ư?

Gordiyeh chắc hẳn đã đọc được vẻ sầu não trên khuôn mặt chúng tôi.

Đúng là nó sẽ không kéo dài vĩnh viễn. - Bác gái nói. - Nhưng chẳng có thứ gì trên trái đất này lại bền vững theo đúng thiết kế riêng của đức Chúa Trời. Điểm quan trọng ở đây là chuyện này sẽ mang lại lợi ích tài chính cho các người mà các người không bao giờ có thể có được ở đâu khác.

Bản năng của bẩm tôi như là một người buôn bán vẫn luôn sắc bén. Bà ngồi thẳng lưng lại, một vẻ ăn thua dữ dội lóe lên trong mắt bà. Bà trông cứ y như là vào cái ngày bà bóp giá những người phụ nữ làm công.

Bao nhiêu? - Bà hỏi giọng lạnh tanh như thép.

Gostaham mở lá thư ra và đọc to khoản tiền. Nó bằng đúng với khoản tiền mà Fereydoon đã đề nghị trả để mua tấm thảm mà ông ta đã đặt Gostaham làm. Đó là một khoản tiền nhỏ nhoi cho chúng tôi, không đủ để mua được sự độc lập của chúng tôi.

Bẩm tôi chép miệng.

Như thế chưa đủ. Một khi trinh tiết của con gái tôi không còn, ai lại muốn cưới nó cơ chứ? Nó là phải lấy được một người chồng sống được cả đời thì tốt hơn nhiều.

Gostaham trông có vẻ như sắp đồng ý, nhưng bác gái Gordiyeh nói cắt ngang:

Cô muốn nói là cô thà gả con gái cô cho thằng con trai nhà hàng bán bánh mì tóc xoắn tay đầy bột còn hơn là cho một người đàn ông giàu có chẳng? - Bác gái hỏi vặn. - Đừng có quên rằng khế ước có thể ký tiếp. Nếu như con gái cô làm hài lòng ông Fereydoon, ông ấy có thể muốn giữ nó mãi mãi không hạn định. Mỗi lần ký lại, ông ấy sẽ trả món tiền đã nhất trí. Ông ấy cũng có thể có quà lễ là vàng bạc châu báu đồ trang sức cho con gái cô hoặc thậm chí cả một ngôi nhà. Nếu như con bé may mắn và thông minh, cái mối này có thể mang lại cả một vận may cho nhà chị đấy.

Gostaham lại ngo nguẩy trên gối đệm, trông kém phần lạc quan đi nhiều.

Ta cũng đừng quên rằng chuyện đó cũng có thể kết thúc rất nhanh. - Bác nói. - Bảo đảm duy nhất là ba tháng. Sau đó hoàn toàn là quyết định

của ông ấy.

Gordiyeh nói với bà tôi với giọng ngọt như mía lùi làm lời của chồng bác gái nghe dường như nhẹ hơn:

Một cô gái đẹp và ngoan như con gái chị làm gì mà chẳng làm hài lòng được ông Fereydoon cơ chứ? Khuôn trăng như thế này sẽ chiếu rọi lên ngàì suốt đêm, đêm nào cũng chiếu ấy chứ lì!

Vâng, cháu nó sẽ làm được mà. - Bà tôi nói. - Nhưng nếu như ông ấy thích nó như vậy thì tại sao ông ấy lại không cầu hôn đúng kiểu?

Không được! - Gordiyeh nói. - Vợ đầu của ông ấy đã mất, vì bệnh tả làm mất luôn cả đứa bé gái. Là con trai của một thương nhân giàu có, ông ấy phải lấy một phụ nữ quyền quý để sinh được con thừa kế.

Tôi biết rằng một gái quê như tôi đây thì đâu phải là quyền quý.

Bà cô Homa đang đi lòng một quý cô thích hợp. - Gordiyeh nói. - Nhưng tôi đồn rằng Fereydoon đang khao khát lắm, tới mức mà vừa làm tang vợ đầu xong. Ông ta có thể vớ bất cứ cô nào để thỏa lòng - ấy thế là con gái chị được ông ấy chọn.

Tôi cảm thấy bỗng chốc phấn kích. Ông ấy đã để mắt đến tôi và lại còn đề đạt - Tôi á? Một con bé từ thôn làng ra, ngón tay sưng dài quê kệch chỉ biết dệt thảm và làm vệ sinh ư?

Cái thảm ngọc treo tòng teng của cháu chắc hẳn đã làm ông ấy khoái cháu - Gordiyeh nói với tôi cứ y như là bác gái có thể nghe được tiếng lòng tôi - Trong cả đám phụ nữ, ông ấy chú ý đến mỗi mình cháu. Như thế thì hơn cả những gì mong đợi rồi còn gì? Lọt vào mắt một người giàu như thế!

Dạ đúng. - Tôi nói mặt đỏ bừng.

Thực sự, chẳng còn chỗ mà mắc sai lầm nữa nhé. - Gordiyeh nói. - Bất cứ đứa con nào của cháu cũng sẽ là con hợp pháp và sẽ được nuôi dưỡng. Không có đàn ông nào ở vị thế như ông ấy lại để mẹ của con mình bị đối xử. Và hãy tưởng tượng xem chuyện gì sẽ xảy ra nếu cháu làm ông ấy hạnh phúc và mãn nguyện!

Gostaham giơ tay lên như muốn chặn dòng lời nói của Gordiyeh lại.

Chị nhớ cho, chị Khanoom ạ. - Bác nói với bầm tôi. - Dẫu rằng bất cứ đứa con nào rồi cũng sẽ là hợp pháp, nhưng sẽ không có được địa vị như con cái của các bà vợ chính thức của ông ấy đâu đấy.

Gordiyeh lấy tay chém chém bầm bầm cứ như thể muốn tung hô lời nói của chồng đi.

Chỉ có Thánh thần mới biết chuyện gì sẽ xảy ra. - Bác gái nói. - Chúng ta đâu phải là người quyết định.

Gostaham nhìn bầm tôi.

Chị Khanoom ạ, chuyện đề nghị này chị cần suy nghĩ cho thật kỹ càng. Chị không thể tiên lượng được ông ấy sẽ đi hay sẽ ở. Chị không biết liệu chị và con gái chị sẽ được sống trong xa hoa hay lại phải đi ăn xin. Và thậm chí con gái chị có con, cô bé cũng sẽ không được quyền thừa kế nào hết. Không được gì sất.

Gordiyeh thở dài đánh sượt một cái.

Thiếu gì số phận quái dị có thể xảy ra nếu đi lấy một thằng làm bánh mì. - Bác gái nói. - Ngày này tiếp là ngày sau, lão bán bánh mì có thể bị ốm và chết. Quốc vương có thể quy cho gã tội cân lượng điều toa ăn bột trọng lượng bánh và nướng gã ngay trong lò bánh của gã. Người ta có thể lẳng gã lên lưng con la và gã sẽ bị gãy cổ.

Chuyện ấy khỏi phải bàn đi. - Gostaham đáp lời. - Nhưng rồi cô bé sẽ có một gia đình hợp pháp để sống dựa vào... cha mẹ của người chồng, anh em người ta, họ hàng nhà người ta. Cô bé sẽ bớt cô đơn và bớt cảm thấy ân hận sau chỉ có ba tháng.

Ân hận gì cơ ạ? - Tôi hỏi.

Hừ, thực ra chẳng có gì phải lo lắng cả. - Gordiyeh nói - Một văn bản đã ký là một hợp đồng pháp vương rồi.

Pháp vương á? Vâng, nhưng nhiều kẻ chẳng coi nó là cái quái gì sất. - Gostaham lại nói.

Mặt tôi thấy nóng ran một lát, mặc dù tôi không hiểu chính xác ý bác nói là cái gì.

Gostaham quay sang phía bầm tôi.

Nếu ông ấy cầu hôn như bình thường chị ạ, tôi sẽ không do dự thúc giục chị chấp nhận ngay. - Bác nói.

Thế nhưng vẫn là, - Gordiyeh nói nhanh - có nhiều lý do để ta ăn mừng. Tốt nhất là chị chấp nhận lời đề nghị này đi, và lấy đó làm một nguồn thu nhập nữa, đặc biệt là tình hình tài chính của chị ở đây đang rất bất ổn.

Bất ổn á? - Bầm tôi nói, mắt nhìn quanh căn nhà gọn gàng.

Theo hướng ánh mắt bầm nhìn, tôi thấy những bó hoa hồng.

Hàng núi kẹo bọc mật đường, điểm tô xung quanh là dưa hấu và dưa chuột, một dãy những bát đầy hạt hồ trăn (1)nướng.

(1) Loại có tên thương phẩm ngoài thị trường ngày nay là “hạt dẻ cười Mỹ”.

Chị mà phải lo lắng về tiền bạc cơ á? - Bà hỏi.

Tiền lương của chồng tôi từ xưởng dệt thảm Hoàng gia khó mà đủ chi trả những phần chi phí tiêu pha của chúng tôi. - Gordiyeh nói. - Quốc vương cho phép anh ấy được làm thêm vào thời gian của riêng mình, như thế mới làm cho chúng tôi khá dễ chịu được chút, nhưng mà khách hàng lúc thì đến lúc thì đi như gió ấy mà. Một chiếc thảm lụa mới là việc đầu tiên mà một gia đình có khó khăn về tài chính cần phải làm ngay.

Bác gái quay sang phía Gostaham.

Và như thế không phải ư hả anh, thậm chí ta cũng không thể quá tin cậy vào gia đình Hoàng gia làm những người bảo trợ được? Em nhớ những câu chuyện cái thời quốc vương Tah-masp đã sa thải hàng trăm họa sĩ, thợ chạm khắc, thầy đồ và những người đóng sách như thế nào sau khi ông ta sùng tín theo đạo. Một thảm họa như vậy lại có thể xảy ra đấy chứ.

Gostaham bồng chốc trông có vẻ khó chịu.

Quốc vương Abbs khác hoàn toàn với người ông nội của Người. Người không có lý do gì để chấm dứt việc hỗ trợ cho xưởng dệt thảm Hoàng gia, mà việc này cũng có lãi rất nhiều.

Ấy nhưng mà, - Gordiyeh nói với vẻ sốt ruột - ai có thể tiên đoán trước chuyện gì sẽ xảy ra cơ chứ? Tất nhiên, một người mẹ và con gái mình bản thân cũng luôn phải nên cẩn trọng về tương lai tài chính của mình.

Bầm tôi giật cứng mình ngả người ra sau vì những lời nói đó, cứ như thể bị một cơn gió sa mạc dữ dội đập vào mình. Chẳng có gì lại có thể làm bà hoảng sợ hơn là cái ý nghĩ rằng chúng tôi lại phải tự thân một lần nữa, như chúng tôi đã phải làm trong nhiều tháng sau cái chết của cha tôi.

Fereydoon và họ hàng ông ấy có hàng chục tòa nhà ở Isfahan và trên khắp đất nước này, - Gordiyeh tiếp tục nói - mỗi một căn nhà họ mua và mỗi một túp lều họ dựng lên trong sa mạc này đều cần có thảm, những tấm thảm loại tốt ấy. Một gia đình như thế thường đặt lại thảm hàng lụa, chứ không phải thảm hàng len.

Bác gái quay sang phía tôi.

Cứ nghĩ xem một mối như vậy sẽ mang lại ích lợi gì cho gia đình chúng ta chứ!

Đây là lần đầu tiên tôi nghe thấy bác gái nói “gia đình chúng ta” theo chất giọng ý là muốn gộp cả bầm tôi và tôi vào đó. Mặc dầu số tiền ký kết theo khế ước đó sẽ do chúng tôi cầm, tôi bắt đầu hiểu ra rằng Gordiyeh có lý do riêng của bác gái để xúc tiến một khối liên hợp.

Cháu sẽ chẳng làm được thứ gì để giúp đỡ cho gia đình chúng ta đâu. - Tôi đáp lời.

Và tôi cũng vậy. - Bầm tôi nói thêm. - Thế ông ấy nói gì về việc cho con gái tôi một căn nhà không?

Ông ấy chưa đề đạt một căn nhà đâu, - Gordiyeh nói - nhưng nếu như con cái chị làm người ta mãn nguyện và biết vâng lời thì chuyện ấy có thể đến chứ sao.

Bầm tôi thở dài.

- Thế thì chắc chắn không phải là một lời cầu hôn mà lúc đầu tôi nghĩ rằng đáng ra nó phải là như thế.

Tôi hiểu ý chị. - Gordiyeh nói bằng chất giọng xoa dịu. - Tất nhiên là chị mong muốn điều tốt đẹp nhất cho con gái chị. Nhưng một người phụ nữ

còn trẻ mà không có hồi môn thì còn mong đợi một lời cầu hôn nào tốt hơn thế cơ chứ?

Bầm tôi cau mày, tôi trông thấy ánh mắt vô vọng của bà.

Mấy ngày nữa tôi sẽ trả lời cho chị. - Cuối cùng bà nói.

Nhưng đừng để ông ấy ngồi đợi quá lâu nhé. - Gordiyeh đáp lời.

Và đừng có hé lời nào về chuyện cầu hôn này với bất cứ ai đấy. - Gostaham bổ sung. - Chúng tôi muốn giữ chuyện này im lặng thậm chí dù con gái chị không cưới Fereydoon.

Tại sao lại như thế? - Tôi hỏi.

Gordiyeh quay mặt đi.

Nó hoàn toàn hợp pháp. - Bác gái nhắc lại, và rồi sau đó là một khoảng thời gian im lặng khó chịu rất lâu mà Gostaham cứ hăng giọng liên tục. Bầm tôi nhìn vào bác, đợi chờ câu trả lời.

Đây không phải là loại chuyện mà một gia đình như chúng ta lại đem ra quảng cáo. - Cuối cùng bác nói.

Tôi có một mối quan tâm khác cháy bỏng trong mình.

Thế còn chuyện học hành của cháu thì sao? - Tôi hỏi. - Gostaham vẫn đang dậy bảo cho cháu về việc dệt thảm.

Đây là lần đầu tiên buổi sáng hôm đó, Gostaham trông hài lòng, cứ như thể tôi thực sự là đứa cháu bé gái trong trái tim bác.

Bất kể bầm cháu quyết định về chuyện cưới xin của cháu thế nào, bác sẽ vẫn tiếp tục hướng dẫn nghề cho cháu chừng nào cháu còn muốn học. - Bác nói.

Cứ như thể là có một luồng ánh sáng chuyển từ trái tim bác sang trái tim tôi.

Cháu muốn tiếp tục học. - Tôi nói. - Nhưng nếu như cháu phải sống xa nơi đây thì sao?

Vì Fereydoon chưa đề xuất một căn nhà, cháu sẽ vẫn ở đây. - Bác gái Gordiyeh nói.

Thế ông ấy không đòi nhốt con bé lại tránh mắt người lạ ư? - Bầm tôi hỏi.

Ông ấy giàu có, nhưng ông ấy không phải là một gia đình thứ bậc tao nhã dòng Isfahany. - Gordiyeh nói. - Những người phụ nữ duy nhất mà ông ấy chắc sẽ tách bạch ra là những bà vợ chính thức của ông.

Bác gái quay sang phía tôi.

Đừng lo cô chắc chắn là không thành vấn đề gì với ông ấy đâu ban ngày cháu muốn làm gì thì làm.

*

* *

Sau cuộc gặp gỡ đó tôi trở về căn buồng nơi bầm tôi và tôi ngủ và nhìn quanh mà chẳng nhìn thấy cái gì, rồi lại trèo lên cầu thang tới mái nhà để kiểm tra quần áo phơi, mặc dù chẳng có cái nào trên đó, rồi lại đến gặp chị đầu bếp Cook để xem chị ấy có cần giúp đỡ gì không. Tôi thái hành được một vài phút cho đến lúc tôi đánh đổ bát cỏ cari đã thái rửa sạch lên sàn, sau đó tôi bị người ta đuổi cổ khỏi bếp và cấm cửa không cho quay lại.

Không phải là tôi phản đối cá nhân con người ông Fereydoon, cho dù ông ấy không đẹp trai như Iskandar, ông ta người cứng cáp thẳng đơ, cơ

bắp cuộn cuộn, và lại còn có mùi vị mồ hôi ngựa rất hấp dẫn. Nhưng lời cầu hôn của ông ấy lại không phải là lời cầu hôn đáng tôn trọng mà tôi đã từng hy vọng nhận được từ bạn tình. Nếu như Fereydoon muốn tôi, vì sao ông ấy lại không đề nghị cưới tôi mãi mãi? Và nếu như ông ấy cần một người phụ nữ quyền quý cao sang để sinh cho ông ấy những đứa con thừa kế, vì sao lại không đi cưới người đó trước và rồi cầu hôn để tôi làm vợ hai?

Tôi cứ lần ta lần tẩn những suy nghĩ con con của mình, biết rằng những vận may của tôi có thể đổi thay chỉ vào một ngày. Nếu tôi cưới, tôi sẽ phải trao đi trinh tiết của mình, một lần và mãi mãi; và tôi có thể sinh con đẻ cái. Tôi sẽ có thể mãi mãi đổi thay. Tôi mừng tượng tới những ngày nhàn hạ và những đêm tràn trề yêu đương, những bát mật và quả trà là ngọt ngào, những khúc dồi mộng thịt trên bụng mình. Nhưng nếu như tôi lại không còn là người có gia đình chỉ sau mỗi ba tháng thì sao? Tôi sẽ khó có thời gian béo tròn lên được.

Tôi ước gì tôi có thể đến nhà Naheed và hỏi nó và bầm nó xem họ nghĩ gì. Nhưng Gostaham đã bảo chúng tôi phải im hơi lặng tiếng về lời đề nghị cầu hôn này. Nếu như khế ước kết thúc sau ba tháng mà tôi không có mang, nếu như không ai biết chuyện thì sẽ tốt hơn đối với tiền đồ của tôi sau này. Chuyện này dường như hơi kỳ cục đối với tôi, bởi vì mọi cuộc hôn nhân mà tôi đã từng nghe, từng biết đều được người ta công bố đàng hoàng và tổ chức rất là vui cơ mà. Vì sao lại có một tấm màn bí mật che phủ lên cuộc hôn nhân này vậy?

Con gái cưng của bầm. - Bầm tôi nói khi hai người gặp nhau trong buồng tối hôm đó. - Con đang vừa nghĩ gì vậy?

Có một quầng đen dưới mắt bầm, và chân bà lại đỏ rưng lên. Công việc làm trong nhà bếp hôm đó rất vất vả.

Tôi lấy một cái đệm và đặt dưới chân bà, lúc bà duỗi thẳng chân gác lên mép giường.

Bầm và Baba luôn bảo với con là bầm sẽ cưới cho con một người đàn ông tốt. - Tôi nói. - Làm sao mà Fereydoon có thể lại là người đàn ông ấy được, nếu như ông ta chỉ muốn có con một vài tháng.

Bầm tôi thở dài.

Từ tất cả những gì mà bầm và con đã nghe thấy, thì tiếng tăm của ông ấy là đáng hoàng. - Bà nói. - Chẳng có lý do gì mà ta lại phải tin khác đi được.

Con cảm thấy như là ông ấy muốn mua con với giá rẻ. - Tôi đáp lại. - Bầm và tía nuôi dạy con để mong đợi điều tốt hơn cơ mà.

Bầm tôi nắm bàn tay tôi trong tay bà.

Chúng ta không thể có cùng những hy vọng mà chúng ta đã từng có. - Bà nói. - Lời đề nghị này đã vượt qua những gì bầm nghĩ là có thể.

Cái có thể ấy là điều gì khác ạ?

Chẳng có gì cả. - Bầm tôi đáp lời. - Gordiyeh nói đúng. Làm sao mà hai người phụ nữ không một xu dính túi lại có thể mong đợi thứ gì hơn thế?

Tôi chỉnh lại khăn đội đầu màu trắng và dúi tay mình vào lòng bàn tay bầm ấm áp.

Nếu như đây là quyết định của con, con sẽ nói không. Sau hết, Hajj Ali nói rằng hôn nhân trong giai đoạn này sẽ đầy tình yêu và xung đột ham vọng.

Bầm tôi rút bàn tay bà khỏi tay tôi.

Đây không phải là quyết định của con. - Bà nói với chất giọng sắt thép.

Con có quyền nói không với thầy đồ nếu con phản đối. - Tôi đáp lời bức bối, vẫn còn nhớ những gì Goli đã từng bảo tôi.

Nếu con làm như thế con sẽ mãi mãi là một kẻ lạ mặt của gia đình này, và như thế là kể cả bầm.

Tim tôi se lạnh vì lời đáp của bà.

Bầm muốn nói bầm sẽ để con cưới ông Fereydoon trái với ước nguyện của con ư?

Tình thế của chúng ta trong căn hộ này là không có được lời ăn tiếng nói gì đâu. - Bà đáp.

Con xin lỗi. - Tôi nói, biết rằng tôi đáng bị chê trách.

Đó là lý do vì sao bầm đề nghị con lần đầu tiên trong đời đừng có bướng bỉnh như thế. - Bầm tôi nói nhẹ nhàng hơn - Quyết định này tốt nhất là để cho những người lớn tuổi hơn, những người có tâm, cảm nhận được quyền lợi của con.

Ảo ảnh đối với lỗi lầm của tôi làm tôi như muốn giấu mặt vì ngượng. Đã hành động vội vàng, tôi mong được tỏ ra rằng tôi có thể học được từ những cách cư xử sai trái của mình.

Xin tuân lệnh! - Tôi ngoan ngoãn nói, sử dụng thuật ngữ phục tùng của lính khi người chỉ huy ra quân lệnh. - Xin chấp hành ngay. - Với những lời đó tôi cọ đầu vào đôi bàn chân sừng của bầm, nhất quyết sẽ làm bất cứ điều gì bầm sai phái.

Sáng ngày hôm sau, bầm tôi trao lời đồng ý với đề nghị. Gostaham viết một lá thư chấp nhận gửi cho Fereydoon và chúc mừng chúng tôi mà chẳng có chút phẫn khởi gì. Gần như ngay lập tức, chúng tôi nhận được một thư trả lời từ Fereydoon đề nghị làm thủ tục nhất hợp ngay ngày hôm sau, ngày đầu tiên của tháng chay Ramazan (2).

(2) Tháng này theo phong tục đạo Hồi, tất cả các con chiên ban ngày phải nhịn ăn, nhịn uống cho đến khi mặt trời lặn, liên tục trong một tháng.

Đêm đó chúng tôi ngủ say và sáng dậy muộn, bởi vì chúng tôi biết là sẽ phải tuân thủ tháng chay Hồi giáo cho khi nào đêm đến. Bầm tôi giúp chị Cook thái rau và rán thịt, còn tôi thì nhặt sạn và sâu bọ trong gạo và vo gạo. Thậm chí cả cái việc đơn giản ấy cũng phải làm lâu hơn bình thường vì tôi đói và miệng thì khô rang. Lúc đang làm, đầu óc tôi cứ lờn vờn ý nghĩ về Fereydoon. Vì đã mấy tháng nay tôi chưa thấy ông ấy, tôi tự hỏi không biết bây giờ trông ông ấy thế nào và tôi có nên ân hận vì đã chịu cúi đầu với quyết định của bầm tôi không.

Đến giữa giờ chiều thì lưỡi tôi cảm thấy như dính luôn vào vòm miệng trên, nói năng rất khó. Ngày thì trở nên nóng bức hơn, vì mọi người đều không được uống gì và lại phải gồng mình lên không được nghĩ đến nước. Ngày cũng dài đằng đằng, cũng có nghĩa là việc chờ đợi không biết đến bao giờ đêm mới đến, lúc mà chúng tôi được phép ăn uống. Mỗi một giây đều cần đến sức mạnh của ý chí.

Chập tối, tất cả chúng tôi đều hết năng lượng vì không ăn không uống. Con cháu họ nhà Gordiyeh tụ tập hết trong nhà, lão đà lão đảo mong ngóng. Lúc mùi thơm của món cừu và gà hầm mà chị Cook nấu lan ngấm vào không khí, tôi vãi nước miếng tê mồm cả lưỡi. Người lớn thì bắt đầu bón cho bọn trẻ con, những đứa quá bé không chịu đựng được hết hần thời gian của ngày tháng chay. Căng thẳng cứ dồn đầy căn nhà khi thời khắc của

khoái cảm đến gần. Chị Cook đầu bếp, có vẻ hồi hộp đặc biệt, hô hào khẩu lệnh nghe như sủa, cứ coi chúng tôi y như là lính tráng vậy. Chị muốn tất cả đồ ăn sẵn sàng đúng giờ, nhưng lại không được bày ra sớm quá kẻo ngượng. Tôi cảm thấy như muốn tợp đớp lấy những đám mây quánh vị mùi cảm xúc đang treo lơ lửng trong nhà.

Cuối cùng tiếng nổ khẩu lệnh tuyệt hảo khuấy động tất cả mọi người hoạt bát lại với đời. Tôi giúp Shamsi và Zohreh bê đồ ăn vào Sảnh Lớn. Gia đình nhà Gostaham ngồi xuống bữa ăn như những con báo đồ xô vào xé thịt hươu. Chẳng còn âm thanh nào khác ngoài tiếng nhai nuốt thức ăn. Gostaham thường hay nhồi cơm vào bánh mỳ rất khéo và đưa lên miệng cắn mà không hề rơi xuống một hạt, thế mà bây giờ để cơm rơi tứ tung. Không ai nói một lời cho đến khi mọi người đều no bụng và uống nước tráng miệng mát cổ.

Ở trong bếp, mẹ tôi và tôi cùng đám người hầu cũng im lặng ăn như thế. Bình thường thì chúng tôi đợi cho đến khi gia đình họ ăn xong, nhưng vào thời gian tháng Ramazan ăn chay thì không. Chúng tôi quá là đói. Tôi không thể nào quyết định là ăn hay uống trước, nhưng tôi khai vị bằng một chén nước quả đặc quánh của chị đầu bếp, là một món hồ lẩn nước hoa quả, đường, dấm và tinh dầu hoa hồng. Món uống này ngọt và chua, nó làm người ta ăn ngon miệng hơn. Nhưng lúc tôi ngồi xuống ăn, tôi không thể nào nuốt nổi một thìa.

Trong khi chúng tôi đang uống trà, Fereydoon đến ngay chỗ cửa ra vào cùng với người thủ quỹ và thầy tế. Gostaham dẫn họ vào Sảnh Lớn và mời họ uống và ăn thịt tấm đường trước khi gọi chúng tôi vào. Tôi che mặt kín như phải làm ở chỗ đông người. Tôi liếc mắt nhìn vào Fereydoon ăn mặc hào nhoáng trong chiếc áo choàng nhung màu nâu có những mảng vàng như những ký sỹ mà ông cũng là một. Gostaham đọc to bản hợp đồng hôn nhân để xác minh thời hạn và khoản tiền mà chúng tôi sẽ được trả. Khi thầy tế hỏi tôi có bằng lòng không, tôi trả lời ngay là có đúng

như tôi đã hứa với bầm. Fereydoon ký vào văn bản, và đến lượt bầm tôi, Gostaham, thầy tế và người thủ quỹ của Fereydoon lần lượt là những người chứng kiến.

Fereydoon có dáng rất làm ăn về những thủ tục này, nhưng khi thấy không ai nhìn, ông ấy ngấm tôi chăm bác rất lâu dáng vẻ đang thẳng thắn định giá làm tôi run bắn lên. Cái nhìn của ông ấy làm cho cơ thể tôi cảm thấy nặng trĩu và chín nhũn, cứ như là một quả chà là chảy nhão ra trong chính thứ nước mật của chính mình. Tôi run bắn cả người với ý nghĩ rằng chuyện sẽ như thế nào đây nếu lần đầu tiên một mình ở với ông ấy. Tôi biết rằng tôi sẽ phải cởi bỏ quần áo ra, nhưng tôi biết rất ít chuyện gì sẽ xảy ra sau đó. Tôi hy vọng là tôi thích chuyện gì đấy, và tôi cầu nguyện rằng ông ấy sẽ thích tôi. Tôi lấy lại thanh thản bình tĩnh khi nghĩ tới lời của Goli “ai mà chẳng thích cơ chứ”, chị có lần đã nói vậy.

Bầm tôi thu một bị bọc tiền xu từ người thủ quỹ. Fereydoon và đoàn tùy tùng của ông cảm ơn chúng tôi và ra về. Khi chúng tôi quay trở lại căn buồng, tôi nghe tiếng đồng bạc va lanh canh trong quần áo mẹ tôi, nó làm cho đám cưới của tôi dường như giống một chuyện thương mại hơn là một sự kiện cuộc đời.

Bởi vì cứ lẳng lặng mà ở trong nhà mình vào ngày cưới thì dường như không ổn, bầm tôi và tôi tối hôm đó đi đến nhà trưng bày Hình hài Thế giới để giải trí. Những người bán hàng ở đó trang trí hình của họ bằng đèn để mọi người có thể chiêm ngưỡng xem xét, mua bán suốt đêm. Những người làm xiếc tung hứng và những nhà kể chuyện, họ làm vui đám đông bằng những trò của mình, mấy cậu con trai bán hạnh nhân tẩm mật và đường phèn. Có những nhà đi cả gia đình, mua những thanh sườn cừu nướng và vừa đi vừa ăn từ hàng này sang hàng khác.

Nơi trưng bày trông rất sống động nhưng cảm thấy kỳ cục bị lạc lõng trong đám đông không tên tuổi này so với việc tổ chức hôn nhân như đáng ra tôi phải tổ chức ở phum mình. Mọi người sẽ chúc tụng những lời tốt đẹp

xung quanh tôi cả ngày cả đêm. Chúng tôi sẽ cùng nhau nhảy múa, ca hát, kể chuyện và ngâm thơ, và sau khi tất cả cùng ăn cơm gà, bóc vỏ cam, ăn đường, người chồng của tôi sẽ đến để tuyên bố tôi là của anh ấy. Tôi nghĩ cha mình mới tự hào làm sao nếu như còn người, và tôi bỗng thấy nhớ người vô cùng.

Lúc đó là gần bình minh lúc chúng tôi trở về nhà. Bầm tôi và tôi ăn một bữa tào phớ váng đậu, rau thơm, hạt dẻ, kẹo và bánh mỳ thật no để giữ cho chúng tôi khỏe cả ngày. Tôi còn tổng kết bằng một cốc nước anh đào chua trước khi chìm vào giấc ngủ, cũng chẳng được lâu trong chốc lát thì những tia nắng đầu tiên của mặt trời xuất hiện. Lúc tôi kéo chăn trùm mình, tôi hy vọng tôi sẽ không tỉnh giấc trước khi mặt trời mọc ngang đường chân trời. Nhưng rồi tôi quăng chăn lên giường, vì cơ địa tôi không quen với ngủ lúc có ánh nắng. Tôi cảm thấy choáng váng và bất ổn vì những đổi thay bỗng chốc xảy ra như vậy. Nó gợi cho tôi nhớ lại cảm giác cái hồi tía tôi bỏ lại chúng tôi một mình cô đơn trên đời mãi mãi chỉ sau có mỗi một đêm. Nền đất nơi tôi đang đi lúc đấy dường như rung chuyển, cứ như thể là một trận động đất sắp sửa lắc rung phum làng của chúng tôi tan tành thành cát bụi.

Tôi không phải chờ đợi lâu để nhận được lời triệu tập đầu tiên của Fereydoon. Lời triệu tập đến vào ngày thứ tư của tháng Ramazan trong hình dạng một lá thư hướng dẫn tôi là phải tắm rửa này, ăn mặc đẹp này và sẵn sàng gặp ông ấy trước giờ khẩu lệnh ăn tối của tối ngày hôm sau. Thế là cuối cùng tôi sắp sửa trở thành một người đàn bà trưởng thành: giống như chị Goli, tôi sẽ biết hết mọi thứ ấy mà.

Buổi chiều ngày hôm sau, bầm tôi và Gordiyeh đưa tôi đến một nhà tắm công cộng trang nhã trong huyện. Lần đầu tiên trong đời, bầm tôi chỉ đạo bà cô Homa đưa tôi vào một khoang tắm riêng. Cô xoa một thứ kem sền sệt có mùi chua làm từ thảo mộc màu chanh lên căng chân và hố nách tôi. Sau một vài phút bà đổ một xô nước đầy lên người tôi và lông chân

lông nách tan rã hết, đùi và cẳng chân và nách tôi trơn chu nhẵn nhụi như của con gái. Rồi thì bà bẻ ngả đầu tôi ra phía sau và vuốt chải lông mày, không có vẻ bắt ép cứng nhắc cứ như thể tôi đã là phụ nữ rồi, nhưng cũng vừa đủ để lông mày cong lên như trăng lưỡi liềm.

Cháu trông ngày càng đẹp hơn thế này á. - Bà cô Homa nói. Tôi đỏ bừng mặt, vì tôi không quen với việc nghĩ về mình theo cách đó.

Khi tôi đã trơn tru xong, tôi lại nhập vào đám phụ nữ khác đang tắm ở sảnh chính nhà tắm. Tôi cảm thấy một cảm giác mới mẻ ở đôi chân nhẵn nhụi lông của mình khi họ thì thảo với nhau lúc tôi đi vào đám người đang tắm. Quay trở lại chỗ tắm tôi và bác gái Gordiyeh đang ngồi nghỉ và cười ngả ngớn, tôi nằm duỗi thẳng ra bên cạnh họ. Họ pha một thứ nước sền sệt trong một cái bát để tắm, và bác gái Gordiyeh thoa vào lòng bàn tay tôi cho đến tận chỗ cổ tay và cho đến tận chỗ giữa những ngón tay. Bàn tôi thì thoa vào lòng bàn chân và nửa ngón chân. Sau đó mấy tiếng đồng hồ lúc họ dỡ chỗ bột sền sệt ra, ngón chân và ngón tay của tôi trông như đồ trang điểm. Họ không đùa với tôi và cũng chẳng chòng ghẹo tôi, mà chuyện này thì cũng bình thường đối với các cô dâu mới, bởi vì họ quyết tâm giữ kín chuyện hôn nhân của tôi.

Rồi cuối cùng cũng phải đến lúc tắm. Khi bà cô Homa kỳ cọ lưng tôi, bà nói:

Tẩy lông tẩy vết này, cứ như là cháu sắp cưới chồng!

Cô sẽ phải là người đầu tiên biết chứ, cô Homa thân yêu ạ! - Tôi nói với cái giọng mà tôi hy vọng nó mang chất giọng băng quơ. Tôi không quen với chuyện nói dối, và những lời nói cứ dập da dập dính trong cuống họng tôi.

Cô Homa cười to và đổ một gáo nước lên đầu tôi để tráng người. Sau đó, chúng tôi vào phòng tắm hơi chỗ có cái vòi to nhất của nhà tắm công

cộng. Hơi nước nóng thường hay làm cho tôi buồn ngủ và lơ đãng, nhưng lần này tôi khoan khoái thường thức mãi đến khi những người phụ nữ khác bảo tôi thôi đi thì mới thôi.

Khi tôi trở về nhà, bác gái Gordiyeh dẫn tôi và bầm tôi vào phòng trang điểm của bác gái, một phòng nhỏ trong chái nhà. Phòng chất đầy những thùng hàng hình trụ đựng quần áo cho những dịp đặc biệt khác nhau. Lúc họ lôi ra những tấm lụa quý, Gordiyeh hỏi chuyện bầm tôi về ngày cưới của bà.

Tôi nghĩ tôi là đứa con gái may mắn nhất trong phum, - Bà mỉm cười đáp lời - bởi vì tôi đã cưới được người đàn ông đẹp giai nhất.

Ồ thế à, nhưng cái đẹp nó đến rồi lại đi! - Gordiyeh đáp lời. - Em thời xưa có lần trông cũng đẹp xinh lắm ấy chứ lì, đâu có ục à ục ịch và xã xưởi như em bây giờ.

Mẹ tôi thở dài.

Tôi cũng sẽ không để ý nếu ông ấy nhà tôi mất đi vẻ đẹp giai, chỉ cần ông ấy còn sống trên đời! Nhưng nếu như đó là ý thánh thần, tương lai của con gái tôi chắc sẽ ngọt ngào thôi.

Sau khi tôi trút bỏ quần áo của mình ra, Gordiyeh giúp tôi mặc một bộ cánh lụa trong suốt màu trắng. Tôi run rẩy, tự hỏi mình sẽ cảm thấy như thế nào trong cái vẻ quyến rũ này đối với Fereydoon, bởi vì tôi không thể nào tưởng tượng mình sẽ thể hiện mình như thế nào với ông ấy.

Tiếp đó là bộ đồ lụa rộng, màu đỏ như màu táo chín, ăn khớp với quần dài và đôi dép màu vàng lóng lánh có mũi nhọn. Đồ trang sức bên ngoài là áo choàng vàng có tô điểm những bụi hoa hồng đỏ, trông đẹp như tranh vẽ. Mỗi một bụi hoa nở ra một chồi non, một cánh hồng mới nở, và một bông hoa hồng ở điểm rực rỡ nhất của nó. Một bác bướm đang dang cánh bay về phía bông hồng nở to nhất, nóng lòng hút nhị.

Bầm tôi đang rộng mở chiếc áo choàng cho tôi, và tôi lướt mình trượt vào đó khoác áo lên người.

Con gái cứng của mẹ, con xem những cánh hoa hồng này không có gai đâu nhé. - Bà nói. - Hãy để nó dẫn dắt cho con biết cách cư xử khi ở cùng với chồng mình.

Bỗng dưng tôi cảm thấy hoa mắt chóng mặt, có lẽ là vì tôi chưa ăn tí gì kể từ lúc trước khi mặt trời mọc, do tôn trọng tháng ăn chay Ramazan. Tôi ngồi thụp xuống một chiếc ghế đẩu để định thần. Gordiyeh đã tô vẽ vào lông mi của tôi bằng bút chài mi và bôi đậm lông mày tôi. Rồi thì bác gái trát một chút phấn màu hoa hồng vào môi tôi, làm cho đôi môi trông nhỏ đi, tạo ra một vết nốt ruồi đen nho nhỏ xinh xinh ngay dưới đuôi mắt trái tôi. Bầm tôi trùm mạng trắng lên đầu, để rũ một vài sợi trang điểm cho khuôn mặt. Một sợi dây xỏ ngọc trai của Gordiyeh nằm ngay dưới cằm, làm tôi nổi bật khuôn mặt từ giữa hai thái dương. Bác gái Gordiyeh thắt chặt một dải ngọc trai nữa quanh đầu tôi. Tôi cảm thấy từng đồ trang sức chạm vào trán tôi, lạnh như nước suối.

Đứng dậy đi nào, con gái yêu. - Bầm tôi nói. Tôi đứng dậy và họ nhìn vào tôi. Cả hai người dường như ngây ra, cứ như thể là họ đang ngắm nhìn chăm bác một kiệt tác của hội họa mà tôi chưa từng được xem.

Bầm tôi vỗ nhẹ lên má tôi.

Con trông đẹp như trăng rằm vậy. - Bà nói.

Một khi đã diện vào xong, tôi sợ cử động vì e rằng sẽ làm hỏng công trình nghệ thuật của họ. Mẹ tôi dẫn tôi đến lư hương buộc tôi một chân vào chân lư hương để hương thơm ngấm vào quần áo.

Và mọi thứ đều nằm dưới họ hết. - Bác gái Gordiyeh nói cùng với một điệu cười đầy dục vọng.

Mùi đượm của hương làm cho tôi lại thấy lú lẫn và lại một lần nữa làm cho tôi hoa mắt chóng mặt.

Tiếp đó, bác gái Gordiyeh lại phủ lên đầu tôi một mạng lụa màu trắng để cho sẽ không ai nhận ra tôi. Bầm tôi đặt tấm mạng che mặt màu đen của mình lên trên quần áo tang. Là vì tháng ăn chay Ramazan, nên ăn bây giờ thì quá sớm, họ không cho tôi ăn món hạnh nhân ngọt ngào mật chảy hoặc uống nước hương hoa hồng, mà thay vì thế họ bôi lên môi tôi và cầu chúc cho tôi một cuộc sống hôn nhân đầy trắng mặt.

Bầm tôi và tôi được người ta dẫn đến gặp Fereydoon tại một trong nhiều căn nhà của ông, gần Thánh đường ngày thứ Sáu đạo Hồi. Chúng tôi rời nhà Gostaham và ra đi từ bờ sông theo hướng cửa Bắc của thành, đi dọc theo dãy chợ đến quảng trường cũ của thành phố. Từ đó, chúng tôi đi qua bốn bãi xe ngựa, ba nhà tắm hơi công cộng và hai trường Hồi giáo trước khi đến được Thánh đường ngày thứ Sáu đạo Hồi, thánh đường này được xây dựng trước đó hơn 500 năm. Thánh đường được xây dựng bằng gạch mà chẳng cần sơn hay lợp ngói. Trong khi quảng trường của quốc vương và Thánh đường ngày thứ Sáu đạo Hồi của người thật tráng lệ không gì so sánh được, khu vực này của thành phố lại có cái vẻ vương giả nhục nhằn âm thầm. Quân Nguyên cũng chưa tàn phá nó.

Ta vào thánh đường một lát đi. - Tôi nói.

Chúng tôi đi qua cái cổng rộng thênh thang vào một hành lang tối, vách tường gạch đặc và có nhiều cột chống dày dặn. Tôi nghĩ đến tất cả những ai đã cầu nguyện ở đây trước tôi, đặc biệt là những cô gái mà một hôm vẫn còn trinh tiết và hôm sau thì đã hóa hôn nhân. Cứ y như là tôi giờ đây đang nằm trong đêm trường của tối ngu dốt nát này và sớm thôi, tôi sẽ cũng bước sang nơi ánh sáng của kiến thức trí tuệ kia. Tôi bước từ chỗ hành lang tối mờ vào khoảng không gian ngoài trời cầu nguyện, tràn ngập ánh sáng mặt trời. Tôi đứng lặng đi trong giây lát, ngập trong luồng ánh

năng chang chang, lăm bắm nguyên cầu, và bắm tôi cứ để mặc tôi cầu nguyện cho xong.

Con cầu nguyện xong rồi - Tôi nói với bà.

Chúng tôi rời quảng trường và đi tạt xuống dãy phố hẹp nhỏ nơi mà chỉ có những cột cổng cao cao của nhà dân là dấu hiệu dễ nhìn thấy. Pháo lệnh báo giờ ăn sắp điểm, và phố xá rất đông người đang vội vã đi đến những nơi họ dự định ăn bữa tiếp. Những khuôn mặt của mọi người trông căng thẳng và đầy vẻ chờ đợi.

Bầm tôi hỏi đường một cậu bé đến nhà Fereydoon, và cậu ta dẫn chúng tôi tới một cánh cổng bằng gỗ trạm trổ. Chúng tôi dùng nắm gỗ cửa dành cho phụ nữ, mà khi gõ lên âm thanh có âm tần cao. Gần như ngay lập tức, một phụ nữ luống tuổi, người hầu trong nhà, mở cánh cửa và tự giới thiệu tên là Hayedeh. Tôi nhận ra bà ta, vì bà cũng đã tham gia vào lần tắm lễ hội ở nhà tắm hơi công cộng, cái hôm mà bà cô Homa đã tán dương tôi.

Chúng tôi bước vào bên trong và gỡ mạng che mặt. Bà thể hiện vẻ tôn trọng, ấy nhưng rõ ràng vẫn có vẻ trịnh thượng, bà nói với bầm tôi rằng từ giờ phút đó trở đi bà ấy sẽ chịu trách nhiệm về tôi. Tôi không ngờ lại phải nói lời chia tay nhanh thế. Bầm tôi áp lòng bàn tay của bà vào má tôi và thì thào:

Con đừng quên là con đã được đặt tên của một người phụ nữ đầy sức mạnh và khôn ngoan. Bầm biết là con sẽ sống xứng đáng với cái tên của con.

Ngay lúc bà quay mặt ra đi, tôi trông thấy có những vết vân máu hằn lên trong mắt bà, và nó cũng có những vết như thế trong mắt tôi. Tôi không nghĩ rằng mình lại từng cảm thấy cô đơn hơn thế vào giây phút đó. Nhận thấy nỗi đau khổ của tôi, Hayedeh nói bằng giọng:

Cô sẽ thích ở đây cho mà xem.

Căn nhà này có bốn gian phòng được bố trí quanh một cái sân có một vòi nước ở giữa nhỏ xinh phun lên nghe như tiếng nhạc. Hayedeh thu xếp những thứ ngoài cửa và ngắm nghía kỹ những đồ áo quần trang điểm của tôi. Chắc hẳn bà ấy thấy là thích hợp, vì bà ấy đưa tôi vào một trong những căn buồng và bảo tôi cởi giày ra và đợi.

Căn phòng này trông cứ như là một kho báu. Những bức tường có rất nhiều hốc tường, được người ta vẽ theo một thiết kế cây anh túc màu vàng cam và những bông hoa có màu ngọc lam. Trần nhà được trang trí bằng những nét vẽ mặt trời giống như là một tấm thảm được khắc nổi bật lên từ nền thạch cao trắng. Nó được đính những mảnh gương nhỏ bắt ánh nắng nhẹ trông như những vì sao. Một tấm thảm lụa đẹp có hoa văn là nền hoa trải trên sàn. Có hai chiếc thảm nhỏ hơn mang hình những con chim đang thi nhau hát trong một cành cây đầy hoa treo trên tường, hai tấm thảm này rất quý không thể để dưới đất mà giẫm chân lên được. Ngay gần đấy có những cái tô đầy dưa hấu, nho, dưa chuột, và có mấy cái chiếc bình cao cổ đựng nước lọc trong vắt và rượu

vang đỏ.

Tôi chẳng có cảm giác về thời gian đã trôi qua bao nhiêu trước khi Fereydoon đến. Mỗi một phút dường như dài tới hàng năm, tôi không muốn cử động nhiều, vì sợ làm hỏng dáng bộ của mình. Tôi nghĩ mình chắc hẳn phải trông như là một công chúa đóng băng cứng đờ trong một bức tranh vẽ. Từng chi tiết đều là một sự hoàn hảo, vậy mà tôi không phải là chính mình. Tôi nhìn những ngón tay ngón chân của mình đã được nhuộm màu thảo mộc cứ như thể chúng là của ai đó, bởi vì từ trước tới nay tôi chưa bao giờ được trang điểm như thế. Tôi nghĩ tới cô bạn của mình, Goli, và mức độ mà mình mong đợi để biết được những bí mật mà bà chị đó đã được biết trước hàng năm nay rồi. Giờ đây tôi ước gì mình không phải biết đến những bí mật đó.

Đã đến lúc đó rồi đây, nhoáng một cái, cánh cửa vào phòng bật mở và Fereydoon phi vào, kéo theo sau là nửa tá người hầu bê những khay đầy đồ ăn đang bốc khói.

Xin chào em. - Ông ta nói, ngồi ngay xuống một tấm thảm dày gần tôi.

Ông ta mặc một chiếc áo choàng màu hoa oải hương trùm lên một áo sơ mi dài tay màu xanh lá cây, đầu đội khăn trắng có những sợi bằng bạc. Hai người hầu mở nhanh tấm vải trải bàn và đặt nó trước mặt chúng tôi, trong khi những người kia bày đĩa đồ ăn để đủ no cho hai mươi người. Rồi sau đó tất cả bọn họ đẩy về kính cẩn lui ra.

Fereydoon dường như rất khoan khoái y như khi lần đầu ông ấy trông thấy tôi không che mạng mặt.

Chắc hẳn em đang đói lắm đây. - Ông ta nói. - Anh và em chúng mình cùng nhau xả hơi sau ngày nhịn chay đi.

Ông xé một miếng bánh mì, kẹp lấy một miếng thịt cừu và cơm nấu với cây thì là và đưa mời tôi. Tôi nhìn thẳng thốt. Tôi chưa bao giờ được một người đàn ông lạ mặt mời ăn như thế này cả.

Em không cần phải e thẹn thế. - Fereydoon nói, tựa người về phía tôi.

Anh và em bây giờ là một người đàn ông và một người vợ.

Khi tôi bật lại, ông ta cười.

A ra thế à, còn trinh! - Ông ta nói cùng với một nụ cười sung sướng.

Tôi nhận lấy đồ ăn từ ngón tay của ông và đưa thức ăn vào miệng. Thức ăn ngon lành như tôi vẫn từng ăn theo con tì con vị của mình, và lại còn có cả núi đồ ăn kia nữa chứ. Chúng tôi còn có cả hai con gà hầm, một đùi cừu nướng, cơm độn với đậu đỏ và hành, một đĩa cơm gạo ngọt ướp

nghệ vàng, quả hoàng liên gai, cam đã bóc vỏ, và đường. Tôi không thể tiêu hóa được nhiều, nhưng Fereydoon ăn ngẫu nhiên mọi thứ, như ta có thể hình dung một người ở địa vị như ông. Đôi lúc, ông dừng lại và lại nhúm cho tôi một miếng. Cũng như khi ở nhà, chúng tôi không nói chuyện lúc đang ăn, một cách tốt nhất để thưởng thức vị ngon ngọt của thức ăn.

Khi chúng tôi ăn xong, Fereydoon gọi những người hầu và ra lệnh dọn dẹp đĩa đồ ăn đi. Tôi có thể thấy những người hầu đang ước lượng số thức ăn còn lại trên đĩa và đang tính toán liệu họ có được ăn no trong đêm đó hay không. Bản thân tôi cũng ngầm tính như họ, và tôi biết thừa là họ có quá đủ để ăn.

Đến lúc Fereydoon gọi người hầu mang lên một cái tẩu thuốc và gọi thêm một nhạc công. Một chiếc tẩu bằng thủy tinh có thuốc lá đang cháy đến cùng một lúc với một anh chàng nhạc công trẻ tuổi gầy mõi, thậm chí còn chưa có chút râu ria nào. Fereydoon rút một hơi thuốc rồi sau đó mời tôi hút, nhưng tôi từ chối, vì mình chưa hút thuốc tẩu bao giờ. Anh chàng nhạc công sắp đặt chỗ ngồi ngang mặt với Fereydoon và chờ đợi cho đến khi ông ta giơ tay lên hạ lệnh chơi một bài. Người nhạc công bắt đầu cúi xuống bên chiếc đàn nguyệt cầm, mà những làn điệu của nó nghe bứt rứt trái tim người ta. Lúc tôi xem hai người chơi đàn sóng đôi như thế, rất là hài hòa ăn nhịp với nhau, tôi cảm thấy một nỗi cô đơn đau đáu. Chiếc đàn nguyệt cầm và người nhạc công gọi đến cho tôi về một cuộc đời khép kín mà mình chưa từng được biết, và có lẽ sẽ chẳng bao giờ biết. Tôi bỗng dưng cảm thấy nhớ tía da diết. Tôi nín một nhịp thở để cố trấn tĩnh mình, nhưng dáng vẻ của tôi lọt ngay vào mắt Fereydoon.

Có chuyện gì thế? - Ông nói.

Tôi không thể đáp lời vì tôi đang phải cố cường lại những cảm xúc của mình. Người nhạc công vẫn cứ tiếp tục đánh đàn. Fereydoon ra hiệu cho anh ta dừng chơi đàn, nhưng anh này không nhận thấy. Cuối cùng, Fereydoon nói rất to:

Đủ rồi! Cậu có thể đi đi.

Chàng trai trẻ tuổi chơi thêm mấy làn điệu một chút trước khi anh chàng sau cùng cũng ngừng mặt nhìn lên. Tôi để ý thấy một nụ cười tán tỉnh đến lạ trên mép anh chàng này, lúc anh ta cảm ơn ông chủ và chia tay.

Tôi cảm thấy khố sở, cứ như thể là mình vừa mới mắc phải một lỗi ngớ ngẩn đến kinh khủng. Nhưng thay vì nổi cáu, Fereydoon vươn mình tới.

Trong khi Fereydoon đang ngăm nhìn bàn tay tôi, tôi liếc nhìn khuôn mặt ông ta. Ông ta có một bộ ria màu đen rậm, một bộ râu được xén tỉa gọn gàng mà nó kéo dài như quai nón tới tận dái tai. Tôi có thể ngửi thấy mùi thuốc lá trên áo sơ mi của ông ấy. Tôi chưa bao giờ kề sát mặt một người đàn ông như thế bao giờ, ngoại trừ tía tôi, và chắc hẳn trông vẻ mặt tôi lúc đó rất sợ hãi.

Vậy là. - Ông ta nói. - Đây chính là cô sơn nữ bé nhỏ của tôi từ miền Nam tới đây, rất bướng bỉnh và cứng rắn bề ngoài, ai dè trong lòng mà lại lập bập yếu đuối như con bướm vậy! Ai lại có thể nghĩ thế cơ chứ?

Tôi không mô tả mình theo cách đó, vậy mà chắc hẳn đó lại là sự thật. Sau cái chết của cha tôi, cái gọi là hiền lành yếu điệu đối với tôi dường như chỉ là một thứ tình cảm để những người khác thưởng thức.

Từ cái hôm mà anh trông thấy em bỏ mạng che mặt, anh đã muốn có ngay em rồi. - Ông ta nói.

Ấy vậy mà lúc ấy em lại còn dám bật lại anh cơ chứ. - Tôi đáp lời, nhớ lại cái lúc mà tôi nói cấm ông ta không được nhìn vào mình.

Ừ, mà em cũng nên làm như thế!

Tại sao anh lại phải đợi cho đến tận bây giờ mới hỏi gia đình để cưới em? - Tôi hỏi.

Lúc đấy em chưa sẵn sàng mà. - Ông ta nói. - Nhưng rồi sự việc đã đổi thay khi bà Hayedeh nhìn thấy em ở nhà tắm hơi công cộng.

Tôi đỏ bừng mặt, và Fereydoon hôn lên trán tôi ngay phía dưới sợi dây treo ngọc. Cả thân thể tôi nóng bừng. Đó là cảm giác kỳ lạ làm một người có ý nghĩa lớn lao với một người, dầu rằng chỉ là giây lát, hơn bất cứ ai khác.

Tôi muốn nói chuyện nhiều hơn, nhưng Fereydoon nắm lấy tay tôi và dẫn tôi tới hốc giường ngủ nhỏ nằm ngay sau một cánh cửa bằng gỗ trạm trổ. Ánh sáng bập bùng từ mấy ngọn đèn dầu đặt ở những hốc nhỏ trong tường. Một chiếc đệm giường to sù có kèm cái gối to đủ cho hai người gối đầu choán gần hết căn phòng. Đó là một căn buồng người ta làm ra chỉ để phục vụ mỗi hai việc: ngủ và yêu.

Chúng tôi ngồi trên chiếc đệm giường, nhịp tim tôi đập loạn xạ mà bản thân mình cũng còn nhìn thấy nó phập phồng dưới làn áo satanh. Fereydoon gỡ chiếc áo choàng màu vàng quý giá của Gordiyeh, quăng ào chiếc áo sang bên theo cái dáng bộ của những người đã quen làm thế đối với những đồ giá trị. Sau đó, ông nhẹ nhàng nâng tuốt chiếc áo satanh trùm người qua đầu tôi. Tôi run rẩy trong bộ lót chỉ làm bằng lụa tơ tằm nguyên chất bám sát người, hầu như bộc lộ hết mọi thứ. Fereydoon sờ bóp vào eo lưng tôi một lát, và hơi ấm từ tay ông làm tôi trấn tĩnh lại, hết run. Và tôi cảm thấy ông đang đợi chờ chuyện ấy. Khi tôi thoải mái hơn, ông bắt đầu xoa nhẹ vào ngực và bụng tôi, nhẹ tới nỗi hầu như chỉ dùng bụng ngón tay mà qua lụa tơ tằm tôi cũng cảm thấy nóng rực.

Tôi là cứ muốn ông làm tiếp như thế, nhưng Fereydoon nhoài một cái lật phăng bộ đồ lót trên ngực tôi và nhìn chăm chăm vào thân thể tôi,

trong khi đó tôi cố cưỡng lại cái thể tự nhiên uốn éo quần quaoi của con sâu bị móc vào lưỡi câu. Mắt ông bùng lên vẻ sung sướng.

Giời ạ, vù gì mà chắc như hai quả lựu thể này, mông tròn như hai hòn đảo thể này cơ à! Anh đoán trước chắc là phải như thế này mà.

Tôi đỏ rựng mặt lên vì lời khen của ông.

Hoa hồng nở trên má em đấy. - Ông nói nhẹ nhàng.

Ông ném bộ đồ lót của mình sang bên, những thứ vải vóc dặt tiền bay lên tơ tướp như rẻ rách. Khi Fereydoon lần đầu tiên trước mắt tôi cởi bỏ khăn vấn đầu, tôi hít một hơi dài nín thở. Làn tóc của ông xả xuống vai như sóng đen bóng. Tôi muốn vuốt vào làn sóng tóc đó nhưng không dám làm thế.

Những sợi tóc đen bóng nổi bật trên cơ thể ông trông như mẫu vẽ nhung thêu trên gấm. Mặc dầu tôi không nhìn trực tiếp vào bộ giữa của ông, tôi cũng thoáng thấy thứ gì đó nhác trông giống bộ phận sinh tồn của con cừu đực bày ngoài chợ: bán lẫn với cật, gan và lưỡi.

Khi Fereydoon lôi tôi vào ôm trọn tôi trong vòng tay ông, lúc đó giữa hai làn da chúng tôi chẳng còn gì ngăn cách nữa, tôi ngửi thấy mùi thuốc lá sợi thơm mùi táo tươi nơi đôi môi ông và cảm được những sợi lông cứng cứng trên ngực và khuôn mặt ông. Cơ thể ấm áp ngon lành của ông miết vào cơ thể tôi. Tôi lúc ấy thì quá ư ngây thơ chẳng biết mình nên thưởng thức gì tiếp nữa. Tôi đã từng trông thấy bọn gia súc tơ nhau ngoài đồng rồi, tôi cũng đã đoán là đàn bà và đàn ông cũng làm tương tự như thế. Nhưng khi Fereydoon bập thân vào thân thể tôi, tôi cứ bám sát lấy tấm đệm giường, tự phanh mình lại vì động tác có vẻ như dữ dội. Lúc cảm khoái của ông bùng nổ, tôi biết là do tôi đã gợi lên, nhưng tôi thì chưa thấy gì cả. Tôi, lúc đó như một công chúa đóng băng trong bức họa, chỉ biết giương mắt nhìn xem lúc ông nhai nuốt mình tôi. Lúc ông lên đến cực thiên đường thứ

bảy, ông kêu lên a á đầy khoái cảm, tôi thì cứ hé nửa mắt tò mò quan sát ông. Sau khi ông lăn ra ngủ, tôi cảm thấy hụt hẫng và băng khuâng. Tại sao cái thứ mà chúng tôi vừa trải qua lại có thể là nguồn gốc bao chuyện bông đùa của bọn đàn bà trong phum tôi cơ chứ, và khỏi phải nghi ngờ, của cả bọn đàn ông nữa? Tại sao con bé Goli trông sung sướng mê li khi nó kể về chuyện này?

Lúc gần sáng, Fereydoon lại tỉnh giấc, ôm tôi vào vòng tay ông. Có vẻ như ông muốn làm lại như thế lần nữa. Tôi tuân thủ, mặc dầu tôi cảm thấy đau. Động tác của ông gợi hứng, tôi lấy hông cọ cọ vào hông cứ như thể tôi đã thạo việc, tự làm cho tôi cố hơn khi tôi ngó thấy mắt ông chớp chớp như cánh bướm. Tôi cứ thế cọ xát, ông tụt ra khỏi bộ đồ ngủ, ôm chặt cứng lấy lưng tôi, xiết mạnh thân mình ông vào thân mình tôi cứ như thể muốn tự bóp bẹt thân mình. Sau một lúc cố gắng, cánh tay ông lỏng ra và ông lật mình lăn sang bên mép giường.

Không gì sánh được! Hì hì! - Ông nói, đôi môi chúm chúm hôn vào đầu vú tôi.

Trước khi ông đi ngủ, ông mỉm cười nhìn tôi, và tôi có cảm giác là mình cũng làm y như thế.

Đêm đó, tôi ngủ mê thấy trò phi ngựa chơi bóng chày. Các kỵ sĩ đấu thủ đua tranh săn đuổi quả bóng rất ác liệt, bắt chận nhau. Khi một đấu sĩ cuối cùng quất quả bóng bay xuyên qua cọc gôn, tôi ngóng đợi đám đông sẽ nhảy căng lên và gào thét, nhưng chẳng có âm thanh nào phát ra từ cổ họng họ cả. Tôi giật mình tỉnh giấc, đầu óc cứ lờn vờn ý nghĩ về cú sút giữa hai đùi của Fereydoo và đùi tôi, và cứ băn khoăn mãi vì sao cảm giác thật của nó không khoan khoái như trước đó tôi vẫn hằng mong đợi.

Khi tôi đi bộ về nhà sáng hôm đó, mọi vật mà tôi trông thấy: Giáo đường Hồi giáo ngày thứ Sáu cổ kính, khu chợ nhộn nhịp, những hàng cây nép vào nhau bên con đường xuyên qua Khu Tứ vườn trông dường như

mới sinh sôi nảy nở dưới ánh nắng mặt trời nóng bỏng. Làn da tôi vẫn còn vương vấn đâu đây cái ôm ấp của Fereydoon. Tim tôi như loạn nhịp, giống như cái ngày mà tôi đứng trên cầu nhìn vào đất Isfahan và mong mỗi mở ra những bí mật của thành phố này. Vậy mà tôi lại cảm thấy bên trong lòng trống rỗng cứ như thể bị mất hẳn đi cái gì đó, một cái gì đó mà tôi không thể gọi tên ra được.

Lúc tôi đi ngang xuyên qua khu Tư vườn, mắt tôi nhìn thấy nơi đi dạo của những người nhà giàu, quanh đó người ta trồng hoa mồm chó hồng và thủy tiên xanh lơ. Tôi tự hỏi nếu như mình trốn vào những đám cỏ cây màu xanh dày đặc kia dưới những bóng cây đề mang theo bánh mì, hạnh nhân và pho mát cừu cùng với một người chồng như đi chơi dã ngoại thì sẽ ra sao nhỉ. Có hai gã thanh niên trông có vẻ hăm hở để ý thấy tôi liền bắt đầu tỏ ý khơi khơi chờ tín hiệu của tôi.

Cô em trông như quả mận, ngọt ngào ngon vị như đào tơ. - Một gã thanh niên cố tình nói to với gã kia. - Chỉ cần nhìn dáng mắt cá chân cô nàng là tớ biết ngay mà.

Tôi quay về phía phố của nhà Gostaham, tảng lờ hai gã thanh niên kia đi, tôi bí mật tòm tĩm sau tấm mạng che mặt. Bây giờ tôi biết chính xác cái gì làm cho những gã thanh niên đại loại như thế phiền muội đến như vậy dưới những chiếc áo khoác ngoài của họ. Tôi nhìn quanh mình, nhìn vào những người phụ nữ khác, tôi nhìn thấu được vẻ khoái trá che ẩn đằng sau những mạng che mặt kia của bọn họ. Bọn đàn bà chúng tôi luôn là điều ngạc nhiên cho mọi người nếu được bóc từng lớp từng lớp một.

Vẻ hồ hởi của tôi không hề trong sáng. Có gì đó đã mất đi một cách trắng trợn trong cái đêm của tôi với Fereydoon; điều gì đó làm cho con người ta cứ phải hoài niệm mãi trong vô vàn bài ca, bài thơ, cứ nâng niu hoài và cứ trân trọng mãi.

Nó giống như là lửa bắt phải cỏ khô, khoái vị ngốn ngấu lép ba lép lép.

Có lần Gôli nói thế. Nhưng thế có nghĩa là gì cơ chứ?

Khi tôi về đến nhà, bầm đón tôi đầy vẻ âu yếm và hỏi thăm sức khỏe của tôi. Tôi trả lời rằng tôi khỏe và nhờ ơn Trời.

Đêm qua con thấy thế nào? - Bầm hỏi tôi, vẻ sốt ruột như muốn biết hết mọi chuyện ngay.

Tôi nằm duỗi thẳng cẳng trên nệm giường, bỗng cảm thấy bải hoải.

Con tin rằng chuyện đã xảy ra như mọi chuyện vốn là như thế. - Tôi đáp.

Lạy Chúa lòng thành. - Bà nói. - Thế ông Fereydoon có khoái không?

Khoái quá đi chứ lì. - Tôi nói giọng ngang phè, trong đầu tâm niệm tầm quan trọng của cảm khoái của ông đối với tương lai của hai mẹ con tôi.

Bầm tôi hất lộn tóc đang che mặt tôi sang một bên.

Con nói như vẻ là con chẳng khoái cảm gì hết à?

Bà nói cứ y như bà đã biết tổng tâm địa tôi rồi.

Sao bầm biết?

Đừng lo, con gái ạ. Sẽ khoái dần lên sau nhiều lần nữa, hãy gắng kiên nhẫn.

Tại sao lại sẽ phải khoái ạ?

Các con sẽ quen dần với nhau và dần dần sẽ làm cho nhau cùng khoái chứ sao.

Thật thế a?

Bầm dám hứa mà.

Tôi chỉ ước gì được tâm sự với một người bạn đã có chồng, ai đó bằng trang lứa với mình như Gôli chẳng hạn, nhưng tôi biết chẳng có ai như thế ở thành Isfahan này.

Naheed đến chơi với tôi chiều hôm đó và nó chẳng hay biết gì về chuyện đêm qua của tôi. Tôi đã không gặp nó đã hơn một tháng nay vì đó là thời gian tôi bị phạt, không được đi chơi đâu, không được tiếp đón ai. Khi nó đến, tôi đang ngủ. Tôi vươn người ngồi dậy chào nó, miệng ngáp dài. Nó khó mà để ý thấy vẻ mệt mỏi của tôi, và thậm chí cũng chẳng thèm hỏi han gì về cẳng chân cánh tay tôi đã được người ta tô màu. Naheed đang yêu, và nó không thể đủ sức để nghĩ đến bất cứ điều gì khác. Chúng tôi hôn nhau lên cả hai má, và cùng ngồi lên đệm giường khi bầm tôi xuống bếp pha trà.

Tớ thích lắm cậu có biết không. - Naheed nói.

Má nó đỏ ửng, môi trông như mềm mọng hơn. Tôi chưa bao giờ trông thấy nó đẹp như thế bao giờ. So với nó, tôi biết mình trông tiều tụy, mắt có quầng vì không được nghỉ ngơi.

Có chuyện mới à? - Tôi hỏi.

Tôi liếc nhìn vào lườn nó, trông có vẻ dày dầy hơn bình thường. Nó đang giấu một lá thư của anh ấy, sau vạt áo trong cái túi vải đeo trễ xuống.

Ừ. - Nó nói. - Tớ mang theo đây mấy lá thư mới nhất của anh ấy, tớ đọc đi đọc lại để đến nghìn lần rồi.

Nó rút thư từ túi vải ra.

Cậu ạ, đầy tình cảm tuyệt đẹp, nhưng tớ chỉ đọc cho cậu đoạn quan trọng nhất thôi nhé.

Mở thư ra, nó đọc:

“Hãy cho anh tin chắc rằng đôi mắt em, xanh thắm như lục ngọc, luôn chiếu sáng tình yêu với anh, và xin em hãy tin chắc rằng anh sẽ mãi mãi chân tình với em không hề đổi thay như một hạt kim cương lóng lánh trên đời”

Nghe như lời cầu hôn ấy. - Tôi nói.

Ấy đấy chính là điều tớ nghĩ. - Nó đáp. - Mặc dù anh ấy còn phải chính thức có lời với gia đình tớ.

Nó ngả người vào tấm đệm, khuôn mặt đầy vẻ khoái trá mê ly.

Tôi ước gì mình có thể kể với nó, chỉ mấy tiếng đồng hồ trước đây thôi, khi nó còn đang cuống quýt tím mù vì một bức thư tình, thì tôi đã chìa phần quý giá nhất của mình cho một người đàn ông rồi - và được xem ngắm cái của ông ấy. Và rồi tiếp đó tôi cũng sẽ phải nói với nó rằng cái ấy cũng chẳng đến nỗi tuyệt vời như tôi hằng hy vọng ắp ứ đâu.

Naheed vẫn thờ dài trong khoái cảm:

Tớ không thể nào thôi không nghĩ đến đôi mắt anh ấy. Mắt anh ấy, đôi mắt huyền sâu thẳm, nhìn từ xa đã thấy long lanh.

Tôi nghĩ đến đôi mắt ông Fereydoon. Đôi mắt ấm áp màu nâu, gần sát với đôi mắt của tôi đến nỗi tôi còn nhìn thấy ánh nền phản quang lung linh trong con ngươi mắt ông.

Anh ấy đẹp trai như thiên thần Yusuf . - Tôi nói. - Tuổi ngọc mà.

Còn đôi môi của anh ấy nữa chứ! - Nó nói, cứ như thể nó chẳng nghe thấy tôi nói gì. - Mềm giòn như cùi bưởi, lại còn đỏ tươi nữa chứ.

Mặt nó đỏ bừng lên, đôi má gần như cùng đồng thời chuyển sang màu hồng ngay lập tức.

Tớ tự hỏi mình nếu mình hôn anh ấy thì thế nào nhỉ?

Tôi đáng ra đã có thể kể với nó về một cái hôn là như thế nào. Lần đầu tiên khi Fereydoon hôn tôi, cái lưỡi ông ấy trơn như một con sâu, và ông đã đẩy lưỡi mình vào giữa làn môi của tôi, rồi gí mũi ông vào mũi tôi đến nỗi tôi không thể thở được. Nhưng tôi lại rất khoái cái cách hôn ấy của ông. Tôi tin rằng, Naheed mới đang ở mức hình dung ra cái hôn như thế nào khi mới chỉ dừng ở trên môi.

Tớ chẳng nghĩ gì nữa ngoài ý nghĩ được ôm trong vòng tay anh ấy, cảm thấy ngực anh ấy áp chặt vào ngực mình và cảm nhận được sức mạnh của vòng tay anh ấy.

Làm sao mà nó có thể cảm nhận được sự mạnh mẽ thú vị hết sức lạ lùng từ bộ ngực rắn chắc của người đàn ông khi chạm ép vào ngực nó, như tôi đây đã được tận hưởng cơ chứ? Nhưng còn những thứ khác mà chúng tôi đã làm thì cũng không mấy dễ chịu: một sức ép nóng quái đản khi tôi giạng hai chân ra, cảm giác đau nhói, rồi ào một cái đến, cả người ông ấy nhớp nháp. Tôi cảm thấy khó chịu khi nghĩ tới điều đó.

Cậu mắc cỡ à, - Naheed hỏi. - Những chuyện này làm cậu thẹn à?

Có lẽ vậy. - Tôi nói, sẵn sàng chuyển tâm trí tới những điều nó đang quan tâm.

Giả như Fereydoon và tôi đã yêu nhau sâu sắc như Iskandar và Naheed, thì liệu tôi có thể chế ngự được thẹn thùng và thương thức cái đêm đó nhiều hơn không nhỉ?

Tớ chỉ có cậu là người duy nhất để tâm sự niềm hạnh phúc, chị thân yêu ạ. - Naheed tiếp tục nói. - Niềm hạnh phúc này sẽ không bao giờ có được nếu như cậu không đồng ý đi cùng tớ chơi môn pôlô.

Điều đó quá đơn giản!

Trái tim tớ lại cảm thấy rung động khi nghe tin về anh ấy - Naheed tiếp tục. - Tớ muốn nghe nhiều hơn nữa những lời yêu thương ấy để có thể biết rằng anh ấy hợp với tớ.

Tôi nóng lòng muốn kể với Naheed về kế ước nhân duyên của tôi, nhưng mệnh lệnh phải im hơi lặng tiếng của bác Gordiyeh và Gostaham khiến tôi cảm thấy e sợ rằng tình cảnh mới của mình sẽ giảm hình ảnh tôn trọng của nó đối với tôi. Cho dù tôi đã từng giải bày tâm sự với nó, nhưng tôi không thể kể mô tả chi tiết về Fereydoon một cách vui vẻ như những điều nó nói về Iskandar. Hôn nhân của tôi là chuyện cần thiết, còn chuyện của nó là chuyện có lựa chọn.

Cậu không nghe tớ nói chuyện à? - Naheed nhăn mặt nói. - Cái gì thế? Hôm nay sao trông cậu buồn thế?

Tôi đã cố gắng gạt bỏ những cảm xúc riêng của mình ra khỏi cuộc chuyện trò của chúng tôi nhưng không thể được.

Tớ chỉ ước... rằng tớ lấy được người mà mình yêu! - Tôi bất ngờ thốt lên, và cả những điều còn hơn thế nữa. Tại sao tôi lại không có khuôn mặt của một thiên thần với nước da trắng mịn? Tại sao tía tôi không còn sống để đem lại cho tôi những điều tốt lành? Và tại sao tôi lại không thể sống với người mà người đó yêu tôi nhiều đến mức muốn sống với tôi trọn đời?

Điều đó cũng sẽ đến với cậu. - Naheed lên tiếng. - Khi cậu biết yêu, cậu sẽ hiểu rằng đó là tình cảm cao quý nhất từ con tim.

Trước khi chúng tôi chia tay, nó quàng tay ôm lấy tôi, không kiềm chế được cảm xúc của mình. Tôi phân vân có lẽ nó đúng. Naheed dường như bị cuốn đi bởi sức mạnh của những niềm khát khao từ chính nó. Liệu đó có phải là tình yêu? Tôi không biết, nhưng tôi cảm thấy hạnh phúc khi nhìn nó đang ở thời kỳ rực rỡ nhất, giống như một vườn hồng, cho dù trái tim tôi cảm thấy trống rỗng.

Đêm đêm Fereydoon vẫn cho gọi tôi đến với ông, nhưng ban ngày tôi vẫn thuộc về Gostaham. Ngay sau đêm đầu tiên sống với Fereydoon, bác đã lệnh cho tôi tới phòng làm việc của bác. Bây giờ tôi đã biết lối sống của những người đàn ông rồi, tôi cảm thấy ngượng ngùng khi ở gần bên bác, nhưng bác lại cư xử với tôi giống như đối với một người thợ học việc, tôi phải hoàn thành công việc của mình.

Bầm tôi và tôi đã phải hoàn trả lại tiền cho bác gái Gordiyeh để mua len, tôi đã sử dụng một cách lãng phí những đồng tiền có từ kế ước; phần bạc còn lại phải để trả nợ cho những món nợ ở quê nhà. Sau khi tôi hứa sẽ làm theo những lời chỉ bảo của bác Gostaham trong việc chọn màu thì bác đã đồng ý cho mua len để dệt một tấm thảm khác. Tôi thề với Thánh Ala rằng tôi sẽ không tháo tấm thảm ra khỏi khung dệt cho tới khi nó được hoàn thành.

Bác Gostham đã thiết kế một mẫu mới bằng mực đen và đưa ra đề nghị dạy tôi cách chọn màu theo kiểu của bác. Khi bác trải rộng mẫu thiết kế ra phòng làm việc, tôi đã cố gắng tập trung vào công việc hơn là nghĩ tới việc đêm nay sẽ lại qua đêm với Fereydoon. Mẫu thiết kế là một lọ hoa được bao bọc quanh một rừng hoa lớn thật đẹp.

Quốc vương Abbas rất thích mẫu thiết kế này, nó được đặt theo tên của quốc vương. - Gostaham tủm tỉm cười. - Mẫu thiết kế này không có gì phức tạp, nhưng điều đó có nghĩa là màu sắc sẽ là quan trọng nhất.

Lọ hoa có cái miệng rất nhỏ và thân lọ uốn cong điệu đà như người con gái. Thân hình tôi có đẹp không nhỉ? Tôi đỏ mặt lên khi nghĩ đến thân thể trần trụi của mình trước mặt Fereydoon, và liệu ông ấy có cảm thấy bộ ngực và hông của mình đẹp không nhỉ.

Gostaham lấy tay kéo chiếc khay đựng phẩm màu từ trong hốc tường đằng sau lưng bác.

Nào bây giờ hãy theo dõi cẩn thận nhé. - Bác nói.

Chính giữa lọ hoa là một bông hồng. Nhúng bút vẽ vào nước, bác tô bông hồng màu đen với màu kem ở giữa. Những cây hoa anh túc bao quanh cây hoa hồng có màu cam nhạt, bác còn điểm thêm một cái mảng trôi trên biển sữa màu kem. Những bông hoa bao quanh cây anh túc cũng màu đen, và các mặt xung quanh lọ hoa là màu đỏ tươi.

Nào điểm cho bác các màu cháu đã thấy, theo đúng thứ tự...

Tôi nhìn vào lọ hoa. - Màu kem, màu đen, màu cam; màu kem, màu đen, màu đỏ tươi. - Tôi đọc và bắt đầu cảm thấy rất phấn khích khi đọc.

Đó là một mẫu mới!

Đúng rồi. - Bác Gostaham nói.

Ba bông hoa lớn bao quanh cái lọ thể hiện thế giới nội tâm sinh động của hoa, lá và các kiểu trang trí đường lượn. Lần thứ nhất bác vẽ toàn bộ màu cam, điểm thêm màu xanh lá cây; lần thứ hai vẽ toàn bộ màu xanh lá cây có điểm thêm màu đen, màu cam và màu hồng giống như những đốm tròn trên cánh bướm. Chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi bông hoa thứ ba phần lớn vẽ màu hồng.

Nào xem kỹ lại màu vẽ đi cháu. - Bác nói với tôi.

Bông hoa thứ ba lúc đầu là một bông hoa màu hồng nhỏ xíu với tâm điểm là màu kem, được bao bọc bởi những cánh hoa màu đen, rồi sau đó biến thành một bông hồng đỏ thắm nở rộ trong biển đen được chấm phá bằng những bông hoa màu cam nhỏ bé. Giống như ta đang nhìn thấy hoa nở qua những giai đoạn phát triển của nó. Nó gợi tôi nhớ đến hình ảnh khâu đoàn giữa của Fereydoon, nó cứ thế uốn, dẫn, mở căng ra dần ra, tự ngồng dậy, nghều nghện, cương trường và hiền lành nghỉ ngơi sau khi xong việc.

Cháu không trả lời câu hỏi của bác. - Bác Gostaham nói.

Thậm chí tôi cũng chẳng nghe thấy bác yêu cầu tôi gọi tên các màu.

Màu kem, hồng, đen; đỏ thắm, cam, đen. - Tôi trả lời với giọng phẫn chấn hơn trước.

Được. Bây giờ hãy coi những bông hoa như một bó hoa. Khi bác sử dụng nhiều lần những màu giống nhau, nhưng tại sao khi nhìn ta không cảm thấy đơn điệu? Câu trả lời rất đơn giản. Cho dù các bông hoa có mối liên kết với nhau, giống như tất cả các thành viên trong một gia đình. Mỗi bông đều có một giá trị không gì so sánh được .

Hoàn toàn đúng như vậy .

Bác Gostaham vẽ phác những dây hoa nhỏ hơn quấn quanh mỗi bó hoa lớn, những dây quấn quanh bó hoa trông rất mềm mại và quyến rũ, cũng rất giống như lần đầu tiên Fereydoon ôm ngang eo tôi. Từ chiếc bút vẽ của bác Gostaham hiện lên một bông hoa uất kim hương đại màu đỏ, với cái nhị màu đen, hoa violet màu đen pha lẫn màu tía, hoa thủy tiên đen và hoa phơn phớt hồng.

Nào bây giờ bác kiểm tra cháu đây. Bác Gostaham nói.

Trên một tờ giấy khác, bác phác thảo một phần của bông hoa và tô ở giữa là màu xanh - đen với những chiếc lá màu xanh.

Bác sẽ đặt bông hoa này ở chỗ nào trong bản phác thảo? - Bác hỏi tôi và đưa cho tôi tờ giấy vẽ.

Tôi cầm một họa tiết mới so sánh với bản thiết kế, nhưng dường như nó chẳng phù hợp với tông màu đỏ tươi và màu cam. Cuối cùng tôi nói.

- Cháu chẳng tìm được chỗ thích hợp cho bông hoa này.

Bác Gostaham mỉm cười. - Đúng rồi. - Bác nói. - Màu sắc không phù hợp, cho dù chúng có vẻ đẹp của riêng nó.

- Phù hợp và hài hòa. - Tôi lẩm bẩm, nhớ lại bài học vừa rồi của bác.

- Cầu Chúa tôi! - Bác Gostaham nói, gương mặt sáng ngời lên bởi những nụ cười hiếm hoi. - Bây giờ thì cháu hãy sao lại bản mẫu này và cả màu sắc nữa cho tới khi nào cháu am hiểu được mẫu này bằng mắt và các ngón tay của chính mình. Tới lúc đó và chỉ khi đó thì bác sẽ cho phép cháu được thắt nút dây nơ.

Tôi làm theo những điều bác yêu cầu. Sau khi bác đã ưng ý, hai bác cháu cùng nhau ra chợ tìm vải phù hợp với mẫu thiết kế mà bác đã chọn. Chúng tôi đã từng phải dẹt cả một cái thảm cho phân xưởng dẹt thảm của hoàng gia, bác đã từng chọn những tấm vải nhuộm theo kỹ thuật riêng của bác. Tuy nhiên, những người bán len nhà Isfahan tích trữ nhiều hàng đến mức mà chúng tôi có thể tìm thấy được vải phù hợp với mẫu thiết kế mà bác đưa ra. Tôi cảm thấy hơi hở vì từ giờ trở đi tôi đã có thể gút nơ thảm, điều đó làm cho cả hai chúng tôi đều cảm thấy tự hào.

*

* *

Vài ngày hôm sau, Fereydoon lại gọi tôi đến, sau khi nhận được thư ông vào buổi sáng, bác Gostaham thấy tôi đang làm thảm mới ở trong sân

và nói với tôi rằng:

Đêm nay người ta cần cháu đấy.

Phải mất một lát tôi mới hiểu bác nói gì, và sau đó tôi đỏ bừng mặt với ý nghĩ rằng bác và những người trong gia đình đã biết rõ tôi làm cái gì vào đêm ấy. Nhưng ngay sau khi bác Gostaham để tôi ở lại một mình, tôi cảm thấy rất vui vui rằng Fereydoon lại muốn gặp tôi, vì tôi không biết chắc rằng tôi đã thể hiện giống như một người vợ đến mức nào.

Khi đã làm xong công việc của một ngày dật thảm, tôi khoác áo choàng và trở về ngôi nhà nhỏ bé, xinh xắn của mình, nơi tôi đã trao trình tiết của mình cho Fereydoon. Trên đường đi, tôi nghĩ chuyện mẹ tôi và bác gái Gordiyeh đã sắp đặt tôi một cách yêu thương biết nhường nào dành cho ông ấy và hôm đó tôi đã tắm và ăn mặc như thế nào nhỉ. Vào lúc này và từ nay trở đi, tôi đã sẵn sàng là người đàn bà trong nhà của Fereydoon. Tôi cảm thấy bồn chồn lo lắng về công việc sẽ diễn ra như thế nào đây dưới cách điều hành của những người đàn bà khác mà tôi không quen biết, họ đã phục dịch ông ấy thay vì tôi.

Khi tôi đến, Hayedeh chào tôi và dẫn tôi tới một phòng tắm hơi nhỏ trong gia đình Fereydoon. Cách cư xử của bà ta cục mịch và bất cần, cứ như thể trước đây bà ta đã làm việc như thế này nhiều lần rồi. Phòng tắm hơi được đặt lọt trong một căn phòng nhỏ xinh xắn, nền nhà lát đá cẩm thạch và có hai bồn tắm tương đối sâu bằng đá cẩm thạch. Tôi bắt đầu cởi quần, cởi áo, tôi cũng đã làm như vậy khi tôi đến tắm hơi chỗ bà cô Homa, chỉ tới khi tôi nhận ra rằng Hayedeh và người giúp việc rất béo của bà ta, cô Aziz, đang chăm chú nhìn tôi ra điều khinh bỉ.

Tôi tự cởi được mà, - Tôi nói, nghĩ tới chuyện cho họ đỡ vất vả.

Hayedeh chẳng nghe tôi nói gì cả.

Chúng tôi sẽ bị quở trách nếu như người ta thấy chúng tôi không giúp gì cho cô. - Bà ta nói, giọng ồn lên nghe như một cái ống thông hơi.

Kiểm chế mình, tôi đành chấp nhận để mấy người đàn bà này lột bỏ quần áo của tôi. Họ nhẹ nhàng cất dọn quần áo của tôi và gấp lại cẩn thận, cho dù đó chỉ là bộ quần áo sợi bông giản đơn tôi mặc ở nhà. Khi đã cởi hết quần áo, họ dẫn tôi vào bồn tắm nóng nhất, làm cứ y như là tôi không tự mình đi tới đó được. Ngay từ khi còn nhỏ tôi đã tự chăm sóc mình bằng mọi cách nên tôi thấy thật kỳ cục khi được tắm trong cái bồn làm bằng kính này.

Trong khi đang ngâm mình trong nước và để cho nước nóng thấm dần vào da thịt, Aziz mời tôi nước mát và đưa chuột thơm phức. Bởi vì đó là tháng ăn chay Ramazan, tôi nói với cô ấy rằng tôi có thể đợi cho đến tối khi nào nghe thấy pháo lệnh mới ăn. Tôi muốn ra khỏi bồn nước nóng ngay sau khi mới ngâm được vài phút, nhưng họ cứ khẳng khẳng bắt tôi ngồi cho đến khi tôi cảm thấy da dẻ tê tê. Khi toàn bộ da của tôi đã mềm hết cả, họ đỡ tôi ra khỏi bồn tắm, kỳ cọ khăn xà phòng vào người tôi, kiểm tra chân cẳng, nách và lông mày tìm những cái lông lẻ lơ thơ mọc không đúng chỗ. Sau khi đảm bảo rằng tôi sẽ không làm phật ý Fereydoon vì những đám lông phát triển tự nhiên như rừng rậm, Hayedeh gội đầu cho tôi và xức bằng dầu có vị ngọt của cây đinh hương. Aziz xoa bóp hai vai và cổ tôi bằng đôi tay rất to và béo của cô ấy và tôi giả vờ ngủ. Nếu như những người giúp việc này biết được những chuyện phỉếm về Fereydoon, thì tôi tin chắc rằng họ sẽ không thể không cường được kể chuyện về ông ấy.

Tôi luôn biết cách giả vờ ngủ như thế nào, bởi vì đó là cách duy nhất tôi có thể nghe lén chuyện của bà và tía tôi vào ban đêm. Chân co cứng lại và miệng há ra. Khi dòng nước dài chảy xuống má thì tôi biết tôi đã thuyết phục được mọi người, kể cả những người ở gần tôi nhất cũng tin rằng tôi đã ngủ say như chết.

Thế bây giờ còn phải làm gì nữa? - Aziz thì thầm hỏi.

Thì cứ mặc quần áo vào cho nó.

Thật tiếc phải mặc quần áo cho con này. - Một giọng nặng nề đáp lại với tiếng thở dài. - Nhìn này!

Nhìn cái gì cơ? Tôi phân vân. Tôi không biết họ đang nhìn cái gì và tôi bắt đầu cảm thấy sức nóng gia tăng ở má và vú.

Cứ như thế ông nhà có thể nhìn xuyên qua quần áo bọn con gái. - Hayedeh đáp lời. - Ông ấy sẽ không thể nói được gì nếu chỉ nhìn mặt con bé.

Mà cái con này nó đen, trông gần như màu quế.

Đúng vậy! - Hayedeh đáp lại. - Nhưng hãy nhìn cái nó giấu bên dưới những quần áo cũ này!

Người đàn bà to béo cười.

Tôi cũng có lần giống thế, tôi chắc chắn như vậy!

Khỏi phải nói mày đã có lần như vậy thật, nhưng mày đã bao giờ nhìn thấy những bàn tay và chân nhỏ xíu, thanh tú như của trẻ con này chưa?

Aziz thở dài.

Lại nữa này, đầu ngón tay con này rấp như sừng dê. - Mụ béo nói. - Em chẳng hiểu tại sao ông chủ lại thích của đó.

Ông chủ đâu có cần nâng những ngón tay con này lên. - Hayedeh lên tiếng, và hai người phụ nữ lại cười sảng sặc cứ như thể đó là câu chuyện tếu hay nhất mà họ đã từng nghe.

Đúng rồi. - Mụ to béo nói với giọng buồn bã. - Quả vả ương vào mùa hè có bao giờ chín đâu.

Và hoa hồng mùa hè chỉ trong một tuần cũng héo. Hãy đợi đến khi con này chữa; rồi đường cong trên cơ thể nó sẽ mất đi và giãn ra.

Chị nói thế có nghĩa là nó chữa rồi à? - Aziz nói, và hai mẹ đàn bà lại phá lên cười, thậm chí còn to hơn trước. - Xét cho cùng, cái con này chỉ ở mỗi ba tháng thôi.

Đã hết ngày, nên đánh thức nó dậy. - Hayedeh nói, và chị ta bắt đầu xoa bóp một bên chân của tôi.

Tôi bắt đầu cử động và vươn mình cứ giả như vừa trải qua một giấc ngủ say sưa. Cho dù có họ chăm sóc, tôi vẫn cảm thấy đau đớn như thể mình bị thúc vào gan. Fereydoon còn muốn được bao lâu nữa cái người mà thậm chí đến cả hai mẹ hầu già còn cảm thấy ái ngại.

Nhìn kìa! Con này bị cảm lạnh! - Aziz nói với Hayedeh.

Mẹ dường như quên rằng tôi đang thức và có thể nghe thấy hết những điều mẹ đang nói.

Những người giúp việc đặt tôi ngồi lên chiếc ghế đầu gỗ và bắt đầu mặc quần áo cho tôi trong trang phục của người đàn bà chỉ có thể mặc cho riêng chồng mình. Họ hướng dẫn tôi xỏ chân vào chiếc quần mỏng dính và xỏ hai tay vào áo vải lụa có dây buộc một vòng quanh cổ. Ngoài những thứ đó ra tôi còn mặc một chiếc áo váy bó chên và cái áo choàng màu ngọc lam, làm để lộ áo dài thắt ngang lưng mỏng và phần giữa hai ngực. Trên đầu, cài một búi lụa màu trắng thanh nhã, cái này dùng để trang điểm nhiều hơn là thể hiện tính thù mị và còn có cả một chuỗi ngọc trai vòng quanh trán. Bộ đồ lụa cọ khê vào người tôi khi những người đàn bà dẫn tôi vào phòng ngủ, cũng giống như cái phòng mà lần đầu tiên tôi đã gặp Fereydoon ở đó. Họ đốt lư hương trầm để tôi có thể làm thơm quần áo và làn da mình. Họ còn mang vào những bình rượu vang đỏ và sữa trong các lọ bằng sứ. Tôi cởi giày và xếp những thứ đó sát bên nhau thẳng theo hàng đá lát trang

điểm cho sàn nhà. Mùi khói hương trầm đậm đặc dường như chui vào cổ họng của tôi. Tôi hy vọng bầm tôi có lý, lần này sự việc phải khác đi chứ.

Tôi cũng không phải đợi lâu, vì Fereydoon cũng đã đến ngay lúc trời vừa nhá nhem tối. Ông bước vào phòng, cởi giày ra và nặng nề ngồi xuống cái đệm cạnh tôi. Cái dao giắt ngang lưng ông lấp lánh dưới ánh sáng của các ngọn đèn dầu, những ngọn đèn mà tôi chỉ mong nó ít sáng hơn.

- Em có khỏe không? - Ông hỏi cộc lốc.

Da tôi chợt thấy nổi gai trước câu hỏi đột ngột của ông, nhưng tôi điềm tĩnh trả lời,

Cảm ơn Chúa, em khỏe.

Đến lượt tôi hỏi lại ông có khỏe không, ông chỉ nói lუმ បុម លា ប៉ៅ ធី ធី. Tôi nghĩ chúng tôi cần thức ăn và đồ uống trước, vì cả hai đều chưa ăn uống gì cả, nhưng Fereydoon lại dẫn tôi vào phòng ngủ và kéo mạnh chiếc váy màu ngọc lam ra khỏi vai tôi. Nó bật ra nhanh hơn cả cánh hồng rơi xuống đất, tiếp sau đó là chiếc áo dài thắt ngang lưng, Fereydoon lột nốt chiếc quần mỏng của tôi và ném nó sang bên cạnh. Trên người còn lại một váy lót mỏng bằng lụa, được buộc trên cổ nhưng thoáng rộng, có thể dễ dàng phơi bày tất cả.

Anh nghĩ anh muốn nhìn em của anh như thế này. - Ông nói.

Fereydoon cúi giữ sạch quần áo của mình, vo cởi bỏ khăn xếp, quăng nó rơi sang phía bên kia của căn phòng giống như một quả bóng lăn lông lốc. Chẳng cần bỏ cái bọc che tóc trên đầu tôi, ông lôi tuột váy lót của tôi xuống và trườn lên người tôi trong chiếc chăn chui. Khác với lần đầu tiên chúng tôi cùng nhau, ông bổ xọc luôn vào tôi không một phút trì hoãn. Tôi nhắm mắt, nhưng ông ấy không hề nhìn tôi, và vì vậy, nhớ lại việc tôi phải làm, tôi bắt đầu xê dịch phần hông theo cách tôi đã học được lần trước, cho dù tôi cảm thấy đau, đau, đau. Đó là vào lúc trước khi Fereydoon rùng

mình và gục vào ngực tôi. Tôi nằm im đó bên dưới thân thể ông, lại thất vọng rồi, tôi lắng nghe cho đến khi tiếng thở của ông trở lại bình thường. Liệu đây có phải là chuyện nó là như thế với chúng tôi không? Tôi có một khao khát mạnh mẽ là vuốt mái tóc quăn, dày của ông, mái tóc mà ông chỉ để lộ ra trước mắt tôi thôi. Nhưng ông ấy dường như đã ngủ và tôi cũng không dám đánh thức ông dậy. Tôi nằm đó không ngủ, mắt mở to. Không giống chút nào như cái mà tôi mong đợi ở đám cưới. Nó không làm tôi nhớ lại một chút nào rằng tía tôi đã yêu mẹ tôi như thế nào, hoặc bác Gostaham đã cư xử như thế nào với bác gái Gordiyeh.

Một lát sau, pháo lệnh lại vang lên và Fereydoon cựa mình, vươn vai, mặc quần áo và bảo tôi cũng làm như vậy. Ông vỗ tay gọi những người phục vụ, họ vội vàng mang thức ăn tới và có cả một nhạc công với vẻ mặt xốc xược mà tôi còn nhớ từ buổi tối đầu tiên. Chúng tôi ăn một bữa thịt nướng thịnh soạn, cơm nghệ và rau tươi trong khi chàng nhạc công giúp chúng tôi giải trí. Tôi cho rằng anh ta là người đàn ông trẻ dễ thương nhất mà tôi từng gặp. Anh ta có đôi mắt hình quả hạnh to, mái tóc quăn màu nâu rất dày và tính hay làm đóm của một cô gái nhảy. Anh ta không trẻ hơn tôi nhiều lắm, nhưng nước da trên khuôn mặt không râu của anh ta mịn màng hơn tôi nhiều. Fereydoon trông rất mạnh mẽ bởi ham mê thể thao. Khi anh ta chơi các nốt cao làm ai cũng rung động vì vẻ đẹp thì Fereydoon dường như rất xúc động. Tôi đã hiểu ra rằng người nhạc công đang chế nhạo kiểu khoái lạc say dục vọng của Fereydoon, nhưng khi Fereydoon mở mắt ra thì nét mặt người nhạc công trẻ lại trở về trạng thái bình thường.

Khi đã thưởng thức xong âm nhạc, Fereydoon mời anh ta ra ngoài cùng với những người phục vụ. Rót sữa vào bình đựng rượu lớn, ông mời tôi uống. Tôi chưa bao giờ uống rượu, cũng giống như tất cả đàn bà con gái ở buôn làng tôi, chúng tôi từ chối uống rượu vì lý do tôn giáo (mặc dù tôi biết có một số chị vẫn kín đáo uống rượu). Đồ uống có hương vị của mùi nho chín và váng bọt dễ chịu của sữa tươi. Tôi uống thật nhanh và lại nằm xuống, duỗi thẳng tay và giạng hai chân ra ở trạng thái tự nhiên. Tôi thư

giãn và mềm người ra như ở trong nhà tắm. Tôi tưởng tượng ra rằng Fereydoon sẽ ôm tôi trong cánh tay của ông và hôn lên mặt tôi, và rồi sau khi quần chặt vào nhau, ông sẽ lắng nghe tôi kể lại những câu chuyện về cuộc đời của tôi khi còn ở quê nhà. Nhưng mắt Fereydoon lại ánh lên long lanh và không nói lời nào, ông ấy xé toạc quần áo của tôi ra, lần này là hành lạc quyết liệt. Tôi đã được cảnh báo chuyện phải chứng kiến số phận của những bộ quần áo đắt tiền như vậy - và ông nâng tôi lên trong cánh tay của ông ấy. Tiếp tới, ông ấn tôi đứng dựa vào cánh cửa ra vào bằng gỗ có chạm khắc, tiếng cánh cửa sập kêu thật to trước mỗi lần đẩy nhấn của ông. Người tôi co rúm lại vì tôi tưởng tượng ra rằng những người giúp việc chắc hẳn sẽ nghĩ gì đó về những tiếng đẩy cửa mạnh, cứ như thể giai điệu của những tiếng trống vậy, bởi vì họ ở ngay phía bên ngoài cửa ra vào, chờ đợi tiếng vỗ tay nhỏ nhẹ nhất từ phòng Fereydoon. Nhưng chẳng có gì cả. Fereydoon kéo lê tôi ra khỏi cánh cửa và ném mấy cái đệm xuống sàn nhà, nhờ thế ông ấy có thể quỳ xuống bên tôi, và cuối cùng, khi trời hửng sáng, ông ấy nhắc tôi dậy, đỡ tôi lên và cõng tôi đi. Đêm đó, tôi không có lý do gì để mà băn khoăn liệu Fereydoon có ham muốn tình dục với tôi không - bất kể là nước da của tôi có sẫm màu hay không, bất kể là tôi có làm cho ông khoái cảm tột độ được như một người vợ đã làm hay không.

Cần mẫn dẫu dù tôi đã cố gắng trong vòng tay ông ấy, thể xác của tôi không cảm thấy bay bổng vì những khoái lạc dục tình. Trạng thái mê ly mà người ta hứa hẹn ở đâu rồi? Thậm chí tôi cảm thấy thất vọng hơn lần gặp trước, vì chẳng có gì thay đổi cả. Nhưng tôi đã làm tất cả những gì mà Fereydoon mong muốn, và nghĩ rằng ông ấy có thể từ biệt tôi chỉ sau vài tháng ngắn ngủi, bỏ mặc bầm tôi và tôi phụ thuộc vào lòng tốt của bác gái Gordiyeh và bác Gostaham. Tôi không thể nào tưởng tượng nổi mình lại có thể chịu đựng được cảnh mùa đông nghèo khổ mà chúng tôi đã phải chịu đựng khi ở quê nhà. Nay ở Isfahan, chúng tôi cảm thấy ấm áp, thoải mái và được ăn uống đầy đủ. Vì thế nếu như Fereydoon có yêu cầu tôi mặc quần áo vào hoặc cởi ra, hay đi đến đây hoặc ra chỗ kia, hoặc quỳ gối như một con chó thì tôi chắc cũng phải vâng lệnh.

Fereydoon dường như rất khoái trá về đêm ấy cùng nhau của chúng tôi. Buổi sáng ông lại ghé vào chỗ tôi, miệng lẩm bẩm và ngân nga câu gì đó khi quần mình trong chiếc áo choàng trước khi tắm. Tôi mặc bộ quần áo vải bông ở nhà. Những người phục vụ xuất hiện, mang cà phê và bánh mỳ đến cho tôi, họ ngoảnh mặt đi không nhìn tôi. Tôi nhớ đến việc tôi đã bắt gặp Hayedeh mỉm cười khi bà ấy thu dọn những cái đệm mà Fereydoon đã quẳng xuống sàn, bởi vì cô ấy có thể kể lại chính xác những gì chúng tôi đã làm và ở góc nào của căn phòng.

*

* *

Trong một vài tuần đầu theo kế ước, tôi rất say sưa với công việc dệt thảm. Tắm thảm ngày càng hoàn thiện từ khung cử của tôi, vì thế tôi càng ngày càng thấy sung sướng. Màu sắc tắm thảm rất phù hợp; bác Gostaham cũng đã thấy điều đó. Không còn nghi ngờ gì nữa tắm thảm này lộng lẫy hơn cái trước. Thậm chí bác gái Gordiyeh cũng không phủ nhận điều đó. Đã từng phải chịu đựng cơn giận dữ điên cuồng của bà ấy nên tôi rất hạnh diện về việc đó.

Vào một buổi chiều, tôi ngồi ở sân trong thắt nút cho thảm thì có một người giúp việc tới gần tôi và bảo rằng bác Gostaham trở về nhà với một người đàn ông Hà Lan. Vì có tín hiệu đó nên tôi lên gác để tới một góc bí mật và ghé mắt nhìn qua cửa chạm khắc màu trắng. Bác Gostaham và người đàn ông Hà Lan đang ngồi trên đệm hình bán nguyệt cùng với người kế toán Parveez, có nhiệm vụ ghi chép bất cứ hợp đồng nào mà hai bên có thể đạt được. Mặc dù trước đây tôi cũng đã từng gặp người nước ngoài, nhưng tôi chưa bao giờ gặp người nào từ vùng đất của Cơ đốc giáo tới miền tây. Tất cả những điều tôi biết về họ chỉ là những con chiên chuyên tôn thờ cúng tế thần tượng, và rằng những người phụ nữ của họ chẳng có suy nghĩ gì hết về chuyện tha hồ phô trương mái tóc và bộ vú trước bàn dân thiên hạ.

Người đàn ông Hà Lan có mái tóc màu vàng rơm và đôi mắt xanh. Ông ta ăn mặc giản dị trong chiếc áo vét tông bó sát người bằng nhung màu xanh hơn là mặc chiếc áo mát mẻ dài ngang thắt lưng và chiếc quần ngắn màu xanh có những cái túi nhỏ nằm gần phía trên đùi của ông ấy, cứ như thể ông ấy có mông cả đằng trước lẫn đằng sau. Chân ông ấy đi tất màu trắng, hẳn là nóng lắm. Khi ông ấy giơ cánh tay lên, tôi nhìn thấy mồ hôi ông ấy làm thành nốt tròn màu trắng rơi xuống áo khoác.

Gia đình chúng tôi thật là vinh dự có một người khách như ông. - Bác Gostaham đang nói với ông khách.

Đó cũng là vinh dự đối với tôi. - Ông khách người Hà Lan cũng đáp lại một cách trôi chảy bằng tiếng Iran Farsi.

Cũng giống như những đứa trẻ học nói, ông gặp khó khăn trong âm tiết kh và gh, nhưng về những từ khác thì dễ hiểu.

Chúng tôi ít khi gặp những người nước ngoài như ông. - Bác Gostaham tiếp tục.

Bởi vì hành trình của chúng tôi rất dài và gian khổ. - Ông khách Hà Lan đáp lại. - Nhiều đồng nghiệp của tôi đã chết khi theo đuổi sự nghiệp kinh doanh ở đây. Nhưng chúng tôi rất biết ơn vì đức quốc vương Shah Abbas kính mến đã rộng lòng mở cánh cửa buôn bán trao đổi. Lựa của các ông rẻ hơn nhiều so với lựa của người Hán và như thế là tốt.

Bác Gostaham mỉm cười.

Đó là mặt hàng chúng tôi xuất khẩu nhiều nhất. Bất cứ gia đình nào có khả năng họ đều có nhà nuôi tằm.

Bác Gostaham cũng đã có một gian nuôi tằm ở cạnh nhà ở của bác. Tôi rất thích vào bên trong gian nuôi tằm tối nhưng mát đó và vuốt ve những kén tằm trắng cứ dày tròn lên ngày qua ngày.

Tất nhiên lựa này đã tạo nên một số tấm thảm trong số những thảm đẹp nhất mà tôi đã từng nhìn thấy. - Ông khách người Hà Lan nói, ông dường như rất hứng thú khuấy động các cuộc trò chuyện về kinh doanh.

Quả đúng như vậy. - Bác Gostaham nói, nhưng bác vẫn chưa sẵn sàng cho cuộc tranh luận đó. Bác lái câu chuyện sang một chủ đề thân thiện hơn. - Tôi mừng tượng ra rằng nếu như ngài đã bốn ba được hơn một năm rồi, chắc hẳn ngài phải nhớ nhà lắm chứ. - Bác tôi nói.

Vâng, rất nhớ. - Ông khách người Hà Lan đáp lời, nặng nề thở dài.

Tôi nóng lòng muốn biết vài điều về vợ ông nhưng ông ấy chẳng nói thêm gì cả.

Ông thật là nhân hậu đã hỏi thăm về gia đình tôi, - Ông ấy nói, - nhưng điều tôi muốn nói trong ngày hôm nay là những tấm thảm và khả năng có thể mua được một chiếc của chính người chủ giới giang là ông.

Tôi đứng hóa đá trong góc phòng. Người Hà Lan lại xử sự theo cách đó sao? Bắt đầu bàn chuyện kinh doanh quá nhanh như vậy thì thật là thô bạo. Tôi có thể nói rằng bác Gostaham rất khó chịu nên bác ngó sang chỗ khác mà không nói gì. Parveez cũng lặng người đi; anh ấy cũng cảm thấy bối rối vì người đàn ông này. Trán người đàn ông Hà Lan nhăn lại với những nếp nhăn khắc khổ, cứ như thể là ông ấy nhận ra mình đã mắc sai lầm. May mắn làm sao, khoảnh khắc khó chịu ấy được Taghee xen vào làm cho gián đoạn, anh ấy bước vào phòng mang theo một bình rượu quả anh đào chua. Cái góc nơi tôi đứng thật là ngọt ngào và tôi thêm được nếm vị chua của đồ uống đó.

Nào hãy kể cho chúng tôi nghe về đất nước của ngài đi. - Bác Gostaham nói, biểu thị lòng mến khách không lầm lẫn của mình. - Chúng tôi đã được nghe nói nhiều về vẻ đẹp của đất nước ngài.

Ông khách người Hà Lan uống một hơi nước quả anh đào và lại dựa lưng vào tấm đệm.

À. - Ông khách nói và mỉm cười. - Đất nước tôi là đất nước của những dòng sông. Ông không cần phải mang theo nước khi đi như ở đây.

Lần đầu tiên Parveez nói:

Chắc hẳn đất nước của ngài rất xanh, giống như màu ngọc lục bảo. - Anh chàng nói. Anh ấy đang được rèn luyện làm kế toán, người luôn tự cho mình là một nhà thơ.

Chỗ nào cũng xanh. - Thương nhân đáp lại. - Khi mùa xuân đến, màu xanh ngập tràn vào mắt khi nhìn và hầu như ngày nào trời cũng mưa.

Parveez lại thở dài, khỏi phải hồ nghi gì về một đất nước có nhiều nước như thế và cả hàng mi dài của anh ta chớp chớp như mi mắt của phụ nữ. Tôi không tin rằng ông khách người Hà Lan lại chú ý tới điều đó.

Chúng tôi có nhiều bò gặm cỏ trên khắp đồng cỏ xanh rờn mênh mang, và những bầy bò sữa để làm ra thứ pho mát bổ ngon nhất. Chúng tôi trồng hoa uất kim hương màu đỏ và vàng, loại hoa này đòi hỏi phải có nhiều nước để tưới. Bởi vì chúng tôi là một quốc gia sống trên nước, chúng tôi là những thủy thủ. Chúng tôi có câu ngạn ngữ: “Người ta không bao giờ quay lưng lại với biển cả”. Chúng tôi luôn luôn tìm cách chinh phục biển khơi.

Ngài có đôi mắt màu xanh, - Parveez nói - giống như màu của nước.

Tôi rúc rích cười. Tôi nghĩ rằng Parveez đang nghĩ cách để bắt chuyện với ông khách này, có lẽ như một công ty du lịch có nền tảng thơ ca được truyền cảm hứng bởi cảnh đẹp nước ngoài.

Thương nhân người Hà Lan mỉm cười.

Thậm chí nhà của chúng tôi cũng trên biển. Nhà của tôi dựng trên một trong những dòng kênh chảy qua thành phố. Do không khí ẩm thấp, nên gia đình chúng tôi muốn làm ấm sàn nhà bằng những tấm thảm của các anh. Đặt trên thảm, chúng tôi kê rất nhiều đồ đạc bằng gỗ - những thứ để ngồi, những đồ để ăn, những cái để nằm ngủ. Chúng tôi không thích nằm xuống sàn nhà, rất ẩm và lạnh lẽo.

Ở đây chúng tôi không cần thảm để kê những thứ đó. - Bác Gostaham nói. - Nền nhà khô và dễ chịu.

Ông kiếm ở đâu ra nhiều gỗ vậy. - Parveez hết sức ngạc nhiên hỏi thương gia. - Đất nước ông quả như một thiên đường.

Rừng của chúng tôi mọc dày trên khắp cả nước. Người ta có thể đi bộ với cái rìu trong tay và chặt hạ gỗ nhiều hơn cả sức chở của ngựa.

Quê ông có giống như vùng nông thôn gần biển Caspian, vùng xanh nhất của Iran không? - Parveez hỏi.

Ông khách người Hà Lan cười.

Cái mà các anh hiện đang gọi là màu xanh, thì chúng tôi gọi là màu nâu. - Ông ta đáp lại. - Chúng tôi có hàng trăm cây cho mỗi một người các anh, thậm chí trong cả vùng xum xuê nhất của đất nước các anh.

Tôi lại nghĩ tới cây bách duy nhất ở làng tôi. Những người sống ở vùng đất màu mỡ như ông khách người Hà Lan này chắc chắn không phải trải qua những nỗi đau của đói khát.

Ông khách người Hà Lan gạt những giọt mồ hôi trên trán và uống nốt cốc nước quả của mình. Bác Gostaham và Parveez đang uống trà nóng, nhưng tất nhiên trà nóng này lại làm dịu cơn khát nhanh hơn, nhưng ông khách người Hà Lan lại dường như không biết điều đó.

Do có nhiều nước như vậy, ngoài hiểu biết của tôi ra thì các ngài phải có nhiều nhà tắm hơi lắm. - Parveez nói. - Tôi tưởng tượng ra những hồ nước khổng lồ, nước nóng và nước lạnh, với những đài phun nước và những thác nước chảy từ trên cao xuống. Các ngài chắc hẳn là những người sạch sẽ nhất thế giới.

Con chiên ngoan đạo sững lại.

Ồ, không. Chúng tôi không có nhà tắm hơi.

Parveez trông rất đổi ngạc nhiên.

Thế thì làm thế nào cho sạch sẽ được.

Ở nhà, vào những dịp đặc biệt đàn bà con gái thường đun nóng những chậu nước tắm, nhưng chúng tôi chẳng bao giờ tắm vào mùa đông vì trời lạnh rất rét.

Khi tôi trở về nhà tôi sẽ rất nhớ nhà tắm của các anh. - Ông ta thừa nhận. - Đất nước Iran là hình mẫu của tinh khiết, nhà tắm là chốn thiên thai làm sạch sẽ con người và nước hoa hồng là hương thơm nơi cực lạc!

Khả năng diễn đạt cảm xúc của ông ấy bằng tiếng Iran Farsi rất hoàn hảo và tôi nhận ra rằng bác Gostaham và anh Parveez rất hài lòng trước những lời ngợi ca đầy thi vị của ông khách.

Người phục vụ bê mâm cơm đến và đặt trước mặt khách.

Quả thực, không cần thiết phải phiền phức như thế này đâu. - Ông khách người Hà Lan nói. - Tôi chỉ đơn giản là muốn tìm hiểu liệu xem chúng ta có thể cùng nhau kinh doanh được hay không.

Bác Gostaham co rúm người lại vì bác đang cố gắng kiềm chế cảm xúc bức bối trước kiểu cư xử khiếm nhã này của ông khách. Mắt nhìn

xuống thăm và bác nói:

Nào xin mời ngài, chúng ta cùng ăn. Chúng tôi không cho phép ngài rời khỏi bàn ăn khi bụng chưa no đâu đấy nhé.

Ông khách người Hà Lan miễn cưỡng ăn một vài miếng, với vẻ khách khí bất đắc dĩ. Tôi sững sốt trước cách ứng xử mông muội ấy của ông.

Trong kho rất nóng, nhưng có lẽ bác Gostaham muốn tôi chờ đợi và lắng nghe những mong muốn của ông khách. Khi ăn xong, bác tôi mời ông khách người Hà Lan giải thích cho chúng tôi biết lý do vì sao chúng tôi lại có hân hạnh được đón tiếp ông ấy.

Tôi cần đặt mua hai chiếc thảm cho một người chủ của Công ty Đông Ấn Độ chi nhánh Hà Lan. - Ông khách trả lời. - Những tấm thảm này sẽ được gắn huy hiệu của gia đình và được làm bằng lụa đẹp nhất với những nút thắt khít nhất.

Bác Gostaham hỏi ông khách về kích cỡ, màu sắc, loại nơ và đưa ra một cái giá quá cao làm tôi há hốc mồm ra kinh ngạc. Thương nhân người Hà Lan trông rất khổ sở. Hai bên bắt đầu mặc cả giá, nhưng khi không thể mặc cả được nữa, bác Gostaham bảo Samad mang cà phê và đồ ngọt vào và chuyển sang một chủ đề khác.

Hình như những ngày gần đây Công ty Đông Ấn Độ chi nhánh Hà Lan đang đột nhập vào khắp mọi nơi trên toàn cầu. Bác Gostaham nói. - Những tin tức mới nhất từ Tân Thế giới thế nào nhỉ?

Một công ty non nớt vừa mới được thành lập lấy tên là Công ty Tây Ấn độ chi nhánh Hà Lan - thương nhân người Hà Lan đáp lại, - Công ty này đang triển khai kinh doanh có lãi về mặt hàng lông thú. Công ty đang cố gắng mua một hòn đảo rộng lớn từ vùng hoang vu để tạo điều kiện thuận lợi hơn trong kinh doanh.

Thực vậy ư! - Bác Gostaham nói, điểm thêm nụ cười ranh mãnh và thoáng trong chốc lát.

Tôi biết rằng bác sẽ không đưa ra vấn đề mặc cả giá với thương nhân người Hà Lan lúc này, vì bác đã nắm bắt được tình hình kinh doanh của ông chủ công ty như thế nào rồi.

Tôi trở lại với khung cửa của tôi. Chẳng bao lâu, Samad xuất hiện và bảo tôi nhanh chóng mặc quần áo và cởi bỏ mũ choàng trong phòng của tôi, gói lại mang theo mình, rồi quay trở lại để dặt thảm. Một lúc sau, bác Gostaham dẫn thương nhân Hà Lan đi vào sân trong. Tôi đã phát hiện ra bác gái Gordiyeh đang ở trong bếp, ở đó bác gái đã có thể lắng nghe câu chuyện của mấy người mà không bị phát hiện.

Cô gái này là thành viên của gia đình tôi - Bác Gostaham giới thiệu tôi với thương nhân người Hà Lan, - và cô ấy là người dặt và người thiết kế rất giỏi. Những gì ngài nhìn thấy trên khung cửa là do chính cô ấy dặt.

Tất nhiên, không hoàn toàn đúng như vậy.

Cái mà tôi nhìn thấy đó là một người tài giỏi điều hành trong gia đình - thương nhân người Hà Lan đáp lại một cách độ lượng. - Cái thảm này sẽ bán chứ?

Vâng, xong thì sẽ bán. - Bác Gostaham trả lời.

Tấm thảm đẹp quá, thương nhân người Hà Lan nói. - Tay cháu làm nhanh quá, tôi không thể nào mà theo dõi kịp.

Lời khen đó làm tôi hài lòng. Trong vài tháng gần đây tôi đã thao tác nhanh hơn bởi vì bác Gostaham đã dạy tôi cách tiết kiệm thời gian với từng nút thắt.

Mình ơi, - Bác gái Gordiyeh từ trong bếp gọi ra, vẫn giấu mặt trong đó - sao mình không tính đến việc tặng vị khách Hà Lan kính mến của chúng ta tấm thảm con bé nó đang dệt? Có thể sau đó bác ấy sẽ trả tiền cho cái thảm thứ hai với giá mà mình vừa nêu ra.

Tôi cảm thấy ớn lạnh.

Bây giờ anh đang làm cho mọi việc trở nên dễ dàng hơn đấy! - Vị thương gia Hà Lan nói ngay lập tức, không do dự ông nhận thức được rằng ông có thể thương lượng được với ông chủ của mình về việc mua hai tấm thảm bằng lụa trong khi đó mình lại được một tấm thảm miễn phí cho chính mình. - Nào chúng ta cùng ký hợp đồng đi!

Tôi hy vọng bác Gostaham sẽ phản đối, nhưng bác im lặng. Những người đàn ông quay trở lại phòng khách lớn để Parveez có thể soạn thảo hợp đồng trên giấy.

Tôi ngồi bên khung cửi, quá sửng sờ mất hết niềm tin để có thể tiếp tục công việc của mình. Sau khi thương nhân người Hà Lan đi khỏi, tôi nghe thấy bác Gostaham và bác gái Gordiyeh cãi nhau ở lối cửa ra vào. Bác gái Gordiyeh đang nói điều gì đó về việc thương nhân người Hà Lan, dù thế nào đi chăng nữa, ông ta có thể trả giá gấp đôi so với người Iran đối với tấm thảm đã được ký. Giọng bác Gostaham quá nhỏ nên tôi không nghe được gì. Nếu bác nghĩ bác gái mắc sai lầm thì bác sẽ không nói cho tôi biết. Nhưng bác sẽ giải quyết như thế nào đây? Bác quá yêu bác gái nên không thể ngăn trở bác gái được.

Bác gái Gordiyeh đi vào sân trong và nói:

Em lấy làm tiếc nhưng em phải nói để làm việc đó, nhưng em tin rằng thương nhân người Hà Lan này không thể cưỡng lại lời mời chào hấp dẫn ấy. Còn mình thì biết rõ là chúng ta đang rất cần tiền rồi.

Tôi chưa bao giờ để ý đến việc gia đình cần tiền, chí ít là không giống cách mẹ tôi và tôi đã từng làm. Nhưng ngoài ra, còn là vấn đề của sự công bằng.

Bác Gostaham đã hứa với cháu rằng cháu sẽ được bán thảm và tiền thu được sẽ là của cháu sau khi trả cho bác tiền len. - Tôi nói.

Bác gái Gordiyeh nhún vai.

Cháu có thể làm một chiếc khác. - Bác gái nói nhỏ, như thể công việc của tôi chẳng có gì là quan trọng.

Tôi không thể chịu đựng được nữa. Tôi trở về căn phòng nhỏ của mình và ở lại đó cho đến hết ngày. Khi mẹ tôi biết được điều gì vừa xảy ra, bà ấy thốt ra một chuỗi những lời nguyên rủa lên đầu bác gái Gordiyeh đến mức lúc ấy tôi cứ nghĩ rằng mẹ tôi sẽ cho bà bác ấy một trận. Nhưng mẹ tôi đã kìm nén lại không nói điều gì với bác gái, vì bà sợ những lời nói cay độc và sự trả thù của bác gái.

Tôi nghi rằng vận đen của chúng tôi là do sao chổi. Ai ai cũng bàn tán về ảnh hưởng xấu của nó và việc nó gây hỗn loạn trong xã hội như thế nào, chẳng hạn như động đất hoặc những sai lầm trong cách ứng xử. Ali-Asghar kể cho chúng tôi nghe câu chuyện về một chú rể của hoàng gia, người đã mời phù rể của mình cùng ăn bánh mỳ và muối trên bàn tiệc cưới, người phù rể đã bị đâm chết chỉ vì lòng ghen tỵ của người ở địa vị cao hơn anh ta. Mặc dù vậy tôi cũng không dám nói ra điều ấy. Tôi phân vân liệu những hành động của bác gái Gordiyeh có thể quy cho vẫn chính là ngọn nguồn của mọi đổ vỡ không.

Đêm đó tôi rất bức mình đến mức không thể ngủ được, và công việc của ngày sau đó cũng cảm thấy khổ sở vất vả hơn thường ngày. Tôi giặt quần áo với những người giúp việc, kéo nước dưới giếng lên, đập quần áo bằng cả sức lực của mình, vắt quần áo bằng đôi tay của mình, và phơi lên

dây. Sau đó tôi gọt một đồng khoai tây và cắt thành lát mỏng giúp cho chị Cook, nhặt nhanh tất cả những cành lá của cây hoàng liên gai khô mà bà ấy dự trữ dùng làm món thịt hầm. Bác gái Gordiyeh bảo tôi phải làm nhanh tay lên vì hôm ấy bác gái chuẩn bị đón rất nhiều khách. Tôi chưa bao giờ tự cảm thấy mình muốn làm một người giúp việc.

Khi mọi việc bếp núc đã xong xuôi, tôi lại dẹt thảm cho tới khi cổ tôi thấy mỏi nhừ và chân tê co rút lại, tới bây giờ tôi chẳng mong muốn gì hơn là kết thúc dẹt cho xong tấm thảm để sau đó tôi có thể bắt đầu làm một cái thảm khác cho chính mình. Tôi không có thời gian để nghỉ ngơi và đến buổi chiều công việc lật vật trong nhà cũng đã hết, tôi đã bất ngờ nhận được lời mời của Fereydoon. Thông thường, ông ấy nhắn tôi vào buổi sáng hoặc vào ngày hôm trước, để cho tôi có thời gian chuẩn bị. Một bà cả người, tôi vẫn phải vội vã rảo bước tới nhà ông để người ta còn chuẩn bị phục vụ ông, cho dù đó là công việc cuối cùng trong ngày mà tôi mong muốn.

Vào cuối buổi chiều, tôi lao đi vội vã đi qua các con phố, đường xá vắng vẻ bởi vì trời quá nóng. Một màn bụi đường như treo lơ lửng trên không trung, thậm chí mái vòm màu xanh của nhà thờ Hồi giáo Thứ sáu trông thật chán ngắt bởi cái nóng. Khi tôi đến nhà Fereydoon, tôi thấy rất nóng, khát và mệt, nhưng những người phụ nữ ở đó không cho tôi hoàn hồn. Họ nhổ lông mày làm tôi chảy cả nước mắt và nhổ cả lông chân, thậm chí còn làm tôi cảm thấy đau hơn nữa. Tôi ngủ thiếp đi khi đang ở trong bồn tắm. Vào lúc họ kết thúc mọi việc, tôi hầu như không để ý đến rằng Fereydoon đã sắp sẵn cho tôi một chiếc áo dài mới bằng lụa màu xanh như màu Trường giang Bất tử, bên trong là áo váy bó chèn của phụ nữ màu vàng rực rỡ, phần đuôi tóc buộc dây thêu những con chim màu vàng. Tôi thì thậm chí chẳng buồn soi gương. Khi những người phụ nữ dẫn tôi vào tận trong phòng để đợi Fereydoon, tôi gắng gượng chống lại cơn buồn ngủ, nhưng cái đầu tôi gần như cứ gục xuống ngực khi tôi nghe tiếng ông ấy ở cửa ra vào.

Mặc dù giao hoan cùng Fereydoon rất nhiều lần hơn mức tôi có thể đếm được, nhưng đối với tôi chẳng có gì khá hơn trong chuyện gối chăn. Nó chỉ làm lòng tôi đầy thêm những nỗi ân hận, nhưng chỉ ít tôi đã hết cảm giác lo lắng rằng liệu tôi có hấp dẫn đối với ông ấy hay không. Ông dường như tận hưởng mọi khoái lạc cuồng say đam mê, bất kể đó là đồ ăn, rượu uống, thuốc hút hay là tôi.

Đêm đó ông bừng dậy tràn trề sức sống, cứ như thể cuốn mang theo cả gió trong mình, mọi động thái đều nhanh gọn. Sức cường tráng như được nhân đôi so với ngày thường, ông kéo tôi vào lòng và nói:

Anh không thể đợi đến ngày mai được, vì thế anh đã nhắn tin hơi gấp để em đến với anh. Chiều nay anh đã ngủ một giấc dài, thế đấy anh có thể thức với em cho đến sáng mai luôn.

Tôi cố gắng mỉm cười. Tôi chẳng mong muốn gì hơn ngoài nghỉ ngơi, vậy mà từ lúc này trở đi tôi phải lanh lợi cho đến sáng. Khi bữa tối được đưa ra, ông lấy cho tôi một vài miếng thịt cừu và thịt gà mềm. Tôi ăn ít để cho khỏi bị no bụng buồn ngủ. Khi ông mời tôi uống rượu pha lẫn với sữa, tôi từ chối cũng vì lý do như vậy. Ông trông rất thất vọng khi phải đổ lại rượu cho chính mình.

Sau khi những người giúp việc dọn dẹp hết các đĩa thức ăn và đi ra ngoài, Fereydoon bảo sẽ cho xem bộ quần áo mới của tôi. Tôi đứng dậy và xoay cả thân mình, để cho vành váy xoè rộng ra và tôi nhìn thấy tua váy sáng lấp lánh lên trong không trung, xoắn xít trùm lên khuôn mặt và thân thể tôi.

Thật đúng là gái yêu kiều núi rừng phương Nam! - Fereydoon thốt lên, đứng dậy, đi đến bên tôi, đặt tay vào eo của tôi. - Em đẹp như một vầng trăng.

Hai tay ông nâng mặt tôi lên, vuốt ve đôi lông mày của tôi bằng đầu ngón tay, làm cho tôi cảm thấy vui vì mấy bà hầu đã tạo dáng cho đôi lông mày của tôi, và ông nói:

Trăng lưỡi liềm này, - Sau đó, lướt nhẹ hai lòng bàn tay lên ngực tôi, ông mỉm cười và nói, - Bán nguyệt này - Và cuối cùng, hai tay chộp lấy hông tôi, ông nói, - Trăng rằm này.

Tôi cười phá lên vì được khen ngợi quá nhiều, đó là một bước thay đổi thú vị trong khoảng khắc còn lại một ngày của tôi hôm ấy. Fereydoon đang giáo huấn cho tôi rằng mặc dù nước da của tôi không đẹp, nhưng những đường cong trên cơ thể của tôi luôn kêu gọi đối với cánh đàn ông, ngay cả đối với những người có đặc quyền và dày dặn kinh nghiệm như ông. Tôi cũng cảm thấy có cái gì đó khác lạ trong cách ứng xử của ông, có cái gì đó nhẹ nhàng hơn so với trước đây. Tôi không tin chuyện này có gì đó liên quan đến tôi. Có thể ông ấy đã giao kèo đáng giá với một con ngựa cái nòi Ai Cập trong một cơn ác mộng và muốn tổ chức cuộc giao hoan với nó qua tôi trên giường ông ấy.

Fereydoon khum khum bàn tay úp vào bụng tôi và lướt xuống phần dưới, giữ nguyên bàn tay ở lại đó.

Nhưng cái này là cái anh muốn xem nhất đây, cái gò đầy đặn này nổi lên từ thân thể em và phồng lên trên bụng của em cũng giống như mặt trăng bên trên trái đất.

Fereydoon cởi hết quần áo của tôi ra và cởi tiếp quần áo của ông ra, tay ông vẫn tiếp tục lướt trên các loại mặt trăng mặt nguyệt của tôi một lúc. Tôi rất thích thú khi ông ấy đùa với tôi như vậy và làn da của tôi dường như ấm lên dưới da lòng bàn tay của ông cọ xát đụng chạm ấy. Tôi thấy trong người hưng hực và rất phấn chấn, cảm thấy thèm muốn được vuốt ve như thế nhiều hơn. Nhưng tất cả quá ư là chóng vánh, ông trượt cả hai đùi ông vào giữa hai đùi tôi, chèn đẩy chân tôi giăng ra hai bên và bắt đầu làm công

việc của người gieo hạt giống. Tôi nhắm mắt lại và rên ư ử bởi vì tôi biết rằng âm thanh ấy càng làm ông thêm hưng phấn, rồi tôi đánh hông vào đúng cái chỗ của ông ấy. Tối nay có thể chúng tôi sẽ kết thúc nhanh chóng, tôi nghĩ vậy, tưởng tượng rằng mới tuyệt vời làm sao khi mà tôi có thể nhắm nghiền mắt lại và ngủ. Tứ chi tôi mỗi nhừ, nặng chịch như quả tạ mà những lực sĩ vẫn thường nhắc trong Nhà tập Thể hình. Thậm chí có thể ngủ gà ngủ gật trong chốc lát, bởi vì tôi tin rằng mình đã không động đậy cựa mình nữa. Bất chợt giật mình tỉnh giấc, tôi nhanh chóng ấn hông của tôi chạm vào hông của Fereydoon và hé mắt nhìn vào mặt ông. Ông ấy đang nhắm mắt, và dường như đang tập trung vào một cái gì đó. Một dòng mồ hôi đang chảy trên trán ông. Tôi nhắm mắt lại và tiếp tục công việc phục vụ khoái cảm của mình. Một lát sau, ông ấy thôi không cử động nữa và nằm ườn trên người tôi như thể ông ấy đã mệt lử. Tôi cũng nằm im re, hy vọng rằng chúng tôi đã xong việc.

- Nhấc tay lên. - Ông ấy ra lệnh.

Tôi tuân lệnh giang hai tay lên trên đầu. Ông ấy căn nhay nhay vào vú tôi và bắt đầu lại ấn hông lên xuống, và tôi biết chắc rằng mình phải tập trung vào nhiệm vụ phía trước. Chúng tôi cứ tiếp tục như vậy một lát khá lâu. Nhưng Fereydoon đã thất bại, không đạt được điểm, vui sướng nhất. Ông ấy luyến tiếc - một chút tức mình thoảng qua - và ông dừng lại.

Bóp chặt vào lưng anh đi, ôm đi! - Ông ấy nói giọng van nài đầy mong đợi.

Tôi ôm nhẹ ngang lưng ông lúc ông ấy xọc vào mình tôi bằng thứ gì đó giống như tuyệt vọng. Tôi bắt đầu cảm thấy khô rát ở khoảng giữa hai chân và mong rằng ông ấy sẽ làm việc ấy nhanh cho xong. Khoái lạc cao trào từ trước tới giờ chưa bao giờ lại mất nhiều thời gian như lần này. Tôi lại liếc nhìn Fereydoon và phát hoảng khi thấy dáng vẻ làm tôi nhớ tới một người đàn ông và con lừa của ông ta mà tôi đã nhìn thấy chính ngày hôm ấy tại xưởng xay lúa mì. Họ cứ đi vòng quanh rồi lại vòng quanh, kéo cối

đá tròn nặng đè nát những hạt lúa mì, con người và con vật cứ lặp đi lặp lại hành động đó đến u mê dần dần.

Fereydoon chóng chán tôi đến thế sao? Tôi nằm cứng đờ trong tay ông ấy, không biết mình phải làm gì. Khi dường như không có điều gì xảy ra, Fereydoon trườn xuống khỏi người tôi và nằm ngửa, nhìn trần trần lên trần nhà. Hé mắt mình, tôi rất ngạc nhiên khi nhận thấy cục cứng cương giữa hai bắp đùi, giống như cái cọc chống lều, y hệt như trong đêm đầu tiên chúng tôi chung giường. Nhưng trong mắt ông là một vẻ thần thờ dường như mênh mang xa tít tận trời xanh. Nhiều phút trôi qua, tôi nhận thấy tiếng lao xao của mọi người đi qua đi lại bên ngoài nhà trong đêm.

- Xoay người lại đi. - Cuối cùng Fereydoon nói, nghe có vẻ khó chịu.

Tôi ngoan ngoãn quay lại, lòng phân vân tự hỏi chuyện gì sắp xảy ra đây. Ông lại thở dài trước khi dùng tay nâng chân phải của tôi lên và gấp đầu gối của tôi lại vì thế chân của tôi lướt đúng vào hông phải của ông ấy. Tới lúc đó, cái của tôi đã khô rang như cát sa mạc rồi, và khi ông cố gắng thì ông bị thất bại. Cơn buồn ngủ lại len lén đến trong tôi, như có một sức hút nhẹ nhàng và không thể cưỡng lại được.

Fereydoon trườn ra khỏi người tôi và nằm lật ngửa lên. Ông chộp lấy tay tôi và đặt vào cái của nằm ở khoảng giữa hai chân ông ấy.

- Nhanh tay lên. - Lúc đầu ông nói. Rồi thì ông lại nói: - Đừng mạnh thế. - Và một lúc sau lại nói: - Phần ở gần phía trên đầu ấy. - Và cuối cùng thì nói. - Thôi đừng bận tâm nữa!

Fereydoon ngoảnh mặt đi, và tôi nghe thấy âm thanh của những tiếng cọ xát vào nhau của da thịt, tiếng sần sật này ngày một mạnh hơn khi tốc độ của bàn tay ông ấy tăng lên. Chẳng mấy chốc, ông bắt đầu thở hổn hển với vẻ sung sướng và chỉ trong vài phút ngắn ngủi ông ấy rên lên khe khẽ và phóng tia chất lỏng vào lòng bàn tay mình. Trước đây tôi chưa bao

giờ thấy ông hành xử với chính mình theo cách như vậy. Tại sao ông ấy lại không tìm thấy được khoái lạc tình dục cùng tôi? Tôi cho rằng mình đã làm tất cả những gì theo chỉ dẫn của ông ấy cơ mà.

Không có cơ thể Fereydoon sát bên mình, tôi bắt đầu thấy ớn lạnh, nhưng ông ấy lại không hề động đậy. Tôi cuộn mình vào tấm khăn trải giường, cảm thấy cô đơn. Chúng tôi nói chuyện cùng nhau trong chốc lát, nhưng cuộc truyện trò giữa chúng tôi thậm chí càng làm tôi thêm rối. Ngay lúc đó, tôi nghe thấy Fereydoon ngáy khe khẽ như một đứa trẻ. Mặc dù mệt lả, nhưng giấc ngủ cũng không chịu đến để làm tôi khuây khỏa. Tôi thức rất lâu, cố gắng tìm hiểu vì sao tôi lại thất bại. Tôi biết rằng đáng ra tôi cần phải ứng xử như thể là tôi rất sung sướng được gặp Fereydoon. Nhưng tôi đã bị mệt mỏi quá thể, mất cả tâm trí và chiều lòng ông cứ y kiểu như tôi phải làm thêm một việc gì ấy nữa cho ai đó. Tôi thấy bất hảo, rã rời và kiệt sức. Âm thanh cuối cùng mà tôi nghe thấy trước khi ngủ thiếp đi là tiếng kêu be be của những con lừa khi bị người chủ dẫn ra chợ bán. Đó dường như là âm thanh buồn bã nhất mà tôi từng nghe thấy.

Sáng hôm sau khi mở mắt ra, Fereydoon đã đi rồi. Đó là lần đầu tiên ông đi mà không một lời từ biệt. Căn phòng dường như trống rỗng và vắng vẻ khi không có ông. Sau khi mặc quần áo xong, tôi lao ra khỏi cửa rồi vội vã trở về nhà.

*

* *

Chiều hôm đó, sau khi kết thúc một số công việc lặt vặt, tôi rời khỏi nhà bác Gostaham để đến nhà Naheed. Bây giờ, hơn lúc nào hết, tôi cần có một người bạn. Tôi nóng lòng được thổ lộ tâm tình và cần nghe lời khuyên của nó, nhưng tôi biết rằng tôi không thể giải bày hết mọi điều của mình với nó. Tất cả những gì mà nó có thể sẽ làm là kể cho Homa thật nhiều vào một buổi chiều ở nhà tắm hơi, và cả thành phố này sẽ biết hết chuyện của

tôi trước lúc hoàng hôn. Nếu Fereydoon không có ý định ký lại hợp đồng với tôi nữa - và bây giờ tôi có lý do để tin rằng anh ấy không hài lòng - tốt hơn hết hãy để cho kế ước ấy tan biến đi một cách nhanh chóng.

Trên suốt con đường tới khu Tứ Vườn, nắng xiên vào đầu tôi và mặt đất dường như thiêu đốt đôi giày mỏng manh của tôi. Ánh nắng sáng chói xuyên qua mạng làm đau cả mắt. Thậm chí cả dòng sông từ trong lòng nó cũng phản chiếu những tia nắng chói chang. Ai đó đang làm món thịt nướng, và cái mùi khó chịu của nó dường như chui tọt vào mạng che mặt của tôi. Ý nghĩ ăn uống trong cái nóng này làm tôi thấy buồn nôn. Bụng tôi sôi lên. Tôi dừng lại và cúi gập người xuống, chỉ mong nôn được ra nhưng không thể.

Khi tới nhà Naheed, nó dẫn tôi vào phòng và bảo người làm mang ngay cho tôi một cốc nước chanh.

Trông cậu nóng quá đấy. - Nó bảo tôi.

Sau khi tôi đã cảm thấy sáng khoái và biết những người làm không thể nghe lỏm được, Naheed rút ra bức thư mới nhất được giấu trong chiếc khăn quấn quanh thắt lưng nó. - Cậu không thể tin được điều này đâu. - Nó nói. - Hãy lắng nghe những điều anh ấy viết cho tớ đây này.

“Ánh sáng của đời anh, trong những tháng gần đây, anh đã biết và hiểu em hơn bất cứ người đàn bà nào khác, trừ những người thân trong gia đình anh ra. Chúa đã ban hạnh phúc cho chúng ta cả bằng những lời nói và chữ viết, nhưng cả đời anh chưa bao giờ anh có thể hy vọng rằng người đàn bà lại có thể nắm và sử dụng được cả hai thứ đó tuyệt vời đến như vậy. Dáng em giống như một cây tùng, rất thẳng và cao; trán em với chấm nhỏ duyên dáng ở dưới, đó là một dấu ấn đẹp trên má người yêu. Nó xâm chiếm tâm hồn anh, với mỗi bức thư em viết, trái tim anh ngày càng bị chìm sâu vào đó. Chính những lời nói của em đã hoàn toàn chinh phục anh, vì anh đã nhìn thấy tình yêu trên khuôn mặt em - chỉ một lần thoáng hiện, trời ơi, về

đẹp chỉ nhìn thấy trong giây lát cũng đủ tồn tại suốt cuộc đời, mớ tóc ôm lấy khuôn mặt em giống như chữ J, mái tóc quăn mà không để ý tới rằng chúng đang móc vào trái tim của người yêu em. Cái miệng chúm chím nụ hồng của em, đỏ rực, nhỏ xíu và dài các trông giống như chữ Mím. Nhưng trên hết tất cả, khi anh mơ tới em anh hình dung ra đôi mắt màu ngọc lục bảo của em đáng yêu và tao nhã, nó giống như chữ Hoài mong. Anh đang ở trong tâm trạng chờ đợi từng lời nói của em. Đừng bỏ mặc anh trong tình trạng đau xé lòng này lâu hơn nữa! Hãy đồng ý làm vợ anh đi, để anh có thể chia sẻ cùng em mọi khoảnh khắc trong ngày của đời em, và anh hứa sẽ yêu thương em cho tới khi bức thư cuối cùng của cuộc đời chúng ta còn có thể viết được.”

Khi Naheed đọc xong bức thư, nước mắt nó chứa chan và nó cứ ngồi im một chỗ mà không lau đi những giọt nước mắt. Trước đây tôi chưa từng nhìn thấy một người phụ nữ đang yêu như thế này và tôi thấy ghen tỵ với tình cảm trong trắng của nó.

Ái chà chà. - Tôi nói. - Đúng là một viên ngọc, một hoàng tử trong nhóm đàn ông.

Mặc dù tôi nói như vậy, nhưng trái tim tôi xối xả rơi dòng lệ như nước mắt Naheed đang công khai tuôn trào. Không còn có ai yêu tôi giống như cách của Iskandar yêu Naheed nữa. Tôi không học được cách làm cho trái tim của Fereydoon bay bổng với tình yêu và biết khát khao, nhưng, dù rất đau khổ, tôi vẫn phải giữ im lặng. Tôi không thể chia sẻ nỗi buồn của tôi và tìm kiếm cảm thông và nguồn an ủi mà tôi biết rằng Naheed sẽ trút xuống tôi. Đó là điều tồi tệ nhất.

Đúng thế, Iskandar yêu tớ. - Naheed nói, những lời nói dịu dàng từ miệng nó. - Và trái tim tớ đã thuộc về chàng. Tớ chẳng muốn gì hơn việc có hàng giờ bên chàng, lắng nghe những lời ngọt ngào của tình yêu.

Bây giờ tôi đã hiểu biết nhiều hơn về đàn ông và đàn bà, tôi không tin cái anh chàng bóng chày mã đáo ấy chỉ biết thì thầm những lời tình yêu. Anh ta cũng muốn ấp ủ Naheed và cũng muốn vạch hai đùi cô bạn sang hai bên, giống như Fereydoon đã làm thế với hai đùi của tôi.

Cầu thánh Ala, chàng sẽ yêu cậu bằng những lời ấy, nhưng rồi cũng bằng cả cơ thể của chàng nữa. - Tôi buột miệng nói ra như vậy.

Trong chốc lát đôi mắt của Naheed dường như bừng sáng hơn.

Tớ chưa bao giờ thấy cậu nói theo kiểu như vậy. - Cô ấy nói, - Thế có nghĩa là gì?.

Lẽ ra tôi không nên nói như vậy, nhưng đã quá muộn. Tôi chợt nhớ lại những điều tôi đã nghe được ở quê nhà.

Ở quê nhà tớ, sau khi người bạn Goli của tớ lấy chồng, nó nói cho tớ biết tầm quan trọng của việc chồng nó rất cần nó vào ban đêm. Tôi nói.

Ồ, thế đấy! - Naheed nói với cái nhìn khinh bỉ.

Tớ cho rằng chàng sẽ làm tất cả những điều chàng muốn, ... thế đấy chính là đặc quyền của chàng khi mình đã là vợ chàng.

Tôi nhấp từng ngụm cà phê.

Mà cậu cũng chẳng phải lo đến chuyện ấy đâu, chút xíu cũng chẳng phải lo?

Tại sao tớ lại phải lo lắng cơ chứ? Tớ chỉ muốn chàng ôm tớ trong vòng tay và nói lên những lời yêu thương mà chàng đã viết trong những bức thư tình. Nếu tớ được như thế thì tớ sẽ rất mãn nguyện.

Mấy tuần vừa qua đã dạy cho tôi rằng những việc phải làm giữa một người đàn ông và một người đàn bà trong bóng đêm là những việc mà

không cần lời nói. Liệu chuyện ấy có khó khăn đối với Naheed và Iskandar không nhỉ bởi vì họ đã yêu nhau rồi?

Chúng tớ cũng sẽ giống như nàng Nguyệt và chàng Ngâu, là những người yêu hạnh phúc nhất trên đời dù chỉ một lần thôi họ được đoàn tụ! - Naheeh nói một cách hớn hờ, và đối với tôi, nó giống như một người đàn bà đang sống trong một giấc mơ hạnh phúc.

Tôi mỉm cười.

Iskandar không nhìn thấy cậu tắm tiên dưới dòng suối, nhưng mình tin rằng chàng đã nhìn rõ khuôn mặt cậu bị mê hoặc cũng giống như khi anh chàng Ngâu choáng ngợp khi thấy cô nàng Nguyệt không mặc quần áo.

Tớ biết tớ có thể đánh bầy chàng! Tớ biết chắc mà! - Naheed nói.

Mặc dù, càng nghĩ về chuyện của Naheed và Iskandar thì lại càng làm tôi nhớ đến nàng Layli và chàng Majnoon, hai người đã yêu nhau mà không tính toán gì đến lợi ích của việc cùng bên nhau. Họ đã biết gì về nhau nhỉ? Chàng Majnoon thì bị chết đói ở một nơi điêu tàn, cứ ngồi tỉ mẩn làm thơ về chuyện Layli tìm được gia đình mình qua lời mách bảo của dân Bedouin. Còn bản thân Layli thì bị chính gia đình hắt hủi, vì những người trong gia đình tin chắc anh chàng mà nàng yêu bị điên. Cả hai người ấy đã tự đi đến mồ chôn của chính mình trong ấy chỉ chứa đầy những mong ước, song điều gì sẽ xảy ra nếu như họ được gặp nhau nhỉ? Họ sẽ làm gì nhỉ lúc sờ soạng trong đêm và nàng Layli làm gì khi phải lắng nghe âm thanh cô đơn của da thịt cọ vào nhau? Naheed không thể nào biết rằng được ở cùng với người mà nó yêu như được hưởng hương vị của thiên đường cho tới khi nào chúng nó cùng nhau chung chăn chung gối.

Tôi biết rằng mình cần phải chấm dứt sa đà vào những suy nghĩ buồn phiền của riêng mình và cần giúp Naheed kết thúc cuộc truy lùng tình yêu này.

Làm thế nào để bầm và tía cậu chấp thuận đám cưới? - Tôi hỏi.

Nụ cười láu cá của Naheed làm khuôn mặt nó sáng lên và tôi rất vui mừng khi nó đã trở lại với chuyện bàn mưu tính kế của bản thân mình.

Iskandar viết thư cho tớ có nói rằng mẹ và các chị của chàng hay đi tắm ở nhà tắm hơi công cộng chỗ cô Homa vào những ngày đầu tuần. Chàng nhờ họ tìm kiếm cho một cô gái xinh xắn để lấy làm vợ, và chàng đã mô tả cô gái mong ước ấy giống y hệt mình.

Thông minh thật đấy! - Tôi nói.

Tớ ước gì tớ đủ độ chín mà bà cô Homa đã ca ngợi cậu tại nhà tắm hơi. Tớ cũng đã cố gắng ăn nhiều hơn, nhưng chưa ăn thua gì.

Tôi phản đối.

Naheed thân yêu ơi, cậu là cô gái đẹp nhất mà tớ thấy. Khỏi phải nghi ngờ chuyện họ sẽ chú ý đến cậu!

Naheed mỉm cười, cuối cùng thì cũng cảm thấy yên tâm về sắc đẹp của mình.

Tớ sẽ cố làm cho họ để ý đến tớ. Nếu mà họ thích tớ và nếu như gia đình họ mời tớ đến, thì cha mẹ tớ sẽ chẳng biết rằng Iskandar và tớ đã bí mật thư từ với nhau trong thời gian này.

Thế còn gia thất của chàng thì sao? Liệu cha mẹ cậu có chấp nhận họ không?

Naheed làm ra vẻ can đảm.

Cha của chàng chăn ngựa cho một đề đốc của tỉnh. - Nó nói.

Tôi lấy làm ngạc nhiên rằng chàng lại xuất thân từ một địa vị thấp kém đến thế.

Liệu cha mẹ cậu cứ nhất thiết bắt cậu phải lấy một người giàu có không?

Sao lại phải thế khi tớ đã có đủ tiền cho cuộc sống của cả hai người?

Nhưng Naheed à. - Tôi nói.

Nhưng nó quay mặt đi và tôi cũng không muốn tiếp tục nữa.

Cầu chúa phù hộ cho những điều mà cậu mong ước!

Từ tận đáy lòng mình tôi cầu cho nó hạnh phúc, nhưng tôi cảm thấy mình già dặn hơn nó nhiều và cả thông minh hơn nữa. Trong khi Naheed đang ngân nga lời phúc lành cho hạnh phúc lứa đôi, thì tôi lại lâm vào hoàn cảnh dở khóc dở cười vì cưới xin không thành. Và mặc dù tôi đến đây với mong muốn được bộc bạch tâm sự của mình với nó, tôi cũng đã bắt đầu hiểu ra rằng có lẽ cũng chẳng được cái ích lợi gì. Nó đã bị sập bẫy vì một loạt những giấc mơ, và những giấc mơ đó thì eo ôi luôn đẹp hơn thực tế của cuộc sống hôn nhân mà tôi đã từng được biết.

Naheed giang tay ôm lấy tôi và áp má vào tôi. Tôi ngửi thấy mùi xạ hương ngọt ngào mà nó dùng để xức thơm quần áo.

Nếu như mình không bộc lộ được tâm sự của mình với cậu thì chắc hẳn mình sẽ chết mất. - Nó nói. - Cám ơn cậu vì cậu đã là người bạn trung thành của mình.

Cảm nhận thấy sức mạnh từ lòng yêu mến của nó là một điều tuyệt vời, bởi vì tôi đã phải chịu đựng vết khía trên con tim kể từ khi chúng tôi gặp nhau tại nơi tập môn bóng chày mã đáo. Tôi ôm chặt lấy nó, nhưng sau đó ngồi thẳng lên và cảm thấy cô đơn.

Có lúc. - Tôi thú nhận. - Tôi nghĩ rằng cậu muốn kết bạn với tôi chỉ vì cậu muốn có người đồng hành đến chỗ chơi ấy.

Hai vệt màu hồng xuất hiện trên má Naheed, và nó quay đi.

Lúc đầu có lẽ đúng như vậy. - Nó thừa nhận. - Nhưng sau đó thì không phải vậy. Cậu là người bạn tốt nhất, chân thật nhất và là người bạn đích thực. Mình luôn luôn biết ơn cậu vì cậu đã nhận lỗi cho mình chuyện đến chỗ môn bóng chày mã đáo. Nếu không có cậu thì tình yêu của mình dành cho Iskadar đã bị người ta phát hiện và bị bóp tiêu rồi.

Không phải như thế đâu. - Tôi lầm bầm, mặt đỏ ửng lên vì ngượng.

Mắt Naheed bừng sáng lên niềm hạnh phúc.

Mình hy vọng rằng chúng ta sẽ cùng nhau chia sẻ những điều bí mật và tình yêu thương mãi mãi. - Nó nói.

Mình cũng nghĩ vậy. - Tôi nói, và niềm vui sướng không tả xiết tràn ngập trái tim tôi, cho dù nỗi buồn lại nhanh chóng bám theo, vì tôi đã đau khổ khát khao được thổ lộ tâm tình với nó cũng như nó đã thổ lộ tâm tình cùng tôi.

Nhưng bây giờ tôi không để tâm tới việc nhận lỗi môn bóng chày mã đáo mà nó đã tiết lộ ý nghĩa của chuyện ấy nhiều như thế nào đối với nó. Tình yêu của Naheed đối với Iskandar đã làm nó mềm lòng, cũng giống như tình yêu của nàng Layli đối với chàng Majnoom.

“Đầu tiên là chẳng có gì và rồi lại có. Trước khi có Chúa, chẳng có ai đâu.”

Khi mẹ của Layli kể với nàng về chàng trai mà bà cưới làm chồng nàng, nàng phản ứng lại bằng cách không tức giận mà cũng chẳng khóc. Cúi đầu, Layli ngoan ngoãn trả lời,

Con sẽ làm theo mệnh lệnh của mẹ, Mẹ ạ. Thế có vấn đề gì hả mẹ?

Cha mẹ của Layli đã chọn cho nàng một chàng trai giàu có thuộc bộ lạc Bedouin tôn kính. Đến ngày cưới, hai bên thông gia dựng nhiều lều cao màu đen tại sa mạc và trang trí lều bằng những tấm thảm mềm, những bát hoa quả, hương trầm và những chiếc đèn dầu. Layli mặc chiếc áo dài màu đỏ có thêu chỉ óng ánh và đi đôi giày giát bạc. Cổ đeo một chiếc vòng bạc rất đẹp có gắn đá hoa cương, trên chiếc vòng có khắc những câu thơ từ kinh Coran.

Khi người chồng của Layli chào đón nàng lần đầu, nàng chẳng cảm thấy gì cả ngoài vẻ lãnh đạm. Anh chàng cười cười với nàng, lộ ra một lỗ hồng ở cái răng bị gãy. Khi họ trao nhau lời thề nguyện trước đám cưới, Layli lại chỉ nghĩ tới người đàn ông mà nàng yêu, đó là anh Majnoon.

Majnoon cũng là một thành viên trong bộ tộc của nàng, và họ đã từng chơi với nhau trên sa mạc hồi còn bé. Một lần cậu bé mang tới tặng cô bé một bông hoa sa mạc nở rộ màu vàng nhưng lại nhút nhát quá nên đã đánh rơi vào vạt áo của cô bé. Thậm chí dù cô bé mới mười tuổi, cô phải dùng mạng che mặt và không được chơi cùng với bọn con trai nữa, cô vẫn nghĩ tới Majnoon và yêu anh. Anh ấy lớn lên trở thành một người đàn ông cao, đẹp trai nhưng gầy trong chiếc áo dài và khăn xếp. Nhưng anh ấy không thể kìm nén được nụ cười khi nàng đi ngang qua. Và cho dù không được gặp nàng thì vẻ đẹp của nàng cũng đã nổi tiếng cả một vùng, được coi như ánh trăng thanh.

Khi nàng đã lớn, Majnoon cầu xin cha tới gặp cha mẹ Layli để hỏi con gái họ cho mình. Nhưng gia đình họ từ chối, bởi vì tính khí Majnoon rất lập dị. Anh suốt ngày một mình lang thang trên sa mạc. Anh trở về trong bộ dạng ngông cuồng, gầy gò và không mặc gì ngoài cái khăn xếp đội đầu màu trắng và cái khố màu trắng và phải rất lâu mới nghĩ ra được điều gì. Chính vì thế anh ta mới có biệt hiệu là Majnoon, có nghĩa là - điên - .

Con trai ông bị làm sao đấy? - Cha của Layli hỏi.

Cha của Majnoon không thể trả lời được, vì ông không biết động cơ nào đẩy con trai ông đến sa mạc, hoặc tại sao nó lại trở về với bộ dạng càn quấy như vậy, cứ như thể nó đã gặp Thánh thần.

Sau khi cha mẹ Layli từ chối anh ta, Majnoon bỏ trốn vào rừng hoang và sống ở đó một mình, tồn tại được mà hầu như không cần đến thức ăn hay nước uống. Bất cứ khi nào chàng nhìn thấy con linh dương hoặc con thú nào khác sa bẫy, chàng lại phóng thích nó, và chẳng bao lâu các con thú lại cùng nhau tụ tập quanh trại và nằm nghỉ bên cạnh bếp lửa của chàng. Loài dã thú đã trở thành những người bạn, và không chỉ một mà tất cả con vật đều bảo vệ chàng khỏi nguy hiểm.

Với những dụng cụ có thể gõ được xung quanh mình, Majnoon bắt đầu làm thơ, mà những lời thơ ấy liên quan tới tên của người mà chàng yêu dấu, lời thơ hay tới mức mà những người lạ cũng có thể thuộc được và nó được truyền khẩu tới những trại Bedouin khác. Chẳng mấy chốc cái tên Layli được biết đến ở khắp mọi nơi và thế là cha mẹ nàng quyết định phải gả con gái, vì danh dự của nàng. Biết không thể lấy được người mình yêu, Layli đành chấp thuận theo lựa chọn của cha mẹ, vì nàng không thể không vâng lời họ. Và người tiếp theo cũng lại là người không xứng đôi với nàng cho dù người đó không phải là Majnoon.

Sau lễ cưới, Layli lặng lẽ ngồi trên chiếc giường cưới của mình, chờ chồng Ibn Salam. Vui mừng vì có nàng, như vừa giành được giải thưởng lớn, anh vào phòng và đưa cho nàng một đĩa quả chà là thơm ngon nhất, anh đã cẩn thận lựa chọn những quả ngon nhất từ trên cây nhà mình. Nàng ném một cách lịch thiệp và trò chuyện với anh ấy một cách thân tình, thật đúng là hình ảnh của một người vợ dễ bảo. Nhưng khi anh này chạm vào tay nàng thì nàng lại rút tay lại. Thậm chí một đêm đã trôi qua, anh vẫn không dám chạm vào môi nàng hay đặt đôi bàn tay rám nắng của mình vào phần eo nhỏ nhắn của nàng. Khi bình minh lên, anh ngủ thiếp đi bên cạnh

nàng, vẫn mặc đầy đủ quần áo, và nàng cũng nắm thu mình gần anh ấy và quần áo cũng để nguyên như vậy.

Cuộc sống cứ diễn ra theo kiểu như vậy trong vòng vài tháng. Layli chào hỏi Ibn Salam một cách kính cẩn, pha trà và chuẩn bị những bữa ăn cho anh, và thậm chí xoa bóp chân cho anh ấy khi anh mỏi mệt, nhưng không bao giờ cho phép anh động chạm tới tấm thân ngọc ngà của mình. Vì anh ấy là một người bình thường, anh ấy biết cưỡi ngựa, biết săn bắn chim cút, và kiếm được đủ tiền để sinh sống thoải mái từ nguồn thu những quả chà là. Nhưng anh ấy lại không biết làm thơ như Majnoon, cũng như không biết làm cho trái tim nàng thổn thức vì chờ đợi. Layli tôn trọng người chồng của mình và thậm chí ngưỡng mộ anh nhưng không cảm thấy ham muốn.

Bất chấp sự lãnh đạm của nàng, Ibn Salam ngày càng mê Layli hơn. Cái cách nàng từ chối cõi lòng mình làm tổn thương anh ghê gớm. Có lần anh đã tính đến việc làm trái với ý muốn của nàng, vì suy cho cùng, nàng đã thuộc về anh. Nhưng làm như thế thì có lợi gì? Layli là một người đàn bà, nàng có thể tự mình đến với anh, hoặc có thể là không. Anh ấy chọn giải pháp đợi chờ và hy vọng rằng sẽ có một ngày nàng sẽ mềm lòng và mỗi ngày qua đi điều đó đã làm cho tâm hồn anh trở nên rộng lượng hơn. Cho dù đối với anh, nàng rút vào vỏ của mình, còn anh lại phóng khoáng, cõi lòng mình như biển khơi. Không người đàn ông nào lại có thể cư xử với vợ tế nhị hơn và yêu nàng hoàn hảo hơn anh ấy được.

Hết tháng rồi lại đến năm, nhưng Layli vẫn không chịu giao hoan cùng chồng, cuối cùng nàng bắt đầu băn khoăn về quyết định của mình. Tất cả những người bạn của nàng cũng đã lấy chồng và có con. Một mình nàng vẫn chưa hề biết đến cơ thể của người đàn ông và chưa có đứa con của riêng mình để bồng trên tay. Nàng không xứng đáng có cuộc sống như những người khác sao? Liệu rằng nàng, thanh tiếng của bộ tộc, có dâng hiến cả đời mình cho chồng được không và liệu có thể hy vọng rằng một

ngày nào đó tình yêu của nàng đơm hoa kết trái để xứng với tình yêu của anh ấy?

Vài ngày sau đó tại một phiên chợ, nàng nghe được một đoạn thơ mới về tình yêu của Majnoon dành cho Layli từ miệng một ông già.

“Chân tôi đón nhận nỗi đau

Vì gọi cho tôi nhớ tới người yêu dấu

Tôi thà bước trên cánh đồng đầy gai của nàng Layli

Còn hơn là trong vườn đầy hoa hồng của người khác.”

Layli hít một hơi dài.

Anh ấy ở đâu? - Nàng hỏi ông già, tin rằng Majnoon chắc hẳn ở gần đâu đây.

Anh ấy sẽ trở lại - Ông già đáp, - và không tìm kiếm ai khác ngoài nàng.

Và tôi tìm chàng đấy. - Nàng trả lời. - Nói với anh ấy gặp tôi tối nay, trong rừng cọ .

Vì nàng phải thử nghiệm tình yêu của mình nếu như tình yêu đó vẫn còn trong sáng và mạnh mẽ.

Layli nói với chồng rằng nàng sẽ tới lều của mẹ nàng để uống trà. Tối đến, mạng che kín mặt, nàng tới rừng cọ. Majnoon ngồi dưới góc khuất của ánh trăng, trên mình chỉ mặc chiếc khố. Chàng trông cao hơn và gầy hơn vì chàng vốn đã gầy mòn ốm yếu; nàng nhìn thấy cả xương sườn nhô ra khỏi thân thể chàng. Bây giờ chàng giống như một loài vật sống trong rừng hoang, trần truồng trước Chúa và bầu trời.

Rốt cuộc thì em cũng đã đến, em yêu của anh! - Chàng kêu lên.

Rốt cuộc thì em cũng đã đến! - Nàng nhắc lại. Nàng không gặp lại chàng đã nhiều năm rồi mà nàng không nhớ nữa.

Layli của anh! Mái tóc của em đen như ánh đêm; mắt em đen huyền và đáng yêu như loài linh dương núi. Anh sẽ mãi mãi yêu em .

Và em cũng yêu anh, cuộc sống của em! - Nàng cũng ngồi xuống ngay bên cạnh vầng sáng của ánh trăng đang phủ lên chàng.

Cho đến bây giờ anh nghi ngờ tình yêu của em. - Majnoon nói thêm, mắt anh tràn ngập nỗi buồn. - Tại sao em lại phản bội anh?

Anh định nói gì? - Nàng trả lời, bước lùi lại một cách ngạc nhiên.

Em đã có chồng! - Anh ta nói, toàn thân run rẩy, mặc dù thời tiết không lạnh. - Tại sao anh có thể tin rằng em vẫn còn yêu anh?

Trên danh nghĩa em đã có chồng. - Nàng đáp. - Trong những năm vừa qua, đáng ra em đã phải hiến mình cho chồng hàng nghìn lần rồi, nhưng cho tới nay của em vẫn còn nguyên vẹn.

Dành cho anh ư. - Chàng đáp lại, và niềm vui lại ánh lên trong đôi mắt.

Vâng, cho anh. - Nàng trả lời. - Người kia có gì để sánh được với anh cơ chứ?

Nàng quấn chặt hơn quần áo quanh mình, dường như để bảo vệ mình khỏi những con mắt tò mò.

Lúc này đây, thật thà mà nói, gần đây em cũng rất phân vân về cuộc đời mà em đã chọn. - Nàng nói thêm. - Anh là người tự do. Anh có thể đi bất cứ đâu anh muốn, sống với những con vật của anh, và làm thơ. Anh có

thể thét gào to lên khi anh đau khổ, và tất cả những điều đó lại làm anh đau buồn. Nhưng em đây ở đó lại bị giam cầm, đơn độc, và cũng chẳng dám thổ lộ với ai nỗi sợ hãi về mất phẩm hạnh. Bây giờ hãy nói cho em biết: Đối với ai, giữ được lòng chung thủy khó hơn nào?

Majnoon thở dài.

Đối với chính em, người yêu dấu của anh ạ. Với em. Chính vì vậy, từ đáy lòng anh, anh phải từ bỏ em vì tình yêu của chồng em, nếu như em lựa chọn hiến thân cả cuộc đời cho người ta. Vì em đáng được hưởng thật nhiều tình yêu như bất cứ một người đàn bà nào. Về phần anh, anh sẽ mãi mãi yêu em với bất cứ lý do gì.

Layli vẫn lặng thinh, bởi vì nàng vẫn chìm sâu trong suy nghĩ.

Layli, em yêu của anh, anh là nô lệ của đời em. Khi anh nhìn con chó cà tàng đi ngang qua nhà em, anh hôn đôi chân của nó với lòng sùng kính, vì nó được gần em. Khi anh soi gương, anh không nhận ra mình, mà chỉ có em là người nhận ra anh. Đừng gọi anh bằng cái tên của anh nữa. Hãy gọi anh là Layli, vì cái tên đó thích hợp với anh hơn!

Layli trong lòng cảm thấy hân hoan. Điều thiện trong tình yêu của người đàn ông như Ibn Salam là gì - Mục đích của đôi chân mệt mỏi, mùi khó chịu của cái áo anh mặc sau một ngày đi săn, những câu chuyện anh kể hàng ngàn lần để làm gì? Cho tới giờ nàng đã hẹn ước như thế nào với Majnoon, người mà không bao giờ thuộc về nàng?

Anh có thể giữ vững lòng trung thành với tình yêu của anh bằng cách nào? Anh sẽ không bao giờ nghĩ tới việc từ bỏ em chứ?

Majnoon cười.

Tình yêu của anh có thể sẽ tốt hơn không nếu như tình yêu đó dễ dàng bị xáo trộn bởi những rắc rối? - Anh ấy hỏi và nói tiếp.

Khi anh còn trẻ, anh đã phải chịu đựng rất nhiều những nỗi thất vọng trước lời khước từ của cha mẹ em đến mức anh nghĩ rằng trái tim anh sẽ vỡ tan. Nhưng càng nghĩ về em và khóc vì em thì tình yêu của anh đối với em càng sâu đậm hơn và trong sáng hơn. Đau khổ đó đã thể hiện chiều sâu trong tâm hồn anh. Liệu tình yêu bình thường có thể so sánh được với nó không? Tình yêu đó sẽ mờ nhạt dần, trôi đi và dễ dàng bị lung lay. Còn tình yêu của anh dành cho em ngày càng trở nên sâu sắc hơn và bền vững hơn, nó sẽ không bao giờ phai mờ. Sẽ có rất ít những gì chắc chắn trên thế gian này, nhưng tình yêu như vậy sẽ là một trong những điều chắc chắn.

Layli như muốn được tan chảy trong thân thể dạt dào, gầy gò của Majnoon, để được sống cùng chàng và với các con vật của chàng dưới bầu trời sa mạc sáng trong, để được nghe những tứ thơ tình trào tuôn từ đôi môi của chàng. Nhưng trong cuộc đời này chẳng có đâu vinh hạnh ấy, vì nếu làm như vậy thì những người tử tế trên thế gian này sẽ xa lánh nàng. Sẽ chẳng bao giờ có hy vọng được sống với chàng trên trái đất này.

Nhưng có lẽ đó chưa phải là điều quý giá nhất. Thậm chí nếu như Layli không có Majnoon bên mình, nàng vẫn có tình yêu của chàng. Nàng cảm thấy trái tim mình rộng mở hơn, hào hiệp hơn cho tới khi nó chẳng còn chứa được gì nữa ngoài chàng ra. Đó là tình yêu, nàng nghĩ vậy, nó không phải là thức ăn hàng ngày mà chồng Ibn Salam vẫn thường mời nàng. Đó là cái đã làm nàng phải rơi lệ và tình yêu biến nàng trở nên hoang dại vì sung sướng.

Anh yêu của em, trái tim em thuộc về anh! - Nàng xúc động kêu lên. - Khi ngắm nhìn mình trong bồn nước, em sẽ chỉ nhìn thấy riêng anh. Chúng ta sẽ rất gần nhau, không hề chi cho dù chúng ta ở gần bên nhau hay ở xa nhau .

Layli của anh - Chàng đáp lại, - Em như dòng máu nóng chảy trong huyết quản của anh. Nếu anh bị đứt tay, anh thấy vui mừng, vì anh cảm nhận được hơi ấm của em chảy trong anh .

Đêm đã khuya và Layli không dám ở lại lâu hơn nữa. Một mình nàng đi bộ trở lại lều của mình, trái tim nàng như muốn vỡ tung vì vui sướng. Nàng vẫn là vợ của Ibn Salam, nhưng chỉ là danh nghĩa thôi. Tình yêu của nàng dành cho Majnoon rất sâu đậm đến mức chẳng cần gì hơn thế nữa. Từ nay trở đi, chàng luôn ở bên mình Layli và nàng cũng sẽ luôn ở bên mình Majnoon mà.

MÁU CỦA HOA

Anita Amirrezvani
www.dtv-ebook.com

Chương 4

Một tuần nữa lại đến mà chẳng có lời nào từ Fereydoon. Có lẽ ông đã đi miền Nam buôn bán, tôi nghĩ vậy, bố ông ấy vẫn thường cử ông đi xem những con chiến mã đắt tiền để thẩm định giá cả. Hoặc cũng có thể ông đã đến thăm bố mẹ hay chị gái của mình gì đó, có khi ông đi sẵn để thỏa chí chảnh. Tối nào cũng vậy, tôi đều hỏi Gostaham và Gordiyeh xem có lá thư nào người ta gửi đến cho tôi không. Lúc đầu, họ đơn giản nói “không” nhưng ngày qua ngày, họ bắt đầu trả lời câu hỏi của tôi với ánh mắt thương hại. Sau đó một tuần, khi nghe thấy tiếng gõ cửa là tôi bắt đầu nhảy lên và chạy ngay tới cửa với bất cứ lý do gì.

Mặc dù ông ấy đã tức giận với tôi trong lần cuối chúng tôi chia tay nhưng tôi hy vọng ông ấy vẫn muốn có tôi thêm một kế ước ba tháng nữa. Mẹ tôi và tôi cần tiền. Và mặc dù tôi chưa yêu, ít ra cũng không phải như cách mà Naheed yêu Iskandar, vẫn còn những điều bí ẩn mà tôi hy vọng mình sẽ hiểu được. Có lẽ, nếu chúng tôi có nhiều thời gian bên nhau hơn, tôi sẽ học cách yêu ông ấy. Và luôn có một hy vọng rằng ông ấy sẽ cho tôi làm vợ chính thức, hoặc tôi sẽ mang thai.

Tôi đã bị chảy máu hai lần kể từ khi tôi giao kết hôn nhân với Fereydon. Trước mỗi lần đó, bẩm tôi quan sát kỹ tìm những dấu hiệu làm tôi khóc như trẻ con. Sau khi tôi bắt đầu chảy máu, bẩm nói:

Đừng lo lắng, Azizam con yêu. Nó luôn có vào tháng tới.

Nhưng tôi biết bà thất vọng và lo lắng rằng tôi rồi sẽ chậm có mang cũng như bẩm tôi trước đây.

Vào tháng thứ ba sau khi kết hôn, bầm đưa cho tôi loại thuốc đặc biệt có tác dụng kích thích có thai, đó là một rượu được ủ xanh, nó làm tôi liên tưởng đến thứ nước lợ. Bầm cũng bình phẩm về những thứ tôi ăn và việc tôi làm.

“Đội ơn Chúa” bà nói vào ngày mà tôi ăn hết cả một đồng hoa quả chua vào bữa ăn.

Đó chính là những thứ mà bầm rất thèm khi bầm mang thai con.

Tôi đã vui sướng, vì tôi hy vọng có một đứa con theo cách mà bầm tôi đã từng hy vọng. Khi đó chắc chắn rằng chúng tôi sẽ có một gia đình riêng thực sự của mình, và Fereydon sẽ chăm sóc cái gia đình đó trong những ngày còn lại của cuộc đời tôi.

Tối hôm đó, bầm tôi ngồi rất lâu trên mái thượng ngắm những vì sao. Khi bà quay lại phòng, bà nói với tôi rằng đứa trẻ sẽ là con trai, vì Sao Hỏa chiếm thế. “Thằng bé sẽ có cái vẻ đẹp của tía”, bà nói, trông đầy vẻ hài lòng mà suốt bấy lâu nay tôi chưa nhìn thấy.

Gordieyh khuyến khích những hy vọng của mẹ tôi.

Hôm nay trông cháu rất tròn. - Bác gái nói với tôi vào một buổi sáng, mắt nhìn chăm chăm vào khuôn mặt tôi và bụng tôi. Và sau đó, quay sang phía bầm tôi, bà nói: - Được làm bà thậm chí còn hay hơn là làm mẹ.

Tôi hy vọng tôi sẽ sớm được chăm sóc cháu. - Bà trả lời.

Nhưng tôi không cảm thấy gì khác biệt. Tôi bắt đầu tính thời gian còn lại cho đến khi hết hợp đồng, cảm thấy bồn chồn hơn với mỗi ngày trôi qua.

Những cử chỉ yêu thương trìu mến giữa Gordieyh và Gostaham chưa bao giờ ngừng đập vào mắt tôi. Tôi đã từng thấy tía có những cử chỉ ân cần

với bầm - mát xa chân cho bà khi họ đã mệt lử, hay làm bà ngạc nhiên với một đôi giày da mới - nhưng tôi chưa bao giờ thấy người đàn ông nào lại làm nhiều việc cho người mình yêu nhiều như Gostaham dành cho Gordiyeh. Bác luôn mang đến cho bác gái những món quà, như là những chiếc bánh chà là, chốt khuy bằng nhung, hay lọ nước hoa. Tại sao bác trai lại yêu bác gái đến vậy? Bác gái đã làm gì để trói buộc bác trai thành như một con như một con thiêu thân lao vào ngọn lửa? Ngoài ra bác gái còn rất ít lời. Khuôn mặt bác gái phèn phẹt trắng bệch giống như một chiếc bánh mì chưa được nướng, và bác gái đi lại một cách nặng nề và da thịt thì chỗ lồi chỗ lõm. Bác gái thường nói năng tai quái, đặc biệt là khi bác gái lo liệu chuyện tiền bạc. Ấy vậy mà, Gordiyeh vẫn tỏa sáng như một viên kim cương, cứng rắn nhưng chỉ bằng một tia bùng sáng trong mắt, thì bác gái đã làm cho người ta khát khao rồi.

Vào một buổi chiều, trong bữa ăn, Gordiyeh bước vào phòng lớn, mặc một chiếc áo chần dài được làm bằng lụa có màu hồ nước xanh, đường cong của bộ ngực đồ sộ của bác gái nổi bật dưới lớp vải. Một viên lục ngọc nằm trên dây chuyền vàng kéo mọi đôi mắt vào đó. Bác gái buộc mái tóc bằng một dây vải thô, kẻ một đường phấn trên mi mắt, làm tối lại đôi mắt to tròn màu nâu, và thoáng màu trên hai má và môi. Khi bác Gostaham đến, bác gái nói bác đã dành cả buổi sáng để giúp chị Cook làm nhiều món mà bác trai ưa thích, cơm với đậu lăng và thịt cừu. Khi tôi mang bánh mì nóng vào phòng lớn, tôi thấy bác gái đang tiếp bác trai những miếng thịt cừu mềm và rót thêm vào cốc của bác trai nước lựu ngọt. Bác gái còn mang ra một ít rượu được cất giữ cẩn thận trong kho, và để nhấm nháp cùng đồ ăn.

Đôi mắt của Gostaham dịu dàng và thân hình tròn trịa của bác được thư giãn trên chiếc đệm. Ngay sau đó, bác bắt đầu kể những câu chuyện cười.

Xưa kia có một cô gái đã từng kết hôn ba lần và vẫn còn trinh nhé. - Bác nói với bác gái lúc tôi đem vào một ít kẹo quả hạch mà chúng tôi đã

làm hồi đầu năm. - Người chồng đầu tiên là một Bác sư (1) ở chùa, bác này không thể làm được việc gì vì cái của bác nó ẻo lả như một củ cần tây già héo. Người thứ hai là một Ái sư chỉ thích bọn con trai, nên đó là cách duy nhất mà ái sư thả cô nàng.

(1) Nguyên văn: “người vùng Rashti”, “người vùng Qazvini” sử dụng tên riêng của những vùng miền của Iran chỉ tính cách riêng của người sống ở những vùng đó. Dịch giả xin phép chuyển sang cách chơi chữ tiếng Việt để chuyện cười dễ hiểu với bạn đọc.

Còn người chồng thứ ba thì sao nào? - Bác gái Gordiyeh hỏi với một nụ cười trêu chọc.

Người thứ ba là một tay Giáo sư dạy ngôn ngữ, nên anh này chỉ sử dụng cái lưỡi của anh ta.

Bác gái cười khùng khục trong bụng, và tôi thấy đôi mắt của Gostaham sáng bừng lên nhìn vào da thịt mơn mớn đang rung rung quanh viên lục ngọc. Bác gái đang quyến rũ bác trai! Nhưng tại sao? Đó không phải là điều tôi tưởng tượng được rằng những lứa đôi luống tuổi vẫn cần phải làm. Thế còn chuyện tay giáo sư chỉ biết dùng lưỡi thì ý của bác muốn nói đến cái gì nhỉ?

Vào cuối bữa ăn, không khí quanh người bác Gostaham dường như có vẻ nặng nề ham muốn. Khi bác gợi ý đến giờ ngủ trưa rồi đấy, Gordiyeh liền đứng dậy và đi theo bác ra khỏi phòng ăn đến căn buồng cùng với một giọng cười khàn khàn. Tôi nhìn theo cả bác gái bước đi với cả bác trai vào buồng hơn là chỉ nhìn mỗi bác gái và điều đó cũng kỳ lạ. Tôi chưa bao giờ thấy bác gái cư xử kiểu này trước đây.

Bầm cùng tôi giúp chị Cook dọn dẹp bát đĩa trong căn phòng lớn và chất bát đĩa vào rổ để đem rửa. Sau khi tôi rửa xong đĩa ăn, bầm tôi tráng

đĩa và xếp chồng lên cho khô. Một lúc lâu sau tôi bắt đầu nghe thấy tiếng Gordiyeh phát ra nghe như tiếng kêu hỗn hển. Tôi căng tai ra để nghe xem bác gái đang nói gì, cố gắng tự nhủ mình đó là những tin tức xấu, nhưng tiếng kêu re re của bác gái nghe không ra lời.

Bác Gordiyeh làm sao thế? - Tôi hỏi chị Cook.

Chị ta gạt một ít cơm thừa xuống đất.

Chẳng làm sao cả. - Chị đáp, tránh ánh mắt của tôi.

Bầm và tôi tiếp tục rửa bát chẳng ai nói với ai lời nào. Sau khi mấy người rửa thìa đĩa và bát đĩa xong, chúng tôi bắt đầu cọ nồi để nấu thịt và cơm. Mọi người làm không nói lời nào thêm nữa tiếng đồng hồ nữa, vào lúc đó tôi lại nghe thấy tiếng thét to kiểu lúc này.

Trời ạ! - Bầm tôi nói. - Thậm chí sau chừng ấy năm trời!

Đó là cách bà ấy vớ được những gì bà ấy muốn. - Chị Cook nói. - Cứ đợi mà xem.

Nhưng mà nghe không thật. - Tôi đáp.

Chị Cook cười phá lên đến phát ho, và đành phải đặt cái nồi đang cọ dở xuống đất.

Có thể cô em đúng đấy, nhưng mà vẫn được việc đấy. - Chị nói, sau khi đã hết cơn ho vì cười.

Chính xác ra thì điều gì đã làm bác gái Gordiyeh la hét theo kiểu phóng túng buông thả cảm khoái ấy? Với ông Fereydoon, cũng có lúc tôi rên la, nhưng chẳng có gì mà tôi đã từng làm cùng với ông lại phải làm tôi phải tru tréo lên như thế. Tôi ước gì mình được biết lý do.

Sáng sớm ngày hôm sau, Gostaham cử một người hầu triệu tôi vào xưởng của bác. Bác trông tươi tỉnh hơn so với mấy tuần trước; thậm chí cả những búi tóc dưới mắt trông cũng đỡ sẫm màu hơn lúc bình thường. Tôi tự hỏi không biết đó có phải là vì những gì mà Gordiyeh đã trao cho bác vào chiều hôm trước không.

Ngồi xuống đây. - Gostaham nói, tay vỗ vỗ vào tấm đệm cạnh bác. - Bác muốn cháu giúp vào việc thêu này.

Bác mở một tấm thảm ra dài khoảng hai sải tay. Nó có mẫu vẽ thô của những bông hoa tuy lúp đỏ và những đường cắt riềm còn dở dang.

Bác mua cái này tối hôm qua cho bác gái Gordiyeh. - Bác nói.

Tôi rất ngạc nhiên, bởi vì chắc chắn là bác gái sẽ không thích một tấm thảm bình thường như thế trong khi chồng bác là một nghệ nhân dệt thảm.

Gostaham cười vào cái vẻ mặt của tôi.

Đây là một món quà thật đấy. - Bác nói, lôi ra một thứ gì đó từ bị túi của mình.

Đó là một dây chuyền vàng nặng trĩu có những viên hồng ngọc xếp thành hình vuông, mỗi một viên lại có những viên ngọc trai treo lủng lẳng xung quanh. Tôi nín thở.

Bác muốn cháu thêu đính những viên này vào bề mặt của tấm thảm, cố gắng hết sức giấu được những viên hồng ngọc trong đám cánh hoa tuy lúp tầm thường. - Bác nói. - Gordiyeh sẽ mở tấm thảm này ra nghĩ rằng nó chẳng là gì, và sẽ phải tìm kiếm một lát để phát hiện ra những viên ngọc quý giấu trong tấm thảm.

Bác gái sẽ bị choáng ngợp mất thôi. - Tôi nói. - Nó sẽ là một kỳ quan nếu như ta đính vào đây, cả tấm thảm này, ngọc ngà châu báu!

Chuyện đó đã xảy ra một lần rồi đấy. - Gostaham đáp. - Vật báu nổi tiếng nhất của quốc vương Sassanian, Yazdegerd là một tấm thảm đính đầy ngọc ngà châu báu. Đó chính là vật đã cho bác ý tưởng này, mặc dù cách làm của bác cần phải khiêm tốn hơn.

Bây giờ tấm thảm ấy ở đâu ạ. - Tôi hỏi, trong lòng rất muốn được xem.

Bị tan nát rồi. - Gostaham đáp. - Cách đây gần một ngàn năm tể tướng A rập Sa'dibn Abi Waqqis đã hành binh đến lâu đài đá trắng của Yazdegerd và đã tấn công lâu đài này bằng một đạo binh đông tới sáu mươi ngàn quân. Khi họ vào lâu đài để cướp phá của cải, họ kinh ngạc bàng hoàng vì tấm thảm tuyệt vời đó, bức tranh của một khu vườn dự vọng có những bông hồng lấp lánh đầy ngọc đỏ, dòng sông lấp lánh ngọc bích. Thậm chí cây cối trong vườn cũng được dệt bằng sợi bạc, có những bông hoa trắng nở bung làm bằng ngọc trai. Quân Ai Cập của Sa'dibn đã băm vằm tấm thảm thành nhiều gói nhỏ chiến lợi phẩm và chia nhau! Tháo gỡ vàng bạc châu báu ở thảm ra để bán và dùng những mảnh thảm còn lại kỷ niệm làm chiến tích.

Đúng là quân ăn cướp. - Tôi khẽ nói.

Gostaham mỉm cười.

Nhưng chuyện là thế đấy! - Bác đáp.

Bác bỏ tôi ở đó để đi đến xưởng dệt thảm của Hoàng gia, tôi quay trở lại nhà kho để mượn một cái kim to dày và lấy thêm chỉ đỏ từ Shamsi. Quay trở lại phòng làm việc của bác Gostaham, ở đó tôi biết rằng tôi sẽ không quấy rầy, tôi nâng chuỗi vòng cổ đặt vào ngực mình. Những viên đá quý cảm thấy nặng nặng và man mát trên ngực tôi. Tôi tự hỏi sẽ như thế nào đây khi được người ta ngưỡng mộ tới mức mà một người đàn ông mong muốn làm hài lòng tôi bằng thứ quà đắt tiền như thế.

Xâu chỉ vào kim, tôi ấn kim vào phía sau tấm thảm ngay chính giữa bông hoa tuy lúp và nhẹ nhàng đánh một viên ngọc đỏ đầu tiên vào vị trí đó. Nó gần như ngay lập tức biến mất, ngoại trừ ánh sáng phản chiếu lấp lánh của nó. Tôi tiếp tục làm như thế với từng viên một, sắp xếp dây chuyền vàng này sao cho nó trông giống như tua cảnh nho uốn mình qua bề mặt tấm thảm.

Tôi có nhiều thời gian để suy nghĩ lúc tôi thêu đính món quà của Gordiyeh. Bà bác này đâu có xinh đẹp gì, hay xấu tính và thường đồng bóng. Ấy vậy mà chỉ có mỗi một buổi chiều yêu đương, bà bác đã làm trái tim chồng mình thăng thiên và làm lỏng sợi dây thít miệng túi đựng tiền của chồng. Có lẽ, chuyện này bởi vì bác gái ấy là quý cái: con cháu của nhà tiên tri được người ta biết đến vì có sức mạnh tình dục vượt hơn cả những người đàn bà khác. Sau bao nhiêu năm cuộc sống vợ chồng, Gordiyeh vẫn làm cho chồng mình hưng phấn để làm chính điều mà bà ấy muốn, trong khi tôi không thể nào giữ được lòng quan tâm của chồng tôi đã ba tháng nay rồi. Tôi mong ước được biết tất cả những mảnh gì mà Gordiyeh đã biết để tôi có thể trói buộc Fereydoon vào tôi.

*

* *

Trong khi tôi đang chờ đợi được nghe tin tức từ Fereydoon, tôi không hề rời rảnh. Để giữ cho mình khỏi phải suốt ngày suy nghĩ tới ông, tôi làm việc nhiều giờ đằng đằng trên tấm thảm của ông khách người Hà Lan. Đôi lúc khi các ngón tay co cứng vì đang dệt, bầm tôi đến giúp tôi. Bầm thường ngồi cạnh tôi trong sân và tôi thường gọi màu cho cả hai người cùng làm, bởi vì mẫu dệt này rất phức tạp và bầm thì không quen. Vào lúc đó tôi bỗng nảy ra một ý táo bạo: nếu như mình có thể tìm được vài người phụ nữ biết dệt và thuê họ làm theo thiết kế của mình thì sao nhỉ? Đó chính là những gì người ta làm ở xưởng dệt Hoàng Gia và trong những nhà máy dệt thảm rải rác đó đây trong thành phố.

Tôi thậm chí còn biết ai là người mình sẽ nhờ cậy. Trong một lần đi chợ, tôi đã để ý một người phụ nữ bán những tấm thảm riêng của chị ở khu Hình hài Thế giới. Chị đã làm một vài tấm thảm len theo phong cách Isfahan, có mặt trời rực rỡ ở chính giữa tấm thảm phát ra ánh sáng xung quanh tới bầu trời đầy sao hoặc rơi vào một khu vườn nở đầy hoa. Tôi đã dừng lại ngắm nghía tác phẩm của chị.

Cầu chúa phù hộ cho những ngón tay hoa của chị! - Tôi nói - Tác phẩm của chị rất đẹp.

Người phụ nữ cảm ơn tôi nhưng trông có vẻ không thoải mái. Tôi hỏi chị xem chị đã bán hàng trong chợ đã lâu chưa, tôi biết rằng phần lớn phụ nữ vẫn thích để đàn ông trong gia đình đi bán rong hàng của họ.

Không lâu, chỉ mới đây thôi. - Chị đáp, vẻ mặt lại trông bất ổn. - Chồng tôi bị ốm và không thể làm việc được. Tôi có hai đứa con trai phải nuôi dưỡng chúng ...

Và nói đến đây khuôn mặt chị ta rúm ró lại, cứ như là chị có thể bật khóc.

Tôi cảm thấy ái ngại cho chị.

Chúc cho vận may của chị sớm sáng sủa! Với tấm thảm đẹp như thế này, tôi biết chắc chắn vận may sẽ đến.

Nụ cười bên lên làm cho khuôn mặt của chị trở nên rạng rỡ. Rồi từ đó trở đi cứ mỗi lần tôi ra chợ, tôi lại dừng lại và chào Malekeh. Những tấm thảm của chị chưa bán được cho mãi đến khi chị mời chào một tấm mà nhận lại hầu như chẳng được cái gì. Chị gần như phát khóc khi chị kể với tôi về chuyện ấy, vì chị bán nó không đủ tiền trả chi phí mua len.

Nhưng mà tôi có thể làm được gì hơn? - Chị nói thêm. - Mấy đứa con tôi phải ăn chứ.

Chị ta đang ở trong tình thế thậm chí còn tồi tệ hơn là tình trạng của bầm và tôi, và tôi phân vân tự hỏi xem có cách nào giúp chị ấy không.

Việc đầu tiên tôi phải làm, mặc dù mọi việc khác, là phải hoàn thành tắm thơm của ông khách người Hà Lan. Tôi dệt thơm bên bể có bầm giúp đỡ, và giờ đây tôi cũng dệt nhanh hơn, tắm thơm lên hình hài mau hơn. Mặc dù tôi vẫn bức mình chuyện Gordiyeh đã biểu không tắm thơm mà không thềm hỏi ý kiến tôi, tôi cũng cảm thấy an ủi với sắc đẹp của những bông hoa màu hồng, màu da cam và màu tím biếc đang nở dần trên khung dệt. Sau này tôi sẽ sử dụng những gì mà Gostaham đã dạy tôi về màu sắc cho phần kiểm thêm của riêng mình.

Cái hôm mà bầm tôi và tôi nhắc tắm thơm ra khỏi khung dệt và cắt tia riềm thơm là một ngày hạnh phúc cho mọi người trong ngôi nhà. Đối với Gordiyeh và Gostaham, nó có ý nghĩa là họ đã làm hài lòng một khách hàng quan trọng bằng một món quà đẹp. Đối với bầm tôi, nó có ý nghĩa rằng tôi có thể bắt đầu dệt một tắm thơm khác giúp chúng tôi độc lập kiếm sống. Đối với tôi nó đánh dấu chấm hết cho một lời cáo lỗi đắng cay và lâu đắng đắng.

Khi ông khách người Hà Lan đến lấy tắm thơm, tôi nấu mình ở góc nghỉ chỗ cầu thang để quan sát mọi việc diễn ra trong phòng khách lớn. Gostaham gọi cà phê và đưa hấu, tạm xua đi đề nghị hăng hái của ông khách người Hà Lan được xem tắm thơm lên cho mãi đến khi đã trao đổi đủ dăm ba câu chuyện. Sau đó bác gọi Ali Asghar bê tắm thơm đến và dỡ tắm thơm ra ngay dưới chân vị khách Hà Lan. Từ chỗ đứng, tôi nhìn thấy tắm thơm ở một góc nhìn mới. Nếu như tôi là một chú chim đang bay qua đó, thì tắm thơm trông giống y như một khu vườn xum xuê đầy hoa nở dưới những bóng cây vui tươi.

Vị khách người Hà Lan mở to đôi mắt một lát.

Tấm thảm này làm tôi nghĩ đến những khu vườn nơi thiên đàng. - Ông khách nói. - Ước gì tất cả chúng ta hy vọng được đến thăm khu vườn này khi hết hạn sống trên trái đất!

Kính Chúa lòng thành. - Bác Gostaham đáp.

Vị khách Hà Lan vẫn về tấm thảm.

Tôi dám chắc rằng thậm chí Nữ hoàng Anh Elizabeth cũng chưa bao giờ được sở hữu một tấm thảm có thể xứng với tác phẩm tuyệt đẹp này. - Ông khách nói. - Xin anh hãy chấp nhận những lời cảm ơn của tôi về một kho báu không gì sánh được.

Trái tim tôi ngập tràn niềm vui nghe thấy tác phẩm của mình được người ta mô tả hơn là bất cứ thứ gì một Nữ hoàng vĩ đại sở hữu, thậm chí cho dù vị khách Hà Lan kia có đang cố tình phóng đại. Có lẽ, Gostaham và Gordiyeh giờ đây nhìn nhận được giá trị của tôi rồi.

Tôi rất sung sướng vì ngài hài lòng với sản phẩm từ khung dệt của nhà chúng tôi. - Gostaham nói, bác nở một nụ cười tươi hướng mặt tới chỗ tấm màn trang trí nơi bác biết rằng tôi đang đứng đó lắng nghe.

Mấy người bắt đầu trao đổi về giá cả và thời hạn của những tấm thảm mà vị khách Hà Lan đã đặt hàng thay mặt cho một nhà buôn giàu có hiện đang được những người thợ ở xưởng dệt thảm Hoàng gia làm. Họ thu xếp một cuộc hẹn cho vị khách đến xem, và rồi một người hầu chỉ đường cho vị khách ra cửa.

Người ta nói rằng Đấng tiên tri Mohamat vinh quang, người đã lau mồ hôi trên trán khi bay lên ngai vàng của Chúa, đã sống bảy cuộc đời trong từng chốn bấy thiên đàng, vậy mà vẫn quay trở lại trái đất trước khi mồ hôi chạm vào mặt đất. Làm sao chuyện này lại có thể được? Người ta nói rằng chuyện ấy có thể xảy ra lắm chứ vì thời gian giãn nở thành các năm cho

một con người, trong khi đối với người khác thời gian lại tự tiêu chỉ một loáng là xong.

Thực tế là, mỗi ngày mà tôi không có lời của Fereydoon thì dường như kéo dài lâu hơn là ngày trước đó lúc tôi ngồi xếp chân bằng tròn ở trong sân, hai ngày trước khi hết hạn khế ước nhân duyên của tôi, miệng cắn hạt dẻ, tách hai mảnh hạt dẻ thành đôi, tôi cảm thấy như là tôi đang sống dài hơn với một cuộc đời trong từng hơi thở.

Chẳng mấy chốc sau lúc bình minh, mặt trời đã nóng rực, và tôi tạm nghỉ để lau mồ hôi trên mặt. Do vì khổ sở hơn là vì đói, tôi cắn nửa quả hạt dẻ trong mồm mà không ngó nhìn. Hạt dẻ ấy bị thối có cái vị làm tôi cong cả lưỡi. Chính lúc đó, trước khi tôi nuốt được miếng hạt dẻ lấy trộm, Gordiyeh bước ra khỏi bếp, đi ngang qua sân thẳng hướng tới nhà kho.

Vị hạt dẻ có ngon không? - Bác gái hỏi, thể hiện rất rõ rằng bác đã trông thấy tôi ăn rồi đấy.

Tôi cố nuốt ực và nhìn bác mỉm cười với vẻ mặt cứ như là tôi chẳng hiểu gì ý của bác.

Cháu chào bác. - Tôi nói.

Chị Cook đang làm món gà nhồi hạt dẻ và hạt lựu, đó có phải là món cháu ưa thích không?

Cháu thích ăn tất cả các món chỉ trừ món cừu nấu với chanh chua loét của chị ấy. - Tôi đáp, biết rằng Gordiyeh thích nhắc nhở tôi về nguồn gốc đồ ăn thức uống là từ đâu tới.

Gordiyeh ngó nhìn vào chiếc cối, trong cối đã đầy những hạt dẻ bóc sẵn.

Cẩn thận đấy nhé, khéo lại ăn phải vỏ. - Bác nói.

Vỏ hạt dẻ to này rất cứng và nhọn có thể làm gãy cả răng. Thường thì tôi không vụng về lúc làm việc, vậy mà có lẽ cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên bởi vì tâm trí của tôi vẫn còn đang lơ mơ. Tôi cúi xuống nhặt mấy vỏ hạt dẻ và vứt đi, nhưng bây giờ Gordiyeh đến tận nơi xọc ngón tay vào chỗ hạt dẻ đã bóc để kiểm tra kích cỡ.

Phải giã nhỏ như bột. - Bác gái nói - Làm sao cho một hạt dẻ có thể hòa tan trong nước mật.

Chị Cook lúc đó đang chưng cất nước mật, đun sôi nước ép của quả lựu cùng với mấy thìa đường. Không gian đượm mùi nước mật ngọt, bình thường thì vẫn làm cho tôi vãi nước miếng đấy, nhưng hôm nay thì không.

Chà chà. - Tôi nói.

Gordiyeh trông đáng vẻ hài lòng, bởi vì bác gái thích trông thấy tôi ngoan ngoãn dễ bảo.

Từ trong hơi thở tôi lẩm bẩm:

Cứng và giòn thì vẫn ngon hơn.

Tôi giơ chày giáng túi bụi vào đám hạt dẻ, giã nát những thịt hạt dẻ thành một thứ trông chẳng ra cái gì. Mồ hôi lại đổ trên trán tôi, và tôi bắt đầu cảm thấy dập dính mồ hôi trong áo quần.

Một vài phút sau, Gordiyeh xuất hiện từ chỗ nhà kho tay cầm một đồng hành.

Này cháu Khoda! - Bác gái nói lúc bác đi ra. - Cứ cái kiểu mọi người ăn uống như thế này, chẳng còn gì trong kho nữa.

Tôi cố tỏ ra vẻ mặt thông cảm mặc dù tôi biết trong nhà kho chứa đầy nghệ đỏ đắt tiền, đây chà là mọng nước được chở tới từ miền Nam chứa

đầy nhựa ngọt, những thùng rượu nho, và đầy đủ gạo để nuôi sống cả một gia đình trong một năm.

Hay là cháu giã ít hạt dẻ thôi nhé. - Tôi hỏi, hy vọng mỗi quan tâm của bác về đồ ăn đang bị lãng phí có thể làm giảm bớt công việc của tôi.

Gordiyeh dừng lại một lát, cứ như thể là bác gái không thể quyết định là nên giao thêm việc hay là giảm bớt lãng phí, không biết cái nào hơn cái nào.

Cứ làm đi và giã đi, ta sẽ tiết kiệm sau nếu ta không cần ăn. - Cuối cùng bác nói.

Tôi vét đám hạt dẻ đã giã khỏi cối và múc thêm hạt dẻ để giã cối khác, cố gắng hành xử cứ như thể là mẹ này để dành cho một ngày khác. Gordiyeh đứng sững lại một lát lâu hơn, mắt bác gái dán vào đám hạt dẻ.

Vẫn chưa có lời nào à? - Bác hỏi.

Nếu như có một lá thư, cùng với chữ ký của Fereydoon quẹt ngang như một chú chim đang bay, chắc hẳn bác gái đã được nghe báo qua lời của Gostaham. Cần gì mà phải hỏi hơn là nhắc nhở tôi rằng hiện trạng của tôi đang nằm trong căn nhà này. Tôi đã cảm thấy chuyện đó trong hình thức mà bác gái Gordiyeh giao nhiệm vụ cho tôi, như nhiệm vụ giã hạt dẻ này, bình thường ra thì đó là nhiệm vụ của Samsi. Có lẽ, bác đã hết hy vọng vào ông ấy, và thực tế, nếu như tôi không nhận được tin tức gì từ Fereydoon trong ngày hôm nay, thì có thể tôi sẽ không bao giờ nhận được nữa. Tôi quá sốt ruột cho thời khắc tiếp tục công việc ấy của mình.

Cái đồ đáng thương này! - Gordiyeh nói lúc bác gái quay trở lại bếp - Thánh Ala lòng thành, cháu sẽ nhận được lời của ông ấy thôi.

Cứ mỗi khi tôi nghĩ tới lần cuối cùng tôi ở bên Fereydoon, nó cứ y như thể là chạm vào một cái nồi đang ninh thức ăn bên bếp lửa. Tôi lùi lại

rất nhanh bóng rợp đến tận bên trong. Khi ông ấy muốn nói chuyện, tôi lắng nghe, và khi ông ấy muốn cơ thể tôi, tôi để ông ấy làm điều ông ấy thích. Tôi không thể hiểu làm sao mình lại làm cho ông ta thất vọng.

Tôi tiếp tục giã hạt dẻ túi bụi. Đã bao nhiêu chuyện đã đổi thay kể từ ngày bầm và tôi chuyển từ buôn làng mình đến thành Isfahan này! Tôi đã được bảo vệ như một con sâu tằm trong một cái kén. Tôi ước mong lại trở thành một đứa con gái còn trinh mười lăm tuổi chưa biết tí gì về chuyện vật đổi sao dời.

Đến bữa trưa, tôi không thể nào ăn được nhiều, làm cho chị Cook ngạc nhiên, vì chị biết tôi rất khoái khẩu món sốt hạt lựu của chị.

Ái chà! - Tôi kêu lên khi cắn phải một vỏ hạt sắc nhọn trong nước sốt.

Nếu không thì bữa ăn vẫn im lặng như ngày thường, bầm tôi ngó nhìn lo lắng cứ mỗi khi hai người bắt gặp ánh mắt của nhau.

Ăn xong, tôi giúp dọn dẹp bát đĩa, và nạo vét cơm cháy ở dưới đáy nồi cho đến khi ngón tay thành chai trước khi mọi người đi nghỉ trưa, tôi hỏi Gordiyeh còn có việc vặt gì cần phải làm không. Với vẻ mặt hài lòng, bác gái bảo tôi ra chợ mua bánh rán, một loại bánh làm bằng gạo nếp có nhân mà cháu của bác rất thích. Tôi bước ra khỏi nhà Gostaham cuốn kín mình trong áo choàng khoác ngoài, đeo mạng che kín mặt và mau rảo bước đến cửa hàng bánh rán trong Chợ Lớn. Tôi mua bán nhanh chóng và thay vì đi về nhà tôi tạt vào khu Hình hài Thế giới và bước vào khu Chợ ở vùng phía Nam. Chọn một con đường dài đến bờ sông để tránh gặp bất cứ ai tôi biết. Tôi đi qua quầy hàng bán quần áo chần, những người bán rau quả, và quầy bán xoong chảo, đến lúc tôi ra khỏi chợ đến gần chiếc cầu Vòm Tam thập tam. Tôi nhìn quanh rất nhanh để đảm bảo chắc chắn không có ai nhận ra tôi trước khi tôi vượt qua cầu rồi đi bộ ngược dòng đến khu định cư Acmeny mới của thành phố.

Tôi chưa bao giờ liêu đi một mình ở khu có nhiều người công giáo. Quốc vương Abba đã chuyển hàng nghìn người Acmeny đến khu Julfa mới, một số người nói rằng như thế là đi ngược lại ước vọng của họ, được phục vụ quốc vương làm những thương gia buôn lụa. Rất nhiều người đã trở nên giàu có. Tôi đi rảo bước qua nhà thờ được trang trí công phu của họ và lén nhìn vào bên trong. Những bức tường và trần nhà thờ được trang trí những hình ảnh đàn ông và phụ nữ, có cả một bức tranh vẽ một nhóm đàn ông đang ngồi ăn cùng nhau. Họ có những vầng hào quang bao quanh trên đầu, cứ như thể họ được ban phước lành. Tôi trông thấy một bức tranh khác vẽ một ông khắc khổ vác theo một khúc gỗ trên lưng, với cái nhìn chịu đựng đau khổ khủng khiếp trong ánh mắt ông ấy, đi theo sau là một người phụ nữ trông như thể bà ta đang muốn hiến trọn cuộc đời mình cho ông. Vậy nên có thể chuyện hoàn toàn là sự thật rằng những người công giáo tôn thờ nhân loại cũng như tôn thờ Chúa trời.

Gostaham đã kể với tôi rằng Quốc vương tôn trọng người Acmeny thể hiện qua việc người có mặt trong những dịp lễ tôn giáo hai năm một lần. Ấy thế mà khi một kiến trúc sư người Acmeny thiết kế một nhà thờ cao hơn tòa Thánh đường Hồi giáo cao nhất, người ta đã chặt đứt tay của nhà kiến trúc đó. Tôi run bắn người lên với ý nghĩ đó, bởi vì một kiến trúc sư, hay một người dệt thảm, cũng thế thôi, còn có thể làm được việc gì cơ chứ khi mất cánh tay? Rời nhà thờ tôi rẽ xuống một ngõ nhỏ và tiếp tục đi cho đến lúc tôi nhìn thấy một dấu hiệu mà có một lần Kobra đã nhắc tới: một trang giấy có chữ viết gắn vào một cánh cửa sơn màu xanh lá mạ. Tôi không thể đọc được nhiều chữ trên đó, nhưng tôi biết đây là nơi tôi cần tới. Tôi gõ cửa mắt nhìn quanh quất lo lắng, từ trước tới nay tôi chưa bao giờ đi một chuyến liên lạc như kiểu này.

Một bà già mở cánh cửa ra, đôi mắt xanh thoáng vẻ giật mình và mái tóc dài màu mật ong được che bằng một chiếc khăn trùm đầu màu mận chín. Không nói một lời, bà ra hiệu cho tôi đi vào và đóng chặt cửa lại. Tôi đi theo bà qua một cái sân nhỏ và một căn nhà có trần thấp và tường sơn

trắng. Căn phòng chúng tôi ngồi bên trong chứa đầy những vật quái lạ: xương động vật cắm trong những bình sứ, những lọ thủy tinh đựng nước vàng và nước đỏ, những cái rễ đựng đầy rễ cây và thảo mộc. Những biểu tượng chiêm tinh học và những bản đồ vũ trụ được dính vào tường.

Tôi dỡ bỏ áo choàng khoác ngoài và ngồi tựa lưng vào một cái đệm. Thay vì hỏi tôi một câu nào, bà già châm lửa vào một bó ngải cứu đại, mắt nhắm lại và bắt đầu ngâm nga một đoạn thơ theo giọng hát. Rồi thì bà mở mắt ra và nói:

Cô muốn bói về một người đàn ông.

Vâng ạ. - Tôi đáp. - Làm sao bà lại biết.

Bà già chiêm tinh này không trả lời.

Người đã đến thành Isfahan này như thế nào?

Rõ ràng bà già có thể nhận ra chất giọng miền Nam của tôi. Tôi kể với bà già chuyện bầm và tôi đã ra đi khỏi buôn làng sau khi tía tôi qua đời và chúng tôi gần như chết đói, và tôi bị người ta móc vào một khế ước nhân duyên ba tháng với một người đàn ông giàu có.

Đôi mắt màu xanh của bà già chiêm tinh trông khó chịu.

Vì sao ông ta không đề nghị cưới người làm vợ hăn hoi? - Bà già hỏi.

Người ta bảo với cháu rằng ông ấy phải cưới một người phụ nữ nào có thể sinh đẻ cho ông ấy con trai thừa tự.

Trong trường hợp đó, vì sao gia đình người không đợi để tìm cho người một mối nhân duyên thật tử tế.

Cháu không biết. - Tôi không muốn kể cho bà về chuyện tôi đã phá hủy tấm thảm thế nào.

Bà già trông có vẻ phân vân. Bà dò xét thái độ của tôi và ngắm nhìn bộ dạng, bộ quần áo chèn vải bông màu đỏ giản dị và chiếc áo khoác vải bông màu da cam được buộc bằng dây lưng màu đỏ.

Có vấn đề về tài chính trong gia đình đó không?

Bác của cháu và cả gia đình đã rất là đầy đủ, nhưng bà vợ bác ấy luôn lo lắng về gánh nặng phải nuôi bầm và cháu.

Vậy thế là họ chơi trò đánh bạc để chồng cháu sẽ nuôi cháu một thời gian dài, và có lẽ sẽ trút quạ cho cháu.

Đúng vậy. - Tôi đáp. - Nhưng kế ước nhân duyên của cháu sẽ kết thúc vào ngày kia.

Ái chà! - Bà già chiêm tinh đáp, vẻ mặt hoảng hốt - Vậy là ta không còn nhiều thời gian.

Vậy bà có thể làm cho cháu một bùa để chài ông ấy không? - Tôi hỏi.

Có thể được. - Bà ấy nói, nhưng dường như bà già vẫn còn đang lục lọi tìm kiếm những manh mối trên khuôn mặt tôi.

Thế chồng của cháu trông như thế nào.

Ông ấy đầy sinh lực. - Tôi nói. - Ông ấy có thể ra lệnh cho mọi người quanh mình việc phải làm. Và ông ta thường rất hay sốt ruột.

Thế hẳn có yêu cháu không?

Ông ấy chưa bao giờ nói như vậy. - Tôi đáp. - Nhưng lần cuối cùng, ông ấy đã mua cho cháu quần áo mới, và hầu như, thế là ông ấy đã thích cháu.

Tôi nói với chất giọng đầy vẻ phân vân, bởi vì tôi vừa mới chộp lấy ý tưởng đó cho mình.

Vậy mà giọng cháu đang nói bây giờ chẳng giống gì một kẻ đang yêu tí nào, một kẻ đang yêu thường có đôi mắt rực sáng đầy niềm vui.

Không yêu. - Tôi thừa nhận bằng một tiếng thờ dài.

Thế cháu có yêu chồng khế ước này của cháu không?

Tôi suy nghĩ một lát trước khi trả lời.

Cháu chẳng thấy run rẩy theo cái cách mà một đứa bạn gái của cháu hay run rẩy khi nó nói chuyện anh chàng người yêu của nó. - Tôi nói. - Chung giường đệm với ông ấy là một việc mà cháu phải làm.

Trong trường hợp đó, cháu có ý nghĩ gì về lý do vì sao ông ấy có thể không cần cháu?

Không. - Tôi khỗ sở nói.

Đôi mắt xanh của bà già dường như xoáy vào tôi. Bà già quạt vào bụi nhùi ngải cứu, khói và mùi cay làm tôi chảy nước mắt.

Thế nhưng ban đêm của cháu cùng với ông ấy thế nào?

Tôi kể cho bà già nghe tôi cảm thấy thẹn thùng đến như thế nào, và cách mà Fereydoon thường giữ tôi tỉnh giấc cho tới bình minh, vẫn người tôi lẫn lóc khắp bốn góc phòng.

Đó chính là điều hăn ta có thể mong đợi lúc đầu. - Bà già nói.

Cháu cho là thế, nhưng giờ đây cứ thế như là ngọn lửa tình của ông ấy đang tàn lụi.

Chưa chi đã thế à? - Bà già dừng lại và dường như đang cố gắng để hiểu điều gì đó. - Chuyện gì đã xảy ra lần mới đây nhất mà cháu gặp hẳn?

Cháu không biết. - Tôi nói, cố gắng lảng tránh câu hỏi. - Cháu luôn làm những gì người ta sai bảo, nhưng cháu cảm giác thấy ông ấy rã rời.

Cứ như thế ông ta chán mảy rồi chứ gì?

Vâng ạ. - Tôi nói, người ngo ngoáy một cách khó chịu trên tấm đệm mắt nhìn ra chỗ khác. Một khoảng thời gian im lặng rất lâu, chỉ bị phá vỡ khi tôi thú nhận với bà già bằng một giọng ngập ngừng rằng Fereydoon đã tự tìm cảm khoái mà không cần tôi.

Sau đó hẳn có nói gì với cháu không?

Tôi vẫn chưa cho phép mình suy nghĩ về điều này đã nhiều ngày qua.

Ông ấy có hỏi cháu xem cháu có khoan khoái khi cùng ông ấy không. Cháu đã hơi giật mình vì câu hỏi đó nên cháu đã trả lời “em rất hân hạnh đã nhiều năm nay được nằm trong thế giới rực sáng của anh”.

Bà già chiêm tinh mỉm cười, nhưng đó không phải là nụ cười vui vẻ.

Như vậy là cháu tỏ ra kiểu cách quá đấy.

Giờ thì tôi đã bắt đầu, tôi nghĩ rằng tôi có thể kể hết cho bà già mọi thứ.

Rồi lúc ấy ông ấy rướn đôi lông mày lên và nói “em không cần phải nói với anh theo kiểu đó khi mà chỉ còn hai chúng mình với nhau”.

Thế là cháu kể hết cho ông ta sự thật về những gì mà cháu cảm thấy à?

Không hẳn là thế; đó là lần đầu tiên ông ấy cho phép cháu tâm sự tình cảm thật. Điều cháu nói là như thế này: “mỗi quan tâm duy nhất của em là

làm hài lòng anh”. Rồi ông ấy tựa người lên mình cháu, vuốt mái tóc xoa trên khuôn mặt cháu và nói “Sơn nữ phương nam của anh ơi, anh biết chuyện đó. Từ bây giờ tới nay em luôn làm hài lòng anh đấy chứ. Nhưng có một thứ còn hơn là việc làm hài lòng anh, em có biết không?”. Rồi ông ấy hỏi cháu xem cháu có thích chuyện hai người thường làm với nhau trong đêm không, và cháu nói là có.

Thật thế à?

Tôi nhún vai.

Cháu không hiểu vì sao người ta nói về cái chuyện này suốt ngày và nhiều như thế.

Bà già chiêm tinh nhìn tôi đầy vẻ thông cảm mà chính cái nhìn đó làm tôi nghĩ rằng mình có thể phát khóc.

Vì sao cháu không thích chuyện ấy như hẳn thích?

Cháu không biết, - Tôi lại nói, người ngo ngoặt trên đệm ước gì mình dừng đến đây. Bà già chiêm tinh cầm lấy một tay tôi và úp giữa hai bàn tay bà để an ủi tôi. Tôi cảm thấy y như cách mà tôi cảm nhận được trước cái chết của tía tôi, cứ như thể là tôi sắp sửa mất hết mọi thứ ngay lập tức.

Cháu không thể chịu đựng được mọi chuyện cứ u u mờ mờ như thế mà không được làm sáng tỏ. - Tôi bất thành lời nói, không biết lý do vì sao.

Bà già chiêm tinh trông như thể đã hiểu ra vấn đề.

Con ạ, con không thể chặn được những gì mà Chúa trời ban cho con và lấy đi của con, nhưng con lại có thể chấm dứt sự việc. Hãy hứa với ta là con sẽ ghi nhớ điều đó.

Cháu xin hứa. - Tôi nói mặc dù đó là lời nói cuối cùng đầy lo ngại.

Bây giờ ta hiểu vấn đề của con rồi, có một vài điều ta có thể làm để giúp con, - Bà già chiêm tinh nói - Nhưng trước hết ta muốn biết điều này: có thể người chồng của con sẽ cưới một người vợ chính phải không?

Tôi ngừng lại một lát, nhớ lại cái quyền đó trước khi tôi lấy chồng, Gordiyeh nói rằng ông ta đang đi tìm một người con gái để làm mẹ cho những cậu con trai thừa tự của ông.

Tất nhiên rồi. - Tôi nói.

Vậy thì để ta làm cho con một cái bùa quyền rũ để kết nối những con đường này. - Bà già nói. Bà vươn tay với vào một cái rổ trong đó có nhiều cuộn chỉ. Chọn đủ bảy sắc cầu vồng, bà đan những sợi chỉ này với nhau thành bảy nút rồi buộc sợi chỉ này quanh cổ tôi.

Cứ đeo cái vòng này đến khi nào nó tự đứt thì thôi. - Bà nói - Và đừng có kể với thằng chồng cháu là vòng này để làm gì đấy nhé.

Nếu như cháu được gặp lại ông ta. - Tôi khổ sở nói.

Chúa lòng thành, cháu sẽ gặp lại hẳn. - Bà già đáp. - Và nếu như cháu gặp hẳn cháu phải gắng sức nhiều hơn để làm hẳn khoan khoái.

Tôi giật mình lùi lại một bước về lời gợi ý của bà.

Cháu nghĩ rằng cháu đã làm mọi điều ông ấy muốn.

Bà già chiêm tinh vỗ vỗ vào tay tôi như thể bà đang dỗ dành một đứa trẻ hư:

Ta không nghĩ như thế. - Bà già nói nhẹ nhàng.

Đôi má tôi ửng đỏ vì ngượng.

Cháu ước gì cháu biết được những gì mà bầm cháu biết khi bầm ở tuổi cháu. - Tôi đang cay nói. - Tía cháu yêu bầm từng phút sống bên nhau.

Thế cháu nghĩ xem bí mật của bầm là gì chưa?

Tôi kể với bà già rằng khả năng của bầm tôi biết kể chuyện đã như nam châm hút lấy tình yêu của tía, thậm chí cho dù tía đã từng là một người đàn ông đẹp trai nhất trong buôn. Tôi không có được thiên bẩm đó.

Bà già chiêm tinh chặn lời tôi lại.

Hãy tưởng tượng một lát rằng cháu chính là người đang kể một câu chuyện thay cho bầm. - Bà già nói. - Chúng ta hãy giả sử rằng đó là một câu chuyện về cô bé Fatemeh, cô gái se sợi. Lúc đầu, cháu hãy nắm bắt được người nghe của mình bằng cách kể cho họ về chuyện người cha của Fatemeh đã bị chết đuối như thế nào trong một vụ đắm tàu để lại cô bé phải tự thân nuôi mình. Nhưng nếu giả như, thay vì phải chờ đợi cho đến hết câu chuyện để kể cho người nghe xem cô bé đó đã kiếm sống ra sao, cháu hãy kể luôn được không?

Như thế thật ngốc. - Tôi nói.

Đúng thế! - Bà già đáp. - Vậy nên cháu nghĩ như thế nào xem một câu chuyện nên được kể như thế nào?

Khi bầm cháu kể chuyện, bầm đặt đoạn mở đầu, đoạn giữa và đoạn kết của câu chuyện vào đúng chỗ.

Chính là thế. - Bà già chiêm tinh nói. - Người biết kể chuyện cứ trêu ghẹo bạn một chút bằng một chút ít thông tin ở đây, và chút ít thông tin ở kia. Người đó làm cho bạn vào một trạng thái cứ phải phân vân tự hỏi cho đến đoạn kết, lúc cuối cùng người đấy mới làm bão hòa ước vọng của bạn.

Tôi hiểu chính xác ý của bà đang nói gì. Khán giả của bầm tôi bị cuốn hút, luôn phải ngắm nhìn bầm với đôi mắt rực sáng và cái mồm há hốc cứ như thể là họ đã quên rằng họ đang ở đâu.

Bà già chiêm tinh vuốt lại mái tóc có ánh màu mật ong của bà.

Vậy nên con hãy nghĩ xem những buổi tối của con cùng chồng cũng như lúc con kể với hần một câu chuyện, nhưng không phải bằng lời. Đối với hần, đó là một câu chuyện cũ rích, nên con cần phải học cách kể chuyện theo cách mới.

Tôi lại đỏ mặt, nhưng lần này cảm thấy nóng như lửa đốt từ trong gan và lan tỏa cho đến thậm chí những ngón chân cũng đang ngứa ngáy.

Cháu đã có ngay một vài ý tưởng hay đây. - Tôi thừa nhận. - Nhưng mà cháu rất ngượng không thể thử áp dụng được.

Đừng trì hoãn, - Bà già chiêm tinh nói với một chất cảnh báo trong giọng nói của mình đủ cho tôi hiểu bà tin rằng tôi đang trong vòng hiểm nguy.

Vậy nhưng mà cháu chưa biết bắt đầu từ đâu. - Tôi thì thào nói.

Có một đầu mối trong câu hỏi mà chồng cháu đã hỏi lần cuối cùng hần gặp cháu. - Bà già đáp - Có kiểu cách gì mà cháu thích làm với hần không?

Cháu thích được ông ấy hôn và vuốt ve. - Tôi nói. - Nhưng hôn và mơn trớn ấy chấm hết luôn khi ông ấy xiết mình miết vào thân thể cháu. Thế là ông ấy quên hết về cháu và cứ thế mà thúc đẩy cho đến khi thỏa mãn.

Thế còn cháu thì sao?

Cháu cố gắng làm mọi thứ cháu có thể để giúp ông ấy.

Hắn không cần ai giúp đỡ hiểu chưa. - Bà già chiêm tinh nói.

Tôi nhìn chăm chăm vào bà già hy vọng bà sẽ tiếp tục nói, nhưng bà im lặng. Những giây phút trôi qua chậm rãi trong khi tôi vặn xoắn mình trên ghế đệm chờ mong và hy vọng.

Bà nói cho cháu đi. - Tôi nài nỉ.

Bà già mỉm cười.

Vậy là bây giờ cháu mới chú ý hết sức đến ta.

Đúng vậy! - Tôi đáp.

Và cháu sẽ không mãn nguyện cho đến khi nào ta trao cho cháu thứ cháu cần.

Đầu tôi cảm thấy lâng lâng vì mùi hắc của hương ngải cứu lẫn khuất trong không khí.

Cháu phải biết.

Cháu đang nằm trong vòng nô lệ, và nếu như ta muốn nhốt cháu ở đó.
- Bà nói - Ta có thể kể cho cháu một câu chuyện ngoài lề, có lẽ là một câu chuyện ngắn về người mẹ của Fatemeh và những hoàn cảnh ra đời của cô bé.

Cháu ước gì cháu không nằm trong vòng nô lệ. - Tôi nói, tự nghe thấy một chất giọng xin xỏ ở chính mình. Tim tôi bắt đầu đập nhanh hơn bình thường và tay tôi cảm thấy ướm láp nháp.

Bà già chiêm tinh theo dõi tôi một cách cẩn thận.

Vậy là bây giờ cháu đã hiểu rồi đó. - Bà già mỉm cười nói.

Vâng. - Tôi đáp.

Trong trường hợp đó, ta sẽ không làm cho cháu khó chịu bao lâu nữa.
- Bà nói. - đoạn kết luôn là một phần cần thiết, mặc dù nó không bao giờ hấp dẫn như lúc trèo lên cao trào.

Rồi sau đó, bà già hỏi tôi xem tôi đã bao giờ nhìn thấy cái ấy của chính tôi chưa, cái mà luôn được giấu đi khó nhìn thấy ấy.

Tất nhiên là chưa. - Tôi đáp ngay về ngạc nhiên. Trong buôn làng tôi, tôi luôn ngủ cùng với bầm và tía. Ở nhà tắm hơi công cộng tôi luôn được những người phụ nữ khác bao quanh. Nơi riêng tư duy nhất mà tôi từng đến là nhà vệ sinh, thường quá tối tăm và hôi hám không thể ngồi lâu được.

Và nữa cháu phải biết ý của ta nói là gì.

Bất chấp điều mà tôi vừa nói, tôi nghĩ rằng tôi đã hiểu. Tôi có thể cảm thấy nó.

Trước khi chồng cháu leo lên quá xa tới cái đỉnh cảm khoái đó, cháu hãy đặt mình vào một vị thế thoải mái và cùng leo với hắn đến cảm khoái, cùng leo với hắn lúc hắn trèo. Có một số tư thế cháu có thể thử xem sao: tư thế đập đập của con ếch này, thế cắt kéo xéo ngang này, thế thân thể trườn lên thân mình của người Ấn Độ này, thế đỉnh đóng ngập giày này.

Để đảm bảo chắc chắn tôi hiểu những điều bà nói bà lấy ngón tay minh họa. Tôi bắt đầu hình dung Fereydoon sẽ cảm xúc thế nào và tôi tự hỏi nếu như tôi có thể sắp đặt mình sao cho ông ấy nghĩ rằng đây là kế hoạch của ông ấy.

Cháu có thể làm được những gì bà vừa gợi ý. - Tôi nói. - nhưng cháu chưa bao giờ nghĩ chồng cháu lại để ý tới khoái cảm của cháu.

Có lẽ hẳn không để ý. - Bà nói. - Nhưng cháu hãy hình dung cháu sẽ cảm thấy như thế nào nếu như mỗi đêm cháu gặp hẳn, hẳn không leo lên được.

Thật là chuyện dẫn vật vì không có thể làm cho ông ấy hài lòng. Tôi cứ như là một con búp bê nhồi bông chẳng cử động gì cho đến khi đứa trẻ chơi với nó đặt chân và đặt tay búp bê vào một tư thế mới. Chẳng thế mà Fereydoon chán là phải.

Con xin cúi đầu kính phục kiến thức của bà. - Tôi nói với bà già chiêm tinh.

Bà ta mỉm cười.

Khi con già như ta, con sẽ biết nhiều như thế và thậm chí còn nhiều hơn ấy chứ. - Bà đáp.

Tôi trả tiền cho bà già chiêm tinh bằng số tiền khế ước mà bầm tôi đã đưa cho tôi, vì bà đã làm việc hết mình vì tôi. Mãi đến khi tôi về tới nhà tôi mới nhận ra rằng bà già vẫn chưa đưa cho tôi tấm bùa mê để chài cho Fereydoon ham muốn tôi, mà mới chỉ có một tấm bùa để ngăn ông ấy khỏi chuyện mong ước người khác. Việc đó đối với tôi rất là kỳ cục, cho đến khi tôi chợt hiểu ra rằng tôi phải tự mình khám phá những cách thức để quyến rũ ông ấy.

*

* *

Đêm hôm đó tôi không thể nào chịu đựng được ở bên gần bầm tôi, Gostaham, hay Gordiyeh. Cứ mỗi khi tôi bắt được ánh mắt của họ, trông cứ như thể là họ đang nhìn tôi thương hại, khẳng định bằng vẻ im lặng của họ rằng không có thư của Fereydoon. Bầm chẳng nói câu nào, nhưng đêm xuống bầm vỗ vào chân tóc của tôi nhẹ nhàng bà kể cho tôi một trong

những câu chuyện tôi thích, câu chuyện về Bahram và nữ nô lệ Fetleh. Tôi thích câu chuyện đó, bởi vì Fetleh đã dành được trái tim Bahram bằng một trò thông minh, bóc trần được điểm yếu của ông. Tôi chỉ ước ao là mình cũng có thể làm y như vậy đối với Fereydoon.

Tôi thiếp mình vào giấc ngủ và bắt đầu mơ thấy là chúng tôi đã quay trở về ngôi nhà cũ trong buồn. Khi chúng tôi mở cửa trước, cả căn phòng đầy những tuyết. Bầm tôi và tôi không có cách lựa chọn nào khác là phải ngủ vùi trong tuyết. Chúng tôi cố gắng lát hốc tuyết bằng chân và quần áo, nhưng vẫn cảm thấy lạnh. Những bông tuyết trắng làm đau mắt tôi và cái lạnh ẩm ướt xuyên thấu vào ngón tay và ngón chân của tôi. Và tôi cảm thấy cứ như thể là mình bị chôn sống trong một luống tuyết trắng. Tôi tỉnh dậy toàn thân run rẩy, mồ hôi vã ra trên trán và ở ngực.

Nằm trong bóng tối, tôi tự hỏi số phận gì đang chờ đợi chúng tôi.

Gordiyeh và Gostaham sẽ còn sẵn lòng để chúng tôi ở đây trong bao lâu nữa nếu như chúng tôi không có thêm tiền từ Fereydoon? Chúng tôi lại sẽ bị đói; chúng tôi sẽ phải nhận lòng hảo tâm của những kẻ khác mà đôi khi lại che giấu những cuồng vọng xấu xa. Thậm chí như vậy, thì tôi vẫn muốn ở lại thành phố này. Tôi thích cách thức mà bản thân tôi đã xuất hiện trong thủ đô này, đã trở thành một người đàn bà, tròn trịa bởi vì hàng ngày chúng tôi được ăn ngon. Tôi yêu thích những gì tôi đang học được từ bác Gostaham, bác đang dạy tôi vẽ những con sư tử, những con rồng, những con chim thiên đường, và một số những con vật tưởng tượng khác mà tôi đã từng được xem trên tấm thảm cuộc đi săn của Quốc vương.

Nhưng hơn thế nữa, tâm trí của tôi ngập tràn những ý tưởng tìm cách chiếm được Fereydoon nếu như tôi có một cơ hội nữa. Nếu như tôi là một con công, như con công mà tôi đang cố vẽ, tôi sẽ cọ xát bộ lông mềm mại của tôi lên lưng ông. Nếu như tôi là một con cáo, tôi sẽ bịt mắt ông lại bằng cái đuôi của mình khi liếm láp ông bằng cái lưỡi dài nhanh thoăn thoắt. Giờ đây tôi sẽ cọ xát cho bật khỏi mắt ông những cái nhìn chán nản!

Sáng ngày hôm sau, tôi bị thức giấc bởi tiếng rao của một người bán hàng rong có giọng mũi bán súp đại mạch, và tôi đến hỏi chị Cook là chị cần tôi làm việc gì. Lúc chúng tôi đang nói chuyện với nhau, tôi nghe tiếng gõ cửa chỗ cửa dành cho phụ nữ. Shamsi chạy ra gọi tôi, dẫn tôi đến chỗ Gordiyeh và Gostaham, bởi vì cuối cùng một lá thư đã tới dành cho tôi.

Thư nói gì vậy? - Tôi hỏi, quên cả chào hai bác cho phải đạo, bởi vì tôi sợ rằng lá thư đó sẽ khẳng định dấu chấm hết liên minh của tôi.

Bác chào cháu gái. - Bác gái Gordiyeh cất lời, nhắc nhở tôi về lễ phép, và tôi nhanh nhẩu chào lại bác.

Gostaham bóc xi gấn lá thư, xi gấn này có chữ ký không thể lẫn được của Fereydoon. Lúc tôi nhìn, mắt bác đảo tới đảo lui, tôi có một cảm giác như thôi thúc mình chộp lấy lá thư và tự đọc.

Hừ? Gostaham nói.

Gostaham tiếp tục đọc lá thư.

Giá như mà ông ta chỉ cần thôi không dùng quá nhiều mỹ từ để nói lên ý chính thì hay biết bao. - Bác nói, mắt đọc nhanh những dòng chữ. - À đây rồi. Fereydoon đề nghị nó tối nay đến với ông ấy. Ơn Chúa.

Tôi lặng người nhẹ nhõm.

Gordiyeh mỉm cười.

Vận may đến với ta như vậy là tín hiệu phù hộ của Chúa trời rồi. - Bác gái nói.

Tôi không muốn mình lại mắc lỗi do quá mệt như chuyện của lần giao hoan trước đó.

Cháu sẽ cần thời gian để chuẩn bị cho ông ấy.

Gordiyeh dường như đã hiểu:

Cháu không phải làm bất cứ việc gì nữa. - Bác gái đáp. - Bác sẽ bảo con bé Shamsi làm việc bếp núc hôm nay thay cho cháu.

Lòng hào phóng của bác làm tôi ngạc nhiên, cho đến khi tôi nhớ ra là bác có những lý do riêng của mình để mong muốn lần hội ngộ này. Hết lúc này tới lúc khác, bác vẫn hỏi tôi liệu xem Fereydoon có nhắc tới chuyện ông ấy cần có thêm thăm mới không, và thỉnh thoảng lại gợi ý rằng tôi nên nhắc ông ấy đặt hàng chỗ chúng tôi. Tôi chưa bao giờ thực hiện ý đầy của bác.

Tôi xin phép bẩm để tôi yên thân tự mình chuẩn bị cả buổi sáng, và bẩm ra ngoài đồng để hái thảo mộc làm thuốc. Đóng kín cửa một mình trong phòng nhỏ tôi tô điểm móng tay và móng chân và quyết định phải làm cho Fereydoon ngạc nhiên bằng cách vẽ một hình thiết kế đẹp ở chỗ mà chỉ có ông mới nhìn thấy. Mất mấy tiếng đồng hồ và tôi phải ngồi yên để cho màu sơn vẽ khô, mà việc này thì rất khó khăn bởi vì tôi là người hay nhấp nha nhấp nhồm. Tôi cũng phải tự mình che giấu nỗi sợ hãi rằng bất chợt bẩm tôi sẽ quay về và phát hiện ra chuyện liêu lĩnh tôi đã làm này.

Vào buổi chiều, tôi đi bộ tới nhà của Fereydoon cho lần gặp mặt mà tôi nghĩ rằng có thể là lần cuối cùng. Vì hợp đồng theo kế ước hết hạn vào ngày hôm sau, tôi không biết ông ấy muốn thưởng thức tôi chỉ thêm một lần nữa hay là liệu ông ấy có những kế hoạch khác cho tôi hay không. Lẽ tự nhiên, tôi cảm thấy đau đớn phải che giấu những gì tôi đã làm khỏi những con mắt tinh tường của bà Hayedeh và Aziz. Khi họ chào tôi, dường như họ có vẻ hững hờ so với trước kia. Tôi bắt đầu cởi bỏ quần áo. Họ không chặn tôi lại như trước, mà thái độ này làm tôi nghi rằng họ không tin vào chuyện tôi quay lại. Trước khi tôi ngâm mình vào bồn nước, tôi nói.

Các chị không muốn tẩy tó bộ lông cho tôi à?

Hayedeh giả vờ ngó nghiêng xem xét chăm sóc trong khi mồm vẫn tiếp tục nói chuyện với Aziz.

Dẫu sao thì, - Mụ nói với người kia - đám cưới một tuần nữa sẽ được tổ chức tại nhà của cha chú rể là chủ một trang trại trồng hạt dẻ.

Mụ lơ đãng gãi lưng cho tôi bằng một cái lược trong khi vẫn mãi mê mô tả bộ quần áo cưới mà cô con gái mụ sắp mặc. Không cần mụ giúp đỡ, tôi ngập mình vào bồn nước.

Sau khi họ đã mặc bộ đồ cho tôi, tôi đi vào phòng ngủ nơi tôi đã từng vui chung với Fereydoon rất nhiều lần và ngồi vào chỗ mà tôi vẫn thường ngồi, nhưng tôi là người hiếu động nên không thể ngồi im được. Tôi đứng dậy và đi vào căn buồng bên cạnh, nơi mà chúng tôi đã từng ăn. Chính xác ra, tôi nên làm gì đây? Tôi đến gần những tấm thảm lụa treo trên tường theo hình một đôi chim như đang hót véo von trên cành cây. Những múi dẹt trên tấm thảm này chặt và khít tới nỗi bề mặt tấm thảm mịn màng như nước da. Một xúc cảm bất ngờ thôi thúc tôi dỡ một tấm thảm xuống. Tôi mang tấm thảm vào phòng ngủ và trải trên sàn cách xa đệm giường một chút. Sau đó tôi quay trở lại buồng chính và chờ đợi.

Khi Fereydoon đến, ông đang ở trong một tâm trạng u tối. Ông căn cẩu quát tháo những người hầu lấy rượu và lấy tầu nước trước khi bước qua cửa. Thoáng vài giây, ông nhận thấy tấm thảm đã bị dỡ khỏi tường để chừa một khoảng trống không cạnh tấm thảm khác.

Con lừa nào dỡ tấm thảm treo tường đi thế này hả? - Fereydoon tru tréo lên.

Những người hầu sợ rúm ró lại và bằng những lời hoa mỹ họ cự nự chuyện không hay biết tí gì cả. Tôi sợ hết hồn, nhưng tôi nói:

Chính là em dỡ đấy.

Trông đến kinh.

Em có một lý do. - Tôi đáp.

Fereydoon tặng lờ tôi đi, giơ cao hai tay để cho một người hầu cởi tấm áo choàng và dây lưng cho ông, và cả con dao nạm ngọc đeo bên người. Một người hầu khác đi rón rén vào mang theo rượu và tẩu thuốc rồi quay gót trở ra, đầu cúi xuống. Fereydoon kéo chiếc khăn vấn đầu của mình ra và ngồi xuống nhấp chén rượu mà chẳng mảy may một lời nào. Khi người ta mang thức ăn đến, ông ăn rất nhanh, gần như là ngấu nghiến vì đói. Tôi không dám cầm dù chỉ một miếng lên môi.

Người ta mang cà phê vào đựng trong hai chiếc cốc màu xanh. Fereydoon nhăm nháp luôn cà phê trước khi cậu bé bưng cà phê kịp rời khỏi căn phòng và ông càu nhàu luôn:

Chưa đủ nóng.

Cậu bé bưng cà phê quay lại để thay khay cà phê khác, nhưng trông mặt không tỏ vẻ nhận lỗi, mà cậu bé cũng chẳng có một lời nào để làm Fereydoon nguôi giận.

Gượng một chút đã nào. - Fereydoon nói.

Cậu bé bưng khay cà phê, có lẽ chỉ chạc khoảng mười hai tuổi, đứng trước ông cùng những tách cà phê trên khay. Fereydoon vồ lấy tách cà phê của tôi và hất cả tách vào mặt cậu bé. Cậu bé con lão đảo, khay cà phê suýt nữa thì rơi khỏi tay.

Mày thấy không. - Fereydoon gầm lên. - Cà phê thậm chí không hề nóng để làm nóng cái mặt mày. Bây giờ mang cho tao cái gì nóng đi?

Gần chỗ mắt cậu bé có những vết bóng đỏ. Cậu bé con lăm bắm một vài lời xin lỗi và cứ thế đi lùi lại ra khỏi phòng, nước mắt ràn rụa trên má.

- Đồ con lừa! - Fereydoon quát theo. Tôi chưa từng bao giờ thấy ông xử sự theo cách này. Con giận dữ của ông quá đột ngột và quá bất ngờ như một trận mưa đá, nhưng lại chỉ là vẻ bất cần.

Một phút sau, một người hầu khác quay trở lại cùng với những tách cà phê nóng tới nỗi làm tôi cháy cả cổ họng. Fereydoon uống một ngụm, rồi bước sang phòng kia, ném thạch mình lên đệm giường, nhắm nghiền hai mắt. Chẳng mấy chốc tôi nghe thấy tiếng ngáy rất to. Liệu đây có phải là đêm cuối cùng với Fereydoon mà tôi phải trải qua không, chẳng may có lấy một cơ hội để tự cứu tôi? Lòng tôi tràn đầy náo động, lại còn đóng băng lại ngay cứ như thể tôi bị dính chặt vào một chiếc giường làm bằng tuyết mà đêm trước tôi đã mơ thấy. Tôi nhớ lại cái chết từ từ lạnh lẽo mà tôi hầu như đã trải qua trong buôn làng mình, và bất thành linh tôi phải nhảy dựng lên, biết rằng tôi phải làm điều gì đó. Đêm xuống càng tối dần và căn buồng trở thành đen kịt. Tôi thắp một ngọn đèn dầu và đặt ngọn đèn gần tấm thảm lụa trước khi xé bỏ quần áo chỉ trừ mỗi chiếc quần lụa hồng của tôi. Bò lên trên chỗ đệm giường bên cạnh Fereydoon, tôi làm hết sức mình để tỏ ra vụng về và đánh thức ông dậy. Hóa ra lại được việc: mắt ông chớp chớp mở ra.

Em có cái này cho anh em đây. - Tôi thì thảo, âm thanh của tôi xì ra đầy tuyệt vọng.

Cái gì? - Ông làu bàu, nghe ra có vẻ khó chịu.

Tôi câm lặng một lát, và rồi tôi nói:

Cái này dành cho anh, và chỉ có anh mới tìm ra.

Tìm ra cái gì? - Ông hỏi nửa thức nửa ngủ.

Đây là một bí mật em chuẩn bị riêng cho anh. - Tôi nói.

Ông chống khuỷu tay lẫn mình dậy chớp chớp mắt và tỉnh hẳn. Tôi lẫn người tránh ông một chút, và khi ông vươn tới chỗ tôi, tôi lại lẫn người lần nữa.

Để anh ngó xem em nào. - Ông nói.

Tôi bò đi bằng tay và đầu gối, nhưng hơi xoay người vòng quanh nhẹ để cho ông xem hông mặc quần lụa của tôi và bộ ngực để trần. Rồi tôi bắt đầu bò về phía ngọn đèn dầu. Với ánh mắt nhìn kinh ngạc, Fereydoon cũng bò bằng cả bốn chi theo tôi, tôi để ông vồ vào hông mình, nhưng tôi không quay lại. Từ phía sau, ông bắt đầu thọc bàn tay mềm của ông lên thám hiểm đôi gò bồng đảo của tôi.

Khi tôi thích những gì ông đang làm, tôi tựa lưng lại áp vào ngực ông, lấy tay mình úp vào mu bàn tay của ông và để nguyên ở đó.

Bí mật gì vậy? - Fereydoon hỏi nhẹ. Bây giờ thì ông đã tỉnh hẳn, đôi mắt ông trông sống động hơn so với nhiều tháng qua.

Tôi giật mạnh mình khỏi vòng tay của ông và lại bò đi rất nhanh. Ông vồ lấy cái quần của tôi nhưng vồ hụt, và lại bò theo tôi, cười khoái trá. Khi tôi đã sẵn sàng, tôi để ông túm được dải rút quần và ấn gí tôi nằm bẹp ép bụng xuống đất.

Lật ngửa ra đi. - Ông nói. Tôi vẫn nằm gí xuống, trên người ông bằng một nụ cười, và gò mình cưỡng lại lúc ông cố lật ngửa tôi lên.

Á à ghê nhỉ! - Ông nói bằng một chất giọng vui vẻ lúc tôi không chịu nhúc nhích.

Ông không dùng vũ lực mạnh mà nắm lấy dây chun quần và xé dần từng mảnh quần ra. Tiếng lụa rách nghe vui tai và vẻ hài lòng bùng lên trên khuôn mặt ông. Sau đó ông trút bỏ hẳn toàn bộ quần áo của mình.

Tôi vẫn từ chối lật ngửa mình ra.

Anh vẫn chưa tìm được điều bí mật cơ mà. - Tôi trêu người.

Fereydoon trở nên hoang dại hơn. Ông tóm vào lưng tôi, lộ rõ dưới ánh đèn dầu, xoa xoa mơn trớn tấm lưng tôi. Vẻ âu yếm của ông lần này khác hẳn những lần trước; dường như ông dự định châm gợi lửa dục tình.

Khi ông lại cố lật ngửa tôi lên, tôi vẫn cố úp mình xuống, tôi vẫn đang thường thức cách xoa bóp trên lưng mình. Fereydoon phát cuồng lên, hôn và cắn vào vai tôi, hất nửa người trên của tôi từ chỗ ngực ngược lên. Tôi bắt đầu cảm thấy người mềm nhũn như quả lựu chín mọng đầy nước nóng rực. Cho đến khi tôi cứ thở hỗn ha hỗn hển không tài nào chịu được nữa thì tôi lật mình ngửa ra để ông thám hiểm sâu thêm.

Thế bí mật ở đâu nào? - Ông sốt ruột hỏi. Tôi chế nhạo ông bằng một nụ cười, và Fereydoon kéo tôi vào chỗ chiếu sáng của ngọn đèn dầu, hôn hít và mơn trớn tôi.

Tôi khép chặt hai đùi đóng kín lại, và không để ông mở ra được, toàn thân cùng các bộ phận như muốn nói, trước hết anh hãy chạm vào đây, sau đó hôn em ở kia. Làm cứ như thế ông đang thám hiểm tôi lần đầu tiên. Mồm và tay ông chạy đi chạy lại, xéo ngang xéo ngược trên thân thể tôi như một chiếc xe ngựa, chốc chốc lại dừng bến ở một ốc đảo trên con đường thám hiểm. Lúc tôi nóng hết cả người vì cảm khoái, đôi đùi tôi từ từ duỗi ra bởi vì tôi không còn muốn xa ông nữa. Đấy chính là lúc ông nhìn thấy cái bí mật tôi đã làm. Thốt lên một tiếng “Ái dà dà!” ông vục đầu vào giữa hai vế đùi của tôi để nhìn cho rõ.

Thay vì tô đậm gan bàn chân và lòng bàn tay bằng sơn thảo dược, như những người phụ nữ thường làm, tôi đã mượn một chiếc bút của bác Gostaham để sơn vào bắp vế của mình, chỗ dày và mềm nhất. Bản vẽ thiết kế này của tôi là những cánh hoa bao quanh trung tâm của một tấm thảm.

Giữa những cánh hoa, tôi vẽ những nét thanh tú của những bông hồng nhỏ xíu, hoa súng và hoa thủy tiên.

Fereydoon lôi tôi gần hơn tới ngọn đèn để nhìn cho rõ hơn và rồi ông chẳng buồn nhả tay và đôi môi hôn của ông ra khỏi chỗ đó nữa. Tôi nhớ lại chuyện tiểu lâm của bác Gostaham về một giáo sư ngôn ngữ, và đó là cái giây phút duy nhất trước khi tôi hiểu ra rằng người phụ nữ trong câu chuyện của bác đã tìm thấy được một viên ngọc vượt quá cả cái giá cho ông chồng thứ ba.

Giờ đây, tôi bắt đầu thở mạnh hơn và nhanh hơn.

Gượng đã nào! - Tôi muốn như hét lên. Tôi nhìn vào đôi mắt sâu muện của ông và cảm thấy rằng ông hầu như đã quên tất cả những chuyện về tôi, bởi vì ông lại lạc vào thế giới ảo giác của riêng mình.

Tôi bắt đầu hít thở lại bình thường, thậm chí cả lúc giọng rên hư hử của ông nghe có vẻ gấp gáp hơn. Tôi không biết điều gì đã làm tôi bạo gan đến thế.

Ô kìa! - Ông nói về bức tức.

Ông chửi thề và gọi tên tôi, nhưng lúc tôi từ chối quay trở lại, ông bò bằng cả tứ chi theo tôi. Tôi để ông săn đuổi tôi quanh căn phòng, và rồi tôi tiến nhanh tới bức tranh thảm lụa mà tôi đã đặt sẵn trên sàn, nghe thấy tiếng ông thở sát bên tai. Tôi quay lại và đẩy ông rất nhẹ nhàng lùi lại chỗ tấm thảm lụa, và ở đó ông nằm ngửa ngó nhìn tôi, chờ đợi trò đấu thầu. Đây là lần đầu tiên, tôi vuốt ve mái tóc đẹp của ông, trải óng mượt như những làn sóng đen quanh đầu. Mái tóc mềm mại của ông tuột tuột qua kẽ ngón tay tôi, tấm thảm lụa trơn muốt dưới đầu gối tôi, tất cả khơi dậy một cảm giác hừng hực sung sướng chưa từng thấy. Lần này tôi đã tóm được ông rồi, nắm nước thượng. Fereydoon cứ làm theo tốc độ của tôi, đáp ứng theo tôi như tôi đã nhiều lần đáp ứng ông. Thế giới mà tôi luôn nghĩ tới như chỉ là

một nơi cục mịch bỗng chốc mất đi tính vật chất của nó. Tôi hét lên và có lẽ là gào lên thì đúng hơn, và Fereydoon cũng gào lên với tôi, và tôi cảm thấy như mình bị tan biến ngay lập tức như những con thiêu thân bị ngọn lửa đốt tan biến và chẳng còn lại gì ngoài một làn

khói mỏng.

Những tiếng gào của chúng tôi chắc hẳn đã làm những người hầu hoảng hốt, vì họ đập tay ầm ầm vào cửa, hỏi xem Fereydoon có làm sao không, và ông gắt gỏng mắng họ để cho ông yên. Sau đó hai người chúng tôi chẳng nói năng gì nữa, nhưng cùng nhau nằm thở hổn hển trên tấm thảm. Ngay lúc hết thở hổn hển, Fereydoon vẫn không thể buông tay khỏi tôi. Ông lại bắt đầu vuốt ve âu yếm tôi. Hai người lại chơi trò thể thao kiểu thú hoang. Nghĩ đến chuyện đuôi con cáo, tôi vớ luôn lấy dải dây thắt lưng của mình, buộc bịt quanh mắt Fereydoon, tôi dùng đầu lưỡi liếm láp ông cho đến khi ông kêu lên a á vì sướng mê ly rụng rời. Hai người cứ chơi trò thú hoang cho đến hết phần còn lại của đêm ấy.

Vào buổi sáng, tôi tỉnh giấc thấy khuôn mặt của Fereydoon kề ngay sát mặt mình, hai mắt mở to. Mặc dù ông có công chuyện làm ăn cần phải tham dự, dường như ông vẫn không muốn bỏ đi.

Về phần mình, tôi khó mà có thể tin được những gì tôi đã học và làm được. Cuối cùng tôi đã hiểu được trạng thái mê ly mà cái con bé Goli đã từng mô tả! Giờ đây tôi cũng có thể mỉm cười tự hiểu phụ nữ hay tiểu lâm về chuyện quan hệ với đàn ông, vì chính cơ thể tôi cuối cùng cũng đã tóm được cái sướng ấy.

Trở về nhà sáng hôm đó, chẳng mấy chốc, Gostaham nhận được một lá thư từ Fereydoon gia hạn thêm khế ước với tôi ba tháng nữa. Chắc hẳn ông đã biết hợp đồng gia hạn này ngay sau khi nói lời tạm biệt. Lòng hân hoan, chúng tôi gửi một lá thư đáp lời đồng ý. Bác gái Gordiyeh chúc mừng tôi, ngạc nhiên thấy tôi thành công.

Bác cứ ngỡ rằng ông ấy chán ngấy cháu rồi. - Bác gái đáp.

Gostaham đưa cho chúng tôi một túi tiền bác nhận từ viên kế toán của Fereydoon sau khi bác đã trừ phần phải thanh toán chi phí cho chúng tôi. Bầm tôi đặt cả hai tay lên má và bảo với tôi rằng tôi trông giống như trắng rằm. Tôi cảm thấy bưng bưng với thắng lợi. không giống Gordiyeh và tất cả những người phụ nữ khác tôi biết, tôi đã phải tự chứng tỏ mình sau hôn nhân nếu không phải chịu rủi ro là mất chồng. Tôi đã thành công chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ còn lại, và tôi thề sẽ không bao giờ mắc lỗi lại lần nữa. Ngay lập tức, tôi lên kế hoạch mình sẽ làm gì lần sau khi Fereydoon triệu tôi đến giường ông.

*

* *

Buổi chiều hôm đó, một người đưa tin đến từ nhà Naheed gõ cửa nhà Gostaham và bảo tôi rằng tôi được mời đến uống cà phê. Mặc dù đôi mắt tôi cay vì mệt và tôi mong muốn được nghỉ ngơi, tôi vẫn phải đến với nó để tránh tiếng là thô thiển. Naheed đã gửi thư cho tôi mấy lần trong mấy ngày vừa qua, nhưng tôi đã gửi thư trả lời xin lỗi, vì tôi xốn xang bởi những chuyện rắc rối lúc ấy của mình.

Tôi biết tổng những gì mà Naheed sắp sửa kể cho tôi. Chỉ vài ngày trước đó, nó có thể đã gặp mẹ của Iskandar và chị gái ở nhà tắm hơi, và chắc là họ đã chuyện trò trao đổi vui vẻ cả buổi chiều hôm đó lúc họ cùng tắm với nhau rồi. Vào cuối ngày, mẹ anh chàng kia chắc đã bị mê hoặc đến mức thổ lộ rằng bà đang tìm một đám nào tốt lành cho con trai bà rồi. Vì Iskandar đang yêu rồi, tôi nghi rằng lời thỉnh cầu của gia đình anh chàng đã đến rất nhanh và con bé Naheed đã chấp nhận ngay rồi. Những đứa con gái như Naheed có số kiếp cưới được những người đàn ông giàu có; nhưng số của nó chắc hẳn còn tốt hơn nhiều, vì nó sẽ cưới được một người do chính nó chọn.

Tôi hát ngâm nga lúc tôi đi bộ qua khu Tứ vườn. Những bụi hồng đang nở hoa trong khu vườn gần dòng sông, và tôi dừng lại ngắm nhìn. Những nụ hoa màu vàng với những cánh hoa mong manh đã được trồng gần những bụi hồng đỏ với những cánh hoa mập tròn đang vươn mình nở bung ra. Làn điệu của bài ca mà tôi thích hát cùng với tia chớp đến với tôi:

“Hoa hồng Anh sẽ trồng thêm

Vì say anh đã đang say vì tình.”

Nếu một đứa con gái như Naheed mà cũng có thể lấy được những gì nó muốn, thì có lẽ một đứa con gái như tôi cũng có thể làm được như thế chứ. Tôi đã giành được Fereydoon là người yêu; có thể bằng một chút khôn ngoan thông minh hơn nữa tôi có thể giăng bẫy người ấy làm chồng chính thức của mình.

Khi tôi đến nhà Naheed, chúng tôi chào nhau bằng một nụ hôn lên má. Lúc những chú chim của mẹ cô bạn nhốt trong lồng hót líu lo vui nhộn, tôi nhìn vào Naheed tìm kiếm dấu hiệu tin mừng. Nhưng ngay lúc những người hầu bỏ đi, để lại chúng tôi với nhau, khuôn mặt Naheed méo xệch tỏ vẻ buồn rầu, và nó đổ gục mình xuống chiếc ghế đệm, bật khóc.

Tôi kinh ngạc.

Naheed thương thương ơi! Chuyện gì xảy ra với cậu vậy?

Cô bạn ngẩng lên nhìn một lát, đôi mắt xanh tuyệt đẹp lẩn sau làn nước mắt.

Họ trả lời không rồi. - Cô bạn đáp rồi lại khóc nức nở thêm.

Ai nói không nào? Cha mẹ nhà anh Iskandar à?

Không, không phải. Lại chính là cha mẹ của tớ cơ chứ!

Tại sao lại thế nhỉ?

Naheed ngồi dậy và cố gắng ghìm cơn khóc nức nở để chỉ còn lại thốn thức.

Họ tìm thấy những bức thư. - Cô bé nói sau khi trấn tĩnh lại.

Có quá nhiều thư gửi cho tớ nên không giữ hết được tất cả trong hộp trang sức. Tớ đã giấu mấy lá thư dưới đệm trải giường, nhưng tớ đã không cẩn thận. Một ả hầu của mẹ tớ đã phản bội. Mụ này chắc hẳn bây giờ giàu sụ lên rồi đây, tớ đồn rằng như vậy.

Ôi thật tội nghiệp! - Tôi nói. - Thế thì họ có coi Iskandar là chồng của cậu không?

Không.

Tại sao lại không?

Anh ấy nghèo quá! - Naheed nói, lại còn thốn thức nhiều hơn.

Tôi vươn tới ôm lấy cô bạn gái trẻ ngang hông, nó tựa vào tôi và khóc thốn thức trên vai tôi. Khi nó thôi khóc một lát, nó nhìn tôi trong ánh mắt đầy vẻ đau đớn làm lòng tôi nặng trĩu một nỗi buồn.

Tớ yêu anh ấy quá mà! - Cô bé khóc òa lên. - Tớ sẽ luôn mãi mãi yêu anh ấy mất thôi! Bất kể chuyện gì xảy ra, anh ấy và tớ sẽ luôn mãi mãi gắn bó bên nhau như mây, như mưa mang đầy sự sống!

Tôi thở dài, mặc dù tôi không hề thấy ngạc nhiên rằng cha mẹ cô bạn đã từ chối một kẻ nghèo hèn.

Thế cậu có nghe tin tức gì từ anh Iskandar không?

Anh ấy đã gửi một bức thư cho tớ thông qua Kobra, nhưng bây giờ bọn tớ phải hết sức cẩn thận, bởi vì cha mẹ tớ đang theo dõi tớ. Thầy bầm nói rằng tớ đã làm ô nhục thanh danh gia đình vì một mối tình vụng trộm, và thiên hạ sẽ dị nghị. Cha mẹ đã ngầm lệnh cho những người hầu ém nhẹ thư khi thư đến cửa.

Thế anh ấy đã viết gì cho cậu?

Viết rằng thậm chí như tớ già yếu, mái tóc tớ cho dù có bạc phơ phơ, và tớ dù có đi cà nhắc cà nhơ như một kẻ thọt, thì anh ấy sẽ mãi mãi yêu tớ.

Xin lỗi cậu nhé. - Tôi nói. - Tớ hiểu tình cảm của cậu yêu anh ấy nhiều lắm.

Naheed búng búng đầu lười vào kẽ răng.

Làm sao mà cậu có thể biết được cơ chứ? Cậu đã từng yêu bao giờ đâu? - Nó nói gần như phát cáu.

Tôi thừa nhận rằng đúng là như vậy, mặc dù giờ đây tôi đã tận hưởng một đêm với niềm hân hoan khơi gợi mới với Fereydoon, cảm xúc của tôi đã bắt đầu thay đổi. Tôi tự hỏi mình liệu những cảm xúc như thế có được coi là tình yêu không.

Naheed ơi. - Tôi nói. - Trên đường tới đây tớ chắc chắn rằng cậu sắp nói với tớ là cậu đã đính hôn với Iskandar và sắp đạt được ước vọng cao sang nhất của trái tim mình, và thế là tớ cứ ngân nga trong lòng lời hát hân hoan.

Tớ cũng đã nghĩ như thế đấy. - Cô bé đáp.

Tôi suy nghĩ một lát.

Nếu như Iskandar làm việc gì đó tốt cho anh ấy thì sao? Liệu chẳng cha mẹ cậu một ngày nào đấy sẽ đổi ý?

Không có chuyện ấy đâu. - Cô bé nói đầy vẻ u ám.

Và ngay lúc tôi nghĩ rằng những giọt nước mắt của cô bạn gái sắp cạn, nó lại phủ phục xuống và rên rỉ ư ử như một con thú mắc bẫy. Tôi chưa bao giờ được nghe thấy thứ chất giọng đó kể từ ngày tía tôi qua đời và âm thanh đó xé nát con tim tôi.

Tôi gắng an ủi nó.

Naheed thương thương ời, cậu phải có hy vọng chứ. Hãy cầu nguyện đức Chúa, và tin rằng người đã có một số phận tình cảm để dành cho cậu và Iskandar.

Cậu không thể hiểu được đâu! - Naheed đáp lời và lại trở lại cái giọng rên rỉ ư ử phát ra từ cổ họng.

Một người hầu gõ cửa mang cà phê vào cho chúng tôi. Tôi đứng bật dậy và đỡ khay tách cà phê từ tay cô hầu gái sao cho người này không vào được để nhìn thấy bộ mặt đầm đìa nước mắt của Naheed.

Thế cũng được mà. - Cô bạn nói. - Bọn họ tất cả đều biết về chuyện đính hôn của tớ rồi.

Cậu nói ý gì vậy? - Tôi thấy ngạc nhiên.

Những giọt nước mắt của Naheed chảy thậm chí còn mau hơn, chảy tong tong như mưa đầu mùa xuân.

Nếu như tớ đã từ chối Iskandar, cha mẹ tớ có lẽ sẽ chẳng làm gì đâu, nhưng vì tớ đã khóc và nói với họ rằng tớ sẽ không bao giờ quên được anh

ấy. Thế là, cha mẹ đã hợp đồng một cuộc hôn nhân cho tớ với một người đàn ông khác, tớ sẽ phải cưới vào rằm tháng sau.

Tin này thậm chí còn độc địa hơn là tin trước. Làm sao mà cha mẹ Naheed, người đã yêu thương rồi lại làm hỏng cả cuộc đời con gái mình, lại quảng con gái mình cho một người đàn ông khác trong khi con gái vẫn còn đang khóc than cho mối tình đầu? Tôi cảm thấy rất tội nghiệp. Tôi lại ôm lấy Naheed một lần nữa trong vòng tay mình, cái đầu nghiêng nghiêng chạm vào đầu cô bạn.

Vậy thì cậu sắp cưới ai. - Tôi hỏi - Hy vọng rằng đó là một lựa chọn tốt đẹp người sẽ mang lại hạnh phúc cho cậu.

Bầm tớ cứ gọi người đó là Homa, mà bầm nói rằng chỉ biết đó là một người đàn ông. - Naheed đăng cay nói. - Đương nhiên là cả đời tớ vẫn chưa từng nhìn thấy mặt ông ấy.

Thế cậu có biết tí gì về ông ấy không?

Cha mẹ cô bạn tôi đáng ra có thể chọn từ hàng nghìn người, bởi vì Naheed có tiền và có sắc cũng y như ai cơ mà. Có lẽ ông ấy sẽ xứng đôi vừa lứa về tiền và sắc và bực lộ được cảm khoái về đêm mà tôi đã tới giờ được tận hưởng.

Cô bé nhún vai.

Ông ấy là người lái ngựa, mà cha mẹ tớ nghĩ rằng nghề đó sẽ giúp ông ấy là người thay thế tốt cho Iskandar.

Lông tay tôi bỗng nhiên mọc dựng đứng cứ như thể có gió lò thổi trong phòng.

Còn gì nữa? - Tôi hỏi.

Còn nữa là ông ấy là con trai của một người nuôi ngựa giàu có sống ở miền Bắc.

Tôi nhìn chăm chăm vào Naheed. Tôi biết tôi phải nói gì đó, nhưng tôi không thể hé môi để nói được lên lời. Thay vì thế, tôi bắt đầu ho và thở hỗn hà hỗn hển. Tôi nghiêng người, nghẹo đầu cúi xuống cố hít lấy hít để chút không khí.

Ơ kìa! - Naheed nói - Cậu không sao đấy chứ?

Dường như cơn sốc này sẽ chẳng bao giờ chấm dứt. Tôi cứ ho rũ rượi cho đến khi nước mắt trào ra, và rồi tôi nín lặng.

Sao bộ dạng cậu trông khổ sở thế này? - Naheed nói lúc tôi đang dụi tay lau mắt.

Nếu như cậu chỉ biết bấy nhiêu thôi thì... ừ hừ... - Tôi đáp lời.

Tôi buộc mình phải giữ lại lời nói, bởi vì trước đây tôi đã nhiều lần quá ư là hấp tấp. Có đến hàng trăm người lái ngựa giàu có cơ mà? Hoặc chỉ ít thì cũng có đến hàng tá người như thế cơ mà? Và phần lớn số họ làm gì chẳng có con trai? Chắc chắn đây hẳn phải là một người khác rồi.

Cha mẹ cậu chắc hẳn đã kể với cậu nhiều chuyện hơn thế. - tôi nói giọng khích lệ.

Naheed dừng lại suy nghĩ một lát.

Ông ấy mất bà vợ thứ nhất, nhưng đó thật sự là tất cả những gì tớ biết.
- Cô bạn đáp.

Tôi cảm thấy một luồng gì đó chạy buốt lạnh xuyên qua mình, làm tôi muốn như tự ôm lấy mình để xua tan nó đi.

Tên anh ấy là gì? - Tôi bất thành linh hỏi, giọng tôi nói chắc nịch trong cổ họng.

Tớ không hiểu vì sao cái tên lại có ý nghĩa gì với cậu. - Naheed đáp lời. - Bởi vì nó chẳng có ý nghĩa gì tất cả đối với tớ cả. - Cô bạn thở dài. - Cho dù người ấy có thể chính là quốc vương Abbas, tớ cũng không hề mảnh manh màng đến.

Nhưng mà anh ấy là ai mới được cơ chứ? - Tôi cứ khẳng khẳng đòi biết, cảm giác như da thịt mình nóng nứt cả ra.

Naheed kinh ngạc nhìn vào cái vẻ khẳng khẳng của tôi.

Tớ thấy chối khi gọi ra cái tên ông ấy, tớ ghét cay ghét đắng cái âm thanh của nó. - Cô bé đáp. - Nhưng nếu cậu cứ muốn biết, thì tên ông ấy là Fereydoon.

Tôi lại bị một cơn ho nữa mà cảm giác như tôi có thể văng mất ngay đi bộ phận sinh tồn của mình. Tôi có thể kể với cô bạn mọi thứ về người chồng tương lai của nó, tất nhiên những chuyện như tóc ông ấy trông như thế nào khi xả ra từ vành khăn, chuyện ông ấy nhắm mắt như thế nào lúc khoái trá, cách ông ấy hít hà như thế nào khi bốc máu phấn kích. Giờ đây, tôi thậm chí còn biết cách làm cho ông ấy thỏa mãn tốt độ, vậy mà chỉ có con bé này mới có quyền để trở thành người vợ chính đáng của ông ấy cho những ngày còn lại trên đời của chính nó. Một luồng điện nóng rực của tính ghen tức chợt phóng nhanh suốt dọc người tôi. Với ý nghĩ rằng ông ấy có thể thích con bé này hơn tôi làm tôi bắt đầu nói lắp ba lắp bắp, với một ý nghĩ phân vân trong đầu rằng con bé không nghi ngờ có chuyện gì đấy.

Naheed trông có vẻ rất xúc động vì tình cảm bộc phát của tôi.

Cậu là bạn thân nhất của tớ, tớ cảm thấy có lỗi là thân phận hẩm hưu của tớ lại làm cậu phiền lòng sâu đậm đến thế. Thôi đừng để cái vận tồi tàn này của tớ làm lu mờ đi dòng nhựa sống đời cậu.

Tôi nghĩ rất nhanh làm sao có thể tự lý giải cho mình.

Đó chẳng qua là tớ muốn cậu được hạnh phúc. - Tôi nói. - Tất cả lời cậu vừa nói đã làm tan nát trái tim tớ.

Những giọt nước mắt cứ thế tuôn rơi từ đôi mắt con bé, và từ đôi mắt của tôi cũng tuôn rơi như thế, nhưng được che giấu qua lớp mạng choàng mặt. Nhưng trong khi nước mắt của Naheed được hòa trộn với lòng biết ơn vì tình bạn của tôi, thì nước mắt của tôi lại lẫn khuất sau một màn bí mật đầy tội lỗi.

Tiếng chuông thỉnh giờ cầu nguyện vang lên trong không gian, báo hiệu rằng đến lúc tôi về nhà. Tôi chia tay Naheed với nỗi buồn rầu rĩ của nó và chậm rãi dạo bước về nhà với nỗi buồn của mình. Một mình trên phố, cuối cùng tôi có thể thôi được cái kiểu giả vờ giả vĩnh che giấu lý do đau tim của mình. Rõ ràng Fereydoon đã lừa tôi đi từ nhiều tuần nay là chắc rồi nhé; ông ấy hẳn còn đang bận rộn thương thảo hợp đồng nhân duyên với cha mẹ cô bạn Naheed và thu xếp mọi việc cho lễ cưới.

Thế còn cái đêm đầy cảm khoái của hai người thì sao nào? Ông đã để mặc tôi thỏa sức tung hoành làm mãi nguyện ông cho đến khi gà gáy, đón nhận tất cả những mảnh tình của tôi cứ như thể là đó là quyền ông ấy. Máu trong người tôi bỗng chốc trở nên sôi sùng sục, tôi đi nhanh hơn và quáng quàng hơn xuyên qua khu Tứ vườn đến lúc tôi đâm bổ vào một bà già lưng còng đang chống gậy đi và tôi đã phải xin lỗi bà.

Tôi nghe tiếng ngao của một con mèo gào lên trong bụi, chắc hẳn là nó đang đi tìm bạn tình, cũng giống như tôi thôi. Tôi chưa bao giờ lại ước vọng bất cứ điều gì cả, mà chỉ cần cưới được một người đàn ông tốt. Vì sao tôi lại phải làm thân phận thứ gái khoái cảm, trong khi Naheed, kẻ đã có mọi thứ rồi lại có thể trở thành một người vợ đàn ông hoàng cơ chứ? Và vì sao, trong tất cả đám đàn ông ở Isfahan, người mà cái con bé này dự định lấy làm chồng lại cứ phải là ông Fereydoon cơ chứ?

Khi tôi về đến nhà, chị Cook nghe thấy bước chân tôi liền gọi ới ra từ bếp.

Cô muộn lắm rồi đấy. - Chị phàn nàn - Đến giúp ngay cho bọn tôi rửa đám rau thì là này đi.

Mặc kệ tôi, để tôi yên thân đi! - Tôi đáp lại.

Cook kinh ngạc, chị ta buông rơi con dao trong tay xuống đất.

Em không biết làm thế nào mà chị quản lý được cái giống la cứng đầu cứng cổ này cơ chứ. - Chị ta nói với bầm tôi.

Tôi tảng lờ và chạy ào vào sân nhà đến thẳng căn phòng nhỏ bé của mình. Làm sao Fereydoon lại có thể thu xếp một hợp đồng nhân duyên mà lại không hề kể cho tôi cơ chứ? Ông ấy không biết con bé Naheed là bạn tôi, nhưng lại giấu giếm một việc quan trọng như vậy, chứng tỏ tôi chẳng là cái quái gì trong con mắt ông ấy.

*

* *

Khi Fereydoon vờ tôi đến gặp ông ngày hôm sau, tôi đã đi đến nhà ông nhưng đã từ chối không cho Hayedeh và Aziz tắm cho tôi, sức hường thơm cho tôi, hay chải tóc cho tôi. Giờ đây địa vị của tôi đã được khôi phục, họ phải sợ tôi. Họ van nài, cầu xin cho đến lúc tôi cáu lên quát họ cút đi, và họ sợ sệt bỏ đi. Tôi ngồi trong căn buồng nhỏ nơi mà chúng tôi thường vui vẻ với nhau, vẫn mặc nguyên bộ đồ khoác ngoài đi phố và đợi chờ Fereydoon. Tôi ước tới mức tôi có thể cảm thấy không khí quanh mình đang nóng hừng hực, hai gò má rát bỏng.

Khi Fereydoon tới, ông nhận thấy thái độ bất thường của tôi, nhưng chẳng nói gì. Ông cởi giày và khăn vắt đầu rồi bảo những người hầu ra

ngoài. Rồi ông ngồi xuống bên tôi rồi cầm lấy tay tôi.

Nghe này cưng ơi. - Ông bắt đầu, cứ như thể là ông sắp sửa giải thích gì đó. Đây là lần đầu tiên ông sử dụng thuật từ có ý nghĩa “linh hồn anh”.

Tôi không để ông tiếp tục nói.

Anh không cần em nữa phải không. - Tôi nói.

Sao lại không cần em nữa, đặc biệt là sau cái đêm cực kỳ hôm nọ. - Ông cười mủm mỉm và lấy tay cố dặng dặng hai cẳng chân tôi sang hai bên. Tôi gò mình khép kìm chặt hai chân vào.

Nhưng mà anh sắp cưới vợ rồi.

Anh phải cưới vợ. - Ông nói. - Nhưng đừng lo, sẽ chẳng có gì thay đổi khác đâu.

Câu trả lời của ông ngụ ý một điều duy nhất.

Ý anh muốn nói là anh dự định giữ cả hai người bọn em.

Tất nhiên là như thế.

Anh không biết sẽ gây ra những vấn đề gì à.

Vì sao?

Naheed nó là bạn thân của em!

Ông trông thực sự kinh ngạc.

Trong tất cả phụ nữ ở Isfahan ...

... Và nó không biết gì về kế ước của em với anh.

Tại sao lại không?

Gia đình anh bảo em hãy giữ kín chuyện này.

Fereydoon nhún vai.

Gia đình ấy rất quan tâm về địa vị xã hội của họ. - Ông nói. - nhưng người ta lúc nào mà chẳng làm theo kiểu này.

Thế chuyện này có ảnh hưởng tới địa vị của anh không?

Một người đàn ông có thể cưới vợ theo cách mà anh ta thích. - Ông đáp lại.

Tôi nhìn vào chiếc áo choàng nhung màu xanh ngọc đắt tiền đính những con chim ưng của ông, và trong khoảng khắc đó ông ta dường như sở hữu tất cả, trong khi tôi chẳng có gì hết.

Người ta nghĩ thì có vấn đề gì cơ chứ? - Ông nói. - Những người vợ yêu quý nhau có thể giúp nhau chuyện con cái và những vấn đề phụ nữ khác.

Em thậm chí còn chưa là vợ thực của anh!

Điều đó cũng chẳng thành vấn đề.

Tôi ngồi im lặng, nhưng chuyện ấy chắc chắn là có vấn đề với tôi. Hôn nhân với một người khá giả như Fereydoon sẽ làm đi tất cả những mối lo của tôi. Tôi đã chờ đợi, tôi đã hy vọng đến cái lúc ông sẽ xin cưới tôi, nhưng ông đã không làm thế.

Fereydoon quàng tay quanh tôi, nhưng tôi không chịu.

Đây là chuyện thầy anh muốn thế. - Ông nói, hơi thở ấm phả vào tai tôi.

Ông ta luôn bươn trải tìm liên minh với những gia đình có thế lực của Isfahan. Việc này sẽ giúp ông cụ có cơ hội được làm thị trưởng một ngày nào đó.

Fereydoon thở dài.

Nhưng mà anh không hề có một giây phút nào nghĩ rằng anh lại không muốn em. Nếu anh không muốn, thì anh đã để em đi y như cây mùa thu xả lá.

Tôi không đáp lời. Ông sẽ không bao giờ đề nghị cầu hôn với gia đình Naheed nếu như con gái họ không rực rỡ như năm tia sắc mặt trời.

Con bé ấy xinh lắm. - Tôi nói giọng dần dỗi.

Đây là điều anh nghe người ta nói. - Ông đáp. - Một hai ngày nữa anh sẽ gặp cô bé để tự mắt xem thế nào.

Fereydoon bắt đầu vuốt ve má tôi với đôi bàn tay mềm của ông.

Anh không biết tí gì về hình thức cô bé ấy. Nhưng từ giây phút anh gặp em và em đã ra lệnh cho anh không được nhìn em, thì anh đã thích em rồi. Phần đa phụ nữ thường giả vờ lịch sự và tránh đi; còn em thì nói năng với anh sắc sảo. Anh chiêm ngưỡng mái tóc đen của em và màu da nâu của em, y như là hai tấm nhung dày và đen. Anh nghĩ rằng em còn quá trẻ để trở thành một trong những người con gái của Gostaham, và khi cậu bé hầu quay trở lại, anh đã trả tiền cho nó để nó kể với anh em là ai. Khi anh thuê Gostaham làm tấm thảm, anh đã đề nghị ông ta gắn bùa bởi vì anh muốn ngón tay của em có trong họa tiết. Khi anh trông thấy tấm thảm lên khung, với những đường nét trang sức lấp lánh, anh đã quyết là phải có được em.

Những lời nói của ông làm trái tim tôi lần đầu tiên thét gào.

Em chưa bao giờ được biết lý do vì sao anh lại muốn em. - Tôi nói.

Fereydoon thở dài.

Đời anh đầy những người thích ca ngợi tâng bốc mình để họ có thể kiếm được đồng tiền to. Nhưng trước khi ả ấy chết, thậm chí người vợ trước của anh vẫn thường nhõng nhẽo đòi anh những thứ mà ả muốn. Còn em thì không như họ, và thế là anh thích em.

Điều này làm tôi ngạc nhiên, bởi vì tôi đã làm tất cả mọi điều bằng cơ thể của mình để làm ông thỏa mãn. Ấy vậy mà, thực sự tôi vẫn giữ nguyên những lời đường mật của mình trong miệng.

Fereydoon lấy tay quạt nhẹ ngang mặt, như thể đang lau đi bụi bặm trong ngày.

Sau đêm qua. - Ông nói. - Suốt ngày anh chỉ nghĩ xem em có chiêu nào mới.

Em chẳng chuẩn bị gì cả. - Tôi nói giọng đanh thép.

À ra thế. - Ông đáp lời. - Em bực mình à. Không thành vấn đề gì đâu.

Trước khi tôi tiếp đi, tôi nghĩ lại câu chuyện mẹ tôi đã kể cho tôi một vài ngày trước đây về cô gái nô lệ Fetneh và cách thức nó đã thử nghiệm và chinh phục quốc vương của mình như thế nào. Quốc vương đã không hiểu được giá trị của cô nô lệ cho đến khi ông ấy tin rằng nó sẽ mãi mãi ra đi. Tôi tự hỏi nếu như tôi cũng có thể tìm ra một cách thông minh để làm cho Fereydoon tuyên bố rằng tôi là người gắn bó với gia tài của trái tim ông ta nhất.

Câu chuyện như thế này: ngày xưa một quốc vương người Iran có tên là Bahram người nổi tiếng khắp chốn cùng quê về lòng dũng cảm của mình, ông đã từng có lần chém đầu một con rồng ăn thịt người và cứu sống một đứa trẻ trong bụng rồng, và ông đã giết vương miện vàng từ hàm của một con sư tử. Nhưng vào những lúc rỗi rãi thú vui lớn nhất của ông là săn bắn.

Quốc vương Bahram có một nữ nô tì tên là Fetneh người luôn sánh bước bên ông trên mỗi chuyến đi săn. Fetneh gầy gò và khỏe, nàng có thể cưỡi ngựa nhanh như chủ của mình. Họ đã từng phi nước kiệu cùng nhau hàng trăm dặm đường, lùng sục những con lừa hoang và những con thú say mỗi khác. Ban đêm Fetneh dọn bữa bên bàn cho ông và ông vui sướng có cô nữ tì này hầu hạ hơn bất cứ ai khác. Thậm chí hai cô em gái của ông, những cánh tay được trang điểm bằng những vòng vàng cũng không tỏa sáng trong mắt ông như nàng Fetneh, mà đôi cánh tay của nàng trắng như ngọc.

Một hôm họ đang săn trong hoang mạc xa xăm, nơi hiếm những con mồi. Những người đi cùng điền chủ đã phi ngựa sang hai cánh rộng để hình thành một lưới đuổi những con thú về phía ông. Bahram và Fetneh cưỡi ngựa bên nhau lúc người này lên lúc người kia xuống cho đến khi ông điền chủ phát hiện ra một con lừa hoang. Ông hét lên và phi ngựa vọt lên săn đuổi con thú, dương cung nhắm mũi tên vào tim con thú. Con lừa đổ gục và chết vào tay người điền chủ thợ săn. Nhìn thấy cảnh đó Fetneh theo dõi nhưng đã không thốt lên được một lời ca ngợi, Bahram liền nói:

Người không thấy là ta đã ngắm bắn giỏi như thế nào à? Lại đây nữa này một con thú nữa. Ta sẽ giết con này thế nào đây?

Fetneh mỉm cười, biết rằng người chủ của mình thích được thử thách.

Tiện nữ không thể nghĩ ra một cách nào hay để hạ gục nó. - Nàng đáp.
- Nhưng tại sao bệ hạ lại không xuyên một phát từ hàm nó qua thái dương được?

Bahram nghĩ một lát cho đến khi một kế hoạch hình thành trong đầu. Lắp một viên bi sắt vào dây chạc súng, ông bắn vào tai con lừa. Bing, con thú cào chân vào thái dương chống choáng. Quốc vương mau lẹ rút cung ra bắn một mũi tên xuyên vào chân con thú găm luôn cái chân vào hàm con thú. Lòng đầy mãn nguyện, ông quay sang Fetneh chờ lời khen.

Với giọng đều đều nàng chỉ nói:

Bệ hạ luyện tập quá quen với săn bắn nhiều rồi. Ai luyện tập nhiều thì cũng có ngày thành tài thôi mà.

Các quan văn võ đi cùng xúm quanh Quốc vương hết lời ngợi ca, còn người thì chỉ đứng thờ. Tại sao cái đồ nô lệ này lại dám sắc xược đến thế? Biết rằng chuyện đập cho kẻ nữ nô tì này một trận là chuyện chẳng hay ho gì, người liền thu quả đấm lại. Bí mật, người gọi một cận thần già tóc đã hoa râu đến bên mình và ra một quân lệnh.

Đồ đàn bà này đang làm rối loạn hoàng gia. - Người nói. - Hãy khử nó đi trước khi ta phải ra tay.

Viên cận thần bốc Fetneh lên lưng con ngựa của mình và phi đến một thành phố xa xôi, nơi ông có một lâu đài tháp cao. Trên đường đi, lòng ông nặng trĩu vì nhiệm vụ trước mặt, một vương lệnh phải làm. Ông đã từng giết biết bao kẻ thù của quốc vương trong chiến trận, nhưng ông không thể chịu đựng được ý nghĩ phải giết một nữ nô lệ tay không cầm vũ khí.

Khi hai người đến tòa lâu đài, ông dẫn Fetneh leo 60 bậc thang lên đỉnh tháp, nơi ông dự định ra tay hoàn thành trọng lệnh. Trước khi ông rút gươm ra, nàng chặn ý định của ông bằng những lời nói như sau:

Đừng quên rằng ta là người được quốc vương sủng ái. - Nàng nói. - Hãy để đôi tay người chưa phải giết ta thêm vài ngày nữa đi, nhưng hãy nói với quốc vương rằng người đã thi hành trọng lệnh. Nếu quốc vương vui, lúc đó người có thể kết liễu đời ta mà không sai lầm. Nếu quốc vương không vui, thì nhà người có dịp hưởng ân huệ của Người đấy.

Viên cận thần suy nghĩ trong giây lát. Ông đã từng là người luôn hết mực trung thành với Quốc vương, nhưng lệnh của Quốc vương lúc này hình như không công bằng. Ông sẽ phải mất gì đây nếu chờ đợi? Nếu trái tim của Quốc vương đã nguội lạnh thì ông chỉ việc quay lại đây và thi hành

mệnh lệnh. Và nếu không phải như vậy thì ông vẫn che chắn giấu không để thủ lĩnh của mình biết lỗi của mình.

Viên cận thần để Fetneh ở lại trong tòa tháp của mình và trở về lâu đài của Bahram. Khi gặp lại vị chúa tể sơn lâm, ông tâm tình rằng ông đã đưa cô gái xuống mồ. Mắt Quốc vương đầm lệ và ngài đã quay mặt đi để che giấu nỗi niềm tiếc thương. Viên cận thần quay lại tòa tháp của mình để thông báo lại cho Fetneh. Cô rất vui mừng như không nóng vội, cô biết rằng Quốc vương đủ tinh táo để cho yếu tố thời gian hoàn thành cái việc của nó.

Fetneh đã nhiều ngày ở tại lâu đài của viên cận thần, làm bạn với con bê, thành bạn đồng hành chính của cô. Khi chú bê con không thể leo được 60 bậc để lên tháp, cô đã vác nó trên lưng, ở đó nó được gặm những ngọn cỏ non mọc trên tầng thượng của tháp. Cứ mỗi buổi sáng, cô lại vác chú bê con lên đó và tối đến cô lại bế nó xuống khu chuồng trại ở phía dưới. Cô tự nhủ mình: “Mình đáng phải thử thách như thế này.”

Sáu năm sau, bê con đã trở thành một anh chàng bò đực, cơ bắp của Fetneh thì khỏe như tay của người đấu vật.

Một hôm, Fetneh tháo đôi hoa tai màu hồng ngọc và đưa cho viên cận thần:

Ông hãy cầm lấy đôi hoa tai này và bán đi, mua đồ ăn thức uống về làm một bữa tiệc thật lớn. - Cô nói. - Chúng ta sẽ cần hương trầm, nến, gạo, thịt cừu, bánh ngọt và rượu. Bày tất cả những thứ đó ở đây và sau đó mời Quốc vương sau khi đi săn về thì tới ăn tối cùng chúng ta .

Viên cận thần, ngày càng quý mến nữ tù nhân của mình, đã từ chối nhận đồ nữ trang của cô gái. Thay vào đó, ông đã mở hầu bao để mua những thứ mà cô yêu cầu. Lần tiếp sau khi gặp Quốc vương, ông đã khẩn khoản mời ngài tới thăm lâu đài của mình.

Thật là một niềm vinh hạnh lớn cho bấy tôi hèn mọn của ngài. - Ông nói. - Nếu như ngài có thể dùng bữa tối cùng bấy tôi trên đỉnh tháp của lâu đài.

Nghe xong những lời nói chân thành, Bahram đã chấp nhận lời thỉnh cầu của ông ta. Trong khi Quốc vương ra ngoài để đi săn, viên cận thần đã quay trở lại lâu đài của mình và giúp Fetneh chuẩn bị bữa tiệc. Họ đã cùng nhau trải những thảm thảm đẹp nhất trên đỉnh tháp và chuẩn bị những chiếc gối để nghỉ ngơi. Sau đó, Fetneh nấu một bữa ăn thật thịnh soạn, vừa hát cô vừa cho một chút xạ hương ái tình vào món thịt cừu nấu với chà là, đó là món ăn ưa thích của Quốc vương.

Tối đến, quốc vương Bahram cùng đến với những người đi săn, viên cận thần và đã cùng ăn, cùng uống với họ cho tới khi không tài nào ăn uống thêm được nữa. Trong lúc họ đang hút thuốc bằng tẩu, Quốc vương nói:

Ở đây, người có lâu đài thật đẹp, và cả một vườn cây màu mỡ sum xuê này. Nhưng ta nghĩ rằng 60 bậc thì thật quả là quá dài. Không phải một bậc là cho một năm tuổi rồi sao?

Viên cận thần bày tỏ sự đồng tình rằng ông ta quả thực đã gần 60 tuổi.

Đối với người từng phục vụ trong quân ngũ thì những bậc lên xuống không phải chuyện khó. - Ông nhanh nhẩu chêm vào. - Nhưng tôi biết một người đàn bà hàng ngày đã leo những bậc đá này vác một con bò trên lưng. Tôi chưa nghĩ rằng có người đàn ông nào trong đế chế của bộ hạ lại có thể làm được như thế.

Làm gì đàn bà có thể vác một con vật như vậy được? - Quốc vương hỏi. - Đưa người ấy tới đây để tất cả chúng ta có thể được chứng kiến sức mạnh đó.

Viên cận thần đi xuống tháp để tìm Fetneh, hy vọng rằng khi bữa ăn tối kết thúc, cả hai người trong số họ vẫn còn tồn tại. Ông cũng thoáng chút

lo sợ khi đi tìm cô gái. Nhưng khi ông vén tấm rèm hướng tới nơi cô ở và nhìn thấy cô thì mọi lo lắng đã tan biến. Cô mặc một bộ tơ tằm kiểu Trung Hoa màu trắng có nhiều tầng, xức hương trầm. Cái mạng màu trắng che kín mặt trừ hai con mắt, và một chiếc khăn đính những hạt ngọc trai phủ trên mái tóc. Đôi mắt hình hạnh đào của cô được trang điểm bằng phấn hoa. Cô đã sẵn sàng cho cuộc thi thố.

Fetneh vác con bò nặng lên lưng và từng bước trèo lên cầu thang. Khi lên tới đỉnh tháp, cô chào Bahram và đặt con bò xuống cạnh chân ngài.

Kính chào Quốc vương. - Nàng nói. - Xin hãy nhận món quà của tiện nữ là con bò này, đó là món quà mà tiện nữ có thể tặng Quốc vương tại đây bằng chút tài lẻ của chính mình.

Quốc vương đầy vẻ kinh sợ lắm rồi, nhưng câu trả lời của ngài lại đầy ý nghĩa.

Cái trò vớ vẩn này mà tiện nữ kia tự gọi là tài lẻ à. - Ngài nói. - Chẳng qua chỉ là chuyện quen tay hay làm, lặp đi lặp lại mà nên. Người đã chịu đựng sức nặng của con bò này quá nhiều lần đến mức bây giờ ầm nó dường như dễ ợt.

Fetneh mỉm cười và cúi rạp xuống đất.

Vâng, bệ hạ nói đúng. - Nàng nói. - Muôn tâu bệ hạ, ngày ngày, tôi đã vác con bò này trong 6 năm ròng. Nhưng liệu ai đó mà bắt được một con lừa hoang dại lại được tôn vinh là người có tài ba, trong khi một ai đó vác cả một con bò lại chỉ được coi đó là chuyện quen tay hay làm lặp đi lặp lại dễ ợt?

Lúc này Quốc vương không nói gì nữa. Ngài nhìn từ Fetneh cho tới viên cận thần và nhìn đi nhìn lại cứ như thể ngài đang nhìn thấy người chết. Sau đó ngài đứng phắt dậy và nâng cái mạng che mặt của Fetneh lên. Khi ngài nhìn thấy khuôn mặt như trăng rằm của nàng thì ngài thốt lên lời vui

sướng. Nước mắt ngài tuôn trào, hòa với nước mắt của cô gái. Trong chốc lát họ giống như những linh hồn của hai dòng sông, chỉ nói với nhau qua dòng nước chảy. Quốc vương đuổi hết người của mình ra khỏi tháp, kể cả viên cận thần. Sau đó ngài đặt Fetneh ngồi trên thảm bên cạnh ngài và nói,

Ta phải xin nường nường tha thứ cho ta. Trong lúc yếu mềm ta mong muốn được nường nường ca tụng ta, nhưng bây giờ ta hiểu rằng trí tuệ của nường nường mới là món quà to lớn hơn.

Quốc vương tôn kính. - Nàng đáp lại. - Nỗi buồn mà thiếp phải chịu đựng khi vắng bóng người là nỗi buồn lớn lắm, buồn đến nỗi nó có thể biến cái thị trấn này thành một nơi tàn hoang. Thiếp yêu người vô cùng, thiếp gần như đã mất người mãi mãi.

Quốc vương xin kết hôn với Fetneh.

Ái nường ơi, người thực sự là một thử thách đáng làm ta khao khát! - Quốc vương nói để chơi chữ. - Bởi vì cái tên Fetneh của ái nường chính có nghĩa là - thử thách.

Ngày hôm sau, hai người đã tổ chức một đám cưới thật xa hoa, và viên cận thần tốt bụng được thưởng rất nhiều ngọc ngà châu báu vì đã chở che bảo vệ nàng. Nhưng đây mới chỉ là phần đầu câu chuyện. Fetneh, đúng như tên của nó, tiếp tục thử thách Quốc vương trong quãng đường đời còn lại của người

MÁU CỦA HOA

Anita Amirrezvani
www.dtv-ebook.com

Chương 5

Sáng hôm sau từ nhà Fereydoon trở về, tôi cảm thấy co giật trong bụng theo sau một cơn đau âm ỉ. Tôi có bầu chẳng? Một tay tôi giữ chiếc mạng che mặt trong khi tay kia ôm bụng, cứ như thể cảm nhận được có đứa trẻ. Đó là thứ duy nhất có thể ràng buộc tôi với Fereydoon mãi mãi.

Nếu không thì tại sao ông ấy lại cần tôi, khi mà ông ấy chẳng bao lâu nữa chắc chắn sẽ có một cô gái đẹp mắt xanh biếc?

Muốn về nhà thật nhanh để tự kiểm tra, tôi vội vã lao nhanh qua quảng trường cổ gần nhà Fereydoon và đi tiếp vào dãy hiệu tạp hóa nằm liền kề với quảng trường trông giống như một cái xương sống dài. Tôi vội vã đi qua một dãy những cửa hàng vàng với vô số những vòng đeo tay lấp lánh được trưng bày trong tiệm và những người đàn bà giàu có đang vây quanh những đồ trang sức đó như những con quạ đói. Thậm chí tôi không chậm bước lại dù hương vị của món súp thịt cừu đang tỏa ra thơm lừng, cho dù người bán hàng rong nào cũng mời mọc tôi, thề thốt rằng món “móng cừu và óc cừu” của họ là ngon nhất.

Khi tôi về đến nhà, không kịp thở, tôi chào bầm tôi trước khi lao vào nhà xí. Ngay sau khi tôi cởi lỏng cái áo dài và cởi quần, tôi đã biết. Mặc dù lúc đó rất khó nhìn vì tối, tôi cũng cảm nhận được dấu vết của máu, mà chẳng mấy chốc chảy ra như suối. Tôi đặt một miếng vải dày vào giữa hai đùi và trở lại căn phòng mà tôi vẫn nằm chung cùng bầm. Không nói thêm một lời nào, tôi nằm soài ra giường và nhắm mắt lại.

Bầm cầm tay tôi và nói:

Ánh sáng của đời bầm ơi, con làm sao thế?

Tôi không thể nhịn được việc tiết lộ ra những điều mà tôi đã được biết từ Naheed, vì thế tôi đã quyết định kể cho bầm tôi điều mà tôi đã phát hiện thấy.

Con không có bầu. - Tôi nói. - Thậm chí sau tất cả những nỗ lực đã làm trong thời gian qua.

Bầm bắt đầu vuốt ve tay tôi.

Azizam, đã gần ba tuần trắng rồi đấy. Con phải kiên trì.

Kiên trì ư? - Tôi nói. - Goli có bầu ngay từ tháng đầu mới cưới. Tại sao con lại lâu vậy?

Bầm tôi thở dài.

Cũng phải rất lâu Chúa Trời mới ban ơn cho bầm sinh ra con. - Bầm tôi nói vậy.

Tôi vẫn không nguôi. Tôi chưa nghĩ rằng chuyện khó có con của bầm tôi lại xảy ra với chính tôi.

Điều gì sẽ xảy ra nếu như con không sinh nở được nhỉ? - Tôi nói.

Tôi chỉ có thể thốt ra được vài lời thì ý nghĩ ấy đã làm tôi sợ hãi lắm rồi.

Con còn trẻ, đời còn dài. - Bầm tôi nói. - Nếu sau nhiều tháng nữa mà không có con thì bầm sẽ làm bùa đặc biệt để giúp con. Có thể Chúa chấp nhận và con sẽ có thai nhanh chóng!

Tôi phân vân giá như bầm tôi đã hiểu được khác biệt của tôi so với bầm và tía.

Bibi, con đâu có được mười lăm năm để làm theo cách của bầm. - Tôi trả lời.

Bầm tôi ngoảnh mặt đi đường như bà không để ý tới việc bị nhắc nhở là hôn nhân của tôi có thể chấm dứt bất cứ lúc nào. Khi đó bầm vỗ nhẹ vào tay tôi ra điều có một giải pháp.

Chúng ta sẽ cùng nhau phát lộc, giết mổ súc vật, khao người nghèo như vậy là mong ước của con sẽ thực hiện được. - Bầm tôi trả lời.

Tôi quay đi. Bầm tôi trông rất ngạc nhiên vì tôi không cảm thấy chuyện phát lộc là đủ.

Có chuyện gì thế? - Bầm tôi hỏi. - Thế ông ta đã nói với con là ông ta không cần con nữa à?

Không phải đâu. - Tôi nói, nhưng đôi môi tôi run rẩy tới mức mà bầm biết rằng còn nhiều điều nữa tôi cần phải nói ra. Tôi hít một hơi thật dài.

Ông ấy đang có người khác rồi. - Tôi thêm vào. - Một người vợ trăm năm.

Không còn nghi ngờ gì nữa, con bị quẫn trí rồi! - Bầm tôi nói. - Nhưng có thể điều đó không là gì cả, chừng nào hôn nhân của con được chấp nhận.

Giá như con có bầu thì con sẽ bớt lo lắng hơn.

Tất nhiên là thế. - Bầm tôi nói. - Ông ấy nói với con khi nào?

Naheed đã kể cho con.

Naheed ư? - Bầm tôi hỏi, co rúm người lại vì ngạc nhiên.

Thay vì trả lời câu hỏi của bầm mà không tài nào thoát ra khỏi miệng, tôi vẫn nằm yên. Cổ họng như đóng chặt và mặt tôi bị dồn nén cho tới khi

tôi có cảm giác nó nhỏ như trái bóng của môn bóng chày mã đáo.

Ôi, Giờ ạ! - Bầm tôi kêu lên khi đã hiểu ra. Bầm nhìn tôi, hy vọng đó không phải là sự thật, nhưng tôi thì không thể nói được lời nào nữa.

Bầm tôi bắt đầu cầu nguyện.

Chúa tể của Vũ trụ, Người hãy nhớ rằng chúng con đang trong vòng tay nhân từ vô hạn của Người. Cầu xin ngài Mohammad, hãy lắng nghe lời cầu nguyện của chúng con. Cầu Thánh Ali, ông hoàng trong số những người đàn ông, ban cho chúng con sức chịu đựng bền bỉ và sức mạnh.

Bibi, con không thể chịu đựng được. - Tôi nói. - Bây giờ thì ít nhất là một trong số các thần đó chắc chắn là ghét con.

Con đã kể với Naheed chưa? - Bầm tôi hỏi, trông rất lo lắng.

Không ạ.

Tạ ơn Chúa. - Bầm tôi đáp lời. - Con đúng, chúng ta phải làm một cái gì đó thật nhanh. Từ bây giờ, tự con phải biết giữ im lặng. Buổi sáng chúng ta có nhiều việc phải làm và con cần phải khỏe khoắn.

Bầm đập lại chần trên người tôi và đặt chiếc gối vào đầu tôi. Sau đó bầm vén tóc tôi ở dưới gối và bắt đầu chải tóc một cách nhẹ nhàng, trong khi đó bầm kể cho tôi nghe về câu chuyện phiêu lưu của chú chuột ranh mãnh và con mèo câm, to lớn muốn ăn thịt chuột, cộng với cảm giác của chiếc lược đang chà xát nhẹ nhàng trên da đầu mình, nhanh chóng đưa tôi vào một giấc ngủ yên tĩnh.

Thật may mắn rằng hôm sau là ngày Thứ Năm, vì thế chúng tôi được tự do vào buổi chiều. Chúng tôi đợi ở sân trong cho tới khi Shamsi đi ngang qua từ bếp đến khu vực kho. Bầm tôi đi theo nó, bầm tôi nói ngon nói ngọt tới mức nó đồng ý để bầm nhét đầy túi mình những quả óc chó

đựng trong cái hộp và cả một năm nho khô. Đổi lại, bầm hứa cho nó một chai thuốc màu đen loại tốt nhất để chữa viêm họng.

Cái nhà mới khốn khổ khốn nạn làm sao. - Bầm tôi cầu nhàu.

Chúng tôi trùm áo khoác dài và mạng che mặt rồi nắm tay nhau đi bộ tới khu vực Seyyed Ahmadioun để thăm nhà thờ Hồi giáo có tháp đồng nổi tiếng. Trên đường đi, chúng tôi đi ngang qua một người mẹ trẻ đang dẫn bốn đứa con trên đường trở về nhà. Trông cứ như là nó đẻ đứa nọ liền với đứa kia, vì trông bọn trẻ cứ trạc tuổi nhau. Tôi tự hỏi không biết đàn bà mẫn đẻ như nó đã bao giờ phải hành động vì mục đích như của tôi không.

Thậm chí từ rất xa, chúng tôi đã nhận ra tháp bằng đồng sáng chói giống như ngọn lửa trong ánh trời chiều. Cột mốc này đã dẫn dắt chúng tôi đi qua những vùng không quen biết cho tới khi chúng tôi tới trước cổng của nhà thờ Hồi giáo. Trong khu vực dành cho phụ nữ, chúng tôi cùng nhau cầu nguyện, chạm đầu mình vào những cái đĩa làm bằng đất sét. Khi cầu ước giải sầu xong, những điều phiền muộn trong tôi cũng dường như vơi nhẹ hơn.

Chiếc tháp được bao phủ bằng những tấm đồng sáng lấp lánh có khắc những chữ linh thiêng. Phía bên trong, tháp rất hẹp, mát và tối, và các bậc thang bằng đá của tháp cũng bị bào mòn đi vì biết bao bước chân của những người đi thỉnh cầu. Tôi đứng ở bậc thang cuối cùng của tháp khi bầm tôi đưa cho tôi một thớt nhỏ bằng phẳng và một quả óc chó.

Đập nó ra! - Bầm tôi nói.

Tôi đặt quả óc chó lên bậc thang trước mặt, đặt cái bång thớt lên trên quả óc chó và ngồi lên, đè lên bằng trọng lượng của mình. Quả hạch vỡ ra với tiếng kêu “kơ-rack” đầy thú vị và tôi đã mỉm cười với thành công ban đầu này. Quả hạch bị nghiền nát đã được cho vào túi của tôi.

Cầu Chúa đi con. - Bầm tôi nói, đưa cho tôi quả hạch tiếp theo.

Tôi cứ leo lên và tiếp tục đè vỡ những quả hạch, cầu Chúa với từng lần đè vỡ quả hạch rằng dạ con của tôi luôn mở toang để đón nhận một hạt giống và lại tòi ra thịt da mịn màng của nhân quả hạnh.

Tôi trèo ngày càng cao hơn lên tháp, có bầm tôi đứng phía sau cổ vũ, tôi đi lên. Những người đàn bà khác cũng trèo lên phía sau tôi. Đến được quãng giữa của tháp, tôi nghe tiếng một người đàn bà nức nở. Tôi bám chặt lấy bầm và chúng tôi lắng nghe cho tới khi hiểu được câu chuyện. Những quả hạch của người đàn bà đó quá cứng khó đập vỡ được, dấu hiệu đó có nghĩa là chị ta sẽ mãi mãi không sinh nở được. Tôi thấy thương hại chị ta.

Chúng tôi tiếp tục leo lên các bậc của tháp. Khi ngồi trên tấm ván và nghiền vỡ quả hạch khác, tôi lại nghĩ về Goli và tự hỏi liệu nó có bầu nữa hay không. Tôi mừng tượng tới việc bế đứa con của mình về quê và tự hào khoe với nó. Mọi người sẽ nghĩ gì khi họ biết rằng trong máu của đứa trẻ có dòng máu của người đàn ông giàu có.

Bầm tôi giật mạnh cái mạng che mặt của tôi.

Azizam con ơi, rất nhiều nữ cầu tự đang đứng sau chúng ta đợi để trèo lên tháp. Con nên leo tiếp nữa đi.

Tôi tiếp tục trèo lên. Tất cả các quả hạch vẫn tiếp tục được đập cứ như thể chúng đang đợi tôi đập vỡ chúng ra. Khi tôi leo đến bậc thang trên cùng, chúng tôi lại quay đầu và đi xuống theo lối đã đi lên, rì rầm cầu khẩn vận may sẽ tới với những người đàn bà khác, đặc biệt là người đàn bà đã khóc đến đỏ và sưng cả mắt, điều đó đã kể cho tôi về số phận đen đui của họ. Ở bên ngoài tháp, chúng tôi bóc hết phần cùi của quả hạch và bầm tôi đã đưa cho tôi một vốc đầy nho khô để trộn với nhau.

Nào đừng có ngại. - Bầm nói, khi chúng tôi bắt đầu về nhà.

Tôi hít một hơi thật sâu và chọn người đàn ông đầu tiên, bởi vì ông ấy trông trẻ tuổi tía tôi, và ông già có nếp nhăn đẹp khéo mắt nhưng nhiều

như đường mạng nhện.

Êy, bác ơi! - Tôi kêu lên, đưa cho ông ta những quả hạch nhân và nho khô. - Cháu có thể mời bác những thứ quả trên tay này được không ạ?

Mắt ông già nhìn rất dịu dàng, đúng như tôi hy vọng. Ông giơ cả hai tay lên, lòng bàn tay mở rộng.

Cầu chúa phù hộ cho cháu, người mẹ tương lai bé nhỏ! - Ông già trả lời. - Cháu có thể đẻ bảy cậu con trai khỏe mạnh, mỗi năm một đứa!

Tôi mỉm cười và đưa cho ông một nắm quả óc chó, chúc lại ông những lời chúc rất hào phóng. Những lời chúc tốt đẹp của ông làm tôi tràn đầy hy vọng. Chắc chắn đây là dấu hiệu của đức khoan dung và lòng nhân từ của Chúa, có được một người đàn ông, ông ấy đã làm tôi nhớ lại người cha của mình, người cũng đã chúc tôi có bảy cậu con trai!

Khi chúng tôi tiếp tục đi, dường như những người đàn ông nào mà chúng tôi đã gặp đều có những lời chúc tốt đẹp.

Chúc cô rực rỡ như một bông hồng mùa hè! - Một chàng trai trẻ đang cười trên lưng con la lên tiếng, cúi rạp người xuống để nhận quà của tôi.

Cháu sẽ đẻ mần như quả lựu! - Một ông già có cái lưng gù nói, nhìn ông cứ như thể còn ăn được một bữa ăn ngon. Tôi biếu ông ấy một nắm to đặc biệt.

Bụng của em phồng lên cỡ như chùm khăn vắt đầu của tôi đây này. - Chàng trai trẻ nói, anh ta có cái khăn quấn trên đầu rất trắng và sạch, chắc hẳn vừa mới được giặt là.

Chỉ còn lại một nắm quả hạch khi tôi phát hiện một anh thanh niên với vẻ mặt thân thiện đang quỳ. Cánh tay và đôi chân dài của anh ấy làm tôi nhớ tới chân tay của ông Fereydoon. Tôi vươn dài cánh tay ra và nài nỉ anh

ta ăn nốt năm quả hạch cuối cùng. Anh ta phớt lờ, mắt nhìn ra phố đường như đang đợi một người bạn. Tôi mời lại một lần nữa.

Xin mời anh tốt bụng hãy nếm một chút lễ vật của em ạ. - Tôi nói.

Lúc này anh ta nhìn thẳng vào mặt tôi, đôi mắt lạnh lùng.

Anh không muốn ăn thứ đấy. - Anh chàng nói. - Thế tại sao em không tự mình ăn những thứ đó đi?

Tôi bật lùi lại; đây là hành vi biểu hiện ác độc cố ý. Bầm nắm lấy tay tôi và kéo tuột tôi đi, miệng nói:

Thật đáng xấu hổ! Thật đáng xấu hổ!

Chàng thanh niên không thềm để ý tới điều đó; anh ta cũng chẳng buồn nhìn lại theo hướng chúng tôi đi. Khi bầm kéo tôi đi, những hạt hạch tuột khỏi tay tôi và rơi tứ tung, một đôi chim bồ câu bay tới mổ những mảnh hạt hạch này.

Bầm tôi đã cố gắng làm cho tôi không chú ý tới điều đó bằng cách gợi cho tôi nhớ tới vận may của mình cho tới tận lúc đó.

Một thằng đàn ông tồi tàn như thế cũng không thể làm nhụt ý chí của Chúa đâu con ạ. - Bà nói, nhưng tôi vẫn không tài nào an tâm được.

Trở về nhà lúc chạng vạng, tôi nghĩ tới người đàn bà với đôi mắt sưng húp, việc sinh nở của chị ấy đã trở nên vô vọng và tiếng khóc nức nở tuyệt vọng của chị ấy đã biến cái tháp trở thành thánh đường buồn thảm.

Vào buổi chiều, sau khi phục vụ trà và đồ ngọt cho bác Gordiyeh và Gostaham ở phòng khách, bầm tôi kể cho hai bác nghe về chuyện đính hôn của Naheed. Bác Gostaham ngạc nhiên thốt lên:

Ây, dà dà!

Và bác hỏi xem chúng tôi có chắc chắn đó là cùng một ông Fereydoon không. Rồi mọi người im lặng rất lâu, tiếng than vãn khó chịu của bác gái Gordiyeh bỗng phá tan khoảng im lặng:

Tại sao ông ta lại cứ phải chọn con bé Naheed cơ chứ ỉ! Vận may gì mà khùng khiếp thế!

Bác Gostaham ra hiệu cho chúng tôi lại gần chỗ hai bác ngồi trên đệm. Bầm tôi và tôi ngồi cạnh nhau và cùng chờ họ uống trà. Bác gái Gordiyeh cũng chẳng gọi đồ ăn thức uống cho chúng tôi.

Có lẽ chúng ta nên phá bỏ hợp đồng mới, vì hợp đồng cũng vừa chỉ mới bắt đầu. - Bầm tôi nói.

Tôi không biết là ta có thể làm như thế được không. - Bác Gostaham nói. - Đó là hợp đồng mang tính pháp lý, bây giờ ta phải nhận tiền.

Điều đó không có nghĩa là ta không thể yêu cầu ông Fereydoon, con người danh giá, buông ta ra. - Bầm tôi nói.

Tại sao ông ta lại làm thế? Ông ta đã có lời gia hạn khế ước cho dù ông ấy biết rằng mình đã dính hôn với Naheed. - bác Gostaham nói.

Nhưng ông ấy không biết chúng cháu là bạn của nhau. - Tôi cự lại.

Con chưa bao giờ nói với ông ấy điều đó à? - Bầm tôi hỏi.

Con có kể rằng con có một người bạn, nhưng con chưa bao giờ nhắc đến tên nó. Bây giờ thì con ước giá như mình đã nói ra.

Tôi không dám chắc chắn mình có thể làm được điều gì, dù thế nào đi nữa thì. - Bác Gostaham nói. - Ông này có thể cưới bất cứ cô gái nào mà ông ấy muốn cơ mà.

Bác gái Gordiyeh thở dài thườn thượt.

Thật ngượng là ông ấy không chọn cháu. - Bác gái nói. - Nhưng chí ít ông ấy cũng đã ra hạn lại khế ước rồi. Ông ấy chắc hẳn cũng hài lòng về cháu lắm.

Tôi co rúm người lại vì bức mình. Giống như hầu hết những người đàn bà, bác gái Gordiyeh đã lấy chồng ổn định với tâm niệm rằng bà đã giành được một hợp đồng cho cả đời mình. Làm sao bác ấy có thể hiểu được một cuộc hôn nhân kết thúc chỉ sau ba tháng là như thế nào?

Nào chúng ta hãy xem xét các khả năng. - Bác Gostaham nói với bầm tôi. - Thím có thể hoặc là chấp nhận hợp đồng, hoặc là xin họ tha. Tốt hơn cả là cứ tiếp tục thực hiện hợp đồng đi, tôi nghĩ vậy, thím ạ, đặc biệt lúc này con gái thím không còn là gái trinh nữa. Thím cũng còn phải được cái gì nữa chứ.

Đặc biệt chỉ cần có một đứa con. - Bác gái Gordiyeh nói thêm, và tôi lúc ấy nghĩ đến chàng thanh niên có khuôn mặt đẹp trai, nghiêm khắc đã từ chối những quả hạch cuối cùng mà tôi mời anh.

Nhưng rồi thì ai mà chẳng biết điều đó. - Bầm tôi nói.

Đúng rồi. - Bác gái Gordiyeh đáp lại, - nhưng lợi thế sẽ đến với cháu rất lớn nếu như điều đó không xảy ra.

Nhưng không hiểu Naheed và bố bầm cô ta nghĩ gì nhỉ? - Tôi hỏi.

Bác gái Gordiyeh quay mặt đi; Bác Gostaham thì nhìn xuống và im lặng kéo dài làm bùng lên trong tôi nỗi sợ hãi tột cùng. Nếu như sự việc đó xảy ra ở một gia đình khác thì chẳng ai cần quan tâm, bởi lẽ mỗi gia đình đều cố gắng tận dụng những lợi thế của riêng mình. Nhưng tình huống này quả là lòng nhà lòng nhùng.

Cháu phải xem lại mình đi. - Bác gái Gordiyeh nói. - Naheeh có mọi thứ trên đời, còn cháu thì không.

Tôi bắt đầu thấy sôi sục như nồi nước đang sôi. Ai là người có lỗi ở đây cơ chứ khi chúng tôi có rất ít quyền lợi riêng cho mình? Họ đã bán đi cái thứ quý giá nhất mà tôi có - trinh tiết - mà chẳng đem lại lợi lộc gì suốt đời. Cái thâm tôi dột đã được đem đi mà chẳng mang lại lợi ích gì cho chính bản thân mình. Hàng ngày, bầm tôi lo sợ rằng chúng tôi một lần nữa lại phải tự xoay sở lấy. Rõ ràng chúng tôi xứng đáng hơn thế chứ!

Bầm tôi quay sang phía tôi.

Con mong ước điều gì, con gái của bầm? Xét cho cùng, thì Naheed là đứa bạn thân nhất của con mà.

Trước khi tôi có thể nói một điều gì đó, bác gái Gordiyeh xen vào.

Fereydoon thì vì ai nào, tôi thà không làm việc gì còn hơn là làm mà không suy tính cho cẩn thận. - Bác gái nói.

Tôi có cảm tưởng rằng bác gái đang rất cẩn trọng với tôi, ý thức rất rõ tính bông bột của tôi.

Con cũng chẳng biết mình phải làm gì - Tôi nói một cách thành thật.

Thế bác khuyên cháu nên thế nào? - Bầm tôi hỏi bác gái Gordiyeh.

Vì đã ký hợp đồng rồi, nên phải thực hiện hợp đồng thôi. - Bác gái nói. - Rồi thì, ta làm cho hết hợp đồng này mà không rủi ro bị kiện, rồi khi ông ấy muốn ký lại hợp đồng ta lại xem xét sau.

Nhưng điều gì sẽ xảy ra nếu gia đình Naheed biết sự thật? Họ không khinh miệt nhà mình chứ ạ? - Tôi hỏi.

Chả có lý do gì mà họ biết được điều đó. - Bác gái Gordiyeh nhanh nhẩu nói. - Chẳng ông nào dại nói đến chuyện rối rắm của mình với vợ hợp pháp hay vị hôn thê còn trinh tiết của mình đâu.

Bầm quay sang tôi:

Thế sao? - Bầm tôi nói.

Chẳng nghĩ ngợi gì hết, tôi bắt đầu vuốt ve tấm thảm dưới các đầu ngón tay tôi. Nó cũng mượt mà như tấm thảm mà tôi đã tháo ra khỏi tường nhà ông Fereydoon, và nó làm tôi nhớ lại cảm giác cái lưng tôi đã lướt trên tấm thảm đó như thế nào khi ông Fereydoon đang nằm trên tôi. Mặt tôi bắt đầu đỏ bừng lên. Giờ đây thế xác của tôi cởi mở mua vui cùng cảm khoái với Fereydoon, tôi muốn được trở lại những nơi vui thú đó càng nhiều lần càng tốt. Và mặc dầu tôi yêu quý Naheed thì những lời nói của bác gái Gordiyeh cũng rất đúng: Nó có mọi thứ trên đời, còn tôi thì không có gì cả - trừ một vài tháng ngắn ngủi với Fereydoon.

Cháu sẽ làm như bác nói. - Tôi nói với bác Gordiyeh.

Bác gái trông có vẻ rất hài lòng lắm, chắc là bởi vì vẫn còn có cơ hội ông Fereydoon hoặc gia đình ông ấy sẽ đặt mua thảm.

Cháu như thế là khôn ngoan hơn lứa tuổi mình rồi đấy. - Bác gái nói.

Bầm tôi cũng hài lòng, biết rằng chúng tôi không cần phải lo lắng về ăn ở gì nữa, ít nhất là ba tháng tới.

*

* *

Không gì sâu thẳm hơn một cô dâu đau khổ vào ngày cưới của mình. Để hiểu rõ một cô gái đã được nuôi dưỡng tại một trong những gia đình có thế lực nhất ở Isfahan, người được nâng niu nhẹ nhàng như bông hoa huệ tây và cũng là người xinh đẹp nữa, để thấy cái cô gái với đôi mắt có vành đỏ trong bộ áo cưới màu vàng pha đỏ, và để nghe được những tiếng sục sục mà những người khách nhân hậu hay khóc thì phải chịu một không khí tẻ

lạnh - đến mức quá sức chịu đựng của con người ta. Tôi thấy khoan khoái hàm ơn vì mình không phải là người nhà Naheed, vì người nhà nó thì phải đến dự lễ thông gia - lễ này chỉ dành cho họ hàng của cô dâu và chú rể, do giáo sĩ Hồi giáo chủ trì. Chiều hôm đó, ông ấy đã hỏi cô gái ba lần rằng cô có ưng thuận lấy Fereydoon làm chồng không, và nó đã lặng thinh cho mãi đến lần thứ ba, thì nó mới nói đồng ý. Nó và ông Fereydoon đã ký vào hợp đồng nhân duyên suốt đời, sau đó đám đàn ông và đàn bà đã tản ra để trở về bàn tiệc của hai họ.

Vào buổi tối bữa tôi, tôi và bác gái Gordiyeh đi dự tiệc cưới dành cho những người phụ nữ, vì không thể có lý do gì vắng mặt được. Tiệc cưới được tổ chức tại phòng khách của nhà Naheed, căn phòng sáng rực ánh sáng của những chiếc đèn dầu màu xanh tao nhã và được trang hoàng bởi những bó hoa lớn. Khi chúng tôi vào phòng, những người giúp việc mời chúng tôi uống nước quả lạnh, tách trà nóng và rất nhiều đồ ngọt. Naheed ngồi một mình trên trường kỷ dát gỗ xà cừ. Khách lũ lượt vào, cởi áo choàng ra để chào cô dâu và khoe những bộ cánh lộng lẫy của mình. Tôi mặc một chiếc áo khoác ngoài màu hồng xinh xắn với cổ tay bằng lông mà Naheeh đã tặng tôi, và bên trong là một áo dài màu cam.

Nó hợp với cậu quá! - Nó nói sau khi tôi hôn lên hai má nó.

Naheed thương thương, trông cậu đẹp hơn bao giờ hết. - Tôi nói.

Vì đó là sự thật. Mái tóc màu sẫm của nó được trang điểm những hạt ngọc trai, và đôi mắt nó dường như xanh hơn mọi ngày bởi vì chiếc áo dài lụa màu đỏ lại được thêu bằng những sợi chỉ dát vàng. Nó cô độc đến mức tôi không thể nhìn nó quá lâu, vì thế tôi ngoảnh mặt đi.

Đừng quá buồn vì tớ nhé. - Nó thì thầm. - Tớ không thể chịu đựng được.

Lúc nào, tớ cũng hồi thúc luôn tin tưởng vào hạnh phúc của cậu! - Tôi đáp lại. Tôi ý nói tới anh Iskandar, chứ không phải ông Fereydoon.

Cậu đúng là trái ngọt thực sự của đời tớ. - Naheed nói. - Tớ sẽ luôn biết ơn cậu vì đã giấu kín những bí mật của tớ.

Nó quay đầu sang một bên, tránh những cái nhìn của người khác để giấu những dòng nước mắt đang lăn dài trên má.

Khách vẫn tiếp tục đến và tôi phải nhường lối để họ tới chào cô dâu. Tôi quay lại với bầm tôi, bà đang ngồi một mình trong khi bác Gordiyeh thì chuyện trò với những người bạn. Bầm của Naheed, bà Ludmila, cũng quay lại với chúng tôi trong chốc lát.

Chúc mừng chị và gia đình chị. - Bầm tôi nói. - Chúc cho con gái chị hạnh phúc trăm năm.

Tuyệt vời như vậy sao? - Bà Ludmila nói, đôi mắt xanh biếc của bà trông giống hệt mắt của con gái, trừ thực tế là đôi mắt bà trong sáng hơn và hạnh phúc hơn.

Đúng là xứng đôi vừa lứa tôi hy vọng. Tôi cảm thấy yên lòng vì ngày này cuối cùng cũng đã đến.

Tôi phải gắng sức để cho bộ mặt của mình cũng tươi tỉnh như nó.

Từ trong sâu thẳm tận trái tim mình, tớ hy vọng rằng các cậu sẽ hạnh phúc. - Tôi nói, nhưng giọng tôi trở nên nhạt thếch.

Tôi không thể nào không cảm thấy mình còn tồi tệ hơn cả một kẻ phản bội với những điều mình đã làm vào thời khắc đó. Bà Ludmila nhìn tôi cứ như thể bà ấy đã biết có điều gì đó chẳng lành, nhưng ngay sau đó có một người bạn gọi và bà ấy đi ngay.

Những người giúp việc bắt đầu chạy nhón nháo, trải khăn bàn lên trên các tấm thảm để chuẩn bị thức ăn. Ngay lập tức tất cả bọn họ đều hồi hả với những chiếc đĩa đựng thịt cừu nướng đầy đặn, bánh hấp, thịt thú rừng, kể cả thịt lừa rừng và thỏ rừng, món rau hầm sền sệt, và những đĩa cơm bốc hơi nóng hôi hổi. Bầm tôi và tôi gọi hai miếng thịt lợn và ngồi ăn cùng nhau. Món thịt đùi cừu mềm như bơ. Bầm tôi lấy ra một vài miếng xương, một mẩu bánh mỳ và bầm giục tôi ăn.

Thức ăn vừa ra đấy. - Bầm tôi nói.

Tôi đưa thức ăn vào miệng nhưng cũng chẳng cảm nhận được vị như thế nào. Tiếng âm ỉ của đám đàn bà ngày càng ồn hơn và làm điếc cả tai tôi. Tôi ước gì mình có thể về nhà và làm một việc gì đó nhẹ nhàng, chẳng hạn như dệt thảm. Tôi nghĩ về đám cưới của riêng mình và làm sao mà đám cưới không đòi hỏi phải chuẩn bị, chỉ cần có tiếng xúng xém đồng tiền làm bằng bạc là đủ.

Sau khi đồ ăn đã được dọn đi, hai nữ nhạc công bắt đầu chơi trống, kéo nhị và hát những bài hát rất vui nhộn về đám cưới. Các nhóm phụ nữ đứng lên và cùng nhau nhảy múa, lặp đi lặp lại những điệu khúc. Naheed phải hát cùng họ và phải cười, cho dù trái tim của nó đang nằm trong nấm mồ.

Hãy nhìn vào cô dâu hạnh phúc đi! - Một người khách hét lên.

Chúc cho tương lai của cô dâu tươi sáng mãi như ngày hôm nay!

Trời càng về khuya thì những bài thơ trữ tình càng trở nên tục tũ hơn. Một nhóm phụ nữ bắt đầu hát về chuyện làm thế nào để tìm được đúng kích cỡ khe hở giữa núm gỗ cửa và cái cửa. Mặt Naheed bạc phếch dần, thậm chí kể cả khi những phụ nữ kia cam đoan với nó rằng nó thế nào cũng sẽ sớm được thưởng thức sung sướng như họ. Tôi ước gì nó không được như

vậy, bởi vì chồng của nó đã là của tôi rồi; ấy vậy mà tôi cũng mong nó hạnh phúc, bởi vì nó là bạn tôi.

Tiệc cưới còn tiếp tục đến tận khuya, thậm chí hàng phố quanh chỗ chúng tôi đã lặng yên. Tôi gục xuống, muốn tìm một chỗ để ngủ. Nhưng tiệc chưa tàn. Gần sáng, những người giúp việc lại bưng ra một bữa ăn nữa gồm thịt cừu, gan và bầu dục nướng, bánh mì nóng giòn, và sữa chua mùi bạc hà. Không khí lại bắt đầu thêm sôi động, bởi vì chúng tôi biết rằng ông Fereydoon sẽ phải đến. Bà Ludmila và những người đàn bà trong gia đình bà bọc Naheed vào một chiếc áo choàng màu trắng được thêu chỉ vàng, che mặt bằng mạng vì thế khi đi trên phố không ai có thể nhìn thấy nó.

Búa gõ cửa dành cho đàn ông vang khắp ngôi nhà, và ông Fereydoon lướt nhanh vào sân trong, mặc một chiếc áo choàng nhung màu đỏ tía với chiếc áo dài màu xanh da trời bên trong. Những người phụ nữ có cơ hội để cởi những chiếc áo choàng của họ ra khỏi người, mà cũng chẳng quan tâm tới việc bị người khác nhìn thấy mặt nữa, bởi đó là những quy định thông thường được nói lỏng tại một đám cưới.

Tất cả mọi người, trừ tôi và bầm tôi ra, đều hét thật to cầu Chúa ban phước lành cho ông Fereydoon:

Chúc hôn nhân thành công tốt đẹp!

Chúc thịnh vượng!

Chúc cho có những cậu con trai giống cha!

Ông Fereydoon quay về phía các bà, cười và đắm mình trong những lời chúc tụng tốt đẹp của họ. Mặc dù ông ta nhìn vào tôi nhưng ông không công nhận sự hiện diện của tôi. Lòng ghen tuông xâm lấn cơ thể tôi khi ông nắm tay Naheed và dẫn nó đi từ đầu đến cuối ngôi nhà và ra khỏi cửa, trong khi chúng tôi những người còn lại đi đằng sau nó vào dãy phố yên tĩnh. Một đôi ngựa đốm Ả rập đang đợi nó. Ông Fereydoon quàng tay

quanh eo nó, nhấc nó lên để nó có thể để chân vào bàn đạp và cười ngửa. Sau đó ông ấy tự mình nhảy lên lưng ngựa và nỡ một nụ cười đắc thắng.

Tôi đã tưởng tượng ngay ra cách ông ấy bỏ khăn che mặt của Naheed và nhìn vào khuôn mặt xinh đẹp của nó và tôi cố gắng gạt ra khỏi đầu những suy nghĩ cứ lớn vồn hiện lên trong đầu về những chuyện họ sẽ làm khi chỉ còn hai người với nhau. Tôi phân vân không biết ông ấy có ngưỡng mộ thân hình dài ngoẵng ngoẵng, mảnh mai của nó hay không, thật khác hẳn với tôi, và liệu họ có hòa hợp cùng nhau theo cách tôi và ông ấy đã làm. Khi họ bắt đầu đi khỏi, những người đàn bà kêu lên thật to cầu phúc cho đôi vợ chồng mới. Tất cả chúng tôi lóc cóc chạy theo sau những con ngựa, trong không khí phấn khích của mọi người, những con ngựa để lại trên đường đi những cục phân to màu xám. Tiếng hò reo của lũ đàn bà quá to và the thé làm tôi muốn bịt tai lại. Tôi vội vồ lấy cánh tay bầm tôi vì sợ rằng mình sẽ ngã quỵ xuống đường phố. Rồi thì, cuối cùng các con vật đã tăng tốc và biến mất, còn chúng tôi thì trở về nhà.

Sáng hôm sau, bác Gordiyeh vào bếp trong khi tôi đang trộn bột với nước để làm bánh mì. Tôi tình cờ ở lại bếp một mình, bởi vì bầm tôi đang ở sân trong nấu được thảo và chị Cook đi ra nhà vệ sinh.

Tin vui đây! - Bác nói. - Cha mẹ Naheed đặt chúng ta làm một tấm thảm lụa lớn để làm quà cưới cho con gái. Tấm thảm này màu vàng nghệ nhé.

Thế thì tuyệt quá. - Tôi nói, cảm thấy người nặng chịch như bột nhào.

Chất liệu lụa rất hợp với màu vàng nghệ, nhưng giá cả thì không thể so sánh được. Những người công nhân hái hàng nghìn bông hoa oải hương khi chúng nở rộ vào mùa thu và tách ba đầu nhụy - chúng mỏng tới mức gần như không trọng lượng. Đầu nhụy màu đỏ tươi sẽ được phơi khô và tán thành bột, và thuốc nhuộm được pha chế để tạo ra màu vàng quế rũ nhất.

Đó là tín hiệu tốt nhưng trên hết phải khôn ngoan mà giữ bí mật. - Bác Gordiyeh nói. - Cháu phải làm đúng như thế, cháu nhớ nhé.

Chắc hẳn tôi đã tỏ ra khó chịu, vì bác Gordiyeh đứng nghiêng người về phía tôi và thì thầm:

Hậu quả sẽ rất nghiêm trọng nếu gia đình Naheed biết được về việc của cháu. Cháu hiểu điều đó chứ?

Tôi nghĩ tôi đã hiểu; bác gái nói thế có nghĩa là bác ấy có thể hê chúng tôi ra. Nhưng tôi cũng nhận ra một điều, bản hợp đồng đó cũng đã làm cho bác Gordiyeh dễ bị tổn thương. Nếu gia đình Naheed mà phát hiện ra chuyện khế ước, thì họ sẽ tin rằng bác gái đã không kể cho họ chỉ vì tham lam lợi lộc.

Cháu sẽ không nói ra điều đó. - Tôi nói một cách điềm tĩnh - với một điều kiện.

Điều kiện gì vậy?

Cháu không phải làm công việc bếp núc để cháu có thể làm thám.

Trong bao lâu?

Khoảng vài tháng. Và cháu cần đưa một vài người phụ nữ tới đây để giúp cháu.

Bác gái Gordiyeh cười.

Cháu cũng hơi láu cá đấy. Cuộc sống đô thị thay đổi cháu mất rồi.

Có thể như vậy. - Tôi nói. - Nhưng chính bác vẫn thường nói, bầm và con gái luôn phải tự mình cân trọng về vấn đề tài chính trong tương lai cơ mà.

Bác Gordiyeh cười hô hố khi tôi ném trả lại những câu nói của chính bác ấy cho bác, và mắt bác trở nên lạnh lùng.

Cháu đưa ra một giao kèo khó đây. - Bác gái nói.

Nhưng nó xứng đáng với cái giá của gia đình này.

Bác không thể nào phủ nhận điều đó.

Bác đồng ý đấy. - Bác miễn cưỡng nói, - nhưng hãy cho bác nghe lời hứa của cháu.

Nhưng hãy cho cháu nghe lời hứa của bác. - Tôi đáp, đôi lông mày của bác dựng ngược lên, nhưng bác gái không còn cách nào khác để lựa chọn.

Xin hứa! - Cả hai cùng nói.

Đây là lần đầu tiên bác Gordiyeh đã không thắng nổi tôi. Chẳng bao lâu nữa tôi sẽ chẳng dễ bị sai khiến trước những mệnh lệnh của bác nếu như tôi nghĩ ra được cái cách gì đó để đảo ngược lại vấn đề. Bác ấy không thích như thế, nhưng vẫn phải lưu tâm tới điều đó.

Khi nào tôi sẽ lại nhận được tin từ ông ấy đây? Còn bao lâu nữa ông ấy sẽ chán vợ và muốn tôi lên giường cùng ông ấy đây? Ngày lại qua ngày mà không có một lời nào. Chắc hẳn ông ấy đang dành nhiều thời gian cho cô vợ mới cưới xinh đẹp. Chỉ có một việc duy nhất mà tôi có thể nghĩ đến để làm là tự đổ dành mình, và đó là việc cầm bút và vẽ. Tôi đã dành nhiều giờ vẽ thiết kế theo kiểu của Vua Ba tư Abbas mới mà bác Gostaham đã đưa tôi xem, nhưng tôi nghĩ tôi sẽ cố gắng làm thay đổi chút ít một cái gì đó, nhờ có cảm hứng từ hình trang trí hoa lá tại khu Tứ vườn. Tôi đã vẽ những cái lá có hình chóp nón, dài dài trông giống như những thanh mã tấu, những hình này sẽ chạy theo chiều ngang của tấm thảm. Một lần tôi đã vẽ mẫu cho những chiếc lá, tôi đã vẽ những bó hoa nhỏ và sắp xếp chúng

theo chiều dọc ở phía trên và phía dưới bức tranh. Thiết kế dẫn mắt người nhìn theo cả hai hướng, từ trái qua phải và chiều ngược lại, bằng cách dùng những chiếc lá; và theo chiều từ trên xuống dưới và từ dưới lên trên, bằng cách sử dụng những bông hoa.

Khi tôi đưa mẫu thiết kế cho bác Gostaham, bác xem xét mẫu rất lâu. Bác ấy có sửa chữa và thay đổi chút ít trước khi đưa cho tôi mẫu đã được chấp thuận. Sau đó bác thở dài và thốt lên.

Giá như cháu mà là con trai nhỉ...!

Tôi cũng thở dài.

Cháu giống bác hơn cả chính mấy đứa con gái bác, cháu có năng khiếu bẩm sinh. Nếu cháu là con trai thì cháu đã có thể lên được những vị trí cao và học cách làm thảm, đó là nghề được trân trọng mãi mãi và cháu sẽ làm ông chủ sau bác. Có lẽ, khi đã có dấu hiệu để nhà Vua Ba tư nhận ra, cháu thậm chí còn được phép ghi tên mình vào một trong những tác phẩm đẹp nhất của cháu. Bác biết cháu sẽ làm cho bác tự hào. Cứ như thế, cháu đã làm được một thiết kế rất đẹp rồi đấy.

Mặt tôi ửng đỏ, tưởng tượng ngay ra tên mình được kết bằng chỉ bạc trên tấm thảm màu chàm, tự coi mình là người chủ giàu kinh nghiệm mới đến. Không ai trong làng tôi đã từng được ghi tên mình trên thảm.

Bác ấy vẫn tiếp tục xem xét thiết kế của tôi.

Thế cháu định sử dụng màu sắc thế nào?

Cháu nghĩ cháu định nhờ bác giúp cho. - Tôi nói, vì tôi đã có bài học từ lần thiết kế trước.

Cháu tự chọn mẫu màu sắc đi, và sau đó đưa bác xem. - Bác tôi đáp lại.

Tôi đã dành toàn bộ các buổi chiều ở chợ để xem các cuộn len và suy nghĩ về việc phối các màu sắc với nhau sao cho phù hợp. Tôi đã mang theo mười bốn mẫu màu của bác Gostaham và mẫu thiết kế của tôi, tôi đã vẽ phác ra trên mẫu có kẻ ô, và vạch ra màu sắc nào sẽ ở đâu. Tôi dự định sử dụng màu xanh của cỏ cho các lá dài.

Cháu có thể làm tấm thảm này. - Bác nói, - nhưng nó sẽ không được đẹp như cháu hy vọng đâu.

Tại sao vậy?

Các màu không hợp thành với nhau. - Bác nói. - Đó là khác biệt giữa một chiếc thảm bình thường với chiếc thảm của người thợ cả. Đó còn chính là khác biệt giữa làm ăn có lãi và kiếm lời nhiều vô kể.

Tôi quay lại chợ và lại cố gắng lần nữa. Mặc dù mẫu thiết kế của tôi chủ yếu dựa vào những chiếc lá, có hình nón và dài bắt chéo nhau trên thảm trông giống như những lông chim. Chúng làm tôi nhớ tới vẻ nhanh nhẹn của những chú chim và chất mát mẻ của những cơn gió. Tôi quyết định làm hình dáng của những chiếc lông màu trắng như chim bồ câu tương phản với màu xanh da trời, với nền màu rượu vang đỏ thẫm và màu viền khung màu xanh da trời thẫm. Màu sắc càng sẫm thì càng làm cho những chiếc lông chim màu nhạt hơn trở nên sáng, cứ như nó đang trôi nổi trên bầu trời.

Bác Gostaham đã chấp nhận những màu chính nhưng nghĩ rằng những màu sắc tương phản chưa hoàn toàn phù hợp. Bác bảo tôi tìm kiếm những màu sắc khác biệt đi một chút: màu xanh xám sẫm hơn cho các cuống hoa, bóng đỏ màu đỏ tươi làm điểm nhấn trong các bông hoa. Tôi trở lại chợ, đưa ra những câu hỏi không thể trả lời được.

Chị có màu xanh xám trông giống như cuống hoa trong bóng râm không? Thế có màu đỏ thẫm hơn không, giống như mút quả anh đào chưa

chín?

Những người bán hàng chẳng mấy chốc đã mệt vì tôi.

Đây là tất cả những màu tôi có. - Một người trong số họ nói với tôi, vẫy tay chỉ vào những hàng của mình. - Nếu chị cần những màu chi tiết hơn nữa thì hãy trả tiền cho người ta nhuộm len riêng cho chị.

Tôi chẳng có nhiều tiền vì thế tôi cứ phải kiên trì tìm kiếm cho tới khi tôi tìm được mẫu len trong tương đối phù hợp.

Sau khi bác Gostaham đã duyệt tất cả bản mẫu màu, bác bảo tôi sao cho bác một mẫu thiết kế của tôi. Tôi đã sao lại một cách cẩn thận, cố gắng thể hiện rằng tôi đã học được những kinh nghiệm của bác một cách đầy đủ: Mẫu pha màu làm vui con mắt, nhưng phải có nét mới lạ, làm con mắt người ta kinh ngạc, nhưng không lẫn lộn.

Thậm chí như vậy, bác Gostaham vẫn chưa thích bản thiết kế của tôi.

Cháu có những mảng màu lớn chưa đủ độ hoàn hảo. Thật ngược đời, càng nhiều chi tiết thì mẫu thiết kế càng nhạt nhòa đi là sao. Hãy thử lại đi.

Điều khó khăn nhất là hoàn thành việc của một nhà thiết kế, vậy mà việc đơn giản nhất và rõ ràng nhất lại là xem lại bản thiết kế. Tôi đã thử thêm ba lần nữa. Vào lúc tôi tô màu bản sao cuối cùng, tôi cảm thấy tôi đã tìm thấy sự cân bằng cần thiết cho các mảng màu. Vì thế tôi đã xin bầm một ít tiền để đi thuê người làm. Làm một mình, tôi phải mất rất nhiều thời gian để làm chiếc thảm cao bằng tôi. Nhưng với hai người thợ, chiếc thảm có thể được làm xong trong vài tháng. Bầm tôi không muốn cho tôi số tiền ấy bởi vì đó là tất cả số tiền chúng tôi có được, nhưng bầm tôi cũng đã thay đổi quyết định sau khi đã xem mẫu thiết kế của tôi. - Lạy Thánh Allah! - Bà nói. - Mẫu đó đẹp hơn tất cả những mẫu mà con đã làm.

Ngay sau khi bầm tôi đưa tiền, tôi đã ra chợ và mua tất cả các loại len và thuê Malekeh giúp việc. Sức khỏe của chồng nó không tốt và nó đã biết ơn vì có cơ hội kiếm tiền mà không phải bán hàng trên phố. Cô ta có một người em họ nhỏ tuổi tên là Katayoon, nó dẹt rất nhanh, và tôi cũng thuê luôn cả nó. Không ai biết cách làm theo thiết kế trên giấy, vì thế tôi hứa tôi sẽ hướng dẫn màu sắc cho họ.

Trước khi chúng tôi làm thảm, tôi đã đưa mẫu thiết kế lần cuối cho bác Gostaham và đề nghị bác ấy chấp thuận. Bác chỉ xem trong chốc lát trước khi mỉm cười và nói một cách đơn giản: - Cháu đã hiểu ý bác.

Có chút gì đó phân vân hiện lên trong mắt bác. - Mặc dù cháu không phải là con đẻ của bác, nhưng cháu thực sự là đứa con trong tim bác. - Bác nói. - Bác vẫn luôn mong muốn truyền những bí quyết nghề nghiệp của bác cho con trai. Cho dù Chúa chẳng bao giờ ban cho bác con trai, nhưng Người lại mang cháu đến cho bác.

Bác nhìn tôi rất dịu dàng, tôi có cảm giác dường như tôi nhìn thấy đôi mắt sáng của cha mình chiếu rọi trong mắt bác tôi.

Cảm ơn bác thân yêu. - Tôi nói, tắm mình trong tình yêu thương của bác. Đó là lần đầu tiên tôi đã dám gọi là bác yêu.

Naheed đã chuyển tới một trong số nhiều ngôi nhà thuộc quyền sở hữu của ông Fereydoon, ngôi nhà này nằm ở gần sông Vĩnh hằng với cảnh đẹp là nước và núi. Sau khi đã ổn định, nó đã gửi tin nhắn mời tôi sang thăm. Tôi không muốn đi, nhưng tôi biết rằng tôi phải đi, để làm mọi chuyện có vẻ bình thường.

Khi tôi đi qua Khu Tư vườn theo hướng sông, tôi rất vui vì nhà nó xa nhà thờ cổ Hồi giáo thứ Sáu và xa căn nhà giống như kho châu báu, nơi tôi đã gặp ông Fereydoon. Tôi lên trên phố gần Cầu vòm Tam thập tam. Không khí thật trong lành, vì có nước sông làm mát. Tôi hiểu ra rằng các ngôi nhà

rất rộng nhìn từ khoảng cách xa giữa giữa cái cổng này đến cái cổng khác. Tin nhắn của Naheed đã giúp tôi tìm kiếm một ngôi nhà mới có nhiều quạt thông gió ở trên mái. Những chiếc quạt này hút không khí vào bên trong và làm mát không khí bằng những bồn nước ở tầng hầm, làm cho những người sống trong ngôi nhà này luôn mát mẻ ngay cả những ngày nóng bức nhất.

Khi tôi bước qua những cánh cổng cao được canh gác từ bên ngoài nhà của Naheel, tôi sửng sốt. Đó là một lâu đài nhỏ, cứ như thể ông Fereydoon định ở đây với một tá con trai và gái. Một người giúp việc cung kính cất áo khoác ngoài của tôi và dẫn tôi vào phòng khách trải thảm lụa trang trí những bông hồng nhỏ xíu tới mức những bông hoa này chỉ có thể để tay trẻ con mới làm được. Những chậu hoa và đồ uống rượu được làm bằng bạc. Những tấm nệm lông lánh, bởi vì chúng được dệt bằng những sợi chỉ bạc. Tôi đã cố gắng ghìm nén lòng ghen tị chột dạ ngập trong tim tôi.

Khi Naheed bước vào phòng, tôi thật ngạc nhiên trước trách nhiệm đảm đương nhanh chóng vai trò của người đàn bà giàu có và quyền lực. Nó đeo những băng tay bằng vàng rất to có đính đá quý màu ngọc lam, ngọc trai và phối kết hợp giống như vậy của những viên đá trên trán nó, buộc trên dải vàng, nó giữ cho cái khăn phủ đầu màu trắng làm bằng ren của nó được đúng chỗ. Áo choàng mặc trong nhà bằng lụa màu xanh nhạt và chiếc áo dài thắt ngang lưng của nó trông rất dịu dàng, làm nó trông có vẻ già đi. Khuôn mặt thật thanh thản và điềm tĩnh. Mắt nó trông to hơn bao giờ hết, nhưng không đỏ. Bây giờ nó làm nữ hoàng trong ngôi nhà với mười hai người phục vụ, chỉ để chăm sóc cho nó.

Naheed thương thương! - Tôi nói, hôn lên hai má nó. - Mặc dù tớ biết rằng cậu đã lấy chồng, tớ nên gọi cậu là Naheed -Khanoom! Cậu có khỏe không?

Trông tớ thế nào? - Nó hỏi với giọng mệt mỏi.

Trông giống như mặt trăng. - Tôi nói, - nhưng già hơn trước.

Và buồn hơn.

Đúng, và buồn hơn. - Tôi nói. Chúng tôi nhìn nhau, và nỗi buồn trong mắt nó phản phát nỗi buồn trong mắt tôi. Chúng tôi ngồi sát bên nhau trên những chiếc nệm, và Naheed gọi mang kẹo và cà phê ra.

Đời sống vợ chồng ra sao? - Tôi hỏi, cố gắng hỏi với giọng nghe có vẻ thờ ơ.

Cũng tốt như bình thường. - Nó nhún vai một cái nói. - Tôi không gặp anh ấy nhiều.

Chuyện đó dường như thật kỳ quặc đối với một cô dâu mới, ấy vậy mà tôi không thể không hy vọng rằng nguyên nhân là do tôi.

Tại sao lại không?

Anh ấy rất bận bịu với đất đai của anh ấy, ngựa nghèo của anh ấy và trách nhiệm đối với người cha.

Nhưng chắc chắn anh ấy cũng dành thời gian cho cậu.

Chỉ vào ban đêm thôi. - Nó nói.

Đó không phải là điều mà tôi muốn nghe. Tôi quan sát thân thể và bộ mặt của nó để tìm ra những dấu hiệu thoả mãn mà tôi hy vọng đừng tìm thấy. Tôi không thể nào chịu đựng được nếu như biết họ thích nhau, vì thế tôi nói rất nhanh, - Tôi cứ nghĩ rằng cậu không thể quên được Iskandar.

Mắt nó trở nên to hơn và buồn hơn, nhưng nó vẫn giữ được bình tĩnh.
- Không bao giờ - nó thì thầm.

Nó vẫy tay ra hiệu cho tôi ngồi gần hơn. - Tôi phải nói nhẹ nhàng. Tôi không thể tỏ rõ mình ở đây cho đến khi tôi biết ai là người trung thành với

anh ấy và ai là người trung thành với tớ. Tớ phải giả vờ rằng mọi việc đều diễn ra chính xác như tớ mong muốn.

Tớ lấy làm tiếc là cậu rất bất hạnh. - Tôi thì thăm lại.

Làm thế nào để tớ được hạnh phúc? - Nó hỏi. - Anh ta chẳng có cái gì giống Iskandar. Anh ta chẳng đẹp trai và cũng chẳng tốt bụng.

Trong mắt tôi, ông Fereydoon đã trở nên đẹp trai hơn Iskandar. Tôi nghĩ về bắp đùi cuồn cuộn của ông ấy quấn quanh hông của tôi và bộ ngực rắn chắc ấm áp của ông ấy áp sát vào ngực tôi. Tôi muốn phản ứng lại như thế này “Còn mái tóc đẹp của ông ấy thì sao? Và cậu thấy thế nào khi lưỡi của ông ấy vẽ những đường nét trên bắp đùi của cậu?”. Thay thế vào đó, tôi bắt đầu nói về những thứ khác - chiếc thảm tôi đang làm, quà cưới mà Naheed đã nhận được, về nghệ thuật viết chữ đẹp của nó - nhưng rồi cuộc nói chuyện lại quay về ông Fereydoon.

Tớ hầu như chịu lấy anh ta, người đàn ông nào thì cũng tồi tệ như thế cả thôi nếu như anh ta không phải là Iskandar - trừ những chuyện trong đêm. - Nó nói, rồi sau đó nó bất ngờ không nói gì nữa.

Nó nhấp từng ngụm cà phê từ cái chén sứ màu xanh rất đẹp.

Tớ ước gì cậu đã có chồng thì tớ có thể kể cho cậu nghe mọi điều.

Cho dù nó vừa nói như vậy, nhưng tôi biết Naheed sẽ kể cho tôi mọi điều bởi vì nó cần được nói chuyện, và tôi là người đàn bà duy nhất nó có thể tin cậy. Nhưng tôi thì chẳng muốn nghe tí nào tất cả.

Thế cậu đã làm quen với con gái ông ấy chưa? - Tôi hỏi nhanh, cố gắng thay đổi chủ đề.

Naheed trông rất ngạc nhiên.

Ai nói cho cậu về con bé ấy?

Trong giây lát tôi chẳng biết trả lời thế nào. Bây giờ tôi phải thật cẩn trọng không được để lộ ra quá nhiều điều.

Ơ ơ, cái thảm. - Tôi nói lắp bắp. - Mình nhớ tới cái thảm ông ấy đặt mua có bùa để cảm ơn Chúa đã đem lại sức khỏe cho con gái ông?

Đã từ lâu rồi cậu nói tới chiếc thảm đó, khi cậu còn đang giúp việc cho bác Gostaham, - Naheed nói. - Nhưng cậu chưa bao giờ nói với tớ rằng Fereydoon đặt làm làm cái thảm đó.

Tôi thở phì phì nặng nề.

Từ trước tới nay tớ không đặt ông ấy ngang hàng với người đàn ông mà cậu vừa mới lấy. - Tôi đã nói dối.

Ồ. - Nó nói. - Tớ đã mong chờ được nghe kể mọi điều mà cậu biết về người đàn ông tớ lấy làm chồng. - Giọng nó lạnh lạnh.

Tớ thực sự xin lỗi cậu. - Tôi nói. - Chắc là tớ đã quên.

Sao lạ thế. - Nó đáp lại. - Thế còn điều gì cậu biết về anh ấy không?

Trái tim tôi trở nên đen đục hơn bao giờ hết, giống như trái tim của con cừu đang bị nướng trên lửa.

Chỉ vì bác Gostaham hy vọng có thêm những hợp đồng mua bán! Tôi nói thật nhanh, cố gắng để nghe cho có vẻ vô tư.

Naheed nhướn lông mày, vì là vợ của một người đàn ông giàu có, bây giờ nó có quyền đặt hàng. Tôi cúi đầu xuống, bối rối về những điều tôi vừa nói ra.

Tớ không có ý ám chỉ điều gì cả. - Tôi nói nhanh.

Nó vẫy tay.

Tớ biết.

Naheed nhấp thêm một ngụm cà phê nữa trong khi đó tôi cảm thấy mồ hôi mình chảy xuống dưới lưng.

Tớ rất vui khi thấy nhà cậu rất đẹp. - Tôi nói.

Naheed nhìn xung quanh mình với con mắt vô hồn.

Tớ thích giá như mình đã có một ngôi nhà nhỏ, nếu mà có thì tớ đã sống chung cùng với anh Iskandar. - Nó nói, và sau đó mặt nó cứng đờ lên quanh đôi mắt

Cậu có nhớ khi các bà trêu chọc tớ ở đám cưới không? - Tớ thấy sợ, nhưng tớ chẳng bao giờ nghĩ đến việc người đàn ông trên giường của mình lại xấu đến vậy.

Tôi cảm thấy run sợ trong trái tim đen tối của mình. Phần tử tế của mình muốn nói với nó rằng: tình trạng này sẽ được cải thiện.

Naheed rùng mình, và những hạt ngọc trai đeo ở phần trên của cánh tay nó cũng rung lên.

Ban ngày, anh ấy tỏ ra rất tốt và rất quan tâm. Nhưng đêm đến, anh ấy biến thành con vật. Khi tớ cảm nhận được hơi thở nóng bức bối của anh ấy bên cổ, tớ chỉ muốn hét lên.

Chính xác đó chính là điều mà tôi thích ở ông. Trong đêm tối ông giống như một con vật, sống cùng với ông ta như vậy cho phép tôi sống theo cách đó. Ở nhà, sống cùng với bác gái Gordiyeh, tôi phải tôn trọng bác và chứng tỏ mình là một người thợ lành nghề; với bác trai Gostaham, tôi cố gắng là một học trò chăm chỉ; với bà tôi, tôi kính trọng; với khách, tôi

luôn thể hiện mình là một cô con gái lịch sự. Chỉ với riêng ông ấy là tôi có thể phơi bày thực sự về thú nhục dục của mình. Cũng phải mất một thời gian dài tôi mới khám phá ra điều đó, và hàng đêm tôi không được gặp ông, đó là điều mà tôi mong mỏi.

Tôi hăng giọng, bối rối.

Cậu xấu hổ à? - Naheed vừa nói vừa cười. - Tớ cho rằng đó là điều tự nhiên thôi, vì là gái trinh mà.

Thế cậu có nghĩ là cậu sẽ thấy thích hơn nếu ông ấy là Iskandar? - Tôi hỏi.

Tất nhiên rồi. - Nó nói. - Cái cảnh anh ấy không mặc quần áo làm tớ nhớ tới người yêu. Tớ cảm thấy tay của anh ấy trên người tớ thô ráp như vuốt mèo. Thậm chí râu của anh ấy chà xát lên mặt tớ. Tớ muốn đẩy anh ấy ra, nhưng tớ cứ phải nằm đó và đợi cho đến khi anh ta làm xong.

Anh ấy có thích điều ấy không? - Tôi buột miệng. Tôi cũng đã cảm thấy xấu hổ khi lần đầu tiên ăn nằm với ông ấy, nhưng chưa bao giờ cự tuyệt theo cách như Naheed mô tả. Một lần tôi đã thất bại trong việc làm hài lòng ông, ông ấy đã phạt tôi nhiều tuần. Ông ấy đã làm gì nó nhỉ?

Naheed nhìn tôi với một tình cảm thật kỳ cục, khóe môi trễ xuống.

Anh ấy dường như không để ý đến nhiều lắm. Cứ như thể anh ấy chỉ làm nhiệm vụ của một người chồng.

Liệu có phải ông ấy lên giường cùng nó là vì cần phải làm như thế, còn ông ấy dành riêng cho tôi? Tôi muốn mình tin vào điều đó.

Thế cậu tán dương ông ấy thế nào?

Tớ nói với anh ấy rằng anh ấy mãnh liệt như con chim ưng và tráng kiện như con sư tử. Lúc nào tớ cũng nói với anh ấy những lời ngọt ngào, nhưng cũng chẳng có ý nghĩa gì đâu.

Ông Fereydoon không thích những lời rỗng tuếch đó, tôi biết vậy. Nó lẽ ra phải làm việc đó tốt hơn thế.

Nhưng thế cậu không tin những điều này về anh ấy sao?

Không.

Có lẽ, đến đúng lúc nào đó, cậu có thể học được cách thích thú điều đó.

Tớ nghi ngờ điều đó. - Nó nói. - Nhưng tớ phải chung sống với nó, nếu không tớ sẽ mất một thứ mà tớ cần đến.

Iskandar ư?

Không chỉ anh ấy, mà còn cả những bức thư của anh ấy nữa. Ngay trước khi tớ lấy chồng, anh ấy và tớ đều nhất trí rằng nếu cứ tiếp tục thì sẽ rất nguy hiểm.

Cậu đúng. - Tôi nói. - Nhưng Naheed này, bây giờ cậu là người đã có chồng, cuối cùng cậu có thể nghĩ rằng cậu cố gắng yêu chồng mãi mãi được không?

Tôi khó có thể tin được rằng mình đã thốt ra được những lời này. Tôi đã bị mắc kẹt giữa một bên là muốn bạn mình được hạnh phúc, và lại cần chồng cô ta - và của tôi - cho chính bản thân mình.

Không đời nào. - Nó nói.

Nhưng thế thì cậu sẽ sống thế nào? - Tôi hỏi một cách nhẹ nhàng.

Tớ không biết. - Nó nói, trông như thể muốn khóc.

Nhưng thay vì thổn thức trong cánh tay tôi, như trước đây nó đã từng làm trước khi lấy chồng, nó nhanh chóng lấy được sự kiềm chế trên khuôn mặt, mặc dù tôi cũng đã hiểu sự đau đớn biết nhường nào đối với nó khi tự giữ mình lại.

Naheed thương thương! - Tôi nói với giọng thông cảm.

Tớ không thể thể hiện mình ở đây được. - Nó thì thầm, và chỉ đến lúc này nó mới cắn chặt răng lại với nhau để ngăn dòng nước mắt đang chực trào ra.

Môi trể xuống phô hàm răng, và những gờ rãnh nét nhăn khó chịu bật quện vào nhau gần cái miệng của nó. Khi cô chế ngự được dòng nước mắt, nó trông lại xinh tươi hơn bao giờ hết, nhưng nỗi đau buồn trong mắt nó trông thật dễ sợ.

Khi ra về, tôi nhớ lại, cùng cảm xúc dằn vặt tội lỗi, cái vòng xoắn của những sợi chỉ màu ngũ sắc cầu vồng được giấu kín trong quần áo tôi. Bà gì làm bùa ngải đã đúng: Bùa đã làm rối beng tình yêu của nó. Lẽ ra tôi đã phải vứt bỏ những sợi chỉ bùa ngải đó khỏi cổ mình, nhưng tôi không thể chịu đựng được việc từ bỏ ông Fereydoon.

Sau cái hôm tôi gặp Naheed, ông Fereydoon lại cho vời tôi đến. Khi ngồi ở phòng khách nhỏ chờ đoán cảnh ông Fereydoon và tôi sẽ lại đến cùng với nhau như thế nào. Tôi run lên vì vui sướng. Trong khi Naheed cả cơ thể của nó dúm dỏ trước ông ấy, thì tấm thân tôi lại rộng mở từng khúc từng khúc khi tôi nghĩ đến ông ấy. Mới khác biệt làm sao so với cái lần đầu tiên tôi nằm phía dưới ông ấy. Rồi tôi đã trở thành kẻ nô lệ, và ông ấy là ông chủ. Bây giờ đôi khi ông ấy lại trở thành nô lệ của tôi. Buổi chiều hôm đó tôi đã đợi ông ấy, chắc chắn là chúng tôi sẽ gặp nhau ở đâu, lúc đó vẫn

còn chưa dám chắc chuyện chúng tôi sẽ đi đâu. Ông Fereydoon, tôi biết, không bao giờ cày vào rãnh cày cũ đến lần thứ hai.

Vào ngày hôm đó khi ông đến, đó là một bọc quà rất to, ông ấy bảo rằng sẽ hứa hẹn một niềm vui sướng tuyệt trần đây. Sau khi những người giúp việc đã ra ngoài, ông Fereydoon đề nghị tôi tự mình cởi quần áo. Tôi làm việc đó một cách chậm chạp trong cảnh nửa tối nửa sáng, trong khi ông ấy ngồi bắt chân chữ ngũ trên tấm nệm với cái bọc bên cạnh. Tôi bắt đầu một cách ngượng ngịu, nhưng đến lúc tôi cởi đến quần áo lót thì tôi đã cảm thấy thích thú với cái nhìn chăm chăm của ông ấy lắm rồi.

Khi tôi đã trần, ông vươn dậy và nâng tôi lên trong cánh tay của ông, quay tôi một vòng nhẹ nhàng xung quanh phòng. Tôi cảm thấy chóng mặt với mái tóc dài đung đưa phía sau và không khí vuốt ve cơ thể mình. Khi đến gần giường, ông hạ tôi xuống và bảo tôi nhắm mắt lại. Tôi nằm đó, rất ấm áp và chờ đợi. Tôi nghe thấy tiếng động mở gói quà; rồi ông lặng lẽ đứng ở phía trên đầu tôi. Trong chốc lát, tôi cảm thấy tiếng tinh tang nhẹ nhàng mát mát rơi trên bụng tôi, mùi dịu của nước tắm. Tôi mỉm cười và cong người lại. Ông cong người cúi xuống, nắm lấy một nhúm từ gói quà và vẩy vãi tãi tãi cho bụi lại rơi như mưa xuống. Vẫn ở phía trên tôi, ông xát hai tay vào nhau và mùi hương của hoa hồng lan tỏa khắp phòng. Tôi mở mắt ra: toàn bộ thân thể tôi được trang điểm bằng những cánh hoa hồng. Một số cánh màu hồng nhạt, những cánh khác màu đỏ tươi sáng, một số khác màu hoa cà, một chiếc thảm hoa nhiều màu sắc. Một luồng sóng nóng đỏ bắt đầu từ các ngón chân tôi, trào lên đến giữa người, nở hoa trên má tôi. Tôi với tay nắm lấy thắt lưng của ông và kéo hông ông ấy về phía tôi.

“Em ước gì anh tan như sữa em.” - Tôi nói, trích dẫn từ một bài thơ tôi đã nghe được tại nhà tắm hơi công cộng, nhưng có thể được coi là ông chưa biết.

Ông chà xát vào người tôi, những cánh hoa hồng bị nghiền giữa hai tấm thân. Mùi hương thơm ngọt ngào của cánh hồng tràn ngập căn phòng,

trộn lẫn với mùi xạ hương. Ông lấy những cánh hoa hồng phủ lên mắt tôi, để tôi như mù quáng, ông tha hồ làm mọi thứ mà tôi hy vọng cần phải làm. Chúng tôi cùng nhau đạt tới niềm vui tuyệt đỉnh cực khoái trong đêm đó, hòa trộn những tiếng rên sung sướng, cứ như thể quần lấy nhau trong vườn hương thơm ngát nơi

thiên đường.

Đánh giá những điều mà Naheed đã kể cho tôi nghe về chuyện nhàm chán của nó trong những đêm bên Fereydoon, tôi không ngạc nhiên khi phát hiện ra rằng ông ấy cần tôi hơn bao giờ hết. Mỗi lần khi tôi được mời đến, tôi lại cảm thấy ân hận đối với Naheed, nhưng trái lại khi tôi hình dung ra những việc tôi sẽ làm với ông Fereydoon thì đầu gối tôi lại bủn rủn khụy xuống, và tôi không thể ngăn mình đến với ông Fereydoon. Và mỗi lần đến, tôi lại nghĩ ra những chiêu mới để làm hài lòng ông và ngăn cản không cho kết thúc cuộc vui. Đôi khi tôi nghĩ ra cách trang điểm cơ thể mình để ông ấy ngắm. Một lần tôi buộc một chuỗi hạt làm bằng sứ màu xanh trên một sợi dây và thắt vào quanh hông. Nó phát ra tiếng kêu lách cách và tạo nên âm thanh khi chúng tôi vận động cùng nhau, châm chọc cái tai của ông ấy. Lần khác tôi nói với ông ấy rằng ông ấy không thể cùng tôi cho đến khi ông ấy tự cởi bỏ quần áo của tôi mà chỉ được dùng bằng mồm của mình. Ông đã làm việc đó, cởi những sợi dây trên quần áo tôi bằng răng, tháo những khuy áo ra khỏi khuyết bằng lưỡi. Về sau ông ấy cũng bị đau mồm, nhưng tôi thấy chưa bao giờ ông ấy lại mãn nguyện đến thế.

Điều bí mật mà tôi giữ kín không cho Naheed biết thậm chí còn tồi tệ hơn tôi tưởng. Nó không chỉ là việc tôi đã lấy chồng của nó, mà tôi hiểu rằng tôi đã làm cho ông ấy hài lòng theo nhiều cách mà nó thậm chí không thể tưởng tượng

ra nổi.

Buổi sáng sau khi rời khỏi nhà ông Fereydoon. Tôi trở về nhà và làm việc cùng với Malekeh và Katayoon. Họ đến để dệt theo những việc đã được phân công hàng ngày, trừ ngày thứ Sáu. Cả hai đều rất cần việc làm. Bệnh của chồng Malekeh vẫn chưa khỏi. Cha của Katayoon, một người thợ nề, vừa mới mất gần đây sau khi ngã từ trên mái vòm của nhà thờ Hồi giáo khi ông đang xây.

Về với Chúa ngay lập tức. - Nó nói vậy, môi thì run run.

Tôi đặc biệt cảm thông với nó bởi vì nó mới ở tuổi mười lăm, bằng với tuổi tôi khi tôi mất tía. Giờ đây tôi mới gần mười bảy tuổi mà đã cảm thấy mình già dặn hơn rất nhiều, cứ như thể tôi đã từng sống bảy kiếp người kể từ khi tôi rời làng quê ra đi.

Bất chấp những khó khăn riêng ấy, những người phụ nữ vẫn đến làm việc cần mẫn chăm chỉ như đội quân kiến. Cả hai đều thắt nơ nhanh như tôi. Malekeh còn nhút nhát, nhưng khi nó cảm thấy thoải mái hơn, nó thích kể cho tôi nghe về những trò cười của lũ trẻ nhà nó. Katayoon giống như một con ngựa non chỉ muốn chạy lung tung. Nó tự trói buộc mình vào khung cử bằng hành động đầy ý chí. Nếu tôi không là bà chủ của nó thì nó đã là người bạn tuyệt vời của tôi rồi.

Mỗi buổi sáng khi họ đến, họ ngồi ở hai đầu khung dệt đối diện nhau. Tôi ngồi ở phía đằng sau khung dệt bởi vì tôi đã nhìn thấy những người đàn ông làm việc tại xưởng dệt thảm hoàng gia, bản thiết kế trong tay và tôi cố gắng tìm ra được những màu sắc vào đúng chỗ thích hợp nhất. Nếu như chỉ với giọng đều đều - đỏ, đỏ, be, đỏ, đỏ - họ sẽ dễ dàng đánh mất sự phối hợp với nhau nếu như tôi không gọi đúng loại chỉ đúng lúc họ kết thúc nút thắt trước. Katayoon nhanh tay hơn Malekeh một chút; tôi phải yêu cầu nó chậm lại một chút để họ có thể cùng tết một loại màu tại cùng một thời điểm. Mặt khác, Malekeh có cánh tay khỏe hơn và khi nó ép các nút thắt nơ bằng chiếc bàn chải len thì ép chặt hơn Katayoon. Tôi phải nhắc nó làm

nhẹ tay hơn một chút để cho chiếc thảm không bị gãy đi một phía khi tháo ra khỏi khung dệt.

Hàng ngày, chúng tôi làm việc vào khoảng giữa buổi sáng cho đến giờ ăn và sau đó tiếp tục trở lại công việc cho đến giữa buổi chiều. Tôi chắc chắn rằng họ uống nhiều trà và ăn đồ ngọt vì thế họ sẽ làm việc một cách dễ dàng; và vào buổi trưa, chúng tôi ăn cùng nhau. Tôi nghĩ rằng đó là bữa ăn duy nhất trong ngày mà họ có được. Điều đó làm tôi cảm thấy mình thật hạnh phúc khi giúp họ, bởi vì cũng đã có lần chính tôi bị cơn đói hành hạ.

Một buổi sáng, Katayoon đã hỏi tôi về việc chọn màu nào để dệt, vì trong thiết kế của tôi màu ở điểm đó không rõ ràng và tôi đã phải cân nhắc mãi để chọn màu. Tôi nghĩ một lúc và nói:

Dùng màu đỏ đi! Và từ đó trở đi chúng tôi dùng màu đỏ cho loại hoa đó.

Ái chà! Nó đáp lại và làm theo mệnh lệnh của tôi. Tôi phát hiện ra rằng tôi rất thích cảm giác được làm chủ, đặc biệt sau nhiều tháng làm những việc mà người khác ra lệnh cho tôi.

Cho dù trước đó tôi vẫn thường xuyên dành thời gian giải trí với ông Fereydoon và không ngủ, tôi cũng vẫn thức cho đến khi Malekeh và Katayoon về nhà và lúc đó tôi mới đi nghỉ. Nếu trời đã sáng khi tôi tỉnh giấc, tôi lại tiếp tục dệt thảm một mình. Tôi muốn dệt xong sớm nhất với khả năng của mình. Bác gái Gordiyeh không phàn nàn được gì, vì thế bất kể cái gì mà tôi kiếm được sẽ chỉ thuộc về tôi và bầm tôi.

Một buổi sáng, một bà già lưng còng gõ cửa nhà tôi và nói với tôi rằng Naheed mong được gặp tôi. Tôi nhờ bà ấy chuyển lời cáo lỗi của tôi tới Naheed, vì tôi đang bận việc với Malekeh và Katayoon, nhưng bà ấy trả lời rằng bà ấy được lệnh sẽ không trở về nếu như không có tôi đi cùng. Chính vì lý do đó, bà già đã nặng nề ngồi phịch xuống sân trong và quần lại chiếc

khăn choàng quanh cái lưng còng của mình, dường như chuẩn bị sẵn sàng chờ đến tối cũng được. Tôi phân vân không hiểu tại sao Naheed lại quyết định cho gọi tôi khẩn cấp đến như vậy. Ý nghĩ nó đã phát hiện ra bí mật của tôi làm cho mồ hôi của tôi túa ra ở cổ.

Tôi trở lại với việc dệt của mình, hy vọng người đưa tin sẽ mệt mỏi và ra về. Chúng tôi làm việc suốt buổi sáng, và sau khi ăn trưa lại dệt thêm một vài hàng nữa, Katayoon và Malekeh đã ra về. Tôi trở về phòng mình và ngủ trưa. Khi tôi tỉnh giấc, người đưa tin xuất hiện ở bếp và lau miệng, bà ấy hỏi tôi đã sẵn sàng chưa. Thở dài một cái, tôi khoác áo choàng và mạng che mặt, vì tôi biết bà ấy sẽ không về mà không có tôi đi cùng.

Đường phố cũng se lạnh, mặc dù trời rất quang đãng. Ông mặt trời chói chang soi rọi đường như muốn kiểm tra tất cả mọi việc được sắp đặt ở bên dưới ngai không chút xót thương. Người bán quả hạch rang, bán hàng ở gần nhà bác Gostaham, có những nét khắc khổ hằn sâu ở gần môi trông giống như những vết dao cắt. Khi người đưa tin ngoảnh mặt lại để chắc chắn rằng tôi đang đi cùng bà, vết dầu xanh từ loại cỏ cari và món hầm đậu còn vương bắt nắng lóe lên trông như vết bệnh trên má bà. Tôi rất vui vì đã giấu mình trong chiếc áo choàng tránh được cái nắng mặt trời chói chang đang xăm xoi mọi người.

Chúng tôi đi ngang qua trường dòng ở Khu Tứ vườn, ở đó nam sinh viên được đào tạo trở thành giáo sĩ Hồi giáo. Tôi vẫn còn học viết bài hàng tuần với Naheed, và nghệ thuật viết chữ đẹp trên các tòa nhà cao tầng trước đây chỉ được coi là hình thức trang trí cho đẹp bây giờ gọi to lên thành tên của Chúa: Tử tế - Công bằng - Tình thương - Can trường - Minh bạch - Không xiêu lòng nao núng.

Khi chúng tôi đến nhà cô bạn, Naheed ấn một xu vào tay bà già có cái lưng còng và mời bà ta đi ngay. Tôi hôn Naheed trên từng bên má và cười đồ khoái ngoại. Tôi khát, nhưng nó chẳng chịu mời tôi uống trà bạc hà của nó. Mặt nó trông xanh xao, và tôi e rằng cuộc sống của nó trở nên trống trải

hơn trước đây. Ông Fereydoon đã bắt đầu sao nhãng chuyện chăn gối với nó chẳng; vì ông ấy đã dành nhiều đêm với tôi. Khi bản giao kèo lần thứ hai sắp kết thúc, tôi biết chắc chắn rằng ông ấy sẽ ký lại, do vậy niềm vui của tôi là rất lớn khi chúng tôi được ở cùng nhau.

Lẽ ra tớ đã đến sớm hơn, nhưng tớ không thể bỏ việc. - Tôi nói. - Tại sao cậu lại cho gọi tớ đến? - Tôi cảm thấy lo lắng khi phát ra những lời nói với cổ họng khát khô của mình.

Tớ chỉ muốn nhìn thấy cậu thôi mà. - Naheed nói, nhưng giọng nó không hề có vẻ mặn mà.

Tôi rùng mình và ngọ nguậy không thoải mái trên cái nệm của mình.

Trông cậu có vẻ lạnh à - Naheed nói.

Ừ, tớ lạnh. - Tôi đáp lại. - Tớ có thể uống trà được không?

Tất nhiên rồi.

Nó ới gọi người giúp việc mang trà vào, nhưng chẳng ai vào. Những nữ hầu giúp việc thường hay ngồi ngay bên ngoài cửa ra vào, sẵn sàng hoàn thành những mong muốn nhỏ nhất của nó. Tôi phân vân tự hỏi hay là hình như nó đã bảo họ trước là không được đáp lời.

Tớ đã gặp bà cô Homa vài ngày trước đây. - Naheed đột nhiên nói.

Thật thế ư? - Tôi nói, cố gắng giữ giọng bình tĩnh.

Đối với Naheed việc tắm ở nhà tắm công cộng gần khu ở cũ của nó là việc không bình thường, vì bây giờ nó đã có nhà tắm hơi riêng rồi và những người phục dịch tắm riêng cho nó.

Thế cậu có tắm không? - Tôi hỏi.

Tớ có tắm. - Nó trả lời. - Được gặp lại những gương mặt quen thuộc cũng thật là thú vị. Ở đây chỉ có tớ và những người quen của tớ.

Xin lỗi tớ không biết mà đến. - Tôi nói, đổi chân một cách lo lắng.

Tớ ước đã được gặp cậu ở đó.

Naheed lên mặt.

Homa kể với tớ là cậu vừa mới tới đó, thậm chí đó không phải là ngày thường lệ. Cô nói rằng cô thường xuyên nhìn thấy cậu ở nhà tắm hơi - đôi khi ba lần trong một tuần.

Đúng thế. - Tôi nói. - Tớ tới đó tắm nhiều lắm.

Tôi không giải thích thêm gì nữa, sợ rằng nó sẽ phát hiện tôi nói dối. Mỗi lần tôi hiến thân cho ông Fereydoon, tôi phải làm lễ tắm gội cho sạch sẽ bản thân trong mắt của Chúa. Vào buổi sáng, ông Fereydoon thường tắm tại nhà, vì thế tôi phải đi tắm ở nơi khác.

Tại sao cậu lại hay đi tắm thế hả?

Tớ thích sạch sẽ. - Tôi lầm bầm.

Trước đây cậu thường một tuần tắm có một lần.

Tôi chẳng biết nói thế nào cả.

Naheed bất thành linh nổi cáu ầm lên.

Cậu cư xử cứ như thể cậu có điều gì bí mật ấy à. - Nó nói.

Tôi cảm thấy lấm tấm mồ hôi trên cánh tay mình, và tôi cố tránh ánh mắt nhìn của nó.

Tôi đặt tay phải lên ngực chỗ trái tim và cụp mắt xuống để giúp mình có thời gian bình tĩnh trở lại.

Tớ xin lỗi cậu. - Tôi nói, cảm thấy trái tim đang đập thành thịch trong lồng ngực.

Vì cái gì?

Tôi không tài nào nghĩ ra được một lời giải thích có thể tin được về việc thường xuyên đến nhà tắm hơi. Tôi liếc mắt nhìn lên, đôi mắt tôi cầu xin nó thông cảm.

Tia lửa khó chịu lóe lên trong mắt nó.

Hãy nói cho tớ biết sự thật đi. - Nó ra lệnh.

Tôi vận mình một cách khổ sở trên nệm trong khi nó vẫn nằm chắc tôi trong cái nhìn chăm chăm rực lửa. Tôi cảm thấy mình bị phơi ra như thể đang lang thang ngoài phố không quần không áo.

Cái gì nào? - Nó nhắc. Giọng nó nghe sắc sảo và lạnh lùng.

Lúc này nhìn vào mắt nó cũng giống như thể nhìn vào mặt trời giữa buổi trưa. Tôi giơ tay lên để che giấu lòng mình, bởi vì tôi không thể chịu đựng được lâu hơn nữa vẻ soi mói của nó.

Nó không thể biết đó chính là Fereydoon. Chắc chắn là không biết, hay nét mặt của nó trông không được bình tĩnh.

Đó là sự thật. - Tôi thú nhận.

Thế thì cậu lấy chồng rồi à.

Đúng thế. - Tôi đáp lại.

Tất cả mọi lần, khi tớ nói cậu không biết sống với một người đàn ông là như thế nào đâu, cậu lại còn cười tớ.

Không phải tớ cười cậu. - Tôi nói. - Tớ chỉ cố gắng giữ kín những lời mà tớ đã hứa.

Tại sao cậu lại phải giữ bí mật đám cưới của mình? Có phải tội tình gì đâu nào.

Đấy không phải là một đám cưới bình thường. - Tôi nói. - Đó là cưới theo kế ước.

Naheed nhìn tôi cứ như thể tôi vừa nói ra một từ ngữ bẩn thỉu.

Đám cưới theo kế ước à? - Nó nói. - Nhưng tại sao gia đình cậu lại làm như thế với cậu?

Tôi thở dài.

Khi cậu lấy chồng, gia đình cậu tặng chồng cậu rất nhiều của hồi môn như vàng và tơ lụa. Đối với tớ, thì điều đó ngược lại: Chồng tớ cho gia đình tớ tiền. Lý do như thế đó.

Naheed trông rất bức tức; Tôi vẫn không tài nào hiểu nó biết câu chuyện đến mức nào.

Lẽ ra cậu nên kể điều đó với tớ và bầm tớ. Gia đình tớ sẽ có lời khuyên đối với cậu và tìm cho cậu một cuộc hôn nhân phù hợp, có thể với một người làm thám len như chính cậu chẳng hạn.

Một người dột thám len ư! Vậy là Naheed không nghĩ rằng tôi rất phù hợp với những người như ông Fereydoon. Tại sao số phận lại ban tặng cho nó nhiều đặc ân đến như vậy, trong khi đó tôi lại không được hưởng một tý gì? Mọi linh hồn đều được bình đẳng trong mắt Chúa cơ mà.

Tôi có thể nghe rõ giọng giận dữ căng ra trong từng lời nói của mình.

Tớ ước mong có được những đặc ân đó đây. - Tôi nói - Nhưng đó chỉ là một phần của sự thật nhé, còn bây giờ ông Fereydoon và tớ đã giống như khung cử và những sợi chỉ rồi.

Người bạn thân nhất ời, tớ lấy làm buồn vì cậu. - Naheed nói, bằng cái giọng đầy khinh miệt như vậy thì tôi biết rằng chuyện hôn nhân của tôi đã vĩnh viễn hạ thấp tôi xuống mức tầm thường trong con mắt nó rồi. - Nếu tớ vẫn còn ở nhà thì mẹ tớ sẽ chẳng bao giờ cho phép tớ gặp cậu dù chỉ là một lần, và nếu bà biết về đám cưới bí mật của cậu.

Tớ không thể tránh được điều đó. - Tôi nói một cách cay đắng. - Cậu nên nhớ rằng khi tớ cắt gờ tấm thảm ra khỏi khung dệt là bởi vì tớ muốn làm tốt hơn nữa. Bác Gordiyeh đã nổi khùng lên với tớ vì chuyện lãng phí len. Vị hôn phu của đám cưới bí mật lúc đó cũng vừa đến ngay sau khi xảy ra sự việc đó, và bầm tớ đã cảm nhận được rằng chẳng còn lựa chọn nào khác.

Tôi dừng ở đây, hy vọng rằng chúng tôi có thể chuyển sang nói chuyện khác.

Thế cậu đã lấy ai vậy? Bây giờ cậu phải khai hết mọi điều. - Nó nói, mỉm cười khích lệ tôi, nhưng tôi để ý thấy mắt nó trông rắn danh hơn ngọc lục bảo.

Naheed, cậu đã biết chuyện rồi còn gì. - Tôi nói một cách khổ sở, những lời nói lúng búng ở trong mồm.

Làm sao mà tớ biết được hả? - Nó đáp lại bằng một giọng ngây thơ.

Tôi lưỡng lự. Tôi đã biết rằng bác Gostaham, bác Gordiyey và thậm chí cả bầm tôi cũng đã từng khuyên tôi phải bịa chuyện để giữ hòa khí giữa nhiều gia đình. Mọi điều tôi có thể nói là chồng tôi là một chú rể thành đạt

hoặc là một người buôn vàng bạc trung trung - một ai đó với những thành công khiếm tốn, nhưng không có địa vị để làm cho Naheed có thể nghi ngờ.

Cậu không mong tở tin cậu nữa à? - Naheed hỏi, trông rất khó chịu. - Hay là tình bạn của chúng ta đã chấm dứt, không có ý nghĩa gì với cậu nữa?

Tất nhiên là có ý nghĩa quan trọng!

Vậy thì hãy nói với tở đi. Bất kể đó là ai, tở sẽ mừng cho cậu.

Cậu hứa chứ.

Nó không nói gì, nhưng đặt tay lên người tôi cam đoan một lần nữa. Tôi cũng nóng lòng muốn bộc lộ những điều thầm kín của chính mình, cái gánh nặng đã đè lên vai tôi lâu ngày. Đã có lần Naheed nể trọng tôi khi tôi nói thẳng nói thật về những cuộc hẹn hò hư hỏng của nó; có thể nó sẽ lại tôn trọng sự thật, và điều đó sẽ làm cho chúng tôi gần nhau hơn.

Đó là Fereydoon đấy. - Tôi thì thầm, nói khẽ tới mức mà tôi hy vọng rằng nó đã không nghe thấy.

Naheed thoát ra khỏi tôi và nhảy bổ ra khỏi cái nệm.

Tở đã biết điều đó mà! Giời ạ. - Nó kêu lên, đôi mắt đầy phẫn nộ. - Tở đã sai bà Kobra tới ngôi nhà nhỏ của anh ấy để làm vài việc vặt vãnh, và bà ấy cho rằng đã nghe thấy chính giọng nói của cậu. Tở cứ hy vọng hoài rằng đó không phải là sự thật.

Tôi quay đi, cảm thấy xấu hổ.

Tở vẫn hăng tin vào cậu! Tở nghĩ cậu lúc nào cũng nói ra sự thật!

Tở luôn cố gắng làm điều đó. - Tôi nói. - Việc này đã xảy ra cách vài tháng trước khi cậu đính hôn với Fereydoon. Làm sao tở biết được rằng bố

mẹ cậu lại chọn ông ấy, trong số tất cả bao nhiêu là đàn ông mà cậu có thể lấy làm chồng ở thành Isfahan này? Số phận của chúng mình đã trói chặt chúng mình lại cùng nhau, đúng như Kobra đã tiên đoán khi bà xem cặn cà phê của chúng mình.

Naheed ngồi trên nệm nhìn chăm chăm vào tôi; nó không tha thứ cho tôi.

Đám cưới bí mật của cậu được bao lâu rồi?

Ba tháng.

Và cậu ký hợp đồng khi nào?

Khoảng ba tháng trước đám cưới của cậu.

Naheed giơ ngón tay kết tội chỉ vào mặt tôi.

Thế có nghĩa là cậu đã ký lại khế ước! - Nó thăm dò.

Tôi thở dài.

Khi cậu kể với tớ về việc đính hôn của cậu, bầm tớ và tớ đã chấp nhận ký lại khế ước với ông ấy và đã nhận tiền của ông ấy. Chúng tớ e ngại rằng huỷ bỏ khế ước sẽ làm phật ý ông Fereydoon hoặc cũng là khách hàng của nhà tớ. Chúng tớ chẳng còn ai trên thế gian này bảo vệ, và lại tớ không có tiền của riêng mình.

Tiền! - Naheed nói bằng một giọng đầy phẫn nộ. - Mọi thứ cũng chỉ vì tiền cả, cũng giống như trường hợp anh Iskandar của tớ ư.

Nhưng Naheed ơi. - Tôi nài nỉ. - Tớ rất sợ phải đi ăn mày ngoài đường phố. Cậu không hiểu được điều đó sao. Cậu làm sao có thể hiểu được nỗi lo sợ nó như thế nào nếu như bữa ăn tiếp theo của cậu sẽ là bữa ăn cuối cùng?

Tớ không cần biết việc đó diễn ra thế nào, - Nó nói, - và cảm ơn Chúa. Mọi điều mà tớ biết là cậu đã không trung thực; cậu đã từng ngồi cạnh tớ, nghe những chuyện tớ kể về chồng mình, giả ngây giả ngô làm như anh ấy không có ý nghĩa gì cả với cậu. Và cũng có thể cậu còn kể với anh ấy tất cả những chuyện điên rồ mà tớ đã nói về anh ấy. Không còn nghi ngờ gì nữa anh ấy đã không đếm xỉa gì đến tớ nữa.

Tớ chưa bao giờ kể với ông ấy những điều mà cậu đã nói. - Tôi đáp lại. - Hai người đâu có nói chuyện được nhiều.

Đúng quá đi rồi. - Nó nói, nó hiểu nhiều hơn những điều tôi đã định nói. - Làm sao cậu có thể chịu đựng được - để còn mà phục dịch anh ấy trên giường chứ?

Sau đó, với vẻ mặt đăm chiêu:

Tất nhiên, cậu được trả tiền và phải làm những điều như cậu vừa nói ra. Chắc anh ấy mong đợi một người đàn bà như cậu.

Đó không phải là lý do. - Tôi nói, muốn chọc tức đay nghiến lại nó. - Lúc đầu thì là vì tiền thật, nhưng bây giờ tớ làm thế là vì yêu thích thế.

Nó úp hai bàn tay lên tai như một đứa trẻ.

- Trời ơi, tớ không muốn nghe nữa đâu. - Nó đáp lại. - Nhưng đừng có mà nghĩ cậu là người duy nhất nhé - anh ấy cũng có thể dẫn một cô nhạc sĩ trẻ lên giường cùng anh ta bất cứ khi nào là tùy anh ta.

Âm thanh của sự khiếp sợ đã buột ra khỏi miệng khi tôi nghĩ tới cái anh chàng hỗn xược, đẹp trai với đôi má mịn màng. Anh này luôn cảm thấy quyền tự do tán tỉnh trước mặt tôi, cứ như là muốn tôi là được, không thành vấn đề gì hết.

Khi tôi tỉnh táo lại, tôi nhìn Naheed cầu cứu giúp đỡ, lòng tự hỏi nếu như chúng tôi có thể trở thành đồng minh.

Trong trường hợp đó, chúng mình là người của ông ấy nên ông ấy sử dụng theo ý thích riêng. - Tôi nói. - Chúng mình sẽ làm gì bây giờ?

Tớ không hiểu gì về chúng mình. - Nó nói. - Cậu biết rằng tớ chẳng thể làm gì được các bà vợ hoặc những người tình bí mật của anh ấy. Việc duy nhất mà tớ có thể làm là sinh cho anh ấy một người thừa kế đích thực. Đó là điều mà cô ca sĩ kia không thể làm được.

Tôi quan sát kỹ cô bạn; mặt và bụng nó dường như tròn hơn một chút, và tôi đoán nó đã có bầu.

Naheed, - tôi nói, - Tớ ngàn lần mong cậu tha thứ cho tớ. Tớ biết giá mà tớ nói với cậu sớm hơn, và tớ rất ân hận về lỗi lầm của tớ. Nhưng bây giờ số phận đã xô đẩy chúng mình đến với nhau theo cách đặc biệt như vậy, cả cậu và tớ đều có thể là vợ ông ấy và chúng mình cùng nhau nuôi dạy lũ trẻ cơ mà?

Naheed cười phá lên rất to.

Cậu và tớ ư? - Nó nói. - Cậu nói cứ như thể chúng mình có cùng chung số phận ấy. (1)

(1) Nguyên văn “giống nhau như hai hạt đậu xanh trong cùng một nồi”.

Không phải thế sao? - Tôi nói. - Tớ vẫn luôn yêu và ngưỡng mộ cậu. Khi tớ gặp cậu, tớ cho rằng cậu giống như cô công chúa trong chuyện cổ tích.

Còn tớ thì nghĩ về cậu là một cô gái quê giản dị, người có thể đồng hành với tớ chơi môn bóng chày mã đáo. - Nó đáp lại với cái giọng điệu thô bạo tới mức tôi cảm thấy đau buốt trong tim. Nhưng rồi nó cũng im lặng trong chốc lát. Mặt nó dịu đi và tôi thấy mắt nó ngấn lệ.

Mọi thứ đã thay đổi khi tớ bắt đầu biết cậu. - Nó tiếp tục. - Tớ trở thành người quan tâm đến cậu vì tính thật thà, trung thực và trái tim dằm thắm. Nhưng bây giờ tớ hiểu rằng tớ đã lầm, bởi vì cậu đã làm tớ đau khổ và cậu đã phản bội tớ, còn cư xử với tớ tồi tệ hơn cả con chó ghẻ ngoài đường.

Tôi cảm thấy vô cùng ân hận, vì tôi đã quan tâm tới nó và chưa hề bao giờ muốn gây đau khổ cho nó. Nhưng trước khi tôi có thể nói điều gì đó, Naheed lắc đầu như thể muốn gạt đi những giọt nước mắt, và cơn hận lại dâng lên mạnh mẽ hơn trước.

Lẽ ra ta nên hiểu rõ ràng hơn khi làm bạn với người bạn gái như người. - Nó nói.

Thế có nghĩa là thế nào? - Tôi hỏi, tự cảm thấy cơn giận của mình cũng đã bắt đầu bùng lên. - Bởi vì tôi đã được nuôi nấng tại một làng quê mùa nhỏ ư?

Không phải. - Nó nói.

Bởi vì tôi lao động chân tay lam lũ sao?

Nó lưỡng lự trong chốc lát và tôi nghi ngờ đó chỉ là một phần của câu chuyện, nhưng rồi nó nói:

Cũng chẳng phải thế.

Thế thì tại sao?

Một người đàn bà đoan chính có chồng như tôi không nên kết giao với loại người làm tình vì tiền.

Tôi nhảy dựng đứng lên, cơn tức giận bùng bùng lên trên đôi má, bởi vì nó nói cứ như thể tôi không hơn gì một con điếm.

Doan chính à, có thể, nhưng một bông hồng không thể có quá nhiều gai đến thế. - Tôi nổi đóa hét lên. - Chính vì thế mà chồng cô đã quay lại với tôi và rên ư ử vì khoái lạc tình dục trong tay tôi.

Naheed ngẩng lên, tiến lại gần tôi và nó cúi mặt sát vào mặt tôi đến mức tôi cảm nhận được hơi thở của nó phả vào môi tôi.

Tớ không thể ép cậu từ bỏ anh ấy, nhưng nếu như cậu mà sinh con với anh ấy thì tớ sẽ nguyện rửa lũ con đó. - Nó nhẹ nhàng nói. - Nếu có người bán nước anh đào đổ thuốc độc vào nước uống của lũ con đó, thì chẳng còn ai khôn ngoan hơn đâu nhé.

Mắt và đồ trang sức bằng đá quý của nó lấp lánh như những con dao trong ánh chiều muộn. Tôi bắt đầu lùi lại, tay Naheed cuộn lại như vuốt mèo, cứ như thể nó muốn vỗ lấy tôi và cào rách những bộ phận sinh sản của tôi. Tôi chạy về phía cửa và đẩy cửa ra. Một nữ hầu, cho dù đã đứng né sang bên cạnh, vẫn bị ngã nhào, rất ngạc nhiên trước kiểu ra đi bất nhã của tôi.

Trà của tôi đâu? - Tôi quát tháo bà ấy khi tôi giật vội quần áo đi ngoài đường của mình treo trên cái móc và lao ra ngoài, nơi tôi biết chắc Naheed không thể đuổi theo.

Trời lạnh, nhưng tôi không hề muốn về nhà. Tôi đi bộ tới Cầu vòm Tam thập tam và núp dưới một trong những cổng tò vò nhọn đầu. Những đám mây đang kéo đến đỉnh núi, và nước trên sông thì trông giống như kính màu xanh thăm thẳm. Tôi nhìn chăm chăm vào những người đàn bà nhà giàu, áo khoác ngoài bằng lụa đang chậm chạp đi dạo qua cầu trong đôi

giày đế gỗ, nâng chiếc áo khoác lụa lên khỏi mặt đất, trong khi những người đàn bà nghèo khó lê bước về phía trước chân quấn bằng những dải vải bông rách rưới bẩn thỉu.

Tôi nhớ lần đầu tiên Naheed đề nghị kết bạn với nó nhanh đến thế nào, điều đó có nghĩa là lần đầu tiên khi chúng tôi gặp nhau, tôi thực sự hữu ích trong tâm trí của nó. Nhưng điều đó không thể cắt nghĩa cho tất cả những lần nó đã dành thời gian với tôi sau khi chúng tôi đã bất chợt gặp nhau ở môn bóng chày mã đáo và nó đã quan tâm tới tôi trong các bài học viết của tôi. Naheed đã đặt niềm tin tưởng ở tôi kể cả những điều bí mật quý giá nhất, và thậm chí nó còn kể với tôi rằng nó hy vọng chúng tôi sẽ mãi luôn là bạn của nhau. Nhưng bây giờ tôi đã hiểu cái mà nó tin tưởng ở những cô gái quê nghèo khó như tôi: rằng chúng tôi hãy tạm bằng lòng với việc làm ra những tấm thảm mềm dưới chân nó.

Trời bắt đầu mưa phùn. Một người đàn ông xoè lòng bàn tay ra để cảm nhận được mưa, bày tỏ lòng biết ơn đối với Chúa đã ban tặng món quà nước. Khi tôi nhanh chóng thoái lui khỏi chiếc cầu, mưa càng thêm nặng hạt và bắt đầu rơi không ngớt. Tôi cho rằng Naheed đã yên ổn ở trong nhà. Nó đang ngắm mưa rơi trong một cái sân nhỏ từ buồng ấm áp của nó, và thậm chí không một giọt mưa nào có thể làm phiền đến chiếc áo choàng lụa màu xanh của nó. Nếu nó cảm thấy lạnh chân, thì người hầu có thể sưởi ấm chân cho nó bằng chính đôi bàn tay của bà. Tôi giữ chặt khăn choàng che mặt cổ ngăn không bị ngấm nước mưa, nhưng chẳng ăn thua gì cả: tôi trở về nhà bị ướt và lạnh đến thấu xương.

Khi bầm nhìn thấy tôi, bà mở to mắt hốt hoảng. Bà ấy lột hết quần áo ướt của tôi và quấn tôi vào trong một chiếc chăn bông dày. Tôi run lên bần bật đến nỗi bầm tôi phải dùng cả thân mình ôm xung quanh tôi để giữ cái chăn khỏi rung. Mãi tới khi hoàn thành câu cầu nguyện cuối cùng thì mới hết cơn run vì rét.

Trong liền mấy ngày tiếp sau, tôi cảm thấy bài hoải mệt mỏi trong người. Cả thân mình nặng nề không muốn đi lại, mắt thì nóng đỏ, và luôn hắt xì hơi. Bầm tôi cuống quýt chăm sóc cho tôi và bắt tôi uống cái thứ thuốc thảo mộc trông đen kịt của bà, đinh ninh rằng tôi bị ốm nặng.

Khi đó Ferydoon lại mời tôi đến. Tôi đến chỗ ông trong lòng nặng trĩu nỗi buồn mà tôi không thể giấu diếm được.

Có chuyện gì thế? - Ông hỏi ngay lúc ông bước vào trong buồng. Ông ngồi ngay xuống đệm cạnh tôi và vuốt ve khuôn mặt của tôi, và tôi tựa đầu vào vai ông cứ như thể là mình là một đứa trẻ đang ốm.

Em buồn lắm. - Tôi nói.

Ông cười bỏ khăn vấn đầu và rồi ném chiếc khăn xoay tít ngang căn buồng để mua vui cho tôi. Tôi cố nở một nụ cười yếu ớt.

Buồn vì cái gì nào?

Buồn về mọi thứ. - Tôi không muốn kể cho ông về những gì đã xảy ra với Naheed, vì e rằng ông sẽ lại làm nó thêm đau khổ để trả đũa.

Vì sao nào?

Tôi không chắc tôi có thể nói cho ông hiểu.

Sự thế chuyện đời không lần nào làm cho anh buồn ư?

Không hẳn như thế. - Ông nói. - Cũng có lúc anh buồn lo rằng mình có thể bị hy sinh trong chiến trận, hoặc cha của anh có thể ghét bỏ anh, hoặc có lúc anh buồn vì mình có thể chết sớm.

Em luôn luôn sợ những chuyện đó.

Cái gì, sợ bị chết sớm à? Một người con gái trẻ đẹp như em không chết sớm đâu.

Không phải, mà sợ rằng những người khác sẽ chết hoặc tất cả mọi câu chuyện sẽ chấm hết.

Fereydoon nhìn ra chỗ khác một phút, tôi có thể thấy rằng ông chắc sẽ không đưa ra bất cứ lời hứa nào về tương lai của chúng tôi, thậm chí cả về khế ước.

Anh biết phải làm gì để làm cho em cảm thấy vui hơn đây? - Ông nói.

Ông quàng tay quanh tôi và hôn vào gương mặt tôi, rồi sau đó lặng lẽ ôm lấy tôi một lúc rất lâu. Lúc tôi cảm thấy khác, ông cầm một cốc sữa và rượu vang nâng lên môi tôi và tôi chậm rãi uống. Tôi nằm trong tình yêu thương mượt mà của ông mà việc này tôi hiếm được trải qua.

Ông hỏi tôi xem tôi có muốn ông không, hay là chỉ muốn được ôm hôn trong vòng tay của ông. Tôi muốn cả hai thứ, thế là ông cho tôi một thứ và rồi thứ kia. Đây là lần đầu tiên cuộc tình diễn ra rất chậm tới nỗi mà những ngọn đèn dầu cháy hết cả dầu, thành muội đen ở bắc và lụi đi. Chúng tôi quấn chặt bên nhau như nhung và lụa, và khi xong xuôi rồi, tôi nằm im lặng trong cánh tay ông, còn ông thì vuốt ve mái tóc tôi. Rồi thì cả hai chúng tôi cùng thiếp ngủ một giấc ngắn.

Tôi là người đầu tiên tỉnh dậy bởi vì tâm trí tôi ngập tràn những ý nghĩ. Nghĩ về chuyện tôi đã đến Isfahan, và con bé Naheed làm thế nào lại giống như một trong những nữ nhân vật người hùng của tôi trong những câu chuyện kể của bà. Lần đầu tiên tôi đã gặp nó như thế nào, nó đã nói về bố mẹ nó như thế nào “tớ sẽ bắt họ phải làm điều mà tớ muốn”. Tôi đã trở nên tin tưởng rằng một đứa con gái như nó luôn có thể đoạt được những gì nó mong muốn. Tôi đã từng hy vọng như thế nào để trở thành bạn bè

vĩnh viễn với nó, và tôi đã yêu thương nó như thế nào và đã mong đợi lòng vị tha của nó như thế nào.

Mặc dù ông vẫn còn đang ngủ đấy, Fereydoon vẫn vòng tay ôm tôi trong lòng. Cảm giác tội lỗi vì mình đã làm Naheed đau khổ đã bốc hơi tan biến đi một lát cùng với niềm vui của riêng tôi đang được ông ôm ấp trong vòng tay. Tôi bắt đầu hôn vào cổ ông và lúc ông tỉnh dậy tôi cảm thấy đói. Tôi nhảy lên người ông, như muốn ăn tươi nuốt sống. Cả hai người như hai con sư tử cái và đực, dữ dội, chơi đùa, còn đôi mắt Fereydoon thì trĩu đầy vẻ biết ơn.

Anh chưa bao giờ biết được mình mong đợi gì khi bên em. - Ông nói.
- Ngoại trừ rằng anh luôn được thỏa thuê, và cứ mỗi lần chúng ta bên nhau thì đều có điều khác biệt.

Em cũng không bao giờ biết. - Tôi đáp lại, cảm thấy tự hào với những gì tôi đã có thể làm.

Có lẽ tôi đã dần dần, nhưng không giống Naheed, cũng học được, rằng tôi cuối cùng đã hiểu được cách làm tốt cái việc này. Và giờ đây, trong bóng đêm, hai cơ thể ướt nhoè nhoét mồ hôi của cả hai người, trái tim tôi đang cởi mở hết mình với Fereydoon. Tôi lăn mình sang bên cạnh và nhìn vào khuôn mặt ông.

Anh có biết vì sao hồi tối em buồn không?

Không biết. - Ông nói, giọng nghe ngái ngủ.

Em đã đến thăm Naheed. Nó đã biết chuyện rồi.

Ông mở to mắt ra và nhìn vào tôi.

Biết về chuyện kế ước á?

Vâng.

Tôi cứ ngỡ ông sẽ bị sốc, nhưng ông ngáp dài và vuốt râu, và rồi bàn tay ông vuốt xuống ngực ông. Khi ông tìm được cái cần tìm, một nụ cười mỉm xuất hiện ở khóe môi.

Thế con bé đã nói gì? - Ông hỏi.

Nó không được vui lắm. - Tôi đáp.

Và thế thì sao?

Những lời nói của ông không có vẻ lạnh lùng chút nào, nhưng nghe ra có vẻ thờ ơ. Những lời ấy làm tôi run cả người cứ như thể mình vừa nuốt phải một cục nước đá vào một ngày nóng bức. Trước khi tôi có thời gian trả lời Fereydoon vớ lấy bàn tay tôi, kéo nó về nắm lấy cái của ông. Tôi miễn cưỡng và cố rút tay ra, bởi vì tôi muốn kể thêm cho ông nhiều chi tiết nữa. Chúng tôi vật lộn một lát cho đến lúc cuối cùng tôi gỡ được mình ra, nhưng ngã ngửa xuống đệm giường, Fereydoon leo ngay lên người tôi, và tôi nhìn thấy một nét đánh đá trong ánh mắt ông làm tôi nhớ tới Naheed. Có một thứ mệnh lệnh phải biết câm lặng giữa họ với nhau, và một ý chí khẳng khẳng mà tôi đang nài xin ông, ngay bây giờ, không cần thêm một lời nói nào.

Tôi nghĩ rằng ánh mắt của tôi chắc hẳn đã thể hiện ý chí kháng cự của mình, và đó là một điều tồi tệ nhất mà tôi có thể đã làm, bởi vì Fereydoon coi đây như là một trò chơi. Ông lấy hai đầu gối của ông bẻ hai đầu gối của tôi sang hai bên và chẳng nói chẳng rằng cứ thế chiếm đoạt tôi. Tôi đau khổ rên la, chẳng được chuẩn bị gì cả, và chỉ biết trơ mắt ra kinh ngạc nhìn đôi mắt ông Fereydoon chớp chớp lấp la lấp lánh vì cảm khoái mới lạ gia tăng.

Tôi quyết định phải tỏ ra là mình tức giận, tôi cố tình gào lên như quá sướng, mặc dù đôi mắt mình thì lại lộ vẻ chán ngấy, rồi tôi tì miết đùi mình vào đùi ông giả vờ hăng hái.

Tôi cứ ngỡ rằng kiểu khoái sướng vờ vĩnh của tôi sẽ làm ông dừng lại, thậm chí còn làm ông sợ. Thay vào đó, làm tôi kinh ngạc, cái của ông cứ cứng đanh dần đến khi cứng phồng như cộc chống lều. Tôi cứ lăn mình xoay tròn dữ dội, hy vọng bẻ cong ông hay hất ông xuống khỏi bụng mình, như cơn cuồng nộ của tôi chỉ làm ông thêm phần phấn kích. Y như những ngày đầu, đối với ông chuyện tôi cảm xúc thế nào, tôi nghĩ cái gì không thành vấn đề gì hết. Nếu tôi tiếp nhận cảm khoái từ cơ thể ông thì ông cũng thích, và nếu tôi cưỡng lại thì ông cũng tìm được cách để mang lại khoái cảm. Điều duy nhất làm ông chán đó là kiểu trâng trâng không phản ứng. Nhoáng một cái ông ôm ghì chặt lấy lưng tôi và găm lên như một con sư tử, đảm bảo cho tôi phải hiểu cho hết thực thể không tan biến xúc cảm cực khoái của ông.

Lúc ông lăn khỏi mình tôi, toàn thân ông lấp lánh mồ hôi, đôi mắt ông dịu ngọt vẻ thỏa mãn, ông xoa lòng bàn tay vào má tôi. Đó là cách thể hiện mà những kỹ sĩ nựng một con ngựa cái sau một cú nhảy vượt rào cực khó, những cũng cần để nhắc nhở ai mới là chính người làm nên điều kỳ thú.

Em khá lắm. - Ông nói. Thoáng một lát ông đã ngáy khò khò.

Tôi nằm bên cạnh ông, đầu óc đặc sệt những ý nghĩ như mình bị làm nhục. Có phải vai trò của tôi là mua vui cho Fereydoon không nào, hay là đầu óc mình có vấn đề gì đây? Tôi lăn mình ra khỏi chiếc giường, chẳng thèm chú ý xem mình có làm thức giấc ông hay không, và ngồi thu lu trên một tấm đệm dày cuối góc phòng. Fereydoon khịt mũi mấy cái rồi giang thẳng cẳng chân cánh tay choán toàn bộ chiếc giường. Hai cái gối tuột rơi lừng xuống chỉ còn phần nằm trên giường là chỗ đầu ông đè lên. Tại đó, trong góc nhà ảm đạm, tôi hiểu thấu đáo cái cuộc nhân duyên của tôi là vì thứ gì: đó là một cách thức để cho bác gái Gordiyer bán được nhiều thảm dệt hơn, đó là để bầm tôi cảm thấy yên lòng hơn với tương lai của chúng tôi, và đó là để cho tôi có được một gã đàn ông mà không cần của hồi môn gì cả.

Tôi xoa xoa tay vào da mặt chỗ Fereydoon đã áp tay ông vào. Tôi đã mong mỗi được yêu một người đàn ông sâu đậm như Naheed đã yêu Iskandar, cho đến khi tôi chợt hiểu ra rằng tình yêu của nó chẳng được xây dựng trên cái gì sắt cả, mà chỉ có mộng mơ. Tôi đã lòng kiếm trong thâm tâm của mình dấu hiệu nào đó của tình yêu đối với Fereydoon, nhưng tìm mãi chẳng thấy được sợi rễ sâu xa nào. Giờ thì tôi biết rằng tôi sẽ chẳng có thể tìm được cái gì là yêu ông cả.

Một tiếng cú kêu trong đêm gần ngôi nhà, bố cáo đêm đã khuya trời đen lắm rồi. Tôi vẫn không tài nào leo lên nằm ở nửa còn lại của chiếc giường. Tôi tựa lưng vào tường, ôm tay vòng quanh người, tự ôm lấy mình trong đêm. Fereydoon chẳng bao giờ biết là tôi đã ra khỏi giường. Bình minh đến, tôi cố bụng bảo dạ nằm cong như con tôm trên đệm giường, vì tôi không dám làm ông tức giận chuyện không chịu ngủ cùng ông. Lúc ông tỉnh giấc, tôi giả vờ mình đang ngủ đến lúc ông ra ngoài.

Buổi chiều ngày hôm sau, tôi đi bộ tới nhà tắm hơi công cộng để tìm bà cô Homa, vì không biết ai khác để mà tâm sự. Đó là một ngày gió giật từng cơn, và gió mạnh thổi bay chiếc áo choàng ngoài xoắn xít vào chân tôi và ném cát bụi vào mắt xuyên qua mạng che mặt. Thời tiết vẫn băng giá, và những ngôi nhà tường bằng đất sét gần nhà tắm dường như túm tụm lại bên nhau tựa vào nhau để chống lại những cơn cuồng phong. Một chiếc khăn trùm đầu trẻ em bị gió thổi tung bay chấp chới, làm bà mẹ và cậu bé con phải chạy đuổi theo để nhặt. Những đợt mạnh này tạo ra một âm thanh nghe trầm và cô đơn khi gió săn đuổi người ta qua thung lũng.

Bước vào trong một nhà tắm thấy nhẹ cả người. Tôi rũ bụi phủ ngoài chiếc áo choàng và đi tìm bà cô Homa một lúc mới thấy bà ở trong phòng thay đồ, tại đó bà đang làm vệ sinh phòng trước giờ nhà tắm mở cửa cho phụ nữ. Tôi chắc hẳn phải trông tươi tắn lắm, bởi vì ngay lập tức bà cô giang rộng cánh tay ôm chầm lấy tôi kéo tôi vào lòng trong khi tôi thú nhận mọi chuyện. Tôi không nghĩ rằng mình lại có thể nói nhiều như vậy. Khi tôi

đã kể hết chuyện, không gian chột như rất tĩnh lặng, và bà cô Homa thì vẫn đang ôm nựng tôi như một đứa trẻ. Bà dẫn tôi đến một chỗ có đệm, kéo căng đôi chân tôi ra và kê một chiếc gối dưới đầu tôi. Rồi sau đó bà vẩy nước hoa hồng lên người tôi để tôi thêm khỏe.

Bác có biết chuyện đó không? - Tôi hỏi.

Bác nghi lắm. - Bà cô đáp, đôi mắt trông có vẻ thông cảm - nhưng bác không đoán ra người đàn ông đấy.

Cháu có làm chuyện gì sai không nhỉ?

Trong cách nhìn của Chúa trời, cháu đã thành hôn hợp pháp. - Bà cô bình thản đáp.

Nhưng như vậy là cháu đã thành hôn à?

Cháu nghĩ sao nào?

Tôi thở dài và quay mặt đi.

Cái con bé đáng thương này! - Bà cô nói. - Cô có thể thấy rằng cháu rất cảm thấy ân hận. Giả như cháu mà là con gái cô, cô sẽ bảo với Naheed và cha mẹ của nó về kế ước nhân duyên của cháu trước đám cưới của nó. Họ sẽ có thể vẫn cứ tiến hành đám cưới cho con gái mình như thế, vì người giàu chưa có con trai thừa tự đúng không nào? Nhưng họ sẽ không trách cháu, và có lẽ cháu vẫn duy trì được tình bạn.

Sâu thẳm trong tâm khảm, tôi biết rằng bà cô nói đúng.

Cô Homa ạ, cháu nên làm gì? - Tôi hỏi.

Bà cô thở dài.

Bây giờ còn gì ở đấy để làm nhĩ? Mọi người sẽ biết sự thật, vậy nên cháu có thể cứ ở như đã cưới.

Vì sao vậy?

Bởi vì cháu không còn trinh tiết nữa. Trước đây cháu nghèo khó, nhưng ít ra cháu đã có cái đó để mà mời chào người ta. Bây giờ thì cháu còn cái gì nữa nào?

Bà cô nói đúng, tất nhiên là vậy.

Thế nếu như Fereydoon không ra hạn lại khế ước nhân duyên thì sao ạ?

Thì cháu phải sống độc thân.

Tôi quá trẻ để có thể hình dung ra mình sẽ tự mình sống những ngày còn lại của cuộc đời mình như thế nào, mà lại chẳng có con cái bên mình. Điều đó thậm chí còn tồi tệ hơn những gì mà bầm tôi đã chịu đựng.

Cháu không muốn sống độc thân đâu. - Tôi đang cay nói.

Bà cô Homa đập vào tay tôi.

Con ơi, đừng có sợ. Nếu như khế ước nhân duyên của con chấm dứt, con sẽ có những lợi thế khác nữa.

Lợi thế gì ạ?

Bà cô Homa mỉm cười.

Nếu như Chúa phù hộ con, và Chúa luôn là như vậy, thì con sẽ tìm được một người đàn ông tốt hơn và con sẽ lại cưới. Nếu không, con vẫn có thể lập những khế ước khác cho mình. Bây giờ không ai có thể nói được cho con cần phải cưới ai.

Tôi chưa suy nghĩ về điều đó.

Nhưng Naheed đã bảo với cháu rằng mẹ nó đã cấm mỗi quan hệ bạn bè sau khế ước của cháu.

Bà cô Homa nhắm mắt lại một lát và bóp tay vào cằm mình ra chiều đồng ý.

Đây không phải là những tình huống danh giá nhất. Đó là lý do vì sao đa số những phụ nữ ly dị rồi vẫn có những khế ước nhân duyên bí mật.

Nhưng việc gì lại phải làm thế?

Vì tiền, vì cảm khoái, vì muốn có con, hoặc với hy vọng rằng một người đàn ông một ngày nào đó có thể nhận cháu là vợ thật.

Nhưng liệu người ta có coi cháu là ở tầng lớp thấp kém không?

Có thể lắm.

Không ai mà tôi tin tưởng lại có thể nói cho tôi đơn giản đến như vậy rằng thanh danh của tôi đã bị lu mờ rồi. Về mặt của tôi chắc hẳn đã thể hiện cảm xúc đau khổ, bởi vì bà cô Homa với tay xoa vào mặt tôi.

Cháu Azizam ơi, cháu không được nói ra chuyện này, nhưng chính cô trong đời cô đã làm như vậy. - Bà cô thì thào.

Vì sao vậy?

Cô đã yêu một chàng trai khi cả hai đứa còn trẻ, nhưng gia đình cô và chú ấy đã làm lễ cưới cô với người khác, chú với người khác. Sau khi chồng cô chết và con cái cô đã trưởng thành, người tình đầu tiên của cô và chính cô vẫn mong muốn được đoàn tụ bên nhau. Nhưng vì chú ấy chỉ có thể nuôi được vợ và tám đứa con thôi, nên cô chú không thể cưới nhau theo cách bình thường được cháu ạ.

Thế có ai biết được chuyện đó không?

Không ai biết cả, cô chú nghĩ rằng khôn ngoan thì giữ im lặng chuyện này.

Thế chú có cho cô tiền không?

Chỉ khi nào cô cần tiền thôi. - Bà cô đáp.

Chuyện ấy kéo dài bao lâu.

Kéo dài mười năm, cho mãi đến khi chú qua đời. - Bà cô đáp - cô cảm ơn Chúa đã cho cô chú quyền được nhập kế ước nhân duyên, bởi vì đó là trải nghiệm duy nhất của cô về tình yêu.

Vậy thì tại sao cô không thể kể cho người khác?

Rất nhiều người ở những gia đình danh giá nghĩ rằng chuyện đó là chuyện kém phẩm hạnh đối với phụ nữ. - Bà cô nói - sau hết, liệu cháu thà là một người vợ chính thức lâu bền và là một nữ hoàng trong nhà hay không?

Tất nhiên rồi! - Tôi nói - Nhưng cháu đã không có lựa chọn đó.

Thường thì, chúng ta phải sống với những chuyện không hoàn hảo. - Bà cô nói. - Và khi người ta lo ngại về một vết bẩn trên sàn nhà, họ sẽ làm gì nhỉ?

Bất chấp những gì tôi cảm xúc trong lòng, tôi vẫn phải cười to, bởi vì tôi biết ý của bà cô muốn nói gì.

Thì họ ném một tấm thảm che phủ lên vết bẩn, thế thôi. - Tôi đáp.

Từ Shiraz đến Tabriz, từ Baghdad đến Herat, đó là cách mà người Iran chúng ta vẫn thường hay làm. - Bà cô nói.

Tôi im lặng một lát, bởi vì đó chính là thâm tâm của mọi người. Tôi nhìn vào bà cô Homa, cô đang cầm lấy tay tôi sưởi ấm bàn tay giữa hai bàn tay của cô.

Cô Homa ơi, cháu sẽ phải làm gì? - Tôi lại hỏi. - Chuyện gì sẽ xảy ra với cháu?

Cháu Azizam ơi. Bây giờ quá sớm để nói lên lời. - Bà cô đáp. - Bởi vì giờ đây, hãy thừa nhận rằng cháu đã gặp chuyện không may, và rằng cháu đã mắc lỗi, giống như hai thiên thần Haroot và Maroot. Hai chàng trai này muốn một thứ gì đó quá đáng, tới mức mà họ đã phải chịu khuất phục trước những ham vọng và đã phản bội lại Đức Đại đế của nhân loại. Cháu mong muốn một thứ gì đó cũng y như họ, nhưng rồi cháu đã hiểu rằng không phải lúc nào cũng có thể đạt được ham vọng của mình. Và giờ đây cháu lại mong muốn sửa đổi. Hãy sửa đổi đi theo bất kỳ những cách nào cháu có thể làm được, và hãy như những quả chà là ấy, cứ mỗi ngày lại ngọt hơn và thơm hơn, thậm chí cho dù thứ đất nuôi dưỡng nó ngày càng trở nên sỏi đá và cằn cỗi.

Trước khi những người khách khác bước vào nhà tắm công cộng, bà cô Homa kỳ cọ tắm cho tôi và xoa bóp cho tôi như một người mẹ, bà cô chải tóc cho tôi, cuốn khăn tắm vào người tôi, và cho tôi ăn vài hạt bỏng ngô để làm ấm người. Tôi nằm thẳng cẳng trên tấm đệm giường và chìm vào một giấc ngủ ngon lành. Câu chuyện xưa về Haroot và Maroot chợt đến với tôi lúc mơ mơ màng màng, cùng với một quyết tâm sẽ không có gì giống như họ.

Ngày xưa ngày xưa có hai thiên thần tên là Haroot và Maroot. Một trong những trò tiêu khiển thích thú của họ là khi đã hoàn thành những công việc của thượng giới, họ lại tọc mạch những chuyện của loài người. Biết rằng trái đất rất là đẹp họ tin rằng sống tuân thủ theo những quy định của Chúa thì sẽ dễ dàng như chuyện bắt cá từ vùng vịnh. Vậy là họ đi nhìn ngó khắp mọi nơi, họ thấy loài người trộm cắp, dối trá, lừa đảo và sát hại,

tàn hại lẫn nhau. Nhìn này họ trông thấy một người đàn ông ở ngay giữa thành phố Constantinop âm mưu lừa đảo đoạt trinh cô con gái người hàng xóm. Nhìn kia: họ thấy một người phụ nữ ở thành Bat-đac lén bỏ thuốc độc rồi khoảng trong bát súp của người cha giàu có của mình. Haroot và Maroot theo dõi những kiểu xung đột như thế nhưng cứ giữ kín trong nhiều tháng năm. Cứ mỗi khi có người ngã xuống, họ lại cùng nhau reo lên một lời nghe như tiếng chuông tinh tang.

Một hôm, Chúa triệu thần Haroot và Maroot vào châu và tuyên bố rằng họ được cử xuống trái đất thực hiện một thiên sứ mệnh đặc biệt.

Các người sẽ hóa thân trong thân thể như loài người, - Đức Chúa trời nói, - và các người sẽ phải chứng tỏ về thánh thiện trên Thiên đường, với tất cả đức tin thực sự của nhân loại, về cách sống như thế nào cho tốt đẹp và cho đáng trân trọng.

Đôi cánh của Haroot và Maroot bừng sáng hào quang. Thoảng trong chốc lát, họ đã khoác hình hài con người và hiện thân trong thành phố Masad thần thánh, thành phố này lúc nào cũng đầy ắp những người hành hương. Chàng Haroot có dáng vẻ một thanh niên cao, đẹp trai, lún phún râu với cái túi quần trống rỗng. Chàng Maroot thì thấp hơn và béo hơn, có cái mũi tẹt, nhưng cái ví của chàng thì rủng rỉnh tiền vàng.

Họ cùng nhau đến một quảng trường của một khu thiêng liêng nhất của Iran đó là Thánh đường Iman Zeza, với những tấm gương nhỏ được cắt vụn ra lấp lánh giống như đồ trang sức. Đường như cảm thấy bản chất thiên thần tâm linh của họ, những người hành hương đứng vòng tròn xung quanh họ và hỏi nhiều câu hỏi. Bởi vì họ là những thiên thần được Chúa dẫn đường, những lời rao giảng của họ trôi chảy rất dễ dàng. Những câu trả lời tận tâm của họ giống như mưa rơi từ thiên đường, nhẹ nhàng và đầy triết lý.

Khi đêm xuống, chàng Maroot bắt đầu cảm thấy đau nhói nhói ở phần dưới rốn. Không biết đó là chuyện gì, chàng băng khuâng với vẻ kỳ lạ của

cảm xúc. Hay là Chúa Trời đã cử chàng xuống trái đất này theo một sứ mạng giống như sứ mạng của Chúa Giê su? Phải chăng chàng cũng sẽ phải chết? Ý nghĩ phải trải qua cái đau đớn trong cơ thể làm cho chàng run rẩy và ôm lấy bụng mình. Để ý thấy vẻ khổ sở của chàng, người bạn Haroot của chàng đứng dậy rất nhanh, mắt tối sầm và ngã gục xuống đất. Những người hành hương tận tụy liền khênh hai người đàn ông vào một mái che hiên của thánh đường.

Suốt cả ngày hôm nay hai chàng trai này đã quên ăn và quên uống, - Một khách hành hương nói, - có vẻ như là hai chàng trai này đã quên mất cả cơ thể của mình, bỏ cơ thể lại đằng sau và linh hồn đã bay lên trời rồi.

Một nữ hành hương mang đến đồ ăn của mình. Cô nhồi một miếng cà tím rán vào giữa hai miếng bánh mì và đặt nhẹ nhàng vào mồm Maroot. Mắt chàng động đậy mở ra và bắt đầu mút mút vào ngón tay cô nàng. Chàng kéo miếng bánh mì còn lại và miếng cà tím trên tay cô nàng ăn ngốn ngấu làm cho cô kinh ngạc và tỏ vẻ khó chịu. Khi người hành hương mang nước cho Haroot, chàng tu nước ừng ực và đòi uống thêm nữa.

Những người này là thế quái nào nhỉ? - Nữ khách hành hương phân vân.

Đêm xuống, những người hành hương khác đã quay trở về lều ngủ. Để có được một hành động từ thiện, người phụ nữ kia quyết định ở lại để chăm sóc cho đến khi nào hai chàng thanh niên hồi tỉnh. Sau khi đã ăn và uống, Haroot và Maroot cảm thấy khỏe khoắn hơn. Đến lúc trăng lên, họ bắt đầu để ý tới người phụ nữ đã chăm sóc cho họ. Khuôn mặt của nàng trắng trẻo, đôi má hồng tròn như hai quả táo. Đôi mắt huyền ẩn sau hàng mi đẹp. Haroot ước muốn được nâng tấm vải của chiếc khăn đội đầu che tóc này. Còn Maroot thì tò mò muốn biết những bí mật của nước da bụng nàng, chắc hẳn là tròn và mềm như ruột bánh mì. Khi thấy rằng những chàng thanh niên này đã khỏe lại, người phụ nữ trẻ đứng dậy và quay trở lại lều ngủ của mình.

Gượng đã nào, hồi kẻ hành hương thương người kia - Haroot với một chất giọng van xin mà bản thân anh chàng cũng không nhận ra đó là giọng của mình.

Xin hãy ở lại cùng với chúng tôi thêm một chút nữa được không. Chúng tôi cần tới chị.

Mấy người thanh niên này cứ y như là đứa trẻ, người phụ nữ suy nghĩ, và rồi chị lại ngồi lại với họ, bụng bảo dạ sẽ đi về lều ngủ ngay khi lúc họ hết hoảng loạn. Không hiểu hai chàng thanh niên lạ mặt này được nuôi dạy ở đâu? Để cho thời gian qua đi, chị liền hỏi hai anh là con cái của ai từ thành phố nào vậy?

Haroot và Maroot phá lên cười to không kiểm soát được, mồm thì ngoạc ra, mũi thì phì phì, chị ta nghĩ, giống như lợn rừng. Họ cười cứ như thể là từ trước tới nay như chưa bao giờ được cười. Maroot cười bò ra đất, mặt cào cả xuống đất mãi đến khi hết cười. Chàng đứng dậy má và mũi dính đầy đất bẩn.

Nếu bọn em mà nói với chị, chị sẽ chẳng bao giờ tin bọn em đâu. - Haroot nói, trong khi Maroot chỉ tay lên trời.

Có lẽ hai chàng thanh niên này đang theo một luật lệ tôn giáo nào đó mà người ta trở thành quá ư tâm linh tới nỗi họ quên cả gốc gác trên trái đất của mình, người phụ nữ nghĩ, nhưng trong ánh mắt chị vẫn có vẻ nghi ngờ.

Về gốc của các cậu mà nói, mẹ các cậu sinh ra các cậu hồi nào. Các cậu đã sống ở đâu.

Haroot và Maroot biết rằng cả hai thiên thần đang được người ta cư xử bằng bản tính kiên nhẫn thể hiện bằng vẻ giản đơn. Một cảm xúc mới xuất hiện ở từng thiên thần, mà không giống một chút nào với những cảm xúc mà họ đã từng có. Đôi má chàng Maroot nóng bừng lên và sống lưng của chàng Haroot thì tê tê còn và quai hàm thì đơ ra.

Chúng tôi đến từ hoàn cầu vĩ đại nhất. - Haroot nói tay lại hua hua chỉ lên phía trên trời.

Và chúng tôi có thể chứng minh được chuyện ấy đấy. - Maroot nói thêm.

Người phụ nữ trông có vẻ hoài nghi.

Thế các anh có thể chứng minh việc ấy như thế nào?

Hôm nay lúc ban ngày, chị đã rất chăm chú lắng nghe từng lời chúng tôi thuyết giảng. - Haroot nói, - Thế chúng tôi chẳng có gì khác biệt với những người đàn ông khác sao.

Người phụ nữ nhớ lại mình đã thụ ý lời của họ sáng hôm đó như thế nào.

Cách đây mấy tiếng đồng hồ, tôi có thể đã tin vào các cậu, - Chị thừa nhận, - lúc ấy các cậu cứ những cơ thể vô hồn.

Haroot và Maroot nhìn vào đôi môi của cô nàng hành hương chăm chú, và cứ nấn ná lại hai từ “cơ thể”. Mỗi người đều căng thẳng với ham muốn được ôm lấy nàng. Có lẽ, nếu như họ giữ nàng gần mình, nàng sẽ hào phóng với họ chẳng, cách thể hiện mà những người hành hương có thể đôi lúc thích làm.

Cơ thể của chúng tôi hoàn toàn mới đối với chúng tôi. - Maroot tâm sự.

Người phụ nữ xua tay cứ như thể muốn đuổi chàng đi. Lại một lần nữa, nàng đứng dậy định đi.

Gượm đã nào! - Maroot nói. - Tôi có bằng chứng.

Trước đây cậu đã nói ra rồi còn gì.

Tôi có thể kể cho chị một thứ mà không ai trên trái đất này biết được.

Người phụ nữ im lặng chờ đợi, vẻ mặt không lấy gì làm tin tưởng. Haroot đặt tay lên chỗ trái tim, cảm thấy rất ân hận về điều mà chàng biết họ sẽ làm. Kinh ngạc, chàng tìm ra một cách để nắm bắt tình cảm đó nhanh như lúc nó trỗi dậy.

Cái giá của điều mà chúng ta sẽ biết là một cái hôn đấy. - Maroot nói.

Haroot tức giận bởi vì chàng nghĩ rằng bạn mình đang định loại mình ra khỏi cuộc chơi.

Mỗi người chúng tôi một cái cơ. - Chàng nói với ánh mắt tức giận nhìn Maroot.

Người phụ nữ cứ chuyển mình từ chân này sang chân nọ.

Thế các cậu biết cái gì nào? - Nàng hỏi.

Chúng tôi biết về Chúa. - Maroot nói.

Người phụ nữ này đã đi bộ hàng bao nhiêu dặm đường để đến được thánh địa Mecca. Ngày ngày chị cầu nguyện năm lần và cố gắng cởi mở tâm can của mình với Đấng quyền năng. Liệu chẳng thông điệp của thánh thần lại đang ở ngay trước mắt nàng đây, trong hình hài của hai anh chàng thanh niên trông như trẻ con này ư?

Như vậy ta đã ngã giá với nhau chưa nhỉ? - Chàng Haroot nhắc nhở.

Có lẽ là vậy. - Nàng mỉm cười nói.

Một chút ân hận chợt lóe lên trong ngực Haroot, nhưng thoáng lấp lánh hai hàm răng trắng bóng nhỏ xinh của nữ khách hành hương, giữa đôi môi đỏ đã giúp chàng tan biến đi cảm xúc ân hận ấy.

Chị hãy ngồi cạnh hai chúng tôi đi. - Chàng nói tay vỗ vào phiến đá màu xanh. - Và chúng tôi sẽ kể cho chị điều mà chỉ có chúng tôi biết.

Cô nàng hành hương ngồi giữa chàng Haroot và Maroot, và hai chàng ngồi kề sát bên cạnh nàng, đùi kề đùi. Haroot cảm thấy rạo rực trong lòng. Trong một thoáng, chàng hình dung thấy mình quăng xác anh bạn Maroot xuống giếng, thế đấy chỉ để cho mình chàng ở lại riêng với nữ khách hành hương.

Thôi nào nói đi. - Nữ khách nói. - Các cậu có thể kể cho tôi về Chúa, đấng Yêu thương, đấng Khiêm nhường đi.

Chín mươi chín cái tên của Người đều đã được con người ta biết rất rõ rồi nhé. - Maroot nói. - Người đàn ông duy nhất được biết cái tên thứ một trăm chính là Đấng tiên tri Mohamat, ấy là lúc hai người chúng tôi đến được trái đất này.

Các cậu nghĩ rằng các cậu biết tên tuổi của đại đức chẳng? - Nữ khách nói. - Tôi không tin các cậu đâu.

Trước hết, một nụ hôn đã. - Cả Haroot và Maroot cùng nói.

Ồ không được! - Nữ khách nói. - Tôi vừa nghe thấy những lời hứa giống như các cậu trước đây. Trước hết phải nói cái tên ra đã.

Haroot và Maroot tựa sát vào nhau thêm chút nữa, kẹp nữ khách vào giữa. Sau khi hít một hơi thở dài, hai chàng thanh niên thì thào tên của Đại Đức Chúa Trời. Tâm trí người nữ khách tràn đầy âm thanh tuyệt vời vang dội từ tai này sang tai kia. Nếu như nàng có thể nghĩ tới sự tồn tại của Haroot và Maroot thì chắc hẳn nàng đã không nghi ngờ họ. Nhưng tất cả những suy tư của nàng đã trở thành những tiếng vọng của âm thanh thần thánh và thế là cơ thể nàng bỗng cảm thấy lạnh giá và nhẹ như thình không. Tất cả những ham vọng của nàng được đáp ứng trong một thoáng rất nhanh, và nàng trở thành một hành tinh trong khối cầu thứ ba ngoài trái đất,

từ đó nàng bừng sáng vĩnh hằng như một ánh trăng tinh khiết. Haroot và Maroot cũng bị biến thân. Họ thấy mình bị treo lơ lửng ở mắt cá chân bên trong một cái giếng sâu, đầu thì chúi xuống mặt nước. Ban ngày, mặt trời đổ lửa xuống đánh bóng cho đôi môi của họ và đốt nóng gan bàn chân họ. Cổ họng của họ khô rang vì họ cứ phải nhìn xuống thềm nước lạnh phía dưới, mà như chỉ cần với tay là lấy được. Ban đêm, họ run rẩy trong cái lạnh, thịt da như bị kim đâm. Nếu như họ có định nói điều gì, thì cứ như thể là phải nhớ lại chuyện đã xảy ra là mình đã từng là thiên thần và chẳng cảm thấy điều gì.

Đôi lúc khi những ngôi sao định vị trên bầu trời, họ có thể trông thấy nàng. Nàng bừng lên ánh sáng của đôi mắt đẹp tuyệt vời đầy tình yêu lên trái đất, và họ đã yêu nàng và mong ngóng chờ đợi nàng qua bao nỗi khổ đau chịu đựng của chính mình.

MÁU CỦA HOA

Anita Amirrezvani
www.dtv-ebook.com

Chương 6

Ngày hôm sau, tôi đang đứng trong bếp giúp bầm rửa cây lá thuốc thì có tiếng gõ cửa hai lần ở chỗ gõ cửa dành cho đàn ông.

Ra xem ai kìa. - chị Cook nhắc.

Thế là tôi trùm khăn trùm đầu và mạng che mặt, chạy vội ra mở cửa, và trông thấy một người hầu của Fereydoon, người này trao cho tôi một lá thư gửi cho bác Gostaham. Biết rằng anh ta không thể nhận ra tôi, tôi đã che giấu lá thư và bảo với chị Cook rằng đó là một nhà buôn đang rao bán

rễ cây rừng để nấu thuốc, mà tôi biết thừa là chúng tôi chẳng cần.

Tôi đi đến căn phòng của bầm và tôi và chăm chú nhìn vào dấu xi gấn trên phong bì: đó là của Fereydoon. Nhịp tim tôi đập dồn. Tôi đã thể hiện với Fereydoon sự khó chịu của mình, và bây giờ có lẽ ông ấy viết thư này để chấm dứt tôi luôn. Tôi giơ tờ giấy soi lên ánh sáng đèn dầu với một cố gắng vô vọng để xem tờ giấy viết gì. Tôi tự nhủ mình sẽ trực tiếp cầm lá thư đến đưa cho Gostaham, nhưng không tài nào nhấc được chân lên. Thậm chí cho dù lá thư này không phải của tôi, nhưng tin tức chứa đựng trong thư đó chắc chắn là nói về tôi. Tôi do dự một chút và rồi tôi gỡ xi dán trên phong bì để mở thư ra xem.

Phải mất rất lâu để đọc lá thư này: trình độ đọc viết của tôi vẫn còn kém, tôi không thể hiểu được rất nhiều từ. Nhưng tôi nhìn thấy tên tôi được nhắc tới trong thư một vài lần, và tôi hiểu rằng Fereydoon đang đề nghị một kế ước thời hạn ba tháng nữa, xét thực tế rằng ông hài lòng với tôi.

Sau khi đã cam kết một hành động không thể tha thứ được vì đã mở một lá thư gửi cho Gostaham, tôi đã giấu lá thư trong túi đồ của mình. Tôi cần phải suy nghĩ về lời đề nghị này mà không cần lời khuyên của gia đình. Giờ thì tôi không còn là gái trinh nữa, đã đến lượt tôi quyết định thứ tôi cần. Bà cô Homa đã nói rằng đó là quyền của tôi.

Katayoon và Malekeh đến muộn hơn lệ thường một chút vào sáng hôm đó. Katayoon trông tươi tắn vẫn như mọi khi, nhưng Malekeh thì có những quầng sạm đen quanh mắt.

Chồng chị thế nào tôi hỏi?

Vẫn ốm lắm. - Nó đáp. - Suốt đêm hôm qua anh ấy ho.

Ta uống một chút cà phê cho sáng khoái được không? - Tôi hỏi. Nó chấp nhận vẻ biết ơn cầm lấy tách cà phê bốc khói nóng hổi tôi đặt bên cạnh nó.

Khi chúng tôi ngồi xuống làm việc, tôi gọi mẫu len trong khi vẫn xem xét lời đề nghị của Fereydoon. Tôi cảm thấy thân thể mình nói lên lời đồng ý với đề nghị đó. Không chỉ thậm chí một ngày đã qua đi và tôi đã mong mỗi chờ đợi được nằm trong vòng tay Fereydoon, bất chấp cách thức mà ông ấy đối xử với tôi; và tôi cũng đã nghĩ tới hàng tá kiểu cách mới để làm ông và tôi sung sướng. Tôi đã trở thành như một kẻ nghiện thuốc phiện cứ phải sử dụng mỗi ngày một liều cái thứ thuốc đen nhẻm sánh quện ấy, để rồi sau đó nghỉ thư giãn trên đệm giường, chân căng soãi ra, mắt dề mê.

Tôi tự nhủ với mình là cần phải tiếp tục những gì mà mình đã làm. Bây giờ thì Naheed đã biết hết mọi chuyện, tôi không cần phải giữ bí mật chuyện kế ước đấy nữa. Nó sẽ căm thù tôi và căm thù con cái sau này của tôi nhưng tôi đã có Fereydoon để ý tới mình và có lẽ tôi có thể sống cuộc đời hạnh phúc, tách riêng ra. Cũng có thể tôi sẽ sinh được những đứa con

trai, và mặc dù tôi sẽ không có quyền thừa kế, thì những đứa con ấy cũng sẽ chăm sóc tôi khi về già.

Nếu như tôi chấp nhận lời đề nghị của Fereydoon đó cũng sẽ là một hình thức trả thù ngọt ngào. Tôi sẽ giống như một cái gai, nhắc nhở Naheed rằng Fereydoon đã cưới nó không phải vì tình yêu đâu nhé, mà vì quyền lực mà thôi. Khi chồng nó vắng nhà vào ban đêm, nó sẽ phải nghĩ về chuyện chồng nó đang thường thức nếm nấp tôi tới mức nào, và nó phải dằn vặt đau khổ.

Đó là những ý nghĩ cứ lớn vồn mãi cho đến bữa ăn trưa khi Gordiyeh chạy đến nói chuyện với tôi. Bác gái mặc rất đẹp trong bộ áo choàng màu vàng mới, quần chần màu xanh, cùng với vòng đeo cổ lục ngọc mà Gostaham đã tặng bác gái đã lâu lóng lánh như một biển nhỏ trên ngực bác gái.

Bác vừa nhận được lời mời đến thăm mẹ Naheed. - Bác gái nói.

Chúc cho chuyến đi thăm của bác vui vẻ. - Tôi nói, cố che giấu một nụ cười. Thay vì nói với bác gái chuyện vừa xảy ra, tôi quyết định để chuyện đấy cho lúc Ludmila.

Cháu có muốn đi cùng bác không? - Gordiyeh rất hài lòng với tôi trong thời gian gần đây và đang thể hiện vẻ hài lòng đó bằng những hành động thiên vị nho nhỏ ấy. - Có lẽ bác sẽ bàn về hợp đồng làm thám, mà bác biết rằng cháu sẽ quan tâm.

Bác tốt với cháu quá. - Tôi đáp. - Nhưng cháu phải đến làm cùng với Katayoon và Malekeh, mà hai đứa đang cần cháu để cùng làm.

Thế thôi vậy. - Bác nói và mỉm cười. Tôi biết rằng bác gái thích chuyện tôi ở nhà làm việc cùng đám người phụ việc của mình.

Tôi tiếp tục ê a gọi màu cho mấy người thợ dệt thảm cho mãi đến khi đến lúc phải dừng lại một lát để Malekeh và Katayoon có thể xiết những nút đan bằng một chiếc lược gỗ. Malekeh ấn mạnh quá về phía mình nên chiếc lược bị gãy, và rồi nó trông có vẻ như cũng sắp gãy gục đến nơi. Tôi luôn có thể nhìn thấu được cảm xúc của nó khi nhìn vào mắt nó, mà đôi mắt nó thì nói lên nhiều điều hơn là việc nó làm.

Không thành vấn đề gì đâu. - Tôi nói mặc dù tôi có thể cảm thấy được sự mất mát. - Tôi sẽ mua một chiếc lược mới.

Malekeh chẳng nói gì, nhưng tôi biết rằng nó rất biết ơn là tôi đã không bắt nó phải mua thêm một chiếc lược mới.

Khi bác gái và Katayoon bỏ đi, tôi bắt đầu tự mình đan. Tôi muốn cứ ở đó đến khi Gordiyeh trở về để tôi có thể trông thấy mặt bác gái. Bác gái trở về sau một tiếng đồng hồ trông mặt trắng bệch và hoảng hốt, khăn choàng mạng rối tung quanh mắt. Bác gái dử dử một lá thư vào mặt tôi.

Mày có biết gì về cái này không? - Bác gái nói, giọng nghe như rít lên.

Cái gì thế?

Kobra bảo tao đứng đợi ở phía ngoài, rồi thì Ludmila trao cho tao lá thư này rồi đóng sầm cửa lại trước mặt tao.

Tôi giả vờ ngạc nhiên.

Vì sao chị ấy lại làm thế?

Gordiyeh ngồi lên tấm đệm bên cạnh tôi.

Bọn nó chắc hẳn đã phát hiện ra. - Bác gái nói vỗ vỗ lá thư vào vai tôi - thư này hoãn đơn đặt hàng tấm thảm. Mày có biết như vậy có nghĩa là thế nào đối với chúng ta không?

Gostaham đã tiêu một núi tiền vào thiết kế và đặt đơn hàng mua đầy nhà lùa là để nhuộm cho chi tiết thiết kế của bác. Tắm tắm sẽ không thể bán được ở đâu khác, bởi vì tắm được thiết kế với kiểu dáng đặt riêng cho Fereydoon và Naheed. Tôi đã không nghĩ về số phận của tắm tắm ấy khi Naheed và tôi cãi nhau.

Thật là một tai vạ!

Tôi nói, và cố ý nói thế. Tôi biết mọi người trong gia hộ này sẽ phải trả giá nếu như Gordiyeh cảm thấy lo lắng về tiền bạc. Chúng tôi vừa mới được bắt đầu ăn mừng lại.

Gordiyeh trở ngón tay vào mặt tôi.

Mày gặp con Naheed lần cuối vào lúc nào?

Mới chỉ vài ngày trước đây, nhưng nó không nói chuyện gì về tắm tắm cả. - Tôi nói. - Đó đúng là sự thật.

Vậy thì làm sao mà tía bẩm nó lại phát hiện ra?

Cháu không biết. - Tôi nói, cố làm ra vẻ sợ sệt. - Cháu tự hỏi không biết Naheed nghĩ gì... tía bẩm nó có nói với nó không?

Đương nhiên là họ sẽ nói. - Gordiyeh nói. Giọng bác gái trở nên điều cốt và gần như lịch sự.

Chắc chắn là mày hoặc bẩm mày hẳn đã kể chuyện với ai đó.

Cháu chưa bao giờ mở miệng về chuyện hôn nhân của cháu - tôi nói cố giữ giọng bình thường.

Bác gái Gordiyeh trông có vẻ như chẳng tin tôi.

Cháu sợ. - Tôi nói thêm, hy vọng lôi cuốn bác gái vào luồng cảm thông với mình. - Cháu hy vọng Naheed không gọi cháu đến thăm nó nữa.

Tao nghĩ rằng mày chẳng phải lo về chuyện đó.

Gordiyeh trở về phòng cùng chuyện đau đầu đó. Tôi nghĩ tôi cứ phải lớn vờn hình dung xem bác gái đã bị mất mặt thế nào, nhưng ý nghĩ của tôi lại quay sang Ludmila. Nó luôn luôn đối xử tốt với tôi, và giờ đây nó lại phản bội. Tôi ân hận rằng tham vọng của tôi đối với Fereydoon đã buộc tôi đồng ý giữ im lặng. Tôi nên làm gì đây về đơn đặt hàng này của ông? Buổi sáng hôm đó, tôi đã mong muốn chấp nhận nó. Giờ đây, tôi không còn chắc chắn nữa. Thăm tâm tôi đầu tiên quay sang một hướng, rồi thì lại quay sang phía ngược lại.

*

* *

Ngay khi tôi có một chút thì giờ rảnh rỗi, tôi liền ra chợ để thay thế chiếc lược mà Malekeh đã làm hỏng. Tôi đi dọc bên quầy bán thảm và quầy nhuộm len để đến chỗ khu chợ chuyên bán dụng cụ dệt thảm như seo xén mặt thảm, kẹp tách, và lược. Lối đi giữa hai hàng quầy tối mờ và hẹp, vương vãi rác rưởi.

Lúc tôi nhìn vào những quầy hàng, tôi nghe thấy có ai đang chơi một làn điệu héo hắt trên chiếc đàn nhị (1) của mình. Tôi cũng hát nhẩm theo, bởi vì nghe quen tai một cách kỳ lạ. Khi tôi hiểu được ra lý do, tôi rà lại theo bước chân mình và nhìn thấy anh chàng nhạc công trẻ tuổi ở nhà Fereydoon đang ngồi một mình trên một tảng đá, chơi đàn. Đầu mút tấm khăn vấn đầu của anh chàng rách như xơ mướp, bộ mặt nhăn nhó bần bần.

(1) Đàn bốn dây của các dân tộc vùng Trung Á, giống hệt cây đàn nhị hai dây của Việt Nam. (người dịch)

Tôi đến gần và nói:

Xin chào anh. Em đây mà.

Em là ai? - Anh chàng hỏi với thứ giọng lẳng mạn mà không thèm ngừng đầu lên.

Tôi lật tấm mạng che mặt để anh chàng thấy mặt tôi.

Ô. - Anh nói. - Em là một trong số bồ nhí ông ấy.

Anh nói thế nghĩa là thế nào? - Tôi hỏi, ngạc nhiên vì thái độ thô lỗ của anh chàng.

Chẳng thế nào cả. - Anh đáp lời, cứ như thể là chủ đề này làm anh ta phát chán.

Tôi lại mở mạng mặt lần nữa.

Chuyện gì xảy ra với anh vậy? Tôi nghĩ rằng anh là một trong số những nhạc công ưa thích của ông ấy cơ mà.

Anh cúi mình kéo thêm một nốt trên chiếc đàn nhị nghe như tiếng mèo tru tréo, và đôi môi nở một nụ cười châm biếm.

Ông ấy quảng tôi đi rồi.

Sao lại thế?

Tôi đã làm cho ông ấy sống sướng quá nhiều. - Anh nói. - Ông ấy thích chuyện ấy cho tới khi bạn nói một điều gì đó sai.

Những nốt nhạc dài chua chát anh chàng đang kéo làm tôi đau tai.

Thôi mấy nốt nhạc đó đi được không. - Tôi nói. - Bây giờ anh sẽ làm gì?

Anh không biết. - Anh chàng đáp. - Anh chẳng có nơi nào mà đi.

Tôi nhìn thấy nét hoảng sợ trong đôi mắt vuốt dài tuyệt đẹp của anh, và cái cằm trơn run rẩy. Anh chàng trông vẫn chưa thoát thân một đứa trẻ.

Tôi rút ra một đồng xu mà tôi dự định dùng để mua chiếc lược và đặt đồng xu vào cái bát ăn mỳ của anh chàng.

Thánh Ala phù hộ cho anh. - Tôi nói.

Anh chàng cảm ơn tôi và cúi đầu chơi tiếp một làn điệu buồn buồn nhưng nghe đáng yêu lúc tôi bỏ đi. Làn điệu gợi nhớ cho tôi tiếng nhạc thánh thót mà anh đã chơi vào cái đêm đầu tiên tôi ngủ với Fereydoon. Từ hồi bấy giờ đã có bao nhiêu đổi thay cho cả tôi và cho cả người nghệ sĩ trẻ! Làm sao mà bỗng dưng anh chàng lại bị bỏ rơi ngoài phố. Không còn lòng dạ nào đi chợ mua hàng nữa, tôi quay bước về nhà. Trên đường ra khỏi chợ, tôi đi qua Thánh đường nhỏ, nơi mà tôi rất thông thạo. Tôi bước vào Thánh đường và ngồi yên lặng bên trong một căn phòng trải thảm, lắng nghe một người phụ nữ đang đọc kinh Cô-ran. Bà đang đọc tới một trong những đoạn mà tôi thích, về chuyện làm sao lại có hai biển, một biển đầy nước ngọt nuôi sống nhân gian, còn biển kia thì đầy nước mặn, và từ cả hai biển này đều sinh ra những con cá to và đẹp. Những lời kinh Cô-ran làm dịu trái tim tôi, và khi tôi nghe tiếng lệnh của mục sư Thánh đường, tôi đứng dậy và cầu nguyện, chạm đầu tôi vào gờ tường. Sau khi tôi cầu nguyện xong, tôi lại ngồi xuống trên tấm thảm, lắng nghe giọng đọc mượt mà của người phụ nữ kia, tôi nhắm nghiền hai mắt. Tôi nghĩ tới Fereydoon và Naheed và những mối quan hệ tình bạn, nó cứ xoắn xuýt trong tâm trí tôi như những mối nối mỗi dệt. Tôi vẫn không biết phải làm gì với lời đề nghị của Fereydoon, và kế ước của tôi sắp đến ngày hết hạn.

Cứ mỗi khi tôi ngẫm nghĩ và tôi phiền muộn về một vấn đề trong phum sóc mình, tía tôi luôn gỡ rối cho tôi bằng một phương pháp nhìn nhận. Bây giờ tía sẽ nói cho tôi điều gì đây? Trong tâm trí tôi, tôi có thể nhìn thấy người rõ ràng hình ảnh người lần cuối cùng đi bên tôi, người đi chống gậy trong tay. Người nâng gậy lên và giơ gậy lên như một thanh gươm.

Hãy mở mắt ra con ạ! - Người nói, giọng nói của người âm vọng thấu vào người tôi.

Tôi tuân lệnh, và cứ như thế là tôi đang nhìn thấy tấm thảm ngay dưới chân mình lần đầu tiên. Những bông hoa trên tấm đệm bay phấp phới cứ như thể hoa sắp sửa biến thành những vì sao, và những con chim dường như chỉ chực vút bay. Tất cả những dáng hình đó mà tôi đã quen, cũng như những bức tường lát đá vàng của Thánh đường, mái vòm vươn tới thiên đường, thậm chí ngay cả nền nhà, giờ đây dường như đang chuyển mình thay đổi thành những hạt cát trong sa mạc. Những bức tường bắt đầu lắc lư và oằn oại - động đất à? Tôi tự hỏi - nhưng dường như không có ai ngoài tôi nhận thấy điều đó, chẳng còn gì chắc chắn được nữa, nền nhà cũng không chắc chắn, những bức tường cũng không chắc chắn và cả trần nhà cũng vậy. Tôi cũng thế, dường như mất đi dáng vẻ thể chất của mình và trong một thoáng, một cảm xúc khuất phục choán ngự, người tôi hòa tan vào cõi hư vô tuyệt đối.

Baba, tía ơi! - Tôi thầm kêu lên. - Con nên làm gì đây?

Người không đáp lời, nhưng tình yêu của người chạy xuyên qua cơ thể tôi. Tôi cảm thấy niềm hân hoan được gần người lần đầu tiên kể từ khi người mất. Tôi nhớ lại cái ngày người cho tôi xem thác nước và người đàn bà với những cánh tay chắc khỏe giấu đằng sau, bất chấp lúc người mệt mỏi. Tình yêu của người chẳng bao giờ nẩy nở từ quyền lợi riêng của người, cũng chẳng phải từ những chuyện tôi làm hài lòng người. Để biết được tình yêu của người là biết tình yêu nên là gì. Đó là một dòng sông

trong sạch thanh cao, và đó là thứ tôi mong muốn được cảm thấy trong lòng từ nay. Đức Khizr, một nhà tiên tri của Thánh Ala, cho thấy những cuộc hành hương đã mất, con đường đến với nước nơi hoang mạc; giờ đây tía tôi đang chỉ cho tôi con đường đi của mình.

Nhịp đập quanh tôi chậm dần và dừng lại. Những bức tường lại trở nên cứng đặc; tấm thảm về lại là một tấm thảm bình thường. Tôi chạm tay vào tấm thảm để xem mình đã chạm đất chưa, và rồi chuệnh choạng đứng dậy. Người phụ nữ đang đọc kinh Cô-ran để ý thấy tôi lão đảo và bà tiến tới giúp đỡ.

Em cẩn thận kìa, trông em run thế. - Bà nói.

Cám ơn chị, nhưng em cảm thấy khỏe hơn rồi. - Tôi đáp.

Khi tôi rời Thánh đường, bước chân tôi đi những bước chắc nịch, và một quyết định đối với Fereydoon đã bùng nổ trong trái tim tôi.

*

* *

Tôi tìm gặp bầm tôi và kể với bầm chuyện đã xảy ra tại Thánh đường. Âm giọng của tía tôi vẫn còn văng vẳng trong tôi.

Tía nói với con là “Hãy mở mắt ra!”

“Và nhìn thẳng vào sự thật” - Bầm tôi tiếp lời kết thúc khổ thơ mà tía tôi vẫn thường thích nói.

Bầm tôi trông rạng rỡ hân hoan.

Thật là tuyệt vời là ông ấy vẫn phù hộ bên con. - Bầm đáp, đôi mắt bầm rơm rớm. - Và ông ời phù hộ cho tôi nữa.

Bầm ơi, tía còn giúp con đưa ra một quyết định. - Tôi nói, biết rằng bầm tôi sẽ lắng nghe nếu như lời đó là lời của tía tôi.

Con chấm dứt kế ước nhân duyên.

Bất chấp những gì tôi đã nói với bầm rồi, bầm tôi trông giật bắn mình.

Cái gì? Thế là phá cả tương lai của chúng ta à?

Bầm ơi người ta không phải lúc nào cũng muốn con đâu. Đến một ngày nào đó ông ấy sẽ chán và tìm người khác.

Hừ, thế thì sao lại không nhận tiền cho đến khi ông ấy chú ý người khác?

Bởi vì cha mẹ của Naheed. Họ bây giờ phải nhận chúng ta họ muốn làm rõ ràng bằng cách từ chối nhận thăm thắm mà họ đã đặt hàng.

Bầm tôi thở dài.

Họ biết rằng một người đàn ông sẽ cần có những kế ước. Họ sẽ phải học cách chịu đựng gánh nặng đó chứ.

Tôi dừng lại.

Bầm nói cứ y như là bác Gordiyeh.

Bầm tôi lùi lại, tự ái.

Có một điều bầm không biết. - Tôi nhẹ nhàng nói thêm. - Lần cuối cùng con gặp Naheed, nó đe dọa sẽ đâm chết bất cứ đứa trẻ nào mà con đẻ ra. Làm sao mà con có thể sống được với một chuyện hãi hùng như thế chứ?

Bầm tôi biết rất rõ cũng như tôi rằng Naheed có đầy đủ sức mạnh và quyền lực để bố trí được cái trò bội bạc như vậy.

Đúng là đồ bội bạc! - Bầm nói. - Nhiều lúc bầm luôn luôn tự hỏi liệu là nó có thực sự là bạn của con không.

Con biết mà! - Tôi nói. - Bầm có linh cảm đúng về nó rồi.

Thế thì ta sẽ phải làm gì? - Bầm tôi phát hoảng hỏi khi trông thấy tôi rất nghiêm túc. - Hai bác Gordiyeh và Gostaham rất bối rối và phải chịu tổn thất nhiều. Nếu như con làm phật ý Fereydoon, hai bác còn có thể bị mất mát nhiều hơn. Và nếu như hai bác quá bức mình họ sẽ quăng chúng ta ra ngoài đường.

Tóc bầm tôi đã điểm màu bạc kể từ ngày cha tôi qua đời, và khuôn mặt người hằn lên những vết nhăn. Những lời nói của người níu chân tôi lại, vì tôi biết rằng bầm yêu tôi hơn tất cả những gì khác. Sau khi tía tôi chết, tôi là mối quan tâm duy nhất của bầm, và là thứ an ủi duy nhất của bầm. Bầm đã sống tất cả vì tôi.

Đừng để chúng ta chết đói. - Bầm nói về vô phương bầu vút, và tôi biết rằng người muốn tôi thay đổi quyết định.

Tôi cố gắng an ủi bầm.

Bầm ơi sẽ chẳng có gì thay đổi đâu. - Tôi nói. - Con sẽ là nô lệ dệt thảm cho họ vẫn như trước đây, và dệt thảm rồi bán thảm riêng của con.

Con làm một tấm thảm đẹp trong phum ta và chúng ta suýt nữa thì chết đói.

Nhưng bây giờ con biết thuê người khác làm cho mình, và biết cách đàm phán giá cả cho công bằng.

Làm thế nào được hả con. - Bầm hỏi. - Con có phải đàn ông đâu mà làm.

Con có thể tìm một người đàn ông để giúp con.

Con sẽ bị người ta lừa gạt.

Không đâu, nếu như con tìm được một người đàn ông tốt bụng.

Như thế quá mạo hiểm. Chúng ta không thể ăn thử được.

Nhưng con sẽ dành dụm ra một ít tiền, và rồi chúng ta luôn luôn có cái gì đó thậm chí nếu như ta không bán được thử ngay.

Bầm tôi rên rỉ.

Giá như chỉ cần tí con vẫn còn sống thôi trời ạ. Hỡi Ali hoàng tử, chàng ơi, hãy giúp đỡ chúng con, hãy cứu rỗi chúng con. - Bầm bắt đầu cầu nguyện gọi tên người con rể của nhà tiên tri, cách mà bầm vẫn luôn làm những lúc người bối rối. - Hỡi Ali quốc vương của tất cả những con chiên, con cầu xin người phù hộ và che chở.

Lúc tôi lắng nghe lời cầu nguyện của bầm, tôi cảm thấy ngứa ngáy bức bối. Bầm tôi làm tôi thất vọng, mà thậm chí không hề tự mình chấp nhận. Giá như tôi là một hoa khôi, tôi đã có thể cưới xin hoàng và cứu giúp cho bầm tôi khỏi những vất vả. Kết nối nhân duyên tôi với ông Fereydoon là cách mà bầm tôi bộc lộ nỗi thất vọng của chính bà. Vì tôi không hợp với nhiều người, tốt hơn chúng tôi nên nhận lời bất cứ lời cầu hôn nào. Nhưng giá mà tôi ra đời với một điều mà bầm tôi đã không hề mong đợi. Kỹ năng của tôi chỉ là một người dệt đàn và thiết kế được thử thách ở thành phố này, và tôi đã làm mọi người kinh ngạc.

Bầm ơi. - Tôi nói, ngắt ngang lời bà. - Hãy chịu khó lắng nghe con. Chúng ta không thể dựa vào những người khác để che chở cho chúng ta

được. Chúng ta phải cố gắng cùng nhau làm nên cuộc đời ngọt vị hơn. Con tin vào con tim của mình điều mà tía con rất mong muốn.

Bầm tôi cân nhắc những lời này một lát, rồi búng lưỡi một cái.

Không sao. - Bầm nói. - Tía sẽ mong muốn con được cưới xin tử tế, mong muốn cho bầm được sống yên lành bên con, và có cháu để bế.

Nhưng con đã không được cưới xin tử tế. - Tôi nói phát cáu. - Thế thì lỗi của ai?

Đây là vũ khí cuối cùng mà tôi có, và tôi đã sử dụng nó.

Bầm tôi đặt bàn tay lên má tôi, vể mặt đầy ân hận.

Giờ ạ! - Bầm nói, với cái vẻ chịu thua. - Con giờ đây là một phụ nữ trưởng thành rồi.

Tôi biết theo câu trả lời của bầm như thế có nghĩa là quyết định đưa ra sẽ là của tôi. Tôi gửi một lời cầu nguyện cảm ơn tới tía tôi vì đã làm liên minh với tôi đêm đó.

Nhưng bầm sẽ chỉ đồng ý với quyết định của con thoát ra khỏi khổ ước hôn nhân thôi. - Bầm tôi tiếp tục nói. - Nếu con làm một việc. Lần sau Fereydoon triệu vời con đến, con hãy nói với ông ấy là con yêu và con ước vọng có được ông ấy làm chồng, và con hãy hỏi xem ông ấy có xét chuyện lấy con làm vợ chính thức hay không.

Tôi cảm thấy bị sỉ nhục vì ý nghĩ đó. Ông ấy mới là người phải hỏi tôi làm vợ chứ? Tôi là ai nào lại đi hỏi một người đàn ông giàu có để có được mối manh lâu bền?

Nếu ông ấy cưới con, cuộc sống chúng ta sẽ ngọt như đường. - Bầm tôi nói thêm. - Đó là điều chắc chắn duy nhất chúng ta có.

Tôi thờ dài.

Bầm không nghĩ rằng nếu như ông ấy muốn con, thì tới giờ ông ấy đáng ra phải hỏi con làm vợ rồi chứ?

Như con nói thế đấy, chúng ta phải cố gắng mọi cách để làm cho cuộc sống của chúng ta dịu ngọt hơn chứ.

Bầm đúng. Tôi cũng đã nói như thế với chính mình.

Con sẽ làm như bầm nói. - Tôi đáp lời, thậm chí mặc dù niềm tự hào đàn bà của tôi lúc đó bừng sáng cùng với ý nghĩa đó.

Mặc dù Fereydoon không nhận được tin tức gì từ phía chúng tôi về đề nghị của ông, một vài ngày sau đó ông vẫn vờ tôi đến. Ông rất sốt sắng được gặp tôi tới mức ông ngay lập tức xua đuổi hết tất cả những người hầu đi trước khi chúng tôi ăn và bắt đầu ghé răng nhá nhá vào tai tôi. Tôi đâu phải là kẻ si tình hoặc cảm thấy khoan khoái, nhưng tôi tỏ ra vẻ như thế để làm hài lòng ông. Cứ nghĩ về chuyện bác gái Gordiyeh đã bắt Gostaham phải làm cho cái trò đấu thầu của bác gái, tôi rên ư ử nhiều hơn và to hơn thường lệ trong vòng tay ông ấy, bởi vì tôi muốn ông ta có tâm trạng thoải mái đón nhận những gì tôi sẽ phải nói.

Chúng tôi mặc lại quần áo và những người hầu mang thức ăn vào. Sau khi chúng tôi ăn, ông khoái trá hài lòng xả hơi bằng một ca rượu vang cầm trong một tay và tẩu thuốc lá cầm ở tay kia. Tôi giả bộ ngó nghiêng tìm kiếm ai đó.

Đêm nay không có nhạc hả anh? - Tôi hỏi, mong đợi được nghe kể sự thể chuyện gì đã xảy ra với chàng trai nhạc công trẻ tuổi.

Đêm nay thì không. - Fereydoon đáp lời, nghe giọng rất thờ ơ.

Như thế là để định sẵn một câu hỏi tiếp, ông quay sang với tôi và bắt đầu mở giải rút quần tôi bằng đôi bàn tay thông thạo.

Anh có một tin đặc biệt mới cho em đây. - Ông nói, giọng nói lẫn hơi thở ngay sát bên tai tôi.

Cái gì thế?

Naheed bảo với anh rằng tía bà em đã hoãn đám cưới đặt cho lễ cưới của bọn anh rồi. - Ông nói. - Con bé ấy không lý giải vì sao cả.

Ông trông có vẻ bối rối, cứ như thể ông không hiểu vì sao một sự việc như thế lại có thể xảy ra được.

Em biết lý do vì sao rồi. - Tôi nói mắt vẫn quan sát ông.

Thật thế sao? - Fereydoon nói. Ông tụt quần tôi ra, cuộn vo tròn lại và ném vù sang bên tường bên.

Sao nào?

Họ vừa phát hiện ra kế ước, và họ muốn trừng phạt Gostaham và trừng phạt Gordiyeh, cũng như là trừng phạt cả anh nữa.

Thế đấy, chuyện nó là như thế. - Ông nói nhẹ nhàng. - Thật là buồn khi họ lại cáu tới mức như vậy, nhưng rồi họ sẽ phải quen thôi. Trước sau thì anh cũng sẽ là rể nhà họ.

Em cho rằng anh có thể mua đám cưới của Gordiyeh và Gostaham. - Tôi nói.

Anh không mua nếu như tía bà em Naheed không muốn bọn anh dùng đám cưới đó. - Ông đáp. - Em cứ thử nghĩ xem chuyện phiếm tới mức nào nếu như họ trông thấy đám cưới trong nhà! - Ông cười cứ như thể rất khoái trá vì ý nghĩ đó.

Thái độ bất cần của Fereydoon làm tôi thấy gai tóc, nhưng tôi biết tốt nhất là vào lúc này phải tỏ thái độ cơn bức tức của mình. Tôi nghĩ tôi sẽ thử ông hơn chút nữa.

Con bé Naheed rất đau lòng. - Tôi nói. - Em tin rằng nó bây giờ căm thù em lắm.

Ông vén váy tôi lên, rồi vén luôn cả bộ đồ lót mỏng tang, để tôi trần truồng trừ mỗi cái khăn quấn đầu.

Thật không may. - Ông đáp. - Bởi vì nó làm bạn chảy rận với em bao lâu nay rồi như em kể đấy. Còn anh không chịu kiểu thách thức như thế từ một người vợ.

Tôi cảm thấy chối vì những lời của ông và tính bất công của sự việc giữa hai chúng tôi. Những lời lẽ của ông thày bói lại quay trở lại với tôi:

“Cháu có quyền chấm dứt mọi chuyện.”

Tôi dồn nén cảm xúc lại và cố chuyển hội thoại sang những gì tôi cần phải bàn. Tôi bắt đầu lấy tay đập đập vào ngực ông.

Hồi còn nhỏ anh có bao giờ hình dung là anh lại cưới hai người bạn gái thân nhau chưa hả? - Tôi cố gắng nói giọng đùa cợt, cứ như thể là đây là một trò đùa mà chúng tôi tất cả đều đang thưởng thức.

Anh thường nghĩ về phụ nữ và anh nên ngủ với họ thế nào. - Ông nói. - Tía anh đã cho anh người phụ nữ đầu tiên từ hồi anh mười ba tuổi. Nhưng anh dành phần lớn thời gian của mình để cưới ngựa, học cách cưới và cách chế ngự những con ngựa bất kham.

Nghe khoái đấy nhỉ. - Tôi nói. Tôi hình dung ông ngoài cánh đồng hoang phi những con thú và cưới lên lưng nó theo ý mình.

Khi em vẫn còn là một bé gái. - Tôi nói thêm, cảm giác như là những thời ấy đã qua đi lâu lắm rồi. - Em cứ hình dung rằng em sẽ cưới một người chồng, người sẽ trải đường đi cho em bằng những cánh hoa hồng. Đó là những gì tía vẫn thường nói với em.

Còn anh thì không làm thế cho em à? - Fereydoon cười hô hố nói.

Tía em sẽ chẳng bao giờ lại có thể đoán được. - Tôi đáp lại bởi vì Fereydoon trong thực tế đã trải thảm đường cho tôi bằng những cánh hoa hồng. Ông cười phá lên và bắt đầu lấy tay dẹt đùi tôi ra.

Tôi tiếp tục nói chuyện.

Em luôn mong muốn được cưới và nuôi nấng nhiều con mà Chúa trao cho em, cùng với người chồng bên em. - Tôi nói, cảm thấy đầu óc nhẹ nhàng hơn vì sự quả cảm của mình.

Nếu là ý Chúa thì em sẽ có con thôi. - Ông đáp lại, nhưng ông không nói gì về chuyện có con với ai. Ông dẹt rộng hai đùi tôi thêm một chút nữa. - Thế thì chúng ta bắt đầu sản xuất trẻ con đi.

Tôi lăn mình leo lên trên người ông, cố chớp lấy ánh mắt để ông chú ý một lát.

Tốt nhất là nên có con gái. - Tôi nói.

Con gái nó sẽ là ánh sáng trong mắt anh. - Ông đáp, hai tay bóp chặt lấy hông tôi và nắn bóp mạnh. - Anh, hừ, cũng thế, hà, hy vọng, hừ có nhiều con, hà, con gái hừ và đặc biệt là con trai, hà hừ, ự.

Thế thì nếu như em có con trai với anh? - Tôi nói, cúi sát áp vú xoa xoa vào ngực ông, tay thò xuống.

Đó sẽ là một vận may. - Ông nói, mắt ông trở nên sa sầm. Tôi tiếp tục lấy lòng bàn tay xoa xát, vuốt ve ông vì rốt cuộc tôi cũng biết được chỗ nào là chỗ khoái cảm nhất, thế là ông cứ thế rên hừ hừ.

Tôi lấy hơi thở sâu và thôi cử động.

Nhưng mà điều đó có nghĩa là một mối hôn nhân lâu bền không?

Lưng ông đỡ dần ra, rồi toàn thân mềm xù trong tay tôi.

Anh không biết. - Ông cẩn thận nói. - Nó tùy thuộc vào ai mà tía anh muốn anh cưới, và nếu như anh có được những đứa con trai khác.

Ông lộn mình tôi sang bên, rồi cuốn mình cứ thế đè lên toàn bộ thân thể tôi.

Thế chuyện gì sẽ xảy ra nếu như con trai của em lại là con trai duy nhất của anh? Tôi hỏi rất nhanh.

Có lẽ, - Ông nói với chất giọng không thuyết phục tôi. Ông bắt đầu xoa vú tôi, miết miết, hôn hít, như muốn đổi chủ điểm. Tôi dặng rộng hai cẳng chân, rên rỉ tạo phần chấn, nhưng còn tâm trí tôi thì ở đâu đâu đó.

Khi Fereydoon hôn tôi xong, ông dừng lại một lát.

Anh biết em muốn gì. - Ông nói. - Nhưng anh không thể hứa bất cứ điều gì.

Trái tim tôi nặng trĩu.

Thế còn tương lai thì sao?

Chỉ có Thánh Ala mới biết được về tương lai. - Ông nói. - Thôi đi mà, chúng ta hãy uống cho cạn chén rượu ngay bây giờ đi, như các nhà thơ

thường nói, trước khi chúng mình trở thành những con thuyền đất sét bị đập nát lẫn với bùn.

Tôi đã phải là một con thuyền như thế chưa? Tôi không có thời gian để hỏi câu hỏi đó. Bởi vì trong mấy tiếng đồng hồ nữa sắp tới, tôi bị mất mình biến lẫn trong bóng đêm ngọt ngào và ấp áp. Ông rất là yêu tôi, cứ như thể là để đền bù cho việc không cầu hôn tôi làm mối nhân duyên bền vững. Tôi thích cảm giác cánh tay ông ôm lấy tôi, vì tôi cảm thấy an toàn vào lúc đó. Nhưng khi mọi sự đã xong xuôi, tôi cay đắng nhớ lại rằng ông ấy chẳng hứa hẹn với tôi điều gì.

Sáng hôm sau, tôi tỉnh dậy trước khi ông tỉnh giấc và tôi ngăm khuôn mặt ông lúc đang ngủ. Khuôn mặt trở nên tròn như quả mận cứng, kể từ ngày tôi mới gặp ông, và cái bụng cũng vậy. Đôi môi đỏ dày của ông trề ra mùi rượu, mùi thuốc lá và mùi tôi. Những nếp nhăn gần cái mồm trông hẳn sâu hơn. Việc quái gì mà ông lại phải cưới tôi cơ chứ? Nếu ông ràng buộc nổi nhân duyên với tôi, ông sẽ phải chi trả cho những chi phí của tôi, và của mẹ tôi cho hết phần còn lại của cuộc đời. Và như thế này thì ông chỉ phải trả chi phí cho ba tháng một lần. Ông quả luôn là một nhà kinh doanh thông minh, và món hời mà ông tự mặc cả được cho mình là một món ngon lành.

*

* *

Sau khi nói chuyện với bầm tôi dăm ba câu, tôi rất hăng hái chứng tỏ cho bầm biết rằng tôi có thể bán tấm thảm với một giá hời. Trong mấy ngày tiếp sau đó, tôi thúc Katayoon và Malekeh hoàn thành tấm thảm, chúng tôi cùng nhau làm việc cật lực như những con lừa chăm chỉ cùng đàn. Ngay khi mỗi nút cuối cùng ở góc trên phía tay trái được kết xong, ba chúng tôi túm tụm quanh tấm thảm và nâng lên nhìn kinh ngạc, tạ ơn Thánh Ala đã phù hộ. Thứ cảm giác đó mới tuyệt vời làm sao, được kết nút cuối cùng của cơ man nghìn nút chồng chất lên hàng nghìn nút! Mới kinh ngạc làm sao

được nhìn thấy từng nét màu nhỏ bé được kết vào vị trí, y như là những vật thể tầm thường nhất được kết thành tạo hóa!

Tôi thuê một chuyên gia cắt thảm từ chợ đến để cắt tỉa mặt trên tấm thảm của tôi, khi anh ta xong việc, mặt thảm trông như nhung, và toàn bộ thiết kế dường như trông sắc nét hơn trước đó. Nó gợi cho tôi nhớ tới một ngày xuân từng bừng, khi bỗng nhiên có một chim câu trắng muốt bay ngang qua bầu trời, nhẹ tênh như ý nghĩ. Mặc dù tôi đã được xem hàng trăm tấm thảm ở trong chợ, tôi vẫn tin rằng tấm thảm của chúng tôi có thể nổi bật nhất trong những tấm thảm được thêu đẹp nhất của hàng gia truyền.

Khi đã xong phần cắt tỉa ở rìa mép thảm, tôi thanh toán trả tiền cho những người phụ nữ làm cùng mình bằng những đồng tiền cuối cùng mà bầm tôi đã trao cho tôi có được từ kế ước, và chúng tôi tạm biệt nhau. Tôi bảo với họ rằng ngay khi lúc tôi bán được tấm thảm, tôi sẽ thuê họ làm tiếp tấm nữa. Tôi cho họ thêm ít tiền thưởng vì đã làm tốt việc với tôi.

Mấy đứa con trai tôi hôm nay sẽ ăn ngon miệng đây vì lòng tốt của cô.
- Malekeh nói.

Tôi chở tấm thảm đến nhà Gostaham và xin anh ấy phán vài câu xem anh ấy nghĩ thế nào về tác phẩm của tôi. Chúng tôi dờ thảm ra trong phòng dệt của anh ấy để anh có thể nhìn tấm thảm từ đầu đến cuối, và anh ấy khen ngợi tấm thảm rất nhanh trước khi anh ấy chỉ ra những lỗi của tấm thảm.

Có một vài thứ khó mà có thể thấy được, và chỉ có thể nhìn thấy lỗi khi một tấm thảm đã hoàn thành. - Anh nói với tôi.

Áng màu đỏ sáng tươi sẽ làm màu lông trông nhẹ hơn. Lần sau, anh kiến nghị là em nên dùng bo nhỏ thôi, cũng chính vì lý do đó.

Anh nói cho tôi về mọi màu, mọi mẫu và mọi cách lựa chọn mà tôi đã thực hiện. Mặc dù thất vọng bởi những lời phê phán của anh, tôi biết là anh

đã đúng. Anh luôn luôn là một nghệ nhân thực thụ, còn tôi mới tập tọng vào nghề so với tất cả những gì anh hiểu biết về nghề dệt thảm.

Em không việc gì phải buồn rầu thế. - Anh nói. - Những gì anh vừa nói với em là để dành riêng cho lỗi tai của những người dệt thảm. Người mua sẽ chẳng bao giờ để ý những gì anh vừa nói đâu, bởi vì con mắt của người mua bị cái đẹp của tấm thảm mê hoặc mất rồi, và người mua sẽ hiểu rằng tấm thảm là một trong những tuyệt tác của lứa tuổi người mua. Em đừng có bán rẻ, bởi vì giờ đây em phải bắt đầu hiểu biết được giá trị xứng đáng của chính mình.

Tôi cảm ơn anh vì đã lắp khuôn đất sét của tôi vào một mẫu hình đẹp.

Nếu như anh không chuẩn bị đất sét cho em để làm. - Anh nói với một nụ cười tươi rói. - Thì tấm thảm này chắc cũng không xong.

Đó chính là lời khen ngợi thực sự rất cao từ một nghệ nhân như Gostaham và làm lòng tôi tràn trề sung sướng. Sau đó anh đề nghị giúp tôi trưng bày và bán tấm thảm hộ tôi, nhưng tôi muốn tự mình làm việc đó. Khi tôi nói với anh như vậy, khuôn mặt anh trông có vẻ hơi sững sốt.

Em có chắc không đấy? - Anh hỏi tôi.

Tôi rất chắc. Đó là cách tốt nhất để thuyết phục bầm tôi là tôi có thể làm ra tiền từ nghề thủ công của mình.

Gostaham vẫn tỏ vẻ phân vân liệu là tôi muốn tiếp tục trưng bày và bán mà không cần anh giúp đỡ, nhưng rồi anh chúc tôi may mắn và bảo với tôi là đặt giá bán thật cao theo ý mình.

*

* *

Niềm hân hoan của tôi về tắm thử nhanh chóng tan như mây khói, vì không khí trong nhà này ngày càng trở nên tối tăm. Một số bạn bè của cha mẹ nhà Naheed đã viết thư cho Gostaham hoãn những đơn đặt hàng tắm của họ, họ cáo lỗi mà chúng tôi đều biết là những lý do giả. Vì mất dần đi những dự án này, Gostaham và Gordiyeh bắt đầu cảm thấy hoảng loạn. Đánh rằng họ vẫn có thu nhập từ xưởng dệt Hoàng Gia và vẫn sở hữu căn nhà đẹp của mình, vậy nên họ sẽ không bao giờ chết đói, nhưng giờ đây họ lo lắng về chuyện sẽ mất đi những khách hàng xa xỉ và đầy vị thế của họ. Bỗng nhiên trong căn nhà lại có cái vĩa vì những chuyện vặt vãnh. Gordiyeh ráo riết thúc Gostaham tìm thêm đơn đặt hàng, còn bác trai thì lại phàn nàn rằng tất cả những chuyện không may mắn của họ sẽ không xảy ra nếu như vợ bác không quá tham lam như thế.

Khi bác vươn tay ôm lấy bác gái, bác gái né tránh lạnh nhạt. Cái giọng cười ré lên vì vui sướng của bác gái không còn tràn ngập trong căn nhà nữa. Thậm chí những người hầu trông ai cũng rầu rĩ. Tôi đã được nghe Shamsi hát nhảm lúc con bé chạy ra từ phòng giặt quần áo.

“Này, hỡi gió hãy mau thổi bay phiền muộn.

Này hỡi mưa, hãy trút xuống đây muôn vạn vạn may.”

Một buổi chiều sau bữa cơm trưa, Gostaham và Gordiyeh vờ bẩm tôi và tôi đến phòng đại sảnh. Chúng tôi bước vào và cúi chào tôn trọng, nhưng thái độ của họ thật là lắc cắc. Không khí dường như đầy vị đắng cay lúc chúng tôi cởi giày và tìm chỗ ngồi vào đệm.

Gostaham bắt đầu nói, như bác thường vẫn làm trước khi bị bác gái Gordiyeh cướp lời.

Hôm qua tôi có cử một người hầu đến dinh thự nhà Fereydoon. - Gostaham nói. - Người này đã không được đón gặp.

Sao lại bất lịch sự thế nhỉ - Bẩm tôi nói.

Không chỉ là bất lịch sự. - Bác gái Gordiyeh nói luôn. - Chuyện này quá bất ngờ. - Bác gái quay sang phía tôi.

Chúng ta đang tự hỏi liệu cô và Fereydoon đã cãi nhau chẳng. Thậm chí một chuyện rất nhỏ thôi cũng có thể làm ông ấy bức mình. - Bác gái mỉm cười với tôi gợi chuyện.

Lần gần đây nhất cháu gặp ông ấy, ông ấy dường như rất hài lòng với cháu. - Tôi đáp. - Đây là chuyện về cháu à?

Chúng ta vẫn chưa được người ta thanh toán tiền tấm thảm treo đá quý. - Bác Gostaham nói. - Có vẻ như Fereydoon không muốn chia tay với đồng tiền của mình.

Có lẽ ông ấy quá ư bận rộn với chuyện kinh doanh chẳng. - Bầm tôi nói.

Tôi nghi lắm. - Gostaham nói. - Chắc là hiện nay ông ấy đang giận.

Tía bầm Naheed có thể đã tỏ thái độ không hài lòng chẳng? - Tôi hỏi, cố gắng đưa lý do trách cứ vào đúng nơi chốn của nó.

Họ sẽ không bao giờ làm thế. - Gostaham nói. - Ông ta là một người trưởng thành rồi, người có thể cưới xin như ý thích của mình. Đó là luật mà.

Chuyện gì đã xảy ra lần cuối cô gặp ông ấy? - Bác gái Gordiyeh hỏi, trông đáng có vẻ khát khao muốn biết lắm.

Chuyện mới duy nhất cháu có thể nghĩ tới, - Tôi nói, cố sáng tác ra một mẫu hoài niệm, - là ông ấy bảo với cháu rằng cháu đã làm ông ấy vui hơn bất cứ một người phụ nữ nào khác.

Cô tưởng tượng ra những điều đó à? - Bác gái Gordiyeh nói, cứ như thể là một tương lai sáng lạn như thế chưa bao giờ xảy ra với bác gái.

Và ông ấy còn rất sốt sắng muốn gặp lại cháu. - Tôi bổ sung thêm.

Thế là tốt rồi! - Bác gái Gordiyeh nói, như nghe giọng có vẻ như bác gái không tin tôi.

Thế còn Naheed? Hay là nó đã phù hơi độc vào tai chồng nó để chống lại chúng ta rồi?

Cháu không biết. - Tôi trả lời. - Nó không còn mời cháu đến chơi với nó nữa.

Gordiyeh quay sang phía chồng bác gái.

Điều hay nhất chúng ta có thể hy vọng bây giờ là Fereydoon sẽ gia hạn thêm khế ước. À nhắc lại xem nào: khi nào thì hợp đồng kết thúc?

Ngày mai. - Tôi nói.

Cô có nghĩ rằng ông ấy sẽ gia hạn hợp đồng không.

Lần này cháu không nghi ngờ gì về chuyện ấy. - Tôi nói.

Thế cũng đỡ lo. - Gostaham đáp, vừa nói bác vừa đứng dạng chân ra.

Nếu Fereydoon liên minh với gia đình chúng ta, tôi dám chắc rằng ông ấy sẽ trả tiền mua tẩm tẩm.

Gordiyeh trông bừng tỉnh.

Tất cả chúng ta sẽ vui hơn khi chúng ta có được thư gia hạn mới của ông ấy trong tay có phải không nhỉ?

Tất cả đều vui, ngoại trừ cháu ra. - Tôi nói điều này bằng một chất giọng nghe rất to hơn là tôi dự định.

Bác gái Gordiyeh ngả người vào đệm ngồi.

Cô nói thế là ý có gì vậy hả?

Cháu dự định từ chối ông ấy.

Như thế không thể được! - Gordiyeh quay sang phía bầm tôi với vẻ gần như van nài.

Không thành vấn đề đối với những gì con gái chị phát ngôn trong căn phòng này. - Bác gái nói. - Tôi biết rằng số phận vừa mới làm nó ngạc nhiên. Có lẽ con bé này cần thêm thời gian để lắng nghe những lời lẽ khôn ngoan của chị.

Lưng mẹ tôi vẫn giữ thẳng đơ không chịu cúi.

Chuyện này hoàn toàn thuộc quyền quyết định của con gái tôi. - Bà nói. - Nó đã là một phụ nữ đã cưới và bây giờ đủ chín chắn để biết đâu là phải đâu là trái.

Bà đã không lộ tí chút nào dấu hiệu yếu đuối mà có thể tạo chỗ đứng cho Gordiyeh thuyết phục bà.

Cháu làm sai rồi. - Bác gái Gordiyeh nói với tôi.

Tôi cảm thấy máu nóng chảy ngược lên má.

Cháu không sai! - Tôi đáp lại bằng một chất giọng nghe rất to đối với tôi - bác Gostaham nói cháu có đủ tay nghề để tham gia công việc vào xưởng dệt Hoàng Gia nếu như cháu là đàn ông. Nhưng thay vì là để cháu làm nghề thủ công của chính mình và tự tìm lấy một cuộc hôn nhân đoan chính, cô đã bán đứng cháu để cuối cùng chẳng được gì cả.

Bầm tôi lấy vành gấu áo vuốt mặt.

Thề có Thánh Ala, con bé nói đúng đấy. - Bà nói. - Tôi đã chấp nhận lời thỉnh cầu bởi vì tôi nghĩ rằng đó là cách duy nhất để giữ cho chúng ta an toàn tránh khỏi những tham vọng.

Đây là lần đầu tiên tôi từng trông thấy bác Gostaham trông có vẻ sợ sệt. Bác tránh ánh mắt nhìn của tôi, vậy mà bác lại chẳng làm gì để bác gái khỏi lẩm lời. Là một người dẹt thẳm, bác quả là một bậc tía, nhưng là một người chồng bác lại quá yếu đuối như một con cừu non.

Nhưng mà giờ đây tôi không còn trinh tiết nữa, tôi đã hiểu sự thể nó như thế nào giữa bác và vợ bác. Bất chấp những khiếm khuyết của bác gái, bác vẫn yêu vợ bác, và sẽ chẳng có ngày nào hạnh phúc hơn đối với bác hơn là khi bác mang về nhà một hộp đồng đặt hàng mới. Và người vợ sẽ làm căn nhà ngập tràn những tiếng cười khanh khách của bác gái và bác gái mời bác lên giường. Vì điều đó, Gostaham sẽ làm bất cứ việc gì cần thiết để giữ yên hòa bình trong căn nhà.

Tất cả chúng ta đều hy vọng nhiều hơn cho cháu. - Bác gái Gordiyeh nói. - Vận may của cháu có thể xán lạn hơn nếu như cháu cố thử lần nữa.

Muộn quá rồi. - Tôi nói.

Giọng bác gái Gordiyeh trở nên lạnh tanh như băng.

Lưỡi cháu bị ong đốt hay sao thế. - Bác gái nói. - Nếu cháu nhận được lời đề nghị gia hạn, cháu sẽ phải nói đồng ý, cháu có hiểu không?

Tôi nhảy dựng lên, điên tiết hơn là những lần nào đó tôi đã từng thể hiện trong đời. Mặc dù tôi không cao, Gordiyeh, bác Gostaham và bầm tôi nữa, tất cả trông thật thấp lùn tè trong tầm mắt tôi.

Tôi sẽ không nói đấy thì sao nào. - Tôi nói, đứng trân trân như trời trồng.

Mày là đồ con vô ơn bạc tình bạc nghĩa! - Bác gái Gordiyeh thét văng lên để cho cả nhà có thể nghe thấy - Mày đừng có quên rằng chúng ta bị mất tiền vì chính mày!

Còn tôi thì mất trắng đi sự trinh tiết vì chính nhà các người. - Tôi cũng thét văng lên đáp lại.

Bác gái Gordiyeh bưng lên cơn cuồng lộ.

Đồ rắn độc tráo trở như mày! Sau tất cả những gì chúng ta đã làm để giúp cho mày như thế à!

Các người luôn có thể dặt lại được một tấm thảm khác. - Tôi nói lạnh lùng. - Còn trinh tiết của tôi là thứ mà tôi không thể bao giờ phục hồi lại được nữa.

Tôi không hề ân hận hay hối tiếc gì về những lúc tôi nằm trong cánh tay của Fereydoon; kết cục thì tôi đã trở thành một người đàn bà thực thụ ở đó rồi. Nhưng trị giá của tôi đã tan biến vào thinh không vì tôi đã mất đi trinh tiết, và cũng chẳng có của hồi môn, chẳng có người đàn ông nào nữa có lý do nào nữa để lấy tôi làm vợ chính thức.

Các người đã buôn bán tôi để hy vọng kiếm lời thêm sau này - Tôi cao giọng tiếp tục nói. - Các người mắc nợ tôi vì chuyện đó đấy.

Chúng tao chẳng nợ mày cái gì. - Bác gái Gordiyeh quát lại. - Chúng tao có thể đuổi cổ mày ngay ngày mai, và không ai lại nghĩ rằng chúng tao đã làm sai.

Gostaham trông có vẻ như bác mong muốn đổ mình vào bất cứ chỗ nào đó nhưng đừng ở trong căn buồng này, bác không thốt lên nổi một lời.

Tôi nhìn chòng chọc vào bác gái Gordiyeh không nói thêm một lời nào nữa. Cuối cùng không gian im lặng quá sức chịu đựng đối với Gostaham.

Cháu Azizam ơi, chúng ta không thể để cho Fereydoon nổi đóa được. - Bác nhẹ nhàng nói.

Tôi nhìn chăm chăm vào bác một lát, tim tôi ngập tràn lòng biết ơn tất cả những gì bác đã dạy dỗ cho tôi.

Cháu kính trọng bác. - Tôi nói, tôi gọi “người” bằng “bác” từ lòng biết ơn và tôn trọng. - Bác là người tía, là ngôi sao sáng nhất trong mắt cháu. Liệu bác cứ để cháu tiếp tục làm đau khổ những người khác chỉ vì tiền không?

Gostaham nhìn vợ mình vẻ thiếu ngủ.

Đây quả thực là chuyện phụ nữ với nhau rồi. - Bác lẩm bẩm.

Ừ đúng vậy. - Bác gái Gordiyeh nói, vận hướng câu chuyện khỏi phía bác.

Chúng ta sẽ chờ xem một lá thư của Fereydoon, và rồi chúng ta sẽ ký gia hạn. Không còn gì để nói nữa. Còn bây giờ, mày có thể về làm việc đi.

Bác gái ấn tay vào thái dương, như bác gái vẫn thường làm khi bị đau đầu. Lúc chúng tôi bỏ đi, bác gái nói với Gostaham.

Anh kỳ vọng cái gì ở cái đứa đã cào toạc thảm dệt ra khỏi khung dệt cơ chứ?

Trên đường đi tới nhà bếp, tôi lẩm bà lẩm bẩm đến câu chửi thề bậy bạ nhất mà tôi học được “Nguyên cho thằng cha mày bị chết rán giòn nơi âm ti địa ngục”.

Chúng tôi bắt đầu giúp chị Cook thái rau, nhưng sau một lát, bầm tôi nói là bầm cảm thấy mệt.

Thôi bầm đi nằm nghỉ đi. - Tôi đáp. - Để con làm nốt việc cho.

Tôi bầm chỗ hành tây quá mạnh làm các mẫu hành bắn lên tứ tung vương vãi khắp sàn, và thế là bị chị Cook mắng tôi lãng phí thức ăn.

*

* *

Đến cuối buổi chiều tôi đưa ra một kế hoạch liều lĩnh. Tôi đưa một đồng tiền cho Taghee, thì thầm với nó rằng tôi cần cậu ấy tìm hiểu để biết khi nào cái anh chàng người Hà Lan muốn cắt tóc hoặc anh ta tắm ở đâu (bất kể là thường xuyên hay không) để mà tôi có thể biết tìm anh ấy ở đâu.

Anh ấy đến chợ vào các buổi chiều thứ tư để xem thảm. - Tôi nói với cậu bé, nhét đồng tiền vào ống tay áo của nó và nhìn nó vẻ thanh tao.

Gượm đã! - Tôi nói, cố lấy đồng tiền lại, nhưng thằng nhóc Taghee chuội mình chui vào chiếc áo choàng chạy đi. Thằng nhãi này thật là ranh mãnh.

Vì hôm đó là ngày thứ tư, tôi đi ra chợ, giả bộ tôi có một việc vặt cần làm, và tôi đi từ sạp hàng này đến sạp hàng khác, vẻ vờ vĩnh quan tâm tới các tấm thảm suốt cả buổi chiều. Trong khi chiêm ngưỡng một tấm thảm màu chàm, tôi phát hiện ra người đàn ông Hà Lan đi ngang qua lối ngõ nhỏ và đang trò chuyện với một nhà buôn trẻ tuổi có một bộ râu xén tỉa gọn gàng. Tôi theo dõi cho tới khi anh ta bỏ đi và rồi lao ra từ một ngõ nhỏ sang ngõ tiếp sau cho tới lúc tôi đến đầu đường chỗ anh ta đi xuống và có thể gặp được anh cứ như thể là chuyện tình cờ.

Tôi nâng mạng che mặt sao cho người ta có thể thấy mặt tôi và đi xuống ngõ nhỏ. Người đàn ông Hà Lan đang ngắm nhìn những tấm thảm treo ở chỗ bày ở một cửa hàng thì ông ta trông thấy tôi.

Xin chào anh. - Tôi nói, lấy hết can đảm chào ông bằng “anh”. - Hôm nay anh đi mua thảm đấy à?

Đúng vậy tôi đang đi mua thảm. - Người đàn ông Hà Lan nói, tỏ vẻ ngạc nhiên vì bị hỏi trước. Tôi nói với anh ấy về gia đình mình và về tấm thảm len tôi đã dệt.

A ra thế! - Anh thốt lên. - Tôi chưa bao giờ thấy một tấm thảm khác lại đẹp như thảm của cô, mà tôi coi là đẹp nhất so với tất cả tấm khác.

Tôi mỉm cười, cách đưa đẩy của anh bằng lời nói lịch lãm kiểu ngoại quốc, nhưng tôi thấy thú vị. Anh có vẻ tò mò muốn nhìn sát hơn. Đôi mắt xanh lơ trông trong vắt như mắt mèo, và nhất cử nhất động của anh thì thật là lung linh.

Tôi luôn luôn đi tìm mua thảm đẹp để mang về bán lại ở Hà Lan. - Anh nói.

Vậy thì có lẽ anh muốn ngó xem một tấm thảm mà em vừa mới dệt xong.

Tất nhiên rồi, đó quả là một điều hân hạnh.

Em xin phép mời anh đến và xem thảm bây giờ được không?

Tôi sẽ rất biết ơn nếu như cô mang đến cho tôi xem. - Anh đáp lời. - Vợ tôi sắp sửa đến đây, và tôi muốn cho cô ấy cùng xem.

Em rất hân hạnh. - Tôi nói.

Nếu được phép cô, tôi sẽ cử một cậu bé đến nhà cô và cậu này sẽ chờ thăm đến nơi tôi ở.

Xin anh cử cậu bé đến hỏi chỗ em, và đừng hỏi ai khác nữa. - Tôi nói.

Người đàn ông Hà Lan nhìn dò xét tôi một lát.

Thế người nhà của cô không thể giúp cậu ấy được à?

Tôi lưỡng lự.

Tôi muốn làm người nhà tôi ngạc nhiên. - Tôi đáp.

Có vẻ thích thú trong ánh mắt của anh.

Ô ý tưởng hay nhỉ. - Anh nói. - Thế tôi cử cậu bé đến chỗ cô ngay ngày hôm nay nhé?

Tôi ngạc nhiên vì sự vội vã của anh này, nhưng tôi nghĩ tốt nhất là cứ xốc tới.

Em luôn sẵn sàng phục vụ.

Người đàn ông Hà Lan cúi chào rồi bỏ đi. Ông ta trả giá cao nhất mà tôi đã từng nghe thấy. Nếu ông ấy thích tấm thảm của tôi, tôi sẽ kiếm được kha khá đấy.

Khi tôi về đến nhà, cậu bé người nhà của anh Hà Lan đã đợi sẵn tôi. Hy vọng bán được hàng nhanh tôi giao luôn tấm thảm cho cậu ta, lại còn thưởng cậu ta ít tiền để đảm bảo chắc chắn là cậu bé sẽ giúp tôi nếu tôi cần cậu.

*

* *

Tin tưởng rằng tôi sẽ có một ví đầy tiền từ người đàn ông Hà Lan, tôi tiếp tục kế hoạch của mình. Che đậy mình để không nét gì trên khuôn mặt tôi bị người ta nhìn thấy, tôi đi đến khu Hình hài Thế giới để tìm một người để lại viết chứng thư. Tôi tìm được một ông để lại gần Thánh đường Thứ Sáu, và tôi hướng dẫn cho ông viết một lá thư gửi cho Fereydoon trên một loại giấy chất lượng tốt nhất và yêu cầu viết cẩn thận nhất. Lá thư phải giải thích rằng ông đang viết thư thay mặt cho Gostaham, mà hiện nay anh đang làm việc cho anh ấy và để nói bằng lời lẽ tốt đẹp nhất mà ông ấy biết rằng gia đình xin cảm ơn Fereydoon về lời đề nghị gia hạn khế ước, nhưng vì rằng tôi đã từ chối theo ý nguyện riêng của mình mà rằng đây không phải là quyết định của gia đình mà chỉ là quyết định của riêng cá nhân tôi.

Gia đình của cô hiện nay ở đâu? - Tía để lại hỏi tôi, ông có một bộ râu thưa thưa và một cái mụn cóc ở gần mũi.

Ở nhà.

Lạ nhỉ sao họ lại để cô đi một mình thế này. - Ông nói đặc biệt là phải làm một việc liên quan đến tình cảm trái tim.

Mọi người trong gia đình hôm nay không khỏe.

Tất cả mọi người à?

Khi tôi không trả lời, ông tía đồ vẩy tôi về phía mình nói thì thào:

Tôi sẽ viết cho cô, nhưng giá của nó gấp ba lần giá bình thường đấy nhé.

Tôi có thể làm gì được đây? Ông ta kiếm sống ngon lành bằng việc xác định được mức độ tuyệt vọng của khách hàng.

Tôi sẽ thanh toán sòng phẳng. - Tôi nói.

Và nếu như cô tiết lộ tôi là người để lại của cô, tôi sẽ thề dưới kinh Koran thiêng liêng là một người khác đã viết.

Lão để lại viết lá thư và đọc thì thà thì thào để sao cho chỉ một mình tôi có thể nghe được. Giọng lá thư nghe không mượt mà như những thư mà Fereydoon và Gostaham đã viết, mặc dù lời lẽ hoa bướm. Tôi phân vân với lá thư này, bởi vì tôi không thể nói được lên sự khác biệt về lá thư này. Nhưng mà tôi đang vội và tôi nghĩ rằng như thế cũng được.

Tôi cầm lá thư về nhà, và chờ đợi cho đến lúc Gostaham ra khỏi nhà và rồi tôi vào phòng làm việc của ông gỡ con dấu từ chỗ ông giấu nó. Tôi biết ông thường cầu thả về chuyện cất con dấu vào ngăn kéo khóa cho chặt, chẳng bao giờ mừng tượng chuyện có người trong nhà lại dám xất xược với ông. Tôi miết một ít sáp đỏ vào mặt sau lá thư và nhanh nhẹn ấn con dấu vào đó. Bây giờ thì chẳng có thể nghi ngờ rằng lá thư này đến từ nhà Gostaham.

Khi tôi làm xong việc, tôi cảm thấy lòng trong sạch lần đầu tiên sau nhiều tháng qua. Bất kể hình phạt có nặng nề đến đâu, tôi sẽ không còn phải chịu đựng cái khế ước nguyên rửa ấy nữa. Tôi biết rằng Gordiyeh và Gostaham sẽ rất cáu giận và rằng tôi sẽ bị trừng phạt, nhưng tôi nghĩ rằng rồi họ cũng sẽ tha thứ cho tôi như họ đã từng tha thứ trước đó.

Tôi đã làm xong cái việc khó khăn nhất mà tôi phải làm vào buổi chiều. Ngồi một mình trong căn buồng nhỏ bé, tôi thảo một bức thư gửi Naheed. Nét chữ của tôi không được duyên dáng trông như nét chữ trẻ con, nhưng tôi muốn cô bạn nhận được một lá thư từ chính tay tôi, nói với nó chính xác những gì trong tâm khảm tôi. Nó đã dạy tôi viết chữ, và tôi muốn nó nhìn thấy tôi đã học được chữ của nó nhiều tới mức nào và tôi trân trọng những công sức hướng dẫn của nó, kiến thức và tình bạn với nó như thế nào. Tôi biết rằng Naheed sẽ hiểu được lòng chân thành của những tình cảm đằng sau những nét chữ viết tay vụng về này.

Naheed thân yêu, người bạn chí thiết của chị! Chị viết thư này xin em tha thứ. Chị đã yêu em hơn bất cứ người bạn nào khác, và chị đã làm em đau khổ. Đầu tiên, trước khi chị biết về việc đính hôn của em, kế ước hôn nhân của chị chỉ làm đau lòng chị, nhưng khi kế ước được gia hạn còn chị thì chẳng làm gì để chặn việc đó lại, chị đã phá vỡ lòng trung thành với em. Chị ước rằng chị có thể đưa ra một quyết định đúng bằng cách nói với em về chuyện kế ước trước cuộc hôn nhân của em. Chị hy vọng em sẽ tha thứ cho chị vì lỗi lầm trong xét đoán của mình. Chị sẽ mãi mãi yêu em; nhưng chị hiểu rằng em không còn có thể yêu chị được nữa. Và thế cho nên, chị đã quyết định giao lại cho em và Fereydoon sự bình yên. Chị đã từ chối đợt gia hạn thứ hai của ông ấy, và vì thế kế ước của chị và ông ấy đã xong. Chị chúc em có một cuộc sống vui vẻ, và hy vọng một ngày nào đó em sẽ nhớ đến chị bằng tất cả tình yêu mà chị cảm thấy trong lòng dành cho em.

Rồi sau đó tôi tước sợi chỉ bấy màu ra khỏi cổ tôi và buộc bấy nút từng nút một, mồm lẩm bẩm lời cầu nguyện may mắn sau mỗi lần nhả nút. Khi những sợi chỉ đã mượt, tôi gửi vào trong lá thư. Naheed sẽ hiểu chính xác ý nghĩa của những mối nút ấy là gì, nhưng nó cũng sẽ hiểu rằng tôi đã dứt bỏ một niềm đam mê và đã làm mọi điều tôi có thể làm để tháo gỡ mối tình của nó.

Tại sao một giống đàn bà trong cái nhà này của ta lại dám đẩy ta vào một tình huống sỉ nhục như thế cơ chứ!

Bác chộp lấy thắt lưng quần tôi và lôi kéo tôi về phía bác.

Mày không thể cáo lỗi chuyện này được. - Bác nói. Bác gi một tay vào thái dương tôi để kê và tay kia tát mạnh vào cằm tôi. Tôi ngã văng mình xuống đất.

Bầm tôi bằng mình ra phía trước tôi.

Đánh tôi trước đi đã này. - Bầm khóc âm lên. - Anh không được động vào con tôi nữa.

Em không cho là Fereydoon đã trả tiền cho anh. - Gordiyeh nói với chồng.

Trả tiền cho tôi á? - Gostaham bật lại. - Rất may là ông ấy đã không ra lệnh cho ai đó đầu độc chết tôi. Cách duy nhất tôi có thể được ông ấy tha thứ cho là bịa ra thêm nhiều chuyện nữa. Tôi đã bảo ông ấy là chúng ta đã tìm được một mối nhân duyên bền vững cho nó, và đó là lợi ích tốt nhất cho nó chấp nhận chuyện nhân duyên, trong khi nó vẫn còn trẻ, trừ phi ông ấy muốn có nó cho chuyện nhân duyên thực sự.

Thế ông ấy đã nói gì? - Bầm tôi hỏi, không thể nào giấu giếm được hy vọng trong giọng nói của bà. Tôi đặt tay lên má để đỡ cái đau đang giật giật ở hàm. Vị của máu chua tanh như là vị của sắt rỉ trên lưỡi tôi.

Ông ấy đã nói thế này: “Con bé quen rồi và tôi đã đáp ứng mọi chuyện”.

Rồi sau đó bác xoa xoa tay này vào tay kia như thế để lau đi bụi bẩn.

Cứ y như tôi đã dự tính. Đáng ra tôi đã có thể làm vui lòng Fereydoon thêm một thời gian lâu hơn, nhưng tới một ngày nào đó ông ấy sẽ tổng khứ tôi đi. Khuôn mặt của bác gái Gordiyeh dường như rúm ró thành những múi nút khi bác gái ngó xuống nhìn tôi.

Mày là cái con quỷ cái! - Bác gái nói. - Nếu không phải như thế thì tía mày đã không phải chết sớm như thế, thì cái con Naheed đã không phát hiện ra kế ước, thì những người bạn của bọn tao đã không hủy bỏ những hợp đồng đặt hàng như thế.

Không có cách nào khác để tổng khứ chuyện quỷ quái đó đi. Nó luôn luôn mang lại chuyện không may đến gia đình và làm suy yếu mọi thứ nó

chạm vào, ít nhất là trong con mắt của bác gái.

Naheed đã phát hiện ra chuyện đó từ Kobra. - Tôi cãi lại, máu rỉ ra từ mồm tôi. Bầm tôi xé toạc một mảnh vải từ khăn trùm đầu của bà, mái tóc bạc dài của bà xổ ra trên vai, bầm dùng tấm vải thấm vào chỗ máu mồm tôi. - Tất cả những gì cháu đã làm là chấp nhận một chuyện có thực.

Đáng ra mày nên nói dối. - Gordiyeh nói.

Cháu không thể chịu đựng được chuyện ấy thêm chút nào nữa! - Tôi khóc âm lên, mặc dù cái đau khi tôi mở môi nói cảm thấy dữ dội hơn. - Các người sẽ cảm thấy ra sao nào? nếu như cứ ba tháng một lần? Các người lại phải lo lắng xem chồng các người vẫn còn muốn các người nữa hay không? Hoặc nếu như người bạn thân nhất của các người? đe dọa tính mạng con cái các người?

Ấy mà thánh thần vẫn luôn bảo vệ an toàn cho những đứa con gái của ta đấy. - Gordiyeh đáp lại, tảng lờ những câu hỏi dồn dập của tôi.

Tôi nhặt lá thư mà Gostaham đã ném dưới chân tôi. Về chuyện này, tôi cảm thấy xấu hổ. Không ai đã dạy dỗ tôi nhiều hơn bác; và mặc dù bác không tỏ ra là người bảo trợ như một người cha, bác đã là một người thầy yêu quý học trò mình.

Không có gì có thể biện hộ cho thực tế là cháu đã lấy con dấu của bác mà không xin phép. - Tôi nói với bác. - Chuyện ấy chỉ vì rằng cháu đã không thấy được cách nào khác để thoát khỏi cái khế ước này.

Cháu đáng ra phải nói với bác cháu cảm thấy bất hạnh như thế nào chứ! - Gostaham quát to. - Bác có thể tuyên bố với Fereydoon quyết định của cháu kèm theo lời xin lỗi ông ta và cảm ơn tử tế lòng hào phóng của ông ấy. Không còn nghi ngờ gì nữa, ông ấy rất tức giận bởi vì ông ấy không mong đợi chuyện bị giải tán không hay ho gì, lại còn văn phong lời nói thấp hèn kém cỏi trong thư nữa chứ.

Tôi thở dài. Lại một lần nữa tôi đã mắc lỗi vì hành động quá hấp tấp, thế nhưng lần này tôi có những lý do đúng.

Nhưng bác Gordiyeh lại bảo với cháu rằng cháu phải nói lời đồng ý.

Nếu như cháu chấp nhận những kế hoạch của mình, bác đã nhận ra mỗi nguy hiểm và tìm ra được một cách thoát tốt hơn.

Tôi không tin được bác nữa, vì bác từ trước tới nay chưa bao giờ đi ngược lại ước vọng của vợ mình.

Cháu thực sự ân hận về lỗi của mình. - Tôi nói chẳng ra đâu vào đâu. - Cháu biết cháu luôn làm hỏng việc, không đúng cách đúng kiểu, bởi vì cháu không phải là người thành phố Isfahan này. Cháu xin chịu hai bác.

Gostaham xòe lòng bàn tay hướng lên trời và ngừng mặt lên nhìn cứ như thể là chuyện tha thứ từ trên trời đến với bác.

Chúng chưa đủ gây phiền toái à? - Gordiyeh nói. - Nhà ta đã mất một lô đơn đặt hàng mấy tấm thảm liền vì cái con ranh này. Những người này không còn xứng đáng được ở đây nữa.

Tôi lại cố gắng; tôi chẳng có gì để mất nữa.

Cháu xin phép hai bác được ở lại để hai bác bảo trợ. - Tôi nói với ông. - Cháu sẽ làm việc như một kẻ nô lệ dặt các tấm thảm của bác để sao cho hai bác không phải tốn kém khi cháu được ở đây. Cháu sẽ làm mọi việc hai bác sai mà không phàn nàn.

Lần trước nó cũng nói y như thế. - Bác gái Gordiyeh nói.

Gostaham im lặng. Rồi thì bác cũng nói:

Ừ, đúng vậy, quá là tồi, thực sự quá tồi.

Đó là tất cả những gì mà bác gái Gordiyeh cần trước khi đồng ý nói lên những lời mà bác gái đã mong mỏi được nói hàng tuần nay.

Các người bị xua đuổi khỏi nhà này. Ngày mai các người phải ra đi.

Gostaham co rúm người lại nhưng bác không nói chặn lời bác gái. Bác bỏ đi và Gordiyeh đi theo, để mặc tôi chảy máu ở đó. Bầm tôi nâng đầu tôi lên và dùng khăn lau lau vào má tôi, phần bên trong bị xước và thâm tím. Tôi cố nén đau.

Chẳng mấy chốc chúng tôi nghe tiếng bác gái Gordiyeh khóc lóc rên rỉ khắp nhà, phần thưởng của Gostaham là cứ để bác gái xử sự theo cách của bác gái.

Giọng điệu gì mà cầu nhà cầu nhàu bẩn thỉu. - Tôi làu bàu.

Bầm tôi không đáp lời.

Bầm ạ. - Tôi mấp máy môi, vì tôi vẫn khó mở miệng, nói không tròn tiếng. - Cong xing lỗi zề duyệt coong zã làm.

Khuôn mặt bầm tôi trở nên sắt đá. Bà đột ngột đứng dậy và đi vào trong bếp, để mặc tôi một mình.

Không phải lại là nó đấy chứ. - Tôi nghe chị Cook nói.

Tôi nằm trên mặt đất, mồm chảy máu và đầu nghĩ lung tung. Tôi từ từ đứng dậy và tự đi về giường, rên rỉ vì đau.

Shamsi, Zohreh, và bầm tôi đã đập xong những quả chà là dành cho bữa ăn. Mùi thơm của món cừu hầm với chà là tràn đầy trong không khí, và tôi nghe thấy tất cả những người hầu trong nhà đang cùng nhau ăn. Tôi vẫn nằm trên giường, thỉnh thoảng cựa mình tay giữ hàm để giảm cái đau. Bầm tôi không hỏi xem tôi thế nào khi bà bước vào phòng đi ngủ. Giữa đêm, tôi

tỉnh giấc đi tiểu và va mình vào Shamsi, mắt nó mở to khi nó nhìn tôi. Tôi đặt tay lên mặt và phát hiện ra rằng má tôi sưng to như quả táo.

*

* *

Sáng hôm sau, tôi không thể nào mở được miệng để ăn, còn môi dưới của tôi thì đơ ra. Aly-Asghar, người rất thông thạo về ngựa và cừu khám cầm cho tôi.

Tôi không tin rằng bị vỡ hàm. - Anh nói, nhưng để cẩn thận anh ấy buộc một tấm vải quanh cằm tôi và chằng nó vào đỉnh đầu, và hướng dẫn tôi là cứ giữ nguyên vị trí như thế cho đến khi nào hết đau.

Trong bao lâu? - Tôi hỏi nhỏ bật ra lời giữa hai hàm răng.

Ít nhất là một tuần. - Anh đáp. Một cái nhìn thông cảm trong ánh mắt anh ấy.

Cô đáng bị phạt lắm. - Anh nói. - Nhưng không phải bị phạt như kiểu thế này, tôi sẽ chằng bao giờ đánh thậm chí một con chó ghẻ như cái kiểu ông ấy đánh cô thế.

Và tất cả là chỉ vì chiều lòng con mụ vợ thôi. - Bầm tôi nói.

Lúc nào mà chằng thế. - Aly-Asghar nói, anh chàng đã là người hầu trong gia đình này nhiều năm rồi - chuyện đó sẽ không bao giờ thay đổi.

Chúng tôi gói ghém quần áo thành bó và chờ đợi Gordiyeh và Gostaham trong sân nhà.

Tấm thảm của con đâu rồi? - Bầm tôi hỏi, trông có vẻ lo lắng khi nhìn thấy gói đồ bé tí của tôi.

Con nghĩ rằng ông khách người Hà Lan sắp mua tấm thảm - Tôi đáp, mặc dù tôi vẫn chưa được tin tức gì từ phía ông ta. Tôi phân vân hoảng hốt vì sao cậu bé bên nhà ông ấy vẫn chưa quay trở lại để đặt giá mua.

Ngay lúc đó, Gordiyeh và Gostaham bước vào sân, mặc bộ quần thụng mới, bác gái mặc bộ màu hồng còn bác trai thì mặc bộ màu vàng đỏ. Chẳng ai hỏi điều gì về dải vải treo buộc quanh đầu tôi hay cái mặt sưng phồng của tôi cả. Bác gái Gordiyeh chìa đôi má cứng kẻo của bác gái ra để thay lời tạm biệt rồi cương quyết ngoảnh mặt đi. Tôi nghĩ rằng Al-Asghar chẳng hẳn có nói về vết thương của tôi, bởi vì anh cầm lấy tay tôi và dúi vào tay tôi một ví nhỏ đầy tiền lúc bác gái Gordiyeh không để ý.

Cám ơn hai bác về tất cả những gì đã làm cho chúng tôi. - Bầm tôi nói với cả hai người bọn họ. - Tôi xin lỗi về cung cách chúng tôi đã trở thành gánh nặng cho hai bác.

Lạy Thánh Ala luôn phù hộ chị. - Bác gái Gordiyeh đáp với chất giọng ngụ ý rằng số kiếp chúng tôi thế nào mà chẳng cần giúp đỡ.

Xin cũng lạy Thánh Ala phù hộ cho chị nữa. - Bầm tôi đáp lời. Bà trông đầy vẻ hy vọng nhìn hết người này đến người kia, cứ như thể là họ có thể mùi lòng, nhưng họ quay mặt đi và bước trở lại vào phòng khách. Tôi không nói điều gì hơn là lời tạm biệt, bởi vì mặt tôi vẫn còn đau vì cú đâm của Gostaham, và trái tim tôi thậm chí còn cảm thấy đau đớn hơn.

Aly-Asghar tiễn chúng tôi ra phố, và chúng tôi ngẩng nhìn những cánh cửa ở cổng căn nhà đang đóng lại đằng sau lưng. Nhìn từ phía ngoài, ngôi nhà của Gostaham giờ đây trông giống như một pháo đài. Chẳng nhìn thấy gì ở bên trong lọt ra thậm chí cả một ánh đèn. Những ngôi nhà khác ngoài phố trông cũng mờ mờ và vô hồn.

Chúng tôi đi tới đầu đường dẫn thẳng tới khu Tứ Vườn. Người ăn mày ở vị trí vẫn thường đứng gần cây si. Cái bát ăn xin của anh ta trống trơn, và

người này run rẩy trong gió lạnh, đầu ngón chân ngón tay trông tái xám vì lạnh. Nhìn thấy cảnh người ăn mày đó bầm tôi ngả người ra và bắt đầu giọng rền rử từ sâu trong tâm khảm.

Hồi bà chị tốt bụng, chuyện gì làm bà chị phiền lòng vậy? Tôi có thể giúp được gì chẳng? - Người ăn mày hỏi vầy vầy những ngón tay khẳng khiu. Để một người tiêu tụy như thế đề nghị giúp đỡ chỉ có thể làm cho bầm rền rĩ to hơn. Tôi cố dang tay ôm lấy bầm, nhưng bầm lảng tránh vòng tay của tôi.

Bầm ơi, chúng ta sẽ tìm cách. - Tôi nói những hàm răng bám vào nhau để bảo vệ hàm. Nhưng giọng tôi không thuyết phục, bởi vì tôi khó mà tin được chính mình.

Không được đâu con ơi. - Bầm nói. - Con không hiểu tí nào về những gì con đã làm. Chúng ta đang ở trên lề đường rồi con ạ, và mẹ con ta chết mất thôi.

- Nhưng mà bầm ơi ...

- Chúng ta nên quay trở lại buôn làng. - Bầm tôi nói. - Ít ra thì chúng ta còn có một mái nhà ở đó.

Tôi hình dung việc rời khỏi thành phố cũng y như cách mà chúng tôi đã đến, vượt qua chiếc cầu được xây cho quốc vương. Nhưng tôi biết tôi vừa mới đặt những bước chân đầu tiên lên cái cầu đó thì tôi sẽ quay trở lại nhìn lại vào thành phố, chỉ mà để nhìn thấy những mái nhà xếp nối nhau trong ánh trời buổi sáng. Và rồi tôi hình dung tiếp tục đi một vài bước nữa, chỉ để dừng lại ở cổng vòm trụ cầu để ôm trọn toàn cảnh thành phố vào vông mắt tôi. Tôi đã trở thành con chim sơn ca hát mãi trong bông hồng thành phố Isfahan, ca vang một bài tình ca vĩnh cửu, ca ngợi những vẻ đẹp của nó.

Con không muốn rời thành phố này. - Tôi nói.

Đừng có nói như thế với bầm nữa. - Bầm tôi đốp lại. Bầm bắt đầu bỏ đi và tôi cứ thế theo sau, trong lúc kẻ ăn mày tốt bụng kia cứ nài xin chúng tôi đừng vặc nhau nữa.

Những bước chân của bầm đưa chúng tôi tới khu Hình hài Thế giới, một luồng gió đặng cay xoáy một quầng bụi trong quảng trường. Người đàn ông đi ngang qua chỗ chúng tôi, xoa tay vào nhau và run rẩy. Những người bán hàng rong giống như một bầy muỗi vo ve bên tai chúng tôi mà không được trả lời. Một người bán dao cứ cố chèo néo “lưỡi dao sắc như lưỡi kiếm của Solomon đây ngay dưới mũi chúng tôi”.

Để chúng tôi yên, tôi không có tiền. - Cuối cùng tôi tru lên. Để nói được câu đó hàm của tôi đau lắm.

Thế là nói dối. - Anh chàng bán dao thô lỗ nói lúc bỏ đi.

Một cơn gió lạnh bốc bụi vào mặt chúng tôi. Bầm tôi dánh gió vào cổ họng và bắt đầu ho. Tôi gọi một cậu bé bán cà phê mang đến cho chúng tôi hai tách cà phê nóng hổi và trả cho cậu ta một đồng xu trong số những đồng xu quý giá của chúng tôi. Anh chàng bán dao trông thấy tiền của tôi từ phía bên kia quảng trường và thế là liền rọi ánh sáng mặt trời phản quang qua lưỡi dao của anh ta lấp lánh vào mắt tôi.

Tôi hít một hơi sâu để định văng ra một câu chửi, nhưng bầm tôi đã chặn tôi lại.

Con cầm họng lại một chút được không.

Bị bắt buộc, tôi nhắm nháp cà phê bằng đầu môi trề. Tôi không biết là chúng tôi sắp phải làm gì. Tôi biết là mình phải nghĩ đến việc gì đó trước khi bầm tôi tìm được một người đánh lạc đà để đưa chúng tôi trở về phun.

Con có ý kiến này nhé. - Tôi nói.

Khi tôi đứng dậy, bầm tôi theo sau, chúng tôi tìm đường đi trong đám những người bán rong cho đến lúc tôi phát hiện ra một nhóm phụ nữ đang trải những đồ rẻ tiền của họ gần lối cổng vào chợ. Một người đang chào bán đồ thổ cẩm, có lẽ là thứ đẹp nhất trong nhà của bà ấy. Một người khác đang bán những chiếc chăn do chính tay chị ấy dệt. Tôi tìm kiếm Malekeh và trông thấy nó đang ngồi xổm trên hai tấm thảm của nó. Khi nó trông thấy tôi, nó nhảy dựng đứng lên

kinh hãi.

Lạy Thánh phù hộ cho chị! - Nó nói. - Chuyện gì đã xảy ra với chị vậy?

Malekeh này. - Tôi thì thảo. - Em có thể giúp bọn chị được không?

Nó chững lại một lát, nhìn chăm chú vào khuôn mặt sưng vù tím tái của tôi.

Chị vừa mới làm chuyện gì vậy?

Tôi không lấy làm ngạc nhiên rằng nó lại trách chúng tôi, vì tôi biết cái vẻ mặt của mình trông như thế nào.

Bác gái Gordiyeh quả quyết rằng chúng tôi là gánh nặng cho gia đình.
- Tôi nói.

Malekeh nhúu mắt lại.

Chị đã gây chuyện không hay cho gia đình à?

Tất nhiên là không! - Bầm tôi cướp lời. - Con gái bác không bao giờ lại làm một việc như vậy.

Malekeh trông tin tưởng ngay, vì bầm tôi rõ ràng là một người góa bụa đáng tin trong bộ đồ tang màu đen.

Họ tự nhiên cúi tiết lên sau khi chị mắc lỗi trên một tấm thảm dệt. - Tôi nói, mà việc này thì cũng chỉ đúng một phần. Tôi không muốn kể cho nó về kế ước nhân duyên của tôi, vì e rằng nói như thế thì làm cho vị thế của tôi thấp hèn theo cách nhìn nhận của nó.

Malekeh ơi, em có biết ai cần tiếp nhận hai người phụ nữ nghèo này không? Chị có tiền để thanh toán.

Tôi lắc lắc túi đựng tiền xu nhỏ để trong bì của tôi kêu lóc xóc. Tôi biết rằng Malekeh cần tiền, còn chúng tôi thì cần được một mái nhà chở che.

Nó thở dài.

Chồng em thì vẫn còn đang yếu, còn bọn em thì chỉ có một một phòng mà đến bốn người ở rồi.

Chị van xin em đấy. - Tôi đáp. - Chị và bầm có thể chăm sóc chồng em lúc em đi làm ở ngoài.

Malekeh do dự, trông vẻ mặt cứ như thể là nó sắp sửa nói không đâu.

Bác còn biết cách pha thuốc. - Bầm tôi nói thêm. - Bác sẽ chữa trị cho chồng cháu.

Hy vọng làm cho khuôn mặt của Malekeh xin đẹp hơn một lát.

Bác có thể làm thuốc gì? - Nó hỏi.

Bác có thể chế thuốc thảo mộc lấy từ núi, chế khô để chữa bệnh phổi. - Bầm tôi nói ngay. Bầm trở tay vào bó cỏ bầm đang xấp ra.

Đây này là thứ thảo mộc mà bác đã hái lượm suốt mùa hè.

Malekeh thở dài.

Chị đã giúp em hồi em còn khó khăn. - Nó nói. - Em sẽ không để chị bị đói rét ngoài đường đâu.

Thánh Ala rủ lòng thương phù hộ cho em, Malekeh! - Tôi nói. Nó có mọi lý do để không tin câu chuyện của tôi, nhưng mà dấu sao nó đã chọn việc giúp đỡ chúng tôi.

Bầm tôi bảo tôi, cùng ngồi bên nó, cố gắng giúp đỡ nó bán đồ. Malekeh rao bán hàng với những người qua đường, mời chào họ ngó nhìn thăm của nó. Nhiều người đàn ông đã dừng lại để ngắm nhìn nó, bởi vì nó có những đôi môi đẹp như nụ hoa hồng và nụ cười trong như ngọc. Bầm tôi thì cố làm khách hàng sao nhãng bằng cách mô tả chi tiết những ưu điểm của các tấm thảm, nhưng giọng lưỡi của bầm đã mất đi vẻ đường mật. Tôi nghĩ lại cách thức mà bầm đã chèo kéo một nhà buôn lụa để mua cái thảm của tôi, mặc cả đi mặc cả lại cho đến khi bầm bán được giá. Giờ đây bầm trông mệt mỏi, và chẳng có ai dừng lại để hỏi han trao đổi giá cả lâu. Tôi ngồi trên những tấm thảm lúc bầm làm việc, hai tay ôm lấy cằm để bớt đau. Người duy nhất bán được thứ gì đó vào cái ngày đông lạnh đó là một người bán chăn, bởi vì đồ của chị ấy đẹp không chê vào đâu được.

Vào cuối buổi chiều, Malekeh vẫn chưa bán được thứ gì, và phần lớn những khách mua hàng đã về nhà. Nó cuộn những tấm thảm lại, nó và tôi mỗi người khoác một bó thảm trên lưng. Bầm tôi địu những bó đồ nhỏ của chúng tôi sau lưng và chúng tôi theo Malekeh đi ngang qua chợ, về phía quảng trường cũ và Thánh đường Thứ Sáu.

Bầm tôi đi lên phía trước bên cạnh Malekeh, người bầm đuồn đuồn ra. Bầm chẳng quay lại hay nhìn vào tôi hay hỏi tôi xem thế nào. Cái đau ở cằm tôi xuyên thấu cả vào thân, nhưng tôi cảm thấy đau khổ hơn vì thái độ hờ hững của bầm.

Lúc chúng tôi đến quảng trường cũ nơi mà tôi đã đi qua rất nhiều lần trên đường đến gặp Fereydoon, tôi bắt đầu nghĩ về ông ấy và về con phố

nhỏ có hàng cây hai bên nơi có căn nhà đầy cảm khoái của ông. Có thể ngay lúc này đây ông đang ở đó, chuẩn bị để gặp gỡ một người nhạc công khác hoặc một kẻ ước khác. Tôi cảm thấy một cảm giác nắm bắt mãnh liệt cứ như thể là tôi đang ôm lấy ông ở đó, một luồng máu nóng chạy suốt từ bụng lên má. Tôi phải gặm nhấm lại những cảm khoái đó và tôi có thể sẽ chẳng bao giờ được như thế nữa.

Chúng tôi cứ tiếp tục đi cho đến lúc gần như ra khỏi thành phố. Tôi không hề biết rằng ở rất gần với lâu đài cảm khoái của Fereydoon là một loạt những dãy phố nơi những người hầu cư ngụ. Malekeh tạt vào một ngõ nhỏ quanh co tối tăm ẩm ướt đầy bùn. Hàng đồng rác bẩn nằm trong ngõ, ruồi nhặng bay vù vù trên những đồng rác. Những bãi phân đổ lung tung, vì ở đây không có người thu gom phân. Những con chó hoang bẩn thỉu hít hà tìm kiếm thức ăn trên những đồng rác, chỉ chột mình bỏ chạy khi bị bọn trẻ con đầu tóc bù xù ném đá vào chúng.

Mặc dù bên ngoài vẫn còn ánh nắng, đường ngõ ở đây đã tối tăm hơn và lại càng tối tăm hơn nữa khi chúng tôi đi ngoằn ngoèo qua những ngõ nhỏ, và mùi không khí càng ẩm mốc hơn. Cuối cùng sau khi vòng đi vòng lại quá nhiều không thể đếm xuể, chúng tôi đến trước cổng nhà Malekeh thấy cánh cửa đã vỡ. Chúng tôi đi vào một cái sân nhỏ lát bằng gạch vỡ, một lũ trẻ con đang chơi đùa. Hai thằng con trai chạy xô đến Malekeh chìa những bàn tay bẩn ra.

Mẹ ơi hôm nay có gà không? Có thịt không?

Không có các con yêu ạ. - Malekeh nhẹ nhàng nói. - Hôm nay thì không.

Thất vọng, hai đứa lại nhập vào tụi bạn và lại tiếp tục những tiếng chí chóc.

Hai đứa đấy là con của em, cháu Salman và Shahvali. - Nó nói.

Malekeh đẩy cửa vào phòng mình.

Xin mời. - Nó nói. - Xin cứ tự nhiên khi em pha trà nhé.

Chúng tôi cởi bỏ giày để gần cửa ra vào và ngồi xuống. Ở đầu kia căn buồng là một bếp lò nhỏ để sưởi và nấu nướng, có một vài cái nồi cạnh đó. Có hai cái rổ ở trên sàn có lẽ là để đựng tài sản và quần áo của gia đình này. Trần nhà loang lổ mấy vết màu nâu chỗ mà nước mưa đã rò rỉ qua. Tôi cảm thấy ái ngại cho Malekeh vì phải sống trong căn phòng tồi tàn như vậy. Khi tôi thuê nó làm cho mình, tôi chưa bao giờ thấu hiểu rằng nó cần tiền tới mức nào.

Chồng của Malekeh, anh Davood, đang ngủ trên một đệm giường ở góc nhà thờ khò khà khò khè cứ như thể là có gì đó vướng mắc trong phổi. Malekeh sờ tay vào trán chồng để xem có bị sốt không và lấy khăn lau đi những giọt mồ hôi trên lông mày chồng mình.

Thật tội nghiệp. - Nó nói.

Chúng tôi cùng nhau uống chè loãng, nói chuyện phiếm. Tôi cẩn thận không làm đau môi mình vì viêm chén nứt. Một lúc lâu sau, Malekeh gọi con vào ăn tối mặc dù cô chỉ có bánh mì và pho mát để nuôi chúng. Bầm tôi và tôi từ chối không ăn, nói rằng chúng tôi không đói. Tôi thì cũng chẳng có thể tọng nổi một mẩu bánh mì vào mồm hay để nhai được.

Chị cần phải ăn súp. - Malekeh nói với tôi vẻ thông cảm.

Nếu được cô cho phép ngày mai bác sẽ nấu món súp cho tất cả mọi người. - Bầm tôi nói.

A, nhưng mà tiền nào?

Chúng tôi vẫn còn một ít tiền đây. - Tôi bật miệng nói. Cái đau ở hàm giật lên.

Lúc trời bắt đầu tối, chúng tôi trải chăn của gia đình lên sàn. Davood ngủ cạnh một bức tường, Malekeh nằm cạnh anh, và tụi trẻ con thì nằm ở giữa. Tiếp đó là bầm tôi, và cuối cùng là tôi. Khi tình cờ chạm vào nhau, bầm tôi dịch người ra và giữ khoảng cách với tôi.

Tất cả mọi người chúng tôi nằm thẳng cẳng trên đất như thế, thì cũng chỉ vừa đủ chỗ cho một người dậy đi tiểu vào ban đêm, đặt ở gần chỗ bếp lò cho kín đáo. Davood rên rầm ồ ồ suốt đêm. Hai đứa trẻ con chắc hẳn là vừa ngủ vừa mê, vì chốc chốc chúng hét toáng lên. Malekeh lúc ngủ cứ thở dài sườn sượt. Tôi biết mình đã rên rỉ, bởi vì tôi bừng tỉnh bởi cái âm thanh rên rỉ khủng khiếp đó và sức hiểu ra rằng đó là tiếng rên của chính mình.

Đó là một đêm trời mưa, và tôi bị tỉnh giấc vì một giọt nước lạnh dờ hơi rơi thẳng vào mặt từ vết nứt ở mái nhà. Lúc tôi lau giọt nước đi, tôi nghĩ đến căn buồng lớn của nhà bác Gostaham, có những tấm thảm màu ngọc đỏ, những lọ hoa to và hơi ấm thường trực ở đó. Tôi rùng mình và kéo chiếc chăn mỏng cuốn vào. Khi cuối cùng tôi tỉnh giấc cùng với bình minh, tôi cảm thấy mệt mỏi hơn là cái đêm trước đó.

*

* *

Buổi sáng, bầm tôi và tôi đề nghị ở ngoài nhà để chăm sóc chồng của Malekeh và hai đứa trẻ lúc cô bé đi bán thảm. Nhưng trước khi cô bé đi, để đảm bảo tính chân thực trước Thánh Ala và hàng xóm của mình, nó đề nghị chúng tôi làm khế ước với Salman và Shahvali. Hai đứa mới có năm tuổi và sáu tuổi, vậy nên những khế ước này không phải là khế ước hôn nhân thật, tất nhiên rồi. Chúng tôi đơn giản là tuyên bố chấp nhận hợp đồng, và bỗng dưng chúng tôi trở thành người trong gia đình và như thế không phải che giấu gì đối với Davood.

Bây giờ chị và bác là con dâu của gia đình rồi. - Malekeh mỉm cười nói. - Thậm chí cả bác nữa, bác Khanom.

Thật là kỳ cục khi nghĩ tới bây tôi lại là con dâu của một người phụ nữ chỉ bằng nửa tuổi mình, ấy vậy mà vẫn cần thiết đấy.

Sau khi Malekeh đi, bây tôi bảo bọn trẻ con dẫn bà đến chợ gần nhất để mua một túi xương cừu rẻ tiền. Bà đổ xương cừu vào một chiếc nồi đầy nước rồi đặt lên bếp lò và ninh xương với rau. Davood tỉnh dậy, nhìn quanh căn phòng vệ bối rồi, và anh hỏi xem chúng tôi là ai.

Là bạn bè ấy mà. - Bây tôi nói. - Đến đây để nấu súp chữa bệnh cho anh. Anh chàng cầu nhàu mấy tiếng rồi lại lặn úp mặt vào tường ngủ tiếp.

Tôi vẫn nằm trên thảm đệm giường hoa mắt chóng mặt. Tôi vẫn cảm thấy buồn ngủ, mơ mơ màng màng nên chỉ tỉnh lúc thấy đau ở cằm rồi lại ngủ rồi lại tỉnh lúc thấy đói bụng. Tôi đã ngủ không ngon giấc đêm qua, bởi vì nhà Malekeh quá ồn ào. Sáu gia đình khác sống trong những căn phòng ngay cạnh rìa cái sân chung, kể cả Katayoon, anh trai của nó là Amir, cùng bây của họ, vậy nên lúc nào cũng có người đi đi lại lại. Tôi cảm thấy khó chịu trong người vì tất cả các kiểu loại mùi vị: mùi phân người, mùi dầu nấu ôi ai, cái mùi khủng khiếp của tiết gà, mùi hắc của đậu luộc, và mùi hôi nồng nặc của những đôi giày để ngoài cửa, tất cả những mùi vị cuộc sống hàng ngày phát ra từ cách sống ở nơi chật chội chen chúc quá gần nhau này. Rồi lại còn những âm thanh triền miên: tiếng một bà mẹ quát tháo con mình chuyện học hành chênh mảng, tiếng một ông chồng chửi rửa vợ mình, hàng xóm tranh cãi về chuyện tiền bạc, chó sủa như điên chẳng đâu vào đâu, tiếng bánh xe rít lên trong ngõ nhỏ đầy bùn, tiếng thớt càn cạch lúc người ta băm thái rau, tiếng cầu nguyện lâu bầu, tiếng than vãn vì đau đớn và khốn khổ. Tôi nghe thấy hết được tất cả. Còn ngôi nhà kia của bác Gostaham quả là yên tĩnh như một pháo đài.

Một điều duy nhất níu kéo tôi khỏi thất vọng là tôi hiểu rằng ra người ta còn nợ tôi một tấm thảm đắt tiền. Khi tôi hồi phục tôi sẽ tìm kiếm người đàn ông Hà Lan để hoàn tất việc mua bán. Ngay khi tôi có tiền trong tay tôi muốn bắt đầu dệt một tấm thảm mới cùng với Katayoon và Malekeh. Ước mơ của tôi là có thể thuê được nhiều người khác sao cho chúng tôi sẽ có nhiều tấm thảm mắc vào khung dệt cùng lúc, y như xưởng dệt Hoàng Gia. Rồi lúc đó bầm tôi và tôi, có thể lắm chứ, kiếm được khối tiền để tự nuôi mình và sống thoải mái.

Phải mất hơn một tuần để cái cằm tôi hết đau để tôi đủ sức đi tìm người đàn ông Hà Lan. Tôi không muốn đến gặp ông ấy khi mặt tôi còn tím và sưng, vì như thế sẽ dễ cho ông ấy nghĩ rằng tôi cứ có tiền cho tấm thảm là được.

Khi tôi kể với bầm tôi về kế hoạch của mình đi tìm ông ấy, bầm chỉ nói có bốn chữ:

Bầm sẽ nấu nướng.

Bầm vẫn không nói chuyện nhiều với tôi. Cơn giận của bầm cắn đứt tôi, và tôi hy vọng rằng món tiền từ người đàn ông Hà Lan sẽ làm cho bầm nguôi giận.

Bầm lấy ra những đồng xu cuối cùng để mang ra chợ gần nhà Malekeh và mua một con gà. Ở giữa sân bầm cắt tiết gà ở chỗ cổ trong khi tất cả trẻ con của những nhà người khác ngăm nhìn xem vẻ ghen tị, sau đó bầm vặt lông gà và ninh gà trong nồi với đậu xanh tươi. Malekeh về nhà tối hôm đó ngửi thấy mùi gà hầm, một niềm hân hoan mà cô chắc từ lâu nay không có. Chúng tôi tất cả cùng nhau ăn tiệc, và thậm chí Davood cũng ngồi dậy và xơi vài miếng gà hầm, sau đó tuyên bố hùng hồn “đúng là món ngon thiên đường”.

Ngày hôm sau là ngày thứ Tư, đó là cái ngày người đàn ông Hà Lan hay ra chợ. Bầm tôi hâm lại món gà hầm và bánh mì cho tôi sau lúc sáng sớm, tôi ăn no trước khi mặc bộ đồ đẹp nhất của mình, chiếc quần chèn màu hồng của Naheed và dải dây thắt lưng màu tím sẫm, mặc dù tôi biết rằng chẳng ai được trông thấy.

Con sẽ sớm trở về mang về đây túi bạc, con hy vọng là thế. - Tôi nói.

Chúc gặp may. - Bầm tôi đáp giọng khô khan chẳng thèm nhìn vào tôi.

Tôi bỏ mạng che mặt ra để cho người đàn ông Hà Lan nhận ra tôi và đi xuyên vào chợ đến khu Hình hài Thế giới. Chỉ sau một thời gian ngắn sống cùng với gia đình Malekeh, tôi không còn cảm thấy là tôi thuộc về khu Chợ Lớn với những khung cảnh lâu đài quốc vương và Thánh đường của Ngài màu vàng chanh, nổi bật sáng rực trên bầu trời xanh lơ, bởi vì giờ đây tôi đang sống ở một nơi mà thậm chí việc giữ gìn vệ sinh cho sạch cũng đã là một cuộc vật lộn khó khăn.

Ở một ngõ nhỏ, tôi đi ngang qua người nhạc công trẻ tuổi đang kéo nhị. Anh chàng trông dơ bẩn hơn và tiêu tụy hơn trước kia. Tôi vội vã đi vụt qua, bởi vì tôi không có xu nào để cho anh. Có cơ man những kẻ ăn mày ăn xin ở khắp thành phố này! Tôi đã không để ý tí nào tới họ khi tôi lần đầu vào cái thành phố Isfahan này.

Khi tôi đến khu vực bán thảm của chợ, tôi giả vờ nhìn ngó hàng hóa trưng bày trong khi hy vọng nghe thấy giọng nói nước ngoài quen thuộc. Để lãng quên thời gian, tôi ngắm kỹ một tấm thảm dành cho người cầu nguyện trên đó có màu lụa ánh bạc lấp lánh giữa hai cột trắng nối nhau bằng một cổng vòm. Những nút dệt trông rất đẹp, dáng hình trông thanh thoát, làm tôi quên đi cái đau ở hàm.

Mặc dù tôi đã dành mấy tiếng đồng hồ trong các quầy hàng, tôi chẳng trông thấy hay nghe thấy tín hiệu gì của người đàn ông Hà Lan. Vẫn còn hy

vọng, tôi bắt đầu dò hỏi những người buôn xem họ có biết ông ấy không hay chỗ ông ấy ở. Có một người buôn một anh chàng bụng tròn rất khó nhìn rõ mặt bởi vì màn khói thuốc phiện dày đặc trong quầy anh ấy có nói:

Mấy ngày hôm nay tôi không nhìn thấy hẳn.

Hắn là vẻ mặt tôi trông tá hỏa vì anh chàng xéo mắt nhìn tôi và bảo với tôi rằng anh ấy sẽ cho tôi tiền nếu như tôi cần bất cứ điều gì. Tôi xả mạng che mặt lấp kín cả cằm và chạy vù ra khỏi cửa hàng của gã.

Ngày hôm đó thời tiết lạnh hơn. Tôi thối phù phù vào bàn tay để giữ ấm, có lúc thì ngồi xồm một lát gần một cửa hiệu. Một cậu bé bán cà phê rong đi ngang qua với một cái khay đầy tách cà phê bốc khói nóng hổi, hát ca ngợi món giải khát sẽ làm ấm máu người ta lên như thế nào. Tôi thèm thường nhìn vào tách cà phê nóng nhưng không còn xu nào nữa.

Nhớ lại rằng tôi đã trông thấy người đàn ông Hà Lan lúc nói chuyện với một nhà buôn trẻ tuổi lần đầu tôi gặp ông ấy, tôi chậm rãi bước đến quầy hàng của người đó. Anh chàng có mỗi một mình ngồi khoanh chân bằng tròn trên một tấm đệm với một chiếc bàn gỗ nhỏ đặt trên đùi lúc anh chàng đang đọc sổ cái ghi chép hàng mua bán.

Salam Alaycu. - Tôi chào.

Anh chàng chào lại và hỏi xem anh có thể giúp tôi việc gì.

Anh có quen biết người ngoại quốc có đôi mắt xanh không?

Gã người Hà Lan á. - Nhà buôn nó, đứng dậy về muốn giúp đỡ.

Tim tôi lặng đi một lát, vì bộ râu xén tĩa ngắn và thưa gợi nhớ cho tôi đến ông Fereydoon. Tôi đỏ bừng mặt và lảng tránh ánh mắt nhìn của mình.

Em đang đi tìm ông ấy về một vấn đề làm ăn gấp. - Tôi nói. - Liệu anh có thể cho em biết tìm ông ấy ở đâu không?

Chị không thể tìm thấy ông ta đâu. - Nhà buôn nói. - Ông ấy rời đi khỏi đây rồi.

Đi khỏi thành phố Isfahan à?

Đi khỏi Iran.

Tìm tôi đập thùm thụp gấp gấp tới nỗi tôi sợ rằng nó bật ra khỏi mồm, và tôi phải tự trấn tĩnh bằng cách tựa mình vào mặt quầy.

Chuyện gì xảy ra với cô vậy?

Nhà buôn hỏi, xưng hô với tôi rất trọng thị cứ như thể là tôi đã có gia đình.

Em ... em không khỏe. - Tôi nói, cố gắng tự nâng mình dậy. Sau tất cả những gì đã xảy ra với tôi và bầm tôi, tôi không thể chịu đựng được ý nghĩ rằng một niềm hy vọng còn lại của mình cho tương lai lại bị người ta đánh cắp.

Tôi xin chị ngồi xuống đây và nghỉ ngơi đi. - Anh chàng nói. Tôi ngồi sụp xuống đệm ngồi của anh chàng, cố gắng trấn tĩnh, lúc đó anh chàng thương gia gọi một cậu bé bán cà phê rong mua một tách. Tôi uống cà phê rất nhanh, lấy làm biết ơn vì lại cảm nhận được hơi ấm của dòng máu nóng quen thuộc cho mình.

Rõ ràng tôi đã quấy động tính tò mò của nhà buôn.

Cô làm ăn gì với người đàn ông Hà Lan ấy? - Anh ta hỏi tôi, nhưng vẫn đứng ở một khoảng cách xã giao.

Ông ấy cân nhắc chuyện mua một tấm thảm tôi làm. - Tôi nói. - Người hầu của ông ấy đã cầm thảm đi mấy tuần trước đây, còn tôi thì vẫn không được nghe tin tức gì từ phía anh ấy từ bấy tới nay.

Tôi không thể giấu giếm được cái đau tôi cảm thấy. Tôi nghĩ tới Naheed, và cách thức mà nó làm da mặt trông vẻ bình tĩnh. Tôi cũng làm như thế bằng cách cấu móng tay vào lòng bàn tay.

Xin lỗi thưa cô! - Nhà buôn nói. - Cô phải biết rằng những người ngoại quốc chỉ đến đây để làm giàu, và rất nhiều người trong số họ cư xử không bằng đồ cấu trệt.

Tôi nghĩ cái người đàn ông Hà Lan bạn bè với bác Gostaham mới thật hèn mọn làm sao.

Tôi còn nghe thấy người ta nói rằng hẳn thậm chí còn lấy không một tấm thảm từ một gia đình dệt thảm ở Isfahan. Mà để làm việc đó hẳn chỉ uồn ba tấc lưỡi. - Nhà buôn nói.

Trúng quả lớn thật. - Tôi chưa chát nói, nhớ lại cách thức mà bác gái Gordiyeh đã phản bội tôi.

Tôi nhìn quanh và nhận thấy rằng một số nhà buôn khác bắt đầu ngáo ngác ngó trông. Tôi đứng dậy để đi; tôi không thể cứ nán lại một mình trong một cửa hiệu của một người đàn ông mà không làm cho người ta dị nghị về đức hạnh của mình.

Nếu anh gặp ông ấy, nhờ anh nói với ông ấy rằng có một người phụ nữ đang tìm ông ấy nhé, có lẽ ông ấy đã quên.

Tất nhiên rồi. - Anh chàng nói. - Ý Thánh Ala, ông ấy sẽ quay trở lại và thanh toán cho cô tất cả những gì cô xứng đáng.

Liệu tôi được phép quay trở lại đây để hỏi thăm tin tức qua anh không?

Cứ coi cửa hiệu của tôi như của cô đi. - Anh chàng đáp.

Vẻ thông cảm trong ánh mắt của anh chàng nói với tôi rằng anh ta không tin rằng tôi sẽ gặp lại người đàn ông Hà Lan đó nữa. Tôi cảm ơn anh chàng vì lòng tốt bụng và bắt đầu chuyển đi bộ dài đằng đẳng về nhà. Lúc đó là gần tối, thời tiết trở nên lạnh buốt. Lúc tôi đi cà nhắc cà nhơ qua quảng trường cũ, những bông tuyết đầu tiên trong năm bắt đầu rơi. Đến lúc tôi về được đến nhà Malekeh, tuyết đã dính chặt vào mạng che mặt. Hàm tôi rất đau vì lạnh, và tôi phải sưởi mặt phía trước bếp lò trước khi tôi có thể nói. Malekeh và hai đứa con trai của cô túm tụm quanh tôi, và thậm chí bầm tôi trông đầy vẻ hy vọng rằng tôi mang về nhà tin tốt lành.

Khi tôi bảo với họ đừng hy vọng gì, Davood bật ho rũ rượi cứ như thể cơn ho không bao giờ chấm dứt. Malekeh trông uể oải, cứ như thể là xương cốt không còn đủ sức đỡ cơ thể cô nữa. Khuôn mặt của bầm tôi dường như là nhăn nhúm sâu hơn cùng nỗi lo lắng.

Malekeh nhìn tôi bối rối.

Chị để thằng bé cầm tấm thảm đi mà không giữ gì bảo đảm à? - Cô hỏi.

Ông ấy làm ăn với Gostaham mà. - Tôi nói. - Chị nghĩ rằng như thế là bảo đảm cho chị rồi.

Bầm và Malekeh liếc nhìn nhau.

Bản thiết kế của chị thật là đẹp. - Malekeh nói cho vui. - Quả là chị đã có trình độ khi chị pha màu thảm. Nhiều khi rất dễ quên rằng chị vẫn còn rất trẻ.

Bầm tôi thở dài.

Trẻ hơn cả tuổi tác. - Bầm nói xa xăm, buồn bã, và bầm sau đó im lặng.

Chúng tôi ngồi đó cùng nhau, uống chè nhạt phếch và ăn bánh mì nguội, vì đó là tất cả những gì chúng tôi có và ngồi lại lắng nghe tiếng tru tréo của bọn trẻ con đang chơi trong sân.

*

* *

Tôi muốn bắt đầu làm một tấm thảm mới, nhưng chúng tôi không có đủ tiền để mua len. Việc duy nhất chúng tôi có thể làm để kiếm ra tiền vốn là pha chế thuốc và bán thuốc. Sau khi nhận ra rằng rất nhiều cư dân ở cái huyện này bị ho và sổ mũi vì lạnh, bầm tôi quyết định chế thuốc để chữa bệnh phổi, sổ mũi và viêm họng.

Bác có thể cố thử xem. - Malekeh nói vẻ ngờ vực. - Nhưng đa số dân ở đây quá nghèo không mua nổi những thứ xa xỉ như vậy đâu.

Tôi hỏi xem liệu tôi có thể giúp bầm được việc gì.

Bầm tin rằng con được người ta giúp nhiều quá đủ rồi. - Bầm tôi nói giọng sắc lạnh.

Tôi ngồi im lặng trong khi bầm tôi nhóm lửa trong lò và đổ rễ cây lá thuốc mà bà đã hái lượm hồi mùa hè để nấu. Căn buồng nhỏ ngập tràn mùi thuốc đắng, và không khí trong phòng mù mịt hơi nước. Tôi chảy cả nước mắt vì khói tới nỗi tôi cứ phải đi ra đi vào ngoài sân. Chỉ có chồng Malekeh dường như là khá hơn: hơi nước của thuốc đã giảm viêm họng cho anh và làm cho anh thở dễ dàng hơn.

Vào buổi chiều, bầm tôi bảo tôi đi ra chợ mua mấy cái ca làm bằng đất nung rẻ tiền, loại ca thô không có trang trí, nhưng có nắp. Tôi nhìn vào những đồng xu mỏng tang mà bầm đổ vào tay tôi trông quá ít ỏi mà chỉ có ai đó khổ hơn chúng tôi mới cầm. Nhưng tuy vậy, tôi vẫn cứ đi ra chợ, lúc này lúc nọ nâng gấu váy để không bị quét lê vào rác bẩn ướt trên đường. Chợ này là dành cho những cư dân nghèo khó nhất của thành phố, nơi họ bán những thứ như nồi, vại đất nung thô, giầy làm bằng giẻ rách, chặn bật lại và những khăn đội đầu cũ.

Người bán hàng đồ đất nung đầu tiên tôi gặp đã từ chối thẳng thừng những gì tôi chìa ra.

Tôi không phải là người làm từ thiện đâu cô ạ. - Ông ta nói.

Tôi tìm ra được một cửa hàng tiêu tụy nhất trong chợ, nhưng khi tôi chìa tiền ra cho người bán hàng, ông ta cũng cười vào tôi. Nghe thấy tiếng một đứa trẻ quấy khóc phía sau cửa hàng, tôi đề nghị biểu cho người bán hàng hai lọ thuốc giúp cho trẻ em hết quấy khóc và chữa trị ho. Lúc ông ta đồng ý, tôi biết rằng đó là một phần vì lòng tốt, bởi vì với cái vẻ ỉu xiu của tôi, trông tôi có vẻ như thiếu ăn. Tôi thoáng trông thấy hình bóng mình phản chiếu từ những cái chảo bằng thép người ta dựng để bán ở lối vào chợ.

Sau khi bầm tôi om thuốc xong, bà đổ thuốc vào những cái ca và đập lại. Tôi bê hai ca thuốc quay trở lại chỗ người bán đồ đất nung, ông ấy cảm ơn tôi vì đã quay lại ngay. Rồi sau đó chúng tôi nói với tất cả những gia đình quanh cái sân nhà đó rằng chúng tôi sẽ bán thuốc để đổi lấy tiền và thực phẩm. Nhưng Malekeh đã đúng. Không ai có những thứ đó. Nó không giống như ở khu hàng xóm nhà Gostaham, ở đó các gia đình tích trữ thuốc sẵn trong nhà. Ở đây ốm đau là một bi kịch đắt tiền, và chỉ khi nào bệnh tình trở nên trầm trọng thì người ta mới mời thầy thuốc và cử người đến hiệu thuốc để mua những gì mà thầy thuốc kê đơn mang về pha chế thuốc.

Sau khi rao bán thuốc cho những người hàng xóm thất bại, chúng tôi đặt ra kế hoạch rao bán thuốc ở nơi khác. Bởi vì những người mua thuốc đáng kính là đàn ông, chúng tôi bảo anh trai của Katayoon tên là Amir đi cùng chúng tôi để giúp bán hàng ở những khu khá giả hơn trong thành phố. Anh chàng này là một người cao cao, dễ hòa nhập, có tác phong thân thiện và một giọng nói sâu trầm cứ như thể là người đàn ông đã trưởng thành.

Ngày đầu tiên, chúng tôi xuất hành rất sớm vào buổi sáng và đi đến khu vực thịnh vượng gần Tứ Vườn, cách xa hẳn khu nhà của Gostaham để tránh chẳng may tình cờ gặp lại bác. Amir hăng hái nhập vai của mình:

Cầu chúc cho hơi thở của các vị bay nhẹ nhàng như gió! - Cậu hét to, hơi thở nóng ấm của cậu đông thành hơi trong không khí.

Thầy lang thảo mộc gia truyền dân gian đây quyền năng từ núi rừng phương Nam pha chế đây!

Lúc này lúc khác một người hầu từ một căn nhà lại bước ra để xem hàng chúng tôi. Nếu người đó là đàn ông, Amir sẽ chộp lấy một lọ thuốc và cố rao bán cho người đó. Nếu người đó là đàn bà, bầm tôi và tôi sẽ đi ra. Đến cuối chiều, chúng tôi đã bán được hai can thuốc nước, đủ để mua bánh mì và món cật nướng cho ba người.

Hay là chúng ta thử bán hàng gần thánh đường có cái biển đồng đi?

Tôi hỏi bầm tôi. Bầm không trả lời. Tôi thở dài và đi theo bầm về nhà.

Trong liền vài tuần tiếp đó, chúng tôi bán rong thuốc của mình, nhưng vào ngày thứ sáu thì bán ở những khu vực giàu có hơn của thành phố. Thời tiết trở nên se lạnh hơn và nhiều người bị ốm hơn. Chúng tôi không kiếm được nhiều tiền, nhưng cũng đủ tiền để ăn và bổ sung một khoản thực phẩm nho nhỏ vào bàn ăn của nhà Katayoon.

Một hôm, bẩm tôi tỉnh dậy mắt đầy rỉ và miệng thở khò khè. Tôi bảo với bẩm là tôi sẽ đi bán hàng một mình cùng với Amir, nhưng bẩm nói rằng như thế không hợp. Mặc dù tôi van nài bẩm ở nhà và nghỉ ngơi, bẩm vẫn cố gắng gượng đứng dậy, và ngày hôm đó chúng tôi đi bán dạo mấy vòng trong khu vực của những người theo đạo Thiên chúa phía bên kia Cầu vòm Tam Thập Tam.

Hôm ấy trời lạnh rét căm căm. Một luồng gió lạnh băng giá thổi trên sông Vĩnh Hằng, và những đỉnh của ngọn núi Zagros trắng muốt phủ kín tuyết. Dòng sông trông như thể đã đóng băng. Lúc chúng tôi đi qua cầu, một cơn cuồng phong lạnh buốt trùn kín lấy chúng tôi. Bẩm tôi và tôi ôm lấy nhau để khỏi bị gió thổi bay đi.

Ái chà chà! - Bẩm thốt lên, giọng bẩm nghe tắc nghẹn trong đờm. Chúng tôi tiếp tục đi qua cầu, ngang qua một nhà thờ lớn, và bắt đầu đi xuống một dãy phố trông có vẻ thịnh vượng.

Cho dù trời lạnh, Amir cũng không mất đi lòng nhiệt tình phấn chấn và sức gào rao bán hàng của mình. Cậu rao to nhấn mạnh ưu điểm của thuốc thảo mộc, âm giọng cậu sâu ấm như một lời mời. Đặc biệt là những người phụ nữ thường chú ý ngay đến tiếng rao của cậu. Một cô hầu trẻ tuổi rất xinh ló ra từ một căn nhà và mở cổng chạy ra xem thuốc của chúng tôi. Khi bẩm tôi và tôi chạy ra đón cô bé, cô bé rõ ràng trông thất vọng khi Amir không đến tiếp khách hàng.

Hít thở nhẹ nhàng hơn nhé, và luôn luôn khỏe mạnh! - Bẩm tôi nói.

Bao nhiêu tiền?

Bẩm tôi bỗng dựng bật ra một cơn ho dữ dội tới nỗi nước mắt chảy giàn giụa, và rồi bà nấc lên hắt xì hơi rồi mới hồi sức được. Cô hầu gái nhà đó lùi lại và đóng sầm cánh cổng trước mặt chúng tôi.

Bầm tôi ngồi tựa mình vào căn nhà lớn đó và lau mắt, hứa rằng bầm sẽ sớm hồi phục, nhưng chúng tôi chẳng còn lòng dạ nào để tiếp tục ngày bán hàng ấy nữa. Chúng tôi lếch thếch trở về ngôi nhà tối tăm lạnh lẽo. Bầm tôi cuốn mình vào một cái chăn, người run run, và ngủ ngà ngủ gật cho mãi đến sáng hôm sau. Tôi để một cái nôi phía ngoài cửa ra dấu hiệu rằng trong nhà có người ốm để hàng xóm nào có thể giúp thì bỏ một củ hành, một củ cà rốt hay một quả bí vào đó. Tôi dự định nấu súp loãng từ bất cứ những thứ gì chúng tôi được người ta cho. Nhưng lúc bầm tôi tỉnh dậy, bà từ chối không ăn vì lúc đó người bà lên cơn sốt nóng rùng rục.

*

* *

Liên mấy ngày tiếp sau đó, tôi chẳng làm gì mà chỉ chăm sóc gia đình. Tôi đi gánh nước từ chiếc giếng gần đó và mời nước cho bầm tôi và anh Davood. Tôi đắp khăn lạnh lên trán bầm tôi. Tôi buộc dây vào một quả trứng mà Katayoon mua về ở chợ treo quả trứng lung lẳng dưới trần theo cách chữa dân gian với niềm tin rằng một cuộc sống mới có sức mạnh chữa được bệnh. Khi hai thằng bé Salman và Shahvali đói, tôi nhào bột vào nước làm bánh mì cho chúng. Tôi làm mọi việc mà Malekeh ngại làm, từ việc giặt rũ quần áo cho mấy đứa trẻ đến việc quét dọn nhà cửa.

Khi cơn sốt của bầm tôi đến, thường là vào những buổi chiều, cơn đau hầu như rất dữ dội đối với bà. Bà kéo chăn che mắt để tránh ánh sáng. Bà co quắp người trên đệm giường và run rẩy, mặc dù mồ hôi lại vã ra thành giọt trên trán. Rồi thì, sau khi cơn sốt qua đi, bà nằm bất động trên thảm giường, mặt nhợt nhạt.

Tôi trao những ca thuốc chữa bệnh phổi cuối cùng cho Amir, để bán đi và mang tiền về. Bầm tôi trước đó dự định dùng tiền này để mua rễ cây khô và lá thuốc để chế mẻ thuốc tiếp sau, bởi vì bà không thể hái lượm cây tươi

trong mùa đông. Nhưng tôi đã không thể dành dụm được một xu nào, còn Malekeh vẫn chưa bán nổi lấy một tấm thảm.

Tôi tiêu từng đồng xu một hết sức chậm chạp, chỉ mua những thứ thiết yếu nhất như bột để làm bánh, rau để nấu súp. Thực phẩm thì không để lâu được. Khi tiền đã hết, tất cả chúng tôi phải chịu đựng ngày nhịn ăn đầu tiên với đôi lời phàn nàn. Nhưng đến ngày thứ hai, thằng bé Salman bám theo tôi lúc tôi đang làm việc vặt trong nhà, cứ đòi tôi cho ăn.

Em cháu muốn bánh mì! - Nó nói, tay chỉ vào thằng em Shahvali đang trông rất mệt mỏi ngồi lặng yên bên bếp lò, đôi mắt buồn thiu.

Cô thà cho các cháu cả đời cô, nhưng cô không còn bánh mì, - Tôi nói, hối tiếc cho nó, thậm chí còn hơn mức than vãn cho chính cái dạ dày rỗng tuếch của tôi.

Cháu dẫn Shahvali đến nhà bác Katayoon mà xin một mẫu bánh mì để ăn.

Sau khi hai đứa bỏ đi, tôi rầu rĩ nhìn quanh căn phòng tối tăm. Bầm tôi và anh Davood đang nằm trên những đệm giường trông đã bẩn. Có đất cát gần cửa ra vào chỗ chúng tôi để giày dép, và căn phòng có mùi hôi của nhiều người chưa tắm. Bản thân tôi cũng không có thời gian để tắm rửa. Tôi không thể nào tin được rằng tôi đã từng được người ta tán dương ở nhà tắm công cộng, được tắm rửa sạch sẽ và kì cọ làm mượt da trơn tru như một quả táo, lại còn được mặc đồ lụa, rồi được đưa đến một hầu hạ cho một người đàn ông, kẻ thay ngựa cưỡi như thay quần áo.

Bầm tôi mở mắt ra nhìn một lát và gọi tên tôi. Tôi chạy đến bên bà và vuốt những lọn tóc vương trên mặt bà.

Có còn ít súp nào không? - Bà hỏi với một giọng nói hỗn hển.

Tôi cảm thấy một nỗi thất vọng mênh mang như bầu trời, bởi vì tôi chẳng có gì để đưa cho bà cả. Tôi lặng im một lát, và rồi tôi nói:

Con sẽ nấu một ít cho bầm. Chút gì đó nóng và dễ chịu.

Ông thánh Ala. - Bà nói, rồi nhắm mắt lại.

Tôi không thể ngồi im đó được, biết rằng bà rất đói; tôi phải làm gì đó để giúp bà. Cuốn mình gọn vào khăn trùm đầu và mạng che mặt, tôi đi ra chỗ người bán hàng ở khu Chợ Lớn.

Nhà buôn trẻ tuổi ấy vẫn đang ở vị trí mọi khi của anh. Cố nín thở, hy vọng của tôi dâng đầy, tôi hỏi anh xem anh có nhìn thấy ông người Hà Lan hay không. Anh nhà buôn búng lưỡi vào răng, ánh mắt đầy thương cảm. Thất vọng, tôi cảm ơn anh rồi ra đi.

Đôi mắt xanh lơ của người đàn ông Hà Lan ấy trông đầy vẻ ngây thơ không lừa đảo. Làm sao ông ấy lại có thể làm một việc như vậy? Tôi đã tin rằng ông ấy lại không tuân thủ theo những quy tắc danh dự. Tôi đã không xét tới điều đó, là một người ngoại quốc, người đàn ông Hà Lan đó có thể bỏ ra đi bất cứ khi nào thích hợp với tâm can lạnh lùng con buôn của mình.

Trò lừa đảo của ông ta sẽ bị Thánh Ala phán xử, nhưng ý nghĩ đó không làm tôi hết buồn khổ. Tôi có thể làm gì đây? Tôi có thể giúp gì được cho bầm tôi đây? Tôi nghĩ tới người nhạc công trẻ tuổi và kẻ ăn mày cụt chân. Nếu như họ có thể kiếm sống được như thế trên phố, tôi phải gắng sức làm y như họ. Tim tôi đập dồn, tôi đi xuyên qua chợ đến lúc tới được Lăng của Jafar, tại đó có nhiều đám đông đến để cúng vái nhà học giả tôn giáo người đã chết trước đó một thế kỷ. Đây giống như là một nơi tôn kính đối với một người phụ nữ cần cầu xin lòng từ thiện. Tôi đứng ở bên ngoài và nhìn theo một người ăn mày già, mù lòa đang cầm một cái bát ăn xin loáng ánh bạc. Sau khi lắng nghe ông già ăn xin nói lời cầu từ thiện của

mình tôi gỡ túi xách ra rồi cũng đặt nó lên nền đất để xin tiền, và tôi bắt đầu nhắc lại những lời của những người ăn xin khác mà tôi nhớ được.

Cầu chúc cho các ngài sức khỏe vĩnh hằng!

Tôi thì thảo nói với một nhóm phụ nữ đang rời khỏi Lăng:

Cầu chúc cho con cái các chị không bao giờ thiếu đói. Kính xin Aly, Hoàng tử, chăm sóc cho các chị được khỏe mạnh và an toàn!

Ông già ăn mày mù hướng mặt về phía tôi.

Ai ở đó đấy hả? - Ông già sửa lên.

Chỉ có một người đàn bà thôi. - Tôi nói.

Chuyện gì làm cô khổ đau?

Bầm cháu bị ốm, và cháu không có tiền để mua cái ăn cho bầm.

Thế còn bố đâu, anh em đâu, chú bác đâu, chồng nữa?

Tôi chẳng có ai khác cả.

Đúng là phải vận hạn rồi. - Ông già càu nhàu nói. - Nhưng mà ta không chung góc đứng này với người đâu.

Cháu van xin ông đấy. - Tôi đáp, khó mà tin được rằng giờ đây tôi lại phải đi van xin một kẻ ăn mày. - Bầm cháu sẽ chết mất đói mất thôi.

Nếu đúng là như vậy thì người có thể đến đây. - Ông già đáp - nhưng mà phải nói to tiếng lên! Người ta sẽ chẳng bao giờ nghe thấy giọng của người đâu nếu người cứ lẩm bà lẩm bẩm như thế.

Xin cảm ơn người già! - Tôi nói, sử dụng những từ ngữ tôn trọng người già khôn ngoan.

Khi tôi trông thấy một thanh niên ăn mặc bánh chọe, đội khăn cuốn đầu màu trắng sạch sẽ đang bước ra từ khu Lăng. Tôi hắng giọng và bắt đầu cất lời cầu xin từ thiện bằng một thứ giọng mà tôi hy vọng là buồn bã rõ ràng. Anh ta bước qua mà không thả một đồng xu nào. Ngay sau đó một lát, một phụ nữ trẻ đi ngang qua và hỏi thăm tôi về số phận của mình. Tôi kể với chị ta về chuyện ốm đau của bầm mình và về chuyện tôi đang bị đói.

Chị đã cưới chưa? - Chị ta hỏi.

Chưa.

Chắc hẳn chị đã lỡ làm gì đó đáng hổ thẹn. - Chị ta kết luận - Vì sao lại cô đơn một mình ở đây mới được cơ chứ?

Tôi cố gắng giải thích, nhưng chị ta đã bỏ đi rồi.

Ông già ăn xin mù lòa kiếm được cũng khá. Ông đã làm cái nghề ăn xin này ở đó từ hồi ông ta còn là một cậu nhóc con, ông kể với tôi, nên mọi người đều biết ông và biết rằng ông ta rất cần họ.

Cầu chúc cho tất cả những lời cầu của các vị được thánh thần đáp nguyện! - Ông ta nói với mọi người, và mọi người cảm thấy tỉnh tâm khi người ta cho tiền từ thiện.

Cô kiếm được bao nhiêu rồi? Đến buổi trưa ông già hỏi tôi.

Chẳng được gì. - Tôi buồn rầu đáp.

Cô cần phải thay đổi câu chuyện của cô đi. - Ông lão nói. - Hãy nhìn chăm chú vào người nào nghe mình trước khi bắt đầu nói, và rồi cầu chúc cho họ một thứ gì đó cởi mở tâm can họ ra.

Tôi nghĩ về lời đó một lát. Thì có một người phụ nữ lớn tuổi đi qua, tôi để ý thấy rằng sắc đẹp của bà chắc đã từng có thời rất rực rỡ nhưng đang

tàn phai.

Kính thưa quý cô tốt bụng, xin cô hãy giúp cháu! - Tôi nói. - Thân phận cháu thật là khốn khổ.

Chuyện phiền muộn gì vậy?

Cháu đã được cưới một người đàn ông mà ngựa của ông ấy thì còn nhiều hơn là muối ở thành Isfahan. - Tôi nói cố gắng lấy chất giọng như bầm tôi khi bà kể chuyện. - Một hôm, bà vợ thứ hai của ông ấy bịa chuyện cháu âm mưu đầu độc ông ấy để lấy tiền, thế là ông ta quăng cháu đi ra ngoài đường. Cháu chẳng còn ai thân thích, người thân trong gia đình cháu chết hết cả rồi. Cháu chẳng còn gì nữa! - Tôi khóc.

Đáng thương thay. - Người phụ nữ đáp. - Những cái đồ vợ hai mới thực sự là thuốc độc. Cầm đi này, cầu mong thánh thần nhớ tới cháu.

Bà thả một đồng xu vào túi vải của tôi.

Khi có hai người lính trẻ tuổi ăn mặc chỉnh tề tiến đến khu Lãng, tôi dừng cảm bịa chuyện với họ.

Tía và bầm em đã qua đời khi em còn bé, các anh ời, và mấy người anh trai của em cũng đã bị giết rồi. - Tôi rên rỉ than khóc.

Ai giết?

Bọn Thổ Nhĩ Kỳ, trong một trận đánh bảo vệ vùng biên cương Tây Bắc.

Thật là quả cảm. - Mấy chàng lính nói, và ném vào túi tôi hai đồng xu nhỏ.

Đàn ông thường dừng lại nhiều hơn là phụ nữ để nói chuyện với tôi.

Anh cá cược với em là em có khuôn mặt đẹp như mặt nguyệt. - Một cậu choai choai râu mới lún phún nói. - Sao em không nâng mạng che mặt lên cho anh ngó nhìn một cái?

Đồ quỷ tha ma bắt. - Tôi nói, rít lên giữa những kẽ răng.

Chỉ ngó mỗi một cái thôi mà.

Hỡi thánh thần ơi hãy bảo vệ người phụ nữ khốn khó đang bị người lạ độc ác bắt nạt. - Tôi kêu to, thế là cậu choai choai bỏ chạy.

Một gã béo ú, rõ ràng đã nhuộm râu, thậm chí còn sống sượng hơn cậu thanh niên choai choai kia.

Anh không quan tâm khuôn mặt em trông như thế nào đằng sau tấm mạng che mặt kia đâu nhé. - Gã nói. - Ta thỏa thuận nhanh với nhau chỉ một tiếng đồng hồ được không?

Gã chìa tay ra, đẩy những đồng bạc. Những ngón tay mập ú tròn tròn của gã đầy nhẫn vàng. Tôi vợ lấy túi vải đựng lều tèo vải đồng xu mà tôi đã kiếm được và bỏ chạy. Sau lưng tôi, gã béo ị đó nói:

Anh có một cửa hàng bán thịt ở trong chợ. Khi nào em đói thì tìm anh nhé!

Và rồi gã ném mấy đồng xu theo chân tôi vương vãi quanh người. Tôi quay lưng lại, nhưng rồi tôi nghĩ tới khuôn mặt đau đớn của bầm tôi, thế là tôi quỳ xuống nhặt những đồng xu. Gã bán thịt cười khùng khục lúc gã bỏ đi.

Cháu về đây, chào người già. - Tôi nói với ông già ăn xin, vì giờ đây tôi đã có đủ tiền để nấu nồi súp. - Cám ơn người già về tính hào phóng.

Cầu cho thánh thần xua đi vận rủi của cô. - Ông nói.

Và của ông nữa. - Tôi đáp, nhưng rồi tôi lại cảm thấy xấu hổ, bởi vì tôi biết là sẽ chẳng có gì chữa được bệnh mù lòa của ông già.

Tôi đi đến khu bán thực phẩm của chợ và tiêu tất cả số tiền ăn xin được để mua hành và sườn cừu. Khi tôi trở về nhà với những gói đồ thức ăn, cái giá mà tôi đã phải trả đè nặng lên tâm khảm tôi. Tôi phải bịa ra chuyện là được người ta thương mới được, tôi phải chịu đựng những lời càn rỡ của bọn đàn ông tà dâm, tôi đã có thể làm tất cả những thứ đó để mình dựng thẳng lưng đi ngang qua chợ đến khu nhà Malekeh. Nhưng tôi đã phải kìm lòng mình lại, bởi vì giờ đây tôi không còn đủ can đảm như lúc ấy nữa.

Khi tôi về tới nhà, bầm cuộn mình trong tấm vải trải đệm bằng vải bông mỏng, cái chăn thì buộc xoắn dưới chân. Bầm đang nghỉ ngơi tĩnh lặng giữa những cơn sốt, nhưng mắt bầm làm tôi phát hoảng. Trông cứ như thể là đôi mắt bầm đã chết đại trên khuôn mặt. Tôi chạy xô đến bên bà, đặt những gói hàng lủng củng quanh mình.

Bầm ơi! Con có hành sườn cừu đây này! Con sẽ nấu súp để tăng sức khỏe cho bầm.

Bầm tựa mình nhẹ nhàng trên giường đệm.

- Ánh sáng của bầm ơi, bầm không cần nữa đâu. - Bà nói.

Tôi cầm bàn tay lạnh ngắt của bà trong tay mình và cảm thấy rõ những khớp xương gầy gò qua làn da của những ngón tay. Da thịt bà đã mất đi nhiều từ ngày bà bị ốm.

- Bầm không thể ăn được. - Bà nói thêm sau khi chực lại một lát.

Tôi nghĩ tới kiểu trêu chọc của gã thanh niên và cái nhìn đều cáng của gã bán thịt béo bệu. Tôi sẵn lòng vui vẻ chịu đựng chúng một lần nữa nếu như bầm tôi ăn được một miếng hoặc hai miếng thôi cũng được.

Bầm ơi hãy cố ăn đi. - Tôi cầu xin.

- Con lấy đâu ra tiền mà mua đồ ăn này?

- Bầm biết tôi trước đó đã tiêu hết những đồng xu cuối cùng có được từ lần bán thuốc thảo mộc của bầm, vậy nên tôi phải thừa nhận với bầm là tôi đã phải đi ăn xin tại khu lǎng của Jafa. Bầm nhắm mắt lại cứ như thể bầm không chịu nổi câu trả lời của tôi.

- Bọn đàn ông ở chợ có gạ gẫm con không? - Bầm thì ào.

- Không. - Tôi nói rất nhanh.

Tôi xếp chiếc gối lại quanh đầu bầm và nhẹ nhàng gạt mái tóc dài của bầm vương trên khuôn mặt. Tóc bầm bị bết và cứng lại vì nhiều ngày nay chưa được gội đầu. Bầm quay đầu; bầm không thích mình ở trạng thái không sạch.

- Hôm nay trông bầm khá hơn nhiều đấy. - Tôi nói phần khởi, cố tự nhủ mình đó là sự thật.

Thế á? - Bầm đáp. Nước da của bầm trông vàng vọt, và quầng mắt trông tối sẫm hơn. - Bầm cảm thấy khỏe hơn. - Bà nói bằng một giọng yếu ớt xa xăm.

Tôi nhúng một chiếc khăn vào nước lạnh và lau mặt và bàn tay cho bầm. Bà thở dài và nói:

- À, sạch sẽ thế này mới cảm thấy khoan khoái làm sao.

- Ngay khi nào bầm cảm thấy khỏe hơn, con và bầm sẽ đi tắm ở nhà tắm hơi công cộng nhé. - Tôi nói giọng vui vẻ. - Lúc đó bầm và con sẽ ở lại cả buổi chiều ngâm mình và kỳ cọ.

- Ừ đúng rồi, tất nhiên là vậy. - Bầm nói bằng chất giọng bà vẫn thường dùng ngày xưa để cưng nựng trẻ con. Bà cẩn thận lật mình sang một bên miệng nói.

- Ái chà chà! - Đợt ốm này của bầm làm bầm đau háng, đau chân và đau lưng.

- Để con xoa bóp cho bầm nhé? - Tôi hỏi. Bầm mím môi co cằm lại bằng lòng, và lúc tôi bắt đầu xoa bóp những cơ bắp cho bầm, mặt bầm dần dần trở lại thanh thản hơn.

- Lúc con đi vắng, bầm đã mơ một giấc mơ tuyệt vời. - Bầm nói, đôi mắt nhắm lại. - Giấc mơ ấy là về cái hôm tía con mang về nhà bộ sùng con linh dương.

Bầm tôi sờ tay vào má tôi.

Đó là cái ngày hạnh phúc nhất đời của bầm, nếu trừ cái ngày con ra đời ra.

Vì sao lại ngày đấy? - Tôi hỏi.

Sau khi con thiếp ngủ đi, tía và bầm đã đùa vui về chuyện nhà mình chẳng bao giờ cần những của nả phô trương như sùng linh dương. Rồi thì tía đã ôm bầm trong vòng tay và bảo với bầm là ông ấy mới cảm thấy biết ơn chúa làm sao vì tía đã cưới bầm mà không phải người khác.

- Tất nhiên, tía yêu bầm mà. - Tôi nói lẩm bầm giọng xoa dịu.

- Không có cái gì gọi là tất nhiên để yêu đâu. - Bầm đáp. - chẳng có yêu gì cả sau mười lăm năm chung sống mà không có được một mụn con!.

Cách nói sắc sảo trong chất giọng của bầm tôi làm tôi giật mình và làm tôi tự hỏi vì sao bầm và tía tôi lại có thể đến với nhau trong những năm

trước khi tôi ra đời. Tôi biết rằng tháng nào cũng vậy, bầm tôi đi tới Kolsoom để lấy lá thuốc cho mình chóng có con, cho mãi đến hôm quá thất vọng bầm đã đi đến chỗ con sư tử đá ở nghĩa trang Kuh Ali và cạo bụng mình vào con sư tử cầu tự. Tôi hiểu chắc hẳn bây giờ bầm vừa mới cảm thấy điều đấy. Tôi mới cố gắng chỉ vài tháng nay thôi và cũng đã cảm thấy buồn khi nhìn thấy bộ dạng mình.

- Hồi ấy tía có cháu không? - Tôi hỏi, ấn ngón tay mình vào thớ thịt xộp oặt ở bắp chân bà.

- Tía lúc đó tuyệt vọng rồi. - Bà đáp. - Tất cả bọn đàn ông ở lứa tuổi của tía đã đang dậy dỗ những đứa con trai cách cười ngửa và cách cầu nguyện. Giữa tía và bầm đã có những chuyện đáng cay, và đôi lúc có những ngày và những đêm chẳng ai nói với ai một lời. Bầm phải vật lộn với chính mình một năm trời cho tới khi cuối cùng, bầm đã quyết định chính mình sẽ hy sinh để làm tía bớt khổ sở. “Mình ơi”, một hôm bầm nói với tía, “mình phải cưới vợ hai thôi”.

- Tía trông rất kinh ngạc, nhưng người không thể giấu giếm hy vọng có một đứa con trai. “Liệu em có thể thực sự chấp nhận một cuộc sống với một người phụ nữ khác bên mình và cùng chung mái nhà với chúng ta không?”, tía đã hỏi bầm như vậy.

- Bầm cố gắng tỏ ra can đảm, nhưng mắt bầm thì chứa chan nước mắt. Tía quả là một người yêu vợ tới mức mà tía không bao giờ nêu vấn đề này lần nữa. Chẳng mấy lát sau thời gian đó, bầm có mang và thế giới của nhà ta lại sáng bừng lên.

Bầm tôi đặt bàn tay lên bụng mình.

- Cái ngày mà bụng của bầm bắt đầu ngo ngoậy, tía của con làm việc rất vất vả vào vụ thu hoạch - bầm nhớ lại, khuôn mặt bầm trông mềm mại hơn - hồi đấy bạn bè của bầm xúm quanh mình người thì xoa bóp chân,

người thì lấy nước cho bầm uống, người thì hát cho con nghe. Nhưng bầm cố gắng hết sức, con vẫn không chịu chui ra. Bầm gắng sức suốt cả ngày hôm đấy, và suốt cả đêm hôm đấy. Vào buổi sáng hôm sau người ta phải một cậu bé đến nhà Ibrahim và cầu xin ông ấy phóng sinh một con chim sẻ, để mà con cũng như thế được giải thoát khỏi xiềng xích. Cậu bé ấy trở về và báo cáo rằng con chim đã được thả tự do trong gió. Ngay khi bầm nghe được tin ấy, bầm quay mình về hướng thánh đường Mecca, ngồi xõm, và gắng sức lần cuối cùng. Thế là con ra đời!

- Trong những năm sau đấy, tía vẫn mong ước có được đứa con trai. - Bầm tiếp tục nói. - Nhưng vào cái hôm tía mang về nhà sừng con linh dương, tía đã nói với bầm là tía biết ơn vì tía đã cưới được bầm mà không phải bà khác. Đó là cách mà tía yêu bầm. Còn con, chính con là người quý giá đối với tía hơn bất cứ một đứa con trai nào.

Tía đã yêu thương tôi như ánh sáng trong mắt mình. Dường như đối với tôi chuyện được yêu thương như vậy là chuyện được phù hộ. Và giờ đây tôi đã lớn khôn hơn, tôi có thể dễ dàng hình dung sự việc mới khác nhau như thế nào.

Khuôn mặt bầm tôi bừng sáng niềm vui, và trông bà thật đẹp bất chấp nước da xanh xao, thân hình tiêu tụy.

- Tía giờ đây không còn nữa, nhưng bầm sẽ không bao giờ quên người đã sống an lành như thế nào với Chú. - Bà nói. - Và giờ đây bầm cũng có thể làm y như vậy. Con gái yêu ơi, bầm chấp nhận số phận của chúng ta, của con và của bầm, y như số phận đã an bài.

Biết rằng bầm tôi rất không hài lòng với hành vi của tôi ở Isfahan, lời phúc lành của bà làm trái tim tôi rỉ máu.

- Bầm ơi, con thà hy sinh thân mình vì bầm! - Tôi khóc. Bầm tôi dang rộng cánh tay và tôi nằm cong như con tôm bên cạnh bà trên đệm giường

cáu bần. Bà quàng cánh tay gầy gò quanh tôi và vuốt vuốt trán tôi. Tôi hít thở nhẹ cái mùi vị mẩu tử, đối với tôi có vị ngọt ngào kể cả lúc bầm ồm đau, và tôi cảm thấy được bàn tay thân thương của bà trong bàn tay tôi. Đây là lần đầu tiên bà cưng nựng tôi sau mấy tuần nay, và tôi an tâm thở dài.

Tôi muốn cứ nằm cong mình như thế bên bà, nhưng khi buổi chiều dần qua, tôi biết rằng mình phải đứng dậy và tham gia vào việc bếp núc. Có lẽ bầm tôi sẽ ăn một chút súp. Tôi cố gỡ mình ra nhưng bầm nắm chặt cứng lấy tay tôi và nói như thì thầm:

- Con gái yêu của bầm ơi, con phải hứa với bầm một điều.

- Con hứa bất cứ điều gì.

Rồi bầm sẽ ra đi, con phải trở lại nhà bác gái Gordiyeh và bác Gostaham và cầu xin tình thương của hai bác.

Tôi quay lưng lại phía bầm.

- Con ạ! - Bầm tiếp tục nói. - Con phải chuyển lời đến với hai bác ước vọng lúc lâm chung của bầm: rằng hai bác sẽ phải tìm chồng cho con.

Nền đất dưới chân tôi dường như rung chuyển, cứ như thể là thời khắc tía tôi qua đời.

- Nhưng mà...

Bầm gõ gõ ngón tay vào tay tôi, ra lệnh cho tôi im lặng. Tôi có cảm giác ngón tay bầm nhẹ như một cái lông chim.

- Và con phải hứa với bầm rằng con sẽ cúi đầu làm theo ước muốn của họ.

Bầm ơi bầm phải sống chứ. - Tôi nài nỉ thì thăm. - Con không còn ai khác ngoài bầm đâu.

Nỗi đau trong ánh mắt bầm trông rõ mồn một.

- Con gái của bầm ơi, bầm sẽ không bao giờ rời bỏ con đâu, trừ phi được Chúa mời đi.

- Không thể thế được! - Tôi khóc to lên. Ravood tỉnh dậy và hỏi có chuyện gì vậy, nhưng tôi không thể nói lên lời. Anh ho mạnh sặc đờm sẫm sướt như thời tiết bên ngoài trước khi lại lăn ra ngủ.

- Con vẫn chưa hứa với bầm. - Bầm tôi nói, và lại một lần nữa tôi cảm thấy cái chạm nhẹ như lông chim vào tay tôi. Tôi nghĩ bàn tay bầm mới chắc khỏe làm sao trong những năm đan dệt vải, giặt rũ quần áo và nhào trộn bột làm bánh.

Tôi cúi gục đầu.

- Con xin thề dưới kinh Kôran thần thánh. - Tôi nói.

- Vậy thì bầm có thể yên nghỉ được rồi. - Bầm đáp rồi nhắm mắt lại.

Bọn trẻ con chạy xô vào trong buồng, kêu là chúng đói. Tôi phải đứng dậy rời bầm ra để làm công việc. Lúc tôi nghĩ lại những lời của bầm, tay tôi bắt đầu run run, và tôi suýt nữa làm đứt tay lúc đang thái hành. Tôi ném một vài miếng sườn cừu vào nồi, cho muối, thìa là và thối lửa bùng lên cho nồi súp chóng sôi. Mấy đứa trẻ con hít hà ra chiều đói lắm, mặt ngẩng lên ngóng trông và mệt mỏi.

Khi nồi súp đã chín, tôi bưng bát súp đến cho bầm, cho bọn trẻ con, Ravood và Malekeh, và một bát cho tôi. Súp loãng chẳng hơn gì bát nước nóng là mấy, nhưng sau ngày nhịn của tháng ăn chay, súp dường như là một bữa thịnh soạn. Lúc bọn trẻ con húp súp, đôi má của chúng đỏ rực lên như

những quả táo tôi nhìn bầm đang nằm trên đệm giường. Bát súp của bà vẫn đang bốc hơi ở đó, còn nguyên.

- Bầm ơi, con van bầm đẩy bầm ăn đi. - Tôi nói.

Bà đưa tay lên bịt lấy mũi cứ như thể là mùi sườn cừu làm bà phát ốm.

Bầm không thể nào ăn được. - Bà yếu ớt nói.

Salman ợ lên một tiếng và chìa bát của nó ra xin thêm súp. Tôi lại múc cho nó lần nữa, cầu mong vẫn còn lại một ít nước canh cho bầm tôi. Nhưng lúc đó anh Davood lại nói.

- Ước gì bàn tay của chị không bao giờ bị đau! Và anh trút tất cả chỗ nước canh trong nồi vào bát mình.

Shahvali nói.

Cháu cũng muốn ăn thêm nữa!

Tôi định nói với nó rằng hết súp rồi, nhưng lúc ấy ánh mắt của Malekeh bất chợt gặp ánh mắt tôi.

- Em xin lỗi là mẹ chị không thể ăn được súp, nhưng ta cũng không nên lãng phí phần của bà. - Chị ta nhẹ nhàng nói.

Tôi vớ lấy bát súp bên bầm tôi và trao cho đứa con trai của nó mà không đáp lời nào. Khi tôi quay trở lại bên bầm, tôi cố gắng không lắng nghe tiếng húp xì xụp của Sahahvali bởi vì những dây thần kinh của tôi rồi tung lên sồn trơ như những dải sợi của một tấm thảm đã cũ. Tôi nâng bàn tay tê dại của bầm lên và cầu nguyện bằng một giọng nhẹ nhàng.

- Cầu cho bầm Fatemeh, người con gái đáng kính của Đức tiên tri có được sức khỏe tốt. - Tôi cầu xin.

Fatemeh, người khôn ngoan nhất hãy lắng nghe lời cầu khẩn của tôi. Hãy cứu giúp bầm tôi, vì tinh tú sáng nhất trên bầu trời sao chiếu mạng.

Sáng ngày hôm sau, bầm tôi cảm thấy đói, nhưng tôi chẳng còn gì cho để người ăn. Tôi bực mình vì Malekeh đã lấy đi súp của bầm tôi và tôi cố tránh nhìn vào mắt nó. Sau khi nó đi chợ, bầm tôi và anh Ravood lại thiếp ngủ đi, tôi đội mũ trùm mặt và rảo bước nhanh đến khu lăng mộ Gafa. Tôi vui là mình sống cách xa vùng Chợ Lớn, bởi vì tôi không muốn bất cứ ai biết là tôi đã làm người ăn mày. Trên đường đi, tôi nghĩ ra những câu chuyện mới để kể cho khách qua đường sao cho những dòng sông của lòng hào phóng của họ lại chảy.

Ông già ăn xin đã có mặt ở đây cùng với bác của mình.

- Cầu chúc yên lành cho người già! - Tôi chào ông.

- Ai đấy? - Ông lão hỏi cộc lốc.

- Người phụ nữ hôm qua ấy mà. - Tôi đáp.

Ông giơ chiếc gậy ăn mày chọc thẳng vào hướng tôi.

- Mày lại làm gì ở đây vậy?

Tôi nhảy lùi lại, phát hoảng vì bị đánh.

- Bầm của cháu vẫn đang bị ốm. - Tôi nói.

- Còn tao thì vẫn đang bị mù.

- Cầu Chúa cho ông chóng sáng mắt. - Tôi nói, cố gắng đáp lại kiểu cách lỗ mãng của ông già bằng lòng tốt.

- Lúc nào mà Chúa chưa cho tao ánh sáng, tao vẫn cần phải ăn - Mày không được phép đến đây hàng ngày, vì nếu không cả hai chúng ta sẽ chết

đói.

- Vậy thì cháu sắp phải làm gì? Cháu cũng không muốn chết đói.

Hãy đi đến một cái làng khác. - Ông già nói nếu bữa mày tuần sau vẫn còn ốm, ta sẽ cho phép mày quay lại đây.

Đôi má tôi bắt đầu thấy nóng phừng phừng. Làm sao mà một kẻ ăn mày bò lê bò lét như thế này lại dám từ chối tôi một vài đồng xu nhỏ tôi có thể kiếm được cơ chứ? Tôi bước đi khỏi ông già, kiếm một địa điểm gần chỗ cổng vào Thánh đường lục giác. Kéo quần áo chỉnh tề xuống, tôi bắt đầu xin người đi đường giúp đỡ.

Chẳng bao lâu một bà già cao gầy chắc hẳn là một trong những người bố thí thường xuyên của ông già ăn xin kia đã đến và hỏi thăm sức khỏe của ông già.

- Không tồi tệ lắm đâu ơn Thánh Ali. - Ông già đáp. - Ít ra thì tôi cũng còn khá hơn con bé kia. - Ông già nói thêm chỉ tay ra hướng của tôi. Tôi nghĩ rằng ông già ăn xin này đang tỏ ra lòng tốt đối với tôi và đang cố chuyển những đồng xu đến cho tôi.

Ông nói thế nghĩa là thế nào? Người phụ nữ hỏi, vẻ như muốn tán chuyện.

Bằng một giọng thì thào như nghe tiếng to ông già nói:

Con bé ấy dùng lòng hào phóng của những người đáng kính như bà để mua thuốc phiện đấy.

- Ơ kìa ông nói cái gì thế này! - Tôi nói. - Cả đời cháu chưa bao giờ chạm tay tới thuốc phiện! Cháu đến đây bởi vì bữa cháu bị ốm.

Tiếng la lối phản đối của tôi chỉ làm cho mọi người quanh đó nghe như là tôi có tội.

Vậy thì mày nên tiêu tiền cho mẹ mày thay vì tiêu thuốc phiện cho mày. - Người đàn bà nói.

Có Chúa Trời mới biết đâu là chuyện phải trái. - Lão ăn mày nói với vẻ uyên bác hiểu biết.

Hai người bắt đầu cất to tiếng nói về những hiểm họa do nghiện thuốc phiện gây ra. Mọi người đi ngang qua dừng lại và ngó nhìn tôi cứ như thể tôi là một con yêu tinh quái đản lắm. Tôi chợt hiểu rằng đứng ở đây cũng vô ích, bởi vì họ tin những lời nói của ông già mù lòa ăn xin. Chẳng ai lại có ý định cho tiền một đứa nghiện thuốc phiện.

Tạm biệt người già nhé. - Tôi nói và rút lui. Tôi chẳng thích thú gì việc tỏ ra hữu hảo với ông già, nhưng mà biết đâu đấy tôi có thể sẽ phải quay trở lại chỗ này.

Tuần sau cháu sẽ đến gặp ông.

Cầu chúa phù hộ cho người. - Ông già đáp bằng một chất giọng nhẹ nhàng hơn. Bây giờ tôi hiểu ra lý do làm sao mà ông già ăn mày này đã trụ lâu như thế ở cái góc ăn xin này bao nhiêu năm trời nay.

Tôi đến hai khu lǎng mộ khác, nhưng lǎng nào cũng có những người ăn xin thường trực rồi, họ la hét rít lên đuổi tôi đi khi tôi cố xin một góc đứng. Quá mệt mỏi, tôi quay bước trở về nhà. Bầu trời nặng trĩu mây đen, và dưới mặt đất thì có một lớp tuyết mỏng. Đến lúc tôi đi tới khu quảng trường cổ, cái lạnh đã xua hết những người bán rong và người bán hàng. Một vài người ăn xin còn lang thang ngoài đường đang đi tùm tùm đến Thánh đường thứ Sáu cổ kính để tìm chỗ trú thân. Trong ánh sáng lơ mờ, mái vòm của Thánh đường trông rắn đanh lại và lạnh lẽo. Tôi cũng cảm

thấy lạnh lẽo. Vào lúc tôi về đến nhà Malekeh, ngón chân và ngón tay của tôi tê cứng lại vì lạnh.

Bầm tôi đang ngủ trên chiếc đệm giường bẩn thỉu. Xương gò má của bầm lộ rõ dưới làn da trông đến phát sợ. Mắt bầm lật phật chớp chớp mở ra và tìm kiếm người cho quà. Trông thấy tôi chẳng có gì bầm lại nhắm mắt lại.

Tôi đặt bàn tay lạnh lẽo của mình lên mặt bầm, và bầm thở dài về an tâm. Bầm đang bị sốt nặng nóng hừng hực. E sợ rằng cái nóng sốt trong thân thể bầm chẳng mấy chốc sẽ thiêu đốt bầm, tôi bước ra ngoài, cúi nhận lấy mấy miếng tuyết gói vào bàn tay chỗ tay áo và đặt nó lên trán bầm. Khi bầm rên rỉ đòi cái gì đó để uống, tôi đưa bầm nhắm nháp một ít chất lỏng trộn với nhựa cây liễu, một loại thuốc chữa sốt mà Malekeh đã trao đổi ở chợ. Bầm tôi uống thuốc vẫn tỏ vẻ khó chịu, rồi nôn thốc nôn tháo ra có cả màu mật xanh. Tôi lau chùi đám nôn mửa sặc sụa mùi, lòng phân vân tự hỏi vì sao thứ nước thuốc này lại làm cho bệnh bầm trầm trọng hơn.

Đêm hôm đó gia đình không có gì để ăn. Malekeh về nhà và uống một ít trà loãng trước khi đi ngủ, mấy đứa con trai của nó vật vã vì đói và cong mình lên vì đau bụng trước khi cuộn tròn như tôm nằm ngủ bên cạnh mẹ. Hình ảnh mẫu tử ấy của họ làm tôi đầy thèm muốn cái hồi bé, tôi đi ngủ nằm trong vòng tay của bầm, được nghe những câu chuyện kể thì thảo vào tai.

Khi mặt trăng lên, cơn sốt của bầm tôi cũng tăng theo. Tôi đi nhặt thêm mấy mảnh tuyết để chườm lạnh cho bà, chườm cả vào hai cánh tay. Lần này bầm hít thở mạnh và rút tay lại tránh chạm vào tuyết cứ như là phải bỏng. Khi tôi lại thử lần nữa, bà đặt chéo cánh tay trên ngực cố gắng yếu ớt để bảo vệ mình. Tôi khổ sở về chuyện làm cho bà khó chịu, nhưng tôi vẫn tiếp tục áp vải bọc tuyết vào người bà, vì đây là cách chữa trị duy nhất làm giảm cơn sốt nóng cho bà. Được một lát, bà thôi cử động cánh tay và bắt đầu nằm yên. Giá như mà bà la hét, thì tôi đã mừng lắm rồi, bởi vì

tôi biết rằng bà vẫn còn sức lực. Nhưng âm thanh của bà lần này nghe yếu ớt và thều thào như tiếng kêu của một con mèo con bị bỏ đói. Âm thanh yếu ớt đó là tất cả những gì của sức lực còn lại trên cơ thể mệt mỏi đáng thương của bà.

Lúc tôi chăm sóc bà, tôi nghe thấy tiếng nói chuyện trong nhà. Thằng Salman hét to trong lúc đang ngủ mơ thấy một con yêu tinh đang săn đuổi nó dưới cái cầu. Davood thở khò khè cứ như thể phổi của anh một nửa ngập nước. Một người phụ nữ hàng xóm sống cách đó mấy phòng rền rĩ và gọi Chúa che chở cho mình khi bà sinh nở.

Tôi không biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua trước khi bà bắt đầu nói được. Môi bà động đậy, nhưng tôi không thể nào nghe rõ lời. Tôi cố vuốt mái tóc vương trên khuôn mặt bà. Bà chặn tay tôi lại và lẩm bẩm “đầu tiên thì chẳng có gì...”

Bà ơi ngủ đi. - Tôi giục, không muốn để bà lãng phí năng lượng kể một câu chuyện.

Bà buông tay tôi ra và lăn mình trên đệm giường “chẳng có gì” bà lại lẩm bẩm. Môi dưới của bà đã bị nứt ra và bắt đầu rỉ máu. Tôi quờ quạng trong bóng tối đến lúc tìm thấy bát mỡ cừu và thảo mộc, tôi phết mỡ và thảo mộc vào miệng bà để không cho chảy máu.

Đôi môi của bà mấp má mấp má cứ như thể là bà đang nói nốt phần còn lại của câu chuyện. Để giúp bà kể chuyện, tôi thì thào nhẹ nhàng “và rồi thì lại có”.

Miệng bà cong lên trông giống một nụ cười. Tôi hy vọng bà đã tỉnh tâm lại. Tôi cầm lấy tay bà và vuốt tay, như bà đã vuốt tay tôi trước đây rất nhiều lần. Môi bà lại bắt đầu làm việc. Tôi phải cúi sát mặt vào bà để nghe xem bà đang nói gì.

Đã có - Bà định ninh - đã có.

Đôi mắt bầm bưng sáng và trông vui vẻ theo cách thức kỳ lạ không lành mạnh của những người nghiện thuốc phiện.

Mồ hôi thấm thấu qua hàng lông mày bầm. Tôi bưng đến một cốc nước và cố nâng đầu bầm để bầm uống. Rất phấn chấn, bầm ngẩng mặt và cứ nói nói cái gì đấy. Những lời nói nghe lộn xộn lung tung như rau khoảng trong nồi súp. Tôi nhớ lại xưa kia bầm vẫn thường kể những câu chuyện với chất giọng ngọt ngào mà ngay lập tức hút lấy hồn người nghe.

Bầm ơi, bầm phải uống một cái gì đó đi chứ, người bầm nóng như than trong lò thế này. - Tôi nói.

Bầm thở dài và nhắm mắt lại. Tôi nhúng một miếng vải vào nước và đưa cho bầm.

Bầm phải mút miếng vải này đi vậy, vì con đi nào, có được không? - Tôi nài nỉ.

Bầm há miệng ra và để tôi nhét một góc của tấm vải ngấm nước vào mồm. Bầm làm một động tác như là mút vải để làm hài lòng tôi, nhưng sau một lát bầm lại bắt đầu nói. Tấm vải rơi ra khỏi miệng. Bầm ôm lấy bụng và lẩm bầm một vài lời gì đó không rõ.

Cái gì vậy hả bầm? - Tôi hỏi.

Bầm xoa vào bụng mình.

Ấn mạnh vào và ấn mạnh nữa vào. - Bầm thì thào, những lời nói nghe lao xao. Bầm lại cầm lấy tay tôi và yếu ớt ấn vào đó.

Và rồi lại có. - Bầm nói, tôi có thể hiểu được những lời đó chỉ là bởi vì tôi quá thuộc rồi.

Xin bầm hãy nằm yên đi. - Tôi nói nhẹ nhàng.

Cánh tay và đôi chân của bà thả lỏng ra, và trán bà nhăn nhúm. Miệng bà mở to, và cuối cùng bà thở mạnh “con à!”.

Bà vươn tay ra và chạm vào má tôi, đôi mắt tràn ngập yêu thương. Tất cả những câu chuyện cổ tích mà bà đã kể, tôi là người được viết bằng mực lấy từ linh hồn của bà. Tôi giữ nguyên những ngón tay của bà đặt trên mặt mình tuyệt vọng ước mong truyền được sức mạnh của mình vào cơ thể bà.

Bà yêu ơi. - Tôi khóc. - Hãy lấy đây sức sống đang nhịp đập qua trái tim con này.

Những ngón tay của bà bỗng trở nên đờ đẫn và trượt khỏi mặt tôi. Bà nằm bất động trên đệm giường, năng lượng cuối cùng đang cạn kiệt.

Tôi đáng ra phải để mắt chú ý quay trở lại khoảng khắc mà bác gái Gordiyeh và bác trai Gostaham đã bảo tôi là tôi phải ký tiếp kế ước chứ. Tôi đáng ra phải cầu xin bác Gostaham gỡ rối cho tôi bằng một cách thích hợp, và nếu như bác từ chối tôi đáng ra phải tuân lệnh bác ở lại cùng với Fereydoon cho đến khi ông ấy chán tôi chứ. Đáng ra phải làm tất cả bất cứ thứ gì để phòng ngừa chuyện vất vả đau khổ này của bà chứ.

Bà tôi lại đang nói. Những lời nói của bà cứ từng lời, chốc lát lại bật ra, bằng tất cả những sức lực còn lại.

Cầu Chúa ... giữ ... con ... không ... cần ... con! - Bà chậm rãi thì thào. Rồi lúc ấy cơ thể bà dường như tê cứng lại.

Bà ơi, hãy ở lại với con!

Tôi khóc âm ỉ. Tôi nắm chặt lấy bàn tay bà, nhưng ở đó không còn sức lực nào đáp lại. Tôi nhẹ lắc cánh tay bà, rồi lại lắc vai bà, nhưng bà không cử động nữa.

Tôi chạy xô đến chỗ Malekeh, nó đang nằm cong mình giữa hai đứa con.

Dậy đi, dậy đi! - Tôi thì thảo khẩn cấp. - Dậy xem bầm chị làm sao thế này.

Malekeh dụi mắt, thở dài và ngái ngủ ngồi dậy. Nó ngồi bên chỗ bầm tôi, và khi nó nhìn sát vào khuôn mặt sưng phồng của bầm, nó thở một hơi đầy vẻ hoảng sợ. Nó đặt ngón tay gần lỗ mũi bầm tôi và để nguyên ở đó. Tôi nín thở, bởi vì nếu như bầm không còn thở nữa thì tôi cũng không thể thở được.

Tiếng chuông cầu nguyện đầu tiên từ Thánh đường thứ Sáu xuyên qua không gian. Mọi người bắt đầu ngo ngoậy. Bên ngoài một con lừa đang kêu be be và một đứa trẻ con khóc hờn. Thằng Salman tỉnh dậy và gọi mẹ Malekeh, đòi ăn bánh mì. Mẹ nó ngồi thẳng lưng chỗ bầm tôi, như thể là để chặn không cho Salman nhìn thấy bầm.

Bà gần với đất, xa với trời rồi. - Malekeh cuối cùng nói. - Em sẽ cầu kinh phụ hộ cho bà, và cho chị.

Ngay sau lúc bình minh, tôi đội mũ và khăn trùm mặt và chạy suốt đường đến khu của người bán thịt tại Chợ Lớn. Người ta đã sát sinh những con cừu và lột da. Một đám đông người cầm tiền đang đu quanh những tảng thịt treo trên những cái móc sắt ở quầy bán thịt. Những tảng thịt tươi bóng loáng làm mồm tôi chảy nước rãi, và tôi nghĩ đến món hầm thịt cừu tươi sẽ mang lại sức mạnh cho bầm tôi như thế nào. Có lẽ ai đó sẽ buông lòng từ thiện. Tôi đặt bị ăn mỳ xuống đất và bắt đầu xin xỏ.

Tôi trông thấy một cậu bé chạy việc, chắc chắn là từ một gia đình khá giả đang đặt mua nhiều thịt hơn mức nó có thể xách về, trong khi đó ngay cạnh nó một người phụ nữ đang chặt xương để làm món hầm. Một ông già đang mua cật cừu làm tôi nhớ tới tía tôi, người rất thích món xiên cật

nướng và tía thường nướng cật rất khéo léo trên bếp lò. Trong cái nhốn nháo ấy, chẳng ai chú ý tới tôi.

Thời gian trôi đi và tôi không thể đợi được nữa. Tôi bò dưới đất và kêu khóc âm ỉ với những người qua đường để nhắc nhở họ nhớ tới những món quà mà Chúa đã ban phát cho họ và chỉ bảo họ cần phải chia sẻ với những người khác. Mọi người tò mò nhìn tôi, nhưng kiểu gào khóc của tôi chẳng làm cho họ mỉm lòng.

Tuyệt vọng vì quá lo lắng cho bữa, tôi bỏ vị trí của kẻ ăn mày và bắt đầu lùng sục tìm kiếm trong chợ thịt lão mập bán thịt có những ngón tay béo hủ. Tôi tìm thấy y đang đứng một mình trong cửa hàng đang lạng lách sườn cừu. Bụng trông phồng tròn dưới áo chèn màu xanh nhạt mà đã loang lổ một ít máu cừu, khăn đội đầu khăn vấn tóc vương bám bẩn mấy sợi thịt đỏ.

Tôi có thể giúp được gì cô em đây? - Y hỏi.

Tôi giậm chân thành thật nói.

Em là người đến từ Jafar đây mà. - Tôi lẩm bẩm.

Tay đồ tể bán thịt hấp háy cười và nói:

Để tôi cho cô ăn một ít thịt.

Anh chàng đưa cho tôi một xiên thịt nướng. Mùi thơm của thịt cừu, xiên thịt đã có lấm chấm muối thô làm tôi tỉnh hết cả người. Tôi nâng mạng che mặt và nghiêng đầu cắn vào miếng thịt đang rõ mỡ. Những người qua đường nhìn chòng chọc, kinh ngạc khi thấy một phụ nữ có mũ và mạng che mặt lại để lộ mặt như thế, nhưng tôi thì quá đói chẳng thèm để ý nữa.

À à, xinh đáo để. - Anh chàng nói. Tôi ăn xiên thịt nướng mà chẳng nói một lời, nước thịt và mỡ trào ra xuống cằm tôi .

Bây giờ anh được phép xem đôi môi đẹp của cô em chứ.

Tôi không đáp lời. Khi tôi ăn xong, bằng một giọng cầu khẩn tôi nói:

Em cần thức ăn cho bầm em đang bị ốm.

Tay đồ tể cười to, bụng y rung rung dưới lần áo.

Được thôi nhưng cô em có trả gì được không?

Làm ơn đi mà. - Tôi nói. - Năm sau Chúa sẽ thưởng cho anh những con cừu béo hơn.

Tay đồ tể khua chân múa tay quanh mình.

Có vô khối ăn mày ăn xin ở khắp góc chợ này. - Y nói. - Ai có thể nuôi hết được tất cả bọn họ?

Y là một kẻ xấu xí, tôi nghĩ, tôi quay mặt đi và bắt đầu bỏ đi, mặc dù đây chỉ là động tác giả vờ.

Gượng đã nào! - Y gọi với theo. Y chop lấy con dao sắc và bắt đầu chặt sườn. Y chặt những miếng thịt thành từng khúc cỡ bàn tay của tôi và ném vào một cái nồi đất.

Cô em không muốn cái này à? - Y hỏi và bê nồi thịt đưa cho tôi.

Tôi vươn mình đỡ lấy đầy vẻ biết ơn.

Cám ơn anh vì lòng từ thiện. - Tôi nói.

Y kéo lui cái nồi lại trước khi tôi chạm được vào nồi.

Tất cả những gì anh cần là một tiếng đồng hồ sau tiếng chuông thỉnh cầu cuối ngày nhé. - Y thì thào. Đôi môi của y trệ xuống thành một cái nấp và chắc là y nghĩ rằng sẽ cuốn hút tôi như ong sà vào hoa anh túc.

Em cần nhiều hơn thế ý cơ. - Tôi vội vã nói cứ như thể là tôi đã quen với kiểu cách mặc cả bán thiu này. - Nhiều hơn nữa ý cơ.

Tay đồ tể lại cười, vì y định ninh rằng bây giờ y đã hiểu ra tôi là ai. Y vớ lấy tảng thịt và chặt thêm cho tôi gấp đôi chỗ lúc nãy. Ném những miếng thịt vào nồi, y đẩy nồi thịt về phía tôi. Tôi vồ lấy nồi thịt từ tay y.

Khi nào nhỉ?

Một tuần nữa. - Tôi nói. - Khi nào mẹ em khỏe đã.

Một tuần cơ à, vậy thì chúng ta cứ giao kèo thế nhé! - Tay đồ tể nói giọng thì thào - và cô em đừng nghĩ rằng có thể biến đi trong thành phố này đây. Bất kể cô em sống ở đâu, anh cũng có thể tìm ra đây.

Tôi cầm lấy nồi thịt, lắc lắc sung sướng.

Em cần nhiều thịt nữa cơ trong mấy ngày tới. - Tôi nói, vẫn cố đóng cái vai của mình.

Bao nhiêu cũng được cô em ạ. - Y đáp.

Hừ, thế thì thế này, một tuần nữa nhé. - Tôi nói cố gắng giả chất giọng làm ăn. Lúc tôi bỏ đi, sau lưng tôi nghe thấy tiếng cười sặc mùi mỡ máu của tay đồ tể.

Tôi cầm chỗ thịt đến khu bán thuốc trong chợ và bán đi một ít thịt để mua thuốc chữa bệnh sốt. Rồi tôi chạy về nhà để xem bầm tôi thế nào. Khi tôi đến nơi, bầm yếu ớt gọi tên tôi và tôi cảm ơn Chúa đã để dành bầm cho tôi thêm một ngày. Tôi bón nước cho bầm và lấy thìa thuốc vào miệng bầm. Vẫn còn rất nhiều thịt mà tôi có thể bán để mua lúa mì và gạo cho gia đình Katayoon. Tôi nấu một nồi hầm thịt thật to để ăn dần, ban đêm thịt đông lại có thể để dành mấy ngày và lại còn cả nước thịt hầm đặc cho bầm tôi nữa.

Bữa tiệc tối hôm đó của chúng tôi vượt quá cả tưởng tượng. Malekeh, Davood và hai đứa con trai đã một năm trời nay chưa được nếm vị thịt cừu. Anh Davood ngồi thẳng lưng để ăn suốt bữa, mà từ lúc tôi gặp anh tôi chưa bao giờ thấy anh có thể ngồi. Bầm tôi ốm quá không ăn được món cừu hầm, nhưng bầm cũng húp được chút nước canh thịt và uống được ít thuốc.

Chị lấy thịt này ở đâu vậy? - Malekeh hỏi.

Của bố thí đấy. - Tôi đáp, không muốn nó biết sự thật.

Những người giàu thường hay sát sinh cừu để phát chẩn, nhưng chưa bao giờ lại phát chẩn những miếng thịt ngon như thế. Nếu bầm tôi mà không bị ốm, chắc bầm sẽ nghi ngờ câu trả lời của tôi.

Tôi khấn lời cầu nguyện cảm ơn Chúa, van xin Người tha thứ cho lời hứa của tôi với tay đồ tể bán thịt. Tôi không hề có ý định gặp lại y lần nữa. Tôi quyết định là từ nay sẽ đi chợ theo đường vòng dài hơn để tránh phải qua khu bán thịt.

Mấy buổi tối sau, tôi ninh hầm thịt làm bữa ăn cho cả nhà. Những đứa trẻ con tha hồ mà ăn, mà chúng ăn rất nhanh. Malekeh và Davood thì ăn từ tốn đầy vẻ biết ơn, trong khi bầm tôi chỉ chập chạo vài hớp nước súp thịt.

Khi gần hết món thịt ninh, một thằng bé con trông bần thiêu bước vào trong sân nhà chúng tôi và tìm hỏi tôi. Nó vẫy tay gọi tôi ra ngoài và dúi vào tay tôi một nồi thịt tươi ngon lành. Tôi giật bắn mình lùi lại sợ hãi.

Cô không thích à? - Nó hỏi. - Thịt này của bác bán thịt ấy mà.

À ra thế. - Tôi nói, cố gắng xử sự cứ như thể là mình đang chờ đợi.

Bác bán thịt đang mong cô đến thăm. - Cậu bé nói. - Sau lần thỉnh chuông cầu nguyện cuối ngày ạ.

Thậm chí trong đôi mắt còn thơ dại của nó tôi cũng nhìn thấy vẻ khinh bỉ và kinh tởm với hạng người mà nó nghĩ là tôi.

Làm sao mà cháu tìm được cô? - Tôi hỏi, giọng run run.

Dễ ợt. - Nó đáp. - Hôm ấy cháu theo bám cô về tận nhà này.

Tôi vớ lấy chỗ thịt và chào lời tạm biệt cụt lủn. Vào trong nhà tôi cho thịt vào nồi, đổ thêm ít dầu ăn và nấu nồi thịt hầm mới. Lúc bữa tôi hỏi thịt từ đâu đến tôi nói với bà rành mạch:

Của bác hàng thịt.

Tôi chẳng biết phải làm sao nữa. Nếu tôi lảng tránh lão bán thịt, y sẽ đến tận nhà Malekeh hạ nhục tôi trước mặt mọi người. Rồi người ta sẽ sỉ vả tôi và ném tôi ra ngoài phố lần nữa. Tôi chợt nhớ đến anh chàng nghệ sĩ chơi đàn trẻ tuổi đẹp trai, và con đường anh ta từ chỗ đang ở trong nhà đàn hát phải lê bước đi ăn xin và bệ rạc nghèo rớt mồng tơi. Lúc mùi thịt đã thơm, tôi cảm thấy nóng toát cả mồ hôi, nhưng cái nóng của bếp lò chẳng có gì liên quan đến cái nóng trong người này.

Đêm hôm đó tôi ngủ mơ thấy gã bán thịt lôi tôi xềnh xệch vào một căn buồng tối om om, bắn thiu và bẻ gãy hết cả xương của tôi bằng bàn tay hộ pháp của y. Y dang người tôi ra trên những chiếc móc thịt, thân thể lỏa lồ, và mỗi khi có ai đi qua mua thịt, hắt xẻo luôn một miếng thịt từ cơ thể tôi khi tôi vẫn còn sống. Tôi kinh hoàng hét vánh nhà lên, làm cho tất cả mọi người trong nhà đều thức giấc. Khi mọi người hỏi có chuyện gì thế, tôi không thể nào kể lại được cho họ. Tôi nằm thức tỉnh như sáo, cảm thấy đau khổ về việc sẽ phải làm. Cuộc hẹn với gã bán thịt chỉ còn hai ngày nữa.

Gordiyeh và Gostaham đã quăng chúng tôi ra đường và phó mặc chúng tôi với số phận, và bây giờ tôi phải quay trở lại với họ trong thân phận một kẻ ăn mày, nhục nhã. Cứ như thế là Gostaham mong ước làm cho tôi nhục cho ra nhục.

Vào buổi chiều lạnh lẽo ấy, tôi trùm mạng che mặt, cũng chẳng nghĩ nhiều về chiếc quần chần hay áo khoác mình đang mặc nữa, và đi đến nhà hai bác. Rất khó khăn khi gõ vào tấm cửa to nhà bác Gostaham, và thậm chí lại còn khó khăn hơn khi Ali-Asghar ra mở cửa.

Mày đang làm gì ở đây hả? - Anh ta hỏi cứ như thể nhìn thấy một con yêu quái.

Tôi đến cầu xin lòng từ thiện. - Tôi cúi đầu đáp.

Anh ta thở dài:

Tôi nghĩ rằng chẳng ai muốn nhìn mặt cô đâu.

Anh cứ thử xem.

Anh chàng nhìn kỹ vào mặt tôi.

Tôi sẽ nhắc họ nhớ đến cái hàm vỡ của cô vậy. - Cuối cùng anh chàng nói, rồi biến mất.

Khi quay lại, anh mời tôi vào, tìm tôi bắt đầu đập thành thịch. Tôi cởi bỏ bộ khoác ngoài và đi theo anh chàng vào sảnh lớn, tại đó Gordiyeh và Gostaham đang ngồi bên nhau uống cà phê chiều. Gordiyeh mặc áo choàng nhung mà bác đã đặt may có màu của lá vàng đỏ mùa thu, đôi giày đi theo bộ này màu vàng đặt ngay gần chỗ cửa ra vào. Bác đang ăn bánh hương hoa hồng làm cho tôi vãi nước miếng mong ngóng đầy tuyệt vọng.

Xin chào cháu. - Cả hai bác cùng nói. Họ không hề mời tôi ngồi vì tôi giờ đây đã là một kẻ năn nỉ khác rồi.

Tôi biết rằng sẽ chẳng có gì ngoài vẻ chịu khuất phục hoàn toàn thì mới được việc. Tôi cúi xuống hôn chân bác gái, mà đôi gan bàn chân bác sơn đỏ choét.

Cháu phó mặc mình đây, kính nhờ bác thương xót. - Tôi nói. - Bầm cháu ốm nặng lắm và cháu rất cần tiền để thuốc thang và mua cái ăn. Cháu kính xin bác đấy, hãy vì tình thương của mẹ Fetemeh, giúp cháu với.

Gordiyeh ngó nhìn tôi, đôi con mắt tinh tường của bác hiểu ra hết sự việc ngay lập tức.

Mày gày như que củi (2)thế này à. - Bác nói.

(2) Nguyên văn: “gày như vỏ bánh mì”.

Vâng. - Tôi đáp. - Chúng cháu chẳng được ăn uống như ở đây đâu.

A, ra thế kia đấy? - Bác gái đáp trong giọng có vẻ hài lòng.

Tôi cố gắng kiểm soát tâm trạng mình, mặc dầu tôi biết rằng Gordiyeh đang đẩy lợi thế của bác đi quá xa.

Cháu kính xin hai bác bảo trợ cho cháu và bầm một lần nữa. - Tôi nói.
- Cháu xin làm bất cứ việc gì để thấy được bầm cháu an toàn, ấm lòng và được ăn uống tốt.

Gostaham trông vẻ mặt rất đau đớn; còn vẻ mặt của bác gái Gordiyeh thì trông lại phần khởi:

Bác ước gì ta có thể. - Gordiyeh nói. - Nhưng mà những chuyện xui xẻo cũng tan biến đi sau khi hai mẹ con mày ra đi. Ông Fereydoon trả tiền thanh toán tấm thảm ngọc và cho cả tấm thảm mà cha mẹ nhà Naheed đã đặt làm. Bác tin rằng con bé Naheed đã thuyết phục được ông ta làm việc đó.

Cháu biết lý do vì sao rồi. - Tôi nói. - Cháu đã bảo với nó cháu nhà chồng nó ra và đã xin nó tha thứ cho cháu. Có lẽ nó hối thúc ông ấy sửa sai

thay mặt cho cháu mà.

Cháu làm thế là tốt lắm. - Bác Gostaham nói đàng hoàng. - Cháu đã giúp cho các bác nhiều đấy chứ.

Rời bỏ Fereydoon làm cháu mất lợi thế. - Bác gái Gordiyeh nói xen vào. - Hãy nhìn cháu xem nào.

Tôi nhìn xuống chiếc quần chèn tả tơi bẩn thiu của mình. Nó trông chẳng ra cái thứ gì mà chẳng người hầu nào trong nhà Gordiyeh lại mặc.

Thế cháu gặp Naheed hồi nào? - Bác Gostaham hỏi.

Cháu không gặp nó. - Tôi đáp. - Cháu viết một lá thư cho nó.

Bác nhìn tôi kinh ngạc:

Cháu viết thư cho nó á?... Tự mình viết á?

Tôi không thấy còn lý do gì để giấu giếm kỹ năng của mình lâu hơn nữa.

Naheed có dạy cháu viết một chút ít. - Tôi nói.

Lạy thánh Ala. - Gostaham thốt lên. - Mấy cô con gái bác thậm chí còn không biết cầm bút.

Bác gái Gordiyeh trông bối rối sượng sùng, vì chính bác cũng không biết viết.

Cháu thì cũng chẳng phải học giả gì đâu. - Tôi nói nhanh. - Nhưng cháu muốn nó hiểu những dòng chữ ân hận của cháu được viết bằng chính bàn tay của cháu.

Gostaham dướn cao đôi lông mày tròn mắt nhìn tôi tán thưởng.

Cháu luôn làm bác kinh ngạc. - Bác nói.

Bác vẫn yêu quý tôi lắm; tôi có thể cảm nhận tình cảm ấy trong cái nhìn của bác.

Còn nhiều kinh ngạc hơn ấy chứ. - Bác gái Gordiyeh nói. - Chắc là mày chưa biết Naheed đã sinh con đầu lòng. Con trai nhé.

Tôi nghi rằng nó đã có bầu lần cuối gặp nó. Để cản không cho Gordiyeh nhắc lại về tất cả những gì tôi đã mất, tôi nói:

Giá như cháu may mắn như thế.

May mắn đúng là không đi với mày thật. - Bác gái thừa nhận.

Nhưng may mắn lại đi với chính bác. - Tôi nói, vì tôi bắt đầu thấy bài hoải khi nghĩ đến ngôi sao chổi và nghe được số kiếp hẩm hiu của mình. - Bác có thể giúp một chút được không? Giờ thì bầm cháu ốm lê lét rồi.

Hai bác đã làm mọi điều có thể làm được cho mẹ con mày chưa nhỉ? - Bác gái Gordiyeh hỏi. - Và có đúng mày đã ném trả vào mặt ta lòng hào phóng ấy?

Cháu cảm thấy ân hận vô cùng về hành động của mình. - Tôi nói, vì đúng là như thế.

Gordiyeh dường như không thèm nghe

Ta không hiểu vì sao các người lại nghèo thế. - Bác nói. - Thế cái thảm của mày ra sao rồi? Cái đó đáng mang lại cho các người cả đồng bạc ấy chứ.

Tôi bắt đầu trả lời, nhưng lúc đó Gordiyeh hua tay vào không khí như thể đuổi ruồi.

Ta cũng chẳng hiểu lý do vì sao ta lại hỏi mày câu hỏi đó. - Bác gái nói. - Chính mày chẳng đã phân trần bao nhiêu lần rồi còn gì.

Nhưng cháu vừa hỏi “xin” bác cho thức ăn ạ!

Ta biết rồi. - Gordiyeh nói. - Cái Cook nó nhìn thấy các người xin tiền trong khu chợ bán thịt.

Tôi run bắn lên khi nghĩ đến gã đồ tể bán thịt.

Nhưng cháu và bầm không có gì ăn đã bao ...

Cháu nói “xin” nghĩa là gì? - Bác Gostaham nói cắt lời.

Tôi cố nói lại cho rành mạch, nhưng Gordiyeh không muốn cho phép tôi nói gì thêm nữa.

Không sao. - Bác gái nói ngắn gọn.

Gượm đã nào, cái bà này. - Bác Gostaham nói. - Để yên cho con bé nó kể sự thể.

Việc quái gì mà ta phải bận lòng cơ chứ hả? - Gordiyeh nói bộp chát.

Nhưng lần này, thái độ xác xược của bác gái làm cho bác trai điên tiết.

Đủ rồi đấy hiểu chưa? - Bác trai gầm lên, và Gordiyeh trông có vẻ kiêu chể trong thoáng lát.

Tôi ngạc nhiên lắm, vì tôi chưa từng bao giờ thấy bác trai áp chế bác gái lần nào.

Tại sao bà không nói với tôi cái Cook nó trông thấy cháu nhà mình phải đi ăn xin hả? Hay là bà muốn tôi mặc kệ cho người trong gia tộc này lần lượt chết đói hả?

Gordiyeh lục lọi tìm câu trả lời.

Em ... em quên mất. - Bác gái nói giọng yếu ớt.

Gostaham nhìn chòng chọc vào bác gái, cứ như thể bác trông thấy, vào giây phút ấy, từng nét yếu hèn đê tiện hiện rõ nét trên khuôn mặt bác gái. Tất cả mọi người yên lặng rất lâu, trong suốt thời gian không lời ấy, bác gái không dám nhìn vào bác trai.

Quay sang phía tôi, bác Gostaham hỏi:

Chuyện thăm thăm của cháu ra sao nào?

Cháu chuyển thăm thăm đến chỗ ông khách Hà Lan. - Tôi đáp, giọng nghẹn ngào vì buồn. - Nhưng rồi cháu phải đi chữa trị cái cảm nên lúc cháu đi tìm ông ấy thì ông ấy đã rời khỏi I-ran rồi ạ.

Gostaham nhăn mặt lại, tôi không thể biết cái nhăn ấy là vì bác cảm thấy cái đau ở cảm của tôi hay vì bác tiếc cái thăm của tôi.

Ông ấy không trả tiền à?

Không. - Tôi buồn bã nói.

Đồ con chó thối tha! - Gordiyeh nói vẻ bức tức, cứ như thể bác gái hiểu ra rằng bác cần phải đối xử với tôi thành tâm từ thiện hơn trước mặt chồng. - Hẳn đến lấy thăm đã đặt sau khi hai mẹ con cháu đi. May mà hai bác đòi tiền trước. Đáng ra cháu cũng nên đòi như thế.

Thật ra thì. - Gostaham nói. - Bọn con buôn ngoại quốc này lấy bất cứ cái gì chúng có thể vớ được! Bọn này không có danh dự thể diện gì hết đâu.

Tôi đổi chân đứng vì mỗi

Nếu không thì cháu cũng đã không cần phải cầu xin các bác giúp.

Bác Gostaham nhìn tôi hồi tiếc và ới gọi Taghee mang ví tiền đến.

Cầm lấy tiền này. - Bác trai nói, trao vào tay tôi một túi nhỏ đầy tiền. -
Làm mọi cách chữa trị bệnh cho bầm cháu nhé.

Cháu sẽ cố không làm phiền hai bác nữa. - Tôi nói.

Bác sẽ phật lòng lắm nếu không được biết cháu và bầm sinh sống ra sao. - Gostahma nói. - Ý Chúa, cháu phải quay trở lại đây và kể cho hai bác rằng những nụ hồng lại nở trên đôi má bầm cháu.

Cám ơn bác. - Tôi nói. - Cháu bây giờ và mãi mãi tuân lời bác.

Chúa phù hộ cho mày! - Bác gái nói, nhưng nghe lạnh như băng.

Bác trai nheo mắt lườm cho một cái.

Bác nói ý thật tình mà. - Bác gái nói nhanh.

Lúc Ali-Asgha dẫn tôi ra cửa, tôi nắm chặt túi tiền của bác Gostaham, nặng chịch và cứng chắc trong túi đeo vai của tôi. Tôi tin rằng bác đã ân hận chuyện đối xử quá cay nghiệt của bác đối với tôi và đang tìm cách sửa sai. Đó là lý do vì sao cuối cùng thì bác cũng đã sạc cho bà vợ bác im re, cho dù chỉ trong chốc lát.

Lúc tôi đi về phía khu Hình hài Thế giới, tôi đi ngang qua chỗ người ăn mày tốt bụng cụt chân tại khu Tứ Vườn, tôi dừng lại cho anh một đồng xu. Rồi sau đó tôi đi đến dãy quầy bán thịt ở chợ và tìm được gã béo bán thịt. Tình cờ thế nào lúc tôi đến chính là lúc người ta bắt đầu thỉnh chuông cầu nguyện cuối ngày; tiếng những con chiên bay đi trong vất từ thánh đường Thứ Sáu xuyên ngang qua quảng trường. Điều đó làm tôi cảm thấy thanh tao trong lòng.

A, kia rồi - anh chàng béo bán thịt reo khi y nhìn thấy tôi.

Rồi y thì thà thì thảo:

Cô em đến vui thú với anh sớm một ngày đấy. Ấy nhưng cứ đợi anh đi rửa tay đã nhé.

Móng tay y đen sạm vì máu khô.

Khỏi phiền đi anh ơi. - Tôi cũng thì thảo lại.

Tiền của anh đây này. - Tôi đồng dạc, đếm tiền nói rất to để người phụ trợ bán hàng của y nghe thấy, chứng kiến rằng tôi đang trả tiền.

Số tiền này em thanh toán cho chỗ thịt, cộng với tiền công cho cậu bé đã mang thịt đến nhà.

Mặt anh chàng bán thịt đỏ lên vì tức. Bây giờ y chẳng còn quyền hành gì đối với tôi nữa vì tôi đã thanh toán sòng phẳng cho y rồi. Nâng con dao lên, y vớ lấy một quả tim cừu, thái thái lát lát xiên xiên.

Sức khỏe bẩm tôi đã tốt hơn rồi, xin cảm ơn anh về chỗ thịt rất ngon. - Tôi nói. - Anh thật là người tốt bụng đã cho tôi lấy thịt trước và trả tiền sau.

Anh chàng béo bán thịt khựng lại một lát, rồi vét đám tiền xu vào lòng bàn tay đầy máu mỡ.

Cô em cũng may mắn đấy. - Y nói rít qua kẽ răng.

Và bằng một giọng nói to tiếng hơn để tỏ vẻ kẻ cả y nói thêm.

Xứng danh đức Chúa trên trời đã mang lại sức khỏe cho bà.

Em cũng thế xin ngợi ca Chúa. - Tôi nói.

Tôi cảm thấy cứ như thể là tôi vừa thoát khỏi số phận đen tối nhất của cuộc đời mình. Tôi là làm nô lệ cho Chúa, làm nô lệ cho những tấm thảm,

hoặc làm nô lệ cho bác Gostaham nhưng tôi không muốn làm nô lệ cho cảm khoái của bất kỳ một người nào khác một lần nữa.

Tôi quay trở về nhà Malekeh và nấu cho gia đình món thịt hầm mà trước đó tôi đã làm, mặc dù Malekeh vẫn chưa trở về nhà. Mọi người đều trông tươi tỉnh hơn so với mấy ngày trước đây. Bọn trẻ con cư xử tử tế hơn, bởi vì chúng nó không bị khó chịu vì đói. Anh Davood đã khỏe để đi lại trong phòng. Nhưng sự chuyển biến lớn nhất chính là cơn sốt của bầm cuối cùng đã dịu nhiều, và nước da của bầm bắt đầu trở lại bình thường. Tôi chuyển lời cảm tạ đến mẹ Fatemeh vì đã phù hộ.

Malekeh tối hôm ấy về nhà rất muộn, cùng với mỗi một tấm thảm trên lưng và bước chân nhẹ nhàng.

Em đã bán được một chiếc rồi! - Chị tự hào tuyên bố lúc chị đi vào qua ngưỡng cửa.

Một gia đình mới chuyển đến Isfaham đã mua tấm thảm để trang trí cho ngôi nhà mới của họ. Bà vợ gia đình ấy nhận thấy những mối thất thảm của Malekeh chắc và giá cả thì thấp, nên bà ấy đã bảo với nó rằng bà ấy thà giúp đỡ một người mẹ trẻ nghèo còn hơn là những nhà buôn giàu có ở trong chợ.

Tất cả chúng tôi đều reo lên sung sướng.

Vinh danh Thiên Chúa trên trời.

Mấy đứa con trai của Malekeh rất háo hức khi nhìn thấy những đồng bạc sáng lấp lánh trong bàn tay mẹ nó. Tối hôm ấy, sau khi Malekeh đã ăn xong, ai ai cũng vui vẻ và quyết định đốt một bếp lửa hồng. Mọi người đốt phân chim trong lò, gấp mấy cục than hồng cho vào một cái nồi sắt to, và đặt nồi ở dưới một cái bàn thấp. Malekeh ném mấy cái chăn lên trên, cánh bảo mấy đứa con trai mình không được chạm chân vào nồi đang nóng. Chúng tôi bu xung quanh, người trùm chăn và sưởi ấm bằng hơi ấm của

những cục than hồng. Lần đầu tiên trong nhiều tuần nay, chúng tôi được uống trà đặc và nhâm nhá những thổi đường với nghệ tây. Malekeh vuốt mái tóc mấy đứa con trai mình mãi cho đến khi chúng ngủ thiếp đi. Rồi đến lượt anh Davood kể chuyện tiểu lâm, và rồi tiếng cười hiem hoi của bầm tôi ủa vào tai tôi như những nốt nhạc hay nhất mà tôi từng được nghe.

Trong hai tháng tiếp sau, bầm tôi dần dần hồi phục. Bởi vì bà không thể đứng mà không cảm thấy mệt, bầm nằm trên đệm giường chỉ bảo loại thảo mộc khô nào cần được mua ở chợ và bầm hướng dẫn tôi cách pha chế thuốc cho bầm. Tôi ngâm tẩm thuốc thảo mộc, tôi đóng gói, và tôi chuyển đến chỗ Amir, và anh này bán thuốc rất chạy. Tiền thu được từ bán thuốc cũng đủ để nuôi sống chúng tôi, nhưng không thể đủ để dành mua len dệt thảm. Tôi mong ngóng bắt đầu dệt một tấm thảm mới, vì đây là cách duy nhất chúng tôi có thể cải thiện số phận vận may của mình, còn tôi thì vẫn ước mong một ngày nào đó thuê được thợ giúp việc.

Khi tôi kể với Malekeh về những hy vọng của mình, nó nhìn tôi đầy vẻ nghi ngờ.

Mua len và thuê người làm bằng tiền nào? - Nó hỏi.

Thế số bạc mà chị bán tấm thảm thì sao?

Malekeh tắc lưỡi.

Như thế quá liêu. - Nó đáp. - Nhưng nếu như chị tiết kiệm một ít tiền, em sẽ đóng góp.

Trước đây, tôi có thể đã cáu là nó không chịu nghe lời, nhưng bây giờ tôi mới hiểu rằng nó đúng cần phải cẩn thận như thế. Bởi vì tôi chưa bao giờ kiếm đủ tiền thừa ra để mua len bằng cách bán thuốc hoặc xin ăn, rốt cuộc thì chỉ có mỗi một việc tôi có thể làm được. Khi bầm tôi đang hồi phục sức khỏe, tôi mang ơn bác Gostaham và Gordiyeh và bảo với các bác rằng khoản tiền từ thiện đã tạo ra một khác biệt. Tôi mặc bộ đồ cũ của

Naheed, chiếc áo choàng màu tím sậm có lông ở cổ tay và áo chên màu hồng, và đi đến gặp họ lần nữa.

Khi tôi đến, Gordiyeh không có nhà. Ali-Asghar bảo với tôi rằng bà ấy đến thăm mẹ của Naheed, việc này chắc hẳn có ý nghĩa rằng hai gia đình đã dàn hòa. Anh dẫn tôi tới xưởng dệt, tại đó bác Gostaham đang vẽ những bức phác họa.

Cháu đến đây và ngồi xuống đi. - Bác nói, to tiếng gọi con bé Shamsi mang cà phê đến.

Bầm cháu dạo này thế nào?

Khỏe hơn nhiều rồi ạ. - Tôi đáp và cũng chính là nhờ bác đấy. Những đồng xu mà bác cho cháu đã mua được thịt tươi, phục hồi sức khỏe của bầm cháu rất nhanh. Cảm ơn bác đã giúp cháu cứu sống bầm.

Vinh danh Thiên Chúa trên trời, người cứu rỗi khổ đau nhân loại. - Bác đáp.

Tôi nhìn vào tờ giấy trên lòng bác Gostaham. Hình thiết kế đẹp như một công viên đang mùa nở hoa.

Bác đang làm công trình gì đấy ạ? - Tôi hỏi.

Một tấm thảm cây bách diệp. - Bác nói.

Những cái cây này cao khẳng khiu, có những gò hơi nổi ở giữa trông như háng một người phụ nữ. Bao quanh cây là những nụ hoa đang nở. Nhìn vào những bản vẽ của bác Gostaham làm cho tôi ước mong lại được cùng làm với bác.

Bác ơi! - Tôi nói. - Như bác biết đấy, bây giờ cháu không có ai bảo trợ, vậy nên cháu phải làm mọi việc mà cháu có thể để kiếm được những

đồng tiền lương thiện.

Đúng vậy! - Gostaham nói. - Nhưng bây giờ là lúc cháu phải chấp nhận những rủi ro cho chính mình, bởi vì cháu sẽ luôn là người thích rủi ro.

Bác nói đúng. Tôi không thể nào tự mình dừng được những ý nghĩ phiến lưu; đó là một phần bản chất của tôi.

Bác có thể giúp được tí nào không?

Có lẽ, nếu như cháu có thể làm những gì bác yêu cầu một cách đáng tin cậy. - Bác nói cùng với một cái nhìn dè chừng.

Nhưng cháu có thể làm được không đã?

Tôi biết mình luôn là một điểm đáng tò mò trong con mắt bác, bởi vì tôi có tài và có lòng nhiệt tình. Còn bác thì chưa bao giờ thấy được những thứ đó ở vợ và những người con gái mình, mà họ thì luôn hài lòng vì được nuông chiều. Nhưng giờ đây, bác cũng có lý do để không còn tin vào tôi nữa, tôi hít một hơi thở sâu.

Cháu xin hứa với bác, cháu đã học đủ bài học cho mình. - Tôi nói. - Cháu suýt nữa thì mất bầm vì bị ốm. Cháu đã phải đi ăn xin ngoài chợ và chịu đựng những lời lăng mạ xúc phạm tồi tệ nhất của những kẻ lạ mặt. Cháu đã sống yên lành đơn giản. Cháu sẽ không đi ngược lại những lời khuyên răn khôn ngoan của bác, chí ít là khi làm thảm.

Gostaham nhìn ra phía xa xăm, và đôi mắt của bác trông đầy ân hận. Bác hắng giọng mấy lần trước khi nói.

Chúng ta cũng có điều sai với cháu đấy. - Bác cuối cùng nói.

Và cháu cũng có điều sai với bác. - Tôi đáp. - Cháu lấy làm ân hận vì tất cả những phiến toái mà cháu đã gây ra cho nhà bác, vì cháu rất thích

được học nghề bên cạnh bác hơn bất cứ cái gì.

Gostaham nhìn vào tôi cứ như thể đang xét đoán lại tôi. Tôi tin rằng bác có thể nhìn thấy được đổi thay trong tôi. Tôi trầm tĩnh tự tin hơn, cần trọng và mạnh mẽ, không còn là một đứa trẻ chỉ biết mơ mộng như trước đây nữa.

Đã đến lúc chúng ta phải sửa đổi. - Bác nói. - Nếu như cháu chắc chắn là cháu có thể làm những việc bác yêu cầu, bác luôn luôn có cách giúp cháu.

Cháu sẽ làm bất cứ gì bác yêu cầu.

Điều bác cần bây giờ là công nhân. - Bác nói tấm thảm cây bách diệp này là một đơn đặt hàng tư nhân riêng và những thợ của bác thì hiện nay quá bận không làm được. Cháu thì cũng đã biết cách đọc bản thiết kế, nên cháu có thể gọi màu và giám sát công việc. Bác sẽ trả công cho cháu và hai công nhân theo ngày công để làm tấm thảm này và sẽ cho cháu len.

Lòng tôi tràn đầy sung sướng.

Cháu xin cảm ơn bác vì lòng hào phóng. - Tôi nói.

Không nên quá nhanh như thế. - Bác đáp điều kiện là bác sẽ phân xưởng dệt của cháu hàng tuần để đảm bảo mọi việc diễn ra đúng theo kế hoạch chính xác của bác.

Tất nhiên rồi ạ! - Tôi đáp. - Chúng cháu sẽ mở rộng cánh cửa nhà để đón bác. Thế còn tấm thảm này thì ai đặt đấy ạ?

Một người bạn của ông Fereydoon. - Bác nói.

Tôi kinh ngạc.

Vậy hóa ra là ông ấy không còn giận bác nữa à.

Ông ấy dường như đã tha thứ cho tất cả chúng ta rồi. - Gostaham nói. - Và cha mẹ nhà Naheed cũng thế, mới chỉ mấy ngày trước đây đã đặt thảm ở chỗ bác rồi.

Cháu rất là vui. - Tôi nói, vì tôi có thể cảm thấy rằng bác Gostaham trong tâm trạng thoải mái vì đã có tiền đảm bảo.

Chúng tôi cùng nhấp nháp cà phê. Tôi cảm thấy vui được ngồi cùng bên bác Gostaham. Nhưng mà giờ đây sự việc đã khác rồi, vì tôi không còn là người bác phải nuôi nữa. Mặc dù tôi không được bác bảo trợ, tôi cũng nằm dưới thế lực của bác và bác gái. Bác Gostaham nói đúng, tôi luôn luôn nắm được những cơ hội của mình. Có lẽ cách tốt hơn cả là phải tự tháo gông cùm ra.

Thưa bác, - Tôi nói - liệu bác có thể cho phép cháu bày bản thiết kế mình đang làm cho bác xem không?

Tôi đã phác họa một vài thiết kế thảm hồi bữa tôi và anh Davood đang ngủ vì ốm.

Bác hất ngược đầu ra phía sau và cười âm lên.

Cháu là một đứa con gái bất thường lắm đấy. - Bác đáp. - Chẳng bao lâu nữa đâu cháu sẽ có bảy mươi bảy người làm việc cho cháu, bác dám chắc là như vậy.

Tôi bày cho bác xem bản thiết kế của tôi và xin lời khuyên của bác về màu sắc. Đó là một thảm bình minh đơn giản có nền trời là những bông hoa li ti, một bản thiết kế mà tôi hy vọng sẽ cuốn hút những người vợ trẻ, những ai thích mua sắm hàng hóa theo một ở chợ. Bác Gostaham cẩn thận nhìn vào bản thiết kế, nhưng rồi tôi quan sát thấy những nếp nhăn trên trán của bác hằn sâu hơn, một dấu hiệu tin cậy thể hiện rằng có gì đó sai sót đây. Bác ngẩng mặt lên và nói.

Đừng làm cái thảm này.

Tôi rất ngạc nhiên, tôi nhìn chăm chăm vào bác.

Nếu như cháu định bán cái thảm này, cháu sẽ phải cạnh tranh với rất nhiều người làm thảm ở khắp nơi trên cả nước họ cũng dùng kiểu thiết kế giống cái này. Đây là một bản mẫu đáng trân trọng, nhưng cháu có thể làm tốt hơn.

Tôi nghĩ về thời gian mà Melekeh phải bày bán một tấm thảm hình mặt trời của nó, mặc dù tấm thảm rất đẹp. Tôi không muốn cạnh tranh vất vả như nó.

Vậy thì cháu nên làm thế nào?

Làm một tấm thảm hình lông chim, giống như tấm thảm mà cháu đã biểu không nhà buôn người Hà Lan ấy. - Gostaham nói.

Tôi nhăn mặt nhớ lại tấm thảm đẹp của mình mà tôi phải mất rất nhiều công. Tôi cảm thấy đau khổ vì nhắc lại chuyện ấy.

Chính tấm thảm đấy thể hiện rằng cháu là một nhà thiết kế mà công trình của mình những người khác không làm được. - Gostaham nói với chất giọng nhẹ nhàng hơn - đó là cách duy nhất để làm ra tiền trong cái nghề này.

Cháu rất vui là bác lại thích tấm thảm đó. - Tôi nói.

Cháu vẫn không hiểu ra thật. - Bác trả lời. - Phải là một nhân tài hiếm có mới có thể thiết kế ra thứ đẹp đẽ và đáng yêu đến thế này. Cháu phải trau dồi tài năng đó, đừng để lãng phí.

Tôi có thể cảm thấy máu chạy rần rật lên đỉnh đầu. Sau mọi việc vừa xảy ra, tôi khó có thể thốt ra lời nào. Hạ thấp giọng vẻ nghiêm túc, đôi mắt

thì hướng vào tấm thảm, tôi nói:

Amo, bác sẽ giúp cháu chứ ạ? Bởi vì một mình cháu thì chẳng biết xoay xở ra sao được.

Đúng rồi, một mình cháu không biết phải xoay xở thế nào với nó. - Bác nói. - Bác rất vui vì cuối cùng cháu đã hiểu ra.

Cháu hiểu. - Tôi nói nhún nhường.

Vậy thì, được thôi, bác sẽ dốc sức giúp cháu. Và vô tư thoải mái.

Lòng nhiệt tình của bác khích lệ tôi mạnh bạo xin trước một khoản tạm ứng cho tấm thảm dệt hình cây bách diệp, đặc biệt là khi không có mặt bác gái Gordiyel ở đó để ngăn cản. Bác cười vào cái kiêu bạo gan của tôi và ngay lập tức đưa cho tôi những đồng bạc, làm tôi khoái trá vô cùng.

Tôi chào tạm biệt và rảo bước về nhà Malekeh, lẩm nhẩm hát cho chính mình nghe. Trời vẫn còn lạnh, nhưng mà năm mới và những buổi đầu xuân như mới chỉ vài tuần trước thôi. Ở phía xa xa, mái vòm màu vàng chanh Thánh đường Hồi giáo của riêng Quốc vương lấp lánh như thể mặt trời đang chiếu rọi. Nó khiến tôi cảm thấy ấm áp trong cõi lòng, mặc dù ngoài da thì nổi mề đay vì buốt lạnh.

Khi tôi trở về nhà, tôi báo tin mới cho Malekeh và Katayoon. Họ trông thật rạng rỡ, và bây giờ đã có vài tháng tiền lương ứng trước rồi. Malekeh hết sức ngạc nhiên trước nguồn cơn của sự việc.

Chị quay trở lại nhà cái người đã từng đuổi cô đi à? - Cô ta hỏi. - Chị liều thật đấy!

Tôi tự hào mỉm cười. Tôi liều lĩnh đấy, thế nhưng sẽ không bao giờ hấp tấp nữa. Cuối cùng tôi đã hiểu ra điều khác biệt.

Malekeh hứa sẽ chi tiêu thích hợp số tiền tạm ứng để chúng tôi có thể mua tất cả số len mà tôi cần cho dệt tấm thảm, như thế cho phép chúng tôi có thể bắt đầu dệt thảm ngay lập tức.

Lần đầu tiên trong bao nhiêu tháng qua, niềm vui lại tràn ngập cả nhà khiến không ai muốn đi ngủ. Chúng tôi lại tụ tập bên chiếc bàn nhỏ và cùng sưởi ấm. Ngoài trời, tuyết bắt đầu lất phất rơi, nhưng bên nhau chúng tôi cảm thấy thật ấm cúng. Tôi nhìn mọi người quanh mình khi chúng tôi nói chuyện và nhâm nhi vị trà đặc. Dù là chúng tôi không phải là một gia đình, nhưng Malekeh và Davood cư xử rất thân thuộc. Mặc dù chúng tôi làm phiền họ kinh khủng, họ chẳng bao giờ nói rằng chúng tôi không được chào đón cả. Họ chia sẻ mọi thứ họ có, và cầu nguyện cho chúng tôi, cho tất cả những gì chúng tôi gửi gắm. Đây, trong thâm tâm, đúng là gia đình của tôi, bởi vì họ yêu quý và giúp đỡ chúng tôi qua những khó khăn không một lời oán thán.

Có ai muốn nghe tôi kể một câu chuyện không? - Bầm tôi bất ngờ hỏi.

Tôi ngồi xuống, sững sờ. Hàng tháng qua, bà cứ im lặng như một con chim sẻ giữa mùa đông. Bây giờ, tôi chắc rằng bà dần hồi phục sức khỏe.

Bọn trẻ con reo lên hưởng ứng và hứa là sẽ ngồi yên. Malekeh gõ đầu con mình, và thậm chí Davood có vẻ như là sẵn sàng thức cả đêm để nghe chuyện. Tất cả mọi người quay về phía bầm tôi ngóng đợi. Bà lại trông rất đẹp, hai má hồng lên nhờ hơi nóng từ chiếc bàn sưởi, cặp mắt bà ánh lên rạng rỡ, mái tóc nâu dày lòa xòa phía trước mặt. Bà bắt đầu kể bằng chất giọng ngọt ngào như tia tôi vẫn hay cầu nguyện, giọng nói thường đưa tôi vào giấc ngủ thuở vẫn còn bên nhau trong phum làng của chúng tôi và lắng nghe, khiến chúng tôi nhanh chóng chăm chú vào câu chuyện của bà.

“Đầu tiên là chẳng có gì và rồi lại có. Trước khi có Chúa, chẳng có ai đâu.”

Xưa kia có một cô gái tên là Azadeh, rất tự nhiên thôi, luôn vững tin và chắc chắn vào những quyết định của mình. Từ khi còn bé, Azadeh luôn biết mình thích gì hơn: hạnh nhân hơn là hạt dẻ cười, tiếng cú cu của chim bồ câu hơn là bài hát của lũ chim sẻ, thích cô bạn Laleh ít nói hơn là cô bạn Qomri lắm lời. Thậm chí đến lúc chuẩn bị đám cưới, Azadeh cũng không hề xử sự như những cô gái khác, run rẩy sợ hãi sau tấm mạng che mặt. Cô đã từng gặp chồng cô một lần, khi mà anh ta đến để chiêm ngưỡng mái tóc đỏ và làn da mịn màng, rồi cùng gia đình cô nhâm nhi nước quả anh đào. Khi cô thấy anh và lắng nghe anh ấy nói một cách say mê về con ngựa anh yêu quý, cô biết ngay anh là người biết đánh giá vẻ dịu dàng. Nhìn về phía mẹ, cô nhắm mắt lại và cứ khép mắt như thế một lát ra dấu là cô ưng rồi. Azadeh và chồng sống hòa thuận bên nhau trong hai năm, tới thời điểm mà anh mong mỏi có một chuyến hành hương tới Mashhad. Ngưỡng mộ sự ngoan đạo của chồng, đã bị dồn nén suốt những năm họ bên nhau, Azadeh ủng hộ chồng khởi hành, biết rằng họ chẳng có đủ tiền để đi cùng nhau.

Em sẽ đi hành hương vào lần khác vậy. - Cô nói với anh thật dịu dàng.
- Khi nào tâm can em thấy sẵn sàng hơn.

Chồng của Azadeh lên đường, thì thầm cảm ơn đấng tối cao đã ban cho anh một người vợ quý giá. Trong thời gian anh đi vắng, anh nhờ cậu em trai mình chăm sóc chị dâu Azadeh, để đảm bảo rằng cô không bị người khác ham muốn và làm hại.

Cậu em chồng cô trước kia thì luôn giữ khoảng cách, nhưng đã trở tính ngay lập tức sau khi chồng cô lên đường. Tảng sáng, khi cô thức dậy và rời khỏi phòng ngủ ra phòng ngoài ăn sáng, người em chồng nói:

Kìa, Azadeh! Làn da mặt của cưng mịn màng và trắng như mặt trăng vừa vượt qua khối quĩ đạo thiên đường ấy kia!

Và khi tối đến thì lại nói:

Kìa, Azadeh! Tóc của cưng lung linh như những tia nắng mặt trời tỏ lỏi đêm đen!

Azadeh chỉ lịch sự mỉm cười và gợi ý rằng mặt trăng, mặt trời và các vì sao biểu tỏ là thời tiết sẽ tốt đẹp. Trong thâm tâm, cô ước gì người em chồng lấy vợ đi cho rồi.

Nhiều tháng trôi qua, Azadeh mong mỗi chờ chồng, còn người em chồng thì khát khao Azadeh. Bất cứ khi nào có thể là anh ta chạm tay vào quần áo, vuốt mái tóc cô, hay đứng gần khi họ trò chuyện, do vậy cô luôn cố gắng lảng đi. Cô dành hầu hết thời gian ở một mình trong phòng, và mỗi khi cô ló ra để lấy thức ăn hay vật dụng cần thiết, anh chàng luôn ngong ngóng đợi chờ. Một hôm, lúc nhá nhem tối cô cố lén khỏi phòng mình, cô cảm thấy lưng áo bị kéo giật lại và thấy chính y đang rình nấp cạnh cửa trong bóng tối. Trước khi cô có thể nói được điều gì, y túm lấy chân cô, rồi ẩy đè cô xuống đất. Loáng một lát, cả thân hình y đã ụp lên mình cô, và đòi cô phải chịu cho y.

Nếu không thì, - Y nói, thở hơi nóng đầy mùi hành phả lên má cô, - tôi sẽ kể cho mọi người rằng cô đã đeo đuổi một thằng lính cho đến khi tên này hết chịu nổi, và câu chuyện đầu tiên đến tới tai chồng cô chính là tội ngoại tình dâm dăng của cô.

Azadeh hét lên gọi người hầu gái, đẩy mạnh cậu em chồng ra khỏi người cô. Sau đó, cô khóa mình lại trong phòng lòng đầy hoảng hốt. Đêm đó, cậu em chồng lại mò đến trước cửa phòng cô, thì thầm qua ổ khóa rằng y hẹn cho cô bảy ngày để khuất phục, trở thành sáu, rồi năm, rồi bốn, cho đến ngày hết hạn.

Đến ngày thứ tám, một lũ toàn đàn ông gồm cả cậu em chồng cô phá cửa vào phòng cô. Trong khi Azadeh ngồi yên lặng khâu vá, y thông báo rằng cô bị tuyên bố tội thông dâm. Y mang theo bốn người làm chứng ra

tòa, một trong số đó tuyên thệ rằng chính hắn đã nhìn thấy mọi sự việc diễn ra và cô phải bị trừng phạt ngay hôm ấy.

Bọn đàn ông mang Azadeh ra giữa sa mạc và đào một lỗ, chôn cô cho đến thắt lưng. Khi cô đứng bị chôn nửa thân mình trong cát, cô thấy họ kiếm đá, xếp thành từng đống bên cạnh cô. Mặt trời chiếu rọi trên khuôn mặt cô và cánh tay thì bị trói giật cánh khi hai bên, vì vậy khi mà những hòn đá bắt đầu bay vào người, cô không thể tự vệ nổi. Máu tràn xuống đôi mắt, và chẳng mấy chốc, cô chỉ thấy những vòng ánh sáng cứ vỡ tan ra như những ngôi sao đang nổ. Đầu cô gục xuống vai như thể đã gãy lìa. Khi bọn đàn ông thỏa mãn rằng cơ thể cô không còn chút hơi thở nào nữa, chúng bỏ đi, những mong rằng cô sẽ bị phơi trắng xương dưới ánh sáng mặt trời.

Sáng sớm hôm sau, một người Bedouin đi ngang qua sa mạc, nghĩ rằng cảnh tượng lạ lùng mà anh ta gặp phải chỉ là ảo ảnh. Khi đến gần hơn, anh ta nhận ra rằng đôi môi kia vẫn mấp máy. Người Bedouin đào Azadeh lên, đỡ cô lên lạc đà của mình, và mang cô về nhà cho vợ mình chăm sóc cho đến khi các vết thương liền lại.

Mặc dù trái tim Azadeh ngộn ngập với bao nỗi u sầu, nhưng đó chỉ là vấn đề thời gian thôi mà trước khi vẻ đẹp cô lại bùng cháy trở lại, mái tóc cô đỏ tựa như bị thiêu đốt bởi lá móng, làn da thì trắng mịn như sữa, đôi môi thì đỏ tựa san hô. Mê mết vẻ đẹp ấy, người Bedouin hỏi cô làm vợ lẽ. Khi cô nhẹ nhàng nhắc rằng cô đã có chồng, thì anh hứa sẽ chăm sóc cô như một người em gái, và thực hiện đúng những lời anh nói.

Nhưng đối với đại đa số lũ đàn ông, vẻ đẹp của Azadeh lúc nào cũng như đầu mũi kim chích vào người ta đau nhói. Như gã hầu ở nhà người Bedouin ấy, trái tim gã luôn đập loạn nhịp mỗi khi Azadeh tới gần. Nếu cô đi qua để lấy nước, gã liền ngâm nga một đoạn tình thơ lãng mạn, nhưng cô vẫn cứ giả điếc trước những mỹ từ của gã. Một đêm, khi không còn chịu được lời từ chối, gã đe dọa gã sẽ gây tội ác trừ khi cô mềm mỏng hơn. Nhưng Azadeh luôn tỏ ra cứng rắn, khuất từ gã để thủ tiết với chồng. Liều

lĩnh đến tuyệt vọng, tâm trí thì bị che mờ vì tham sân si và sắc dục, gã đẩy vợ vào một hòn đá trong vườn và đi tìm đứa con duy nhất của người Bedouin, một bé gái đang ngủ say trên chiếc giường nhỏ của mình. Gã đập vào đầu đứa bé, làm vỡ sọ não mỏng manh của nó, và giấu hòn đá đầm máu dưới gối của Azadeh.

Khi cái chết của cô bé và hòn đá được phát hiện, người Bedouin gọi Azadeh đến, nước mắt chảy dài khóe mi.

Nghe đây, Azadeh! - Anh nói. - Tôi đã ban lại cho cô cuộc sống. Đây là cách cô đền đáp tôi, bằng máu và cái chết này ư?

Lạy Thánh lòng lành, tôi van ngài hãy đưa ra lý do. - Cô đáp lại. - Vì lý do gì mà em phải giết đứa con gái duy nhất của người đã cứu mạng sống của em? Nhìn quanh ngài xem: Ai khác có thể gây ra hành vi tội lỗi như thế?

Người Bedouin biết rằng gã hầu luôn khát khao Azadeh. Anh giấu cảm xúc của mình, nhận ra rằng Azadeh đã đúng. Cô chưa bao giờ làm điều gì khiến anh phật lòng.

Tôi tin là cô trong sạch. - Anh nói một cách chậm rãi. - Nhưng nếu cô vẫn còn ở đây, mỗi khi vợ tôi trông thấy, cô ấy lại sẽ thêm héo mòn vì đau khổ. Không người phụ nữ nào lại có thể chịu đựng một nỗi buồn lớn như vậy. Tôi rất tiếc khi mất cô, nhưng cô phải ra đi thôi.

Người Bedouin đưa cô một túi tiền, và cô ra đi chỉ với chút tiền đó và quần áo trên lưng. Chẳng biết làm gì, cô đi bộ đến hải cảng và thấy một con tàu khởi hành đi Baku, nơi mà một trong những người bác của cô nhiều năm về trước đã đi để tạo dựng sự nghiệp. Cô đưa cho thuyền trưởng tất cả số tiền của mình, và ông ta hứa sẽ đảm bảo cho cô an toàn trong chuyến đi và tránh khỏi bị ai hãm hại. Nhưng chỉ vài ngày sau khi khởi hành, thuyền

trưởng đã bị hút hồn vì mái tóc cháy bỏng và đôi má như những bông hồng đang nở của cô.

- Nhưng tôi đã là gái có chồng. - Azadeh phản kháng, trùm áo lên mái tóc và cơ thể mình mà chỉ ước rằng cô sinh ra giản dị như người bạn Laleh của mình.

Azadeh chạy trốn khỏi bàn tay níu kéo của viên thuyền trưởng và cầu nguyện Chúa cứu thế. Trước lời thỉnh cầu của cô, bầu trời bỗng dừng trở nên sầm sịt và một luồng gió hung tợn khuấy lộn từng phèo những luồng nước. Khi những con sóng dấy lên cao như những tòa nhà, thậm chí những người đi biển gan lì nhất cũng bắt đầu cùng cô cầu nguyện. Bất ngờ, có một tiếng động, vỡ dũ dội và con tàu gãy làm đôi, chìm xuống biển. Trong dòng nước, Azadeh thấy một mảnh vỡ thân tàu va vào má mình. Cô nhào người lên mảnh ván, chiếc áo dài phùng bập bênh trong làn nước phía sau. Hàng giờ liền, cô trôi nổi một mình, và mặc dù cô có đủ lý do để tin rằng mình sẽ chết vì đói hoặc khát, cô ngạc nhiên khi nhận thấy rằng mình bình tĩnh biết bao, bầu trời phía trên, biển cả, những con chim tất cả đều vô tình trước hoàn cảnh hiện tại của cô.

Sau một đêm và một ngày, Azadeh phát hiện ra một dải đảo nhỏ. Cô lội vào bờ và quăng mình lên cát, đau đớn vì mệt mỏi. Má cô sưng phồng lên như một quả dưa bị đánh vỡ vụn hóa ra đã cứu cô. Cô chỉ có thể mở được mắt bên phải.

Cách đó không xa, cô phát hiện ra xác của một người thủy thủ, có vẻ như là bị chết đuối. Azadeh trườn lên người anh ta, tìm thử hơi thở thấy chắc rằng anh ta đã chết. Rồi thì, cô cởi dỡ quần áo và mặc bộ quần áo bị cát đã hồ cứng của anh ta vào. Trong túi anh ta cô tìm thấy một con dao. Cô rút dao ra và kiểm tra độ bén của lưỡi, và một ý nghĩ chợt đến làm sao đây để cô có thể rũ bỏ bản thân mình khỏi những điều bất hạnh.

Cô luôn biết những gì mình muốn; những quyết định đến thật dễ dàng. Bây giờ, khi tiến gần hơn đến quyết định này, cô do dự trước gánh nặng của hồ nghi. Làm sao cô có thể làm những điều mà mình đang tưởng tượng ra? Cô ngồi nắm chặt chuôi cây dao cho đến lúc bình minh, khi mà tiếng động của những người đánh cá chuẩn bị cho thuyền ra khơi khuấy động cô. Và bất ngờ Azadeh, đã quá mệt mỏi để phải chịu đựng thêm bất cứ thứ gì, thực hiện quyết định của chính mình.

Cô nâng búi tóc của mình lên và xiển tóc qua lưỡi dao sắc ngọt, cắt sát tận da đầu. Sau đó cô cắt sang búi khác, và búi khác nữa. Những lọn tóc đỏ dính thành từng cụm, rơi lả tả, và chông cuộn xung quanh cô, bị gió thổi xuống biển như những sinh vật lạ chìm vào sâu thẳm xuống đại dương. Khi xong việc, da đầu Azadeh lần đầu tiên tựa như sương đêm, và cô rung mình sung sướng như thể vừa được âu yếm vậy. Cô đội lên đầu chiếc mũ thủy thủ, lê thân mình khỏi anh ta, và ngủ như chết.

Gần trưa, một nhóm những người đánh cá phát hiện ra cô cũng như một số kiện tiền trôi ra khỏi khoang thuyền. Biết rằng khối lượng của cải là một vấn đề đối với đức vua, họ mang Azadeh đến cung điện của vua để giải thích những gì đã xảy ra.

Với Azadeh, cơ thể cô lấm lem những cát và sứt sẹo, còn đức vua trông sạch sẽ như thể ngài vừa tắm trong ánh sáng. Ngài mặc chiếc váy lụa màu đỏ, và gương mặt ngài rực rỡ phía dưới chiếc khăn dệt hồng lấp lánh những viên ngọc rubi màu hồng.

Tên người là gì? - Quốc vương hỏi.

Con tên là Amir, con trai của thuyền trưởng. - Azadeh trả lời bằng giọng khàn khàn.

Người chắc hẳn rất đẹp trai trước khi biến cố này xảy ra! - Đức vua cảm thán. - Gương mặt người bị sứt sẹo và thâm tím, may mà Thánh nhân

từ vẫn còn bảo vệ mạng sống.

Azadeh suýt bật cười, cơ thể cô đau nhói với ý nghĩ về sự xấu xí của mình. Tự trấn an mình, cô trả lời:

Tất cả kho hàng của cha con đều trôi dạt lên bờ biển của bộ hạ, nhưng cha con, Trời đất ơi, đã mất rồi. Con xin dâng đức vua toàn bộ tài sản của ông, chỉ xin đổi lấy một điều.

Ta cho phép người được tâu trình. - Đức vua trả lời.

Từ bây giờ trở đi, con sẽ từ bỏ hành trình và kiếm tiền. - Cô nói. - Chỉ cần xây cho con một tòa tháp đá gần bờ biển nơi mà không ai đến thăm, và nơi đó con sẽ thờ phụng đấng Tối cao trong suốt những chuỗi ngày còn lại.

Chuẩn tấu. - Quốc vương trả lời, rồi đuổi Azadeh đi mà không thêm liếc qua.

Azadeh bước về bãi sân làng. Một nhóm dân làng bày tỏ cảm thông với những mất mát của chàng và cho anh thuốc dán lên mặt. Lát sau, một người chủ quán trọ kiếm cho anh một chiếc giường trong một căn phòng cùng những người đàn ông khác. Họ trêu đùa với anh một chút, cố làm dịu đi nỗi buồn trong anh, ánh mắt họ đảo qua gương mặt anh một cách thiếu hứng thú như thể là đang ngắm một con la vậy. Khi cô, bây giờ là anh Azadeh, kéo chăn lên người, anh biết rằng anh có thể lần đầu tiên ngủ một cách yên bình kể từ khi thoát chết trên sa mạc. Đêm đó, anh mơ về tòa tháp bằng đá của mình, nơi anh có thể sống tự do và quên lãng, không còn phải nghe những lời tán tỉnh của tình yêu nhột nhạt mà chỉ còn tiếng vọng chân thành của biển cả mà thôi.

Azadeh thờ đấng tối cao trên tháp, và tiếng tăm về lòng sùng tín của anh lan xa khắp mọi nơi. Danh tiếng của anh lớn đến nỗi mà khi quốc vương ốm, người đã chọn Azadeh là người thừa kế của mình, vì ông biết không còn ai thuần khiết hơn. Nhưng thay vì đồng ý, Azadeh tiết lộ rằng

mình là một người đàn bà. Kinh ngạc vì đức khiêm nhường đó, quốc vương mời Azadeh tự tìm một ai đó xứng đáng kế thừa vương vị.

Sau đó, Azadeh được người ta biết đến như một thầy thuốc. Hàng ngày, người hành hương kéo nhau đến tòa tháp bằng đá cầu xin ơn trên và cầu cho sức khỏe. Một trong số họ là người em chồng Azadeh. Khi chồng cô quay về sau chuyến hành hương, anh thấy chân tay em trai mình đã bị liệt và đưa em mình đến tháp đá mong được chữa trị.

Một kẻ đến cầu xin nữa là gã hầu của người Bedouin. Gã bỗng bị mù một cách quái dị, và người Bedouin hứa là sẽ đưa gã đến gặp vị hiền triết trong tòa tháp. Bốn người đàn ông tình cờ gặp nhau trên đường và quyết định cùng đi.

Tự nhiên, Azadeh nhận ngay ra họ khi họ đến gần, nhưng trong lốt giả trang là nam giới, họ không nhận ra cô. Khi họ xin được giúp đỡ chữa trị bệnh tật, cô yêu cầu họ đầu tiên phải thú nhận tội trạng của mình.

Nói hết những gì giấu giếm trong tim. - Cô nói với họ. - Chỉ có thể sau đó các người sẽ được chữa trị. Nếu các người còn che giấu điều gì, ta đảm bảo rằng các người sẽ vẫn phải chịu khổ đau như trước.

Em chồng cô, xấu hổ, thú nhận rằng anh ta đã thêm khát một người phụ nữ thế nào, lừa dối buộc tội cô vì không chung thủy, và đưa cô ấy đến cái chết. Gã hầu thú thật rằng gã cũng vậy, đã si mê một người đàn bà và đập vỡ sọ một bé gái khi người đàn bà đó không thêm để ý đến gã. Khi mà sự thật được giải bày như thế, Azadeh thỉnh cầu lên đức thánh, giải phóng đám người khỏi nỗi đớn đau. Bây giờ, người em chồng cô có thể đi lại được như trước kia và gã hầu đã có thể sáng mắt. Mỗi người trong bọn họ đều cầu xin tha thứ tội lỗi của mình, và Azadeh tha thứ cho bọn họ.

Sau đó cô tiết lộ bản thân với chồng mình, và thế là tất cả những tình yêu mà bấy lâu nay bị phủ nhận giữa họ lại tuôn trào như dòng sông chảy.

Azadeh đưa chồng mình lên làm vua và đưa người Bedouin làm tể tướng, và công bằng ngự trị mãi mãi trên mảnh đất của họ...

Lũ con trai và anh Davood đã thiêu thiêu ngủ. Malekeh cảm ơn bầm tôi về câu chuyện và cuộn mình lại bên cạnh chồng cô. Chỉ còn bầm và tôi vẫn thao thức.

Chuyện thế mới hay chứ! - Tôi nói. - Azadeh chắc hẳn phải có một trái tim cao thượng như Đấng Cứu thế mới có thể tha thứ cho những kẻ đã làm hại cô đến như thế.

Đúng là phải làm như thế con ạ.

Bầm tôi nói một cách âu yếm, mắt nhìn mãi vào mắt tôi. Tôi quay nhìn lại ánh mắt của bà, và khi tôi nhận thấy tình yêu thương bao la xuất phát từ đó, tôi bỗng hiểu ngụ ý của bà. Bà đã tha thứ cho tôi bất chấp những đau khổ mà tôi đã gây ra cho bà. Chúng tôi ngồi yên lặng một chút, và lần đầu tiên kể từ ngày chúng tôi rời khỏi Gordiyeh và nhà Gostaham, tôi cảm thấy thanh thản trong tim.

Hai mẹ con tôi xích lại gần nhau, ngồi gối kê gối nên chúng tôi có thể nói chuyện thì thầm trong yên tĩnh mà không làm ai thức giấc. Khi lò sưởi tắt, chúng tôi thắp một ngọn đèn dầu giữa hai người và choàng tấm chăn lên lưng. Ngoài kia gió vẫn hú từng hồi và tuyết thì chuyển dần sang mưa đá. Khi mà một giọt nước chợt rơi đọng thắm lại trên chiếc váy vải bông màu xanh, tôi liền dịch sang để tránh chỗ ướt. Bất chấp cái giá lạnh, chúng tôi vẫn thức và bắt đầu nói chuyện về tất cả những gì chúng tôi đã trải qua trong những năm gần đây: những tai họa giáng xuống, cái chết bất ngờ của tía, cái gia đình kì dị của bác Gostaham, và về tuyệt tác diệu kỳ của nhân gian - chính là thành phố Isfahan. Đầu tiên, chủ yếu là bầm tôi nói, nhưng chẳng bao lâu sau, tôi bắt đầu tiếp lời. Những câu chữ trong tôi tuôn trào, và tôi cảm thấy như thể mình đang thì thào cầu khẩn trong thánh đường của một vị thần, thì thào vào tai người những lời thành tâm của mình.

Bầm tôi chăm chú lắng nghe, như là lúc tôi lắng nghe câu chuyện của bà những lần trước đó. Thỉnh thoảng những điều tôi nói khiến bà ngạc nhiên, nhưng cái nhìn của bà thật âu yếm, và tôi cảm thấy như thể mình đã trưởng thành trước ánh mắt bà. Cho mãi đến khi có một tiếng gà gáy rộn ràng phía ngoài, báo hiệu bình minh, trước khi tôi hết chuyện.

Bầm tôi nói:

Con gái của bầm, trái tim con giờ đây tinh khiết như thạch anh, vì con đã nói lên sự thật.

Bà thối tắt ngọn đèn dầu và vùi đầu xuống lớp chăn, nhắm mắt lại. Ngáp ngủ, tôi đặt mình xuống nằm bên cạnh bà, mệt nhưng mà vui. Khi hơi thở của bầm nghe nhẹ êm hơn, tôi nghĩ lại những thảm họa và những lời tiên đoán của Hajj Ali, sao mà thiêng thế. Phải chăng vì một lý do nào đó mà tôi phải mãi mãi sống dưới một lời tiên tri không may mắn, bây giờ có phải là năm của thảm họa đến, rồi đã đi rồi chẳng? Có vẻ như cô bé Azadeh đã bị quỷ ám, và mọi điều may của cô đã tàn lụi, nhưng nó lại quay lại và cháy rực sáng hơn bao giờ hết. Ngay cả những hiểm họa của cô không chỉ là phù phiếm, trái tim cô đã trưởng thành đủ lớn để tha thứ cho tất cả những lỗi lầm mà người ta đã gây ra cho cô.

Tôi không đoán được định mệnh hứa hẹn gì với tôi, nhưng tôi biết tôi sẽ phấn đấu hết mình cho một cuộc sống tươi đẹp, giống y như cô Azadeh đã làm. Tôi nghĩ về tía tôi, và tình yêu của tía chảy qua tôi như một dòng sông. Khi tôi bắt đầu chìm vào giấc ngủ, tôi có thể nghe thấy tiếng ông văng vẳng bên tai thành ra những lời khuyên. Tía nói:

Con hãy tin vào Chúa, nhưng đôi chân phải săn chắc như chân những con lạc đà.

MÁU CỦA HOA

Anita Amirrezvani
www.dtv-ebook.com

Chương 7

Mùa đông hầu như đã qua. Thời tiết dịu đi, mang lại những cơn mưa ngọt ngào và những ngày ấm áp đầu tiên của năm. Khi mà năm mới đến gần, chúng tôi dọn dẹp nhà cửa và tự chăm sóc mình để chào mừng năm mới. Malekeh, bầm tôi, và tôi lau chùi căn phòng nhỏ, quét tước sân trong, giặt chăn gối đệm, phủi bụi vài thứ đồ đạc, và cọ rửa đồng quần áo rách và tắm gội thân thể, vì vậy chúng tôi có thể chào đón mùa xuân đang tới bằng những điều tươi mới và hy vọng.

Chúng tôi chào đón ngày đầu tiên của năm mới với bữa ăn thịnh soạn, gà nấu với rau xanh, và cùng Salman với Shahvali đi chơi gần bờ sông. Khi các cậu con trai nhúng bàn chân xuống nước, chúng thấy choáng ngợp vì niềm khoái cảm, đã thật lâu rồi chúng mới có thể được tận hưởng hết mình không cần lo ngại điều gì. Sau khi chơi đùa xong, chúng tôi ngồi trong phòng trà bên dưới chiếc cầu vòm Tam Thập Tam và hâm ấm người bằng trà và bánh quy làm bằng quả chà là mịn và ngọt. Dòng sông như nhảy múa dưới chân, nước bắn vào chúng tôi đều đặn với giọt nước tươi roi rói. Đó là lần đầu tiên mà tất cả chúng tôi, kể cả anh Davood, được đông đủ bên nhau dạo chơi ngoài trời như cùng một gia đình.

Ngày hôm sau, mặc dù tất cả mọi người ở Isfahan bắt đầu kỳ nghỉ mười lăm ngày, Malekeh, Katayoon, và tôi khởi công dệt tấm thảm hình cây bách diệp cho Gostaham. Thật khó để tiến hành công việc khi mà sân trong có bọn trẻ cứ quần dưới chân, và bao nhiêu người hàng xóm ra ra vào vào, đặc biệt là trong những ngày nghỉ. Nhưng chúng tôi vẫn làm việc bất chấp mọi chuyện biến chuyển xung quanh, không gì quan trọng bằng sáng tạo một tấm thảm phải khiến bác Gostaham kinh ngạc.

Vài ngày sau kì nghỉ, Gostaham lần đầu tới để kiểm tra công việc của chúng tôi. Khi bác đến, trông sang trọng trong bộ quần chần lụa màu chàm bên ngoài chiếc áo chần màu nghệ và chiếc khăn màu tía, tôi nhảy lên từ phía sau khung cửa để chào bác. Malekeh và Katayoon tiếp đón bác với lòng biết ơn vì đã là ân nhân của chúng tôi, trong khi mắt vẫn chăm chăm một cách thận trọng trên khung cửa.

Gostaham nhìn quanh sân hoài nghi. Một đứa trẻ con bẩn thỉu, mũi dài lòng thòng tì vào cửa nhà, kinh sợ trước sự hiện diện của Gostaham, trong khi một đứa khác quần áo rách rưới chạy đến bên bố mẹ. Thời tiết đã trở nên ấm áp, và trong sân bốc lên mùi hôi chân, tỏa ra từ những đôi giày đặt ngoài cửa. Bầm tôi cố cầu xin bác Gostaham ngồi xuống uống một chén trà, nhưng khi mùi hôi phả đến lỗ mũi, biểu hiện rõ ràng là bác cố che giấu vẻ ghê tởm thoáng qua trên khuôn mặt và bác nói bác không thể ở lại. Bác không động tới tách trà nhạt đặt bên cạnh, với một đĩa kẹo cũ màu nghệ kéo theo cả đám ruồi.

Gostaham kiểm tra tấm thảm cả ở hai phía xem từng đường kim mũi chỉ và độ chính xác của mẫu dệt so với thiết kế của bác và tỏ vẻ hài lòng với phần hàng mà chúng tôi vừa hoàn thiện. Sau đó bác nói rằng bác có việc nơi khác và quay gót đi. Tôi chạy theo và cảm ơn bác đã đến.

Chúa sẽ ở bên cháu, cháu yêu ạ. - Bác nói, như thể rằng chỉ có thánh thần mới có thể cứu rỗi tôi.

Tôi thấy bác leo lên con ngựa đợi sẵn. Trước khi cưỡi ngựa đi, bác nói điều gì đó có ý thán phục.

Lạy thánh Ala! Không có thứ động đất hay bệnh dịch hay nổi thống khổ nào có thể cản được cháu tôi làm nên những tấm thảm cuốn hút người xem đến thế.

Tôi trở lại bên khung cử với những bước chân thật nhẹ. Malekeh và Katayoon nhìn tôi mong đợi, tôi trao cho họ lời cầu nguyện đảm bảo rằng bác rất hài lòng với công việc của chúng tôi. Cảm thấy yên tâm rằng chúng tôi đã vượt qua được thử thách đầu tiên, tôi lú lo như một chú chim sơn ca mãi cho đến giờ ăn trưa.

Sau khi chúng tôi ăn, những người khác làm công việc nhà, trong khi tôi tập trung vào thêu họa tiết mới trên tấm thảm. Bây giờ thì mọi thứ đã dễ dàng hơn nhiều, vì tôi đã hiểu mẫu hàng và chọn màu dựa trên những lời nhận xét của Gostaham về bản mẫu đầu tiên của tôi, bằng nỗ lực tạo nên một thiết kế tuyệt hảo hơn. Tôi cảm nhận được niềm thích thú lớn lao trong công việc. Những ngón tay như bay lên từng đường kim như những chú chim lướt qua mặt sông, và tấm thảm trôi dưới bàn tay của tôi như làn nước.

Trong sân thật nóng, và tôi phải lau sạch mồ hôi trên trán. Thịnh thoảng, bầm mang cho tôi nước tinh chất hoa hồng giúp tôi tỉnh táo. Nhưng tôi chăm chú vào những gì mình đang làm và quên mất đám trẻ trong sân và tiếng lửa kêu trong khi chở hàng xuống phố. Đó như thể là tôi sống với khoảng không gian trong tấm thảm, xung quanh màu sắc êm dịu và hình ảnh bình yên vĩnh cửu của nó. Lạc trong vẻ đẹp của nó, tôi quên đi những nỗi thống khổ xung quanh mình. Khi đêm xuống, bầm tôi phải lôi tôi khỏi công việc và nhắc tôi phải ăn lấy sức, phải cho bàn tay nó nghỉ, và phải thả lỏng tứ chi.

Bầm tôi ngâm nga:

“Tình yêu là một vòng eo

Là cây bách điệp heo heo cành mềm

Và khi bão nổi đêm đêm

Tình yêu còn đó càng thêm dẻo bền. (1)”

(1) Nguyên văn “Tình yêu của tôi là một vòng eo ngọt ngào, như một cây bách diệp. Và khi gió thổi, tình yêu của tôi chẳng thể gãy chẳng thể rời.

Một vài tháng sau, và chúng tôi vừa kết thúc thăm cây bách cho Gostaham. Chúng tôi đặt nó ngoài sân và xúm lại chung quanh để tán thưởng nó từ phía trên, trông đúng y trang như chủ nhân của nó.

Nó giống như những vườn hoa phía trước chúng ta vậy, thật là ý Chúa! - Anh Davood thốt lên. - Chủ nhân của nó sẽ cảm thấy thật êm ấm khi ngả người lên bấu vật này.

Salman và Shahavali tíu tít chạy lên chạy xuống thăm, cho đến khi cuối cùng chúng va vào nhau và ngã nhào thành một đồng lộn xộn những chân và cẳng.

Cái này giống như ở trong một vườn hoa! - Shahvali tuyên bố, và thế là nó dang rộng chân tay về bốn phía của thăm, nó làm cứ như thể đang bị vướng lại ở tâm bức thăm.

Tôi bắt đầu phá lên cười vì trò trẻ con của nó như mọi người khác, và khi tôi gặp ánh mắt của bầm, Katayoon và Malekeh, trái tim tôi bay bổng trong niềm hân hoan vì đã hoàn thành xong dự án đầu tiên của chúng tôi. Chúng tôi đã làm việc thật tốt bên nhau, bằng cảm quan chúng tôi đã xây dựng một tương lai mang lại lợi ích cho nhau. Và mặc nó đó, tự mình như một cây bách, chúng tôi không làm gãy cũng không làm cong.

Gostaham cử người đến lấy thăm, và một vài ngày sau, tôi đến gặp bác để bàn về nó. Tôi muốn biết liệu chúng tôi đã làm đúng y như những gì bác mong muốn hay chưa, và nghe những nhận xét của bác về công việc của chúng tôi. Tôi rất vinh dự khi biết rằng chủ nhân của thăm rất hài lòng và bác giao cho chúng tôi một cái khác có cùng kích cỡ, vì chủ thăm muốn có thăm đôi để trang hoàng căn Phòng lớn của mình.

Gostaham khuyên ông chủ rằng sẽ rẻ hơn khi làm chúng cùng một lúc, vì tôi có thể gọi phối màu đồng thời cho hai nhóm thợ dệt cùng một lúc. Nhưng tôi đã rất sung sướng lắm rồi được chấp nhận đơn đặt hàng.

Gostaham hỏi công việc trên họa tiết của tấm thảm tiến triển thế nào, và tôi nói rằng chiều nào tôi dệt.

Cố gắng hoàn thành sớm nhé. - Bác nói. - Sắp tới lúc hai năm một lần hậu cung đến thăm hội chợ lớn rồi đấy.

Tôi yên lặng, nhưng mùa xuân hy vọng ngập tràn nơi trái tim.

Nếu xong, bác sẽ cho phép cháu được trưng bày thảm ở gian hàng nhà bác.

Thấy vậy, tôi cảm ơn bác bốn mươi lần và gần như chạy như bay về nhà để trở lại với công việc. Tôi rất háo hức đến nỗi quên cả chú ý lời bẩm dặn và cứ làm các họa tiết của tấm thảm lông vũ suốt ngày, từ lúc trời sáng cho đến khi tối không còn thấy gì. Khi thời gian trở nên ngắn hơn, tôi vội vã dệt bằng ánh sáng của ngọn đèn dầu lọt thỏm trong sâu thẳm màn đêm.

Tôi hoàn thành xong những đường viền chỉ một ngày trước chuyến thăm của đám hậu cung, và khi tấm thảm được trải ra, tôi thấy rằng bác Gostaham đã nói rất đúng về màu sắc lựa chọn: chỉ một chút xáo trộn tinh tế trong sắc thái đã khiến tấm thảm này trông tốt hơn tấm trước. Mọi họa tiết đều vào vị trí, giống như nguyên liệu của món thịt hầm nấu một cách hoàn hảo, và tấm thảm cuốn hút cả về góc nhìn lẫn tâm hồn.

Buổi sáng sớm ngày hôm sau, Salman và Shahvali mang tấm thảm đến khu Hình hài Thế giới. Chúng là trẻ con nên không bị ngăn lại như những người đàn ông trưởng thành, mà người ta cấm không được nhìn ngó đám phi tần của quốc vương. Mặc dù vậy, để bảo vệ mấy đứa trẻ, tôi sẽ để chúng về trước khi bước vào cổng quảng trường, và tự mang cuốn thảm đến gian hàng của Gostaham. Con gái lớn của bác, Mehrbanoo, được gọi

đến để điều hành cửa hàng. Cô chào tôi bằng một cái hôn vội lên má và nói:

Hôm nay là một ngày dài đây, chị ước mình có thể làm bất cứ điều gì khác ngoài cái việc này.

Bà chị họ mặc một cái áo chần rực rỡ ánh cam, tôi chắc chắn rằng nó được nhuộm bằng nghệ tây. Cái cây đời thiết kế trên trên bàn tay đã tô nhuộm của chị là kiểu cổ xưa. Từ đây tôi mới biết bà chị họ mới nhàn rồi làm sao. Tôi nuốt ngay lời nói từ ý nghĩ vừa chực thoát ra khỏi đầu môi.

Đừng lo, tôi sẽ cố gắng hết sức để giúp chị. - Tôi gắng niềm nở nói.

Chẳng cần lời đề nghị nào hơn nữa, bà chị họ ngả đầu vào một cái gối lớn thoải mái với một tiếng thở dài tỏ vẻ mệt mỏi và chỉ đạo cho tôi chuyển một bọc thảm từ góc này sang góc kia gian hàng.

Tôi cúi xuống và ra dáng là tôi không thể chuyển bọc thảm một mình. Tôi kéo giật mạnh và thở hộc ra cho tới khi bà chị họ Mehrbanoo tự ngượng với bản thân biếng nhác ngồi dậy giúp tôi, mặc dù chỉ đỡ thêm một tay.

Những cung phi trong hậu cung của quốc vương Abbas bắt đầu tràn vào hội chợ và xăm soi các cửa hàng. Tôi treo tấm thảm lên một trong những góc dễ thấy nhất của gian hàng và đợi xem điều gì sẽ xảy ra. Không xa, Jamileh, nữ cung xinh đẹp mà tôi vẫn còn nhớ, đi qua cửa hàng của chúng tôi mà chẳng thèm liếc nhìn.

Đây là chính là cung phi được quốc vương ân sủng! - Tôi kêu lên.

Mehrbanoo cười nhạo vào tầm đốt nát của tôi.

Không còn chuyện ấy đâu. - Bà chị họ nói. - Mới nhất là cung nữ Maryam. Em sẽ được biết qua màu tóc của cung nữ này.

Khi mà Maryam bước vào cửa hàng của chúng tôi muộn hơn vào sáng hôm đó, tôi nhận vẫn là người cung nữ trong hậu cung mà tôi đã gặp nhiều năm trước, người có mái tóc rực đỏ như ánh bình minh nhưng trông vô hồn và hoảng hốt. Cô này bây giờ có một cô tùy tùng, nói tiếng Farsi tốt như tiếng mẹ đẻ Circassian, và có vẻ như là chị cả của cô. Đôi mắt xám và lông mày ẩn dưới mái tóc màu đỏ sáng của cô. Sau khi chào chúng tôi, cô bắt đầu ngắm hàng hóa của Gostaham và nhìn tấm thảm của tôi.

Nhìn kìa! - Cô nói, cung nữ này bị cuốn hút vào tấm thảm như thể sắt bám vào cục nam châm.

Sau khi nhìn chòng chọc vào tấm thảm, cô xuýt xoa công bố rằng họa tiết khiến cô nhớ lại những cánh chim nơi quê hương cô.

Tôi không tiết lộ rằng tôi là người thiết kế và dệt tấm thảm. Tôi nghĩ nếu cô ta nhìn những vết chai trên ngón tay tôi và nhìn kỹ hơn đôi mắt vẫn đỏ mọng, nếu cô ta hiểu được một công việc đáng sợ mà một tấm thảm đòi hỏi người ta thì vẻ đẹp của thảm sẽ mãi mãi mờ nhạt trong mắt cô. Tốt hơn hết hãy cho cô tưởng tượng ra rằng tấm thảm này được một cô gái trẻ vô tư lự, người chạy tung tăng, băng qua những sườn đồi, hái những bông hoa để nhuộm trước khi an nhàn ngồi xuống thêu vài mũi dệt, trong khi miệng vẫn nhấm nháp nước lợ làm ra.

Tôi biết theo một cách khác: Lưng tôi thì đau, tứ chi cứng đờ cứng nhắc, và một tháng nay tôi không được ngủ đầy giấc. Tôi nghĩ về tất cả những thành quả lao động và những gian khổ ẩn giấu sau tấm thảm, bắt đầu bằng những vật liệu.

Những cánh đồng hoa mênh mang bị tàn phá để làm thuốc nhuộm, những con tằm vô tội bị đun sôi để làm lụa là cho họ, thế còn những người thợ dệt thảm thì sao? Chúng tôi, những người dệt thảm phải hy sinh vì những tấm thảm chăng?

Tôi đã từng nghe câu chuyện về những người phụ nữ thân hình bị biến dạng đi, vì ngồi hàng giờ liền bên khung cửi, vậy nên khi họ cố gắng có con, xương chậu bó lại khóa chặt đứa trẻ bên trong. Trong những trường hợp đó, người mẹ và đứa trẻ chết sau nhiều giờ đau đớn. Thậm chí những người thợ thêu trẻ nhất cũng đau lưng, căng cơ, các ngón tay rã rời, đôi mắt kiệt quệ. Tất cả công sức lao động của chúng tôi là phục vụ cho cái đẹp, nhưng thỉnh thoảng nó tựa như mỗi sợi chỉ trong tấm thảm kia đều thấm ấylà những giọt máu của hoa.

Đây là những điều mà Maryam chưa bao giờ biết đến. Thay vào đó, tôi nói với cô ấy một cách bẽn lẽn rằng tấm thảm sẽ làm cô nổi bật trong mắt của mọi người, giống như mái tóc đỏ dày của cô vậy. Tôi cố nói rằng bất kỳ người đàn ông nào biết đánh giá đúng giá trị những tấm thảm, như quốc vương Abbas mà tôi biết, sẽ rất lấy làm hài lòng và hãnh diện trước một thiết kế chưa từng có như thế này.

Cô trả lời rằng cô mong ước một tấm thảm như vậy, nhưng rộng gấp đôi để vừa một trong những căn phòng của cô. Khi cô hỏi giá cả đặt hàng, tôi trả lời một cách ngọt ngào, nhưng hết sức rắn trong giọng nói của tôi. Tôi không thể giao tấm thảm của tôi vào lúc này. Tôi, hơn ai hết, hiểu giá trị của từng đường kim.

Maryam chẳng hề nhăn mặt trước cái giá quá cao, và sau một hồi thỏa thuận mau lẹ, chúng tôi đã ngã giá xong. Viên thái giám viết lại hợp đồng của chúng tôi, bao gồm cả tiền ứng trước để tôi mua len. Tôi vô cùng hân hoan khi họ đi và muốn nhảy múa quanh gian hàng, vì tôi cuối cùng cũng thành đạt tâm nguyện của mình: bán được một tấm thảm của chính mình, do chính mình thiết kế, theo những điều khoản do chính mình đề ra.

Cuối ngày có một sự kiện còn bất ngờ hơn. Ngay sau khi những người gác thông báo rằng hội chợ sắp đóng cửa, Jamileh lén vào gian hàng của chúng tôi. Cô ta đến một mình và tỏ ra như thể muốn giấu diếm chuyện đến thăm này. Mặc dù cô vẫn còn đẹp, quầng thâm sâu dưới mắt cô bộc lộ thời

thanh xuân của cô đã qua mất rồi. Phần nào vắng đi vẻ tự tin mà cô đã thể hiện so với lần đầu tôi phục vụ cô những năm trước, thoáng vẻ mệt mỏi và cay đắng, vì ngôi sao chiếu mệnh của cô đã tắt lịm rồi trong đôi mắt của một người coi cô là quan trọng.

Không thèm nhìn đồng hàng hóa, cô nàng hỏi liệu chúng tôi có bán một tấm thảm với họa tiết lông chim nhẹ nhàng không. Mehrbanoo và tôi đều sững sờ vì sao cô này lại biết có tấm thảm đó. Khi tôi đưa tấm thảm ra, cô làm ra vẻ xét nét và sau đó chê bai, nói rằng cô ta nghĩ hẳn phải là rẻ, nhưng vẻ thèm khát lộ trong mắt cô nàng rằng cô chẳng thể rời gian hàng nếu thiếu nó.

Đó là báu vật hiếm đấy. Chỉ có mỗi một cái, thêm một cái khác đã được người ta đặt hàng rồi. - Tôi nói, và khi gương mặt cô nàng bỗng tái xám lại, tôi nghĩ rằng điệp báo viên của cô nàng hẳn đã bẩm báo về chuyện mua sắm của Maryam rồi.

Cái giá ban đầu tôi nêu là rất cao, nhưng tôi vẫn còn chừa chút hòa khí để có thể giảm giá cho cô nàng. Jamileh không thích cái giá tôi đưa ra. Cô nàng bĩu môi, cự nự, và cuối cùng là van nài, nhưng chẳng được tích sự gì. Tất cả những người buôn thảm đều học được cách phát hiện lòng ham muốn trần trụi của kẻ mua hàng và gài bẫy những ai chẳng may lộ ham muốn ấy ra. Jamileh không hy vọng có thể mặc cả giảm giá, và cô nàng cảm tức chính mình vì đã tự để lộ tâm can.

Để an ủi cô nàng, tôi xin phép Mehrbanoo biếu kèm cho cô nàng một cái vỏ đệm thêu. Biết rằng đây là cách tốt nhất cho những thương vụ tương lai để dỗ dành cô nàng, Mehrbanoo đồng ý. Tôi nghĩ bà chị họ cũng vậy, cảm thấy thoải mái, vì bà chị đã nghe câu chuyện nàng Jamileh này đã tán tỉnh Gordiyeh thế nào trong một vụ hạ giá ngoạn mục mua những tấm vỏ đệm, và bác Gostaham phải chịu lỗ thế nào để thiết kế và dệt những tấm thảm đó.

Jamileh gọi một thái giám vào và viết hợp đồng. Tôi phải nhận tiền sau từ một viên kế toán của quốc vương, vì những cung nữ này chẳng bao giờ mang tiền trong người. Cô nàng bỏ đi với tấm thảm mong ước, hân hoan bất chấp giá cả. Tôi biết tấm thảm sẽ cho cô nàng một niềm tự hào lớn được trình một báu vật trước tiên lên quốc vương, biết rằng tấm thảm của Maryam trông sẽ lỗi mốt đối với quốc vương khi người ta mang đến cho người.

Khi tôi về nhà, bầm mang cho tôi một bình trà nóng, và cả gia đình quây quần xung quanh và bắt tôi kể cho họ mọi chuyện xảy ra trong ngày, bao gồm những người phụ nữ họ trông ra sao, họ mua bán thế nào, và tôi xoay sở ra sao để đạt được điều tốt hơn từ họ. Để ăn mừng thành công, bầm nấu trứng với chà là, và bữa ăn còn có bánh mỳ tươi. Khi chúng tôi ăn, chúng tôi bắt đầu bàn tán chuyện làm sao có thể hoàn thành toàn bộ công việc phía trước, và hiện tại chúng tôi có hai đơn đặt hàng phải hoàn thành ngày lập tức.

Tốt nhất là chúng ta dặt những tấm thảm cùng một lúc, điều đó có thể tăng thu nhập. - Tôi nói.

Đúng vậy! - Malekeh đáp trả. - Nhưng hàng xóm suốt ngày làm ồn ào trong sân, hơn là cả chúng ta.

Giá mà chúng ta có thể có một căn nhà riêng! - Bầm tôi nói, và mọi người tán thành nhiệt liệt.

Bắt đầu có một cuộc thương nghị xem xét chúng tôi có thể có được bao nhiêu tiền trong mấy tháng tới. Sau khi tính toán tổng số, Davood tuyên bố rằng rất có thể có khả năng chuyển tới một căn nhà rộng hơn và hứa là sẽ tìm hiểu xem giá cả của nó là bao nhiêu.

Mất một tuần để anh đi tìm kiếm một căn nhà trong khu hàng xóm mà hầu hết mọi người đều không muốn, vì phòng rất nhỏ. Anh liền thương

lượng về giá cả, và được giảm giá thuê sau khi hứa là sẽ làm giày cho tất cả chủ nhà và sẽ sửa tất cả những đồ da nếu cần, vì anh ta là một thợ giày trước khi bị ốm. Chúng tôi kết luận rằng, thu nhập vẫn còn ít ỏi, nhưng nhất trí là chuyện dàn xếp mới này là cách duy nhất chúng tôi có để đặt nhiều khung cửi cùng một lúc, và gia tăng của cải.

Vào cuối tháng, chúng tôi chuyển tới nơi ở mới. Đó là một ngôi nhà đóng bằng gạch trát bùn xoàng xĩnh với hai phòng nhỏ ở bên một sân rộng, và một phòng nhỏ xiu tối đen như thể để làm bếp. Nhưng với tôi, đây như thể là một cung điện, bây giờ tôi và bầm lại có một phòng riêng của mình. Đêm đầu tiên, sau khi Davood, Malekeh, và đám nhóc con cái họ biến mất vào phòng của họ, tôi có một khoảnh sân của riêng mình. Tôi ngồi đó sau khi mọi người khác đã ngủ, với một bình trà nóng, tận hưởng cái cảm giác ấm cúng khi được một mình mà bao quanh là những người bạn với tấm lòng nhân ái.

Có một căn phòng rộng trong sân để chứa hai khung cửi. Davood bận rộn với việc lắp đặt và treo giá, trong khi tôi và Malekeh kiếm thợ. Chúng tôi kiếm được năm thợ thuê những người cần kiếm tiền và yêu cầu họ đến làm thử một ngày. Một trong số họ quá chậm, trong khi một người khác thì làm quá lỏng, không khít sợi và chẳng thể sửa, nhưng chúng tôi rất hài lòng với ba người kia và giữ họ lại.

Trước khi bắt đầu, tôi dạy Malekeh làm thế nào để gọi ra các màu của khung cửi. Cô giám sát Katayoon và một người thợ khác dệt tấm thảm cây bách thứ hai cho khách hàng của Gostaham, mà thiết kế của bác cô đã quá quen, trong khi tôi với các công nhân khác chịu trách nhiệm cho tấm thảm lớn của Maryam. Vào những buổi sáng, âm thanh duy nhất là tiếng gọi màu, tôi một góc, Malekeh một góc. Bầm tôi nấu ăn cho mọi người, và hương vị những món ăn bà nấu giúp chúng tôi làm việc tốt hơn, mong ngóng đến bữa trưa.

Một buổi sáng, bầm bảo tôi bà đang làm một trong những món mà tôi thích, gà nấu lựu cùng quả óc chó, và tôi nghĩ đến cách thức mà bác Gordiyeh đã bắt tôi già đồng hạnh nhân thành bột.

Bầm đang dùng loại hạnh nhân cứng và giòn. - Bầm tôi thêm vào, như thể bầm có thể đọc được ý nghĩ của tôi - bởi vì đó là loại mà nhà ta ưa thích.

Bầm lại biến mất trong bếp, và tôi nghe bà hát một bài hát dân gian khiến tôi nhớ đến những ngày hạnh phúc ở trong buôn làng chúng tôi, mà gợi lại một chuyến đến thăm của chú chim sớm ca ngọt ngào may mắn.

Khi mà món ăn đã sẵn sàng, chúng tôi tạm gác công việc lại và ăn cùng nhau trong sân trong khi tôi tận hưởng vẻ đẹp của hai tấm thảm. Tôi thích nhìn ngắm chúng chuyển đổi từ những mảnh len màu thành những khu vườn với vẻ đẹp khó quên.

Bầm hỏi khi tôi đang cười, và tôi nói với bà rằng bởi vì tôi đang tận hưởng những món ăn của bà. Nhưng điều đó còn hơn thế nữa. Trong làng tôi, tôi chưa bao giờ tưởng tượng rằng một người phụ nữ như tôi - cô đơn, không có con, nghèo khổ - lại có thể tự định đoạt được hạnh phúc của mình. Cuộc đời của tôi không an lành, với chồng và bảy đứa con trai xinh xắn, mà câu chuyện của bầm tôi đã tiên đoán. Hiện tại với hương vị lan tỏa của món gà nấu lựu cùng quả óc chó xung quanh, tiếng cười của những người thợ thêu bên tai, và vẻ đẹp của những tấm thảm trên khung cửa khóa lấp đôi mắt tôi, niềm vui mà tôi cảm nhận được rộng lớn như xa mạc chúng tôi đã vượt qua để tìm kiếm cuộc đời mới tại Isfahan.

Chúng tôi cần cù lao động trong hàng tháng trước khi kết thúc đơn đặt hàng của Gostaham và Maryam. Malekeh làm việc cho đến khi bụng cô trở nên quá to để ngồi bên khung cửi, vì cô đang mang thai đứa bé thứ ba.

Davood chuyển tấm thảm hình cây bách thứ hai đến nhà Gostaham, nhưng khi anh ta đề nghị chuyển cho Maryam, tôi nghĩ tới một kế hoạch tốt hơn. Một người đàn ông phải đợi bên ngoài cửa hậu cung trong khi Maryam xem tấm thảm và thông báo qua một người hầu liệu tấm thảm có vừa ý cô không. Là phụ nữ, tôi không bị hạn chế như vậy và có thể tự mình mang tấm thảm đến cho cô ấy.

Anh Davood vác tấm thảm cho tôi tới cung điện của quốc vương ở khu Hình hài Thế giới và bỏ tôi lại trước cổng vào. Tôi tiến lại gần một trong những người canh gác và nói với anh ta tôi cần chuyển tấm thảm do một cung phi đặt hàng. Để chứng minh, tôi đưa anh ta tấm giấy xác nhận món hàng mà viên hoạn quan đã viết.

Người canh gác đưa tôi đến một bên của lâu đài và chuyển tôi cho một người thái giám cao đen. Sau trải tấm thảm ra và xác nhận là không có gì cấm giấu bên trong, anh ta dẫn tôi đi qua những cánh cửa gỗ, mỗi nơi có một người lính khác canh gác. Khi mà tôi đi qua hết đám lính, tôi thấy mình ở đằng sau cung quốc vương trong một khu cấm thành bao gồm những căn nhà cho hoàng hậu. Maryam sống trong những nơi tuyệt nhất, một căn nhà hình bát giác được người ta biết tới như là Bát bộ vân tầng.

Tôi đợi gần vòi phun nước ở dưới tầng trệt, nơi thoáng mát. Một tường chắn cao xung quanh khu hậu cung, không có cửa; lối ra duy nhất là những cánh cổng mà những người thái giám dẫn tôi qua.

Sau khi uống hết vài bình trà và ăn hết nửa quả dưa ép nước, tôi được gọi đến cửa cung của Maryam. Trên cùng của cầu thang dẫn đến khu nhà của cung nữ đang ở, một người hầu cầm áo choàng đi ngoài phố của tôi, và tôi vuốt lại mái tóc và bộ quần áo vải bông giản dị của mình. Một người thái giám già, hỏi đi sau vác theo tấm thảm của tôi. Maryam đang thần tha trong căn phòng trang trí bằng ngọc lam và những tấm đệm bằng bạc. Cô được theo hầu bởi một người phụ nữ có đôi mắt to, khôn ngoan, người mà sau đó tôi biết là một thầy lang và kính trọng kiến thức của bà.

Viên thái giám mở cuốn thảm trước mặt Maryam, cô đang mặc một bộ váy màu xanh sẫm khiến mái tóc đỏ của cô giống như đang bốc cháy. Tôi nói với cô rằng tôi hi vọng tấm thảm khiến cô hài lòng, dù nó chẳng đáng gì so với vẻ đẹp của cô. Cô ngồi dậy, nhìn chăm chăm vào tấm thảm, và nói.

Nó đẹp hơn cả sức tưởng tượng của tôi.

Thật vinh dự cho tôi được phục vụ chị. - Tôi trả lời.

Maryam bảo người thái giám mang tấm thảm cũ cô đang sử dụng đi và thay tấm của tôi vào vị trí trang trọng. Màu sắc của thảm được pha trộn một cách tươi đẹp hơn so với những tấm khác cô đã chọn ở phần còn lại của căn phòng.

Sau khi ngắm nghía thưởng thức, cô nói.

- Tại sao cô phải tự mang vào mà không dùng một người đàn ông trong cửa hàng?

- Tôi muốn đảm bảo rằng tấm thảm đúng theo ý nàng. Tôi nói, và sau đó dừng lại. Cô biết đó không phải là lý do duy nhất và nhìn tôi với vẻ tò mò.

- Tôi hi vọng điều này không làm phiền gì đến nàng. - Tôi nói - nhưng tôi sẽ tự hào biết bao nếu biết nàng nghĩ gì về nó, cho tấm thảm mà tôi tự thiết kế.

Maryam nhìn một cách kinh ngạc.

- Cô tự thiết kế à?

- Tôi tự vẽ bản mẫu. - Tôi nói.

Tôi có thể thấy từ biểu lộ của cô rằng cô không tin tôi, nên tôi hỏi liệu cô có thể đưa cho tôi giấy, một bút bằng sậy, và một giá viết. Sau khi viên thái giám hỏi mang chúng đến, tôi ngồi khoanh chân gần cô, chấm mực, và vẽ những họa tiết mảnh, sau khi tôi múa cây bút ra một tấm thảm khác cũng mô típ, như hoa hồng, những cây tuyết tùng, lửa rừng, và chim sơn ca.

- Cô có thể dạy ta không? - Maryam hỏi.

Bây giờ đến lượt tôi ngạc nhiên.

- Tất nhiên rồi! - Tôi nói. - Nhưng một cung phi của quốc vương như cô, tại sao cần phải làm thảm?

- Tôi không cần phải làm. - Cô trả lời. - Nhưng tôi thích học vẽ. Tôi thường xuyên buồn chán.

Sự thật thà của cô khiến tôi vui thích. Viết có thể là một cách mới để cô ấy tự tiêu khiển bên trong hậu cung.

- Đó là một vinh hạnh. - Tôi nói. - Tôi sẽ đến bất cứ khi nào nàng cần.

Một người hầu tiến vào mang theo cả phe trong những ly bằng bạc, được trang trí bởi những hình ảnh trong truyền thuyết như câu chuyện về Layli và Majnoon. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy những chiếc bình đáng giá đến vậy, thậm chí tại nhà của Fereydoon, và tôi ngạc nhiên bởi kích cỡ và trọng lượng của chúng. Thức uống nóng được phục vụ với khay hoa quả trên những chiếc mâm bạc, đồ ngọt, bao gồm món bánh đậu xay yêu thích của tôi, và nước anh đào lạnh trong bình. Nước hoa quả xay có đá, thứ mà tôi chưa từng bao giờ trông thấy trước đó trong các loại thức uống mùa hè. Maryam giải thích rằng người hầu của quốc vương đào những khối băng của mùa đông và cất giữ chúng trong lòng đất để giữ lạnh trong những tháng nóng.

Sau khi chúng tôi tận hưởng nước giải khát, Maryam yêu cầu tôi xem một tấm thảm khác cô đã mua trong chợ, và tôi tán dương nét giản dị, hình khối thiết kế, như thể nó có xuất xứ từ phía đông bắc.

Mẹ tôi vẫn thường hay làm những tấm thảm kiểu thế này khi tôi còn bé ở Caucasus. - Maryam nói, và tôi hiểu vì sao cô muốn học vẽ phác thảo.

Nếu nữ cung thích, chúng ta có thể học những thiết kế của nơi cô sinh ra. - Tôi nói, và cô đáp lại rằng cô thích điều đó nhất. Sau đó tôi đứng lên và xin phép được về.

Ta sẽ sớm đến với người. - Maryam nói, nồng hậu hôn tôi lên hai má.

Sau khi tôi nói lời tạm biệt, viên thái giám hói đưa tôi đến gặp viên kế toán của hậu cung, người này đưa tôi một túi tiền lớn cho tấm thảm, lớn nhất mà tôi từng được cầm trên tay. Trời đã gần tối khi tôi được dẫn quay lại qua những cánh cửa tới Khu Hình hài Thế giới.

Khi cánh cửa gỗ dày đóng lại phía sau tôi, tôi nghĩ về cách ăn mặc quý phái của Maryam, bàn tay cô mới mềm mại làm sao, những viên ngọc đỏ của cô mới lấp lánh làm sao, ôi khuôn mặt hoàn hảo, mái tóc đỏ đáng yêu và đôi môi đỏ xinh. Và chưa hết, tôi không hề ghen tị với cô. Cứ mỗi lần cánh cửa đóng ầm một cái, nó lại nhắc tôi nhớ rằng trong khi tôi được tự do đến và đi, còn nàng thì không thể bước ra nếu không có lý do được phê chuẩn và cùng với một đoàn tùy tùng lớn. Nàng không thể đi qua Cầu vòm Tam thập tam và tận hưởng khung cảnh, hoặc ngâm mình trong làn mưa đêm. Nàng không thể mắc những sai lầm mà tôi đã mắc và thử lại. Nàng bị cầm tù trong sa hoa tại một trong những nhà giam tuyệt hảo nhất không chê vào đâu được.

Hàng tuần, cung nữ Maryam cho gọi tôi đến để dạy cô các bài học vẽ. Chúng tôi trở thành bạn, và xung quanh các khu nhà hậu cung, tôi trở thành một thứ gì đó gây tò mò. Những cung phi khác thường mời tôi đến xem

những tấm thảm của họ và cho ý kiến cá nhân. Tôi được tự do hòa nhập vào họ mà không người nào có thể được như vậy, trừ quốc vương, còn họ thì hân hoan chào đón các kiểu tiêu khiển mà khách đến thăm mang đến cho họ.

Gostaham chúc mừng tôi về công việc tại hậu cung. Bác chưa bao giờ có thể phát triển được khách hàng trung thành giữa những người phụ nữ, và bác khuyến khích tôi tận dụng ưu thế tôi đang có để có thể thăm hỏi thị hiếu của họ. Bác trả tiền cho thợ may để làm cho tôi bộ váy lụa mảnh màu cam, với một chiếc khăn và áo choàng màu lam, vì vậy tôi trông có vẻ khéo ăn mặc và thành đạt khi tôi khoác áo lên mình.

Khi tôi quen biết các cung phi trong hậu cung, họ bắt đầu đặt hàng tôi làm những tấm thảm và lót đệm, và gia đình và bạn bè họ sống bên ngoài hậu cung cũng đặt hàng như thế. Lòng ham muốn vẻ đẹp của họ là không biên giới, và chúng tôi bắt đầu có quá nhiều thương vụ khiến chúng tôi phải thuê thêm người. Bây giờ, Malekeh và mẹ tôi phải giám sát họ, tôi thì vẫn thường bận rộn trong hậu cung hoặc vẽ những thiết kế mới để thỏa mãn các quý bà.

Một hôm, tôi ngạc nhiên khi nhận được đơn đặt hàng cho một tấm thảm thêu từ một người bạn của Maryam, đích thân cử một trong những người hầu của nàng đến nhà chúng tôi cầm theo một lá thư. Thư viết rất đơn giản nên tôi có thể đọc được, và ngay sau đó, tôi có nhận ra rằng đó là từ Naheed. Mặc dù thư không hề đả động bất cứ điều gì riêng tư về cuộc sống của nó hoặc tình bạn của hai đứa, tôi biết rằng qua cử chỉ này, nó đang tìm cách xử thế theo cách tốt nhất mà nó có thể làm. Nó đã công nhận đức hy sinh của tôi làm bằng việc chấm hết kế ước hôn nhân với chồng nó (tức là chồng của tôi), nó đã quyết định giúp tôi trong cuộc sống mới.

Tôi biết rằng hầu hết mọi người chẳng bao giờ hiểu tại sao tôi đã đánh đổi cuộc sống đặc biệt giàu có với Fereydoon lấy một cuộc sống làm việc vất vả hiện tại. Tôi không thể tự giải thích, trừ phi tôi biết trong trái tim

mình việc từ bỏ khế ước hôn nhân ấy là điều đúng đắn. Với tôi, một người dẹt thảm, đã trở thành một người khao khát những đỉnh cao. Tôi không thể hài lòng với bản thân bằng một hôn ước bí mật, hoặc chỉ giả vờ trong sạch bề ngoài trong khi tôi cảm thấy nhơ bẩn ở bên trong. Bác gái Gordiyeh chắc hẳn đã phải ngạc nhiên khi phát hiện ra những bài học của tôi với Gostaham đã thúc đẩy cho quyết định này, bác đã dạy tôi thế này: Ngay khi chúng ta bước chân vào thánh đường với mái vòm cao vút lên, bật mở rộng tư duy chúng ta cao hơn, tới những điều to lớn hơn, một tấm thảm vĩ đại cũng tìm kiếm con đường vươn lên như vậy khi bị người ta đạp dưới chân. Một tấm thảm như vậy hướng chúng ta tới vẻ tráng lệ của Thượng đế, không thềm giấu diếm, sát ngay ta, gần ngay cạnh mạch thở nơi yết hầu chúng ta. Ánh mặt trời bùng cháy sáng ở tâm tấm thảm thể hiện tầm bao lao chói lọi.

Hoa và cây gợi cảm xúc thiên thai, và luôn có một nét điểm xuyết chính giữa tấm thảm mang lại nét bình yên cho tâm can người ta. Một bông sen trắng lá lướt trong hồ nước màu lam ngọc, và trong những chi tiết nhỏ nhất, ở đó có: tiếng gọi người ta hãy đến với những điều tốt đẹp nhất còn ẩn náu trong lòng, mời gọi ta đến với niềm vui chung. Trong những tấm thảm, giờ đây tôi thấy rõ không chỉ là vẻ phức tạp của tự nhiên và màu sắc, không chỉ là kiến tạo của những khoảng không, mà còn là những dấu vết thiết kế không mệt mỏi. Trong mỗi tấm phác thảo là tác phẩm của Người dẹt thảm Thế giới, hoàn thiện và trọn vẹn; và trong mỗi nút thắt của thực tại từng ngày là tồn tại của chính tôi.

Tôi sẽ không bao giờ ký tên tôi trên mỗi bức thảm như những bậc thầy trong xưởng dẹt thảm hoàng gia, những người tự hào vì tài nghệ tuyệt luân của mình. Tôi sẽ không bao giờ biết được cách thêu dẹt từng nút ánh mắt đàn ông để trông thật chính xác bản chất thật của nó, hoặc cũng không thiết kế những tấm thảm với những lớp hình mẫu rối beng mà có thể làm lầm lẫn cả những nhà toán học xuất sắc nhất. Nhưng tôi đã nghĩ ra những thiết kế của chính mình, mà người ta sẽ ước vọng có được vào những năm tới. Khi

họ ngồi lên một trong những tấm thảm của tôi, hông của họ đặt lên trên nền đất đá, lưng của họ thẳng đứng, và đỉnh đầu của họ được nâng lên bầu trời cao bao la, họ sẽ cảm thấy êm dịu, tươi tắn, và thanh thoát. Trái tim tôi sẽ cùng nhịp đập với họ, và khách hàng sẽ cùng người thợ hòa nhập vào chung một thực thể, ngay cả sau khi tôi trở thành cát bụi, thậm chí họ sẽ chẳng bao giờ biết đến tên tôi.

Một vài tháng sau, Malekeh sinh đứa con thứ ba. Cô và anh Davood đặt tên cô bé là Elahay - nữ thần.

Lần đầu tiên tôi bế cô bé trên cánh tay, tôi say sưa cái hương sữa ngọt ngào của em bé, mái tóc đen huyền chồi lên trên đầu nó, cặp lông mày bé nhỏ mượt mà, và đôi chân mịn màng như nhung. Tôi nhấc cô bé lên và bế áp nó vào ngực, và tôi nghĩ mình sẽ thích thú làm sao khi dạy bé tất cả những điều tôi biết.

Nhưng rồi, một dòng cảm xúc chảy qua tôi mà tôi không mong đợi, và tôi đã phải trả bé về cho Malekeh mẹ nó để tôi có thể che giấu được cảm xúc trên khuôn mặt mình như sắp chực trào ra. Tôi đã bước vào tuổi mười chín, và chưa có ai lấy tôi và không có con cái. Tôi đã quá bận làm thảm từ khi chúng tôi rời khỏi nhà bác Gostaham nên không thể nghĩ về bất kỳ thứ gì khác. Nhưng hiện tại tôi có Elahay để ngắm nhìn mỗi giờ khắc trôi qua, tôi bắt đầu băn khoăn rằng liệu có hy vọng nào cho tôi không, và liệu tương lai của tôi có được người ta trọng vọng như một nghệ nhân dệt thảm, nhưng là nữ không.

Một buổi chiều trong khi từ hậu cung về nhà, tôi đi ngang qua nhà tắm hơi công cộng nơi tôi đã tắm rất nhiều lần với Naheed và nghĩ tôi nhớ bà cô Homa da diết. Sau khi tắm và tôi rời khỏi nhà Gostaham, chúng tôi không có đủ tiền để đi tắm ở đó và phải tự hài lòng khi tắm trong chậu lúc anh Davood không có trong phòng, nhưng bây giờ tôi có khá nhiều tiền để trả phí vào cửa và quyết định bước vào.

Đã hơn một năm rồi kể từ lần cuối tôi đến. Bà cô Homa vẫn làm việc tại đây, như tôi hy vọng, và khi nhận ra tôi, bà nói:

Chỗ tắm của con bao lâu nay vắng lặng làm sao! Ta vẫn cứ nghĩ mãi về con, và băn khoăn về số mệnh của con suốt! Đến đây đi nào, con gái của ta, và kể cho ta nghe mọi thứ.

Mái tóc của bà bạc trắng cước hết rồi, nổi bật trên nền làn da sạm màu, trông bừng sáng như thể mặt trăng giữa bầu trời tối. Bà cầm quần áo thay của tôi và dẫn tôi vào một trong những phòng tắm riêng, nơi bà đặt tôi ngồi xuống và bắt đầu dội những gầu nước ấm chảy xuôi khắp người tôi.

Đôi mắt đen tuyền của bà cô Homa nhìn tôi đầy ái ngại buồn rười rượi.

Con gái ạ, cứ mỗi khi ta ngẫm nghĩ về con, ta cứ e sợ con bị rơi vào điều tồi tệ nhất của số mệnh - lang thang trên đường phố.

Không hẳn thế đâu ạ! - Tôi đáp. - Nhưng quả là có những lúc rất gian nan vất vả.

Và thế là tôi kể cho bà nghe tất cả những gì chúng tôi đã chịu đựng, những từ ngữ cứ thế dễ dàng tuôn ra khi bà cô bắt đầu xoa bóp cơ thịt của tôi và làm tôi thư giãn.

Tôi hồi tưởng lại cuộc đời chúng tôi đã thay đổi thế nào từ khi bắt đầu làm thâm với gia đình Malekeh, và những hợp đồng hậu hĩnh từ những người phụ nữ trong cung.

Chúng con đang tính mua một căn nhà cho tất cả. - Tôi nói. - Và chúng con hiện tại có đủ điều kiện cho bọn trẻ và bản thân mình.

Tôi đã mua cho mình một đôi giày lụa màu cam, đôi giày mới đầu tiên của tôi kể từ lâu lắm rồi. Ngón chân cái nhọn và cong một cách duyên dáng

như là vôi của ấm trà. Tôi thích ngắm nhìn chúng.

Đôi mắt của bà cô Homa mở rộng đầy vẻ băn khoăn.

Vậy là cuối cùng vận may của con đã đổi chiều! - Bà nói. - Azizam ạ, con xứng đáng lắm.

Bà với tay vớ lấy hòn đá kỳ và bắt đầu chà sạch đôi chân tôi và tôi nhìn thấy những mảng da lồi tàn bong trọt đi. Khi Homa quay tôi lại để chà lưng, tôi để tay chân buông xõng thoải mái, vì tôi cảm thấy an toàn được bà chăm sóc.

Gia đình con sống cùng thế nào?

Tôi mô tả những đứa trẻ ngoan thế nào, bây giờ chúng có đủ đồ ăn, và Davood tốt làm sao với mẹ tôi, rằng anh tin những vị thuốc của bà đã cứu anh ấy. Tôi kể với bà rằng anh ấy và Malekeh vừa có thêm một đứa trẻ, và khi tôi nói tên của cô bé, tôi bất ngờ khi thấy nước mắt lăn dài trên má.

Homa với lấy mảnh vải mềm và nhẹ nhàng lau khuôn mặt tôi.

Akh, akh! - Bà nói một cách tình cảm. - Giờ thì con đã sẵn sàng để có một nhóc cho riêng mình rồi.

Bà quay ngang tôi ra, và chà tôi từ mắt cá chân ngoài lên nách.

Con không trẻ nhưng vẫn còn thời gian để có một đứa bé. - Bà nói.

Nhưng còn hôn ước của con thì sao?

Không có lý do tại sao con không thể có một hôn nhân bình thường, bây giờ con có đủ tiền làm của hồi môn. - Bà trả lời. - Nhớ những gì ta nói với con không? Mỗi hôn nhân đầu tiên là do cha mẹ của cô gái. Lần thứ hai mới là cho bản thân mình.

Bà xoay tôi lại và chà xát kỹ cọ phần bên kia.

Nhưng hiện tại con phải nghĩ xem cái gì khiến con thỏa mãn, và tránh mắc lỗi lầm ngu ngốc.

Khi bà kỳ cọ lòng bàn tay tôi cùng những đầu ngón tay chai sần, tôi nghĩ về những cuộc hôn nhân mà tôi chứng kiến của những cô gái độ tuổi của tôi.

Cung nữ Maryam là một trong những mối liên hệ cao quý nhất mà tôi thấy, khi làm thiếp cho quốc vương, nhưng chỉ được gặp người khi người thấy phù hợp, và luôn phải băn khoăn xem khi nào có thể bị một kẻ khác mang thú vui mới tới hất cẳng đi.

Naheed bị ép cưới một người đàn ông mà nó ghê tởm và phải tự hài lòng với bản thân với những giấc mơ có thể với người tình Iskandar, người mà nó gần như không bao giờ có được. Câu chuyện của nó giống như của Golnar và bụi cây hoa hồng yêu thương.

Người bạn bản làng thân yêu của tôi, Goli là món quà hoàn hảo cho người chồng của nó, nhưng có mặt ông ấy thì nó nhu mì; ông ấy nhiều tuổi hơn nó, và tôi có thể thấy rằng nó cung cúc tuân theo lệnh ông chồng như một đứa trẻ con vậy.

Tôi thì không giống như bọn họ, vì tôi có những tấm thảm của tôi và gia đình để nghĩ tới. Thậm chí nếu tôi đồng ý một cuộc hôn nhân thì, nhiệm vụ và khao khát của tôi là được tiếp tục làm việc chung với gia đình Malekeh và phát triển nghề thủ công của mình. Mỗi tháng trôi qua lại xác nhận công việc của tôi thuận lợi so với những nghệ nhân khác. Nó cũng mở ra một hướng mới lạ cho công việc của một phụ nữ, và trở thành phổ biến trong những phụ nữ hậu cung. Tôi sẽ chẳng bao giờ từ bỏ thiết kế, thậm chí cho dù chồng tôi giàu có như quốc vương.

Con đường của tôi không hẳn như tôi dự kiến khi tôi còn là một cô thôn nữ chỉ biết lắng nghe những câu chuyện của bầm.

Suốt cuộc đời của con. - Tôi nói với bà cô Homa. - Những câu chuyện được nghe kể đều kết thúc là đám cưới giữa một chàng hoàng tử giàu có, hào phóng và một cô gái đẹp, đầy phiên muện được chàng giải thoát và rồi ôm ấp trong vòng tay chàng.

Bà cô Homa cười.

Mọi chuyện sẽ là thế. - Bà trả lời, giọt nước nóng lên đầu tôi. - Nhưng không phải lúc nào cũng thế.

Bà dùng ngón tay cào vào da đầu tôi để xoa bóp cái đầu.

Hãy nhớ rằng, con không còn chuyện phiên toái nữa. Con đã khiến bản thân mình có giá trị - thậm chí giá trị hơn cả việc con là một cô gái còn trinh. Không có lý do gì con không thể kể lại câu chuyện của chính mình.

Khi mà cô Homa gội đầu xong, bà gội những xô nước lên tôi cho đến khi làn da trở nên nóng rực. Sau đó bà bắt tôi đi ngâm ở những bồn nước nóng nhất, và tôi nằm đó nghĩ về những gì bà đã nói. Bà đã đúng: Bây giờ tôi đã cứng tuổi hơn, chưa lập gia đình, và có một chút tiền, tôi có thể đưa ra những lựa chọn cho bản thân. Tôi không cần phải mai mối, vì tôi có rất nhiều để có một người cầu hôn. Nhưng tôi không muốn một người nào như Fereydoon, mặc dù ông ta giàu, vì ông ta xem tôi chỉ là một cái gương phản chiếu cảm khoái cá nhân.

Tôi mong mỏi về những điều khác, mà khiến tôi nghĩ về tía và bầm tôi. Khi mà bầm tôi ốm gần chết, bà đã nói với tôi về những cống hiến bản thân lớn lao của tía tôi. Với bà, ông đã hy sinh những mong muốn sâu thẳm nhất trong tim không phải một lần, mà là hai. Đầu tiên, ông đã xác định chấp nhận những tưởng một cuộc sống không có con cái hơn là dày vò mẹ tôi bằng cách đi lấy một người vợ khác. Sau đó, sau khi tôi ra đời, ông giữ

được trạng thái yên bình với việc không bao giờ có con trai. Ông giống như là một hòn đá bình thường chịu đựng rất nhiều và xả rơi bao nhiêu là máu con tim và cuối cùng chuyển thành một viên ngọc đỏ. Đó mới là thứ ngọc quý lấp lánh đáng giá mà tôi đang tìm kiếm.

Sau khi ngâm mình xong, tôi vào trong một phòng riêng nhỏ và nằm xuống một tấm nệm mỏng. Bà cô Homa quay lại mang nước mát cho tôi và đưa chuột ngọt để nhấm nháp trước khi để tôi tự tại nghỉ ngơi. Giấc ngủ không đến, nhưng rất nhiều chuyện tràn về trong thâm tâm tôi. Tôi không biết chúng đến từ đâu, vì tôi chưa bao giờ nghe về nó trước đây; có thể tôi đã tự tạo ra chúng. Tôi yêu nó, vì nó tựa như kể về một người đàn ông mạnh mẽ mà tôi khao khát, ai đó quý giá như độ dài của cuộc đời tôi. Ý của Chúa, câu chuyện của chúng tôi một ngày nào có thể được viết lại bằng loại mực sáng nhất, và cứ như thế tiếp diễn cho tới trang cuối cùng được giở ra.

Cô Homa ơi! - Tôi gọi. - Con có chuyện quan trọng muốn kể với bà!

Bà cô Homa tiến vào căn phòng tôi, mắt bà rục rờ như những ngôi sao, mái tóc trắng của bà lấp lánh tựa ánh trăng. Bà ngồi xuống bên cạnh tôi và xích lại gần để nghe, và tôi đã kể như thế này nhé:

“Đầu tiên là chẳng có gì và rồi lại có. Trước khi có Chúa, chẳng có ai đâu.”

Có một người làm tể tướng cho một quốc vương già mà tính tình thì hay gắt gỏng. Khi quốc vương bắt người con gái duy nhất của vị tể tướng làm vợ mình, vị tể tướng đã từ chối. Quốc vương xử tử ông vì tội khi quân và bảo với cô gái rằng cô có thể được tự do nếu cô có thể thêu cho ông một tấm thảm đẹp hơn bất kì tấm thảm nào mà ông có.

Cô gái bị khóa nhốt trong một căn phòng với một cánh cửa sổ nhỏ nhìn ra vườn của quốc vương, nơi mà những cung phi của ngài đi dạo, uống trà và ăn kẹo vừng. Ngày ngày, cô ngắm họ vui cười và đùa giỡn với nhau

trong khi cô ngồi đối diện với một khung cửa cũ và một chồng len màu nâu xỉn.

Bởi vì chỉ có một mình cô, cô gái để lại một ít bánh mỳ buổi sáng cho những chú chim. Một ngày kia, một con chim có chiếc mào cao và những chiếc lông dài trắng muốt lọt vào căn phòng nhỏ của cô từ cửa sổ trên mái. Nó hạ xuống chỗ bánh mỳ, ăn một hai mẫu, và bay đi.

Con chim lại đến ngày hôm sau và ăn một ít nữa. Sau đó, nó đến thăm mỗi buổi sáng và ăn bánh từ những ngón tay của cô. Nó là bạn đời duy nhất của cô, và khi cô đặc biệt buồn, nó đậu lên vai cô và hót cho cô nghe.

Ay, Khoda! - Một hôm cô van vãn, cầu khẩn thánh thần. - Len này thật bốc mùi và tồi tàn, nó sẽ chẳng bao giờ làm nên một tấm thảm vừa lòng quốc vương!

Chú chim dừng hót như thể nghe thấy lời cô nói, và bỗng nhiên nó biến mất. Trong chỗ của nó là một con cừu lông mượt trắng. Cô với tới chạm vào nó, vì cô không tin được vào mắt mình, và phát hiện ra dưới bụng nó có những mảng len tốt không thể tưởng tượng được. Cô xén lông cừu, và nó mọc lại nhanh chóng. Con cừu đứng một cách kiên nhẫn khi cô cắt và cắt, và khi cô có đủ len, nó lại biến thành chim và bay đi.

Cô gái quay len và bắt đầu sử dụng len để dệt, cái thảm trở nên mềm mại như nhung. Sáng hôm sau, con chim quay lại, đậu lại vào vai cô và hót một cách ngọt ngào trong khi cô dệt thảm. Nhưng sau một vài ngày dệt thảm, cô gái lại trở nên buồn bã.

Ay, Khoda! Cô thốt lên. - Tấm thảm như một tấm vải liệm người chết, vì ta chẳng có len màu. Làm sao ta có thể làm một tấm thảm phù hợp cho quốc vương?

Con chim dừng hót và biến mất. Từ chỗ của nó, một bát rỗng bỗng trở nên đầy những hoa đỏ tươi, Khi cô nghiền nó trong bàn tay, nó tiết ra một

màu sáng như máu. Cô giữ lại một trong những bông hoa còn tươi và đặt nó vào trong lọ. Phần còn lại cô ép và đun thành thuốc nhuộm tẩm len trắng. Len cô hòa vào chuyển sang màu cam, trong khi phần đậm hơn chuyển sang màu đỏ tươi. Sau đó cô dệt màu cam và đỏ tươi vào tấm thảm của mình.

Con chim lại đến thăm cô vào sáng hôm sau và hát bài hát của mình, nhưng giọng hát của nó yếu ớt, và cái đầu đáng tự hào của nó gục xuống.

Chú chim đáng yêu của ta, có phải mày đã hy sinh bản thân ngày hôm qua không? - Cô gái hỏi.

Con chim rùng mình và không thể hót nổi nữa, và nó quá mệt, cô cho nó ăn thêm bánh mỳ và vuốt ve đám lông mượt và trắng của nó.

Bây giờ, tấm thảm của cô gái trở nên đẹp, như là những khu vườn mơ ước mà cô có thể nhìn thấy qua khung cửa sổ. Kết thúc phần viền, cô bắt đầu thêu các họa tiết của những cây phong mùa thu tràn ngập những chú chim ca hát. Những chiếc lá đỏ thoáng màu cam tương phản với những thân cây màu xám bắt mắt, và vẫn biết rằng tấm thảm vẫn chưa đủ độ chín chu.

Ay, Khoda! - Cô thở dài. - Sao ta có thể làm được một tấm thảm làm kinh ngạc quốc vương? Ta sẽ cần những sợi chỉ vàng để làm rạng lên ánh mắt ngài.

Con chim như thường lệ đậu trên vai cô. Bỗng nhiên đôi cánh của nó trở nên run rẩy, và một chiếc lông vũ nhỏ rơi xuống nền nhà. Sau đó nó trở nên run bần bật, cô lo sợ cho tính mạng của nó.

Không! - Cô gào lên. - Vì ta thà có em còn hơn là làm một tấm thảm cho quốc vương!

Nhưng căn phòng tràn đầy ánh sáng chói lòa khi con chim chuyển từ một trái tim đang đập sang một khối vàng, đẹp hơn bất cứ đồ trang sức nào của quốc vương. Cô gái kinh ngạc trước sự rạng rỡ của nó, vì nó tỏa sáng như mặt trời.

Sáng hôm sau, cô rải bánh mỳ và đợi chú chim, nhưng nó không quay lại. Và nó không quay lại ngày tiếp theo, ngày tiếp nữa, và tất cả trong những tháng mùa đông. Cô gái đau khổ từng ngày chờ nó. Để tỏ lòng tôn kính sự hy sinh của nó, cô nấu tan khối vàng, nhúng vào len trắng trong làn máu nóng của nó, và thêu những sợi chỉ vàng vào tấm thảm.

Khi cô gái hoàn thành, cô yêu cầu lính canh gác cho phép cô trình tấm thảm lên quốc vương. Người hầu trải nó trước quốc vương, và những sợi chỉ vàng của nó như sưởi ấm giá băng bằng ánh nắng mặt trời. Quốc vương đặt tay lên dải tai và lắc lư hoài nghi, vì ông nghĩ ông có thể nghe thấy những chú chim vàng trong tấm thảm tán dương sự rạng rỡ của tình yêu.

Phép thuật gì thế này? - Ông quát hỏi.

Cô gái tâu với quốc vương về chú chim rằng nó đã bên cô suốt bao ngày. Khi quốc vương yêu cầu cô chứng minh, cô chỉ cho ông chiếc lông vũ trắng còn vương rơi trên sàn nhà. Cô đã dính vào một sợi chỉ và đeo nó quanh cổ từ đấy.

Quốc vương cho mời một bà già nhăn nheo biết ma thuật và yêu cầu bà già giải bùa ngay trước mặt hoàng gia của ngài. Bà già kẹp chiếc lông vũ giữa những ngón tay và rì rầm câu thần chú, kết thúc bằng lời:

Bằng quyền lực của thánh thần trên cao, người được giải thoát khỏi lời nguyền!

Chiếc lông run rẩy cho đến khi bà tuột tay khỏi nó, và sau đó nó biến đổi thành một chàng trai vạm vỡ cao lớn má lún phún lông tơ, đôi môi tươi

như hoa tuy líp, mắt huyền ảo như màn đêm, và những lọn tóc xanh biếc tựa dạ hương.

Chắc chắn rằng không có gì ngạc nhiên hơn thế này, thậm chí cả tấm thảm cũng biết hát! - Quốc vương kêu lên. - Ai là người đã yểm bùa người?

Một tên quỷ dữ. - Chàng trai trẻ trả lời. - Hắn đã săn đuổi bố mẹ tôi và hắn trừng phạt họ bằng cách bỏ bùa tôi. Để hành hạ tôi hơn nữa, hắn cho tôi sức mạnh biến thành bất cứ cái gì ngoại trừ bản thân mình.

Và người đã làm gì với cô gái này?

Chàng trai giọng nhẹ nhàng.

Khi tôi thấy nàng ngây thơ bị bắt làm nô lệ, trái tim tôi hòa nhịp cùng với nàng. - Chàng trai đáp lời. - Vì tôi cũng trong hoàn cảnh như vậy.

Quốc vương ở nguyên không động đậy. Với người trẻ tuổi, ông nói ngắn gọn.

Người từ nay về sau thành người của ta.

Với cô gái, ông thêm vào:

Và bây giờ nàng và ta sẽ kết hôn.

Cô gái nhảy dựng đứng và gào lên.

Có Thánh thần chứng giám, phải chăng bệ hạ đã nói rằng người sẽ trả tự do nếu tiện dân thù được cho ngài một tấm thảm đẹp hơn bất cứ tấm nào người có?

Ta có nói vậy. - Quốc vương thừa nhận.

Và ngài có thể thề rằng có tấm nào đẹp hơn?

Quốc vương chỉ người tể tướng đã thay thế vị trí của cha cô.

Mang cho ta những tấm thảm đẹp nhất. Quốc vương bảo ông ta.

Người tể tướng gấp gáp thực hiện nhiệm vụ, và khi ba tấm thảm được đặt để đánh giá, cô gái thẩm định từng tấm một.

Họa tiết của tôi đẹp hơn tấm đầu tiên. - Cô nói. - Tấm thảm của tôi đều tay hơn tấm thứ hai. Và không tấm nào hát lên được cho mắt nhìn, tai nghe hoặc theo nhịp trái tim, như của tôi!

Quốc vương không trả lời, vì ông chẳng nghĩ ra được điều gì để tranh luận với cô. Cô gái nhanh miệng nói thêm:

Tuy nhiên, tì thiếp sẽ đồng ý trao thân cho ngài để thành hoàng hậu, với một điều kiện. Giải phóng người đàn ông này khỏi cảnh nô lệ, vì anh ta đã từ bỏ cuộc sống vì tôi.

Quốc vương gần như sẵn sàng đồng ý lắm rồi, nhưng bà già nhăn nhoeo chen ngang.

Quốc vương tối cao, tôi van người một đặc ân. - Bà nói. - Cho phép những kẻ nô lệ này tự do, vì họ đã hy sinh bản thân cho nhau, họ đã trở thành huyền thoại.

Sự thật đúng là ta chưa bao giờ thấy hai điều ngạc nhiên như vậy trong cùng một ngày. - Quốc vương kêu lên. - Và tại sao ta lại nên để họ đi?

Bằng giọng nói uy quyền, người phụ nữ bày tỏ.

Bởi vì họ sẽ ghi nhớ mãi mãi - lòng hào phóng của quốc vương sẽ được ghi ân mãi mãi qua thời gian.

Quốc vương, người quan tâm đặc biệt đến danh tiếng của mình, chuẩn bị chứng minh danh tiếng ấy. Với cô gái ông nói.

Ta giải phóng người, vì người đã hoàn thành được những gì ta yêu cầu. Tấm thảm của người tốt hơn bất cứ cái nào ta có.

Với chàng trai trẻ ngài nói.

Ta giao cô ấy cho người, vì người đã dùng máu của cuộc đời cho cô ấy.

Quốc vương ban cho họ một tiệc cưới dài ba ngày ba đêm, và họ làm vợ chồng trên tấm thảm mà đã cùng nhau thêu dệt nên. Những con chim vàng hát cho họ khi cô gái đồng ý, vì cô đã tìm ra con mãnh thú trong tim. Sau đó hai cựu tù nhân chăm sóc lẫn nhau với niềm vui và tình yêu thương cho đến tận cuối cuộc đời.

Table of Contents

[Mục lục](#)

[Dẫn Nhập](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)